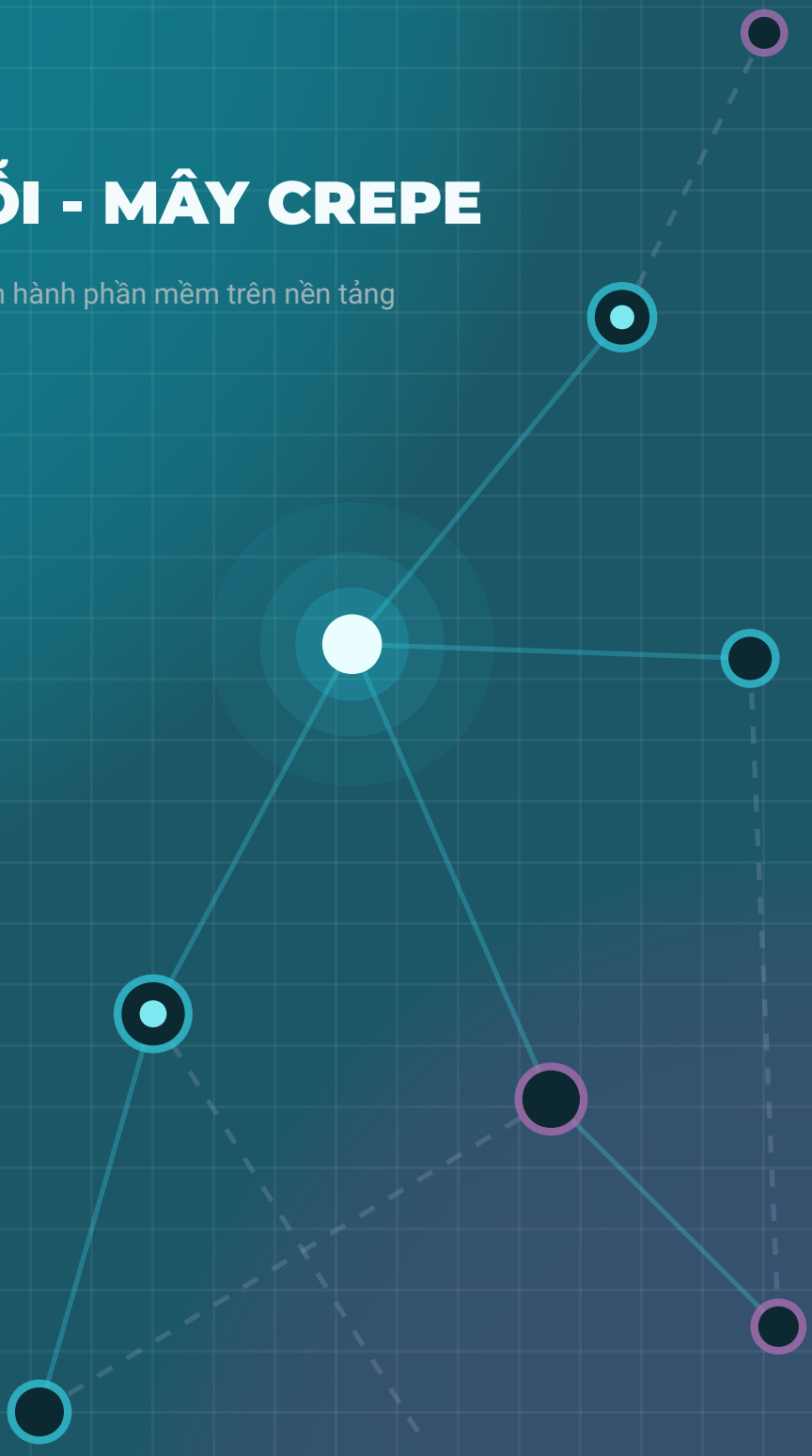
Viindoo

EBOOK · CẨM NANG DEMO

BÁN LẺ CHUỖI - MÂY CREPE

Cẩm nang cài đặt, cấu hình và vận hành phần mềm trên nền tảng Viindoo.



NỘI DUNG CHÍNH

MỤC LỤC

CÁCH DÙNG CẨM NANG 12

Bước 1 - Mở bộ chọn công ty 12

Bước 2 - Chuyển sang đơn vị khác 13

Phần nào cho vai nào 14

Hai điều cần biết về dữ liệu 14

01 MỘT NGÀY CỦA CHUỖI: MỞ CA, BÁN CHO KHÁCH THÀNH VIÊN, CHỐT TIỀN, BẾP BỔ SUNG HÀNG, SO NĂM CỬA HÀNG 14

Bước 1 - Mở quầy Hoàn Kiếm 15

Bước 2 - Kiểm tiền đầu ca và mở ca 16

Bước 3 - Chọn khách thành viên 17

Bước 4 - Thêm bánh vào đơn 18

Bước 5 - Nhận tiền mặt 19

Bước 6 - Xác nhận thanh toán 20

Bước 7 - Bán đơn thứ hai cho cùng khách 21

Bước 8 - Thanh toán bằng Chuyển khoản QR 22

Bước 9 - Mở hộp đóng ca và đếm tiền 23

Bước 10 - Đóng ca 24

Bước 11 - Mở danh sách ca bán hàng 25

Bước 12 - Mở lại ca vừa đóng 26

Bước 13 - Xem bút toán của ca 27

Bước 14 - Xem phiếu kho trừ nguyên liệu theo định mức 28

Bước 15 - Xem tồn nguyên liệu của cửa hàng trước khi bếp chuyển 29

Bước 16 - Tạo phiếu chuyển từ bếp sang cửa hàng 30

Bước 17 - Đánh dấu cần làm 31

Bước 18 - Xác nhận phiếu chuyển 32

Bước 19 - Xem tồn cửa hàng sau khi nhận hàng 33

Bước 20 - Mở báo cáo đơn hàng và chọn cả ba công ty 34

Bước 21 - Chuyển sang dạng bảng và chọn chỉ số Lãi gộp 35

Bước 22 - Nhóm theo điểm bán hàng 36

PHẦN I. CẤU HÌNH CHUNG 39

02 BA ĐƠN VỊ, TIỀN TỆ VÀ HỆ THỐNG TÀI KHOẢN 39

Bước 1 - Mở danh sách công ty 40

Bước 2 - Mở hồ sơ công ty chủ thương hiệu 40

Bước 3 - Xem gói hệ thống tài khoản 41

Bước 4 - Chọn công ty đang làm việc 42

03 TÍNH NĂNG ĐÃ BẬT VÀ NẾU KHÔNG BẬT THÌ MẤT GÌ 43

Bước 1 - Mở thiết lập Tồn kho 43

Bước 2 - Mở thiết lập Mua hàng 44

Bước 3 - Mở thiết lập Bán hàng 45

04 NHÓM SẢN PHẨM VÀ TÀI KHOẢN KẾ TOÁN 47
Bước 1 - Mở danh sách nhóm 47
Bước 2 - Đọc nhóm Nguyên liệu xưởng 48
Bước 3 - Đọc nhóm Bán thành phẩm bếp trung tâm 49
Bước 4 - Đọc nhóm Topping 50
Luồng tài khoản thật đọc từ sổ cái 53
05 ĐƠN VỊ ĐO VÀ ĐỘ CHÍNH XÁC 3 SỐ LẺ 54
Bước 1 - Xem danh sách đơn vị 54
Bước 2 - Xem độ chính xác thập phân 55
Bước 3 - Thấy số lượng 3 số lẻ trên sản phẩm 56
06 NGƯỜI DÙNG VÀ QUYỀN 57
Bước 1 - Mở danh sách người dùng 57
Bước 2 - Mở tài khoản quản trị 58
07 TẠO MỘT NHÓM SẢN PHẨM MỚI VÀ KIỂM CHỨNG BÚT TOÁN 58
Bước 1 - Mở danh sách nhóm và bấm Mới 59
Bước 2 - Chọn cách tính giá và cách định giá 59
Bước 3 - Lưu nhóm 60
Bước 4 - Tạo sản phẩm thuộc nhóm 61
Bước 5 - Đặt đơn mua một dòng, nhận hàng, ghi hóa đơn 62
Bước 6 - Mở bút toán của hóa đơn 63
08 BÀI TẬP: KIỂM TRA CẤU HÌNH CỦA MỘT HỘ NHƯỢNG QUYỀN 64
PHẦN II. MUA HÀNG 65
09 NHÀ CUNG CẤP VÀ BẢNG GIÁ NHÀ CUNG CẤP 65
Bước 1 - Mở danh sách nhà cung cấp 65
Bước 2 - Mở hồ sơ một nhà cung cấp 66
Bước 3 - Xem bảng giá nhà cung cấp 67
Bước 4 - Xem loại phiếu nhập của bếp 68
10 ĐẶT ĐƠN MUA NGUYÊN LIỆU VỀ BẾP 69
Bước 1 - Mở danh sách yêu cầu báo giá 69
Bước 2 - Tạo yêu cầu báo giá mới và chọn nhà cung cấp 70
Bước 3 - Thêm hai dòng sản phẩm 71
Bước 4 - Xác nhận đơn hàng 72
11 NHẬN HÀNG VÀO KHO BẾP 73
Bước 1 - Mở phiếu nhập kho từ đơn mua 73
Bước 2 - Xác nhận phiếu 74
Bước 3 - Quay lại đơn mua kiểm tra số đã nhận 75
12 GHI HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP 76
Bước 1 - Mở danh sách hóa đơn mua 76
Bước 2 - Tạo hóa đơn mới và tự điền từ đơn mua 77
Bước 3 - Xác nhận hóa đơn 78
Bước 4 - Đọc bút toán 79
13 THANH TOÁN NHÀ CUNG CẤP 80
Bước 1 - Mở hộp Thanh toán 80
Bước 2 - Tạo thanh toán 81

14 BÁO CÁO MUA HÀNG 82
Bước 1 - Mở phân tích mua hàng 82
Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả 83
Đủ báo cáo của nghiệp vụ mua hàng 84
15 BÀI TẬP: MUA TOPPING, NHẬN THIẾU, NHẬN PHẦN CÒN LẠI 84
PHẦN III. KHO 86
16 SÁU KHO, LOẠI PHIẾU VÀ TUYẾN 86
Bước 1 - Chọn cả ba công ty 86
Bước 2 - Mở danh sách kho 87
Bước 3 - Xem các loại phiếu 88
Bước 4 - Hiểu tuyến 89
17 XEM TỒN KHO TỪNG CỬA HÀNG 89
Bước 1 - Mở báo cáo theo vị trí 89
Bước 2 - Xem tồn một cửa hàng với giá trị 90
18 CHUYỂN NGUYÊN LIỆU CHO CỬA HÀNG TRỰC THUỘC HOÀN KIẾM 91
Bước 1 - Mở danh sách phiếu nội bộ 91
Bước 2 - Tạo phiếu, chọn loại nghiệp vụ và kho đích 92
Bước 3 - Thêm bốn dòng sản phẩm 93
Bước 4 - Lưu phiếu 94
Bước 5 - Đánh dấu cần làm 95
Bước 6 - Xác nhận phiếu 95
Bước 7 - Kiểm tra tồn hai đầu 96
Bước 8 - Xem dịch chuyển của phiếu 97
19 MỖI CHIẾC BÁNH TRỪ NGUYÊN LIỆU THEO ĐỊNH MỨC 98
Bước 1 - Mở danh sách định mức 98
Bước 2 - Đọc định mức Crepe xúc xích 99
Bước 3 - Tìm phiếu kho của một đơn bán 100
Bước 4 - Đọc phiếu kho 100
20 LỊCH SỬ NHẬP XUẤT CỦA MỘT NGUYÊN LIỆU 101
Bước 1 - Mở lịch sử dịch chuyển và chọn sản phẩm 101
Bước 2 - Lọc và nhóm 102
21 KIỂM KÊ MỘT CỬA HÀNG 103
Bước 1 - Mở màn hình kiểm kê 103
Bước 2 - Lọc theo vị trí cửa hàng 104
Bước 3 - Nhập số đếm 105
Bước 4 - Áp dụng 106
Hệ quả kế toán (đã kiểm trên hệ thống) 107
22 BÁO CÁO KHO 107
Bước 1 - Mở Thẻ kho (S12-DN) 107
Bước 2 - Mở Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN) 108
Đủ báo cáo của nghiệp vụ kho 110
23 BÀI TẬP: CHUYỂN PHÔ MAI CHO HOÀN KIẾM VÀ LẦN THEO DẤU 111

GHI CHÚ SỐ LIỆU GIẢ ĐỊNH CỦA PHẦN I, II, III (CHO CHƯƠNG SỐ LIỆU CẦN XÁC NHẬN) 112
PHẦN IV. SẢN XUẤT TẠI BẾP TRUNG TÂM 113
24 TRẠM SẢN XUẤT, ĐỊNH MỨC BỘT VÀ SỐT, ĐỊNH MỨC BỘ BÁNH 113
Bước 1 - Mở danh sách trạm sản xuất 113
Bước 2 - Mở một trạm để xem tài khoản chi phí 114
Bước 3 - Mở danh sách định mức nguyên vật liệu 115
Bước 4 - Xem định mức Bột làm bánh crepe Mây (mẻ 30 kg) 116
Bước 5 - Xem công đoạn của bột 117
Bước 6 - Xem quy tắc khi dùng nguyên liệu lệch định mức 118
Bước 7 - Xem giá thành dự kiến của mẻ bột 119
Bước 8 - Xem định mức Sốt mayonnaise Mây (mẻ 10 kg) 120
Bước 9 - Xem định mức bộ bánh (bộ kit) 122
25 NGUỒN SINH LỆNH VÀ CÁC TRẠNG THÁI CỦA LỆNH SẢN XUẤT 123
Bước 1 - Mở danh sách lệnh sản xuất 123
Bước 2 - Đọc bảng trạng thái 124
26 LÀM MỘT LỆNH SẢN XUẤT TRỌN VÒNG: 30 KG BỘT LÀM BÁNH CREPE 124
Bước 1 - Tạo lệnh mới 124
Bước 2 - Chọn sản phẩm và số lượng 125
Bước 3 - Kiểm tra bếp sản xuất 126
Bước 4 - Lưu lệnh và kiểm nguyên liệu 127
Bước 5 - Xác nhận lệnh 128
Bước 6 - Xem các công đoạn đã sinh 129
Bước 7 - Bắt đầu công đoạn đầu tiên 130
Bước 8 - Hoàn thành từng công đoạn 131
Bước 9 - Ghi giờ thực tế của công đoạn 132
Bước 10 - Ghi tiêu hao thực tế lệch định mức 134
Bước 11 - Sản xuất tất cả và xác nhận cảnh báo 135
Bước 12 - Hoàn thành lệnh 136
27 GIÁ THÀNH VÀ BÚT TOÁN CỦA LỆNH SẢN XUẤT 136
Bước 1 - Mở Tổng quan của lệnh 136
Bước 2 - Xem dịch chuyển kho của lệnh 137
Bước 3 - Mở bút toán nguyên liệu 138
Bước 4 - Mở bút toán nhập bột thành phẩm 139
Bước 5 - Mở bút toán nhân công 140
Bảng hệ quả khi hoàn thành lệnh 141
28 BÁO CÁO SẢN XUẤT 142
Bước 1 - Mở báo cáo Hiệu suất thiết bị tổng thể 142
Bước 2 - Mở báo cáo Lệnh công đoạn 142
Danh sách báo cáo sản xuất 143
29 BÀI TẬP: TỰ LÀM MỘT LỆNH SỐT MAYONNAISE 10 KG 144
PHẦN V. NHƯỢNG QUYỀN 146
30 TUYỂN ĐỐI TÁC NHƯỢNG QUYỀN BẰNG CRM 146

Bước 1 - Mở quy trình bán hàng 146
Bước 2 - Tạo nhanh một cơ hội 147
Bước 3 - Điền thông tin và thêm 148
Bước 4 - Kéo cơ hội qua giai đoạn Đủ điều kiện 149
Bước 5 - Mở cơ hội và chuyển sang Đề xuất 150
31 HỒ SƠ HỘ KINH DOANH VÀ CÔNG NỢ 15 NGÀY 151
Bước 1 - Mở danh sách khách hàng 151
Bước 2 - Mở hồ sơ một hộ và đọc điều khoản thanh toán 152
32 BẾP BÁN NGUYÊN LIỆU CHO HỘ: ĐƠN BÁN, GIAO HÀNG, HÓA ĐƠN, THU TIỀN 153
Bước 1 - Tạo báo giá mới 153
Bước 2 - Chọn hộ khách hàng 154
Bước 3 - Thêm dòng nguyên liệu 155
Bước 4 - Ghi mã đơn của khách và kiểm tra kho giao 156
Bước 5 - Lưu và xác nhận 157
Bước 6 - Mở phiếu xuất kho 158
Bước 7 - Xác nhận xuất kho 159
Bước 8 - Tạo hóa đơn 160
Bước 9 - Ghi sổ hóa đơn và đọc bút toán 161
Bước 10 - Xem công nợ của hộ trước khi thu tiền 163
Bước 11 - Ghi nhận thu tiền 163
33 PHÍA HỘ NHƯỢNG QUYỀN: ĐƠN MUA, NHẬN HÀNG, HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP, TRẢ TIỀN 165
Bước 1 - Chuyển sang công ty của hộ 165
Bước 2 - Lập đơn mua từ nhà cung cấp là công ty Mây Việt 166
Bước 3 - Xác nhận đơn mua 167
Bước 4 - Nhận hàng vào kho cửa hàng 168
Bước 5 - Lập hóa đơn nhà cung cấp 169
Bước 6 - Ghi sổ hóa đơn nhà cung cấp 169
Bước 7 - Trả tiền cho bếp 171
34 CỔNG ĐỐI TÁC: HỘ TỰ XEM ĐƠN, HÓA ĐƠN VÀ CÔNG NỢ 172
Bước 1 - Đăng nhập cổng 172
Bước 2 - Xem đơn đặt nguyên liệu 172
Bước 3 - Xem hóa đơn và công nợ 173
35 BÁO CÁO NHƯỢNG QUYỀN 174
Bước 1 - Mở báo cáo quy trình bán hàng CRM 174
Bước 2 - Mở báo cáo bán hàng 175
Bước 3 - Mở sổ chi tiết công nợ 176
Danh sách báo cáo nhượng quyền 177
36 BÀI TẬP: NHƯỢNG QUYỀN TRỌN VÒNG 177
PHẦN VI. BÁN TẠI QUẦY 179
37 CẤU HÌNH QUẦY BÁN HÀNG ĐANG CÓ 179
Bước 1 - Xem bảng tổng quan các quầy 179
Bước 2 - Mở thiết lập của quầy, xem khối Thanh toán 180

Bước 3 - Xem khối Danh mục và Kế toán 181
Bước 4 - Xem khối Định giá 182
Bước 5 - Xem khối Tồn kho 183
Bước 6 - Xem bảng giá của năm cửa hàng 184
Bước 7 - Mở bảng giá của Đống Đa 185
Bước 8 - Xem các phương thức thanh toán 186
Bước 9 - Mở phương thức Tiền mặt của Đống Đa 187
Bước 10 - Xem sổ tiền mặt của quầy 188
Bước 11 - Xem danh mục món trên quầy 189
Bước 12 - Xem món là một bộ kit nguyên liệu 190
38 CA BÁN HÀNG, ĐƠN HÀNG VÀ CÁC TRẠNG THÁI 192
Bước 1 - Xem danh sách ca 193
Bước 2 - Xem danh sách đơn 194
39 BÁN MỘT ĐƠN TRẢ TIỀN MẶT CHO KHÁCH THÀNH VIÊN 195
Bước 1 - Vào màn hình bán hàng của quầy Đống Đa 195
Bước 2 - Chọn món 196
Bước 3 - Đổi số lượng 197
Bước 4 - Thêm món thứ hai 198
Bước 5 - Chọn khách thành viên 199
Bước 6 - Xem điểm sẽ được cộng 200
Bước 7 - Sang màn hình thanh toán 200
Bước 8 - Nhập tiền khách đưa 201
Bước 9 - Xác nhận thanh toán 202
40 GIẢM GIÁ MỘT MÓN VÀ THU BẰNG CHUYỂN KHOẢN QR 203
Bước 1 - Lập đơn mới và giảm giá dòng 203
Bước 2 - Chọn Chuyển khoản QR 204
Bước 3 - Xác nhận 205
41 KHÁCH ĐỔI MÓN VÀ TRẢ HÀNG TẠI QUẦY 206
Bước 1 - Khách gọi một món 206
Bước 2 - Khách đổi ý trước khi trả tiền: xóa dòng, chọn món khác 207
Bước 3 - Khách quay lại trả bánh: tìm đơn đã thanh toán 208
Bước 4 - Chọn món trả và số lượng 209
Bước 5 - Tạo đơn trả 210
Bước 6 - Trả tiền cho khách 211
Bước 7 - Xác nhận hoàn tiền 211
42 XEM LẠI ĐƠN ĐÃ BÁN Ở MÀN HÌNH QUẢN LÝ 212
Bước 1 - Mở đơn gốc 212
Bước 2 - Mở đơn trả 213
43 NỘP BỚT TIỀN VỀ NGÂN HÀNG GIỮA CA 214
Bước 1 - Mở menu của quầy 214
Bước 2 - Ghi khoản chi tiền 215
44 ĐÓNG CA, ĐẾM TIỀN VÀ XỬ LÝ CHÊNH LỆCH 216
Bước 1 - Mở cửa sổ đóng ca 216
Bước 2 - Nhập số tiền thực đếm và ghi chú 217
Bước 3 - Đóng ca và xác nhận chênh lệch 218

45 XEM LẠI CA ĐÃ ĐÓNG: BÚT TOÁN, PHIẾU KHO, SỔ TIỀN MẶT 220
Bước 1 - Mở ca vừa đóng 220
Bước 2 - Đọc bút toán của ca 220
Bước 3 - Xem các phiếu kho của ca 221
Bước 4 - Mở phiếu kho của đơn khách thành viên 222
Bước 5 - Mở phiếu nhập lại của đơn trả 223
Bước 6 - Xem sổ tiền mặt của ca 224
46 MỞ CA MỚI VÀ KIỂM TIỀN ĐẦU CA 226
Bước 1 - Mở máy tính tiền 226
Bước 2 - Kiểm tiền đầu ca 227
Bước 3 - Mở ca 228
47 BÁO CÁO BÁN TẠI QUẦY 228
Bước 1 - So doanh thu và lãi gộp giữa các cửa hàng 229
Bước 2 - Chọn ca cho báo cáo ca 230
Bước 3 - Đọc báo cáo ca 231
Bước 4 - Chi tiết bán hàng theo khoảng ngày 232
48 BÀI TẬP TỰ LÀM: MỘT CA BÁN CỦA QUÝ CÔNG TY 233
PHẦN VII. KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT 235
49 CHƯƠNG TRÌNH THẺ THÀNH VIÊN MÂY CREPE 235
Bước 1 - Mở danh sách chương trình 235
Bước 2 - Mở chương trình 236
Bước 3 - Xem hạng và hạn điểm 237
50 TRA ĐIỂM CỦA MỘT KHÁCH 238
Bước 1 - Tìm thẻ của khách 238
Bước 2 - Mở thẻ 239
51 ĐỔI ĐIỂM TẠI QUẦY 240
Bước 1 - Lập đơn cho khách đủ điểm 240
Bước 2 - Mở Tác vụ 241
Bước 3 - Chọn phần thưởng 242
Bước 4 - Áp phần thưởng vào đơn 243
Bước 5 - Thanh toán 244
Bước 6 - Kiểm trên thẻ của khách 245
52 BÁO CÁO KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT 246
Bước 1 - Thống kê điểm theo khách 247
Bước 2 - Số dư điểm của chương trình 248
Bước 3 - Lịch sử hạng 248
53 BÀI TẬP TỰ LÀM: KHÁCH MỚI TÍCH VÀ ĐỔI ĐIỂM 249
PHẦN VIII. BÁN ONLINE TRÊN WEBSITE 250
54 ĐỌC CẤU HÌNH BÁN ONLINE 250
Bước 1 - Xem các cách giao hàng 250
Bước 2 - Mở cách giao tận nơi 251
Bước 3 - Xem các cách trả tiền 252
Bước 4 - Xem danh mục và sản phẩm đăng trên website 253

Bước 5 - Xem chương trình thẻ thành viên dùng chung với quầy 255
Bảng tóm tắt: ô nào bật thì khách thấy gì 256
55 ĐẶT MỘT ĐƠN TRÊN WEBSITE VỚI VAI KHÁCH HÀNG 256
Bước 1 - Mở trang chủ 256
Bước 2 - Xem lướt ba trang còn lại 257
Bước 3 - Mở trang Đặt bánh 259
Bước 4 - Chọn bánh và thêm vào giỏ 260
Bước 5 - Xem giỏ hàng 261
Bước 6 - Điền thông tin người nhận 262
Bước 7 - Chọn giao tận nơi 263
Bước 8 - Xem thử cách nhận tại cửa hàng (không bắt buộc) 264
Bước 9 - Chọn trả tiền khi nhận hàng và đặt đơn 266
Bước 10 - Nhận trang cảm ơn 267
56 CỬA HÀNG NHẬN ĐƠN WEB: GIAO HÀNG, HÓA ĐƠN, THU TIỀN 269
Bước 1 - Mở danh sách đơn web 269
Bước 2 - Mở đơn và đọc 269
Bước 3 - Mở phiếu giao hàng 270
Bước 4 - Xác nhận giao hàng 271
Bước 5 - Đọc kết quả giao hàng 272
Bước 6 - Lập hóa đơn 273
Bước 7 - Xác nhận hóa đơn 275
Bước 8 - Ghi nhận khoản thu 275
Bước 9 - Đọc bút toán của hóa đơn 277
57 ĐIỂM TÍCH LŨY CỦA ĐƠN ONLINE 277
Bước 1 - Mở danh sách thẻ của chương trình 277
Cách điểm gắn vào thẻ 278
58 BÁO CÁO BÁN HÀNG ONLINE VÀ BÁN HÀNG CHUNG 278
Bước 1 - Mở báo cáo Bán hàng trực tuyến 279
Bước 2 - Mở báo cáo Khách truy cập 279
Bước 3 - Mở báo cáo Bán hàng chung 280
Danh sách báo cáo liên quan 281
59 BÀI TẬP TỰ LÀM: ĐẶT THÊM MỘT ĐƠN VÀ THEO DÕI 281
PHẦN IX. NHÂN SỰ, CHẤM CÔNG VÀ LƯƠNG 283
60 ĐỌC CẤU HÌNH NHÂN SỰ: PHÒNG BAN, LỊCH CA, HỒ SƠ VÀ CÁCH TÍNH LƯƠNG 283
Bước 1 - Xem các phòng ban 283
Bước 2 - Xem lịch làm việc 284
Bước 3 - Mở lịch Ca sáng 285
Bước 4 - Mở hồ sơ một nhân viên ca 286
Bước 5 - Đọc thẻ Bảng lương của hồ sơ 287
Bảng tóm tắt: khai báo nào quyết định điều gì 289
61 CHẤM CÔNG VÀ NGÀY CÔNG 289
Bước 1 - Xem chấm công theo ca 289
Bước 2 - Mở màn hình tạo chấm công 290

Bước 3 - Lưu và đọc kết quả ... 291
Bước 4 - Xem công sinh từ chấm công ... 292
62 ĐỌC PHIẾU LƯƠNG THÁNG 9 (ĐÃ CHI) TỪNG DÒNG ... 293
Bước 1 - Mở danh sách bảng lương ... 293
Bước 2 - Mở bảng lương tháng 9 ... 294
Bước 3 - Mở phiếu lương của một nhân viên ca ... 295
Bước 4 - Đọc các dòng phiếu lương ... 296
Bước 5 - Xem sổ nhật ký và trạng thái chi trả của phiếu ... 298
63 BÚT TOÁN LƯƠNG VÀ CHI LƯƠNG THÁNG 9 ... 299
Bước 1 - Mở bút toán của phiếu ... 299
Bước 2 - Mở danh sách giải ngân lương ... 300
Bước 3 - Mở chứng từ chi lương tháng 9 ... 301
64 DUYỆT BẢNG LƯƠNG THÁNG 10: XÁC NHẬN, ĐÓNG, CHI ... 302
Bước 1 - Chọn công ty ... 302
Bước 2 - Mở bảng lương tháng 10 ... 303
Bước 3 - Xác nhận bảng lương ... 304
Bước 4 - Đóng bảng lương ... 305
Bước 5 - Kiểm tra bút toán lương ... 306
Bước 6 - Chọn các bút toán và ghi sổ ... 307
Bước 7 - Ghi sổ ngay ... 307
Bước 8 - Tạo chứng từ giải ngân ... 309
Bước 9 - Thực hiện chi lương ... 309
65 BÁO CÁO NHÂN SỰ, CHẤM CÔNG VÀ LƯƠNG ... 310
Bước 1 - Mở báo cáo chấm công ... 310
Bước 2 - Mở báo cáo phân tích lương ... 311
Bước 3 - Mở báo cáo phân tích đóng góp từ lương ... 312
Bước 4 - Mở báo cáo biến động nhân sự ... 313
Danh sách báo cáo nhân sự, chấm công và lương ... 314
66 BÀI TẬP TỰ LÀM: KIỂM LẠI MỘT PHIẾU LƯƠNG VÀ DUYỆT MỘT BẢNG LƯƠNG ... 314
PHẦN X. KẾ TOÁN ... 316
67 ĐỌC CẤU HÌNH KẾ TOÁN CỦA BA ĐƠN VỊ ... 316
Bước 1 - Mở danh sách sổ nhật ký của Mây Việt ... 316
Bước 2 - Xem bảng tổng quan của một hộ nhượng quyền ... 317
Bước 3 - Biết báo cáo tài chính theo mẫu nào ... 318
68 SỔ TIỀN MẶT TỪNG QUẦY VÀ NỘP TIỀN VỀ NGÂN HÀNG ... 319
Bước 1 - Mở sổ tiền mặt của một quầy ... 319
Bước 2 - Đọc số dư két của quầy ... 320
Bước 3 - Xem tiền đang chuyển về 0 ... 320
69 ĐỐI SOÁT NGÂN HÀNG VÀ TIỀN CHUYỂN KHOẢN QR ... 321
Bước 1 - Mở các dòng sao kê của sổ ngân hàng ... 321
Bước 2 - Mở một dòng để xem nó khớp với gì ... 322
70 CÔNG NỢ PHẢI THU, PHẢI TRẢ VÀ TUỔI NỢ ... 323
Bước 1 - Mở tuổi nợ phải thu của bếp ... 323

Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả của bếp 324
Bước 3 - Đối chiếu hai phía của một khoản nợ 325
71 NỘP BẢO HIỂM VÀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN 326
Bước 1 - Tìm các dòng nộp bảo hiểm trên sổ ngân hàng 326
72 KẾT CHUYỂN CHI PHÍ NHÂN CÔNG SANG GIÁ VỐN CUỐI THÁNG 327
Bước 1 - Tìm các bút toán kết chuyển 327
Bước 2 - Đọc một bút toán 328
73 BÁO CÁO TÀI CHÍNH B01-DN, B02-DN, B03-DN TỪNG ĐƠN VỊ 329
Bước 1 - B01-DN của Mây Việt: tài sản 329
Bước 2 - B01-DN: nguồn vốn và lợi nhuận chưa phân phối 330
Bước 3 - B02-DN của Mây Việt: lãi lỗ 331
Bước 4 - B03-DN của Mây Việt: dòng tiền 331
Bước 5 - Lặp lại cho hộ Ngọc Lan 332
Bước 6 - Lặp lại cho hộ Phúc An 334
So sánh ba đơn vị (đọc từ ba B02-DN ở trên) 336
74 BẢNG CÂN ĐỐI SỐ PHÁT SINH VÀ SỔ CÁI 336
Bước 1 - Mở Bảng cân đối số phát sinh 337
Bước 2 - Mở Sổ cái 337
75 BÁO CÁO LUẬT ĐỊNH, SỐ MẪU IN VÀ XUẤT PDF, EXCEL 338
Bước 1 - Xem nhóm báo cáo luật định trong menu 338
Bước 2 - Xuất mẫu sổ ra PDF hoặc Excel 339
76 DANH MỤC BÁO CÁO KẾ TOÁN 340
77 THAO TÁC CỦA BẠN: GHI MỘT PHIẾU CHI TIỀN MẶT NHỎ 342
Bước 1 - Mở sổ tiền mặt của văn phòng chuỗi và bấm Mới 342
Bước 2 - Nhập nhãn và số tiền, rồi lưu 342
Bước 3 - Mở giao dịch để chọn tài khoản chi phí 343
Bước 4 - Chọn tài khoản chi phí 6423 344
Bước 5 - Xác nhận 345
Bước 6 - Kiểm chứng trên báo cáo 346
78 BÀI TẬP TỰ LÀM 346
PHẦN TRA CỨU VÀ PHỤ LỤC 348
CÂU HỎI QUẢN TRỊ, MỞ BÁO CÁO NÀO 349
ĐIỀU BẢN NÀY CHƯA CÓ 351
SỐ LIỆU LÀ GIẢ ĐỊNH CỦA DEMO 352
TRA CỨU NHANH: MENU HAY DÙNG 354

CÁCH DÙNG CẨM NANG

Cẩm nang này dẫn Quý công ty đi qua một chuỗi bán lẻ đồ ăn có bếp trung tâm và cửa hàng nhượng quyền, trên hệ thống thật, bằng dữ liệu có sẵn. Mỗi bài có các bước làm theo, ảnh chụp và dòng **Phải thấy** để tự biết mình làm đúng chưa. Quý công ty có thể đọc theo thứ tự hoặc nhảy thẳng tới phần của vai mình (bảng "Phần nào cho vai nào" bên dưới).

Ba đơn vị, năm cửa hàng, một bếp trung tâm

Chuỗi "Mây Crepe" vận hành trên ba đơn vị kinh doanh. Mỗi đơn vị có bộ sổ kế toán, kho, sổ nhật ký và báo cáo tài chính riêng.

Đơn vị	Gồm	Mô hình
Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt	Bếp trung tâm Gia Lâm; cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm; văn phòng chuỗi	Chủ thương hiệu. Sản xuất bột và sốt, cấp nguyên liệu, bán lẻ tại cửa hàng trực thuộc
Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan	Cửa hàng Cầu Giấy, Đống Đa	Nhượng quyền. Mua nguyên liệu của Mây Việt, tự bán, tự ghi sổ
Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An	Cửa hàng Hà Đông, Long Biên	Nhượng quyền. Như trên

Tài khoản để đăng nhập

Việc	Tài khoản	Mật khẩu
Làm mọi bài trong cẩm nang	`admin`	`admin`
Xem phần của hộ nhượng quyền Ngọc Lan trên cổng đối tác	`doitac.ngoclan`	`Maycrepe@2026`
Xem phần của hộ nhượng quyền Phúc An trên cổng đối tác	`doitac.phucan`	`Maycrepe@2026`

Đây là hệ thống dùng chung để thử: Quý công ty có thể tạo chứng từ của mình, nhưng không nên đổi mật khẩu hay ngôn ngữ của tài khoản `admin`, vì nhiều người cùng dùng.

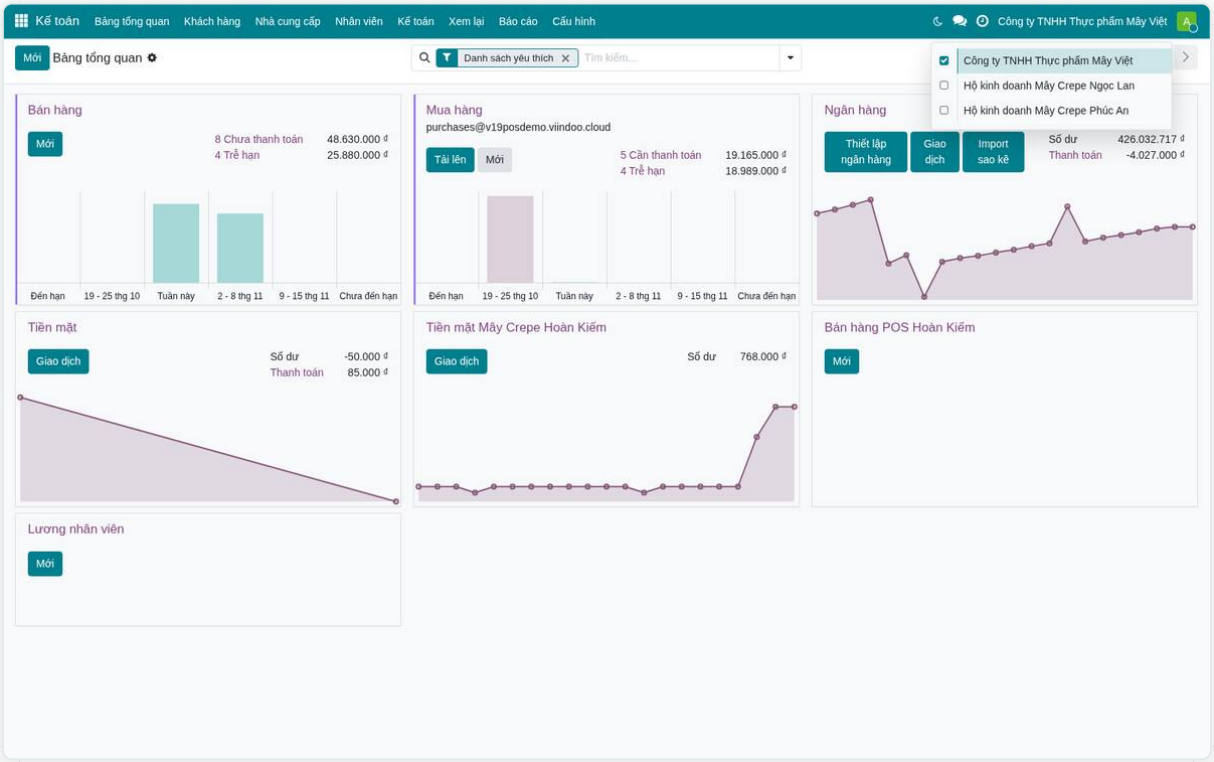
Chọn công ty đang làm việc

Mọi màn hình kế toán chỉ hiện sổ của công ty đang chọn. Chọn sai công ty là nguyên nhân thường gặp nhất khi "không thấy chứng từ" hoặc "số khác cẩm nang".

Bước 1 - Mở bộ chọn công ty

Nhìn lên góc phải thanh trên cùng, bấm vào **tên công ty** đang hiện.

> *Đường vào:* thanh trên cùng, góc phải, cạnh ảnh đại diện



Phải thấy: danh sách ba đơn vị, mỗi dòng có một ô tích ở đầu; đơn vị đang làm việc được tô nền và ô tích đã đánh dấu.

Bước 2 - Chuyển sang đơn vị khác

Bấm vào **tên** đơn vị muốn làm việc (không bấm ô tích). Màn hình tải lại và chỉ còn đơn vị đó.

Phải thấy: tên công ty ở góc phải đổi theo đơn vị vừa chọn. Ô tích ở đầu dòng dùng để hiện thêm một đơn vị cùng lúc; khi xem báo cáo tài chính, Quý công ty nên chỉ chọn **một** đơn vị để số liệu đúng sổ của đơn vị đó.

Phần nào cho vai nào

Vai	Đọc trước	Đọc thêm
Chủ chuỗi	Bài 1; Phần Bán tại quầy (mục báo cáo); Phần X Kế toán (so sánh ba đơn vị)	Phần Nhượng quyền; Phần Tra cứu "câu hỏi quản trị mở báo cáo nào"
Quản lý cửa hàng	Bài 1; Phần Bán tại quầy; Phần Kho (tồn và kiểm kê cửa hàng)	Phần Khách hàng thân thiết; Phần X (sổ tiền mặt từng quầy)
Thu ngân	Bài 1; Phần Bán tại quầy; Phần Khách hàng thân thiết	
Bếp trưởng	Phần Sản xuất tại bếp trung tâm; Phần Kho	Phần Mua hàng
Thủ kho	Phần Cấu hình chung (kho); Phần Mua hàng; Phần Kho	Phần Sản xuất
Kế toán	Phần X Kế toán; Phần Cấu hình chung (chế độ kế toán, tài khoản)	Phần Mua hàng (hóa đơn nhà cung cấp); Phần Nhượng quyền (công nợ); Phần Nhân sự và lương (bút toán lương)
Nhân sự	Phần Nhân sự, chấm công và lương	Phần X (nộp bảo hiểm, thuế TNCN)
Chủ hộ nhượng quyền	Phần Nhượng quyền (phía hộ và cổng đối tác)	Phần Bán tại quầy; Phần X (báo cáo của đơn vị mình)

Hai điều cần biết về dữ liệu

- **Ngày của câu chuyện.** Dữ liệu bán hàng chạy từ 24/08 đến 24/10/2026; "hôm nay" của câu chuyện là 25/10/2026. Ngày hiện trên màn hình là ngày thật Quý công ty đang mở hệ thống. Các báo cáo "tính đến hôm nay" (tuổi nợ, bảng cân đối) vì vậy có thể xếp một khoản vào cột khác với cách cẩm nang mô tả, và số có thể nhích lên nếu có người bán thêm trong ngày. Cẩm nang chỉ ghi **cách đọc**, không ghi số cố định cho những chỉ tiêu đổi theo ngày.
- **Dữ liệu được nạp lại mỗi sáng.** Chứng từ Quý công ty tạo trong lúc thử sẽ được dọn khi hệ thống nạp lại dữ liệu mẫu vào sáng hôm sau. Vì vậy cứ thử tự nhiên, nhưng đừng để lại việc dở dang qua đêm.

01 MỘT NGÀY CỦA CHUỖI: MỞ CA, BÁN CHO KHÁCH THÀNH VIÊN, CHỐT TIỀN, BẾP BỔ SUNG HÀNG, SO NĂM CỬA HÀNG

Khoảng 20 phút. Bài này trả lời câu hỏi chủ chuỗi nào cũng hỏi: nhiều cửa hàng, một bếp trung tâm, làm sao biết tiền và hàng đang ở đâu, cửa hàng nào bán tốt nhất. Hết bài, Quý công ty đã tự

chạy một ngày bán hàng trên chứng từ của chính mình: mở ca ở quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, bán bánh cho một khách thành viên và thấy điểm được cộng ngay trên màn hình quầy, nhận một đơn tiền mặt và một đơn chuyển khoản, đóng ca và đếm tiền, thấy mỗi chiếc bánh tự trừ bột, sốt, topping, bao giấy theo định mức và tự lên sổ kế toán; rồi cho bếp trung tâm chuyển nguyên liệu bổ sung cửa hàng, và cuối cùng đặt năm cửa hàng của ba đơn vị cạnh nhau trên một bảng doanh thu và lãi gộp.

Bài đi qua năm chặng. Mỗi chặng được mở rộng thành một phần riêng ở sau cuốn cẩm nang; bài này chỉ đi đường chính.

Chặng	Việc	Bước	Thời gian
1	Mở ca ở quầy Hoàn Kiếm, kiểm tiền đầu ca	1 - 2	2 phút
2	Bán cho khách thành viên, tích điểm; một đơn tiền mặt, một đơn chuyển khoản	3 - 8	5 phút
3	Đóng ca, đếm tiền; xem lại ca, bút toán và phiếu kho trừ nguyên liệu	9 - 14	6 phút
4	Bếp trung tâm chuyển nguyên liệu bổ sung cửa hàng Hoàn Kiếm	15 - 19	4 phút
5	Doanh thu và lãi gộp của năm cửa hàng trên một bảng	20 - 22	3 phút

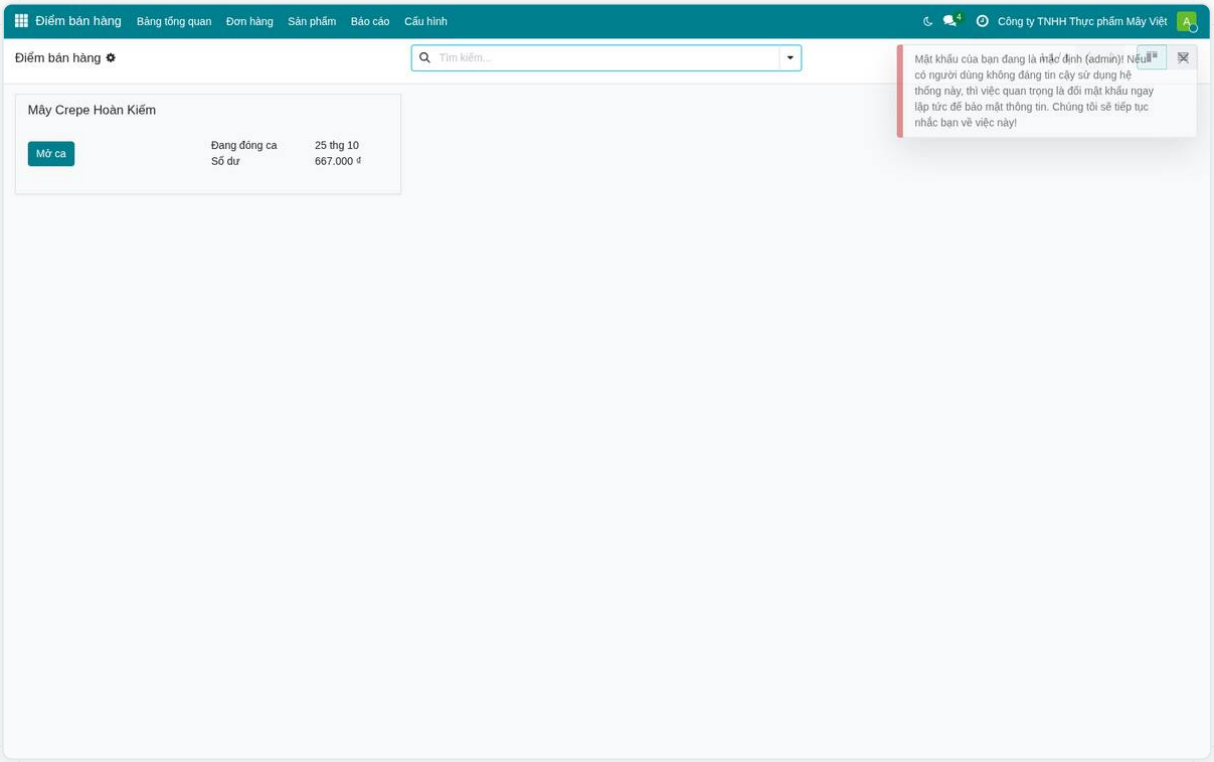
Bài chạy trên công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt** (bếp trung tâm Gia Lâm và cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm), trừ chặng 5 chọn cả ba công ty. Kiểm tra góc trên bên phải đang hiện đúng tên công ty này. Bài chỉ dùng quầy **Mây Crepe Hoàn Kiếm**; bốn quầy còn lại đang có ca mở của ngày 25/10 để các phần sau dùng, Quý công ty không cần đụng tới.

Các số chứng từ trong bài (ca Mây Crepe Hoàn Kiếm/00121, đơn Mây Crepe Hoàn Kiếm - 000001, bút toán PHK/2026/10/0018, phiếu MHK/POS/02582, BGL/INT/00010) là của lần chạy thử khi viết cẩm nang. Quý công ty làm theo thì hệ thống cấp số mới và ngày chứng từ là ngày Quý công ty làm. Giá bánh, số điểm được cộng, số nguyên liệu bị trừ sẽ trùng nếu chọn đúng như bài; số điểm đầu đơn, tiền đầu ca, tồn kho và doanh thu tổng đổi theo những gì người dùng trước đã làm trong ngày.

Bước 1 - Mở quầy Hoàn Kiếm

Mở bảng tổng quan điểm bán hàng. Trên thẻ **Mây Crepe Hoàn Kiếm**, bấm **Mở ca**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`

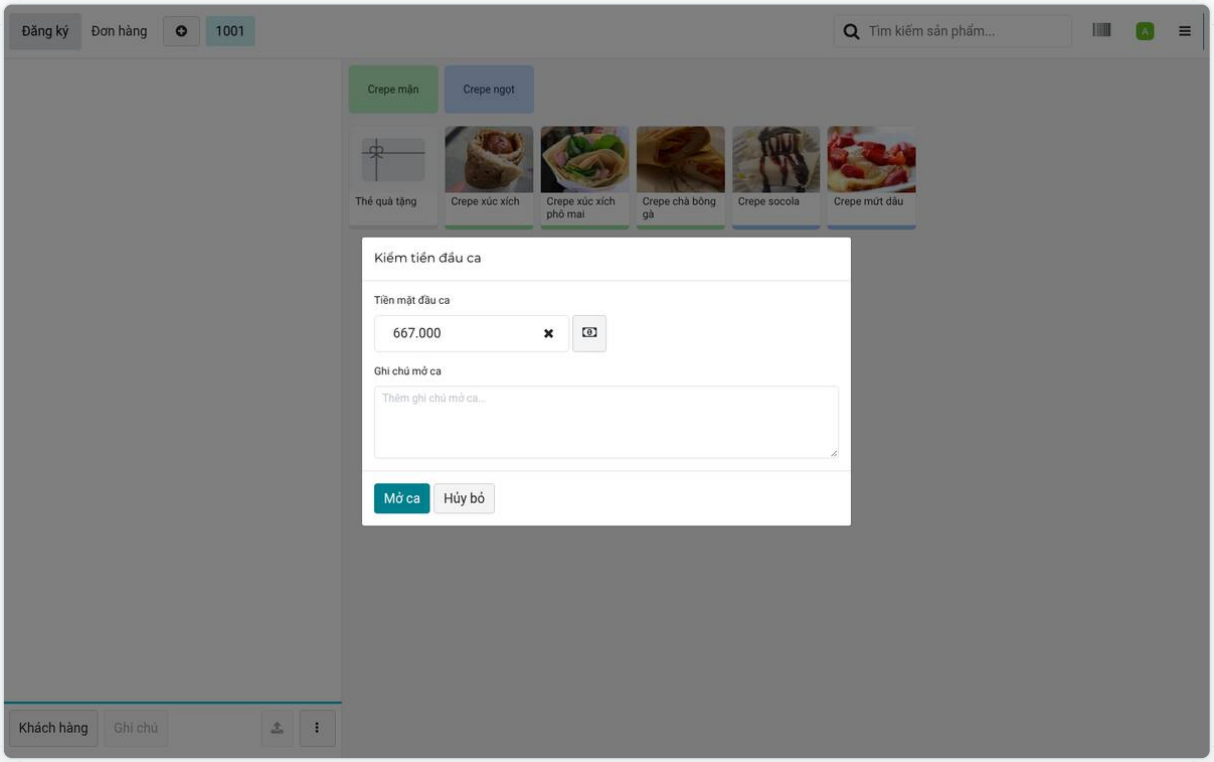


Phải thấy: trước khi bấm, thẻ quầy hiện nút **Mở ca** cùng ngày đóng ca gần nhất và **Số dư** là tiền mặt ca trước để lại trong két (lần chạy thử: 667.000 đ). Sau khi bấm, màn hình quầy bán hàng mở ra ở một trang riêng, với hai danh mục **Crepe mặn**, **Crepe ngọt** và năm món crepe, kèm hộp **Kiểm tiền đầu ca**.

Bước 2 - Kiểm tiền đầu ca và mở ca

Đếm tiền trong két. Nếu khớp với số trong ô **Tiền mặt đầu ca**, bấm **Mở ca**. Nếu lệch, gõ số đếm được vào ô rồi mới bấm.

> *Đường vào:* hộp **Kiểm tiền đầu ca** trên màn hình quầy (mở từ `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`)

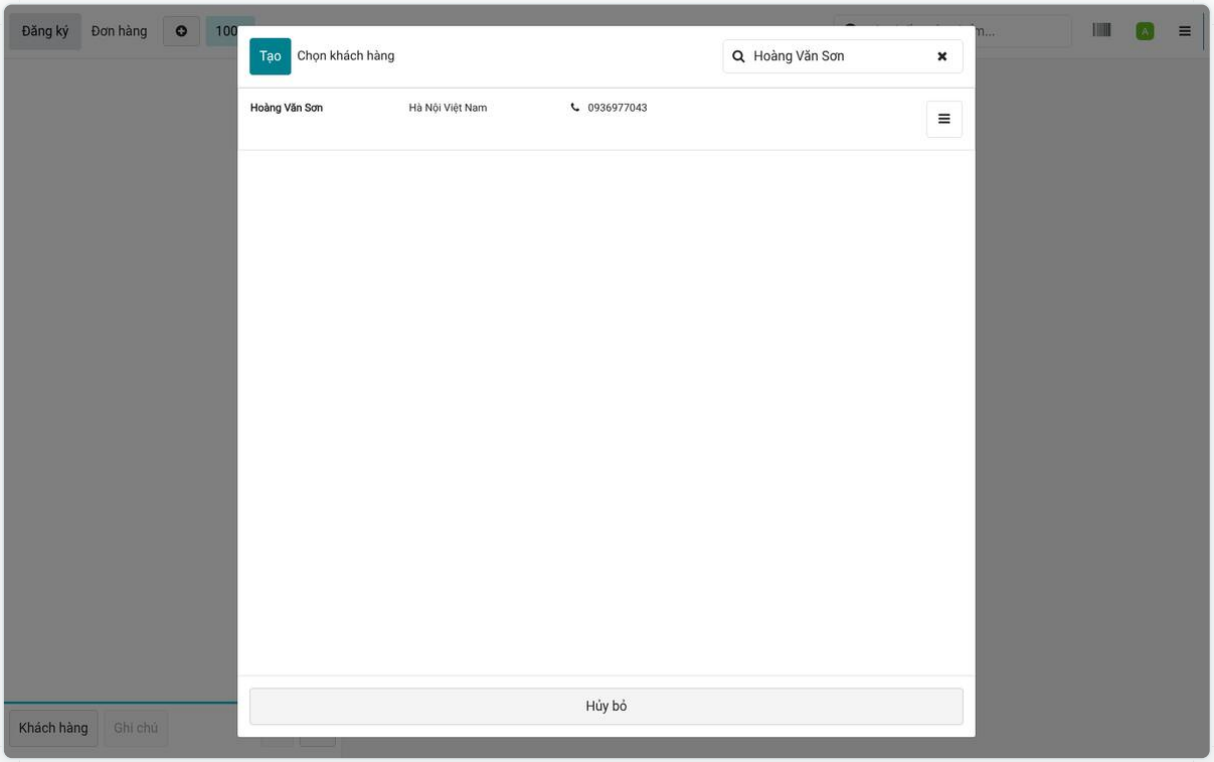


Phải thấy: ô **Tiền mặt đầu ca** đã điền sẵn đúng số tiền ca trước để lại, thu ngân không phải nhớ hay hỏi ai. Bấm **Mở ca** thì hộp đóng lại, màn hình quầy sẵn sàng bán. Nếu số đếm khác số điền sẵn, phần lệch được ghi vào lịch sử của ca để quản lý xem lại (thấy ở bước 12).

Bước 3 - Chọn khách thành viên

Bấm **Khách hàng** ở góc dưới bên trái. Trong ô **Tìm kiếm khách hàng...** gõ tên hoặc số điện thoại khách, ví dụ `Hoàng Văn Sơn`, rồi bấm vào dòng tên khách.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, nút **Khách hàng**

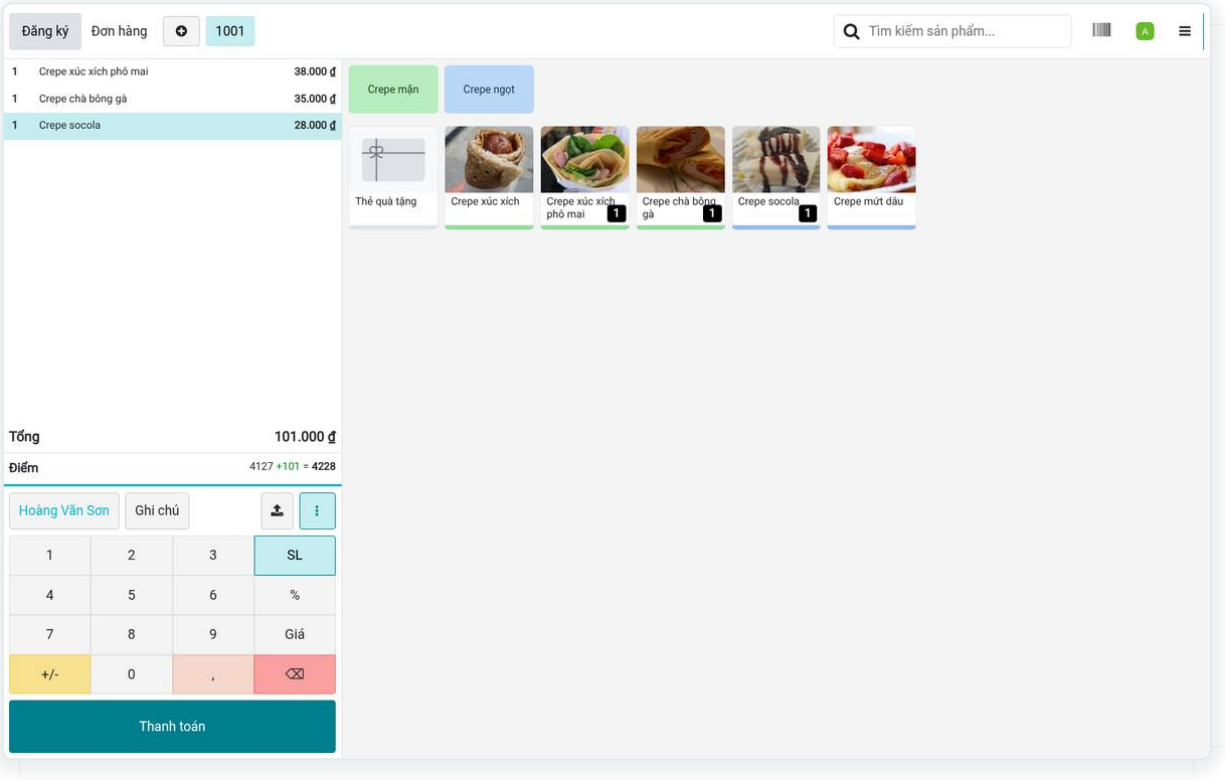


Phải thấy: hộp **Chọn khách hàng** lọc còn đúng một khách kèm địa chỉ, số điện thoại. Sau khi chọn, nút **Khách hàng** đổi thành tên khách. Danh sách này là chung cho cả năm quầy và website: khách đăng ký ở cửa hàng nào cũng tra được ở cửa hàng khác.

Bước 4 - Thêm bánh vào đơn

Bấm lần lượt vào ba món: **Crepe xúc xích phô mai**, **Crepe chà bông gà**, **Crepe socola**.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm (mở từ `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`), khu danh sách món

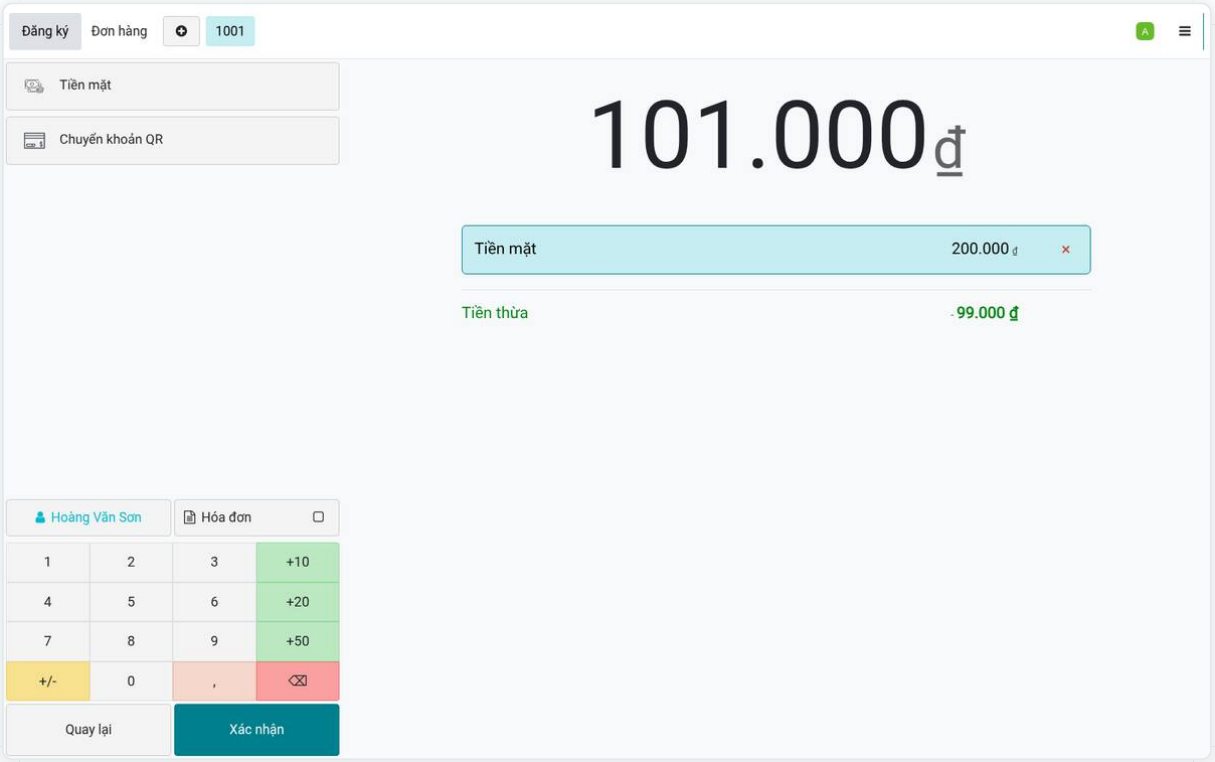


Phải thấy: đơn bên trái có ba dòng theo giá riêng của cửa hàng Hoàn Kiếm: **38.000 đ**, **35.000 đ**, **28.000 đ**, **Tổng 101.000 đ** (Hoàn Kiếm bán cao hơn giá chuẩn 3.000 đ mỗi món; quầy tự áp bảng giá của cửa hàng, thu ngân không phải sửa giá). Ngay dưới tổng tiền có dòng **Điểm**: số điểm khách đang có, cộng thêm **+101** (1 điểm cho 1.000 đ), bằng số điểm sau đơn. Lần chạy thử: **4127 +101 = 4228**.

Bước 5 - Nhận tiền mặt

Bấm **Thanh toán**. Chọn **Tiền mặt**, gõ số tiền khách đưa, ví dụ `200000`.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, nút **Thanh toán**

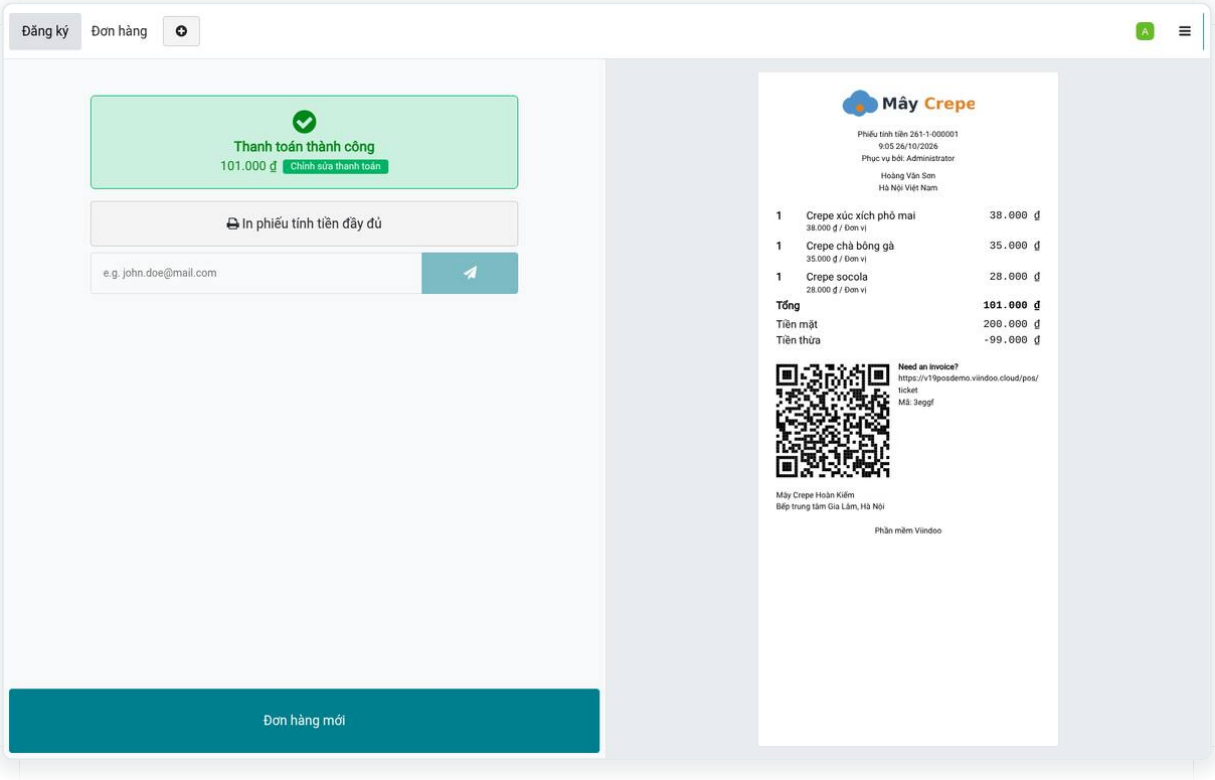


Phải thấy: số cần thu **101.000 đ** hiện lớn ở giữa, dòng **Tiền mặt 200.000 đ** và dòng **Tiền thừa 99.000 đ** để thu ngân thối lại (màn hình in số tiền thừa kèm một dấu trừ nhỏ phía trước). Tên khách thành viên vẫn hiện ở nút phía dưới bên trái.

Bước 6 - Xác nhận thanh toán

Bấm **Xác nhận**. Lần xác nhận đầu tiên của ca có thể mất vài chục giây (màn hình hiện **Vẫn đang tải...**); chờ, không bấm lại.

> *Đường vào:* vẫn ở màn hình thanh toán của quầy (mở từ `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`)

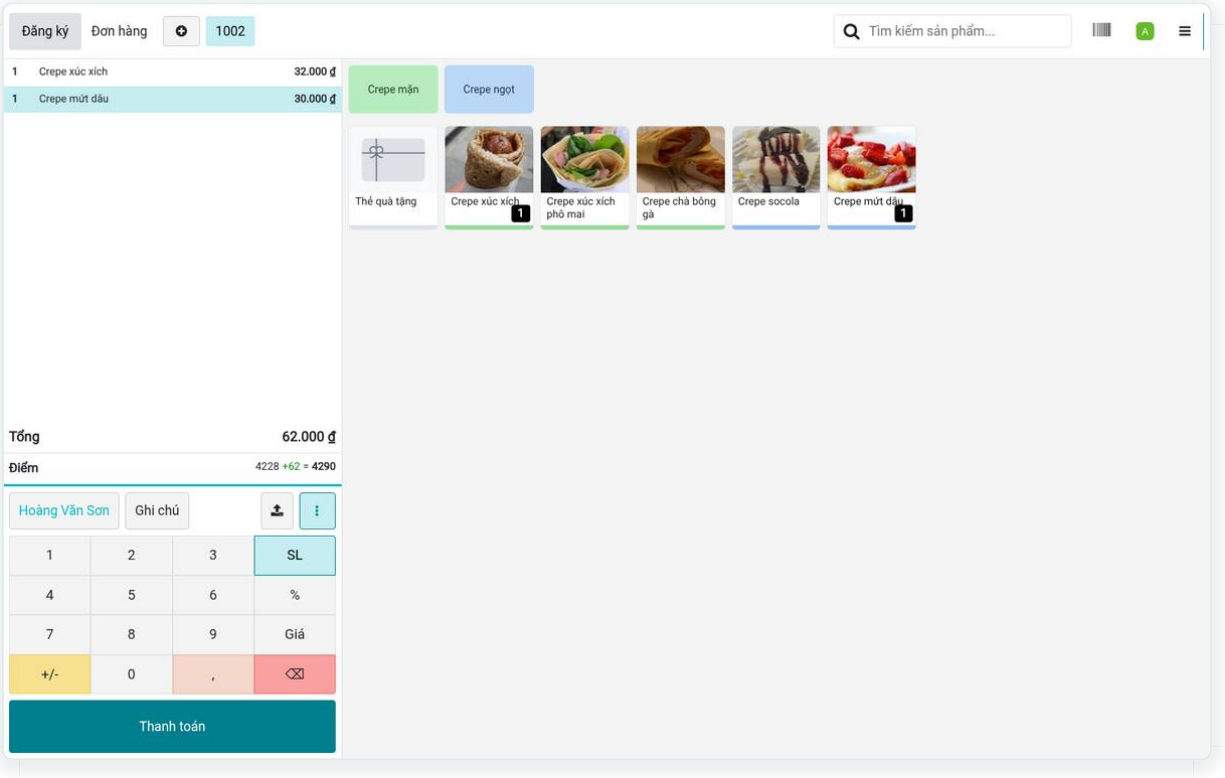


Phải thấy: khung xanh **Thanh toán thành công 101.000 đ**, bên phải là **Phiếu tính tiền** mang logo Mây Crepe, tên khách, ba món và tiền thừa; nút **In phiếu tính tiền đầy đủ** để in cho khách. Mã QR trên phiếu là mã để khách tự yêu cầu xuất hóa đơn, không phải mã nhận tiền. Từ lúc này đơn đã nằm trên hệ thống, điểm đã cộng vào thẻ của khách.

Bước 7 - Bán đơn thứ hai cho cùng khách

Bấm **Đơn hàng mới**. Chọn lại khách **Hoàng Văn Sơn** như bước 3, rồi bấm **Crepe xúc xích** và **Crepe mứt dâu**.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, nút **Đơn hàng mới**

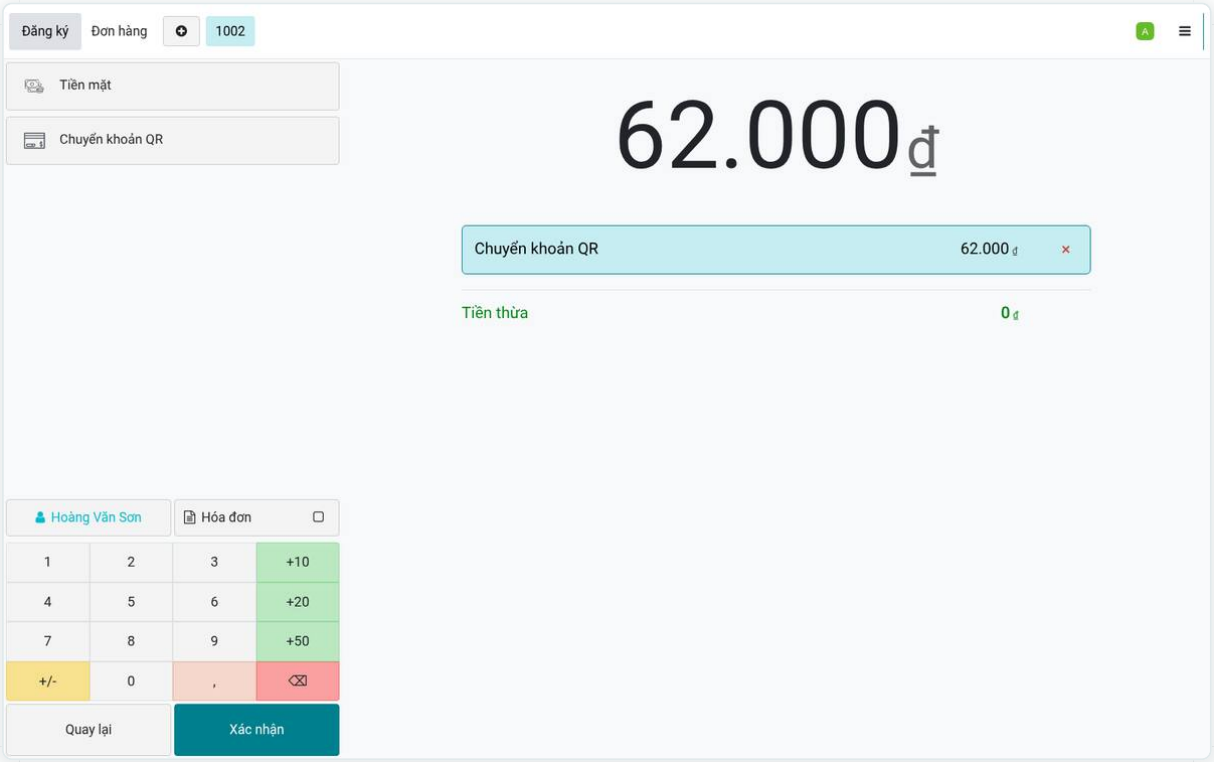


Phải thấy: Crepe xúc xích 32.000 đ, **Crepe mứt dâu 30.000 đ**, **Tổng 62.000 đ**. Dòng **Điểm** bắt đầu đúng bằng số điểm sau đơn thứ nhất (lần chạy thử **4228 +62 = 4290**): điểm của đơn vừa bán đã vào thẻ, không chờ cuối ngày.

Bước 8 - Thanh toán bằng Chuyển khoản QR

Bấm **Thanh toán**, chọn **Chuyển khoản QR**. Khi khách đã quét mã QR tài khoản ngân hàng dán tại quầy và thu ngân thấy tiền về, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, nút **Thanh toán**

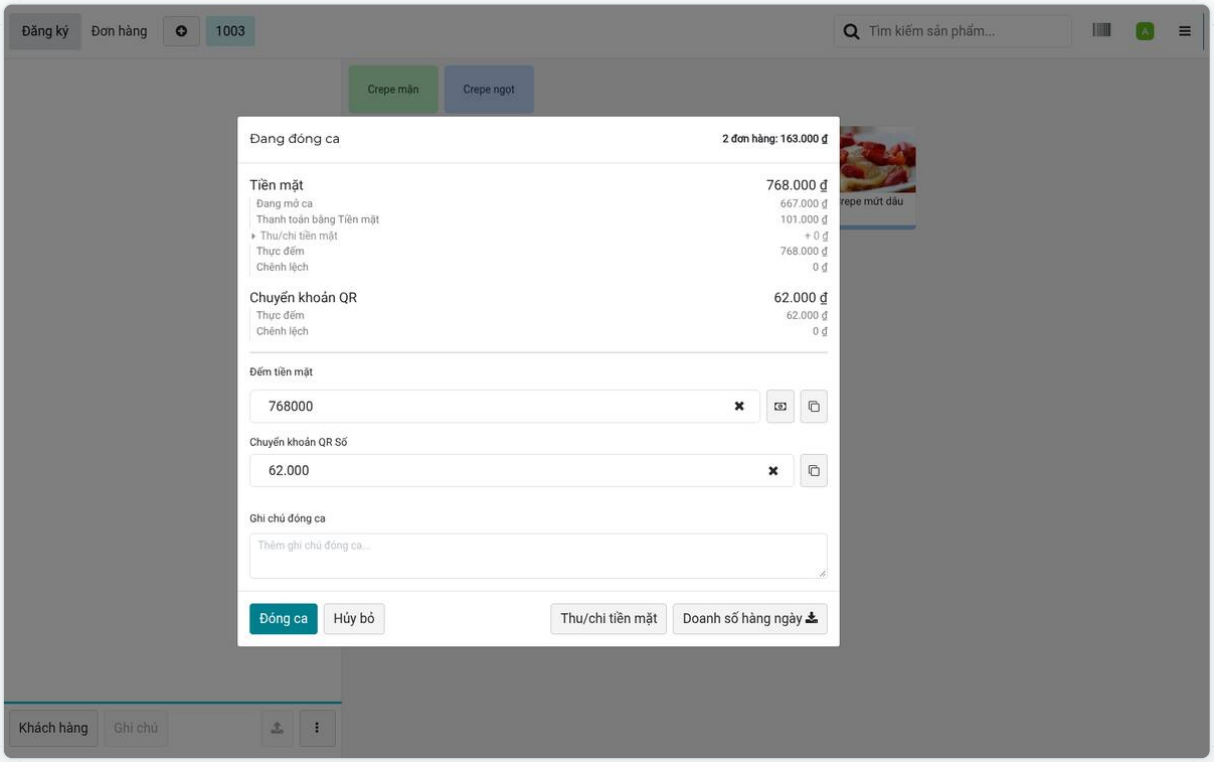


Phải thấy: dòng **Chuyển khoản QR** tự điền đủ **62.000 đ**, **Tiền thừa 0 đ**. Bấm **Xác nhận** thì hiện **Thanh toán thành công** như bước 6; bấm **Đơn hàng mới** để về màn hình bán. Lưu ý: hệ thống ghi nhận khoản chuyển khoản do thu ngân xác nhận; hệ thống không tự kiểm tra tiền đã về tài khoản ngân hàng hay chưa (xem phần *Kế toán*, chương tiền đang chuyển và đối soát ngân hàng).

Bước 9 - Mở hộp đóng ca và đếm tiền

Bấm biểu tượng ba gạch ở góc trên bên phải màn hình quầy, chọn **Đóng ca**. Đếm tiền trong két và gõ số đếm được vào ô **Đếm tiền mặt**.

> *Đường vào:* màn hình quầy Mây Crepe Hoàn Kiếm, biểu tượng ba gạch > **Đóng ca**

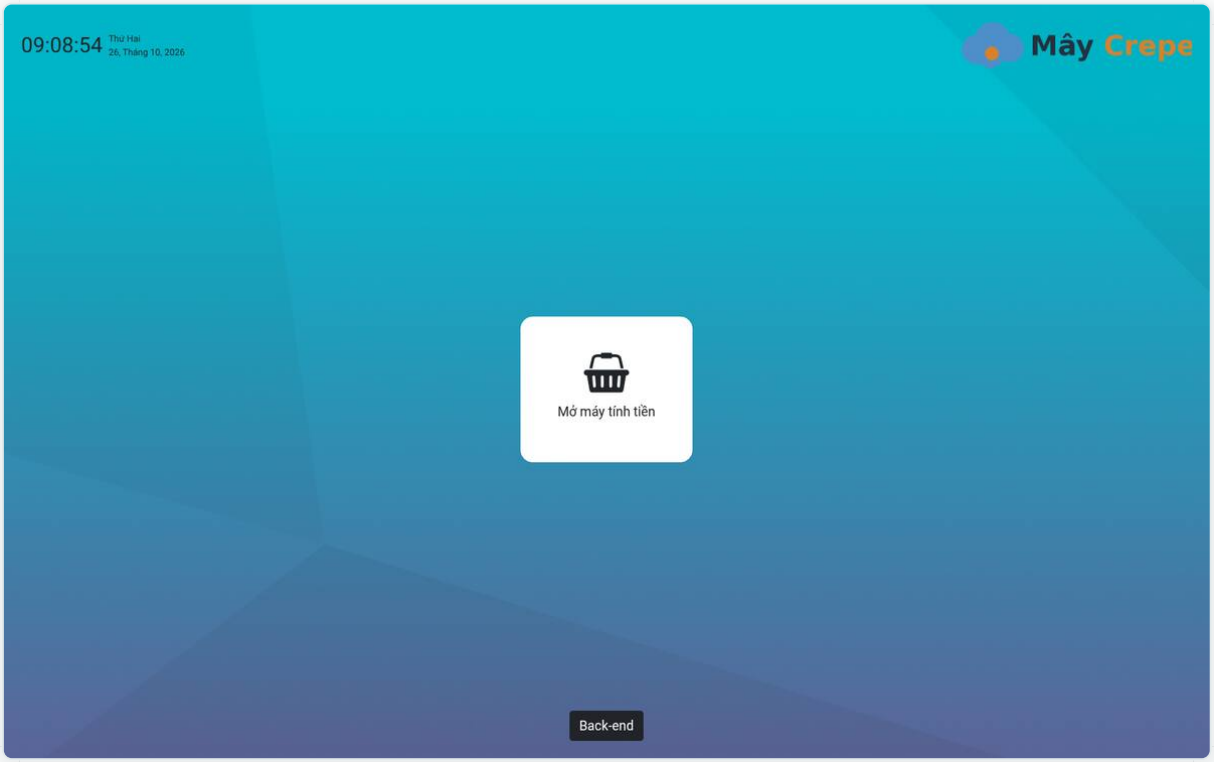


Phải thấy: đầu hộp ghi **2 đơn hàng: 163.000 đ**. Khối **Tiền mặt** tách rõ: **Đang mở ca** (tiền đầu ca), **Thanh toán bằng Tiền mặt 101.000 đ**, **Thu/chi tiền mặt**, **Thực đếm** và **Chênh lệch**. Lần chạy thử: 667.000 + 101.000 = **768.000 đ**, đếm đủ thì **Chênh lệch 0 đ**. Khối **Chuyển khoản QR 62.000 đ** riêng, không lẫn vào tiền trong két. Gõ thiếu hoặc thừa thì dòng **Chênh lệch** đổi màu đỏ và hiện ngay số lệch; khi đóng ca, phần thiếu ghi vào chi phí thiếu quỹ, phần thừa vào thu nhập thừa quỹ trên sổ tiền mặt của quầy.

Bước 10 - Đóng ca

Bấm **Đóng ca** trong hộp. Việc ghi sổ cả ca có thể mất khoảng một phút; chờ tới khi màn hình đổi.

> *Đường vào:* hộp **Đang đóng ca** (bước trước)

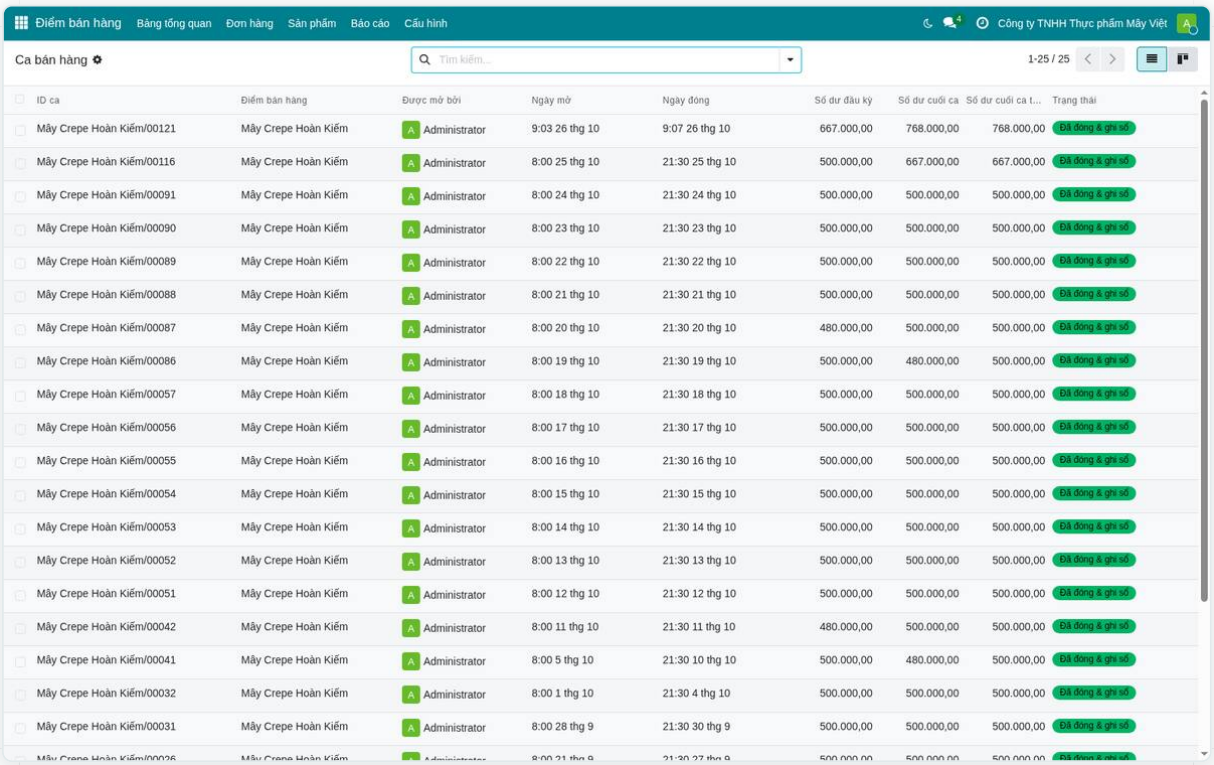


Phải thấy: màn hình quầy chuyển sang trang chờ với ô **Mở máy tính tiền** và nút **Back-end** ở dưới. Ca đã đóng: tiền, phiếu kho và bút toán của ca đã được ghi. Bấm **Back-end** để về màn hình quản trị cho các bước sau. Không cần bấm **Mở máy tính tiền**.

Bước 11 - Mở danh sách ca bán hàng

Mở danh sách ca bán hàng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`

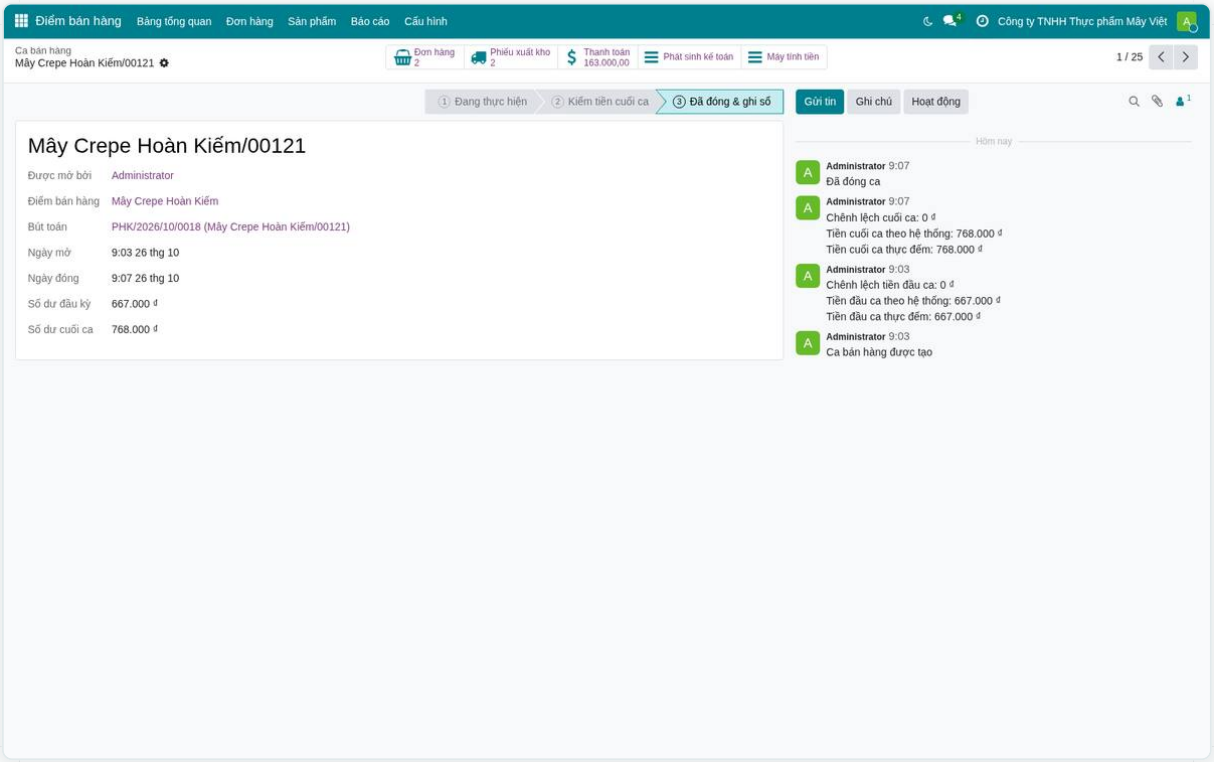


Phải thấy: ca vừa đóng nằm ở đầu danh sách với **Ngày mở**, **Ngày đóng** là giờ Quý công ty vừa làm, **Số dư đầu kỳ**, **Số dư cuối ca**, **Số dư cuối ca theo lý thuyết** và trạng thái **Đã đóng & ghi sổ**. Phía dưới là các ca của hai tháng trước; cột **Số dư cuối ca** khác cột lý thuyết ở dòng nào là ca đó có chênh lệch tiền (vài ca mẫu thiếu 20.000 đ).

Bước 12 - Mở lại ca vừa đóng

Bấm vào ca vừa đóng (lần chạy thử: **Mây Crepe Hoàn Kiếm/00121**).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`

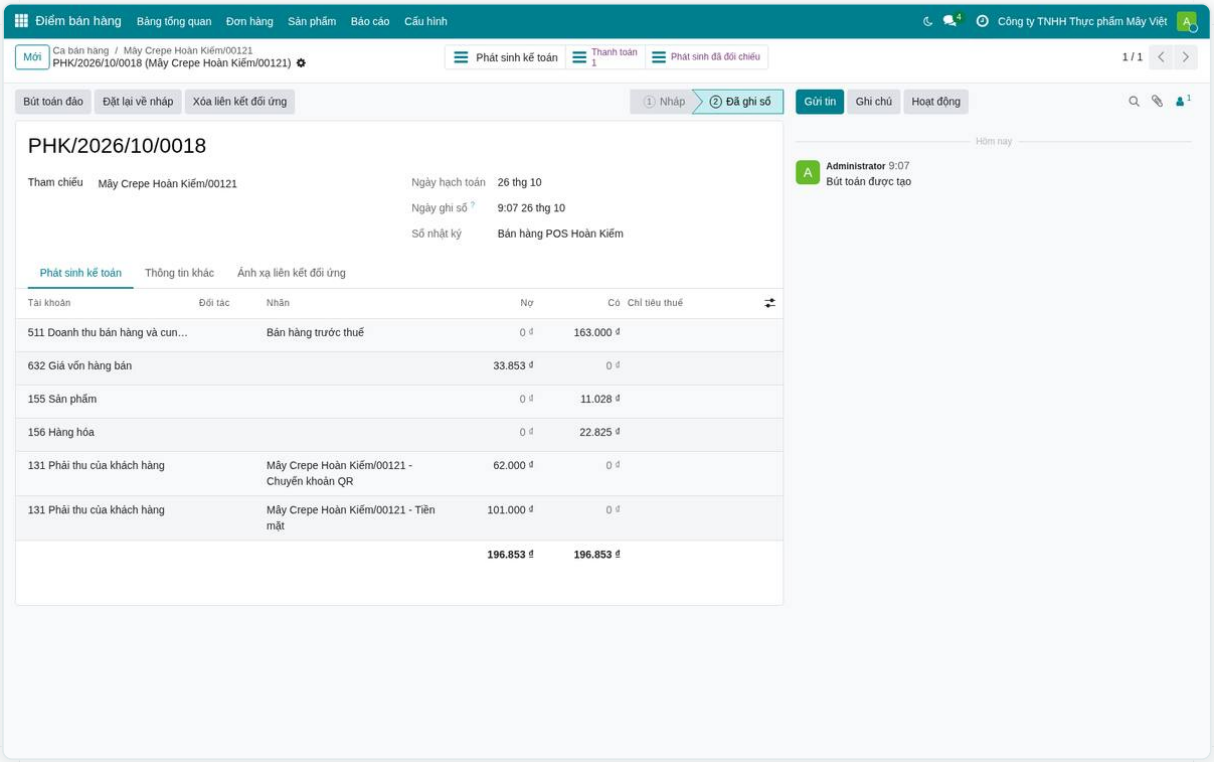


Phải thấy: thanh trạng thái ở **Đã đóng & ghi sổ**; ô **Bút toán** trỏ tới bút toán của ca. Hàng nút phía trên: **Đơn hàng 2**, **Phiếu xuất kho 2**, **Thanh toán 163.000,00**, **Phát sinh kế toán**. Khung lịch sử bên phải ghi lại từng mốc: tiền đầu ca theo hệ thống và thực đếm, tiền cuối ca theo hệ thống và thực đếm, chênh lệch. Đây là bằng chứng của ca mà quản lý chuỗi xem được từ xa, không cần có mặt ở cửa hàng.

Bước 13 - Xem bút toán của ca

Bấm vào bút toán ở ô **Bút toán** (lần chạy thử: **PHK/2026/10/0018 (Mây Crepe Hoàn Kiếm/00121)**).

> *Đường vào:* trên ca vừa đóng (`Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`)

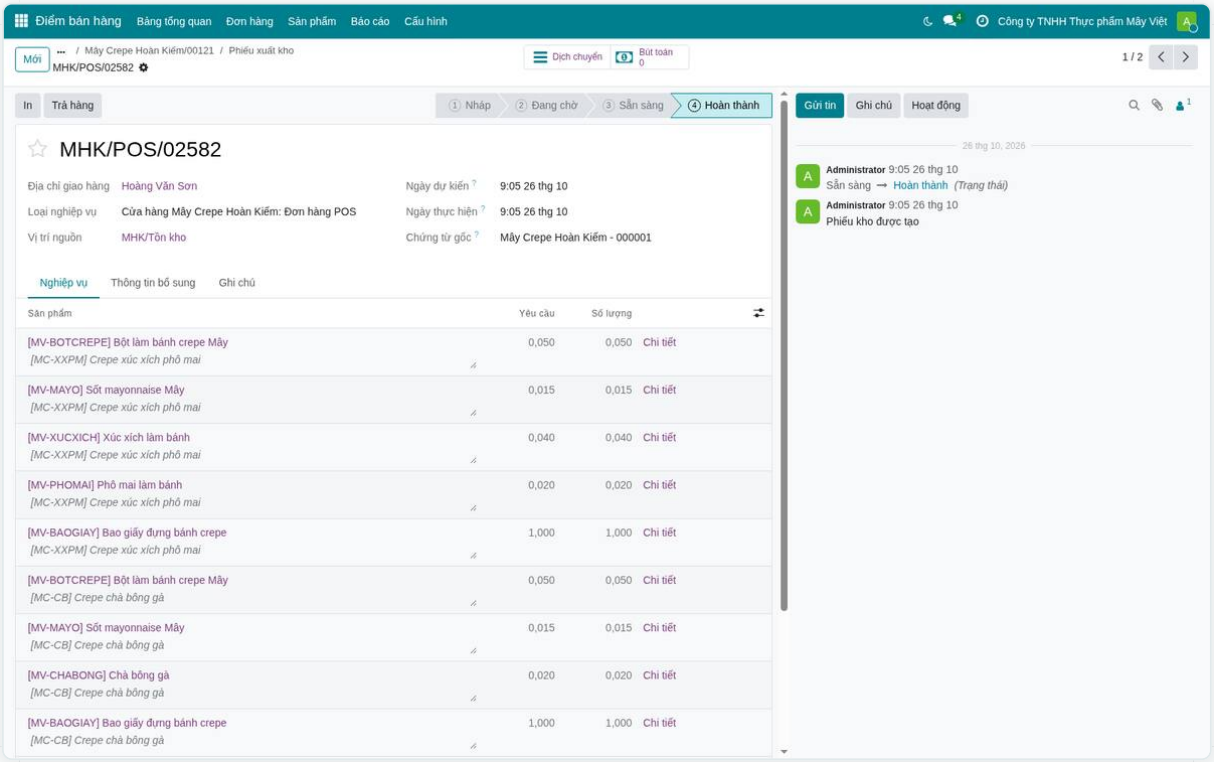


Phải thấy: bút toán ở trạng thái **Đã ghi sổ**, **Sổ nhật ký Bán hàng POS Hoàn Kiếm** (mỗi quầy một sổ riêng), **Ngày hạch toán** là ngày đóng ca. Cả ca gộp thành một bút toán: Có **511 163.000 đ** (doanh thu), Nợ **131** hai dòng tách theo **Tiền mặt 101.000 đ** và **Chuyển khoản QR 62.000 đ**, Nợ **632** giá vốn, Có **155** (bột, sốt do bếp làm) và Có **156** (topping, bao giấy) đúng bằng giá vốn (lần chạy thử 33.853 đ). Tiền mặt vào sổ tiền mặt của quầy, tiền chuyển khoản vào tài khoản tiền đang chuyển chờ đối soát với sổ phụ ngân hàng (xem phần *Kế toán*). Kế toán không phải nhập tay doanh thu từng cửa hàng.

Bước 14 - Xem phiếu kho trừ nguyên liệu theo định mức

Quay lại ca (bấm tên ca trên dòng đường dẫn phía trên), bấm nút **Phiếu xuất kho**, rồi bấm vào phiếu của đơn thứ nhất (lần chạy thử: **MHK/POS/02582**).

> *Đường vào:* trên ca vừa đóng, nút **Phiếu xuất kho** (`Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`)

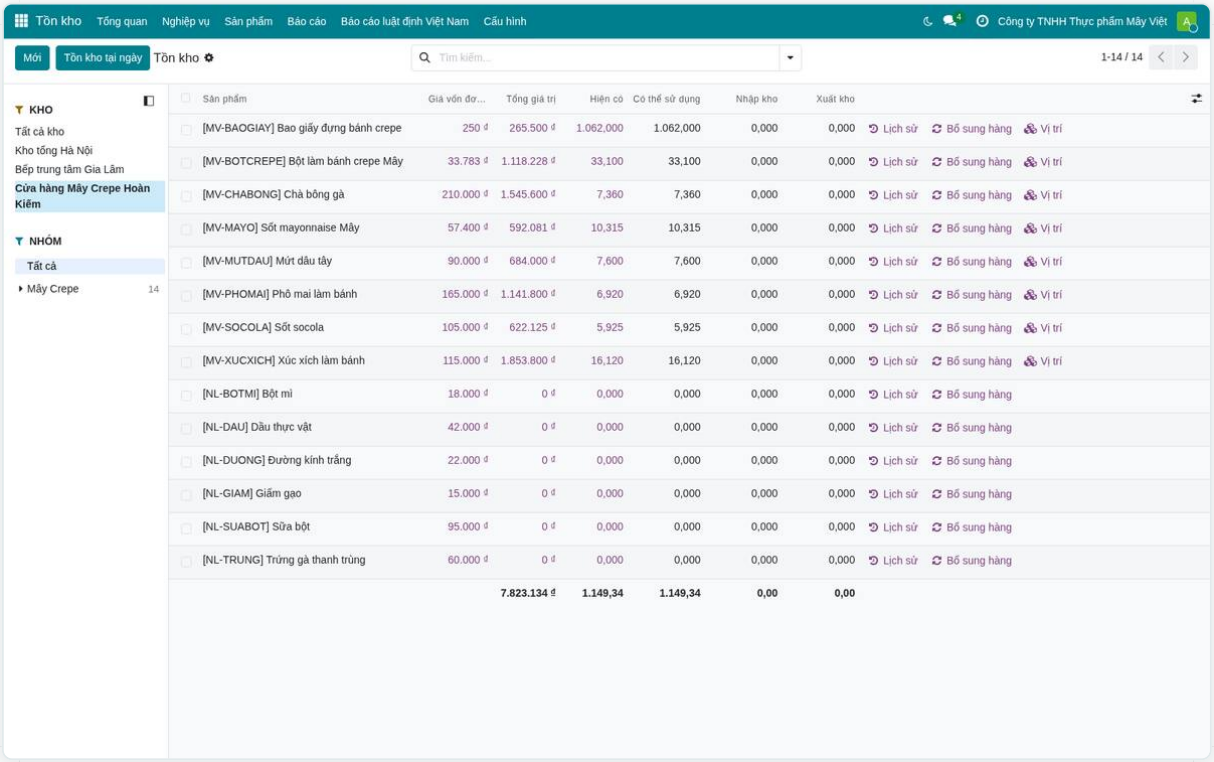


Phải thấy: phiếu **Hoàn thành**, **Loại nghiệp vụ Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm: Đơn hàng POS**, **Vị trí nguồn MHK/Tồn kho**, **Chứng từ gốc** là đơn vừa bán. Không có dòng "bánh crepe": mỗi món đã được tách thành nguyên liệu theo định mức, dòng nhỏ in nghiêng cho biết nguyên liệu đó thuộc món nào. Ví dụ **Crepe xúc xích phô mai** trừ **0,050** kg bột làm bánh, **0,015** kg sốt mayonnaise, **0,040** kg xúc xích, **0,020** kg phô mai và **1** bao giấy. Tồn nguyên liệu của cửa hàng vì thế luôn khớp với số bánh đã bán.

Bước 15 - Xem tồn nguyên liệu của cửa hàng trước khi bếp chuyển

Mở báo cáo tồn kho. Ở cột lọc bên trái, mục **KHO**, bấm **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm**. Ghi lại cột **Hiện có** của **Bột làm bánh crepe Mây**, **Sốt mayonnaise Mây**, **Xúc xích làm bánh**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`

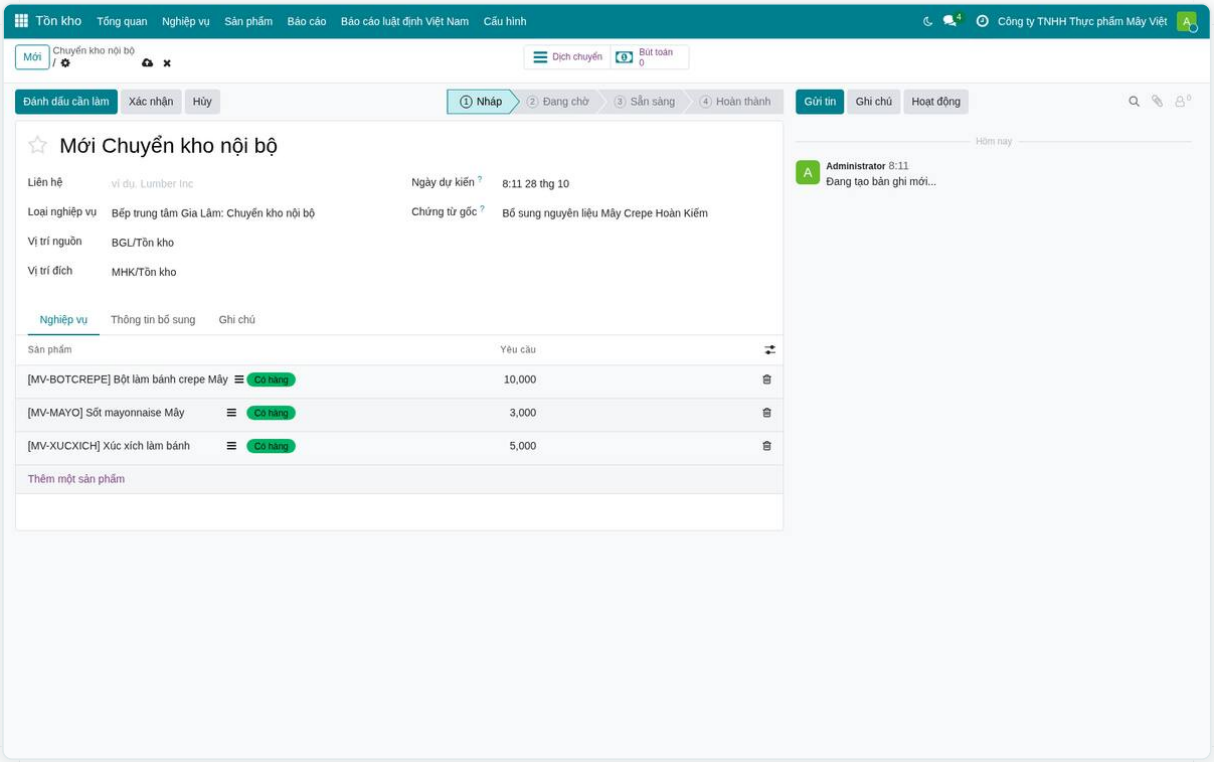


Phải thấy: bảng chỉ còn tồn của kho cửa hàng Hoàn Kiếm, mỗi nguyên liệu một dòng với **Giá vốn đơn vị**, **Tổng giá trị**, **Hiện có**, **Có thể sử dụng**. Số **Hiện có** đã trừ phần nguyên liệu của các đơn Quý công ty vừa bán. Lần chạy thử: bột làm bánh **33,100** kg, sốt mayonnaise **10,315** kg, xúc xích **16,120** kg. Các nguyên liệu bếp như bột mì, trứng bằng 0 vì chỉ nằm ở kho bếp.

Bước 16 - Tạo phiếu chuyển từ bếp sang cửa hàng

Mở danh sách phiếu nội bộ, bấm **Mới**. Ở ô **Loại nghiệp vụ** gõ `Gia Lâm` và chọn **Bếp trung tâm Gia Lâm: Chuyển kho nội bộ**. Ở ô **Vị trí đích** gõ `MHK` và chọn **MHK/Tồn kho**. Ô **Chứng từ gốc** ghi `Bổ sung nguyên liệu Mây Crepe Hoàn Kiếm`. Bấm **Thêm một sản phẩm** ba lần, chọn và gõ số lượng: `MV-BOTCREPE` **10**, `MV-MAYO` **3**, `MV-XUCXICH` **5** (đơn vị kg).

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ`

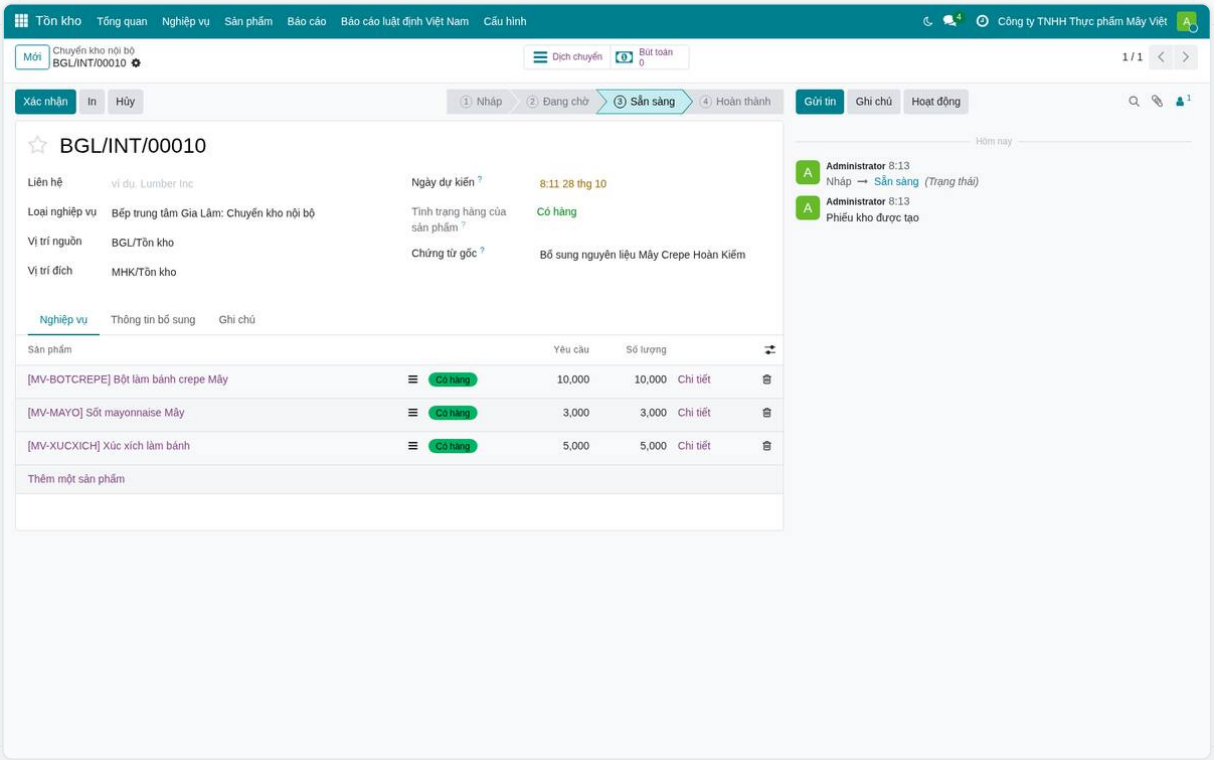


Phải thấy: chọn loại nghiệp vụ xong thì **Vị trí nguồn** tự thành **BGL/Tồn kho** (kho bếp trung tâm). Ba dòng hiện nhãn xanh **Có hàng**: bếp đủ hàng để chuyển. Khi chọn sản phẩm, gõ mã rồi bấm dòng có tên sản phẩm; không bấm dòng **Tạo "..."** (dòng đó tạo sản phẩm mới).

Bước 17 - Đánh dấu cần làm

Bấm **Đánh dấu cần làm**.

> *Đường vào:* trên phiếu vừa tạo (`Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ`)

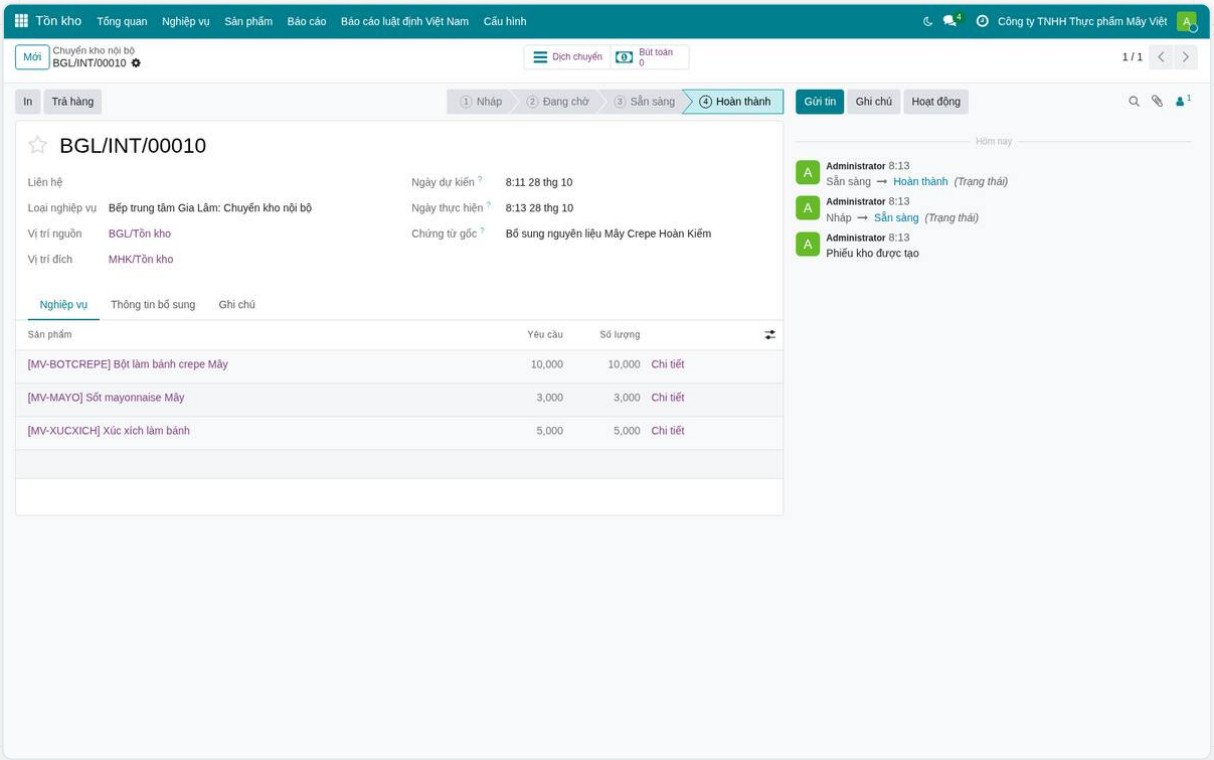


Phải thấy: phiếu nhận số mới dạng **BGL/INT/...** (lần chạy thử **BGL/INT/00010**), trạng thái chuyển từ **Nháp** sang **Sẵn sàng**, cột **Số lượng** bằng cột **Yêu cầu**: hàng ở kho bếp đã được giữ cho phiếu này, lệnh sản xuất hay đơn khác không lấy mất. Nút **Xác nhận** hiện ở góc trên bên trái.

Bước 18 - Xác nhận phiếu chuyển

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* trên phiếu chuyển (`Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ`)

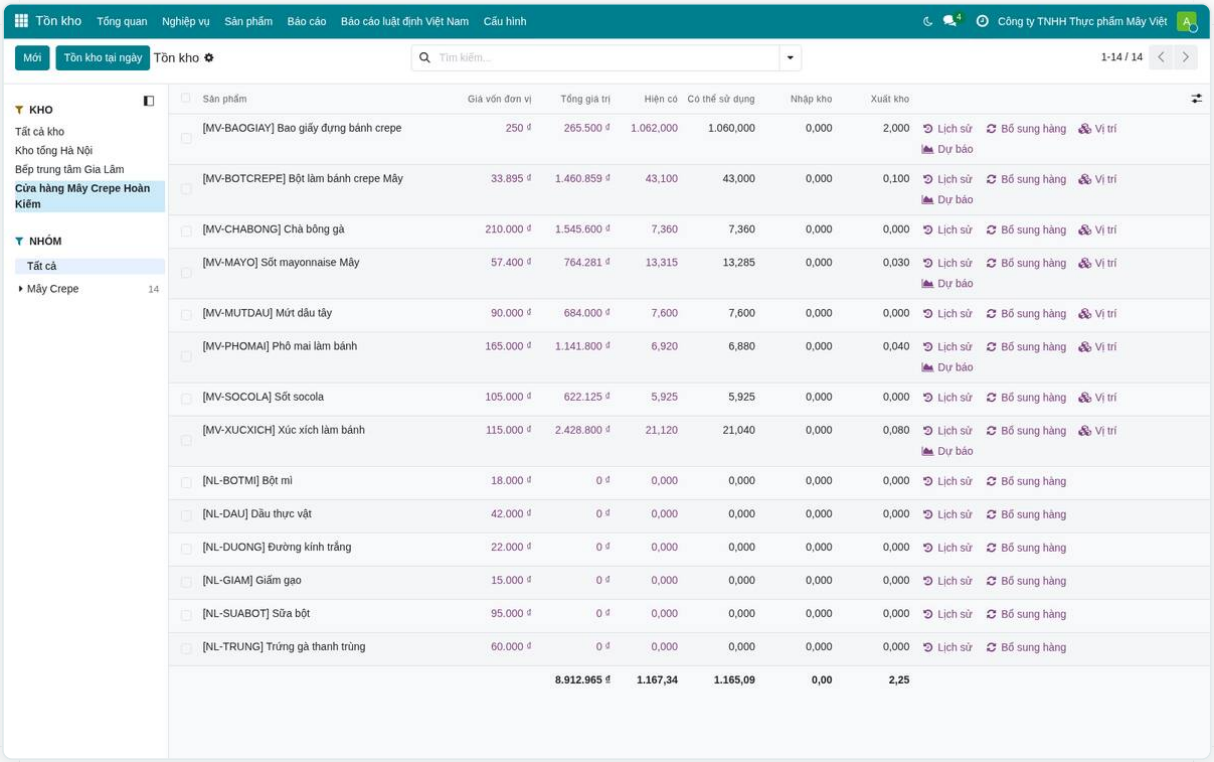


Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**, ô **Ngày thực hiện** là giờ vừa bấm, nút **Bút toán** ở trên vẫn là **0**: bếp và cửa hàng Hoàn Kiếm cùng một công ty nên chuyển kho không sinh bút toán, giá trị tồn kho của công ty giữ nguyên, chỉ đổi chỗ. (Cửa hàng của hộ nhượng quyền là công ty riêng, nhận hàng bằng đơn bán và hóa đơn, xem phần *Nhượng quyền*.)

Bước 19 - Xem tồn cửa hàng sau khi nhận hàng

Mở lại báo cáo tồn kho, lọc kho **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm** như bước 15.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`

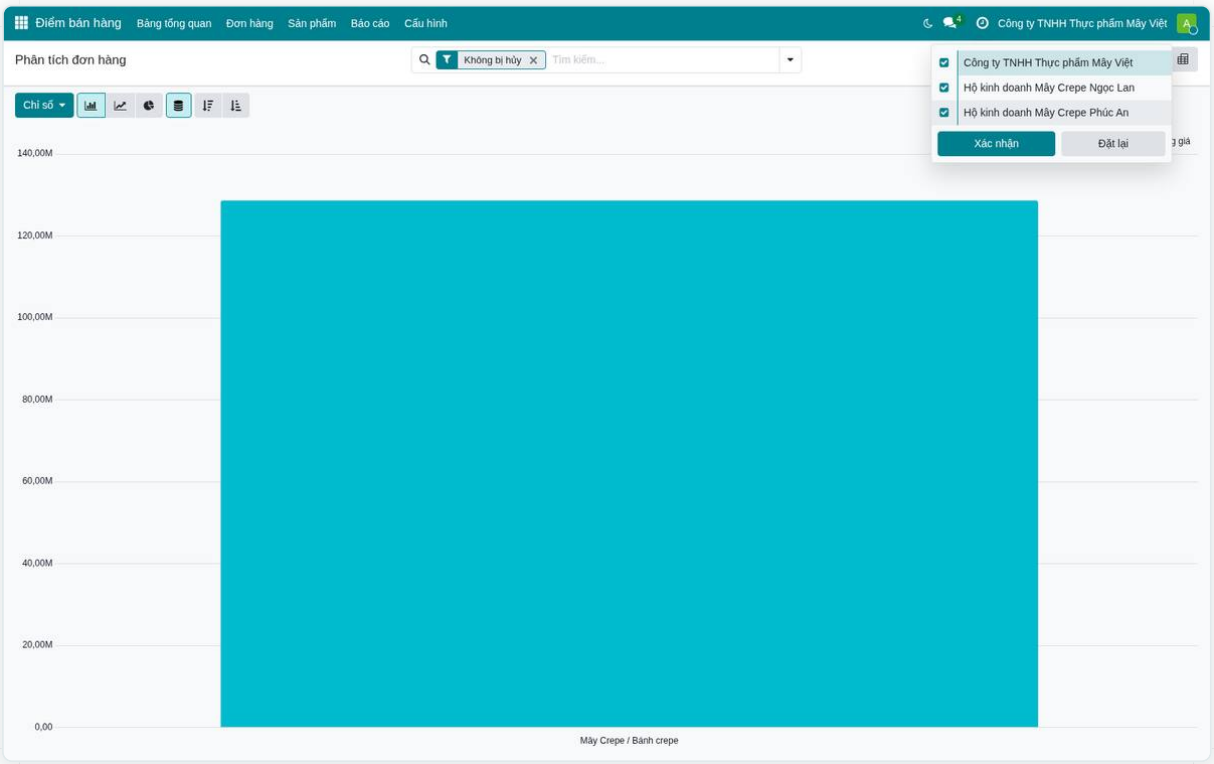


Phải thấy: cột **Hiện có** của ba nguyên liệu tăng đúng số vừa chuyển so với số ghi ở bước 15: bột làm bánh **+10**, sốt mayonnaise **+3**, xúc xích **+5** kg. Lần chạy thử: 33,100 lên **43,100**; 10,315 lên **13,315**; 16,120 lên **21,120**. Chọn **Bếp trung tâm Gia Lâm** ở cột lọc thì thấy tồn bếp giảm đúng các số đó.

Bước 20 - Mở báo cáo đơn hàng và chọn cả ba công ty

Mở báo cáo đơn hàng của điểm bán. Bấm tên công ty ở góc trên bên phải, tích ô vuông trước **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** và **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An** (giữ ô **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**), rồi bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`

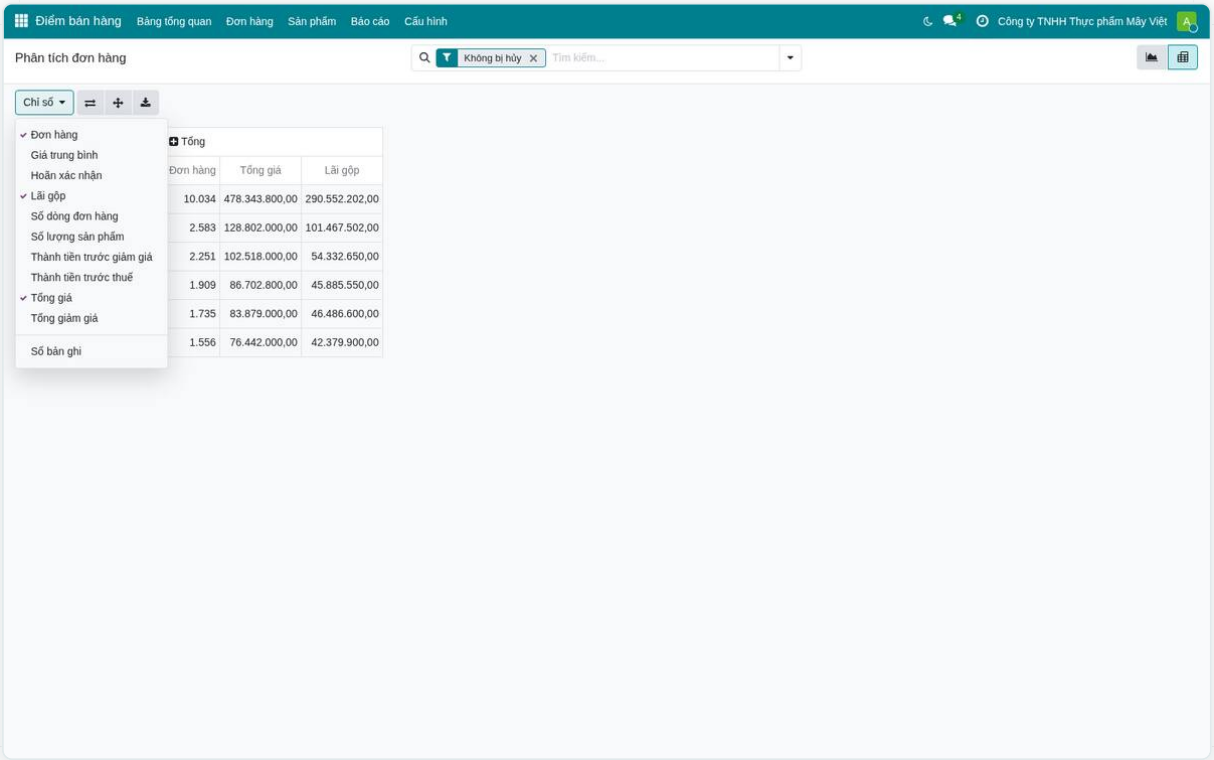


Phải thấy: màn hình **Phân tích đơn hàng** mở ở dạng biểu đồ. Trong hộp chọn công ty, cả ba ô đều tích và hiện hai nút **Xác nhận**, **Đặt lại**. Bấm **Xác nhận** thì cột biểu đồ cao lên vì đã gộp đơn của cả năm cửa hàng. Bấm vào tên công ty (không bấm ô vuông) là chuyển hẳn sang công ty đó, không phải chọn thêm.

Bước 21 - Chuyển sang dạng bảng và chọn chỉ số Lãi gộp

Bấm biểu tượng bảng ở góc trên bên phải (cạnh biểu tượng biểu đồ). Bấm **Chỉ số**, tích **Lãi gộp**; bỏ tích **Số lượng sản phẩm** cho bảng gọn.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`

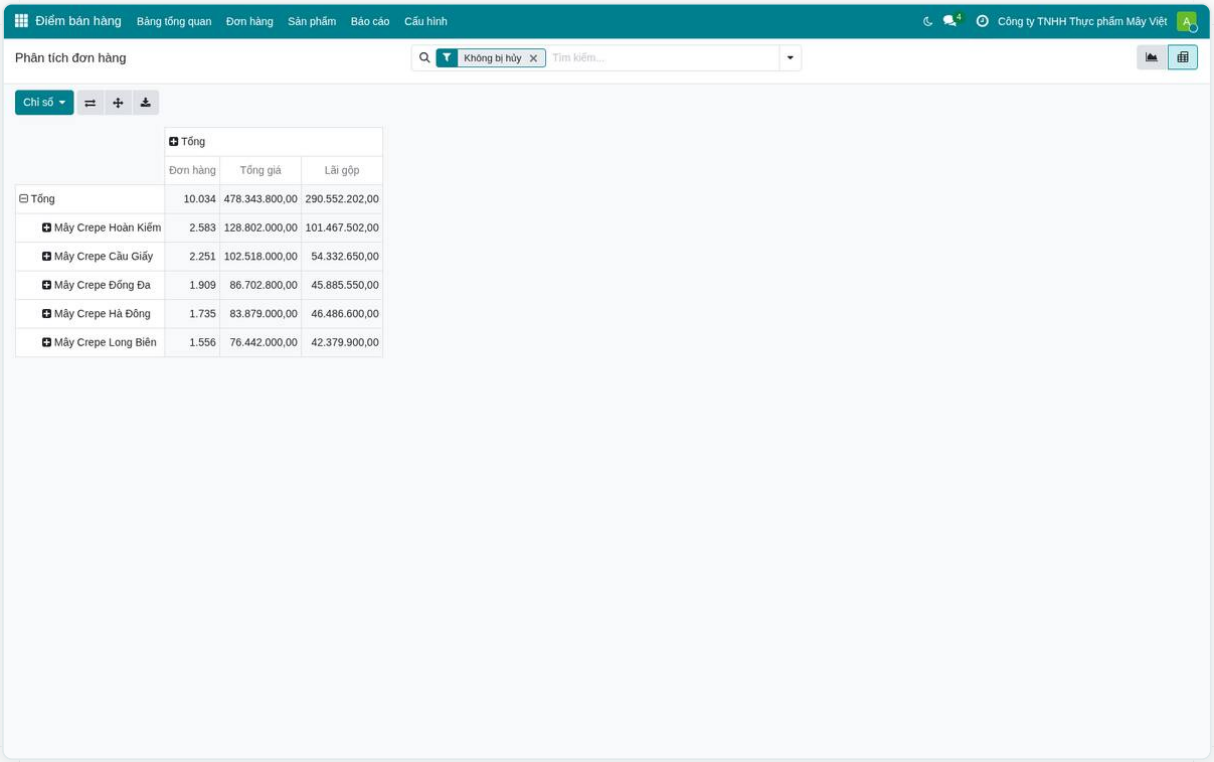


Phải thấy: danh sách **Chỉ số** có dấu tích ở **Đơn hàng**, **Lãi gộp**, **Tổng giá**; bảng có ba cột tương ứng. Nếu đầu cột chia theo tháng, bấm tiêu đề **Tổng** ở đầu cột để gộp lại.

Bước 22 - Nhóm theo điểm bán hàng

Bấm tiêu đề **Tổng** ở đầu dòng để thu gọn, bấm lại lần nữa và chọn **Điểm bán hàng**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`



Phải thấy: năm dòng **Mây Crepe Hoàn Kiếm**, **Cầu Giấy**, **Đống Đa**, **Hà Đông**, **Long Biên** của ba đơn vị trên cùng một bảng, mỗi dòng có số **Đơn hàng**, **Tổng giá** (doanh thu) và **Lãi gộp** (doanh thu trừ giá vốn nguyên liệu theo định mức), từ dữ liệu hai tháng cộng các đơn Quý công ty vừa bán. Đọc bảng:

- Cửa hàng nào bán nhiều nhất: so cột **Tổng giá**. Bấm dấu cộng trước tên một cửa hàng để mở tiếp theo **Ca bán hàng**, **Sản phẩm** hay **Ngày đặt hàng**.
- Lãi gộp của Hoàn Kiếm cao hơn hẳn tỷ lệ của bốn cửa hàng nhượng quyền. Đó là đúng nghiệp vụ: Hoàn Kiếm là cửa hàng trực thuộc, giá vốn nguyên liệu là giá thành của bếp trung tâm; còn hộ nhượng quyền mua nguyên liệu từ bếp theo giá bán buôn (ví dụ bột làm bánh 120.000 đ/kg), nên giá vốn cao hơn.
- **Lãi gộp** ở đây chưa trừ lương, mặt bằng và chi phí vận hành của cửa hàng. Lãi lỗ đầy đủ của từng đơn vị đọc ở báo cáo kết quả kinh doanh B02-DN (xem phần *Kế toán*).

Bỏ chọn hai hộ kinh doanh ở hộp chọn công ty để quay lại làm việc riêng trên Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt.

Bài 1 vừa đi qua những gì

Bước của chuỗi	Phần đọc sâu hơn
Mở ca	*VI. Bán tại quầy*: cấu hình quầy (bảng giá riêng từng cửa hàng, sổ bán hàng, tiền mặt và chuyển khoản QR, danh mục món); mở ca
Bán và tích điểm	*VI. Bán tại quầy*: bán, khách thành viên, thanh toán, trả hàng; *VII. Khách hàng thân thiết*: chương trình thẻ thành viên, tra điểm một khách, đổi điểm tại quầy
Đóng ca, chốt tiền	*VI. Bán tại quầy*: đóng ca, đếm tiền, chênh lệch, nộp tiền; xem lại ca và đơn; bút toán của ca; *X. Kế toán*: sổ tiền mặt từng quầy, tiền đang chuyển và đối soát ngân hàng
Bếp trung tâm bổ sung cửa hàng	*III. Kho*: chuyển nguyên liệu cho cửa hàng trực thuộc, mỗi chiếc bánh trừ nguyên liệu theo định mức, tồn từng cửa hàng; *IV. Sản xuất tại bếp trung tâm*: bột và sốt từ đâu ra
Doanh thu từng cửa hàng	*VI. Bán tại quầy*: báo cáo POS (doanh thu, lãi gộp theo điểm bán, ca, nhân viên, món); *X. Kế toán*: B01-DN, B02-DN, B03-DN từng đơn vị, so sánh ba đơn vị

PHẦN I. CẤU HÌNH CHUNG

Phần này trả lời câu hỏi: hệ thống của chuỗi Mây Crepe được dựng thế nào, và Quý công ty có tự dựng lại được cho chuỗi của mình không. Người đọc chính là chủ chuỗi, kế toán trưởng và quản trị hệ thống. Cuối phần có một bài thao tác để Quý công ty tự tạo một nhóm sản phẩm mới và kiểm chứng bút toán của nó. Phần này chỉ có cấu hình và thao tác nên không có chương báo cáo riêng; báo cáo của kho và mua hàng nằm ở Phần II và Phần III.

02 BA ĐƠN VỊ, TIỀN TỆ VÀ HỆ THỐNG TÀI KHOẢN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết chuỗi gồm mấy đơn vị kinh doanh, mỗi đơn vị có bộ sổ riêng thế nào, và biết chuyển qua lại giữa các đơn vị.

Chuỗi Mây Crepe chạy trên **ba công ty độc lập** trong cùng một hệ thống. Mỗi công ty có sổ nhật ký, hệ thống tài khoản, kho và báo cáo tài chính riêng; chứng từ của đơn vị nào chỉ hiện khi Quý công ty chọn đơn vị đó.

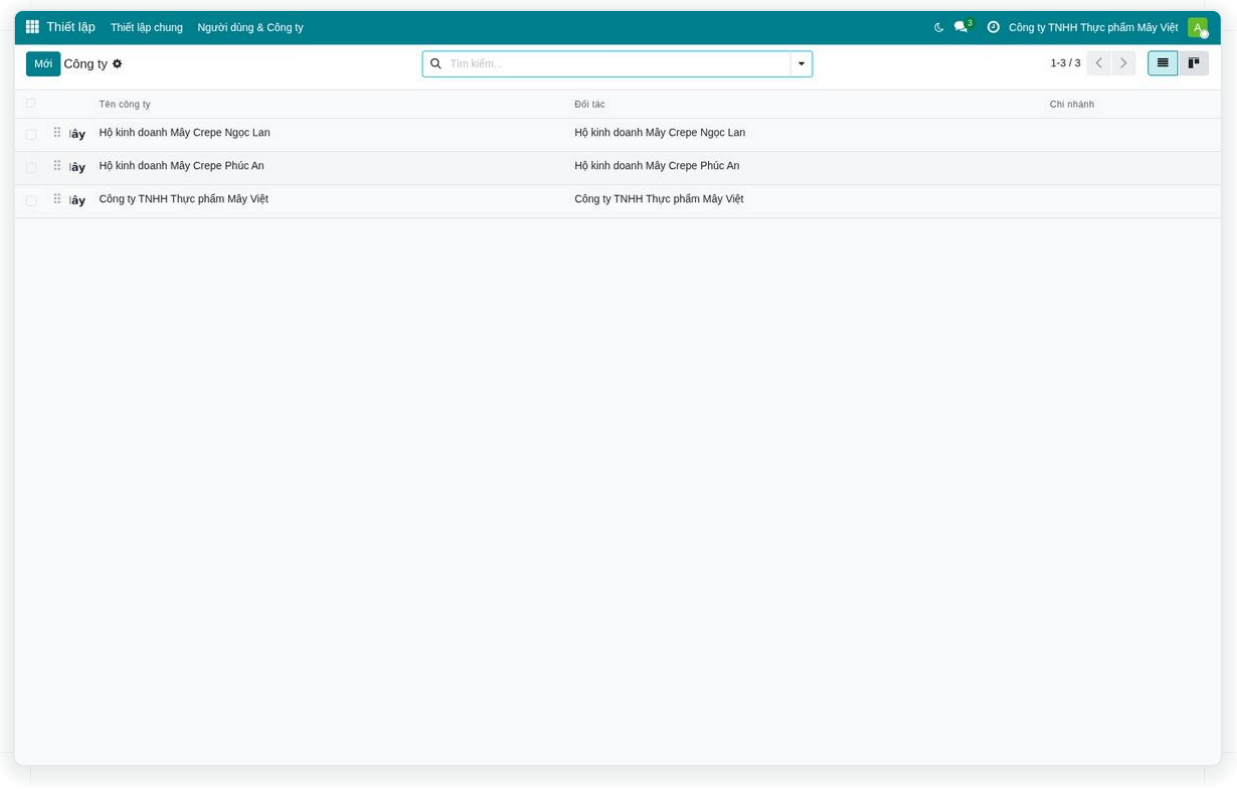
Công ty	Gồm những cửa hàng và kho	Vai trò
Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt	Bếp trung tâm Gia Lâm (mã kho BGL), Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm (MHK), văn phòng chuỗi	Chủ thương hiệu: mua nguyên liệu, sản xuất bột và sốt, bán nguyên liệu cho hộ nhượng quyền
Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan	Cửa hàng Cầu Giấy (MCG), Đống Đa (MDD)	Hộ nhượng quyền, sổ sách riêng
Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An	Cửa hàng Hà Đông (MHD), Long Biên (MLB)	Hộ nhượng quyền, sổ sách riêng

Cả ba đơn vị dùng tiền tệ **VND**, quốc gia Việt Nam, năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12, và cùng một gói hệ thống tài khoản: **"Việt Nam - VN - Circular No. 99/2025/TT-BTC"** (Thông tư 99). Chế độ kế toán và hệ thống tài khoản đặt theo từng công ty; Quý công ty có thể cho hộ nhượng quyền dùng gói khác mà không ảnh hưởng đơn vị chủ.

Bước 1 - Mở danh sách công ty

Bấm **Thiết lập**, rồi vào mục **Công ty**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Công ty`

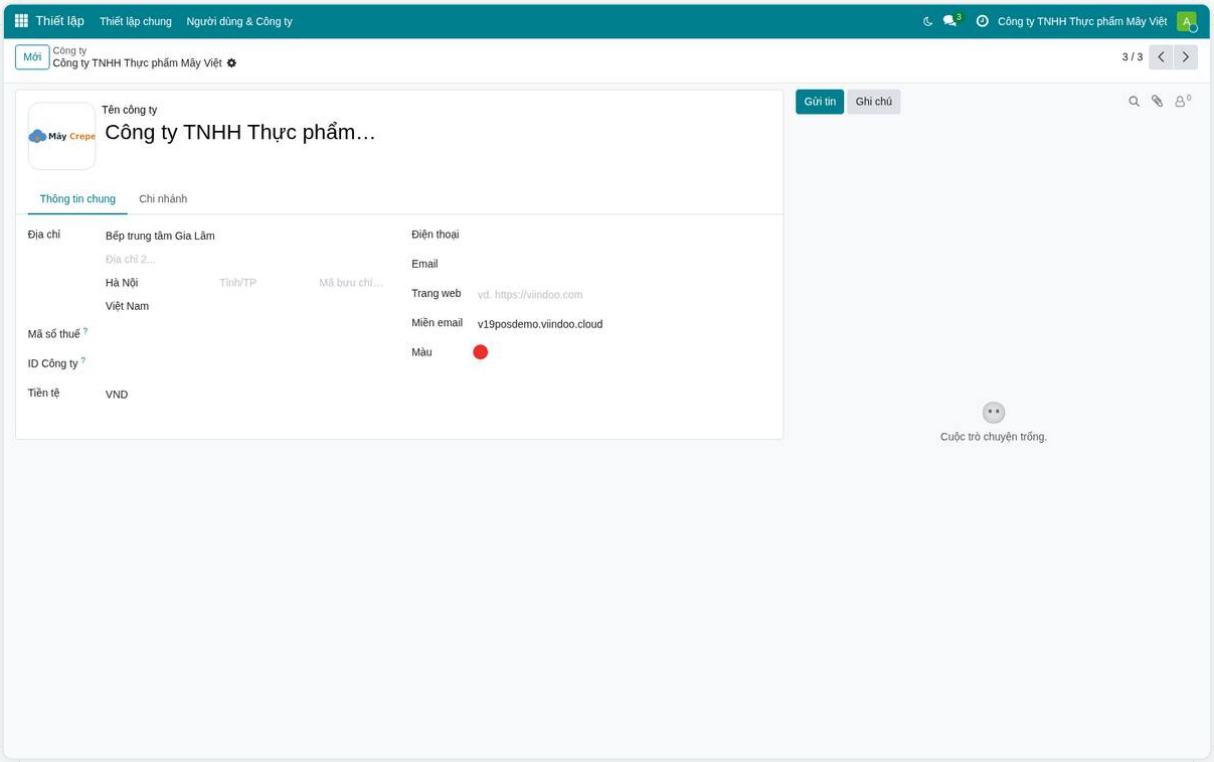


Phải thấy: ba dòng: Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan, Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An, Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt.

Bước 2 - Mở hồ sơ công ty chủ thương hiệu

Bấm vào dòng **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Công ty`

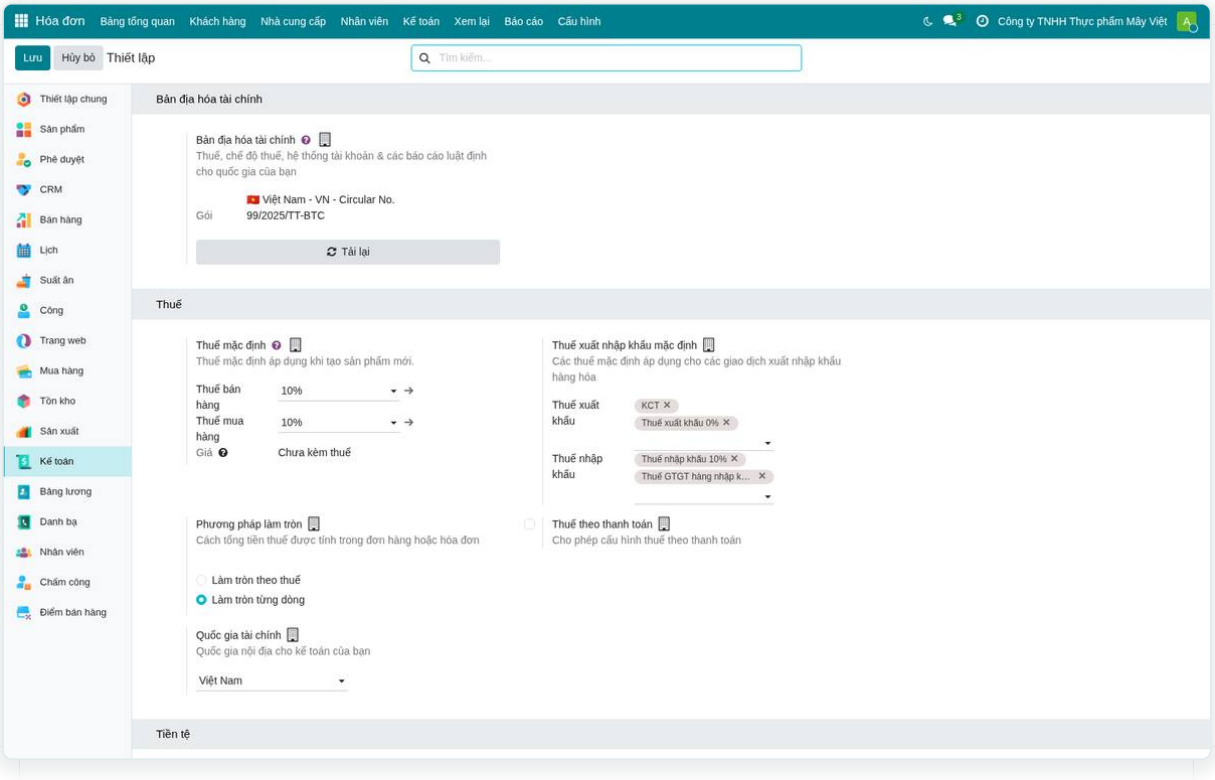


Phải thấy: tên công ty, địa chỉ Bếp trung tâm Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam, ô **Tiền tệ** là VND. Ô **Mã số thuế** để trống vì đây là dữ liệu mẫu; công ty thật của Quý công ty sẽ điền ở đây.

Bước 3 - Xem gói hệ thống tài khoản

Vào màn hình thiết lập của phân hệ Kế toán, xem khối **Bản địa hóa tài chính**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Thiết lập`

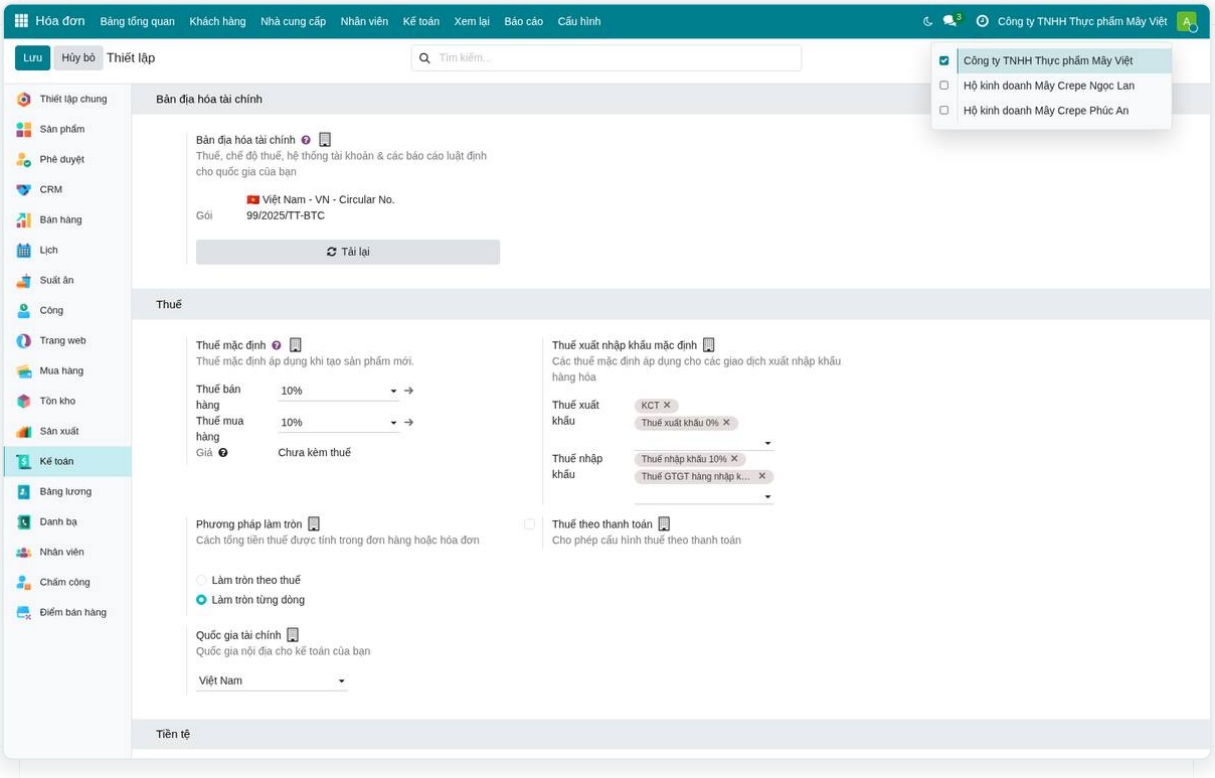


Phải thấy: dòng **Gói** ghi "Việt Nam - VN - Circular No. 99/2025/TT-BTC"; thuế bán hàng và thuế mua hàng mặc định 10%; phương pháp làm tròn là **Làm tròn từng dòng**; quốc gia tài chính là Việt Nam.

Bước 4 - Chọn công ty đang làm việc

Bấm tên công ty ở góc trên bên phải thanh menu.

> *Đường vào:* `Thanh menu trên cùng > tên công ty ở góc phải`



Phải thấy: danh sách ba công ty, mỗi dòng có ô đánh dấu. Tích thêm một công ty để xem dữ liệu gộp của nhiều đơn vị, rồi bấm **Xác nhận** (xem bài *Xem tồn kho từng cửa hàng* ở Phần III). Tài khoản `admin` được phép cả ba công ty.

> **Số liệu giả định.** Hộ nhượng quyền dùng chung gói Thông tư 99 với công ty chủ là lựa chọn của bản demo; mã số thuế ba đơn vị chưa khai.

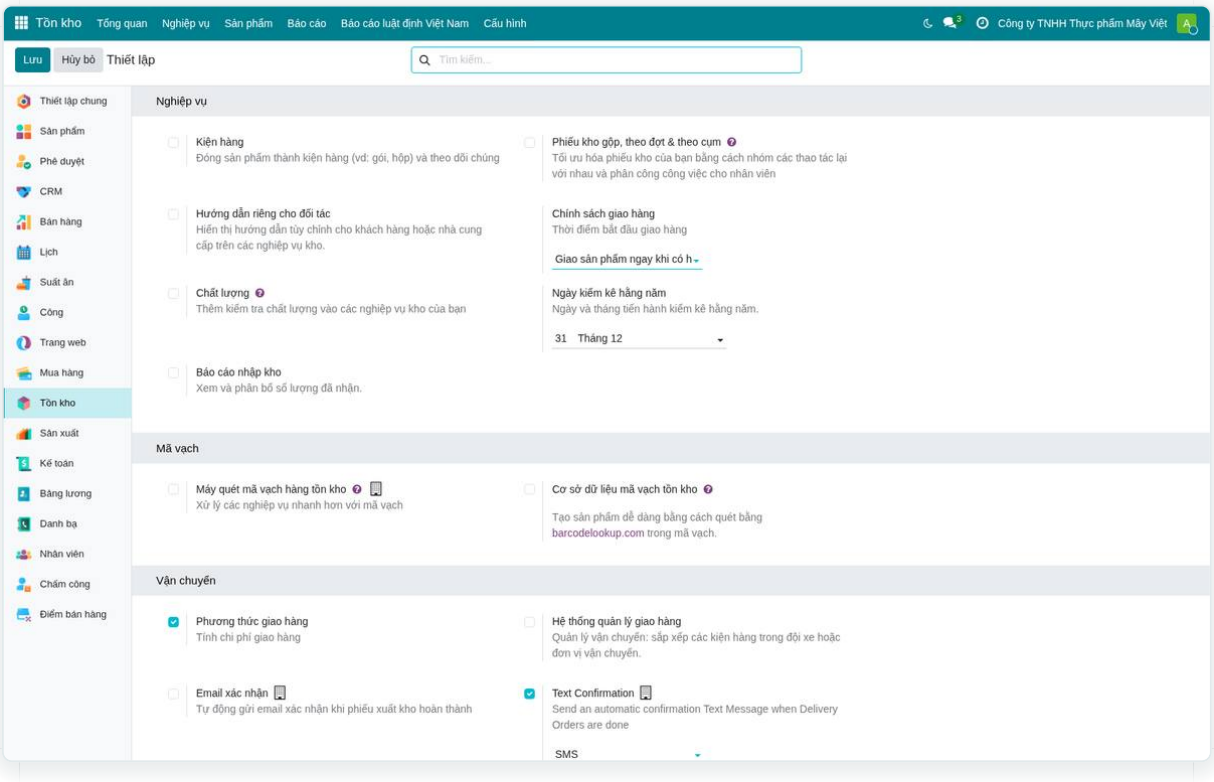
03 TÍNH NĂNG ĐÃ BẬT VÀ NẾU KHÔNG BẬT THÌ MẤT GÌ

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết hệ thống đang bật những tính năng nào, mỗi tính năng để làm gì, và đổi cấu hình ở đâu.

Mỗi phân hệ có một màn hình **Thiết lập** riêng. Quý công ty bật hoặc tắt tính năng bằng ô đánh dấu, rồi bấm **Lưu**; không cần lập trình thêm.

Bước 1 - Mở thiết lập Tồn kho

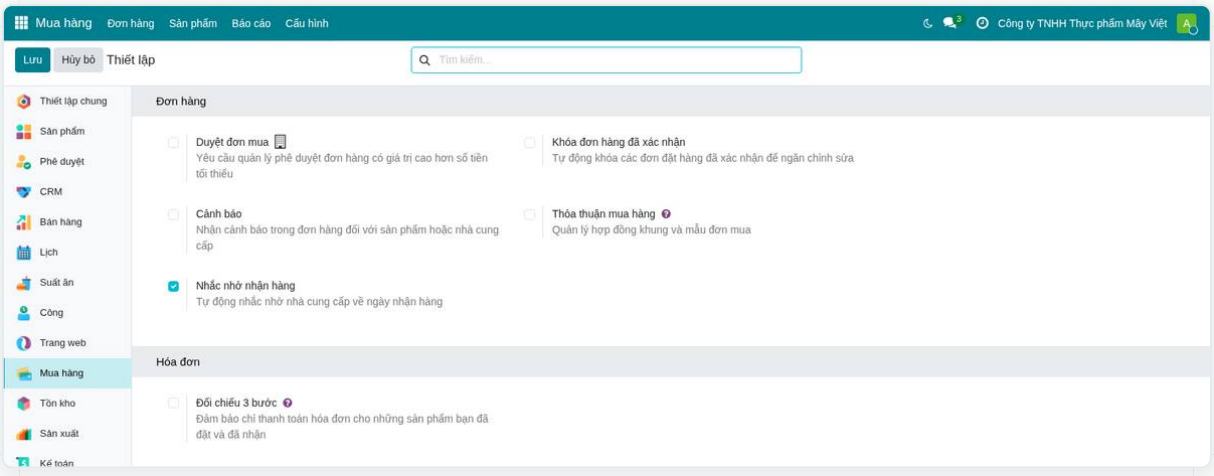
> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: các khối **Nghiệp vụ**, **Mã vạch**, **Vận chuyển**. Ô **Phương thức giao hàng** đã tích; các ô **Kiện hàng**, **Phiếu kho gộp, theo đợt & theo cụm**, **Máy quét mã vạch hàng tồn kho** chưa tích; ô **Chính sách giao hàng** là "Giao sản phẩm ngay khi có hàng"; **Ngày kiểm kê hằng năm** là 31 tháng 12.

Bước 2 - Mở thiết lập Mua hàng

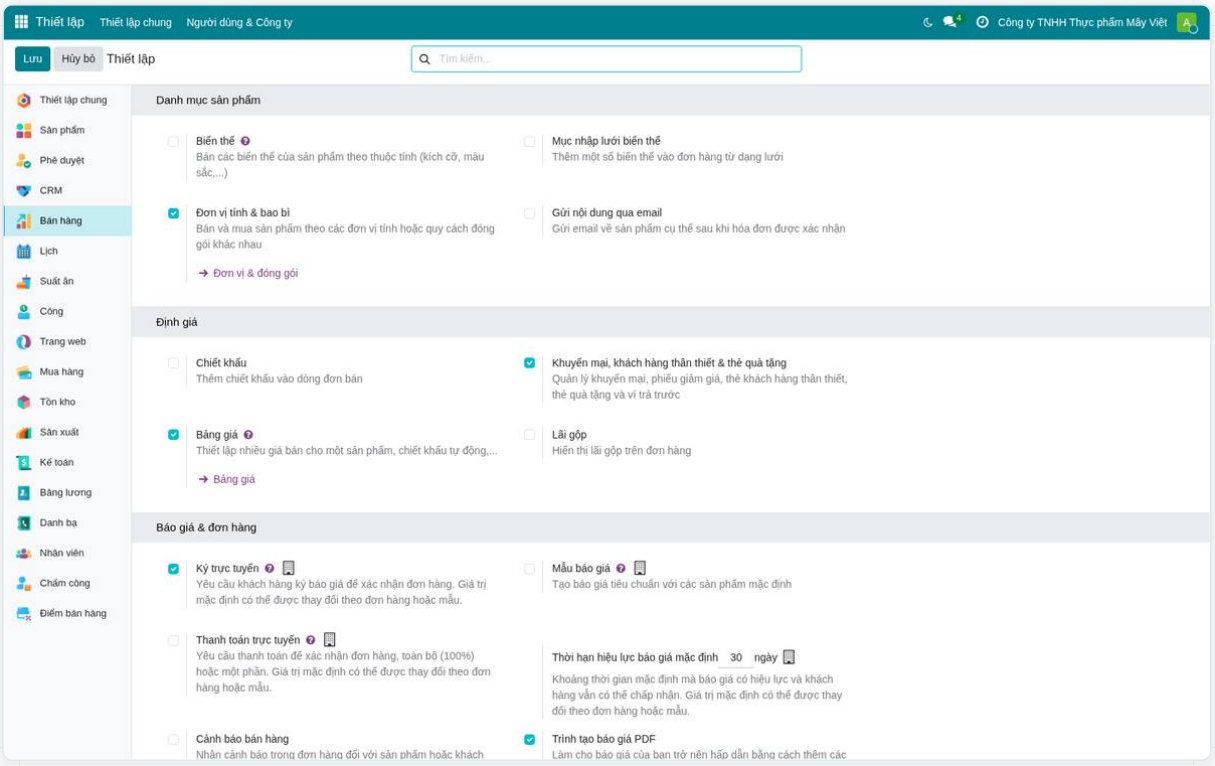
> *Đường vào:* `Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: Nhắc nhở nhận hàng đã tích; **Duyệt đơn mua**, **Khóa đơn hàng đã xác nhận**, **Cảnh báo**, **Thỏa thuận mua hàng**, **Đối chiếu 3 bước** chưa tích.

Bước 3 - Mở thiết lập Bán hàng

> *Đường vào:* `Bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: Đơn vị tính & bao bì, **Bảng giá** và **Khuyến mại, khách hàng thân thiết & thẻ quà tặng** đã tích; **Biến thể**, **Chiết khấu**, **Lãi gộp** chưa tích.

Bảng tính năng đang bật

Tính năng	Bật để làm gì	Không bật thì mất gì
Phân hệ Kế toán & Tài chính, gói Thông tư 99	Hệ thống tài khoản Việt Nam, báo cáo luật định (B01-DN, B02-DN, S10-DN, S11-DN, S12-DN), mỗi công ty một bộ sổ	Không có sổ và báo cáo tài chính theo mẫu Việt Nam; chứng từ kho không có tài khoản để ghi
Thuế mặc định bán 10%, mua 10%	Sản phẩm mới tự mang thuế GTGT khi lập hóa đơn	Mỗi dòng hóa đơn phải gỡ thuế bằng tay, dễ sót dòng thuế đầu vào (TK 1331)
Làm tròn từng dòng	Tổng thuế tính theo từng dòng hóa đơn	Tổng thuế có thể lệch vài đồng so với hóa đơn của nhà cung cấp
Vị trí lưu kho	Chia một kho thành nhiều vị trí con; có menu **Vị trí**, **Loại vị trí lưu trữ**, **Quy tắc cất hàng**	Mỗi kho chỉ có một vị trí "Tồn kho"; không chia được kệ, ngăn
Nhắc nhở nhận hàng	Hệ thống nhắc nhà cung cấp về ngày nhận hàng dự kiến	Bếp phải tự gọi hỏi từng đơn đã đặt
Phương thức giao hàng	Tính phí giao hàng trên đơn bán (website)	Đơn website không có lựa chọn giao tận nơi tính phí
Chính sách giao hàng "Giao ngay khi có hàng"	Phiếu xuất tách nhỏ, giao phần đã có	Phải chờ đủ hàng mới giao được
Đơn vị tính & bao bì	Chọn đơn vị trên từng dòng chứng từ (mua theo bao, dùng theo kg); có menu **Đơn vị & đóng gói**	Mỗi sản phẩm chỉ có đơn vị gắn sẵn, không có menu danh sách đơn vị (xem bài *Đơn vị đo và độ chính xác 3 số lẻ*)
Bảng giá	Mỗi cửa hàng một bảng giá riêng (Hoàn Kiếm cao hơn 3.000đ mỗi món)	Mọi quầy bán cùng một giá niêm yết
Khuyến mại, khách hàng thân thiết & thẻ quà tặng	Thẻ thành viên dùng chung quầy và website	Không tích điểm, không đổi điểm
Phê duyệt (OmniApproval)	Ứng dụng có sẵn để thêm quy trình duyệt cho mua hàng, kho, kế toán	Không có phiếu phê duyệt cho các nghiệp vụ này (bản demo chưa đặt bước duyệt bắt buộc nào)
Điểm bán hàng, Sản xuất, Thương mại điện tử, CRM, Nhân viên, Chấm công, Bảng lương, Suất ăn	Các phần nghiệp vụ khác của chuỗi (xem Phần IV trở đi)	Mất phần nghiệp vụ tương ứng

Các tính năng chưa bật (có thể bật khi cần)

Tính năng	Bật để làm gì	Không bật thì mất gì
Duyệt đơn mua	Đơn mua vượt giá trị tối thiểu phải có quản lý duyệt	Mọi nhân viên mua hàng xác nhận được đơn ở mọi giá trị
Khóa đơn hàng đã xác nhận	Ngăn sửa đơn mua đã xác nhận	Đơn đã xác nhận vẫn sửa được
Thỏa thuận mua hàng	Hợp đồng khung và mẫu đơn mua	Không quản lý được hợp đồng khung với nhà cung cấp
Kiện hàng	Đóng sản phẩm thành kiện, theo dõi từng kiện	Chỉ theo dõi theo số lượng
Phiếu kho gộp, theo đợt & theo cụm	Gom nhiều phiếu để lấy hàng một lượt	Từng phiếu xử lý riêng
Máy quét mã vạch hàng tồn kho	Nhập, xuất, kiểm kê bằng quét mã	Làm bằng tay trên màn hình
Biến thể	Một sản phẩm nhiều cỡ, vị	Mỗi cỡ, vị phải là một sản phẩm riêng

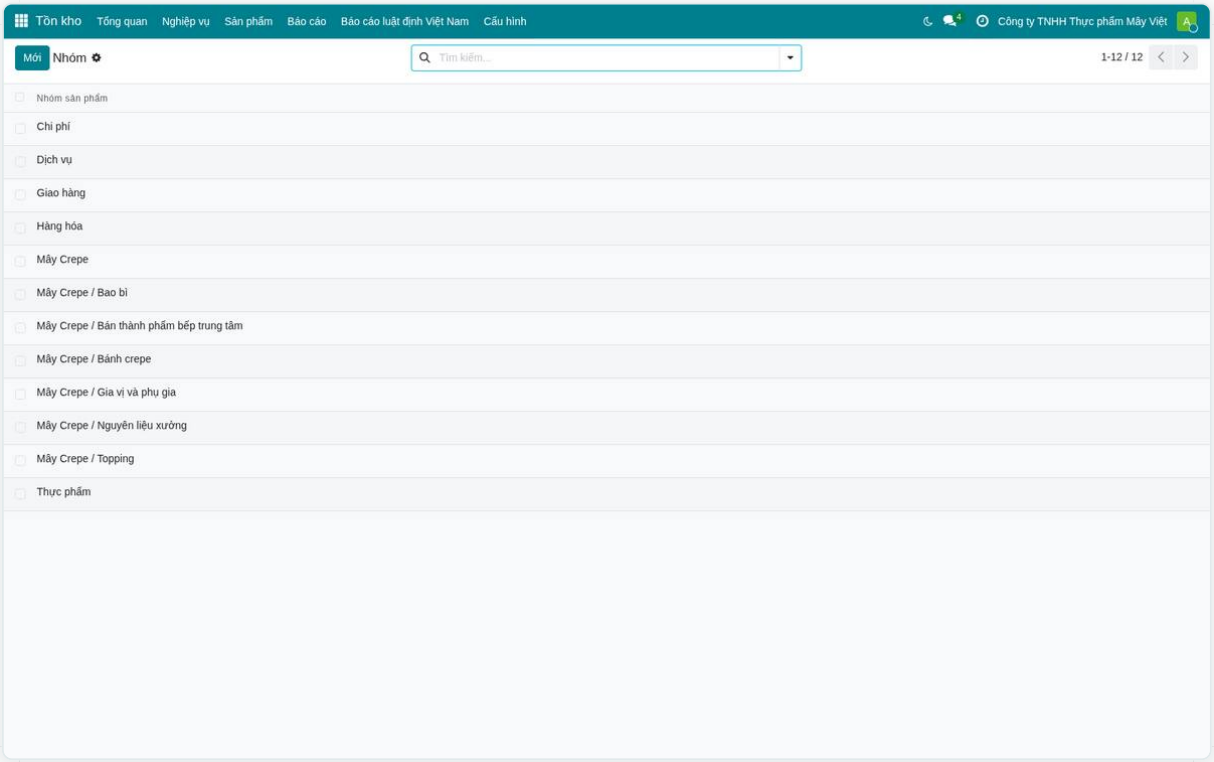
04 NHÓM SẢN PHẨM VÀ TÀI KHOẢN KẾ TOÁN

Khoảng 25 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được vì sao mỗi nguyên liệu, bán thành phẩm, topping, bao bì được ghi vào tài khoản nào, và biết chọn sai nhóm thì sổ sai ở đâu.

Nhóm sản phẩm quyết định cách tính giá và toàn bộ tài khoản kế toán của sản phẩm. Hệ thống không hỏi tài khoản trên từng chứng từ: hóa đơn mua, phiếu kho, lệnh sản xuất, đơn bán tại quầy đều lấy tài khoản từ nhóm của sản phẩm.

Bước 1 - Mở danh sách nhóm

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm`

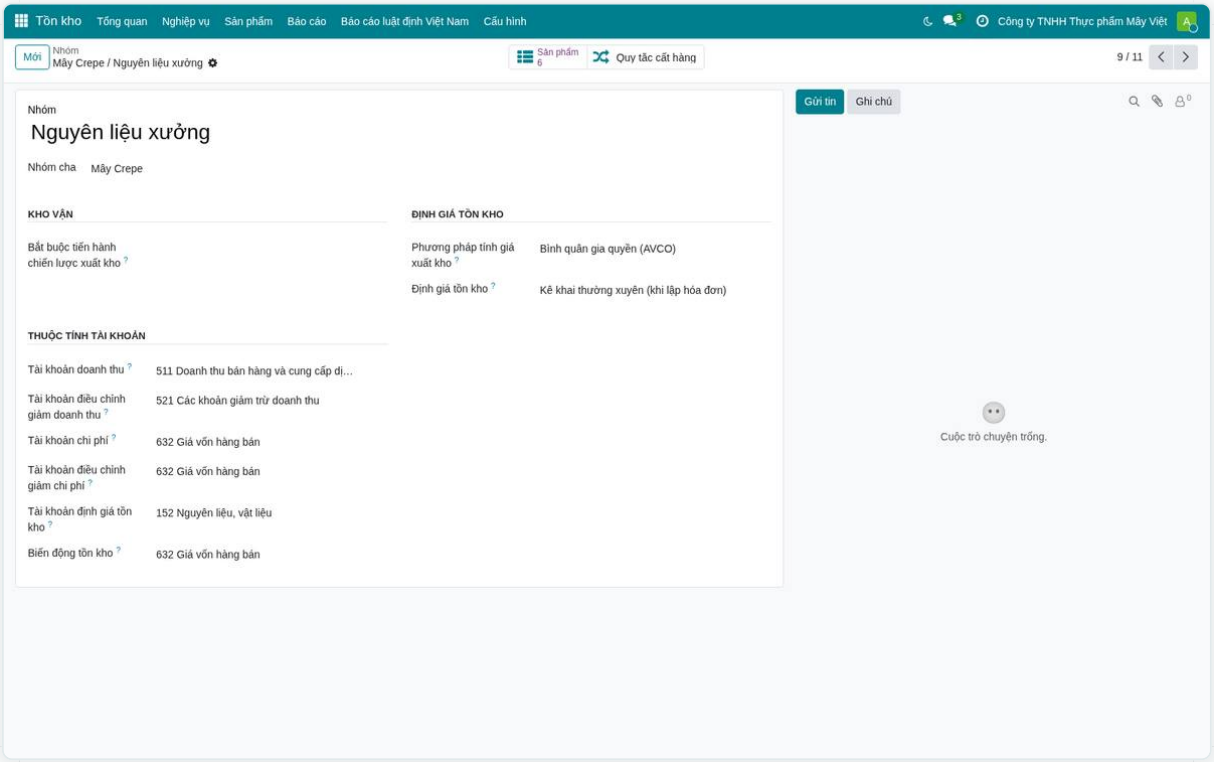


Phải thấy: nhóm cha **Mây Crepe** và các nhóm con của chuỗi: **Bao bì**, **Bán thành phẩm bếp trung tâm**, **Bánh crepe**, **Nguyên liệu xưởng**, **Topping** (cùng nhóm Quý công ty tự tạo ở bài *Tạo một nhóm sản phẩm mới và kiểm chứng bút toán*, nếu có). Năm nhóm **Chi phí**, **Dịch vụ**, **Giao hàng**, **Hàng hóa**, **Thực phẩm** do hệ thống tạo sẵn, chuỗi không dùng.

Bước 2 - Đọc nhóm Nguyên liệu xưởng

Bấm vào dòng **Mây Crepe / Nguyên liệu xưởng**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mây Crepe / Nguyên liệu xưởng`

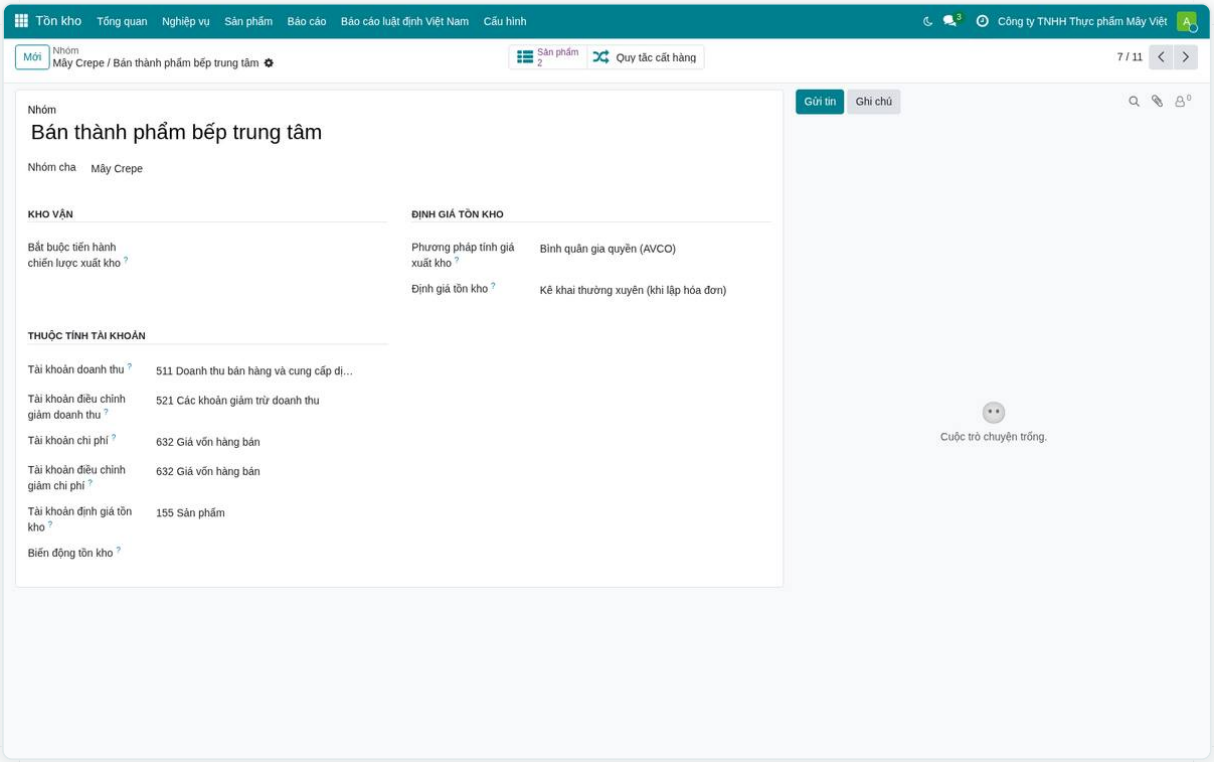


Phải thấy: Phương pháp tính giá xuất kho là Bình quân gia quyền (AVCO); **Định giá tồn kho** là Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn); **Tài khoản định giá tồn kho** là 152 Nguyên liệu, vật liệu; **Tài khoản chi phí** là 632 Giá vốn hàng bán. Nút **Sản phẩm 6** cho biết nhóm có 6 sản phẩm.

Bước 3 - Đọc nhóm Bán thành phẩm bếp trung tâm

Quay lại danh sách rồi bấm **Mây Crepe / Bán thành phẩm bếp trung tâm**.

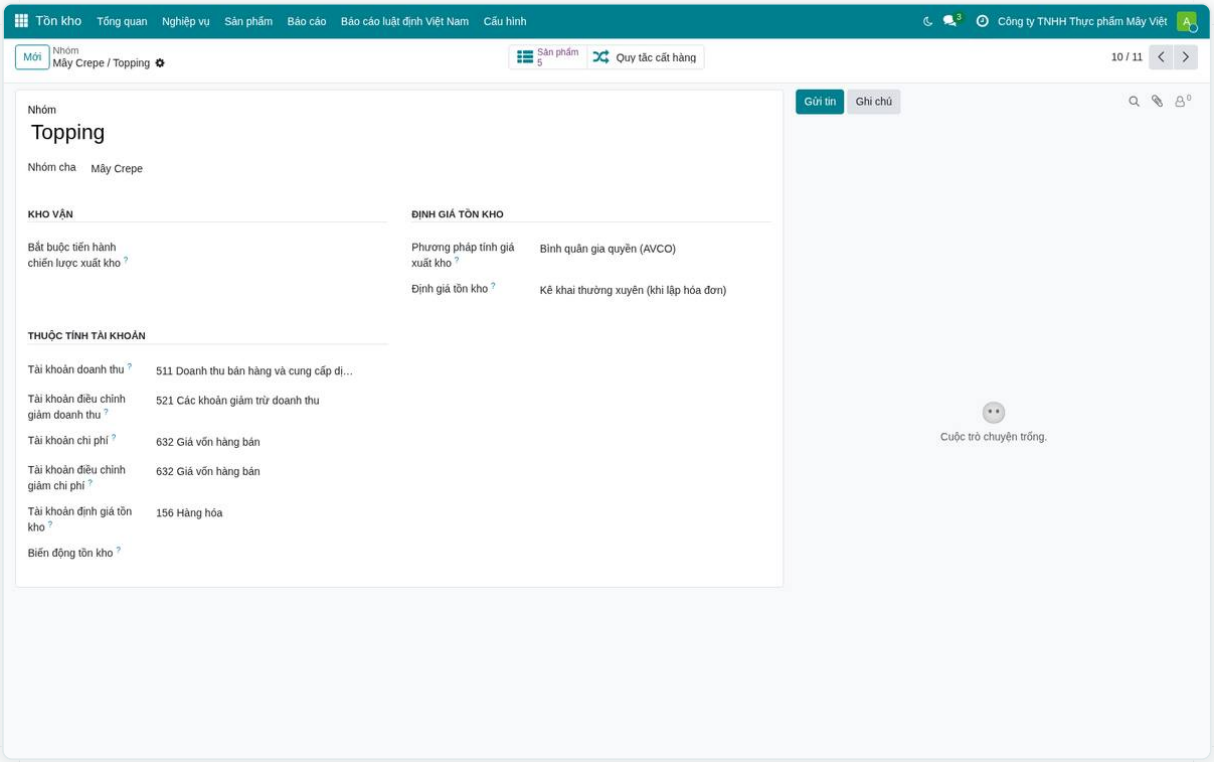
> *Đường vào:*
> `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mây Crepe / Bán thành phẩm bếp trung tâm`



Phải thấy: cùng cách tính giá và cách định giá như nhóm trước, nhưng **Tài khoản định giá tồn kho** là **155 Sản phẩm**, và ô **Biến động tồn kho** để trống. Nhóm có 2 sản phẩm: bột làm bánh crepe và sốt mayonnaise.

Bước 4 - Đọc nhóm Topping

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mây Crepe / Topping`



Phải thấy: Tài khoản định giá tồn kho là **156 Hàng hóa**; nhóm có 5 sản phẩm (xúc xích, phô mai, chà bông gà, sốt socola, mứt dâu).

Bảng đầy đủ mọi nhóm của công ty chủ thương hiệu (Mây Việt)

Cả sáu nhóm Mây Crepe cùng **Tài khoản doanh thu 511**, **Tài khoản điều chỉnh giảm doanh thu 521**, **Tài khoản chi phí 632**, **Tài khoản điều chỉnh giảm chi phí 632**, sổ nhật ký tồn kho **Định giá tồn kho**.

Nhóm	Số sản phẩm	Phương pháp tính giá xuất kho	Định giá tồn kho	TK định giá tồn kho	TK chi phí	Biến động tồn kho
Mây Crepe (nhóm cha)	0 trực tiếp (19 gồm nhóm con)	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	152	632	632
Nguyên liệu xưởng	6	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	152	632	632
Bán thành phẩm bếp trung tâm	2	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	155	632	trống
Topping	5	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	156	632	trống
Bao bì	1	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	156	632	trống
Bánh crepe	5 (bộ kit, không giữ tồn)	Bình quân gia quyền	Kê khai thường xuyên	152	632	632

Ở **hai hộ nhượng quyền** (Ngọc Lan, Phúc An) cả sáu nhóm cùng một cấu hình: bình quân gia quyền, kê khai thường xuyên, tài khoản định giá tồn kho **152**, chi phí 632, biến động tồn kho 632. Hộ nhượng quyền mua nguyên liệu, topping, bao bì từ công ty chủ rồi bán lại thành bánh, nên không tách 155 và 156.

Mã tài khoản	Tên	Dùng cho
152	Nguyên liệu, vật liệu	Giá trị bột mì, sữa bột, đường, dầu, trứng, giấm ở bếp; toàn bộ hàng của hộ nhượng quyền
155	Sản phẩm	Giá trị bột làm bánh crepe và sốt mayonnaise (bán thành phẩm)
156	Hàng hóa	Giá trị topping và bao giấy mua về bán lại
154	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	Tài khoản trung gian của lệnh sản xuất (đặt ở vị trí sản xuất, không đặt ở nhóm)
622	Chi phí nhân công trực tiếp	Giờ công của các trạm sản xuất, cuối tháng kết chuyển sang 632
632	Giá vốn hàng bán	Giá vốn khi bán bánh ở quầy và khi bán nguyên liệu cho hộ
331	Phải trả cho người bán	Công nợ nhà cung cấp
511, 521	Doanh thu bán hàng, các khoản giảm trừ doanh thu	Doanh thu bán tại quầy và bán cho hộ

Hai lựa chọn quan trọng nhất và hệ quả khi chọn sai

Lựa chọn	Ý nghĩa	Hệ quả nếu chọn sai
Giá xuất kho: **Bình quân gia quyền (AVCO)**	Mỗi lần nhập, giá bình quân của sản phẩm được tính lại; xuất kho theo giá bình quân	Chọn **Giá định mức**: giá vốn lấy theo giá khai trên sản phẩm, giá mua đổi mà giá vốn không đổi, lãi gộp báo sai
Giá xuất kho: Nhập trước xuất trước (FIFO)	Xuất theo giá của lô nhập sớm nhất	Không dùng ở chuỗi này; nguyên liệu trộn lẫn lô nên bình quân phản ánh đúng hơn
Định giá tồn kho: **Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn)**	Bút toán tồn kho tự sinh khi lập hóa đơn mua hoặc hóa đơn bán	Chọn **Kiểm kê định kỳ (khi khóa sổ)**: hóa đơn mua không sinh Nợ 152 và giá vốn không tự lên 632; bút toán phải đề xuất thủ công, B01-DN và B02-DN thiếu giá trị tồn và giá vốn
Tài khoản định giá tồn kho	Tài khoản giữ giá trị hiện tại của sản phẩm	Đặt nhầm (ví dụ topping vào 152): bảng cân đối đúng tổng nhưng sai dòng, 155 và 156 thiếu số

Cảnh báo quan trọng: **nhóm mới tạo mặc định là "Giá định mức" và "Kiểm kê định kỳ"** (hai giá trị chưa phải của chuỗi). Chỉ cần quên đổi là sản phẩm của nhóm đó không lên sổ (xem bài *Tạo một nhóm sản phẩm mới và kiểm chứng bút toán*).

Luồng tài khoản thật đọc từ sổ cái

Các bút toán dưới đây đọc từ chứng từ có sẵn của công ty chủ:

Sự kiện	Bút toán thật
Ghi hóa đơn mua bao giấy (nhóm Bao bì)	Nợ 156 / Có 331
Ghi hóa đơn mua bột mì, sữa bột (nhóm Nguyên liệu xưởng)	Nợ 152 / Có 331
Lệnh sản xuất lấy nguyên liệu	Nợ 154 / Có 152
Lệnh sản xuất nhập bột, sốt thành phẩm	Nợ 155 / Có 154
Giờ công của trạm sản xuất	Nợ 154 / Có 622; cuối tháng Nợ 632 / Có 622
Chuyển nguyên liệu từ bếp sang cửa hàng Hoàn Kiếm (cùng công ty)	Không có bút toán, giá trị tồn giữ nguyên
Đóng ca bán ở quầy (giá vốn của bánh)	Nợ 632 / Có 155 (bột, sốt) và Có 156 (xúc xích, bao giấy, topping)
Bán nguyên liệu cho hộ nhượng quyền	Nợ 632 / Có 155, 156 cùng doanh thu 511 trên hóa đơn bán

Hệ thống **không đi qua** tài khoản 621 (nguyên liệu trực tiếp) và 627 (chi phí sản xuất chung): nguyên liệu vào thẳng 154 từ 152, và nhân công vào 154 qua 622. Phân bổ chi phí sản xuất chung vào giá bột, sốt không có trên bản này (xem phần *Điều chưa có trên bản này* ở cuối cuốn).

05 ĐƠN VỊ ĐO VÀ ĐỘ CHÍNH XÁC 3 SỐ LẺ

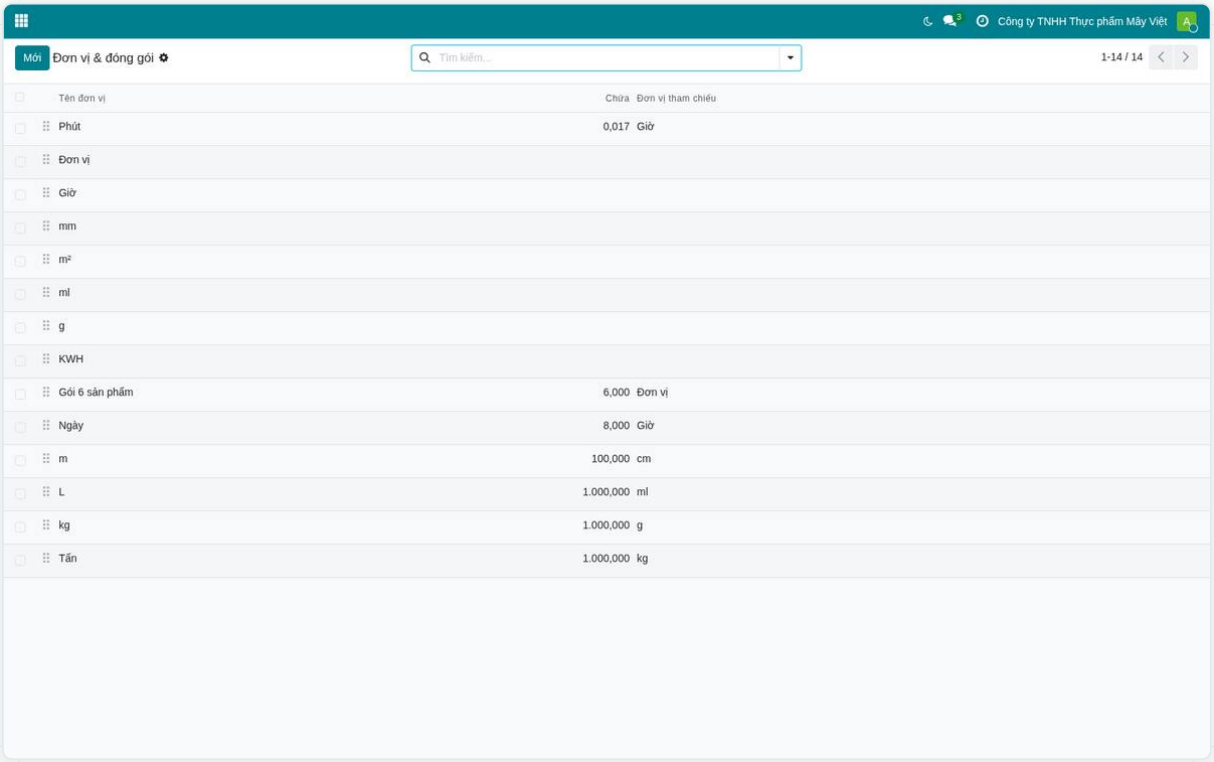
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty hiểu vì sao hệ thống phải hiển thị số lượng tới 3 chữ số thập phân.

Nguyên liệu tính bằng **kg**, bao giấy tính bằng **đơn vị**. Mỗi chiếc bánh chỉ dùng một lượng rất nhỏ: một chiếc crepe xúc xích dùng **0,015 kg sốt mayonnaise** (15 g). Nếu số lượng chỉ giữ 2 chữ số thập phân thì 0,015 làm tròn thành 0,02 hoặc 0,01, sai lệch một phần ba mỗi chiếc, và cộng dồn qua hàng nghìn chiếc sẽ làm tồn kho lệch hoặc âm.

Bước 1 - Xem danh sách đơn vị

Mở danh sách đơn vị đo. Menu này có vì tính năng **Đơn vị tính & bao bì** đang bật (bài *Tính năng đã bật và nếu không bật thì mất gì*).

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Đơn vị & đóng gói`

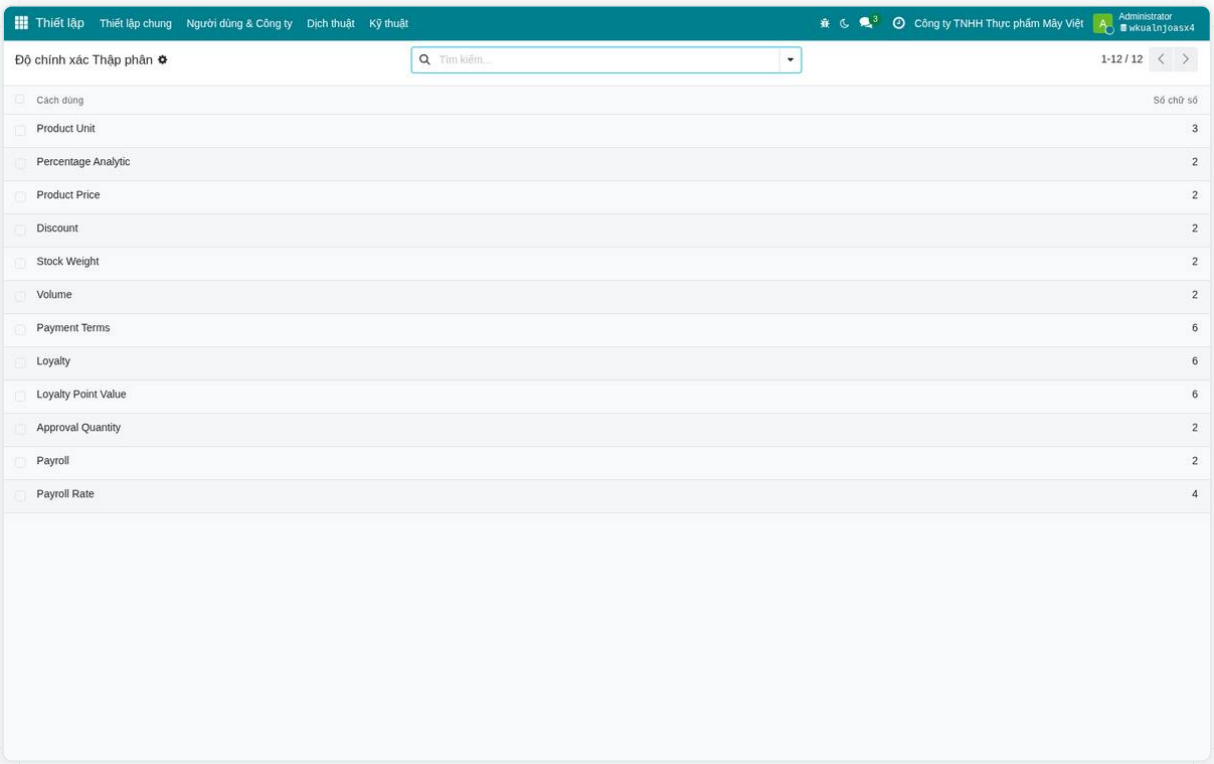


Phải thấy: kg chứa 1.000 **g**; **Tấn** chứa 1.000 kg; **L** chứa 1.000 ml; **Phút** chứa 0,017 **Giờ**; **Ngày** chứa 8 giờ.

Bước 2 - Xem độ chính xác thập phân

Bật chế độ nhà phát triển (thêm `?debug=1` vào cuối địa chỉ), rồi vào mục **Độ chính xác Thập phân**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Kỹ thuật > Cấu trúc Cơ sở dữ liệu > Độ chính xác Thập phân` (cần chế độ nhà phát triển)

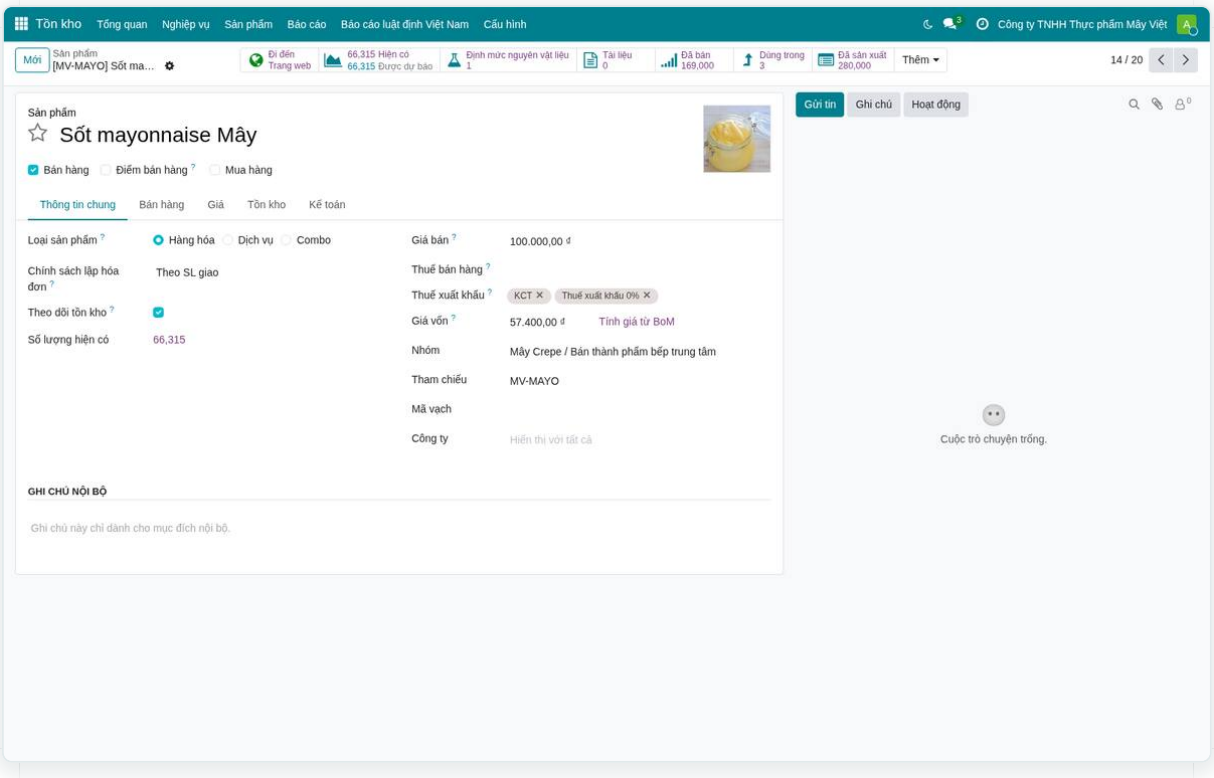


Phải thấy: dòng **Product Unit** có **Số chữ số** là **3**. Các dòng giá, chiết khấu, khối lượng có 2 chữ số.

Bước 3 - Thấy số lượng 3 số lẻ trên sản phẩm

Mở sản phẩm **Sốt mayonnaise Mây**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm > Sốt mayonnaise Mây`



Phải thấy: Số lượng hiện có hiển thị dạng 66.315 (số lượng kg với 3 chữ số thập phân; trên màn hình này dấu chấm là dấu ngăn hàng nghìn, dấu phẩy là dấu thập phân); **Nhóm** là "Mây Crepe / Bán thành phẩm bếp trung tâm"; **Giá vốn** có nhãn "Tính giá từ BoM". Ô chọn đơn vị không hiện vì tính năng **Đơn vị tính & bao bì** đang tắt.

> **Quy tắc cho chuỗi của Quý công ty.** Đặt độ chính xác 3 số lẻ **trước** khi có giao dịch đầu tiên. Đổi sau khi đã có chứng từ không sửa được số đã làm tròn.

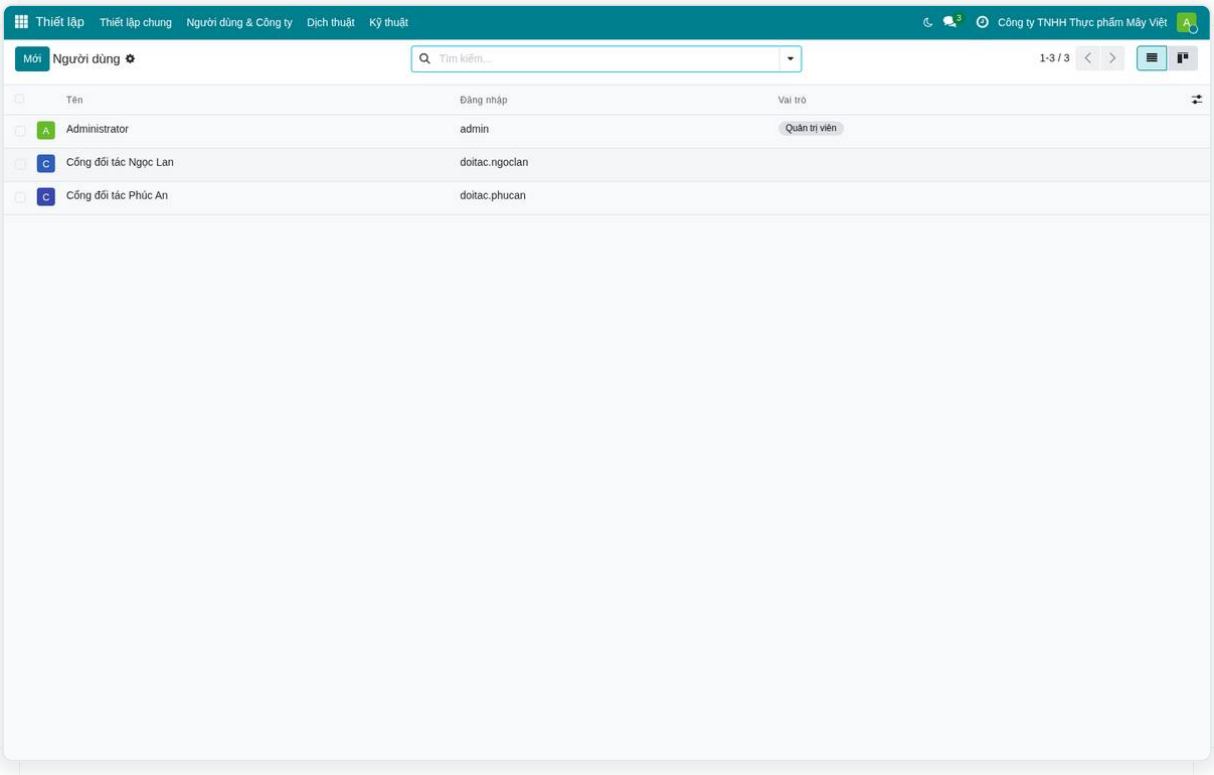
06 NGƯỜI DÙNG VÀ QUYỀN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết các tài khoản của bản demo và biết mở quyền cho một người mới.

Bước 1 - Mở danh sách người dùng

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng`

Bấm dấu **x** trên nhãn lọc **Người dùng Nội bộ** để thấy cả tài khoản cổng đối tác.

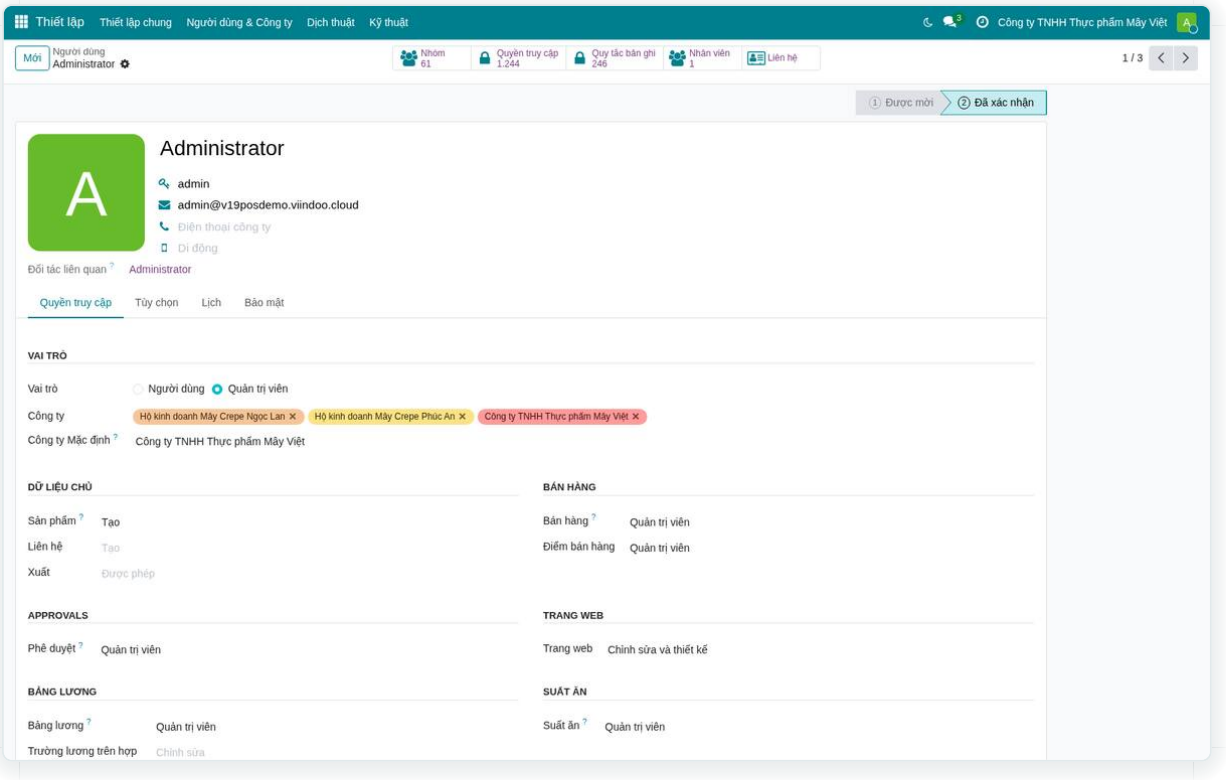


Phải thấy: ba dòng: **Administrator** (đăng nhập `admin`, vai trò Quản trị viên), **Cổng đối tác Ngọc Lan** (`doitac.ngoclan`), **Cổng đối tác Phúc An** (`doitac.phucan`).

Bước 2 - Mở tài khoản quản trị

Bấm vào dòng **Administrator**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng > Administrator`



Phải thấy: Vai trò là Quản trị viên; ô **Công ty** có cả ba công ty; **Công ty mặc định** là Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt. Phía dưới là quyền theo từng ứng dụng: Sản phẩm, Bán hàng, Điểm bán hàng, Phê duyệt, Trang web, Bảng lương, Suất ăn đều ở mức quản trị.

Tài khoản	Mật khẩu	Dùng để	Công ty
`admin`	`admin`	Làm toàn bộ cẩm nang	Cả ba
`doitac.ngoclan`	`Maycrepe@2026`	Hộ Ngọc Lan xem đơn và công nợ trên cổng đối tác (xem Phần V)	Cổng đối tác
`doitac.phucan`	`Maycrepe@2026`	Hộ Phúc An xem đơn và công nợ trên cổng đối tác	Cổng đối tác

Với chuỗi thật, Quý công ty tạo người dùng riêng cho từng vai (thủ kho, kế toán, thu ngân, quản lý cửa hàng) bằng nút **Mới**, tích đúng quyền từng ứng dụng và đúng công ty được phép. Phân quyền theo từng kho trong cùng một công ty không có trên bản này; cửa hàng nhượng quyền tách biệt được vì là công ty riêng.

07 TẠO MỘT NHÓM SẢN PHẨM MỚI VÀ KIỂM CHỨNG BÚT TOÁN

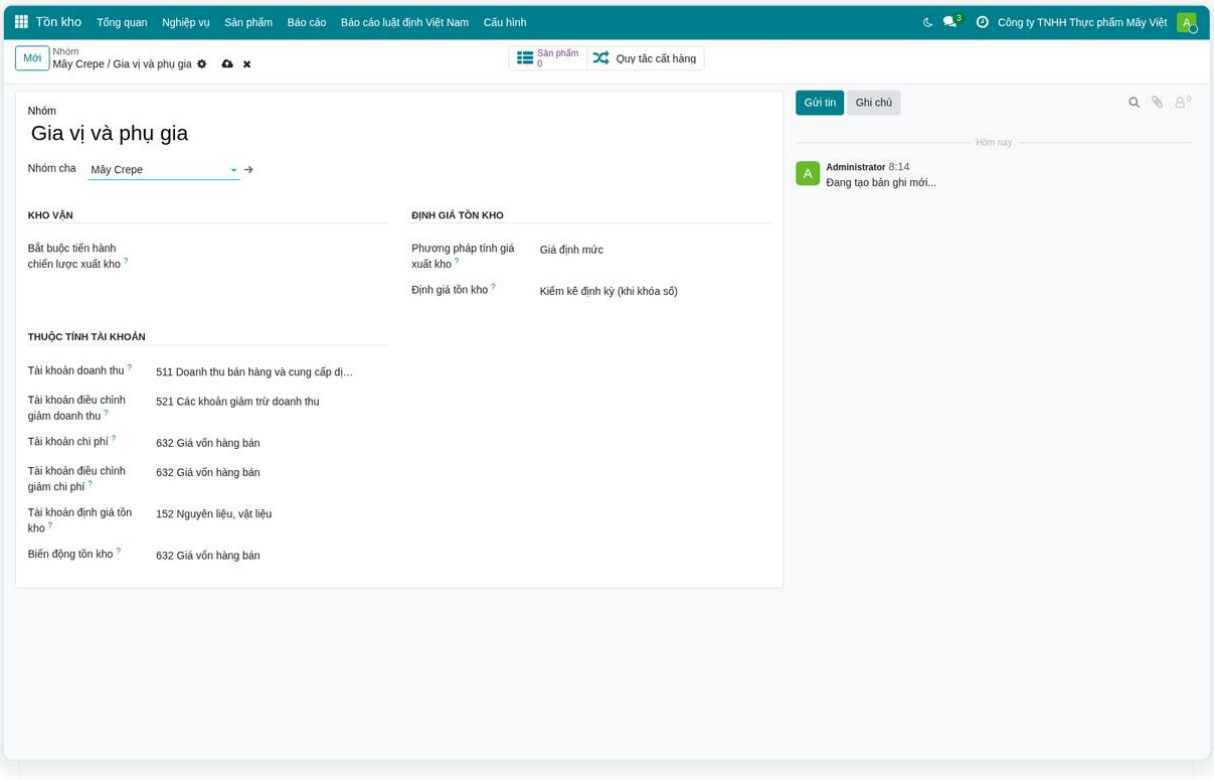
Khoảng 25 phút. Hết bài này Quý công ty đã tạo một nhóm sản phẩm, một sản phẩm thuộc nhóm đó, đặt một đơn mua nhỏ và thấy bút toán sinh ra đúng tài khoản.

Quý công ty sẽ tạo nhóm **Gia vị và phụ gia** (chuỗi cần mua muối, tiêu cho bếp) và sản phẩm **Muối tinh (thử nghiệm)**.

Bước 1 - Mở danh sách nhóm và bấm Mới

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm`

Bấm **Mới**, gõ tên **Gia vị và phụ gia**, chọn **Nhóm cha** là **Mây Crepe**.

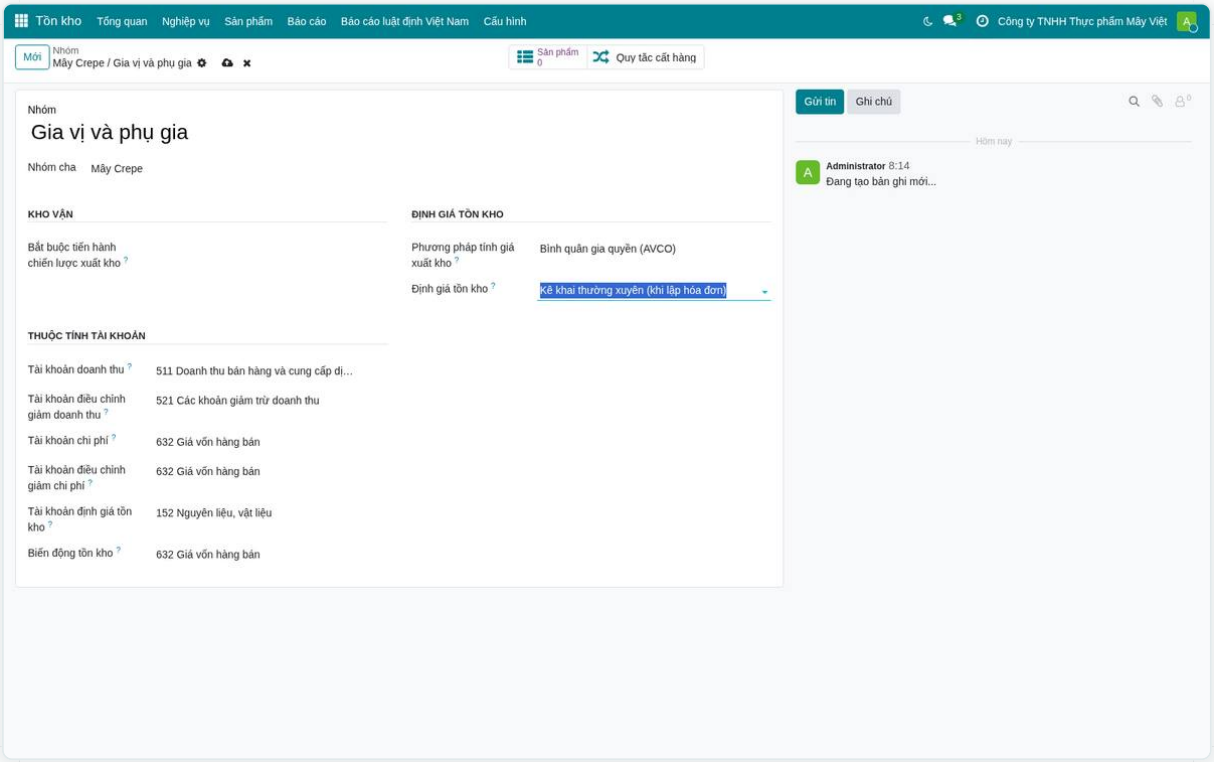


Phải thấy: hai ô đã điền. Chú ý các ô cấu hình bên dưới tự mang giá trị mặc định: **Phương pháp tính giá xuất kho** là "Giá định mức", **Định giá tồn kho** là "Kiểm kê định kỳ (khi khóa sổ)". Đây là hai giá trị Quý công ty phải đổi.

Bước 2 - Chọn cách tính giá và cách định giá

Ở **Phương pháp tính giá xuất kho** chọn **Bình quân gia quyền (AVCO)**. Ở **Định giá tồn kho** chọn **Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn)**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mới`

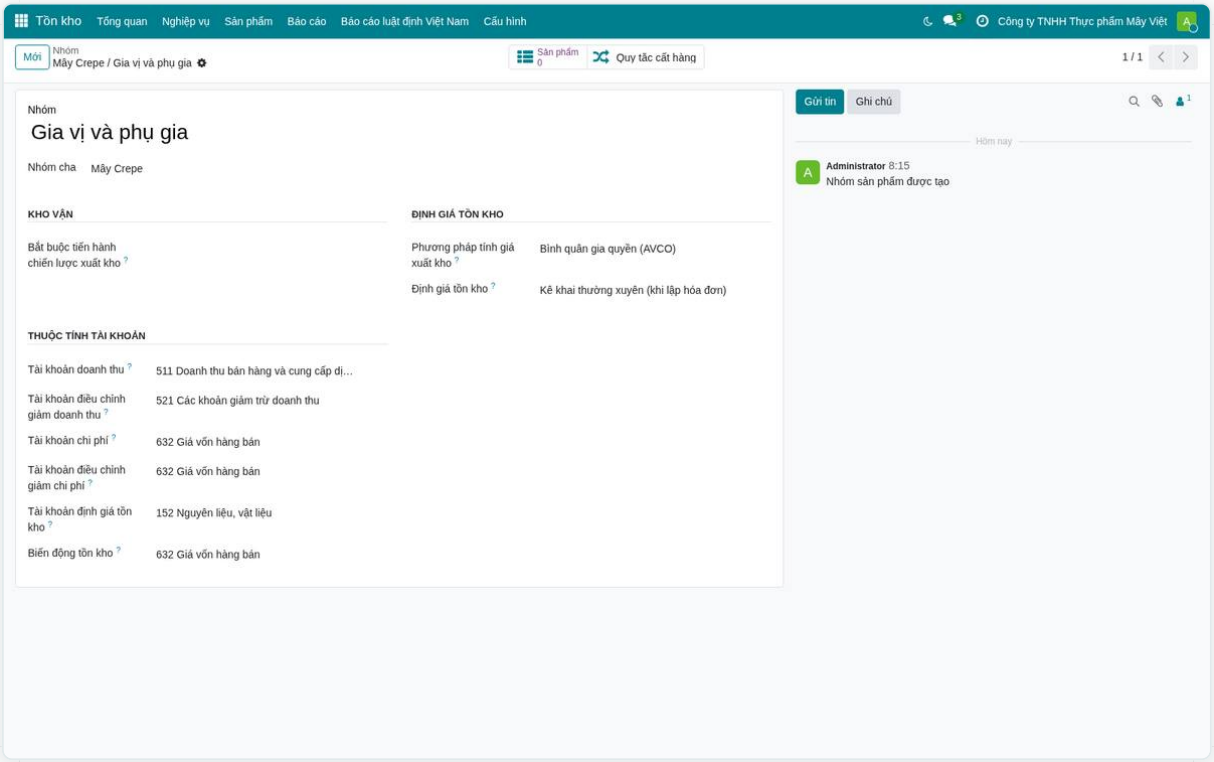


Phải thấy: hai ô hiện đúng hai lựa chọn trên. **Tài khoản định giá tồn kho** đang là 152 Nguyên liệu, vật liệu; **Tài khoản chi phí** là 632 Giá vốn hàng bán. Muối là nguyên liệu nên giữ 152.

Bước 3 - Lưu nhóm

Bấm biểu tượng lưu (đám mây) ở góc trên bên trái.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mới`



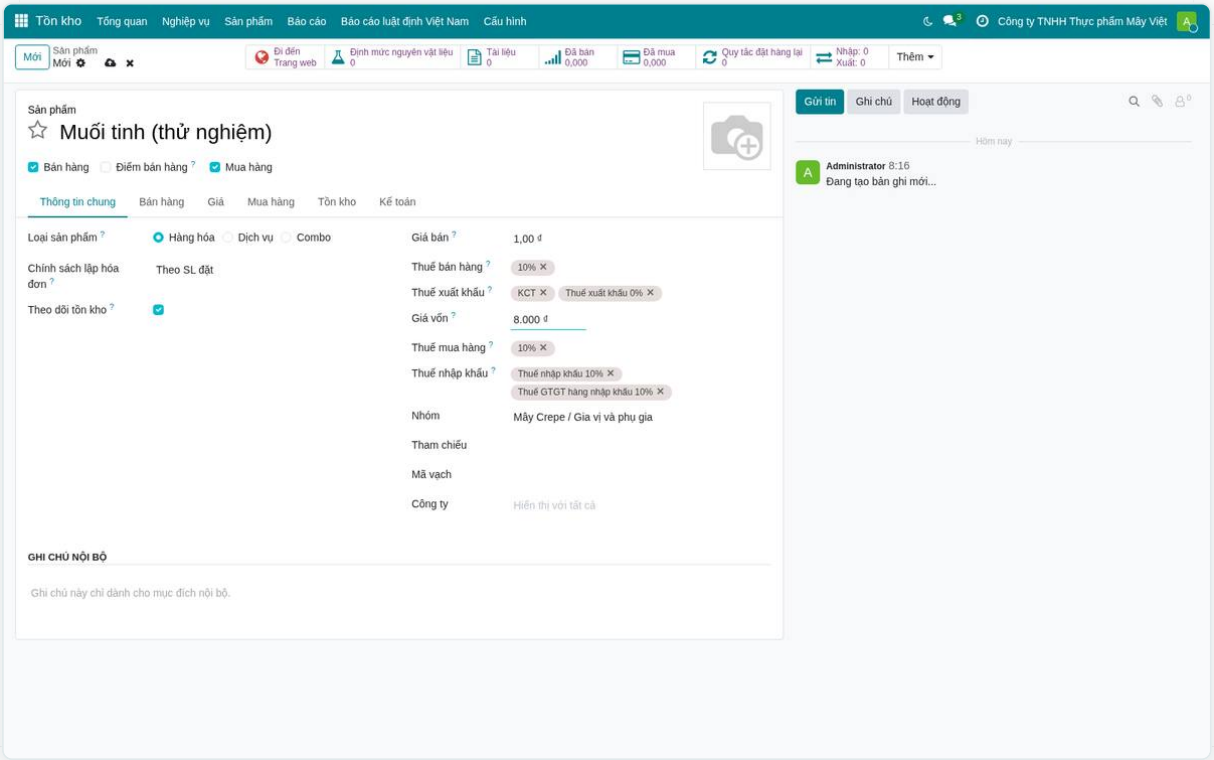
Phải thấy: tên nhóm "Mây Crepe / Gia vị và phụ gia", nút **Sản phẩm 0**, và dòng lịch sử "Nhóm sản phẩm được tạo".

> **Cạm bẫy tài khoản theo công ty.** Giá trị cấu hình và tài khoản của nhóm được lưu **theo từng công ty**. Nhóm vừa tạo chỉ mang cấu hình đúng ở công ty bạn đang chọn (Mây Việt). Khi mở cùng nhóm ở công ty Ngọc Lan, hai ô vẫn là "Giá định mức" và "Kiểm kê định kỳ". Với hộ nhượng quyền, chọn công ty đó ở góc trên bên phải rồi mở lại nhóm và đặt cấu hình riêng.

Bước 4 - Tạo sản phẩm thuộc nhóm

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm`

Bấm **Mới**, gõ tên **Muối tinh (thử nghiệm)**, chọn **Nhóm** là "Mây Crepe / Gia vị và phụ gia", **Giá vốn** 8000. Giữ **Loại sản phẩm** là Hàng hóa và ô **Theo dõi tồn kho** đã tích, rồi lưu.

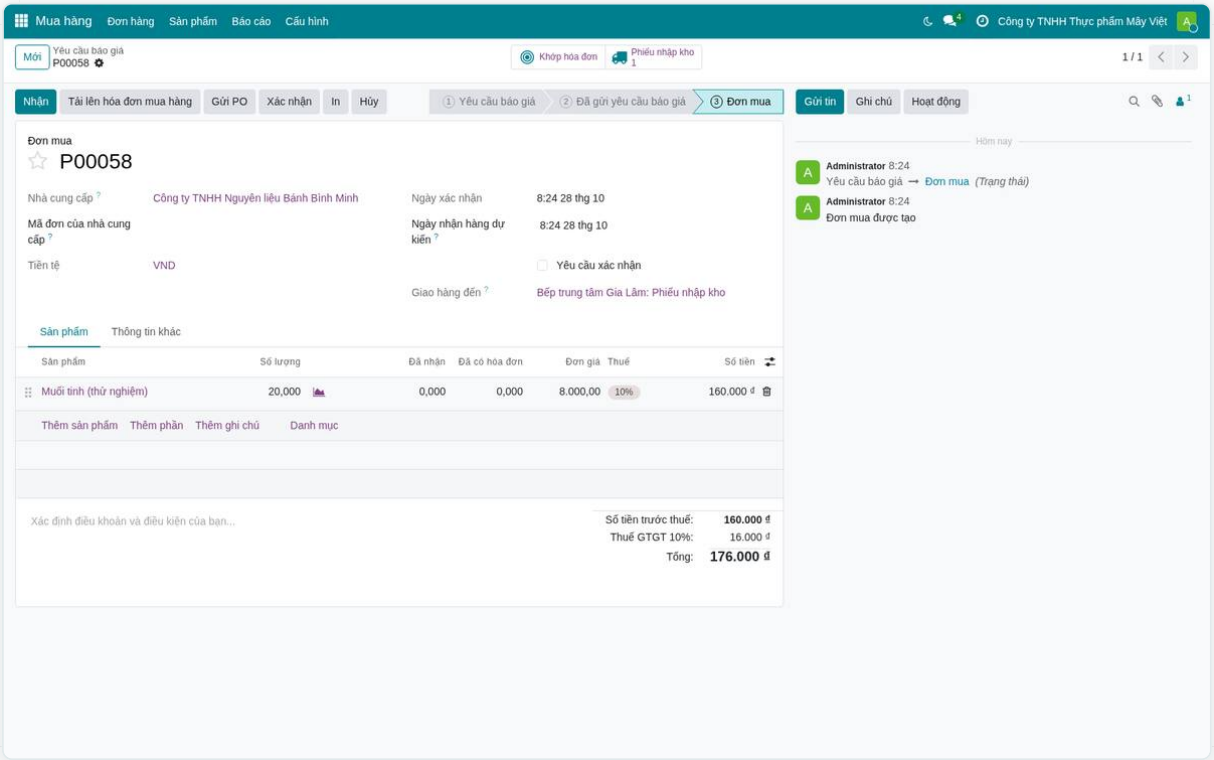


Phải thấy: ô **Nhóm** là "Mây Crepe / Gia vị và phụ gia"; **Thuế mua hàng** tự điền 10%; **Theo dõi tồn kho** đã tích.

Bước 5 - Đặt đơn mua một dòng, nhận hàng, ghi hóa đơn

Làm đúng các bước ở bài *Đặt đơn mua nguyên liệu về bếp* và bài *Ghi hóa đơn nhà cung cấp* (Phần II) với một dòng: nhà cung cấp Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh, **Giao hàng đến** là "Bếp trung tâm Gia Lâm: Phiếu nhập kho", sản phẩm **Muối tinh**, số lượng 20.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá`

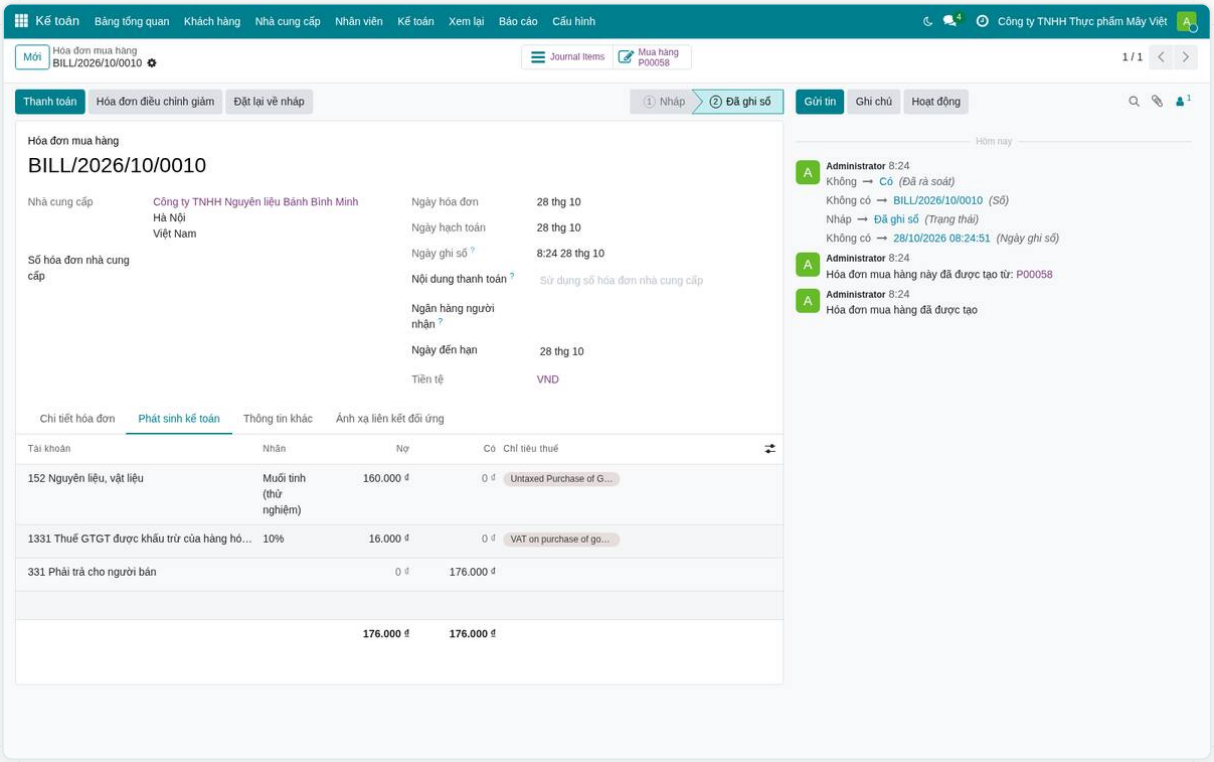


Phải thấy: đơn ở trạng thái **Đơn mua**, đơn giá 8.000, tổng 160.000. Hệ thống còn tự thêm một dòng cho Muối tinh vào bảng giá nhà cung cấp của Bình Minh (xem bài *Nhà cung cấp và bảng giá nhà cung cấp*).

Bước 6 - Mở bút toán của hóa đơn

Sau khi nhận hàng và tạo hóa đơn từ đơn mua, mở hóa đơn, bấm thẻ **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`



Phải thấy: ba dòng: **Nợ 152** Nguyên liệu, vật liệu 160.000; **Nợ 1331** Thuế GTGT được khấu trừ 16.000; **Có 331** Phải trả cho người bán 176.000. Tổng nợ bằng tổng có. Nếu dòng đầu ra tài khoản khác 152 hoặc không có Nợ 152, nhóm đang cấu hình sai: quay lại Bước 2.

08 BÀI TẬP: KIỂM TRA CẤU HÌNH CỦA MỘT HỘ NHƯỢNG QUYỀN

Khoảng 10 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Ở góc trên bên phải chọn công ty **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** (bỏ chọn công ty còn lại, bấm **Xác nhận**).
2. Mở `Tồn kho > Cấu hình > Sản phẩm > Nhóm > Mây Crepe / Topping`.
3. Đọc ô **Tài khoản định giá tồn kho** và so với nhóm Topping của công ty chủ.

Kết quả đúng: ở Ngọc Lan tài khoản định giá là **152**, ở công ty chủ là **156**; cả hai cùng bình quân gia quyền và kê khai thường xuyên. Giải thích bằng một câu vì sao hộ nhượng quyền không cần 156.

PHẦN II. MUA HÀNG

Phần này trả lời câu hỏi: nguyên liệu về bếp trung tâm như thế nào, từ lúc chọn nhà cung cấp đến lúc trả tiền, và mua hàng của chuỗi hiện ra trong báo cáo nào. Người đọc là nhân viên mua hàng, thủ kho bếp, kế toán công nợ. Mọi chứng từ của phần này đặt ở **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**, kho nhận là **Bếp trung tâm Gia Lâm**. Phía hộ nhượng quyền tự mua nguyên liệu từ công ty chủ được viết ở Phần V.

09 NHÀ CUNG CẤP VÀ BẢNG GIÁ NHÀ CUNG CẤP

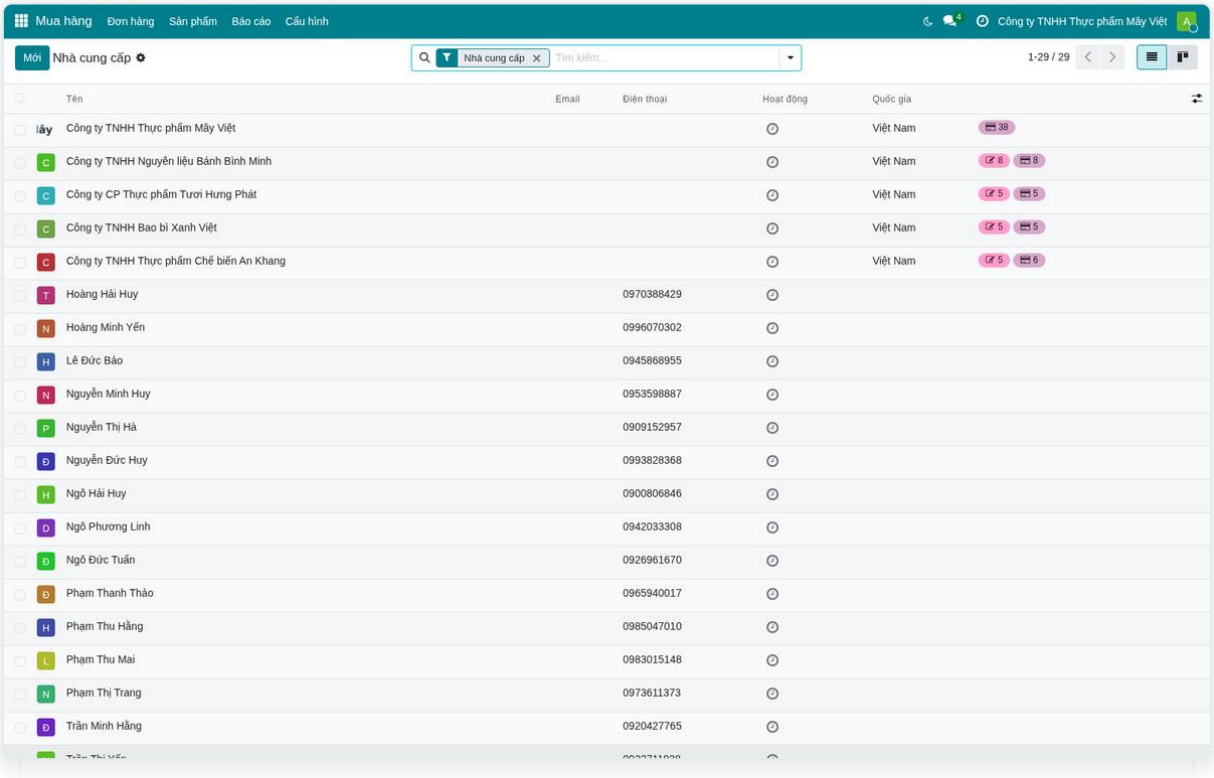
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết bếp mua từ những nhà cung cấp nào, giá nào, và thấy đơn mua tự điền đơn giá từ đâu.

Bếp có **bốn nhà cung cấp**:

Nhà cung cấp	Mặt hàng
Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh	Bột mì, sữa bột, đường kính trắng
Công ty CP Thực phẩm Tươi Hưng Phát	Dầu thực vật, trứng gà thanh trùng, giấm gạo
Công ty TNHH Thực phẩm Chế biến An Khang	Xúc xích, phô mai, chà bông gà, sốt socola, mứt dâu
Công ty TNHH Bao bì Xanh Việt	Bao giấy đựng bánh crepe

Bước 1 - Mở danh sách nhà cung cấp

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Nhà cung cấp`

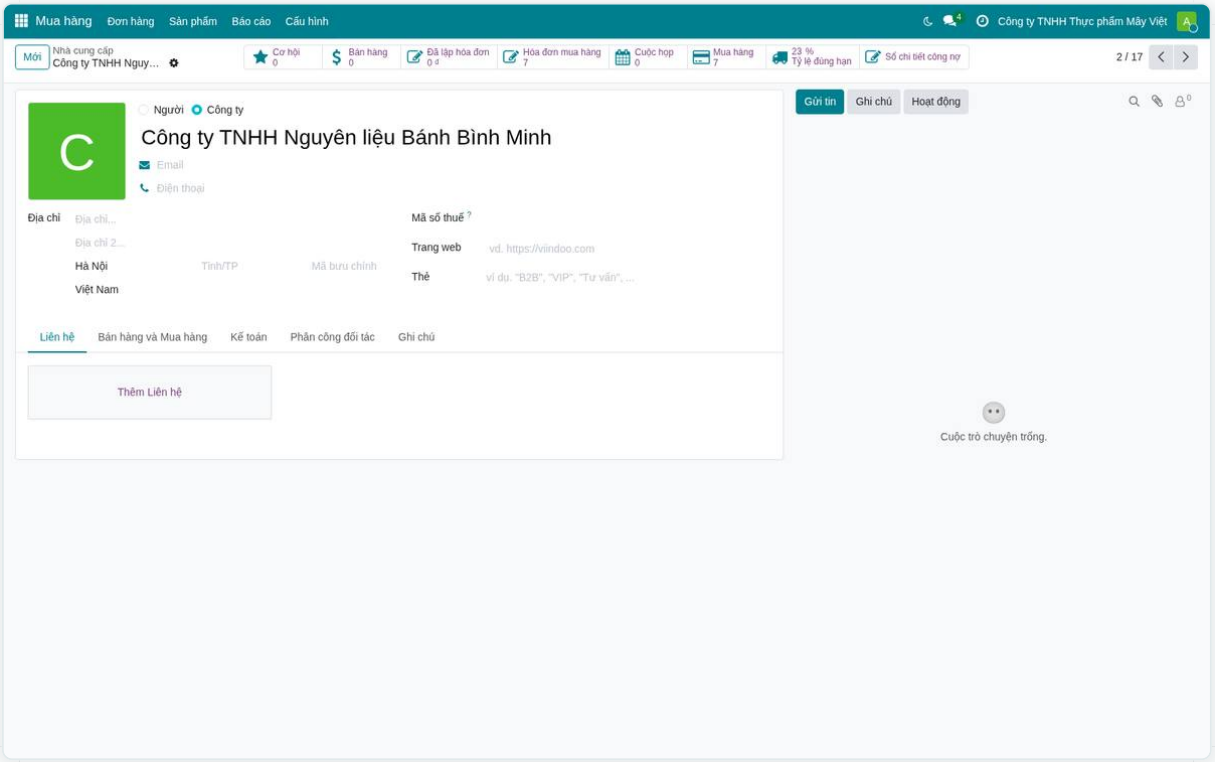


Phải thấy: bốn nhà cung cấp là công ty (Bình Minh, Hưng Phát, Bao bì Xanh Việt, An Khang). Danh sách còn có dòng chính công ty Mây Việt (nhà cung cấp của hộ nhượng quyền) và các cá nhân là người nhận lương (họ nằm trong danh sách này vì có khoản chi lương, xem Phần IX); Quý công ty bỏ qua các dòng này khi mua nguyên liệu.

Bước 2 - Mở hồ sơ một nhà cung cấp

Bấm vào **Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh**.

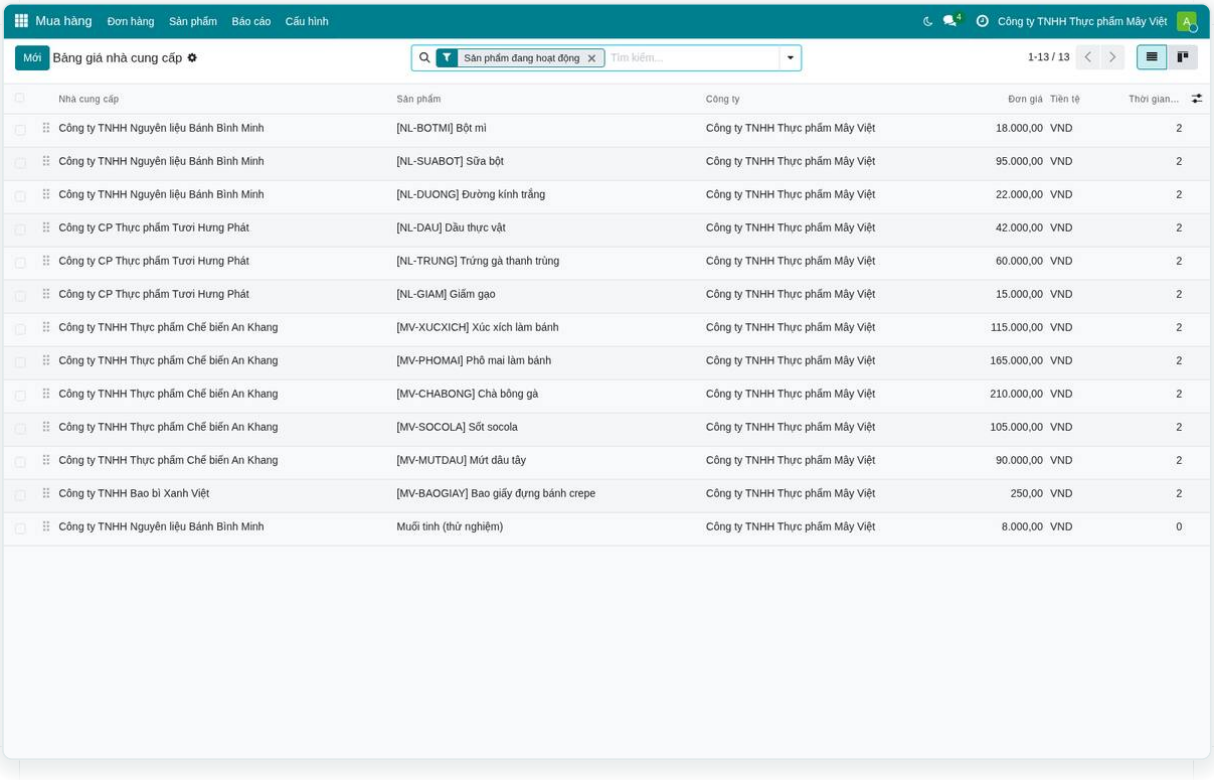
> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Nhà cung cấp > Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh`



Phải thấy: các nút thống kê **Hóa đơn mua hàng**, **Mua hàng**, **Tỷ lệ đúng hạn** (phần trăm đơn nhận đúng hẹn), **Sổ chi tiết công nợ**; các thẻ **Liên hệ**, **Bán hàng và Mua hàng**, **Kế toán** để khai thông tin giao dịch.

Bước 3 - Xem bảng giá nhà cung cấp

> *Đường vào:* `Mua hàng > Cấu hình > Bảng giá nhà cung cấp`

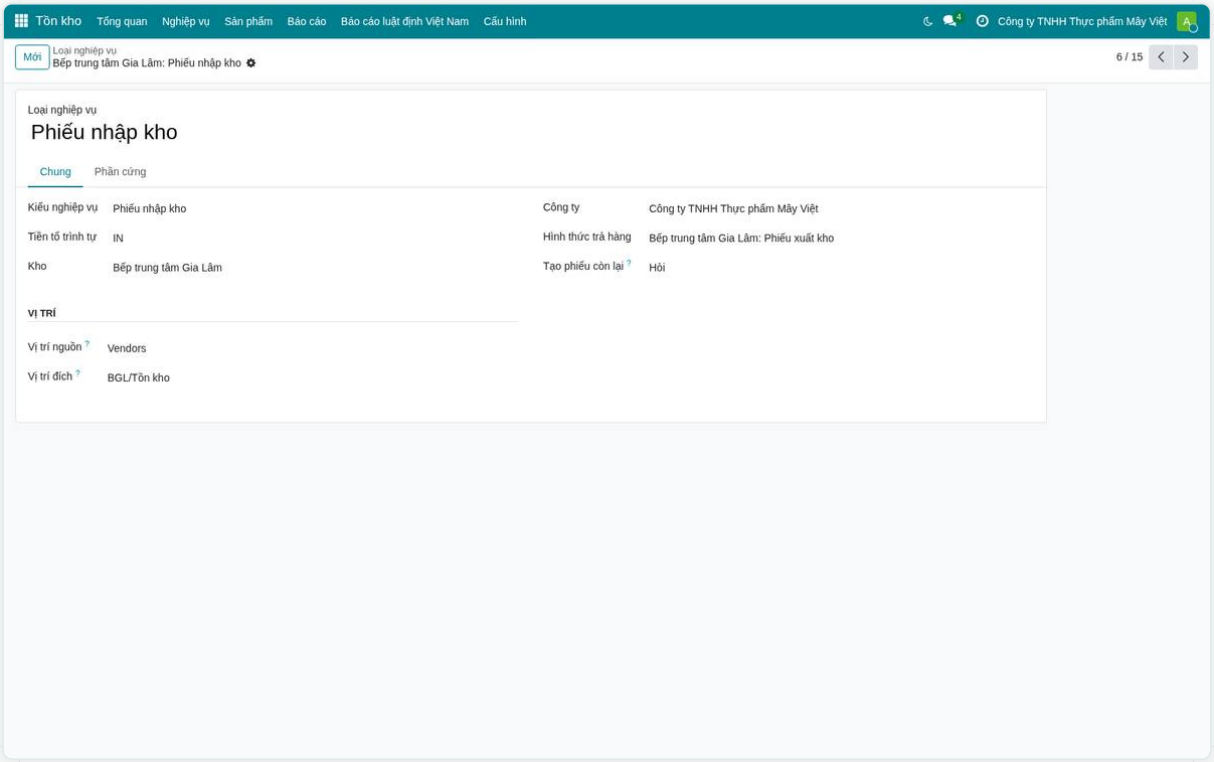


Phải thấy: mỗi dòng ghép **nhà cung cấp - sản phẩm - đơn giá - thời gian giao**: bột mì 18.000đ/kg, sữa bột 95.000, đường 22.000, dầu 42.000, trứng 60.000, giấm 15.000, xúc xích 115.000, phô mai 165.000, chà bông 210.000, sốt socola 105.000, mứt dâu 90.000, bao giấy 250đ; thời gian giao 2 ngày. Khi lập đơn mua, hệ thống lấy đơn giá và hạn giao từ bảng này. Dòng **Muối tinh (thử nghiệm)** ở cuối do bài tạo nhóm của Phần I tạo ra: hệ thống tự ghi giá của đơn mua đầu tiên.

Bước 4 - Xem loại phiếu nhập của bếp

Bảng giá chỉ lo giá; hàng nhận về kho nào do **loại nghiệp vụ** quyết định.

> *Đường vào:*
> `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Loại nghiệp vụ > Bếp trung tâm Gia Lâm: Phiếu nhập kho`



Phải thấy: Kiểu nghiệp vụ Phiếu nhập kho, **Tiền tố trình tự** IN, **Kho** Bếp trung tâm Gia Lâm, **Vị trí nguồn** Vendors, **Vị trí đích** BGL/Tồn kho; ô **Tạo phiếu còn lại** là "Hỏi".

> **Số liệu giả định.** Đơn giá và thời gian giao của bốn nhà cung cấp là giá mẫu của bản demo. Bảng giá của Quý công ty nhập ở đúng màn hình này.

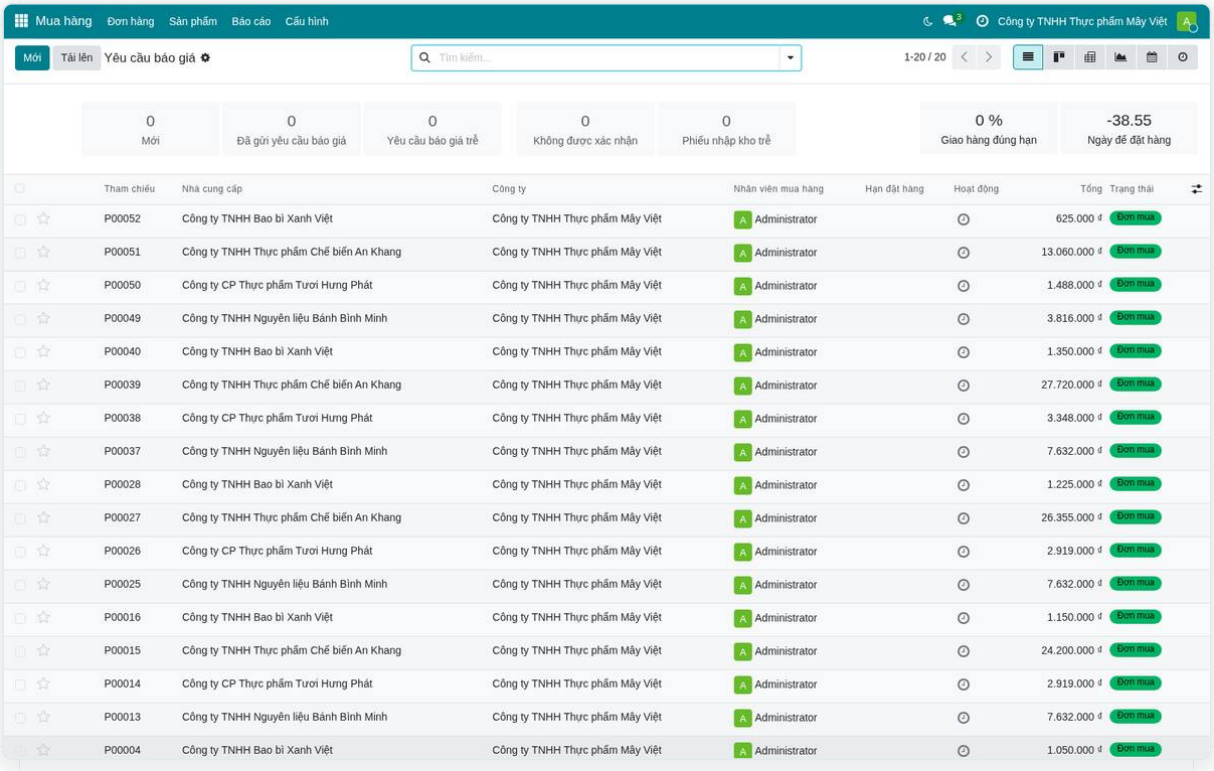
10 ĐẶT ĐƠN MUA NGUYÊN LIỆU VỀ BẾP

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty có một đơn mua đã xác nhận, đơn giá tự điền, và một phiếu nhập kho đang chờ nhận ở Bếp trung tâm.

Bài này mua **300 kg bột mì** và **30 kg sữa bột** của Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh.

Bước 1 - Mở danh sách yêu cầu báo giá

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá`

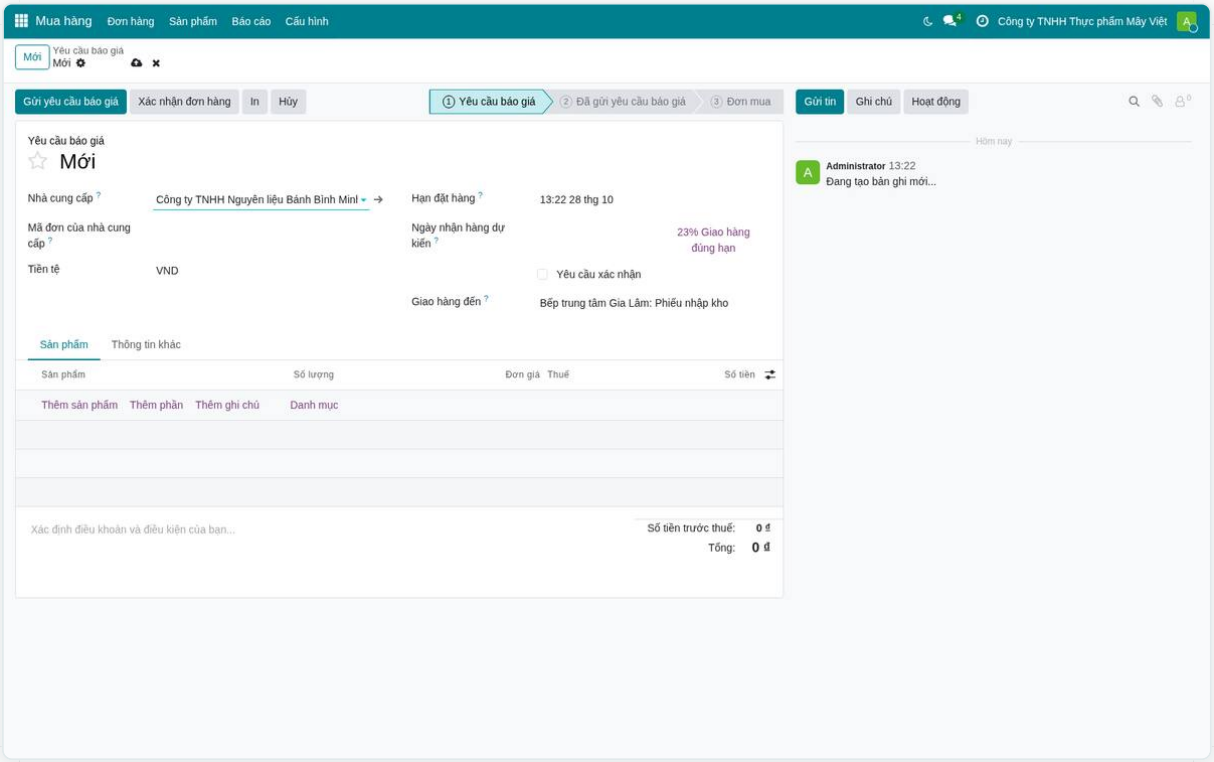


Phải thấy: danh sách các yêu cầu báo giá; đơn đã xác nhận chuyển sang **Đơn mua**. Mã đơn có dạng P000xx.

Bước 2 - Tạo yêu cầu báo giá mới và chọn nhà cung cấp

Bấm **Mới**. Ở **Nhà cung cấp** chọn **Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > Mới`

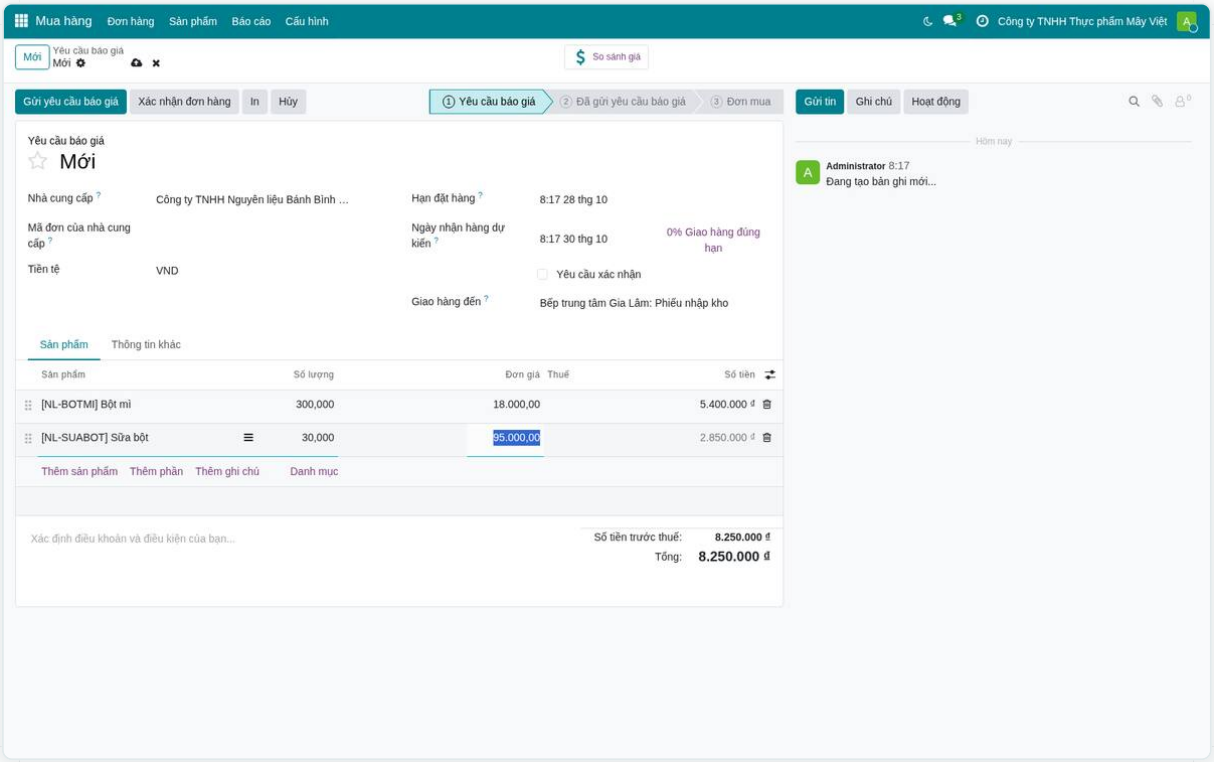


Phải thấy: Nhà cung cấp đã điền; ô **Giao hàng đến** tự là "Bếp trung tâm Gia Lâm: Phiếu nhập kho" (kho mặc định của công ty chủ là bếp). Nếu Quý công ty mua cho một kho khác, đổi ô này.

Bước 3 - Thêm hai dòng sản phẩm

Bấm **Thêm sản phẩm**, chọn **Bột mì**, số lượng 300. Bấm **Thêm sản phẩm** lần nữa, chọn **Sữa bột**, số lượng 30.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > Mới > thẻ Sản phẩm`

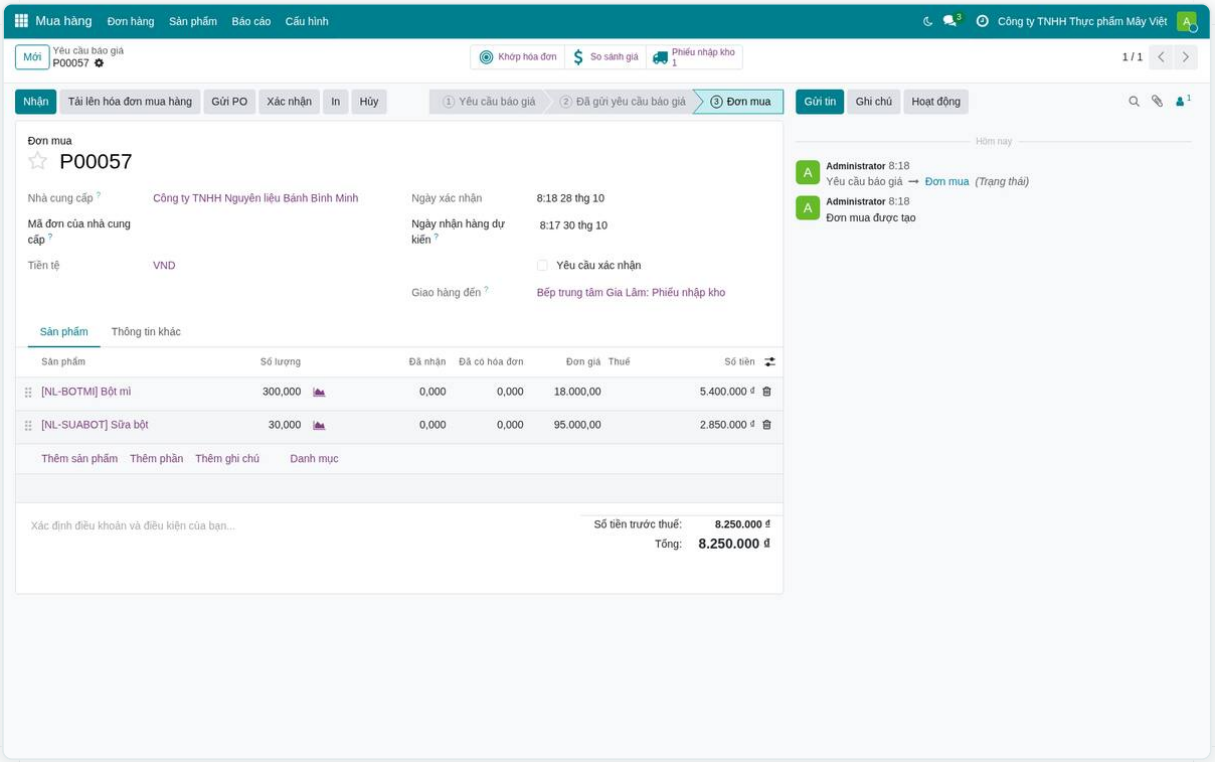


Phải thấy: đơn giá tự điền **18.000** cho bột mì và **95.000** cho sữa bột (lấy từ bảng giá nhà cung cấp); thành tiền 5.400.000 và 2.850.000.

Bước 4 - Xác nhận đơn hàng

Bấm **Lưu**, rồi bấm **Xác nhận đơn hàng**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > (đơn vừa tạo)`



Phải thấy: trạng thái đổi từ **Yêu cầu báo giá** sang **Đơn mua**; mã đơn dạng P000xx (trong ảnh là P00057); tổng 8.250.000đ; xuất hiện nút **Nhận** và nút thống kê **Phiếu nhập kho 1**. Hệ thống đã tự sinh phiếu nhập kho cho bếp.

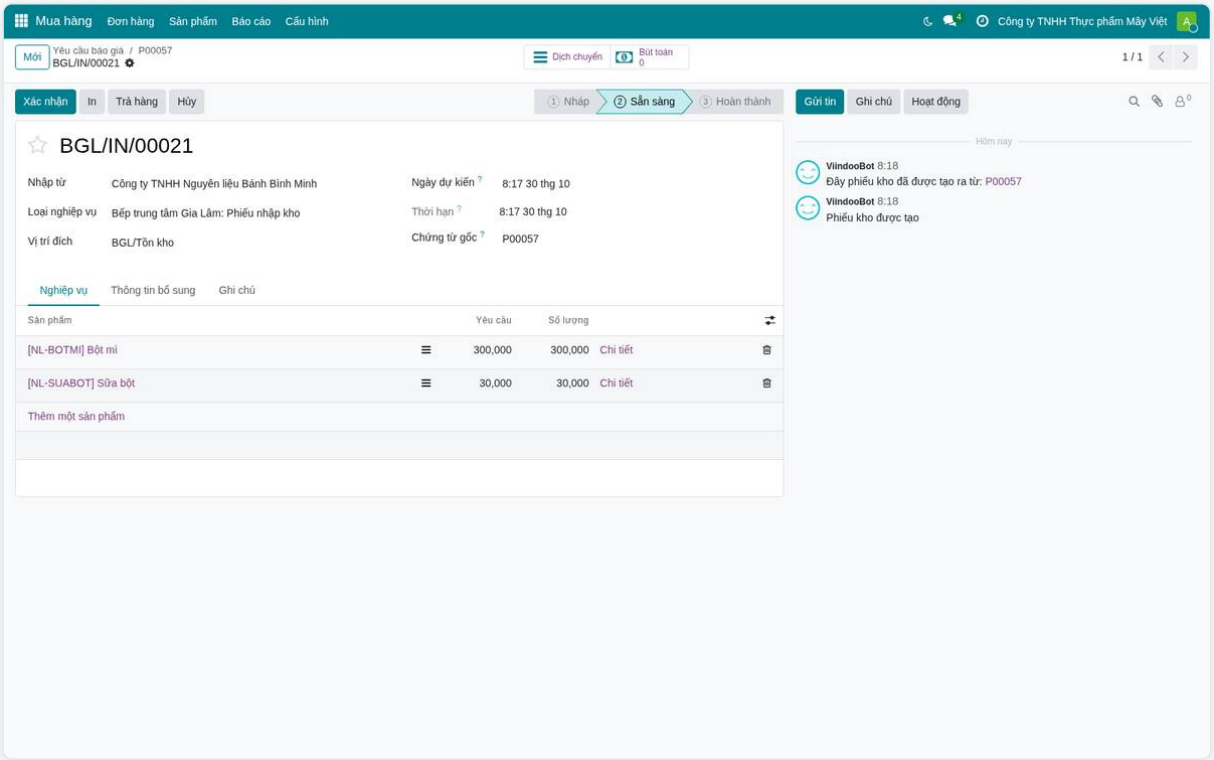
11 NHẬN HÀNG VÀO KHO BẾP

Khoảng 5 phút. Hết bài này tồn kho bếp tăng đúng số lượng đã nhận.

Bước 1 - Mở phiếu nhập kho từ đơn mua

Bấm nút **Nhận** trên đơn mua.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua > (đơn P000xx) > Nhận`

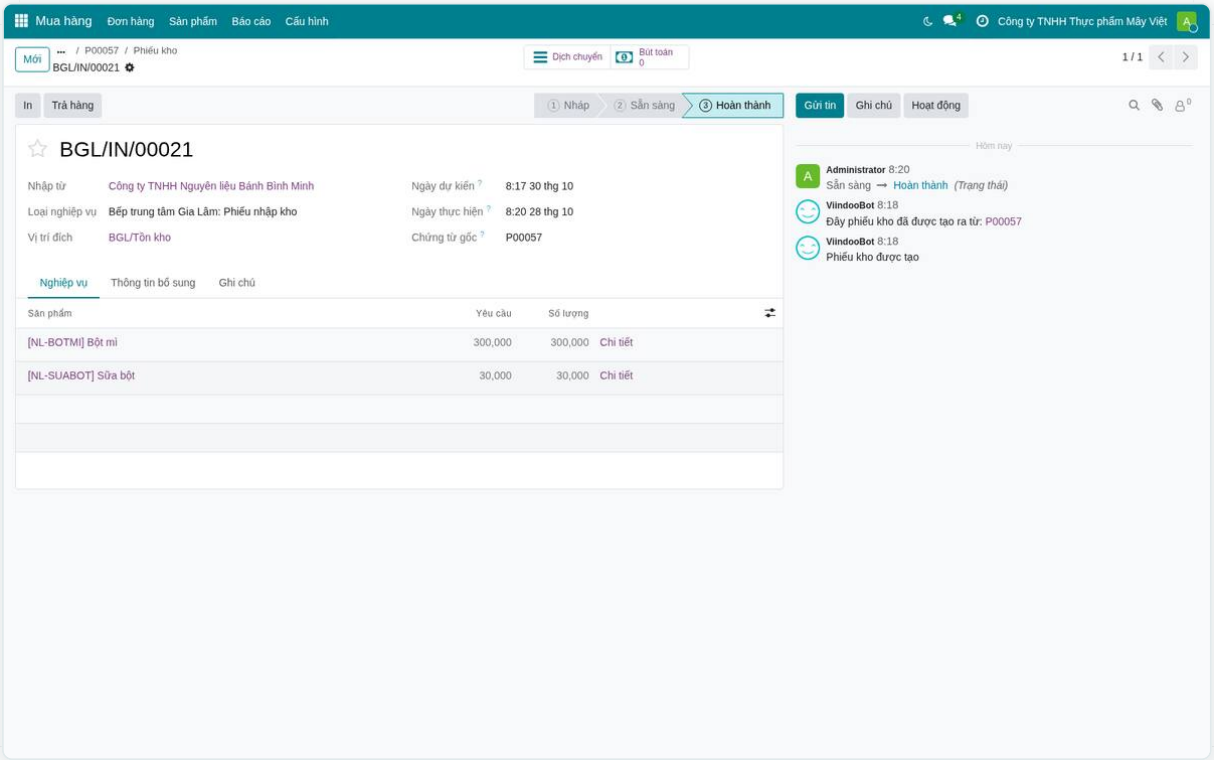


Phải thấy: phiếu mã **BGL/IN/000xx** (BGL là bếp, IN là phiếu nhập; trong ảnh là BGL/IN/00021) ở trạng thái **Sẵn sàng**, **Nhập từ** là nhà cung cấp, **Vị trí đích** là BGL/Tồn kho, hai dòng 300 và 30. Nút **Bút toán** hiện 0.

Bước 2 - Xác nhận phiếu

Kiểm đếm hàng thực nhận, sửa cột **Số lượng** nếu khác số đặt, rồi bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Phiếu nhập kho > (phiếu BGL/IN/000xx)`



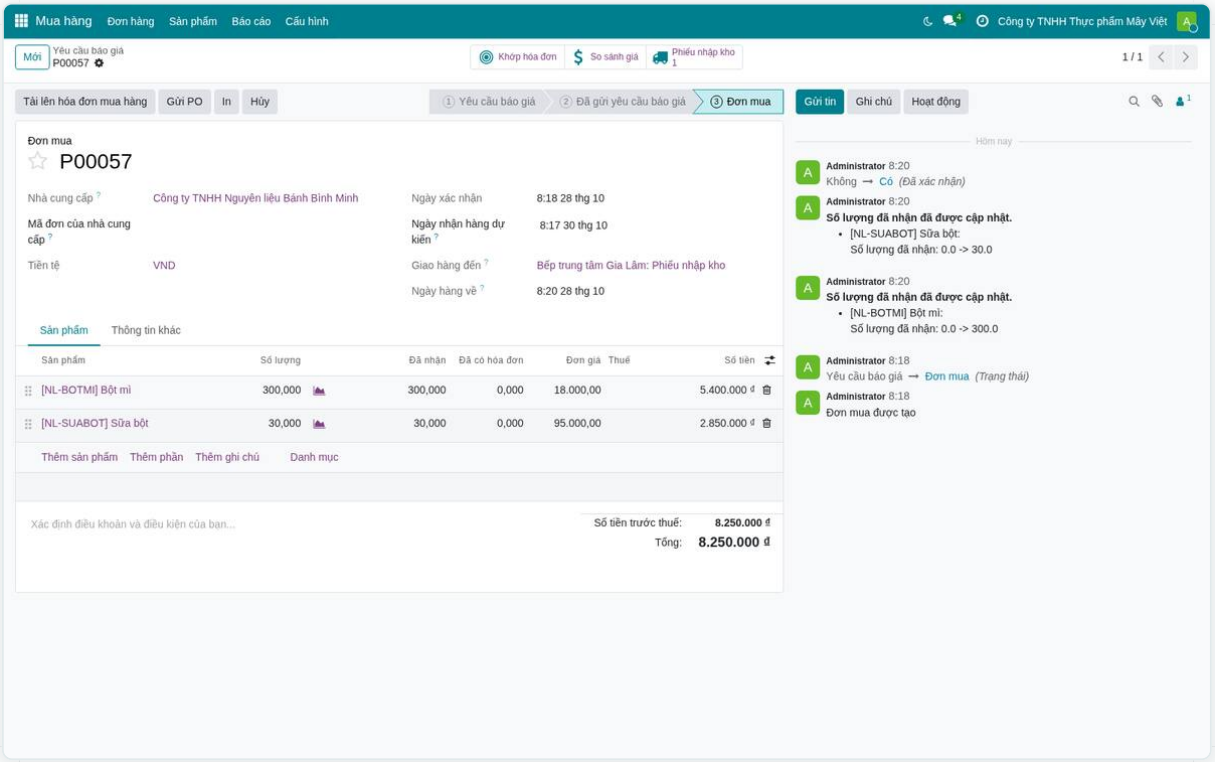
Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**; số lượng khớp số nhận. **Nút Bút toán vẫn là 0:** với nhóm "Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn)", giá trị tồn lên sổ lúc **ghi hóa đơn nhà cung cấp**, không phải lúc nhận hàng. Giá bình quân của nguyên liệu được tính lại ngay sau khi nhận.

> **Nhận thiếu.** Nếu nhận ít hơn số đặt, hệ thống hỏi **Tạo phiếu còn lại?**. Chọn **Tạo phiếu còn lại** để đơn mua giữ phần chưa nhận; chọn **Không tạo phiếu còn lại** để đóng đơn ở số đã nhận (xem bài tập cuối phần).

Bước 3 - Quay lại đơn mua kiểm tra số đã nhận

Bấm **P000xx** ở đường dẫn phía trên.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua > (đơn P000xx)`



Phải thấy: cột **Đã nhận** là 300 và 30; cột **Đã có hóa đơn** là 0; nhật ký bên phải ghi "Số lượng đã nhận được cập nhật". Đơn chưa có nút tạo hóa đơn ở thanh nút: hóa đơn tạo từ màn hình hóa đơn (bài kế tiếp).

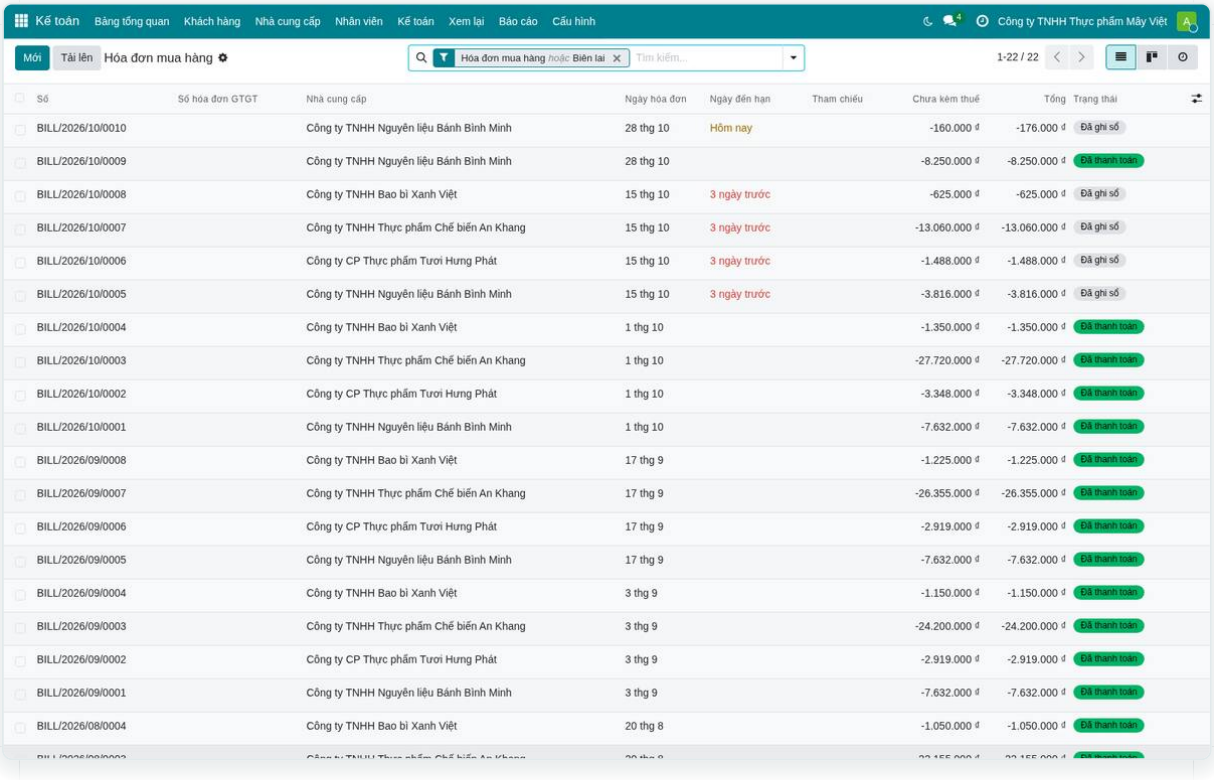
12 GHI HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP

Khoảng 10 phút. Hết bài này giá trị nguyên liệu đã lên tài khoản 152 và công nợ đã lên 331.

Hóa đơn mua lập theo **số lượng đã nhận**: hàng chưa nhận thì chưa lập được hóa đơn.

Bước 1 - Mở danh sách hóa đơn mua

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`

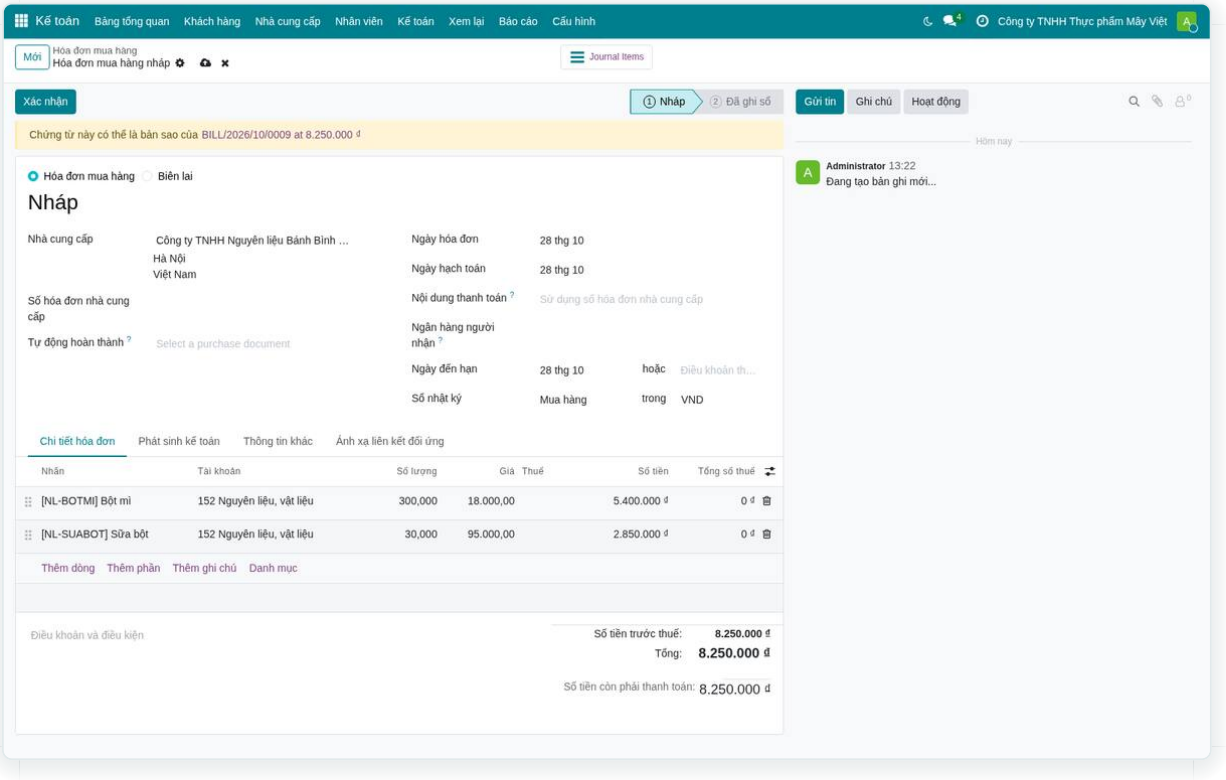


Phải thấy: các hóa đơn mua đã ghi sổ của bếp, mã dạng BILL/2026/10/000x.

Bước 2 - Tạo hóa đơn mới và tự điền từ đơn mua

Bấm **Mới**. Chọn **Nhà cung cấp**, rồi ở ô **Tự động hoàn thành** (tự điền từ chứng từ mua) chọn đơn mua của Quý công ty. Điền **Ngày hóa đơn** là ngày hôm nay.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > Mới`

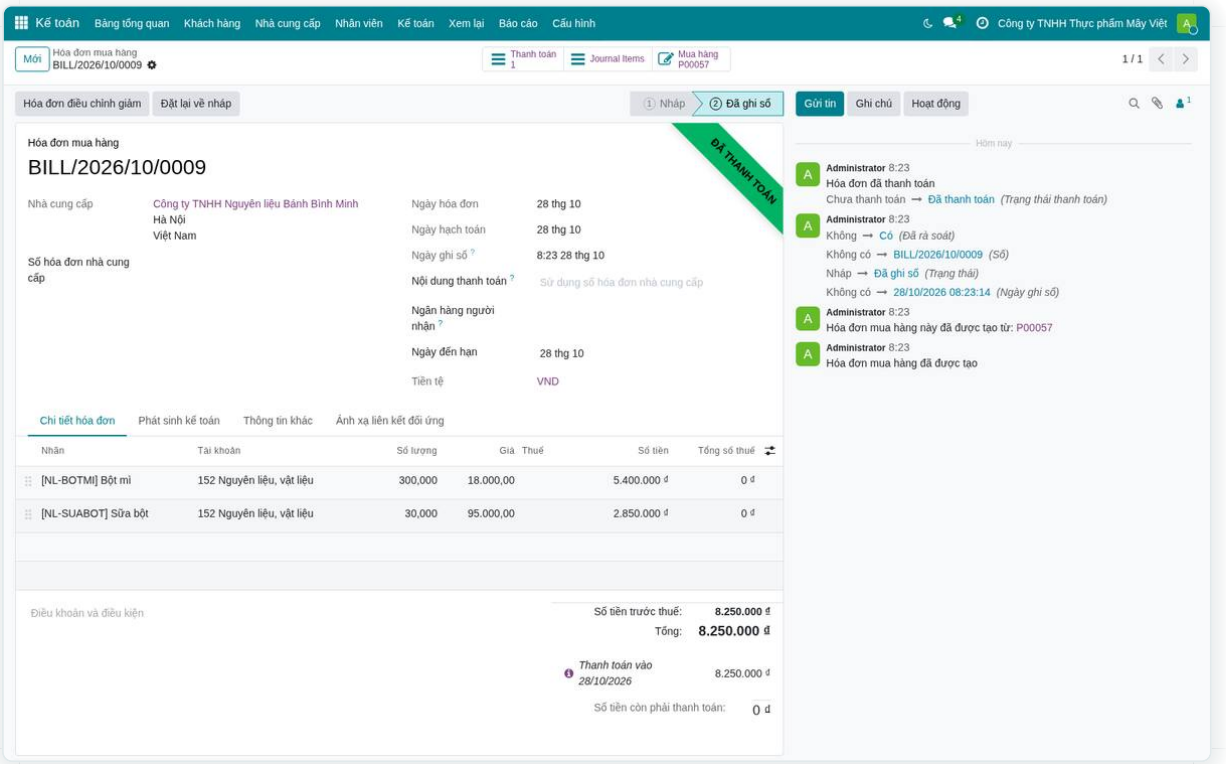


Phải thấy: các dòng sản phẩm, số lượng đã nhận và đơn giá tự điền; cột **Tài khoản** của từng dòng là tài khoản định giá của nhóm sản phẩm. Với đơn bột mì và sữa bột của bài này, cột **Tài khoản** của hai dòng là **152 Nguyên liệu, vật liệu**.

Bước 3 - Xác nhận hóa đơn

Bấm **Lưu**, rồi **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > (hóa đơn nháp)`

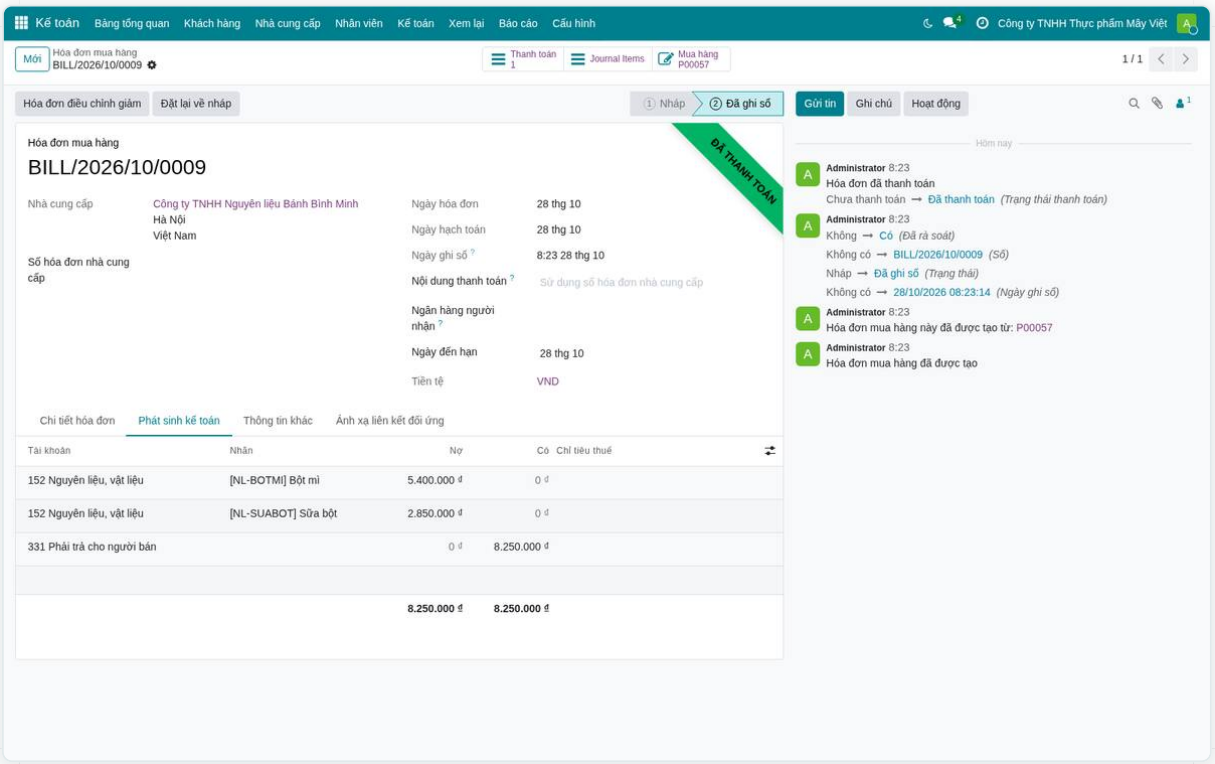


Phải thấy: trạng thái **Đã ghi sổ**, số hóa đơn BILL/2026/10/000x, nút **Mua hàng P000xx** trỏ về đơn mua, các nút **Thanh toán**, **Hóa đơn điều chỉnh giảm**, **Đặt lại về nháp**.

Bước 4 - Đọc bút toán

Bấm thẻ **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > (hóa đơn) > Phát sinh kế toán`



Phải thấy: Nợ 152 Bột mì 5.400.000, **Nợ 152** Sữa bột 2.850.000, **Có 331** Phải trả cho người bán 8.250.000. Đơn mua dùng ở đây không có thuế; sản phẩm tạo mới ở bài *Tạo một nhóm sản phẩm mới và kiểm chứng bút toán* mang thuế 10% nên có thêm dòng Nợ 1331.

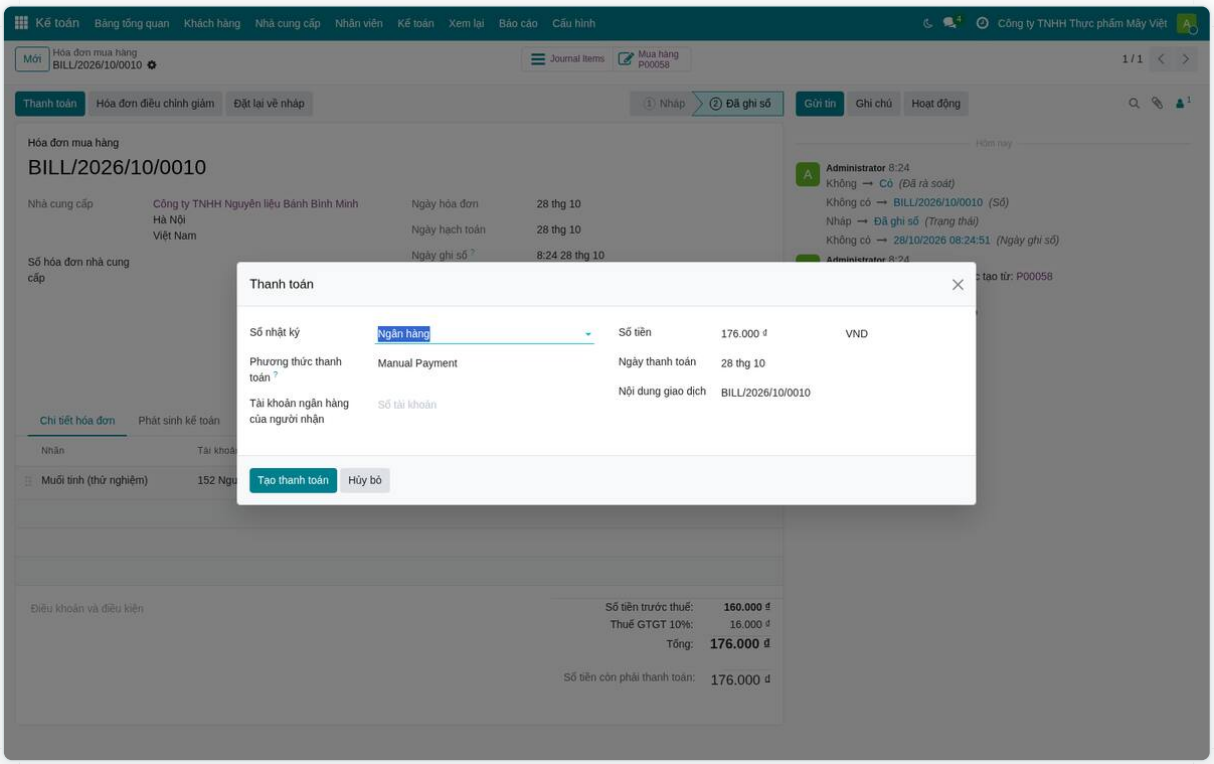
13 THANH TOÁN NHÀ CUNG CẤP

Khoảng 5 phút. Hết bài này hóa đơn ở trạng thái đã thanh toán và công nợ nhà cung cấp về 0.

Bước 1 - Mở hộp Thanh toán

Bấm **Thanh toán** trên hóa đơn đã ghi sổ.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > (hóa đơn) > Thanh toán`

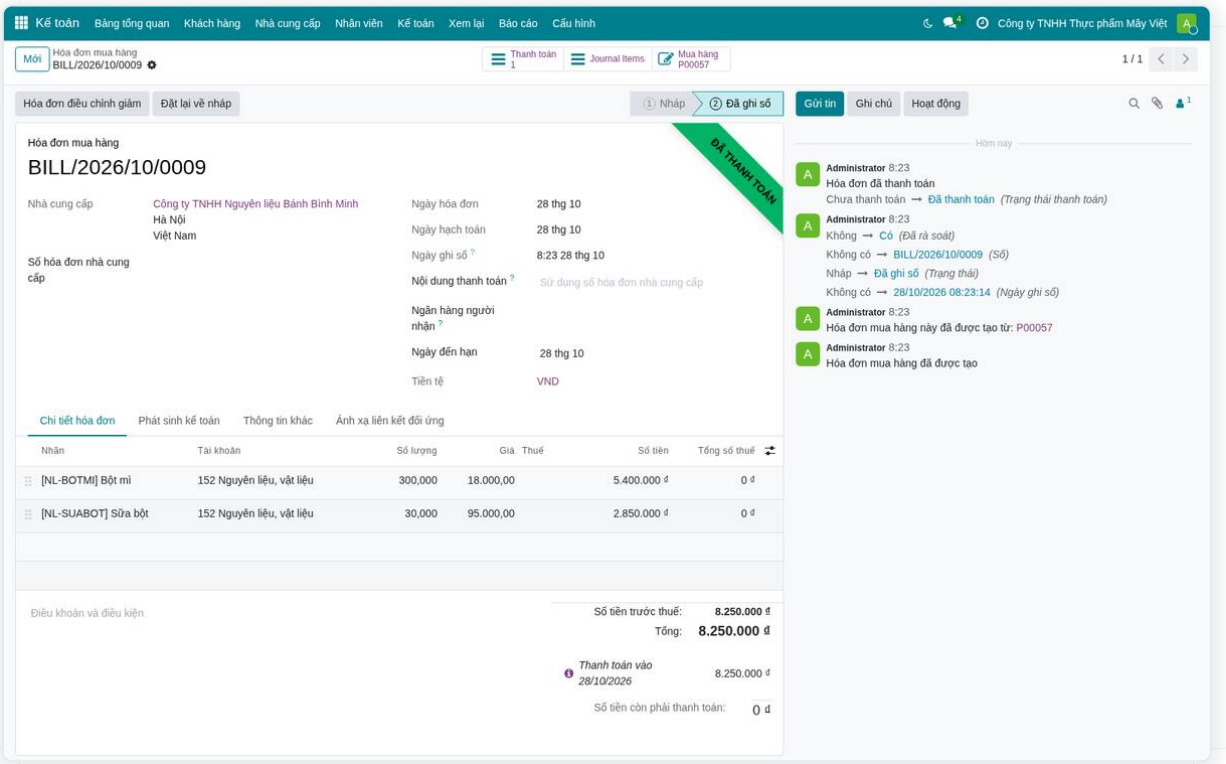


Phải thấy: hộp **Thanh toán** với **Số nhật ký** Ngân hàng, **Số tiền** bằng đúng số còn phải trả, **Ngày thanh toán** là hôm nay, **Nội dung giao dịch** là số hóa đơn.

Bước 2 - Tạo thanh toán

Bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > (hóa đơn)`



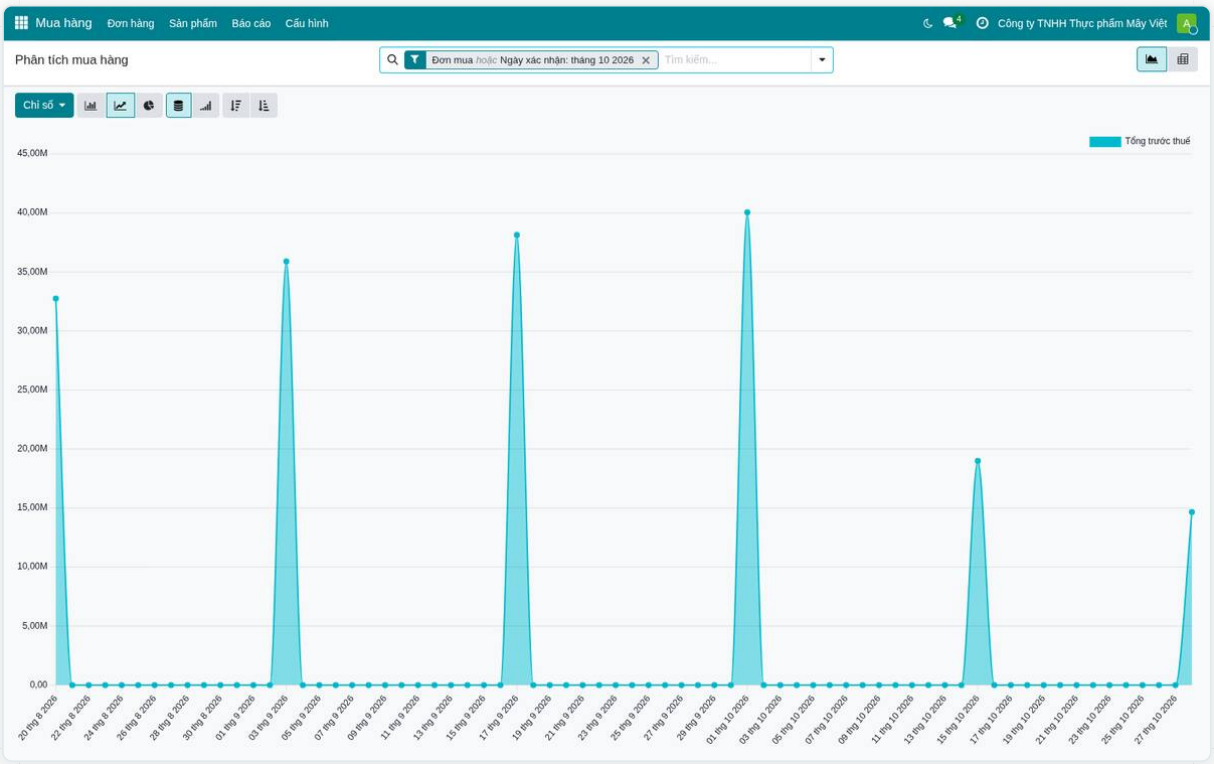
Phải thấy: dải **ĐÃ THANH TOÁN** ở góc hóa đơn, nút **Thanh toán 1** ở đầu trang, dòng "Thanh toán vào ..." và **Số tiền còn phải thanh toán** là 0. Khoản chi ghi vào sổ nhật ký Ngân hàng.

14 BÁO CÁO MUA HÀNG

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết mở báo cáo nào để trả lời từng câu hỏi về mua hàng và công nợ nhà cung cấp.

Bước 1 - Mở phân tích mua hàng

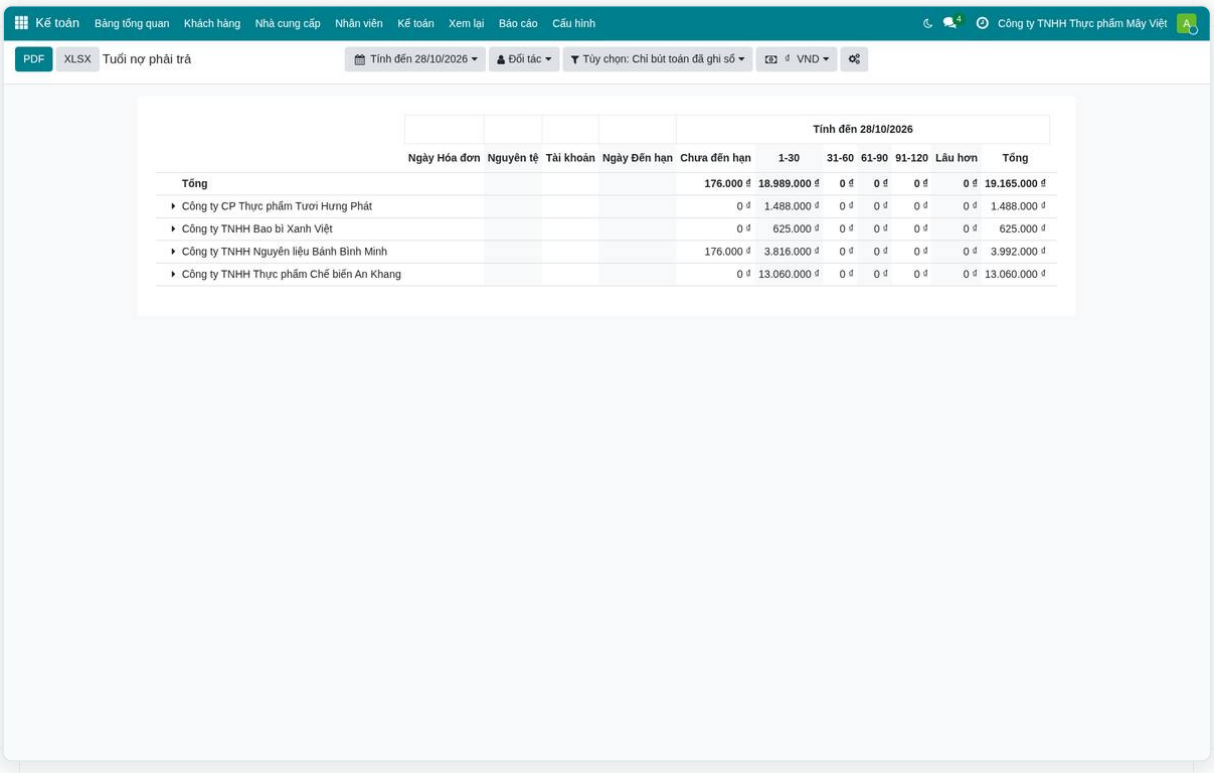
> *Đường vào:* `Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng`



Phải thấy: biểu đồ tổng giá trị đơn mua theo ngày với bộ lọc "Đơn mua hoặc Ngày xác nhận: tháng 10 2026"; có các nút **Chỉ số**, đổi dạng biểu đồ và chuyển sang bảng.

Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`



					Tính đến 28/10/2026					
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					**176.000 ₫**	**18.989.000 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**19.165.000 ₫**
Công ty CP Thực phẩm Tươi Hưng Phát					0 ₫	1.488.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	1.488.000 ₫
Công ty TNHH Bao bì Xanh Việt					0 ₫	625.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	625.000 ₫
Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh					176.000 ₫	3.816.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	3.992.000 ₫
Công ty TNHH Thực phẩm Chế biến An Khang					0 ₫	13.060.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	13.060.000 ₫

Phải thấy: từng nhà cung cấp một dòng, các cột **Chưa đến hạn**, 1-30, 31-60, 61-90, 91-120, **Lâu hơn** và **Tổng**. Bấm mũi tên đầu dòng để xem từng hóa đơn. Số tiền thay đổi theo ngày; Quý công ty đọc theo cách này chứ không đối chiếu số cố định.

Đủ báo cáo của nghiệp vụ mua hàng

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì	Đường vào
Phân tích Mua hàng (hai lối vào cùng một màn hình)	Tháng này mua bao nhiêu tiền, từ nhà cung cấp nào, mặt hàng nào?	`Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng` ; `Mua hàng > Đơn hàng > Phân tích Mua hàng`
Tuổi nợ phải trả	Còn nợ nhà cung cấp nào, quá hạn bao lâu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`
Sổ chi tiết công nợ	Một nhà cung cấp phát sinh những hóa đơn và khoản trả nào?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`
Bảng kê hóa đơn, chứng từ mua vào (01 - 2/GTGT)	Thuế GTGT đầu vào kỳ này gồm những hóa đơn nào?	`Kế toán > Báo cáo > Bảng kê hóa đơn > Bảng kê hóa đơn, chứng từ mua vào (01 - 2/GTGT)`
Phân tích hóa đơn	Hóa đơn theo đối tác, sản phẩm, tháng?	`Kế toán > Báo cáo > Quản lý > Phân tích hóa đơn`
Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua	Doanh thu bán và chi phí mua so với nhau?	`Kế toán > Báo cáo > Quản lý > Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua`
Bảng kê nhập kho hàng hóa	Kho nhập gì, từ ai, kỳ nào?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê nhập kho hàng hóa`

Mẫu in: **Yêu cầu báo giá**, **Đơn mua** (nút **In** trên đơn mua) và **Hóa đơn mua hàng gốc** (nút **In** trên hóa đơn); chứng từ xuất được ra PDF, bảng tuổi nợ có nút **PDF** và **XLSX**.

15 BÀI TẬP: MUA TOPPING, NHẬN THIẾU, NHẬN PHẦN CÒN LẠI

Khoảng 20 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Tạo yêu cầu báo giá cho **Công ty TNHH Thực phẩm Chế biến An Khang**, **Giao hàng đến** "Bếp trung tâm Gia Lâm: Phiếu nhập kho", **40 kg Xúc xích làm bánh** và **10 kg Phô mai làm bánh**. Kiểm tra đơn giá tự điền 115.000 và 165.000, tổng **6.250.000**. Xác nhận đơn.
2. Bấm **Nhận**. Sửa số lượng xúc xích thành **30**, giữ phô mai 10. Bấm **Xác nhận**. Khi hệ thống hỏi **Tạo phiếu còn lại?**, chọn **Tạo phiếu còn lại**.
3. Quay lại đơn mua: nút thống kê ghi **2 Phiếu nhập kho**. Cột **Đã nhận** là 30 và 10.
4. Mở phiếu còn lại, nhận nốt 10 kg xúc xích, xác nhận.
5. Tạo hóa đơn từ đơn mua (bài *Ghi hóa đơn nhà cung cấp*), xác nhận.

Kết quả đúng: đơn mua nhận đủ 40 và 10; hóa đơn tổng 6.250.000; bút toán **Nợ 156 Hàng hóa / Có 331** (topping thuộc nhóm có tài khoản 156). Nếu hóa đơn chỉ có 5.100.000 thì Quý công ty đã lập hóa đơn trước khi nhận nốt phần còn lại: đó là hành vi đúng, hóa đơn theo số lượng đã nhận.

PHẦN III. KHO

Phần này trả lời câu hỏi: hàng của cả chuỗi đang nằm ở đâu, bếp cấp nguyên liệu cho cửa hàng thế nào, mỗi chiếc bánh bán ra trừ những nguyên liệu nào, và báo cáo kho nào để điều hành. Người đọc là thủ kho bếp, quản lý chuỗi, cửa hàng trưởng, kế toán kho.

Lưu ý chung: phiếu kho mang ngày giờ tạo thật. Hệ thống không cho ghi lùi ngày phiếu nhập, xuất, chuyển hay kiểm kê. Ngày trên phiếu là lúc Quý công ty bấm xác nhận.

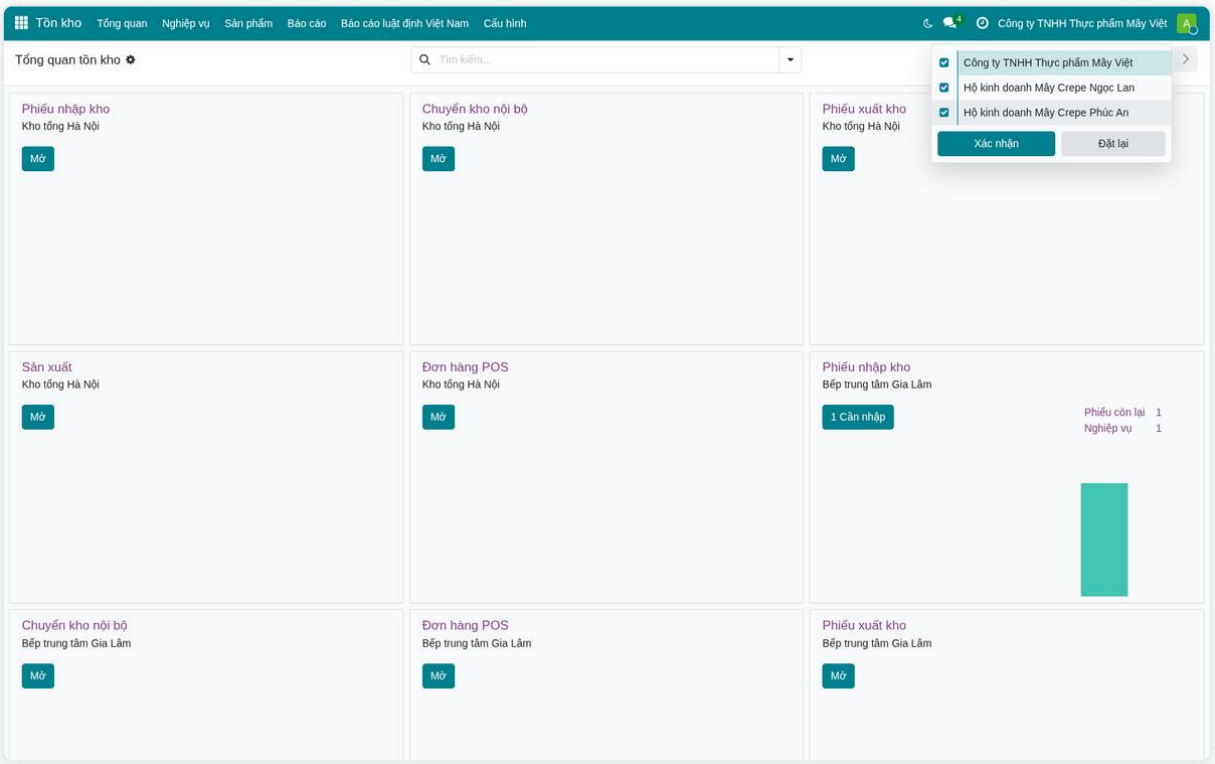
16 SÁU KHO, LOẠI PHIẾU VÀ TUYẾN

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết chuỗi có những kho nào, mỗi kho có loại phiếu nào, số phiếu bắt đầu bằng gì, và hàng đi theo tuyến nào.

Bước 1 - Chọn cả ba công ty

Bấm tên công ty ở góc phải thanh menu, tích thêm hai hộ nhượng quyền.

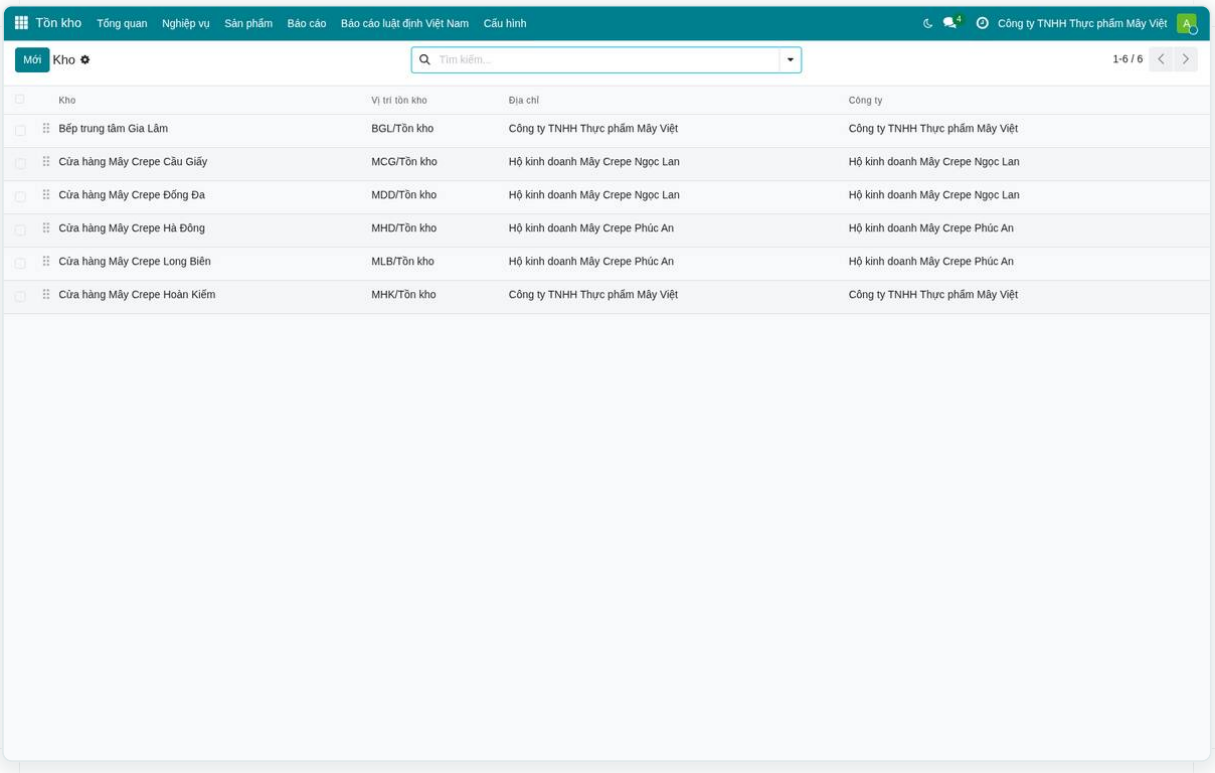
> *Đường vào:* `Thanh menu trên cùng > tên công ty ở góc phải`



Phải thấy: ba ô đã tích, hai nút **Xác nhận** và **Đặt lại**. Bấm **Xác nhận**; sau khi tải lại, báo cáo hiện dữ liệu của cả ba đơn vị.

Bước 2 - Mở danh sách kho

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Kho`



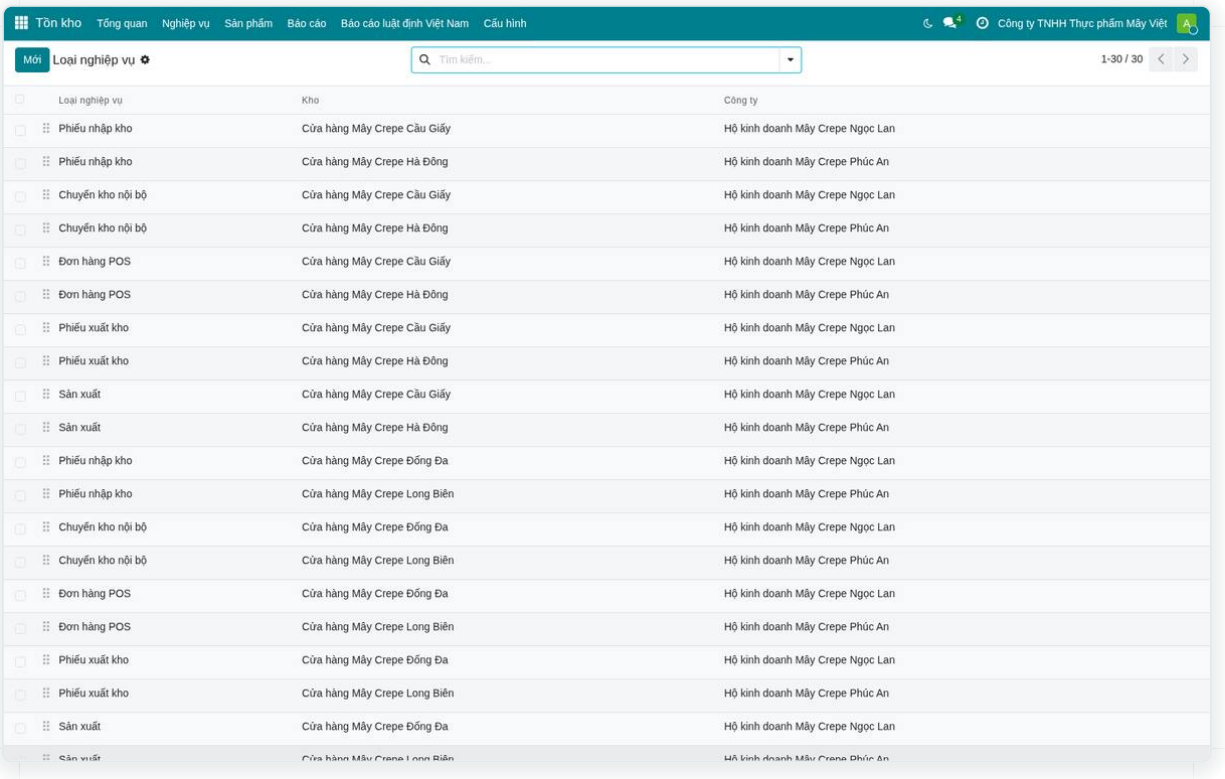
Phải thấy: đúng **sáu kho** của chuỗi:

Kho	Mã	Vị trí tồn	Công ty
Bếp trung tâm Gia Lâm	BGL	BGL/Tồn kho	Mây Việt
Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm	MHK	MHK/Tồn kho	Mây Việt
Cửa hàng Mây Crepe Cầu Giấy	MCG	MCG/Tồn kho	Ngọc Lan
Cửa hàng Mây Crepe Đống Đa	MDD	MDD/Tồn kho	Ngọc Lan
Cửa hàng Mây Crepe Hà Đông	MHD	MHD/Tồn kho	Phúc An
Cửa hàng Mây Crepe Long Biên	MLB	MLB/Tồn kho	Phúc An

Mỗi kho đang dùng **nhận hàng 1 bước** (nhận thẳng vào kho) và **giao hàng 1 bước**. Đổi sang 2 hoặc 3 bước là đổi lựa chọn của kho, không cần phát triển thêm; trên bản demo menu **Tuyến cung ứng** chưa hiện vì chưa bật tính năng nhiều bước.

Bước 3 - Xem các loại phiếu

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Loại nghiệp vụ`



Phải thấy: mỗi kho có năm loại nghiệp vụ (30 dòng cho sáu kho). Mã phiếu = mã kho + tiền tố + số thứ tự:

Loại nghiệp vụ	Tiền tố	Ví dụ mã phiếu	Dùng khi
Phiếu nhập kho	IN	BGL/IN/00021	Nhận hàng từ nhà cung cấp
Chuyển kho nội bộ	INT	BGL/INT/00011	Chuyển giữa hai vị trí hoặc hai kho cùng công ty
Phiếu xuất kho	OUT	MHK/OUT/00002	Xuất hàng không qua quầy
Đơn hàng POS	POS	MHK/POS/00003	Mỗi đơn bán tại quầy sinh một phiếu trừ nguyên liệu
Sản xuất	MO	BGL/MO/00003	Lệnh sản xuất bột, sốt tại bếp

Bước 4 - Hiểu tuyến

Hệ thống có hai tuyến chung **Mua** và **Sản xuất** (quy tắc "Buy" và "Production" của từng kho), và mỗi kho có tuyến nhận hàng 1 bước, giao hàng 1 bước. Sản phẩm của chuỗi **không gắn tuyến** và chưa có quy tắc đặt hàng lại tối thiểu - tối đa, nên bếp đặt đơn mua và lập lệnh sản xuất bằng tay (Phần II và Phần IV). Khi Quý công ty gắn quy tắc đặt hàng lại cho một mặt hàng, thiếu hàng sẽ sinh **đơn mua** nếu tuyến là Mua, hoặc **lệnh sản xuất** nếu tuyến là Sản xuất.

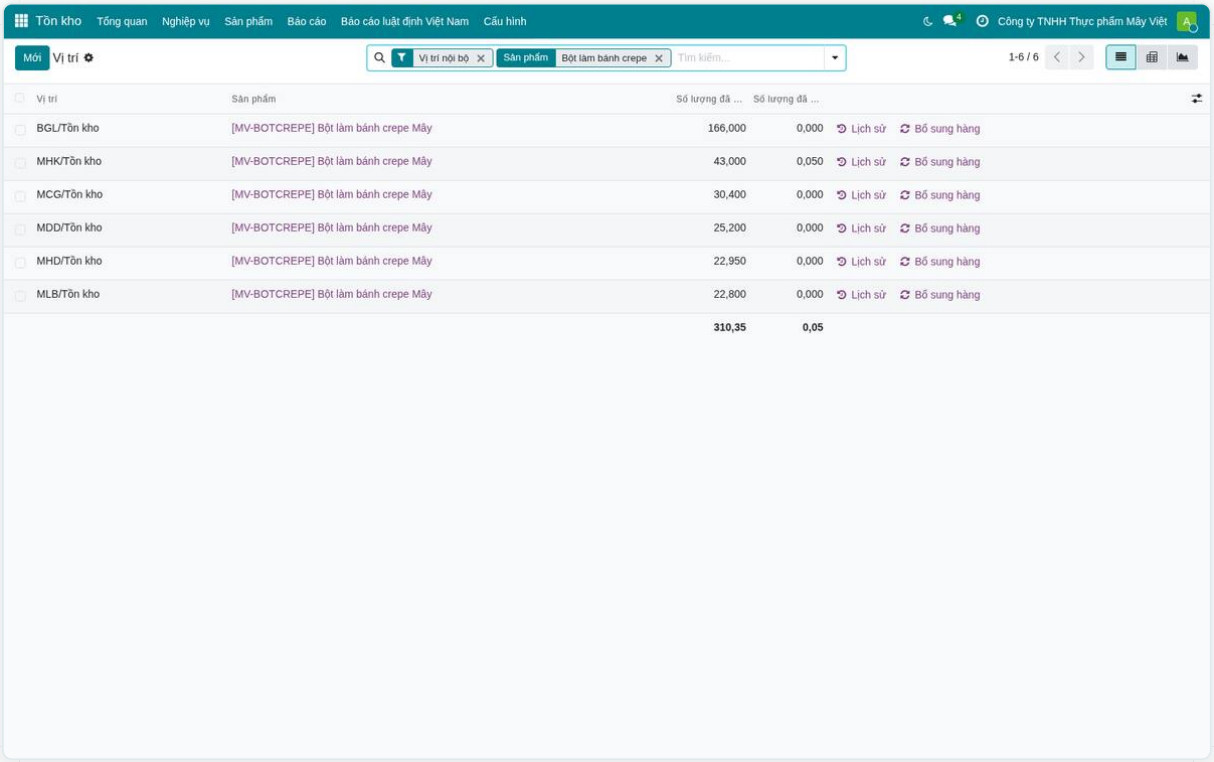
17 XEM TỒN KHO TỪNG CỬA HÀNG

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được tồn của từng nguyên liệu ở từng kho, cả kho của hộ nhượng quyền.

Bước 1 - Mở báo cáo theo vị trí

Khi đã chọn cả ba công ty, mở **Vị trí** và gõ vào ô tìm kiếm **Bột làm bánh crepe**, bấm Enter.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`

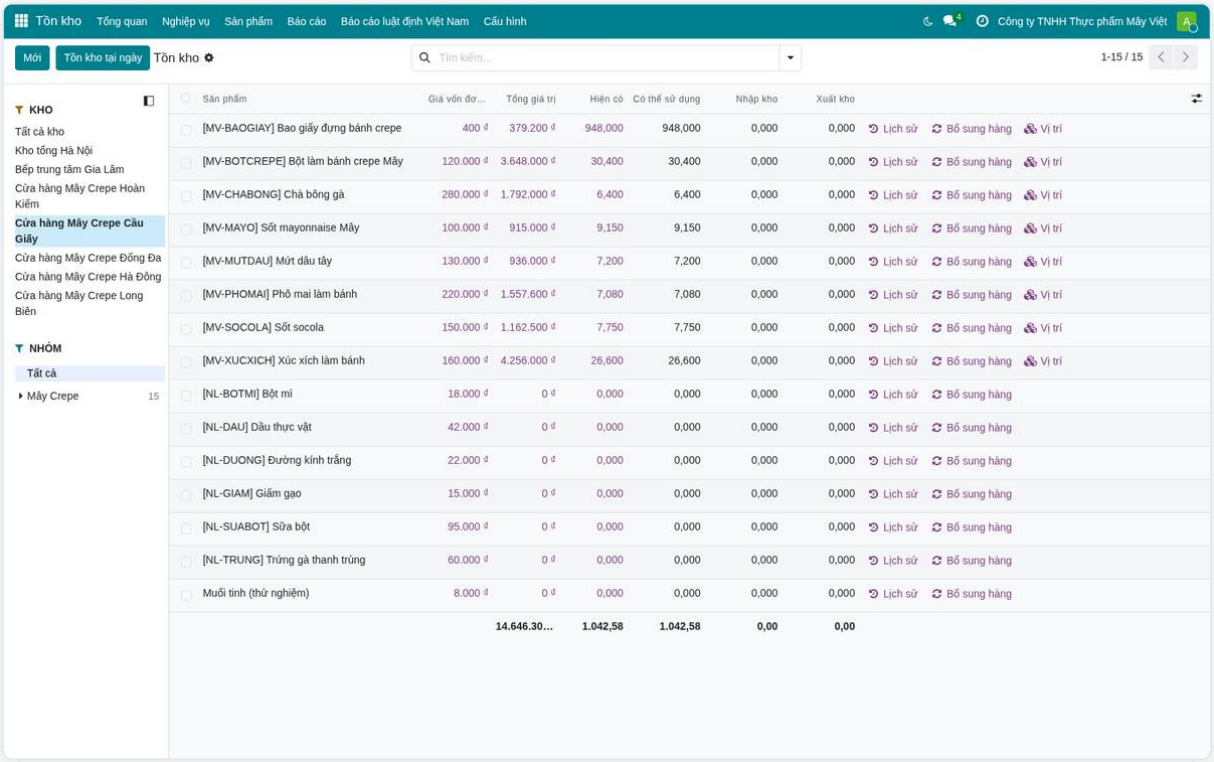


Phải thấy: sáu dòng, mỗi kho một dòng: BGL/Tồn kho, MHK/Tồn kho, MCG/Tồn kho, MDD/Tồn kho, MHD/Tồn kho, MLB/Tồn kho, cột **Số lượng đã kiểm kê** (số hiện có) và **Số lượng đã giữ**. Nếu chỉ chọn công ty Mây Việt thì chỉ thấy BGL và MHK. Con số thay đổi theo từng ngày bán nên Quý công ty so theo cách đọc, không đối chiếu số cố định.

Bước 2 - Xem tồn một cửa hàng với giá trị

Mở **Tồn kho**, bấm tên kho ở khung bên trái, ví dụ **Cửa hàng Mây Crepe Cầu Giấy**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`



Phải thấy: các mặt hàng có tồn tại Cầu Giấy với **Giá vốn đơn vị**, **Tổng giá trị**, **Hiện có**, **Có thể sử dụng**. Giá vốn đơn vị ở hộ nhượng quyền là giá mua từ công ty chủ (ví dụ bột làm bánh crepe 120.000đ/kg), không phải giá thành của bếp.

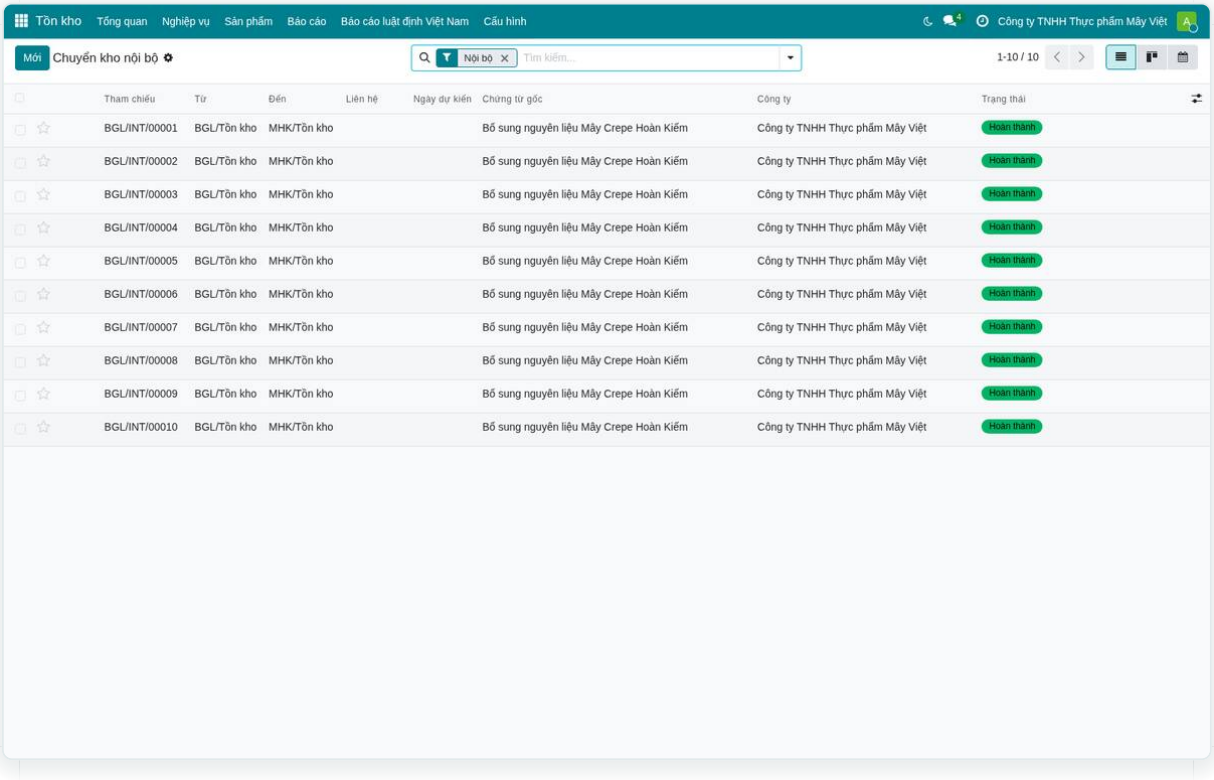
18 CHUYỂN NGUYÊN LIỆU CHO CỬA HÀNG TRỰC THUỘC HOÀN KIẾM

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty có một phiếu chuyển kho hoàn thành, tồn bếp giảm và tồn cửa hàng Hoàn Kiếm tăng đúng bằng số chuyển.

Hoàn Kiếm cùng công ty với bếp nên là **chuyển kho nội bộ**, không phải bán. Bài này chuyển 10 kg bột làm bánh crepe, 3 kg sốt mayonnaise, 4 kg xúc xích và 300 bao giấy.

Bước 1 - Mở danh sách phiếu nội bộ

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ`

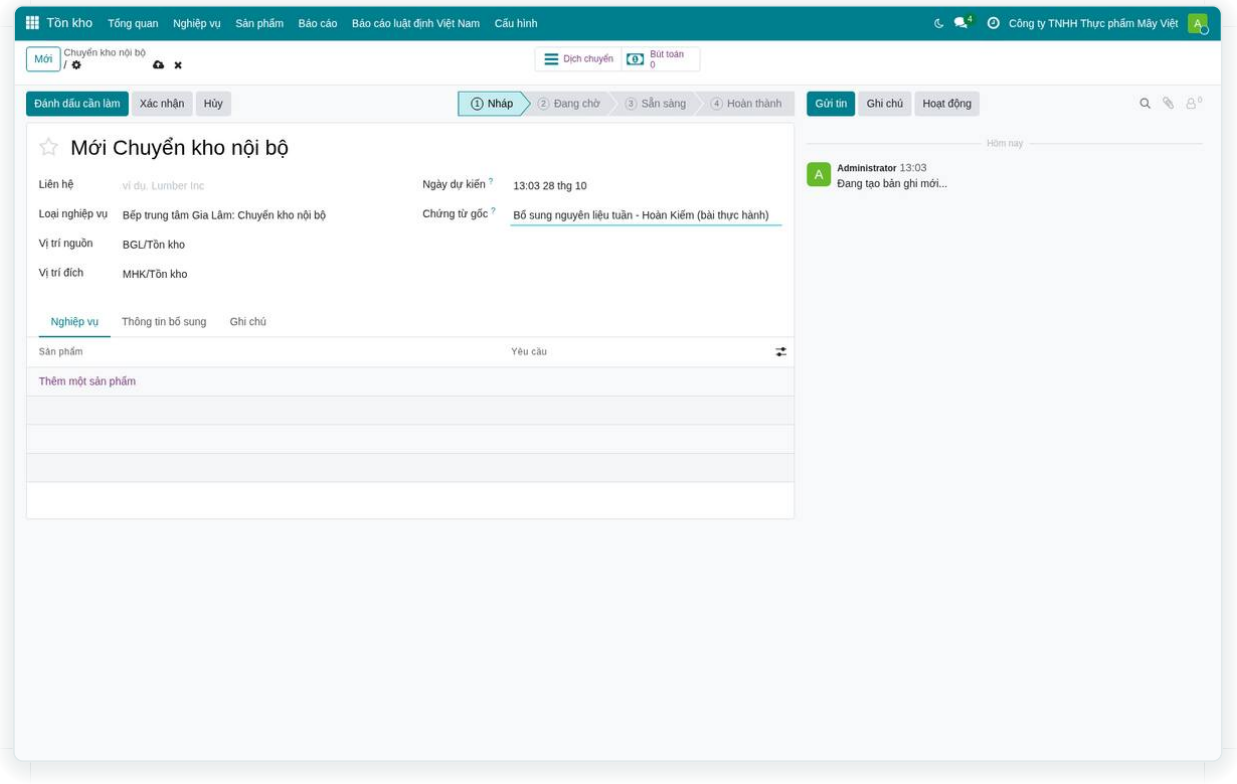


Phải thấy: các phiếu chuyển đã có với mã BGL/INT/000xx.

Bước 2 - Tạo phiếu, chọn loại nghiệp vụ và kho đích

Bấm **Mới**. **Loại nghiệp vụ** chọn **Bếp trung tâm Gia Lâm: Chuyển kho nội bộ**. **Vị trí đích** chọn **MHK/Tồn kho**. Ô **Chứng từ gốc** ghi lý do.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > Mới`

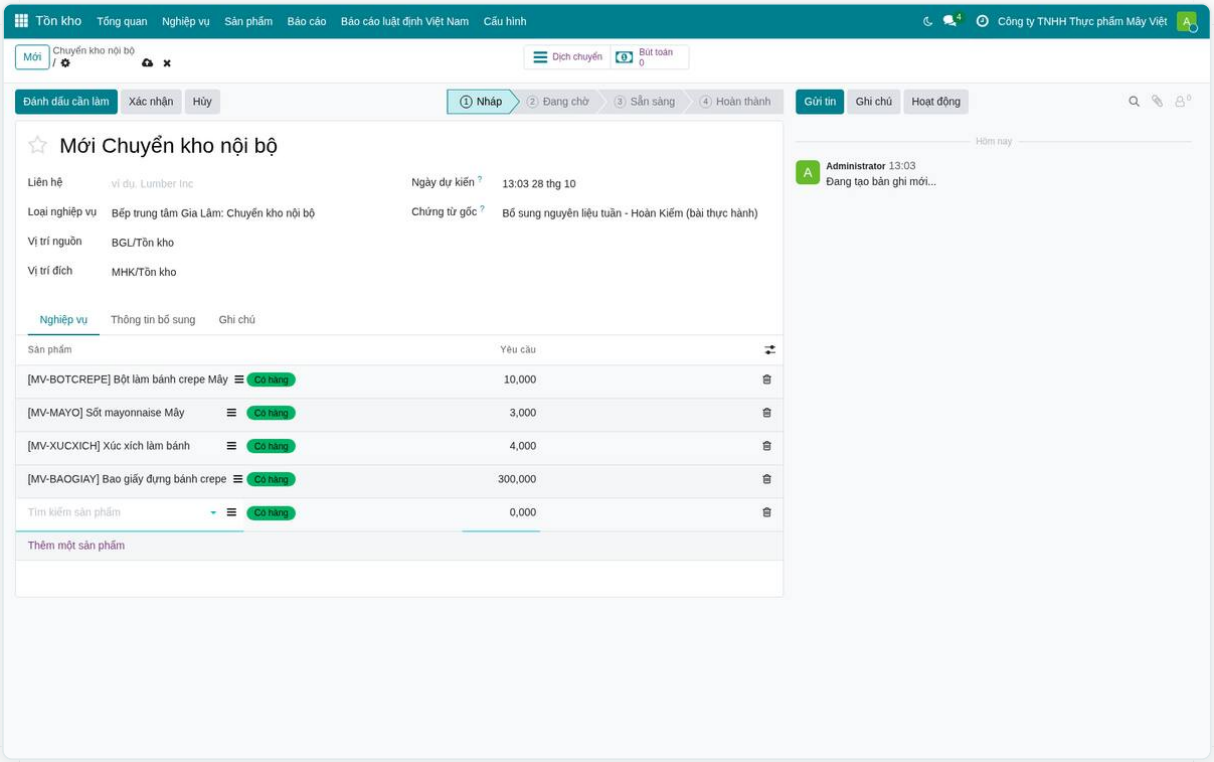


Phải thấy: Vị trí nguồn tự điền BGL/Tồn kho; **Vị trí đích** là MHK/Tồn kho.

Bước 3 - Thêm bốn dòng sản phẩm

Ở thẻ **Nghiệp vụ** bấm **Thêm một sản phẩm** và nhập: Bột làm bánh crepe Mây 10; Sốt mayonnaise Mây 3; Xúc xích làm bánh 4; Bao giấy đựng bánh crepe 300.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > Mới > thẻ Nghiệp vụ`

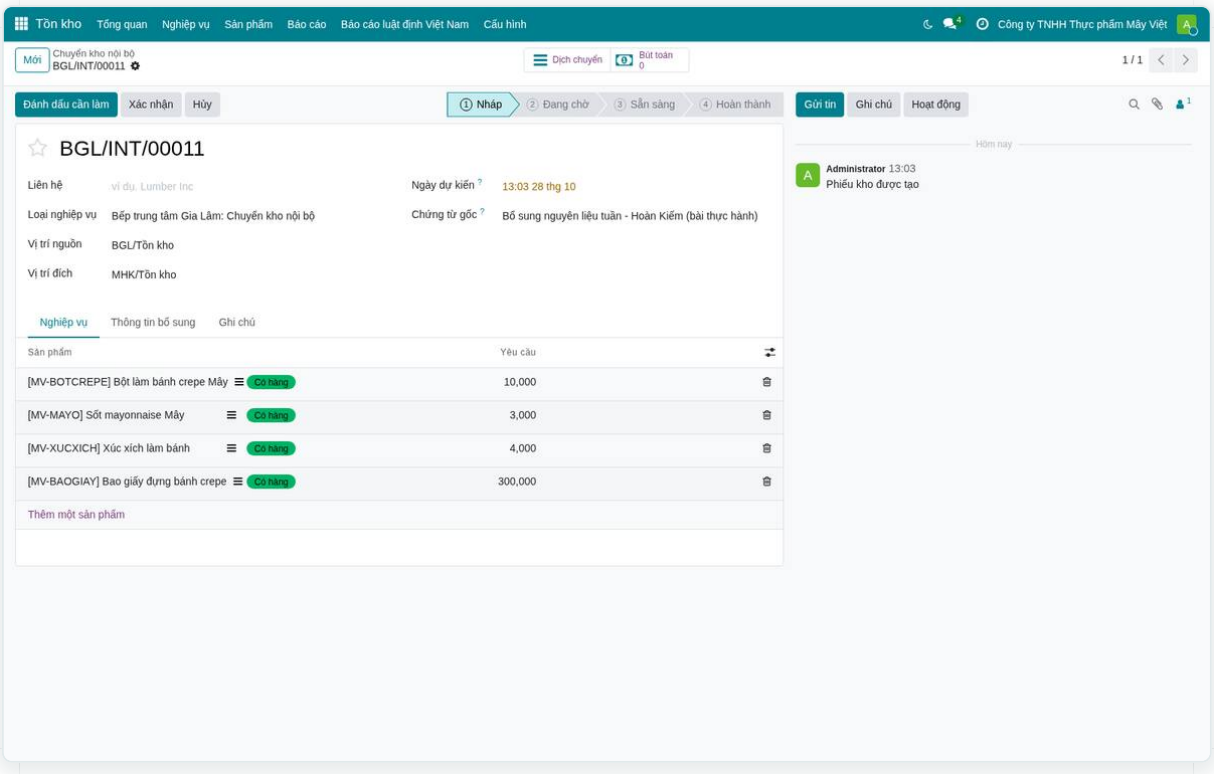


Phải thấy: bốn dòng với cột **Yêu cầu** 10, 3, 4, 300.

Bước 4 - Lưu phiếu

Bấm biểu tượng lưu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > (phiếu mới)`

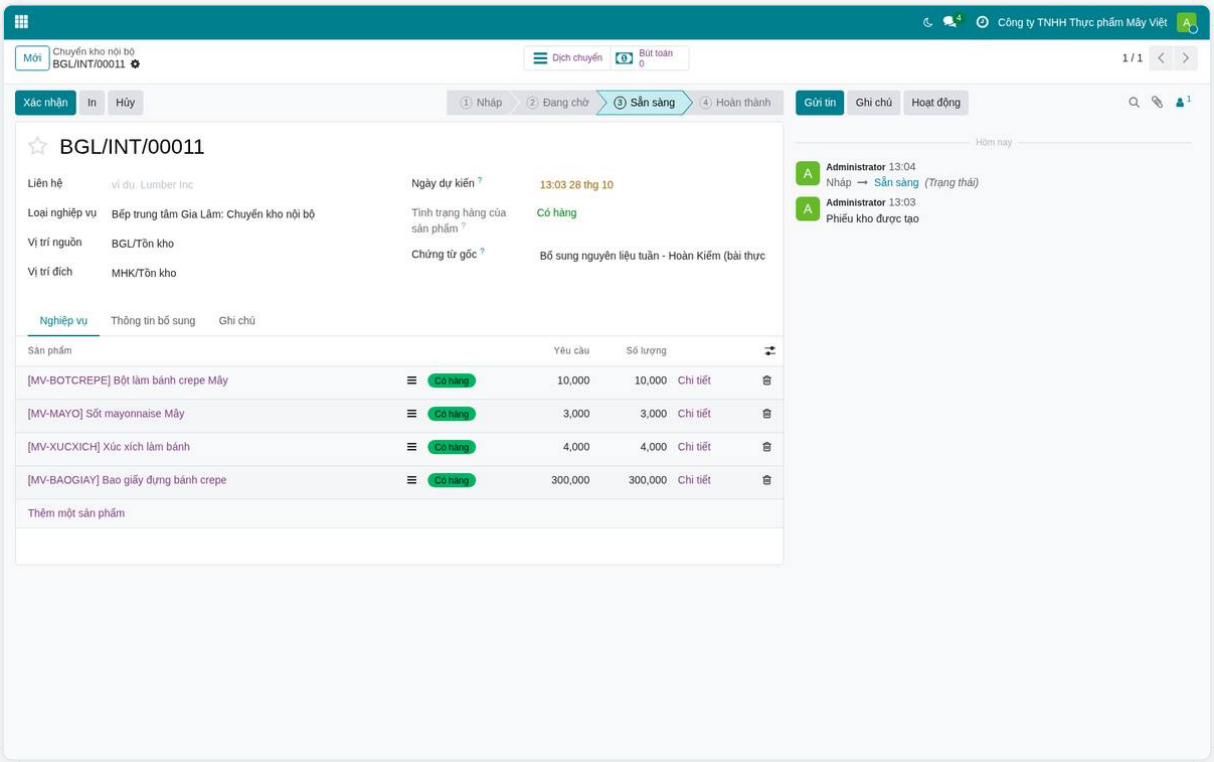


Phải thấy: mã phiếu BGL/INT/000xx (trong ảnh là BGL/INT/00011), trạng thái **Nháp**, mỗi dòng có nhãn **Có hàng** (bếp đủ tồn để chuyển), các nút **Đánh dấu cần làm**, **Xác nhận**, **Hủy**; nút **Bút toán** là 0.

Bước 5 - Đánh dấu cần làm

Bấm **Đánh dấu cần làm**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > (phiếu BGL/INT/000xx)`

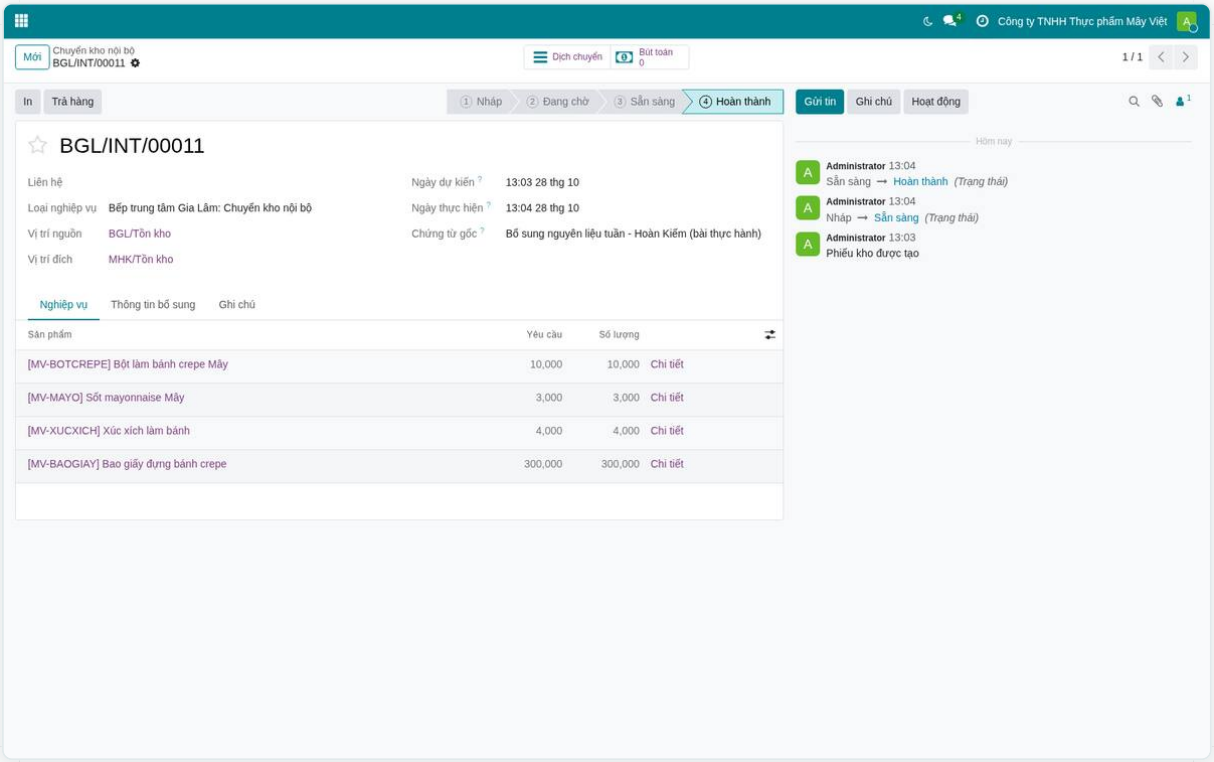


Phải thấy: phiếu sang **Sẵn sàng** (hàng đã được giữ), nút **Xác nhận** còn, nút **Đánh dấu cần làm** biến mất.

Bước 6 - Xác nhận phiếu

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > (phiếu BGL/INT/000xx)`

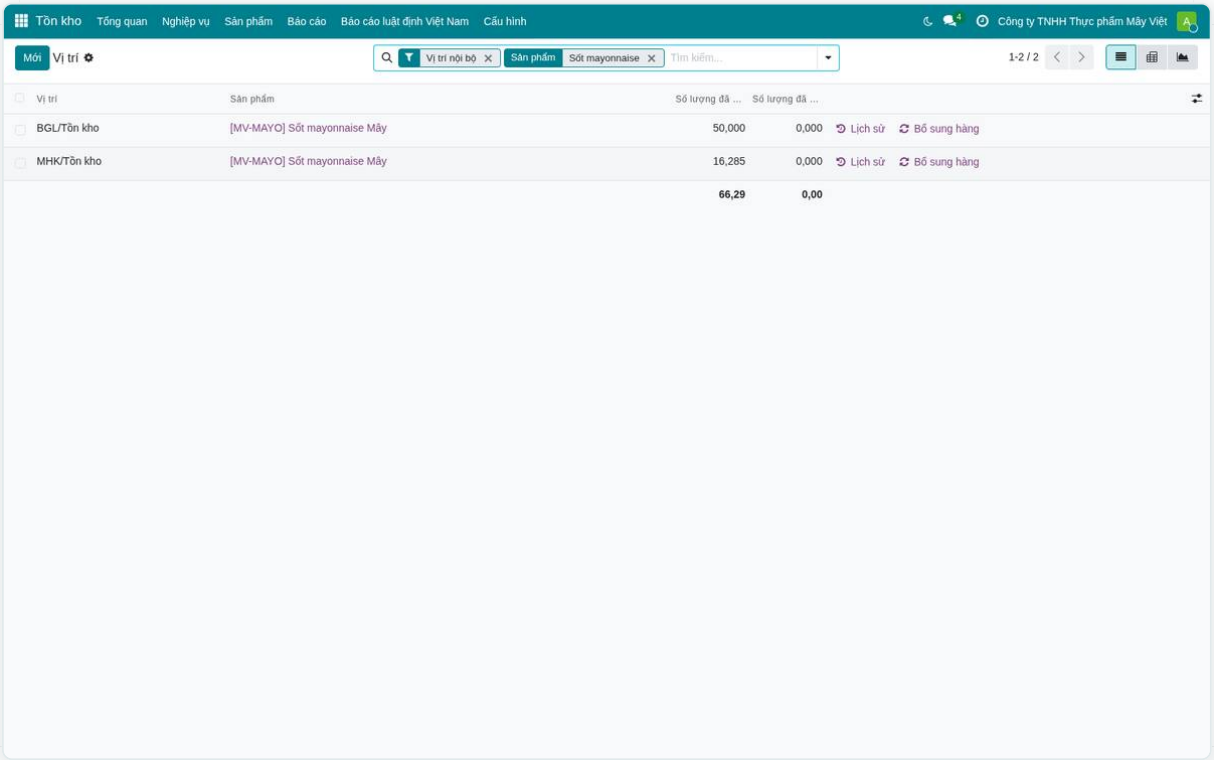


Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**; cột **Số lượng** bằng cột **Yêu cầu**; **Ngày thực hiện** là giờ vừa bấm; nút **Bút toán** vẫn **0**: bếp và cửa hàng cùng công ty và cùng nhóm tài khoản tồn kho nên giá trị chỉ đổi chỗ, không có bút toán.

Bước 7 - Kiểm tra tồn hai đầu

Mở **Vị trí**, tìm **Sốt mayonnaise**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`

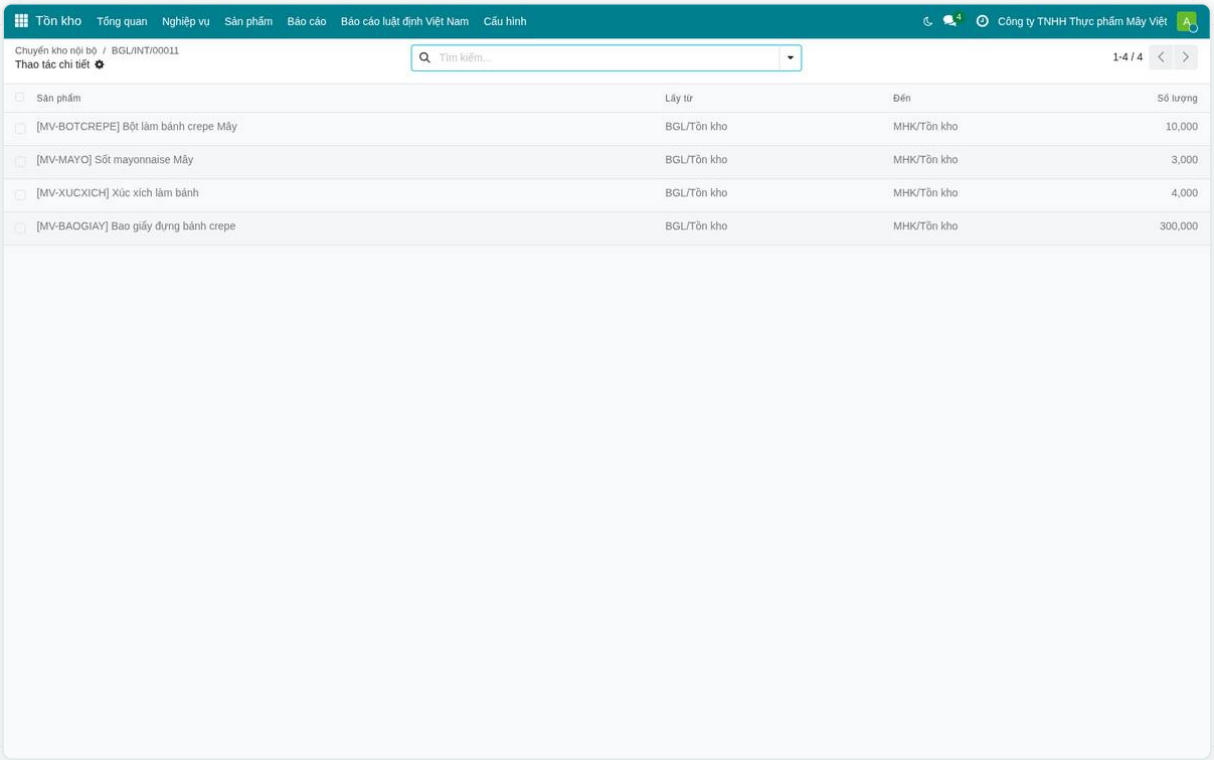


Phải thấy: hai dòng BGL/Tồn kho và MHK/Tồn kho. So với trước khi chuyển, tồn BGL **giảm 3** và MHK **tăng 3**. Nếu quầy đang bán hoặc đồng nghiệp đang chuyển kho cùng lúc thì con số tổng còn đổi vì lý do khác; Quý công ty đối chiếu bằng cột **Số lượng** của phiếu.

Bước 8 - Xem dịch chuyển của phiếu

Quay lại phiếu, bấm nút **Dịch chuyển**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Nội bộ > (phiếu) > Dịch chuyển`



Phải thấy: bốn dịch chuyển, mỗi dòng đi từ BGL/Tồn kho sang MHK/Tồn kho với số lượng đúng của phiếu.

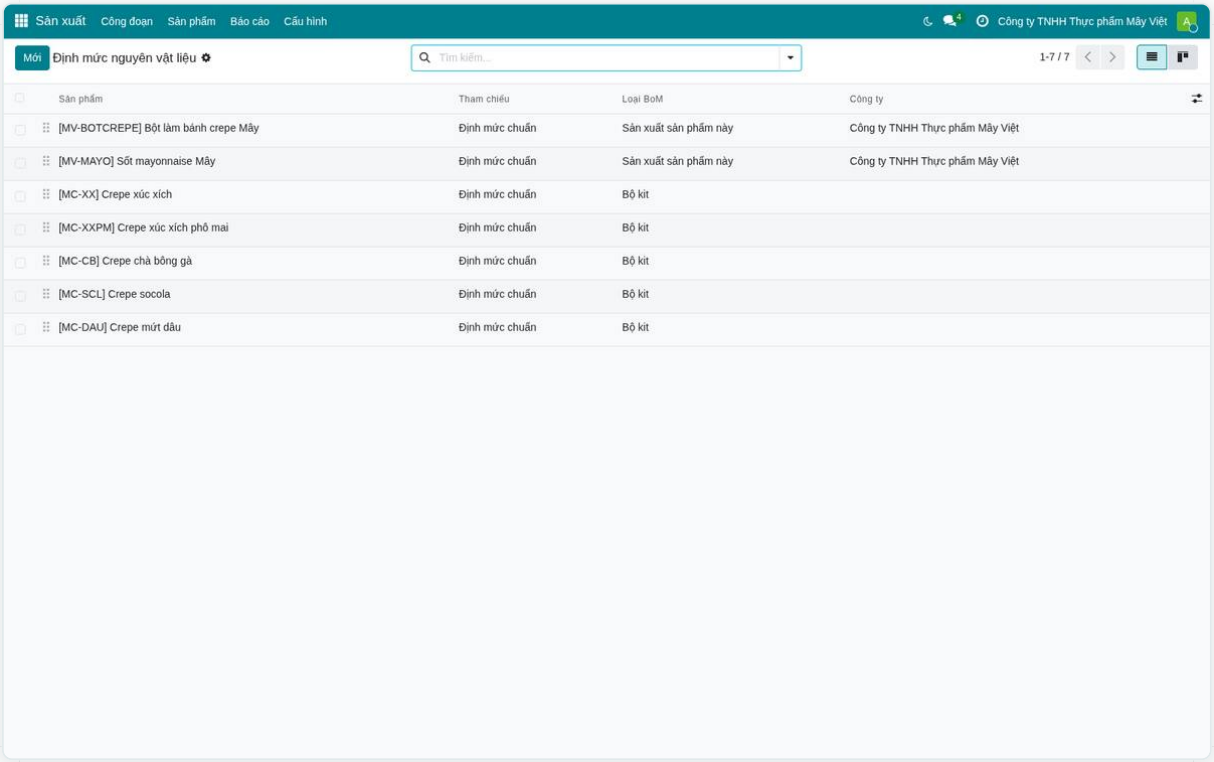
19 MỖI CHIẾC BÁNH TRỪ NGUYÊN LIỆU THEO ĐỊNH MỨC

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty thấy một chiếc bánh bán ra làm tồn kho nguyên liệu giảm bao nhiêu, và hiểu vì sao bánh không có tồn riêng.

Món bánh khai báo là **định mức loại Bộ kit**: bánh không giữ tồn, khi bán thì hệ thống tách bánh thành từng nguyên liệu theo định mức và trừ ở kho của cửa hàng bán. Hệ thống phân biệt rõ: lệnh sản xuất làm **bột và sốt** (bán thành phẩm, Phần IV); bộ kit làm **bánh** (trừ lúc bán).

Bước 1 - Mở danh sách định mức

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`

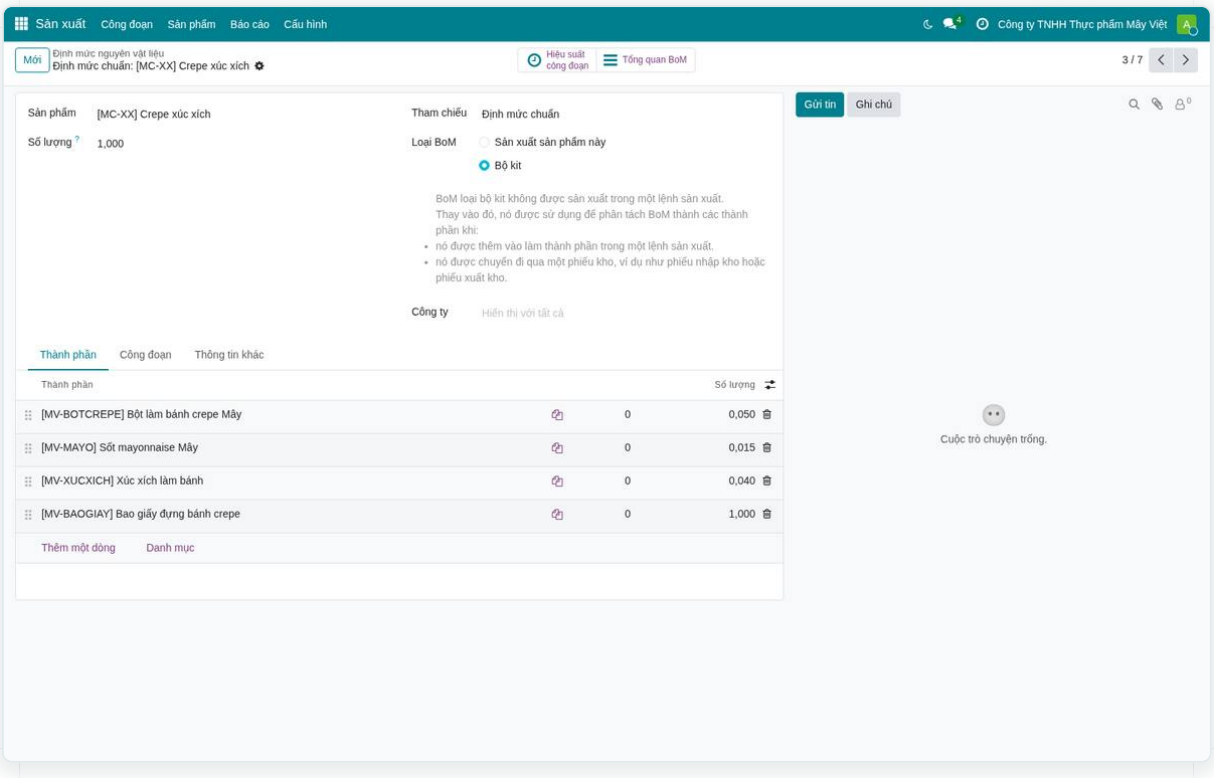


Phải thấy: các định mức của bột, sốt (loại sản xuất) và năm món bánh (loại **Bộ kit**).

Bước 2 - Đọc định mức Crepe xúc xích

Bấm vào định mức của **Crepe xúc xích**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > Crepe xúc xích`

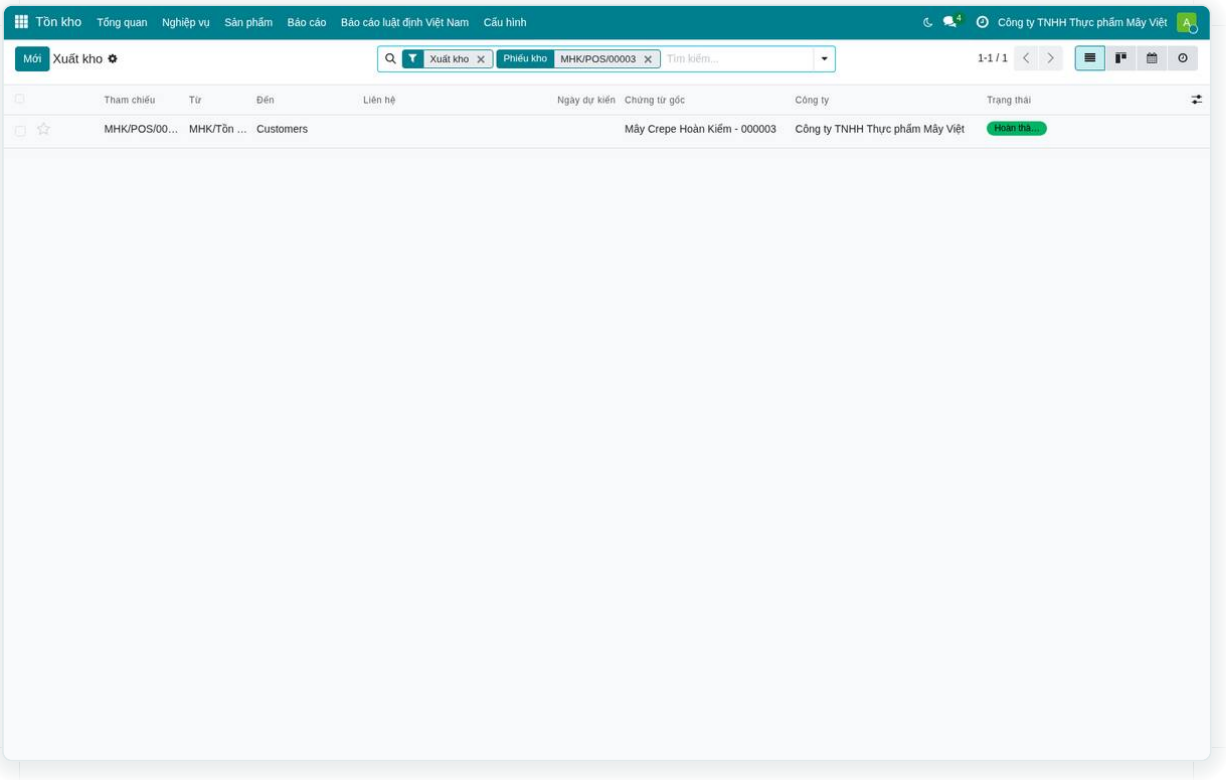


Phải thấy: Loại BoM là **Bộ kit** kèm giải thích "không được sản xuất trong một lệnh sản xuất; dùng để phân tách thành các thành phần khi chuyển qua phiếu kho"; bốn thành phần: Bột làm bánh crepe Mây **0,050** (kg), Sốt mayonnaise Mây **0,015** (kg), Xúc xích làm bánh **0,040** (kg), Bao giấy đựng bánh crepe **1,000** (đơn vị). Đây là lý do cần 3 chữ số thập phân.

Bước 3 - Tìm phiếu kho của một đơn bán

Vào danh sách xuất kho, gõ vào ô tìm kiếm mã phiếu **MHK/POS/00003**, bấm Enter. Phiếu này là của một đơn đã bán ở quầy Hoàn Kiếm; với các đơn Quý công ty tự bán ở Bài 1, phiếu có cùng dạng mã **MHK/POS/xxxxx**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho`

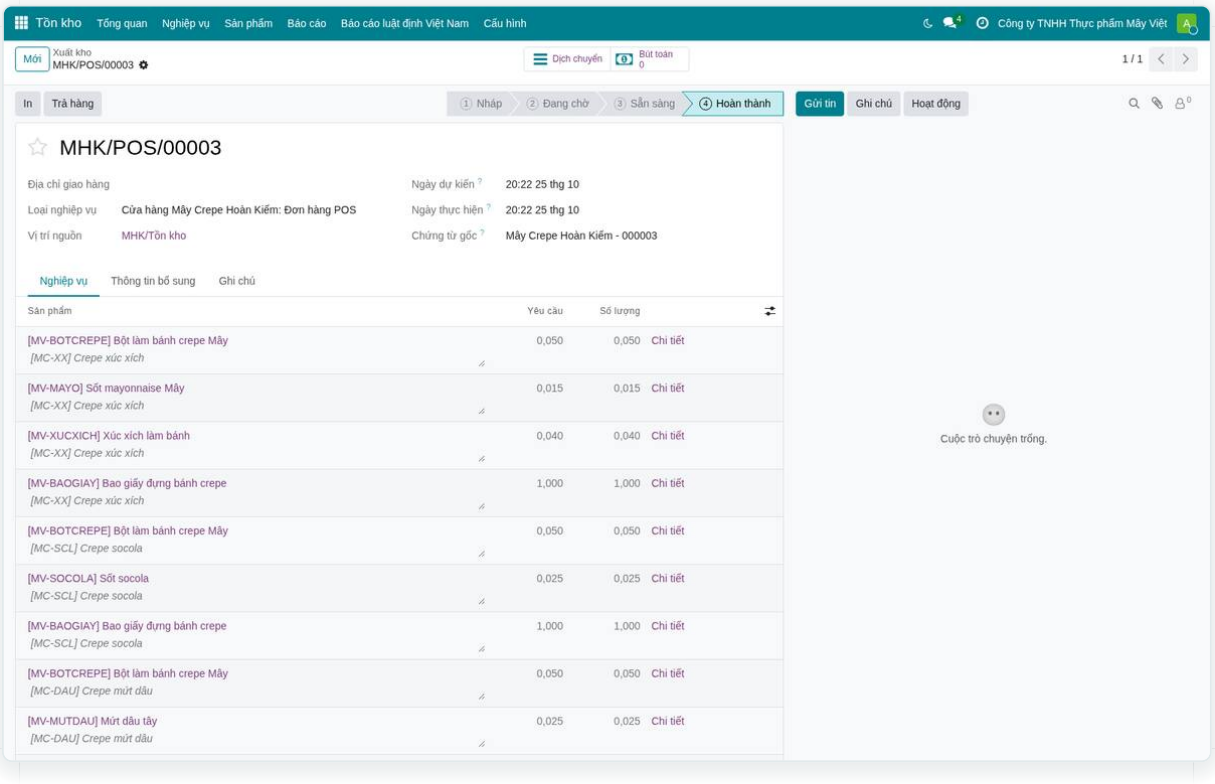


Phải thấy: một dòng MHK/POS/00003 từ MHK/Tồn kho đến Customers, chứng từ gốc "Mây Crepe Hoàn Kiếm - 000003", trạng thái **Hoàn thành**.

Bước 4 - Đọc phiếu kho

Bấm vào dòng đó.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho > MHK/POS/00003`



Phải thấy: Loại nghiệp vụ "Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm: Đơn hàng POS"; **Vị trí nguồn** MHK/Tồn kho; mười dòng nguyên liệu. Đơn gồm ba chiếc bánh nên đọc được: Crepe xúc xích (bột 0,050; sốt 0,015; xúc xích 0,040; bao giấy 1), Crepe socola (bột 0,050; sốt socola 0,025; bao giấy 1) và Crepe mứt dâu (bột 0,050; mứt dâu 0,025; bao giấy 1). Phiếu không có dòng "Crepe ..." vì bánh không giữ tồn. Nút **Bút toán** là 0: giá vốn của bánh lên sổ trong bút toán của cả ca (Nợ 632 / Có 155, 156) khi đóng ca, xem bài *Đóng ca, đếm tiền và xử lý chênh lệch*.

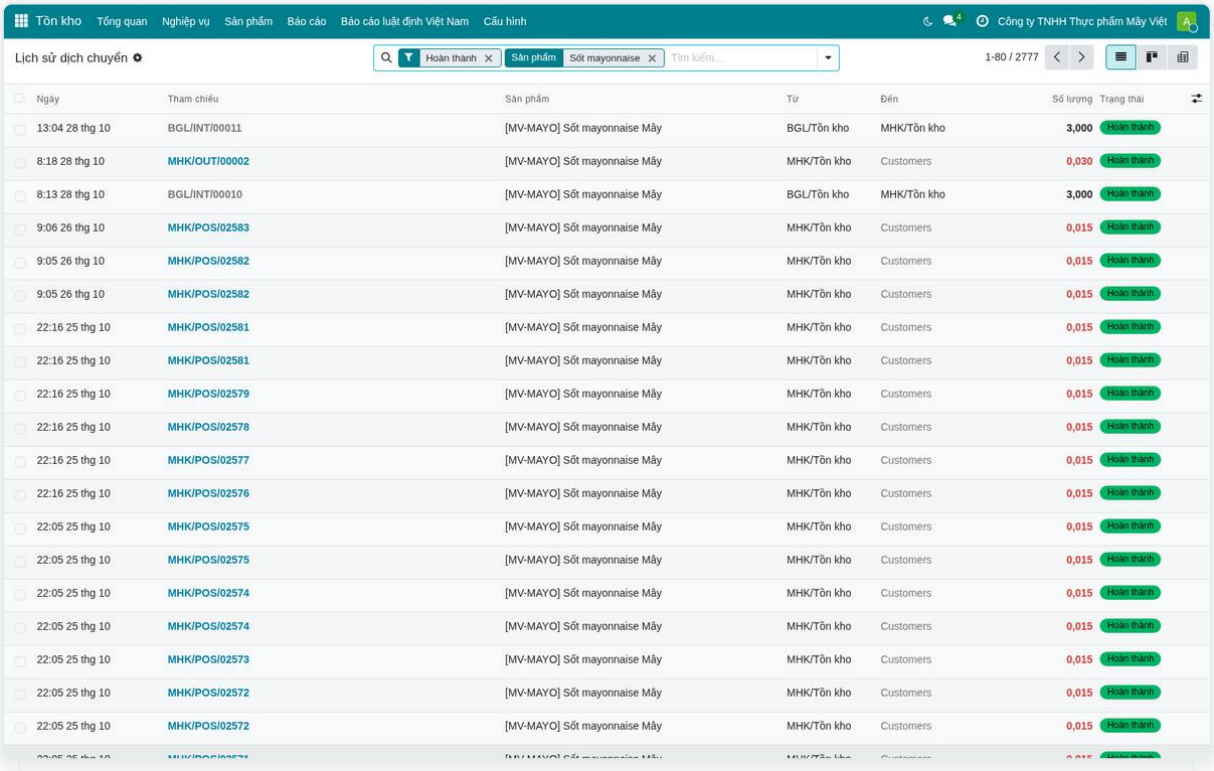
20 LỊCH SỬ NHẬP XUẤT CỦA MỘT NGUYÊN LIỆU

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty lần ra mọi lần một nguyên liệu vào, ra, chuyển trong kho.

Bước 1 - Mở lịch sử dịch chuyển và chọn sản phẩm

Mở **Lịch sử dịch chuyển**, gõ **Sốt mayonnaise** vào ô tìm kiếm rồi chọn dòng **Tìm kiếm Sản phẩm cho: Sốt mayonnaise**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`

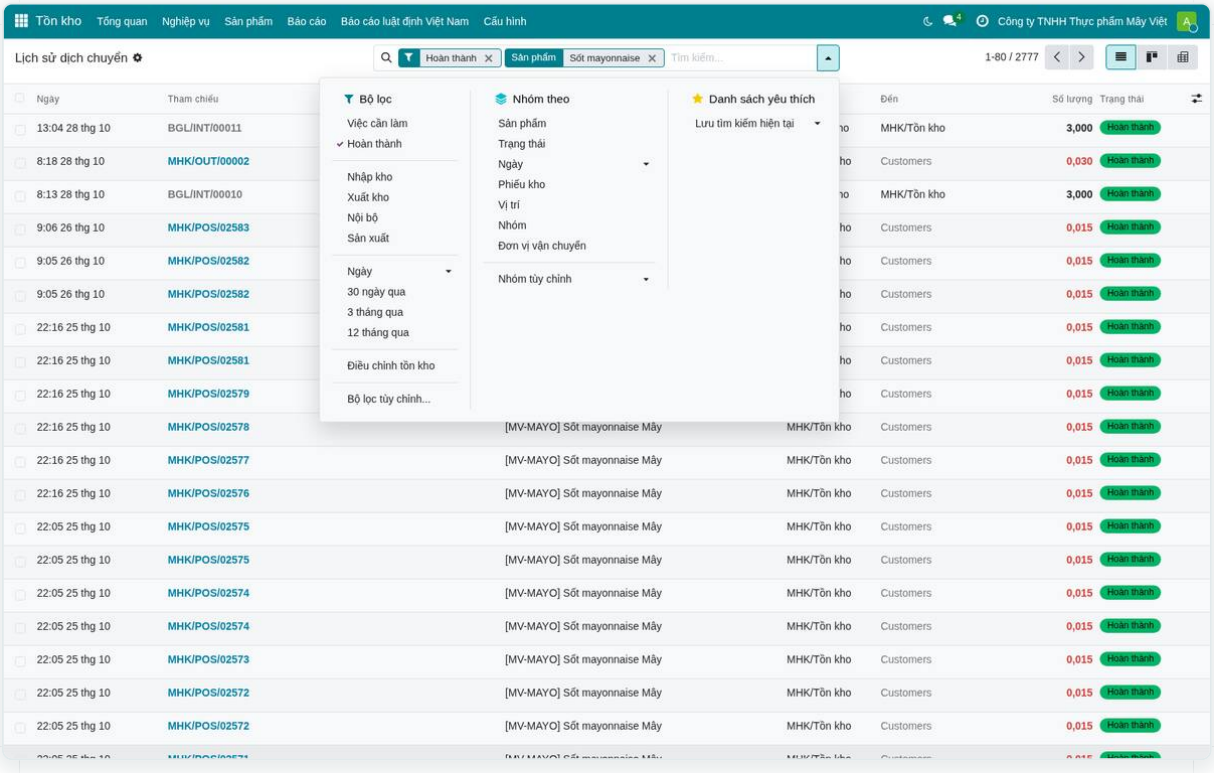


Phải thấy: các dòng mới nhất ở trên cùng: phiếu chuyển BGL/INT/000xx từ BGL/Tồn kho đến MHK/Tồn kho (phiếu của bài *Chuyển nguyên liệu cho cửa hàng trực thuộc Hoàn Kiếm* nếu Quý công ty đã làm), các phiếu POS (MHK/POS/xxxxx) từ MHK/Tồn kho đến Customers với số lượng 0,015 mỗi chiếc bánh. Mỗi dòng có ngày giờ, tham chiếu, từ, đến, số lượng, trạng thái.

Bước 2 - Lọc và nhóm

Bấm mũi tên cạnh ô tìm kiếm.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển > mũi tên ô tìm kiếm`



Phải thấy: các bộ lọc **Nhập kho**, **Xuất kho**, **Nội bộ**, **Sản xuất**, **Điều chỉnh tồn kho**, các mốc ngày; và nhóm theo **Sản phẩm**, **Trạng thái**, **Ngày**, **Phiếu kho**, **Vị trí**. Chọn **Nội bộ** để chỉ xem các lần chuyển kho.

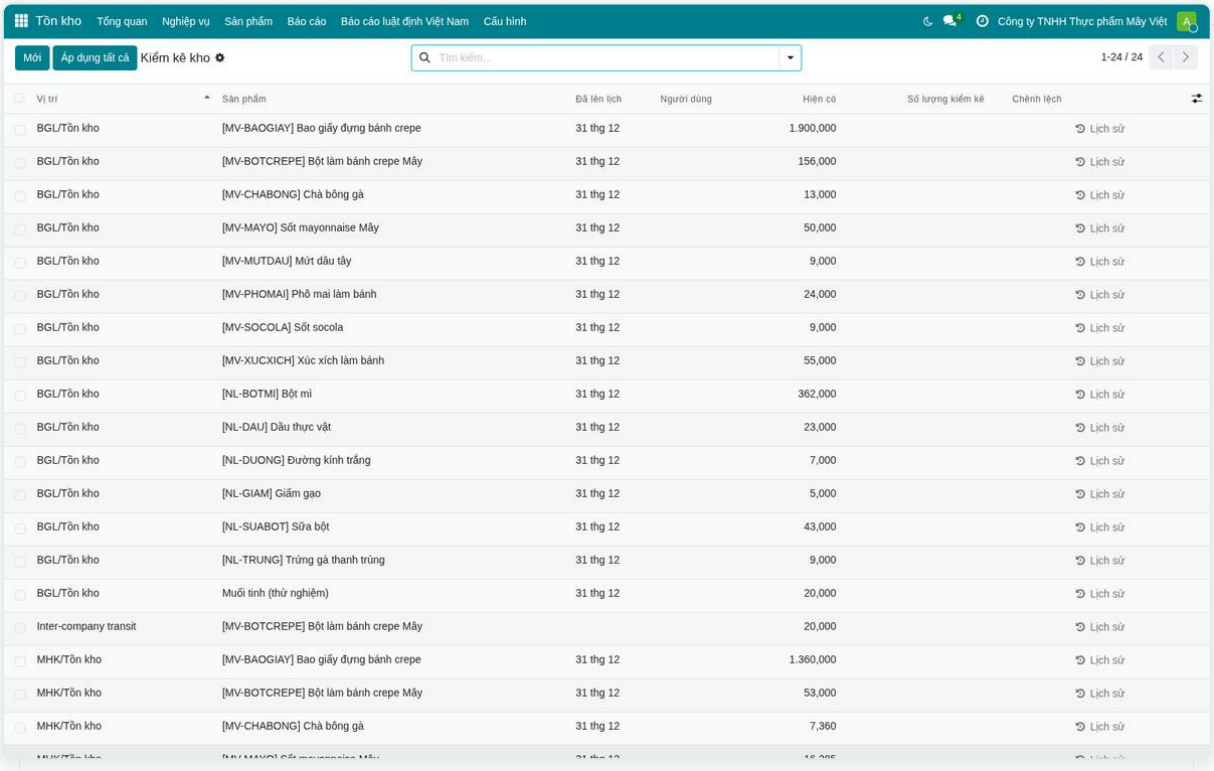
21 KIỂM KÊ MỘT CỬA HÀNG

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty đếm lại và điều chỉnh tồn một mặt hàng ở cửa hàng, và hiểu việc đó chưa lên sổ kế toán ngay.

Bài này làm ở **Hoàn Kiếm**, mặt hàng **Bao giấy**. Quý công ty đếm lệch 2 chiếc so với số hệ thống để thấy hiệu ứng.

Bước 1 - Mở màn hình kiểm kê

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho`

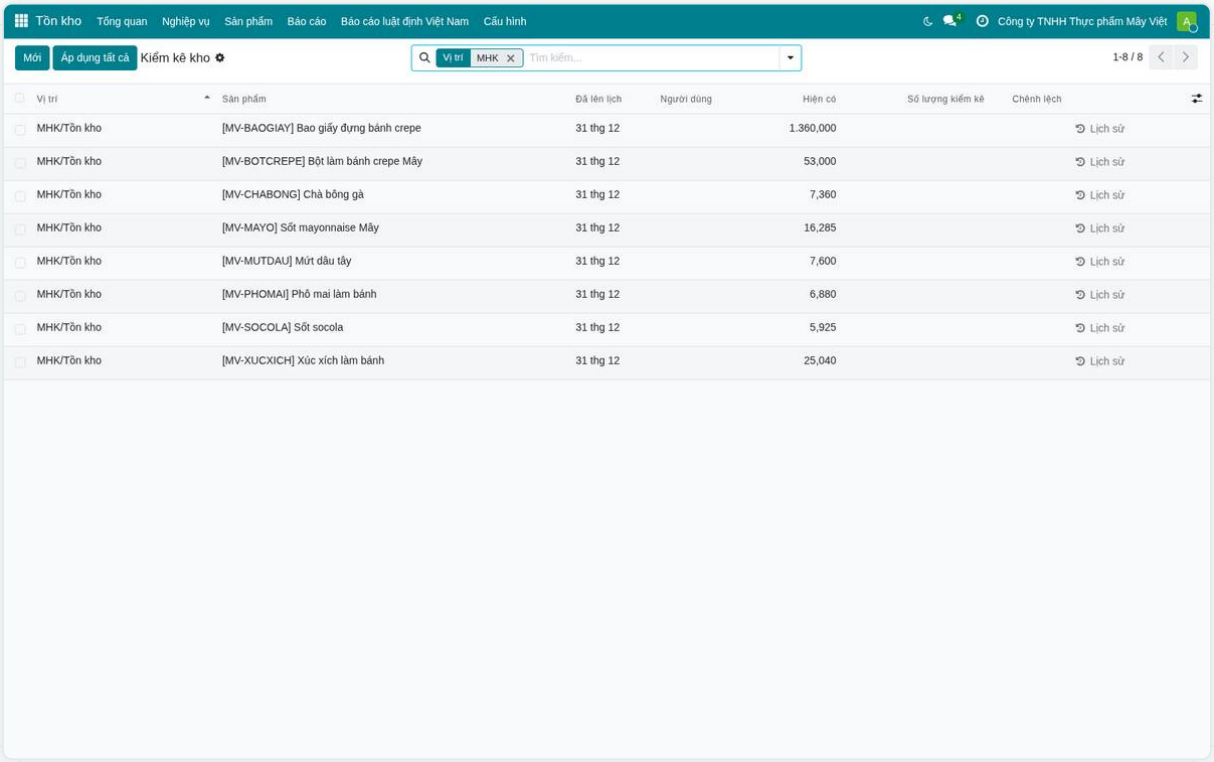


Phải thấy: từng dòng vị trí - sản phẩm với cột **Đã lên lịch** (31 tháng 12, ngày kiểm kê hằng năm), **Hiện có**, **Số lượng kiểm kê**, **Chênh lệch**.

Bước 2 - Lọc theo vị trí cửa hàng

Gõ **MHK** vào ô tìm kiếm, chọn dòng **Tìm kiếm Vị trí cho: MHK**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho`

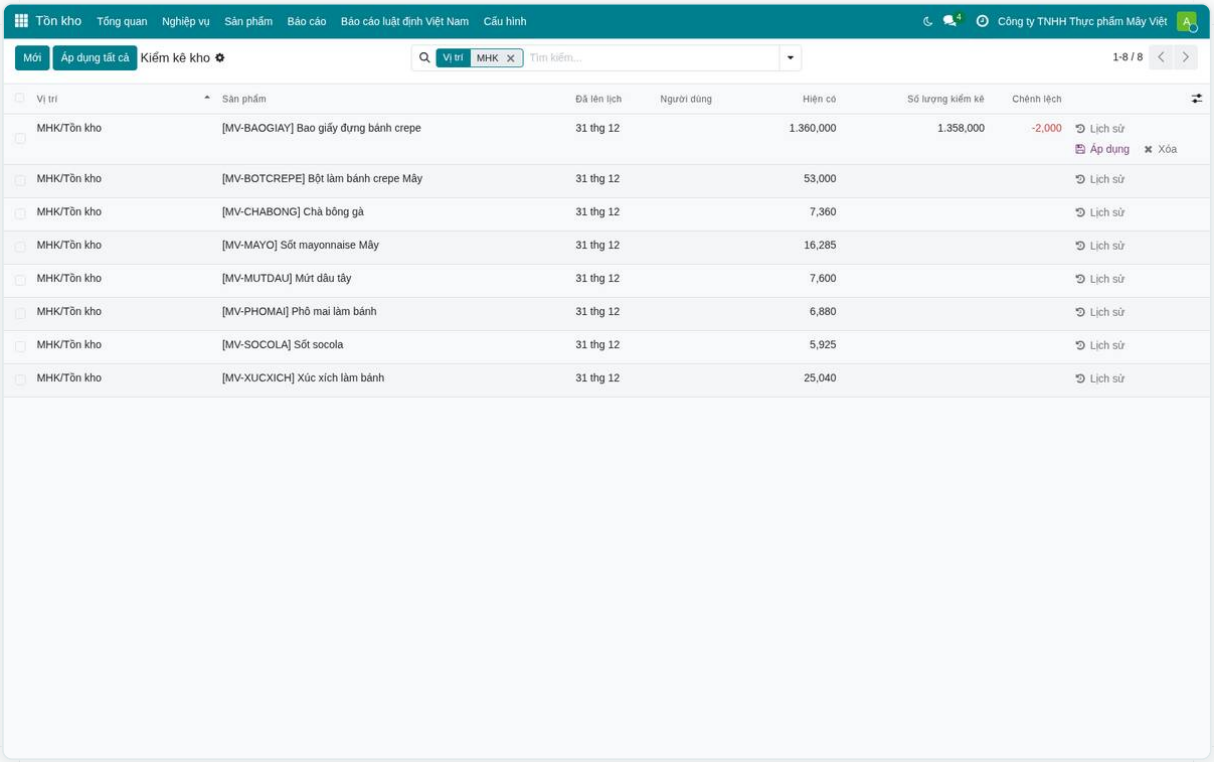


Phải thấy: tám dòng MHK/Tồn kho (bột, sốt, xúc xích, phô mai, chà bông, socola, mứt dâu, bao giấy).

Bước 3 - Nhập số đếm

Bấm vào ô **Số lượng kiểm kê** của dòng **Bao giấy đựng bánh crepe**, nhập số hiện có trừ 2, bấm lưu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho`

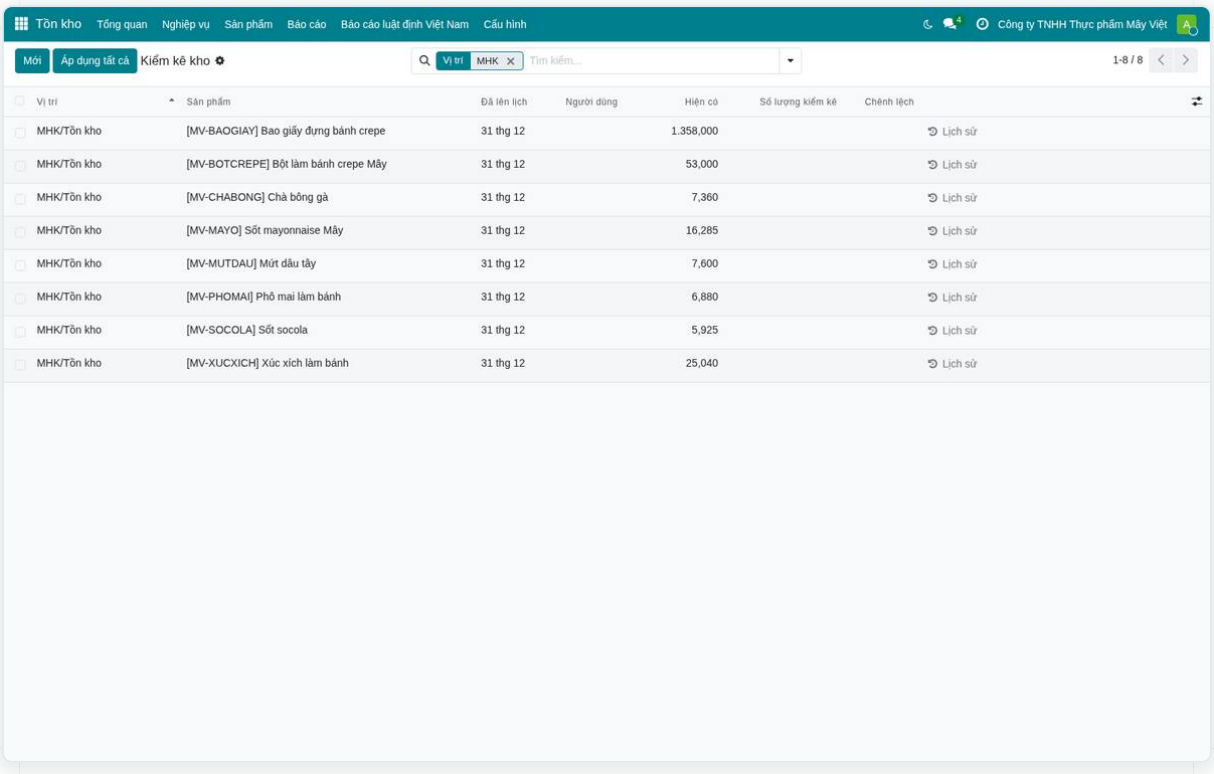


Phải thấy: cột **Chênh lệch** hiện **-2,000**, cuối dòng có nút **Áp dụng** và **Xóa**.

Bước 4 - Áp dụng

Bấm **Áp dụng** ở dòng đó.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho`



Phải thấy: không có hộp xác nhận; dòng Bao giấy mất ô số đếm và cột **Hiện có** đã giảm đúng 2.

Hệ quả kế toán (đã kiểm trên hệ thống)

Điều quan sát	Chi tiết
Dịch chuyển kho	Một dịch chuyển hoàn thành "Số lượng sản phẩm đã cập nhật" từ MHK/Tồn kho đến vị trí **Inventory adjustment** (điều chỉnh tồn kho); lọc **Điều chỉnh tồn kho** ở Lịch sử dịch chuyển để thấy
Bút toán	**Không có bút toán nào** gắn với dịch chuyển này sau khi áp dụng: tài khoản 156 và 632 chưa đổi
Ý nghĩa	Số lượng trong kho đã giảm nhưng giá trị hao hụt chưa lên sổ; kế toán phải ghi nhận hao hụt (bút toán tay hoặc quy trình chốt kỳ) để sổ khớp kho

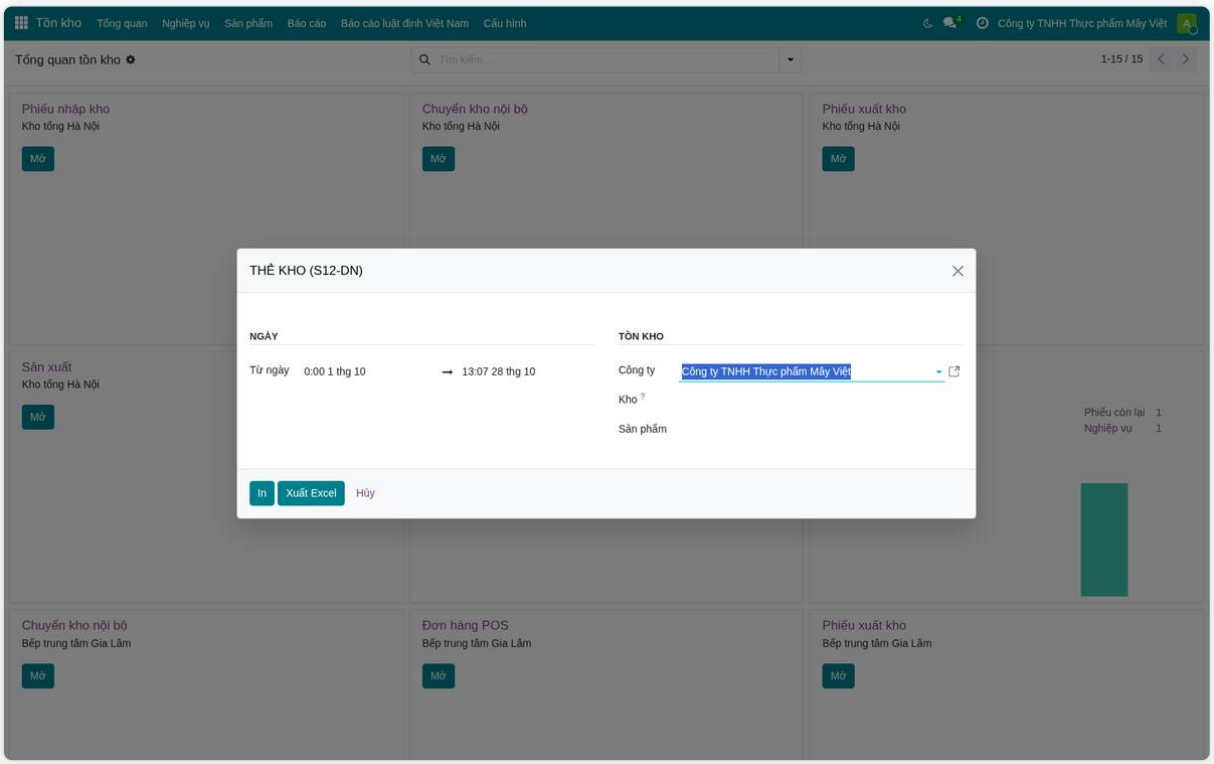
> **Lưu ý cho kế toán.** Trên bản này Quý công ty không có menu "chốt định giá" riêng trong Tồn kho hay Kế toán; hao hụt kiểm kê phải được ghi nhận ngoài màn hình kiểm kê. Nên đối chiếu tồn kho với 155, 156 cuối mỗi kỳ.

22 BÁO CÁO KHO

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết mở báo cáo nào để trả lời từng câu hỏi về tồn và biến động kho, kể cả báo cáo luật định.

Bước 1 - Mở Thẻ kho (S12-DN)

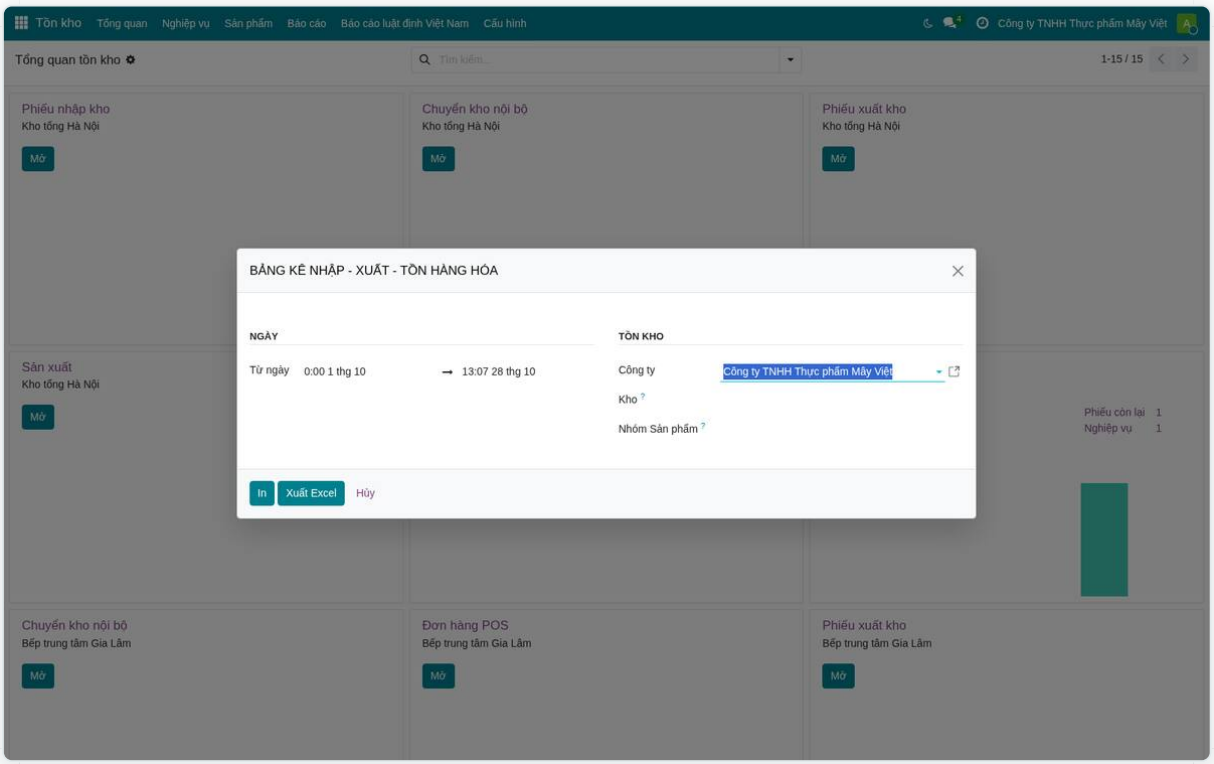
> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)`



Phải thấy: hộp **THẺ KHO (S12-DN)** với **Từ ngày - đến ngày**, **Công ty**, **Kho**, **Sản phẩm**, các nút **In** và **Xuất Excel**.

Bước 2 - Mở Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`



Phải thấy: hộp có **Từ ngày - đến ngày**, **Công ty**, **Kho**, **Nhóm sản phẩm**; xuất ra màn hình hoặc Excel.

Đủ báo cáo của nghiệp vụ kho

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì	Đường vào
Tồn kho	Hiện đang có bao nhiêu mỗi mặt hàng và trị giá bao nhiêu, theo từng kho?	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`
Vị trí	Mặt hàng này nằm ở những vị trí, cửa hàng nào, số lượng bao nhiêu?	`Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`
Lịch sử dịch chuyển	Một nguyên liệu đã vào, ra, chuyển lúc nào, theo phiếu nào?	`Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`
Phân tích dịch chuyển	Biến động kho theo tháng, theo loại phiếu, theo sản phẩm?	`Tồn kho > Báo cáo > Phân tích dịch chuyển`
Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN)	Sổ chi tiết số lượng và giá trị từng vật liệu?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN)`
Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)	Đầu kỳ, nhập, xuất, cuối kỳ theo nhóm hàng?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`
Thẻ Kho (S12-DN)	Thẻ kho của một mặt hàng ở một kho trong kỳ?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)`
Bảng kê nhập kho hàng hóa	Kỳ này nhập những gì, từ ai?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê nhập kho hàng hóa`
Bảng kê xuất kho hàng hóa	Kỳ này xuất những gì, cho ai?	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê xuất kho hàng hóa`
Tổng quan tồn kho (bảng điều khiển loại nghiệp vụ)	Mỗi loại phiếu của mỗi kho đang chờ xử lý bao nhiêu phiếu?	`Tồn kho > Tổng quan`

Năm báo cáo luật định cũng mở được từ `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho`. Hệ thống còn một báo cáo **truy xuất nguồn gốc** nhưng không có lối vào menu trên bản này và demo không theo dõi số lô nên không có dữ liệu để xem.

Mẫu in của kho: **Phiếu giao hàng**, **Phiếu kiểm kê**, **Nhãn báo cáo nhập kho**, **Báo cáo tuyến cung ứng sản phẩm**, mã vạch vị trí và nhãn sản phẩm; mở bằng nút **In** trên phiếu hoặc trên sản phẩm. Báo cáo xuất được ra Excel (**Xuất Excel**) hoặc PDF (**In**).

23 BÀI TẬP: CHUYỂN PHÔ MAI CHO HOÀN KIẾM VÀ LẦN THEO DẤU

Khoảng 20 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Tạo phiếu **Chuyển kho nội bộ** từ **BGL/Tồn kho** sang **MHK/Tồn kho**: **2 kg Phô mai làm bánh** và **1 kg Chà bông gà**. Bấm **Đánh dấu cần làm**, rồi **Xác nhận**.
2. Mở **Tồn kho > Báo cáo > Vị trí**, lọc **Phô mai**: tồn BGL giảm 2, tồn MHK tăng 2 so với trước khi chuyển.
3. Mở **Lịch sử dịch chuyển**, lọc sản phẩm **Phô mai làm bánh**, chọn nhóm **Nội bộ**: tìm dòng phiếu của Quý công ty.
4. Mở **Thẻ Kho (S12-DN)** cho kho **Bếp trung tâm Gia Lâm**, sản phẩm **Phô mai làm bánh**, từ đầu tháng tới hôm nay, bấm **Xuất Excel**.

Kết quả đúng: nút **Bút toán** trên phiếu chuyển là **0**; thẻ kho có một dòng xuất 2 kg trong ngày hôm nay. Nếu Quý công ty thử đặt ngày của phiếu về hôm qua: hệ thống không cho, phiếu luôn mang ngày giờ bấm xác nhận.

GHI CHÚ SỐ LIỆU GIẢ ĐỊNH CỦA PHẦN I, II, III (CHO CHƯƠNG SỐ LIỆU CẦN XÁC NHẬN)

- Đơn giá mua, thời gian giao của bốn nhà cung cấp; giá bán của bột và sốt cho hộ nhượng quyền.
- Định mức bộ kit (bột 0,050 kg, sốt 0,015 kg, topping 0,020 đến 0,040 kg, một bao giấy mỗi bánh).
- Hộ nhượng quyền dùng gói tài khoản Thông tư 99 như công ty chủ; mã số thuế ba đơn vị chưa khai.
- Thuế mua hàng mặc định 10% của sản phẩm tạo mới.

PHẦN IV. SẢN XUẤT TẠI BẾP TRUNG TÂM

Phần này trả lời câu hỏi: bột làm bánh và sốt của chuỗi được nấu ở đâu, tốn bao nhiêu nguyên liệu và bao nhiêu giờ công, và giá thành mỗi ký bột, mỗi ký sốt là bao nhiêu để cửa hàng nhận hàng đúng giá. Phần dành cho bếp trưởng, thủ kho bếp và kế toán giá thành. Mọi thao tác thực hiện ở công ty "Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt" (bếp trung tâm Gia Lâm); đăng nhập `admin` / `admin`.

Số chứng từ trong ảnh (ví dụ BGL/MO/00020) là của lệnh làm thử; lệnh của Quý công ty sẽ mang số kế tiếp. Số tiền ghi trong bài là số của lệnh làm thử: định mức và đơn giá nguyên liệu giống nhau, còn giờ công và số ký thực dùng phụ thuộc Quý công ty nhập.

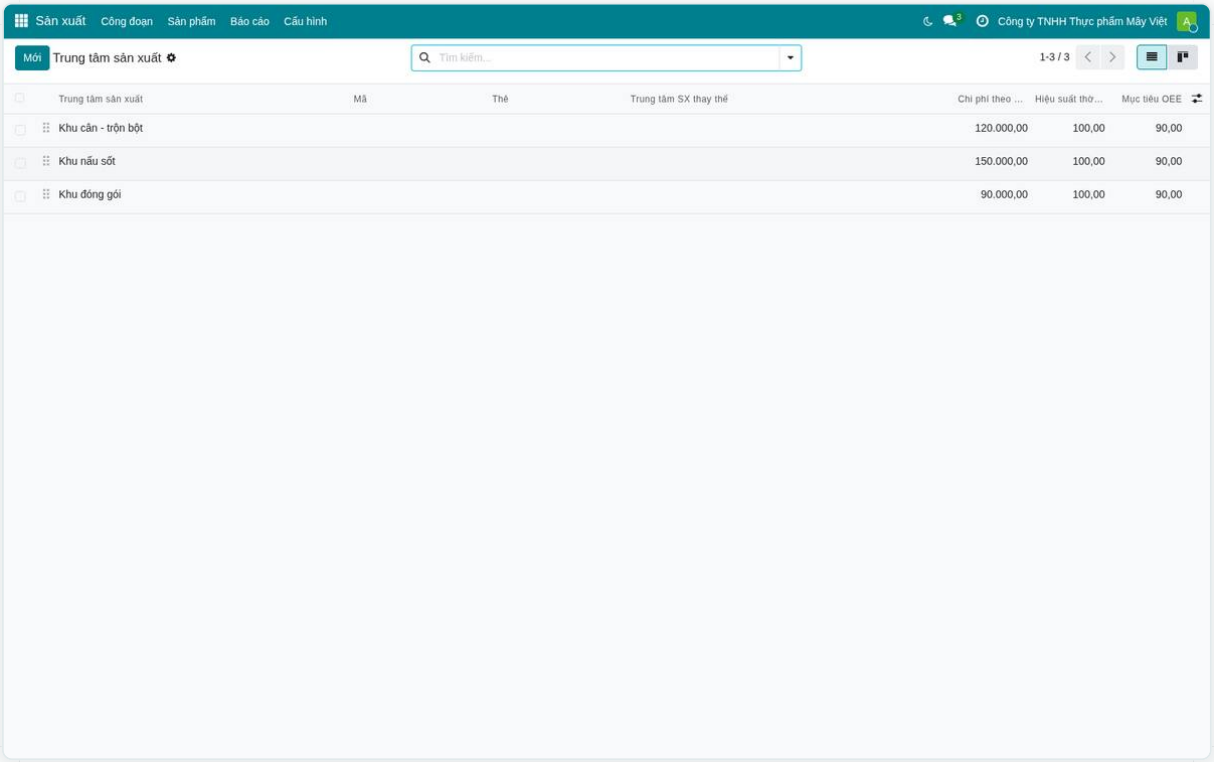
24 TRẠM SẢN XUẤT, ĐỊNH MỨC BỘT VÀ SỐT, ĐỊNH MỨC BỘ BÁNH

Khoảng 15 phút (đọc và giải thích). Hết bài này Quý công ty biết bếp có mấy trạm, mỗi trạm tính bao nhiêu tiền một giờ, một mẻ bột hay sốt cần nguyên liệu và công đoạn gì, và mỗi chiếc bánh bán ra trừ những nguyên liệu nào.

Bước 1 - Mở danh sách trạm sản xuất

Mở danh sách trạm (trung tâm sản xuất) của bếp.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Cấu hình > Trung tâm sản xuất`



Phải thấy: ba trạm với cột *Chi phí theo giờ*, như bảng dưới. Chi phí theo giờ là số tiền nhân công tính cho mỗi giờ trạm chạy; hệ thống nhân nó với giờ thực chạy để ra tiền nhân công của lệnh.

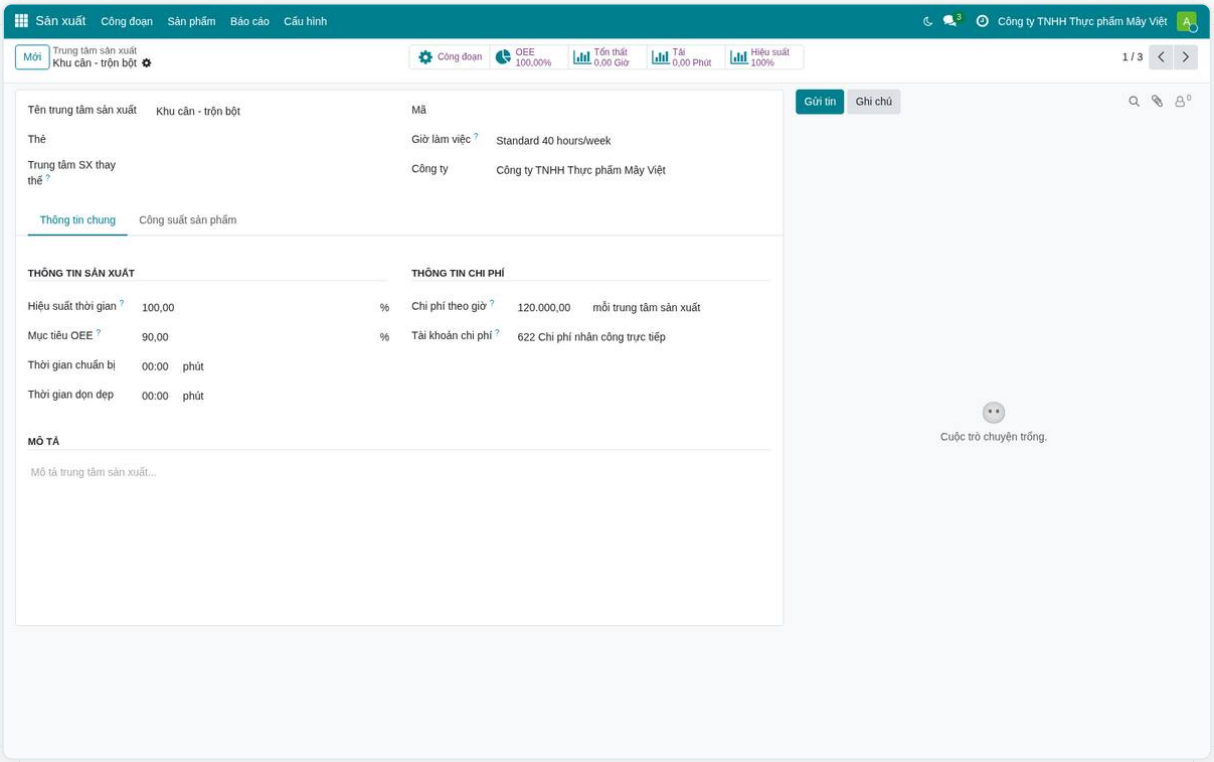
Trạm	Dùng cho	Chi phí theo giờ
Khu cân - trộn bột	cân nguyên liệu, trộn khô bột	120.000 đ
Khu nấu sốt	đánh nhũ tương sốt mayonnaise	150.000 đ
Khu đóng gói	đóng túi bột, đóng gói sốt	90.000 đ

Các con số trên là giả định của bản demo, Quý công ty thay bằng số thật của mình khi triển khai.

Bước 2 - Mở một trạm để xem tài khoản chi phí

Bấm vào dòng *Khu cân - trộn bột*.

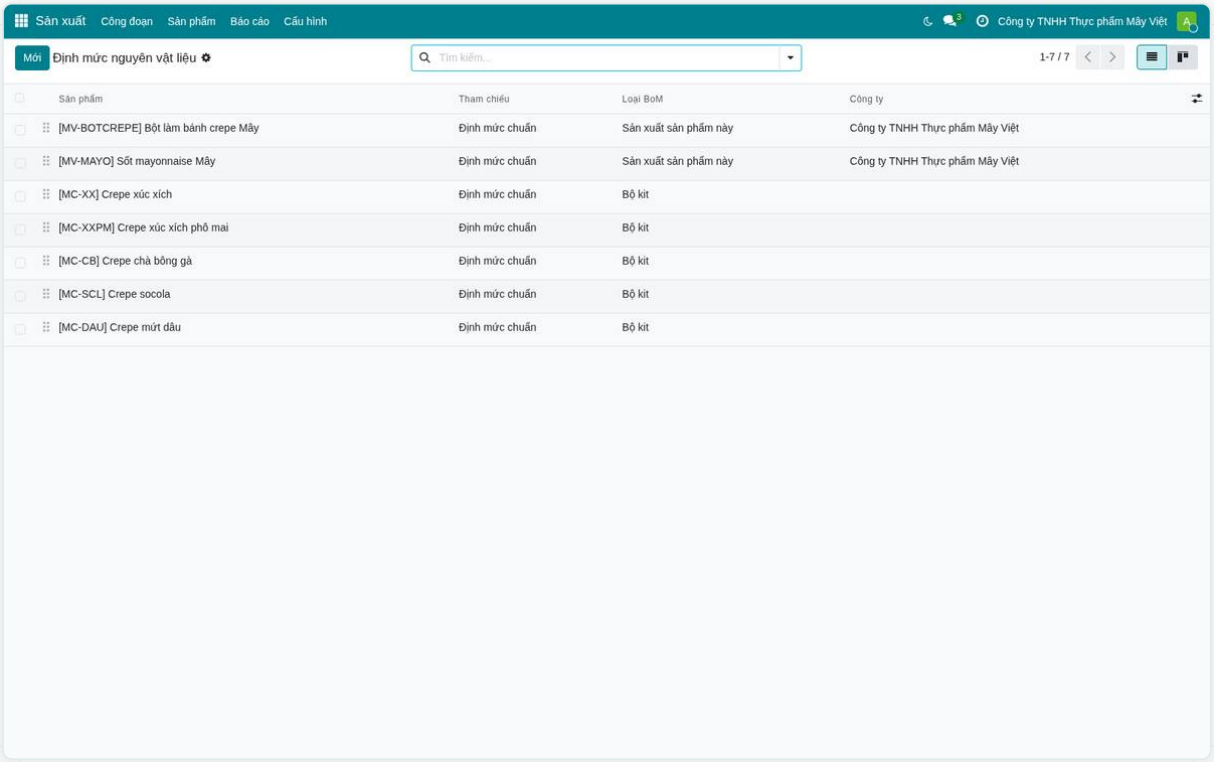
> *Đường vào:* `Sản xuất > Cấu hình > Trung tâm sản xuất > Khu cân - trộn bột`



Phải thấy: mục *Thông tin chi phí* có *Chi phí theo giờ* 120.000 và *Tài khoản chi phí* là "622 Chi phí nhân công trực tiếp". Không khai tài khoản này thì tiền giờ công của trạm không có chỗ để ghi sổ, giá thành mẻ chỉ còn tiền nguyên liệu.

Bước 3 - Mở danh sách định mức nguyên vật liệu

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`

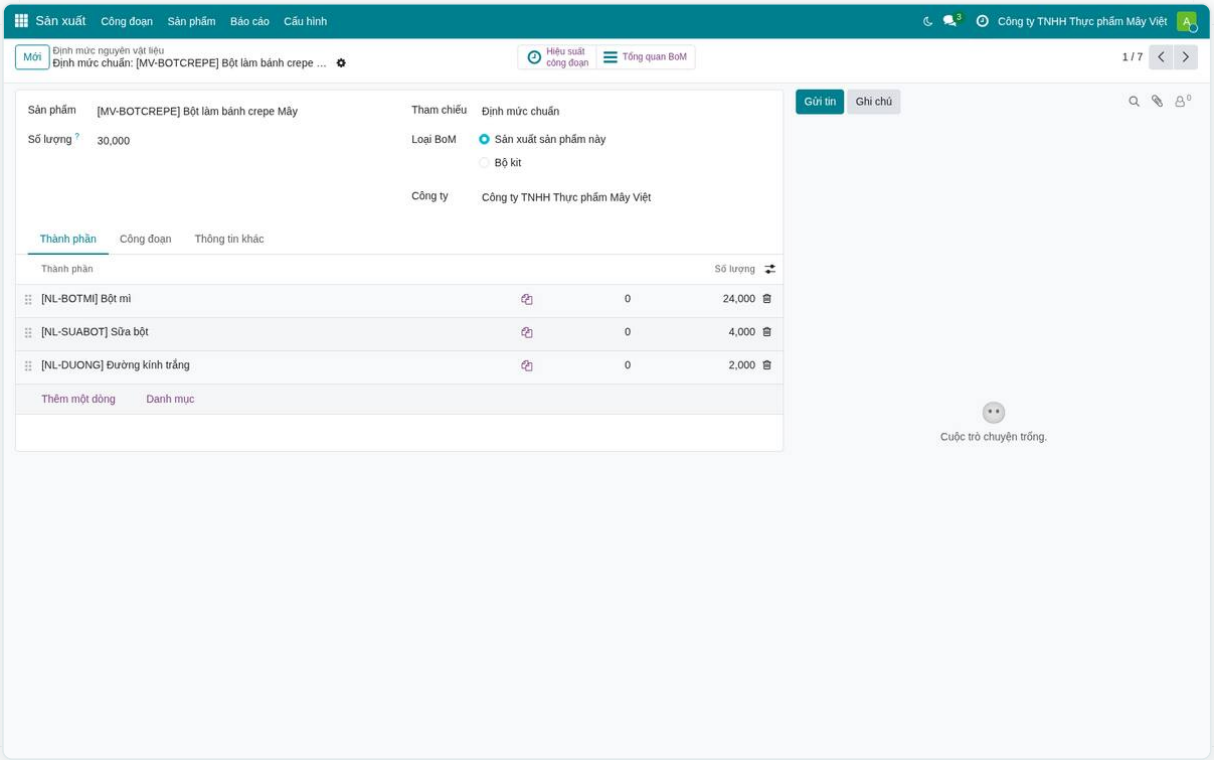


Phải thấy: bảy dòng. Hai dòng có *Loại BoM* "Sản xuất sản phẩm này" (bột làm bánh crepe Mây và sốt mayonnaise Mây, thuộc công ty Mây Việt) là định mức để bếp nấu. Năm dòng *Bộ kit* là định mức của năm món bánh, dùng để trừ nguyên liệu khi bán (bước 8).

Bước 4 - Xem định mức Bột làm bánh crepe Mây (mẻ 30 kg)

Bấm vào dòng *[MV-BOTCREPE] Bột làm bánh crepe Mây*.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MV-BOTCREPE] Bột làm bánh crepe Mây`

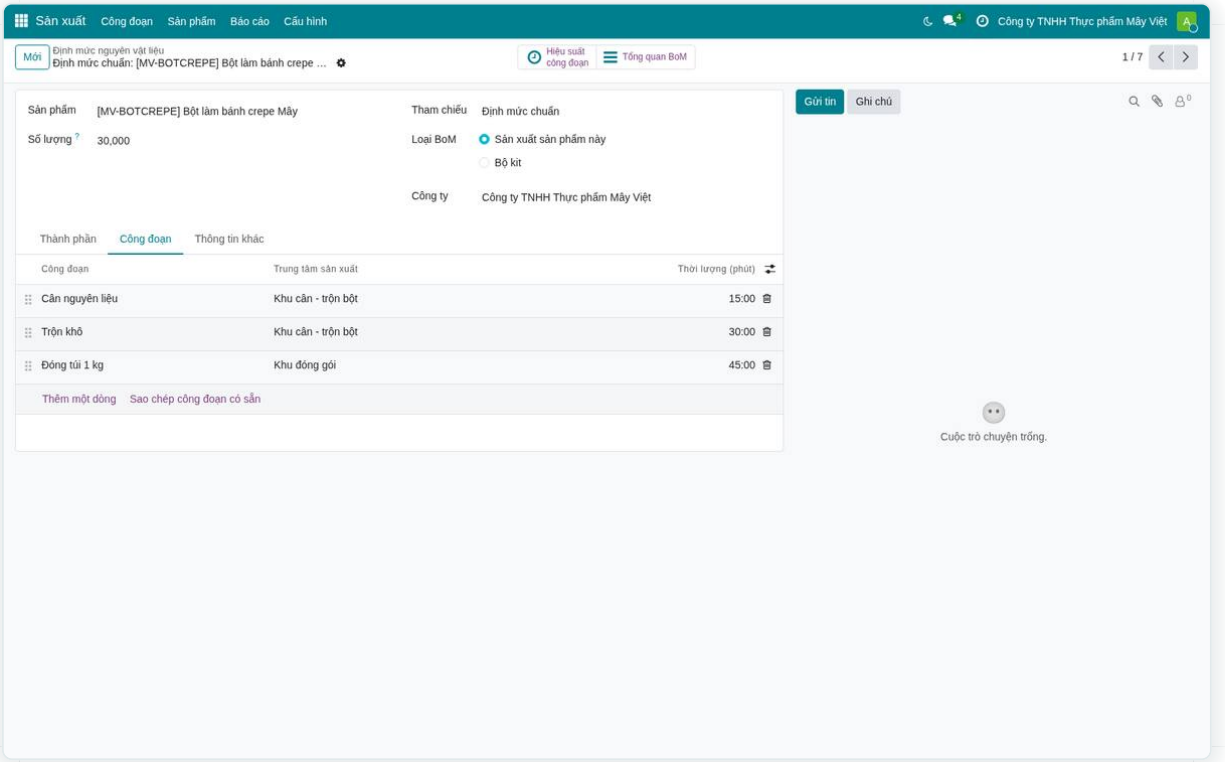


Phải thấy: *Số lượng* 30 (kg) và tab *Thành phần* có ba dòng: Bột mì 24, Sữa bột 4, Đường kính trắng 2 (kg). Vậy một mẻ 30 kg bột cần 24 + 4 + 2 = 30 kg nguyên liệu.

Bước 5 - Xem công đoạn của bột

Bấm tab **Công đoạn**.

> *Đường vào:*
> `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MV-BOTCREPE] > Công đoạn`



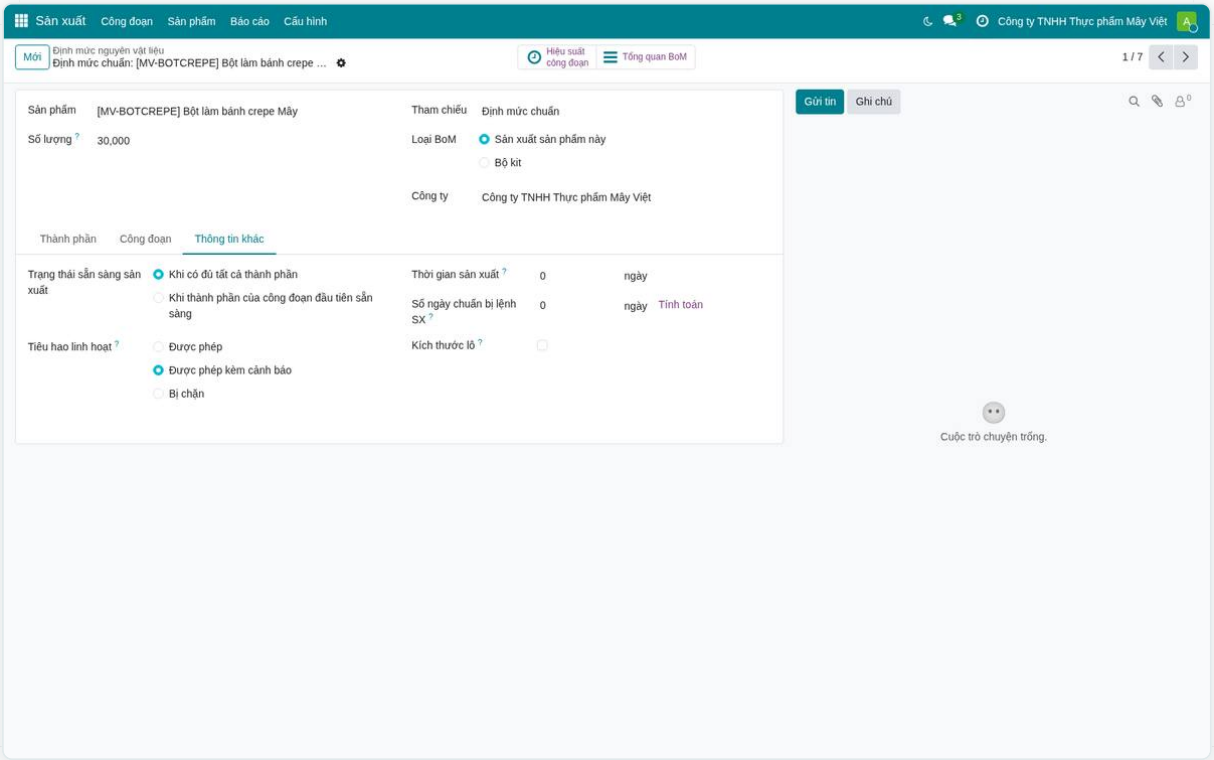
Phải thấy: ba công đoạn với trạm và thời lượng dự kiến (phút).

Công đoạn	Trạm	Thời lượng dự kiến
Cân nguyên liệu	Khu cân - trộn bột	15 phút
Trộn khô	Khu cân - trộn bột	30 phút
Đóng túi 1 kg	Khu đóng gói	45 phút

Bước 6 - Xem quy tắc khi dùng nguyên liệu lệch định mức

Bấm tab **Thông tin khác**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MV-BOTCREPE] > Thông tin khác`



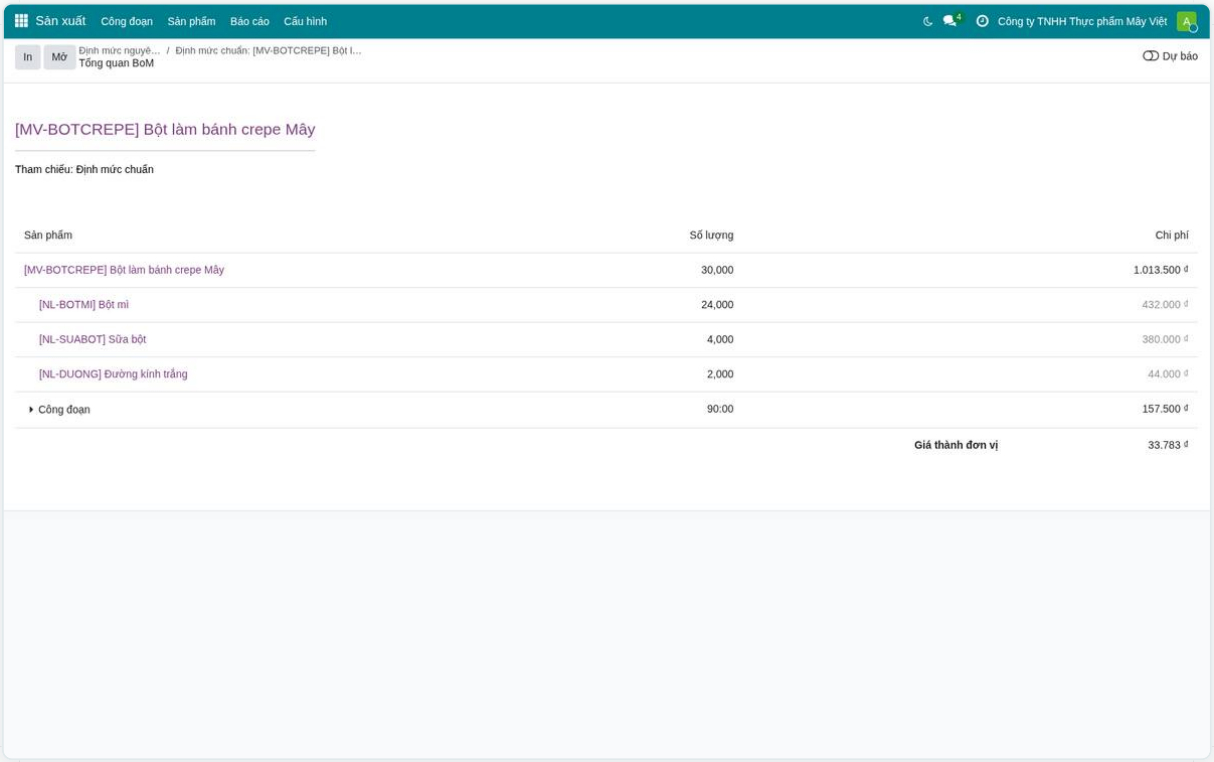
Phải thấy: *Tiêu hao linh hoạt* đang chọn "Được phép kèm cảnh báo". Bảng dưới nói ba lựa chọn khác nhau thế nào và mất gì nếu chọn không phù hợp.

Lựa chọn	Khi bếp dùng nhiều hay ít hơn định mức	Nếu chọn không phù hợp
Được phép	hoàn thành lệnh không hỏi gì	lệch nguyên liệu trôi qua không ai thấy
Được phép kèm cảnh báo (đang dùng)	hệ thống hiện hộp *Cảnh báo tiêu hao*, người làm phải xác nhận là có chủ đích	không mất gì; đây là mức cân bằng giữa linh hoạt và kiểm soát
Bị chặn	không cho hoàn thành lệnh nếu lệch	bếp bị kẹt lệnh mỗi khi bột mì cân dư vài trăm gram

Bước 7 - Xem giá thành dự kiến của mẻ bột

Quay lại định mức bột, bấm nút **Tổng quan BoM** ở đầu biểu mẫu.

> *Đường vào:*
> `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MV-BOTCREPE] > Tổng quan BoM`

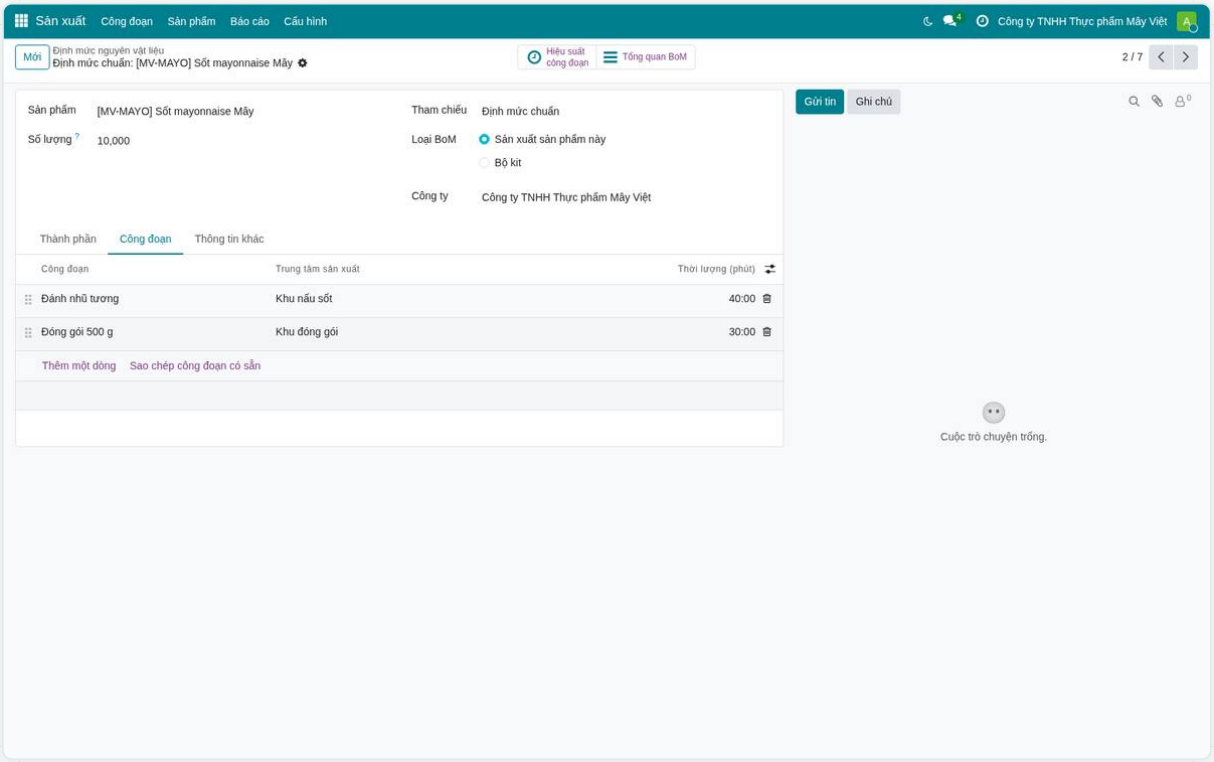


Phải thấy: chi phí mẻ 30 kg là 1.013.500 đ, gồm nguyên liệu 432.000 + 380.000 + 44.000 và công đoạn 157.500; *Giá thành đơn vị* 33.783 đ/kg. Đây là giá dự kiến theo định mức và giờ chuẩn; giá thật của từng lệnh ra ở bài *Giá thành và bút toán của lệnh sản xuất*.

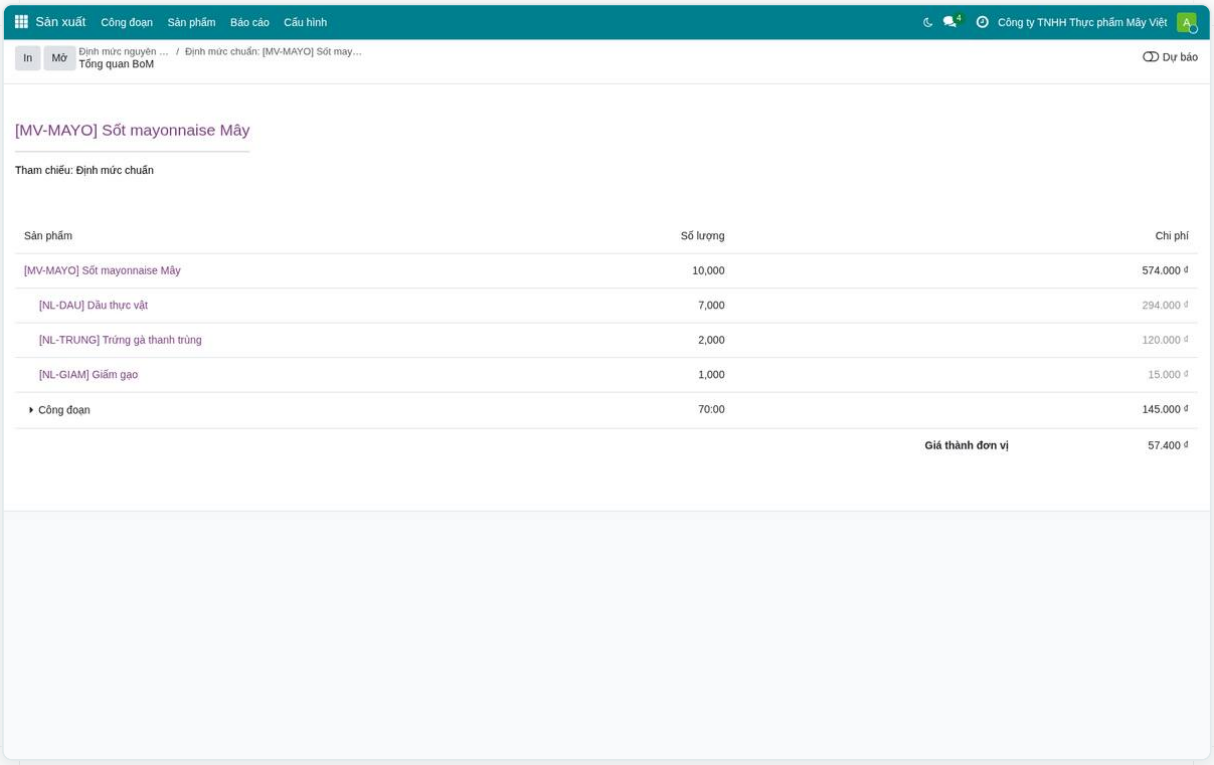
Bước 8 - Xem định mức Sốt mayonnaise Mây (mẻ 10 kg)

Quay về danh sách định mức, bấm dòng *[MV-MAYO] Sốt mayonnaise Mây*, sau đó bấm tab **Công đoạn**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MV-MAYO] Sốt mayonnaise Mây > Công đoạn`



Phải thấy: mẻ 10 kg sốt có hai công đoạn: Đánh nhũ tương (Khu nấu sốt, 40 phút) và Đóng gói 500 g (Khu đóng gói, 30 phút). Tab *Thành phần* gồm Dầu thực vật 7 kg, Trứng gà thanh trùng 2 kg, Giấm gạo 1 kg. Bấm **Tổng quan BoM**:

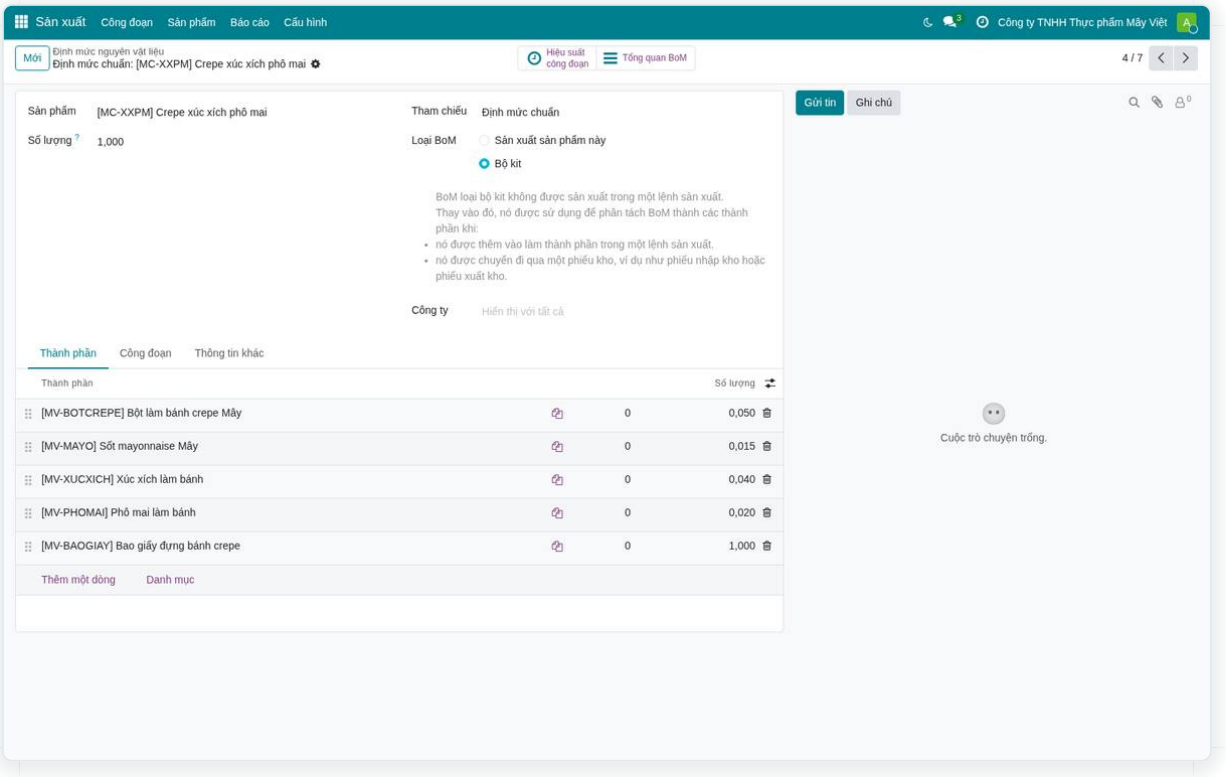


Phải thấy: chi phí dự kiến cả mẻ 574.000 đ (nguyên liệu 429.000, công đoạn 145.000), giá thành đơn vị 57.400 đ/kg.

Bước 9 - Xem định mức bộ bánh (bộ kit)

Quay về danh sách định mức, bấm dòng *[MC-XXPM] Crepe xúc xích phô mai*.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > [MC-XXPM] Crepe xúc xích phô mai`



Phải thấy: *Loại BoM* là "Bộ kit" kèm dòng giải thích rằng bộ kit không được sản xuất bằng lệnh sản xuất mà dùng để tách món bán ra thành nguyên liệu khi chuyển kho. Thành phần của một chiếc bánh được ghi theo đơn vị bán (1 chiếc). Khi quầy bán một chiếc, kho trừ đúng các nguyên liệu này. Năm món:

Món bán	Bột crepe (kg)	Sốt mayonnaise (kg)	Nhân chính	Bao giấy (cái)
Crepe xúc xích	0,050	0,015	Xúc xích 0,040 kg	1
Crepe xúc xích phô mai	0,050	0,015	Xúc xích 0,040 kg + Phô mai 0,020 kg	1
Crepe chà bông gà	0,050	0,015	Chà bông gà 0,020 kg	1
Crepe socola	0,050	-	Sốt socola 0,025 kg	1
Crepe mứt dâu	0,050	-	Mứt dâu tây 0,025 kg	1

Không có định mức bộ kit thì quầy bán được nhưng kho không trừ nguyên liệu, tồn kho sai dần. Chi tiết bán tại quầy xem phần *Bán tại quầy*.

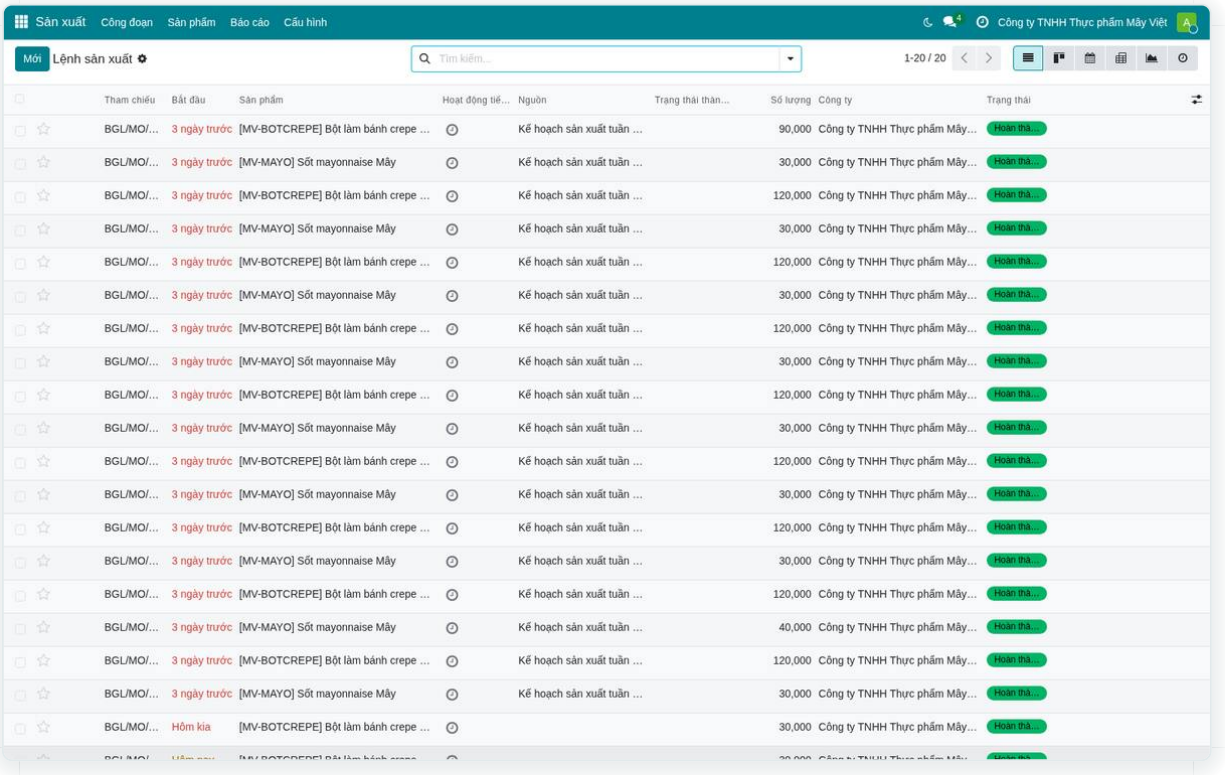
25 NGUỒN SINH LỆNH VÀ CÁC TRẠNG THÁI CỦA LỆNH SẢN XUẤT

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết lệnh sản xuất đến từ đâu và mỗi trạng thái có nghĩa gì với kho và công đoạn.

Bước 1 - Mở danh sách lệnh sản xuất

Bấm vào chữ **x** ở bộ lọc "Việc cần làm" để xem mọi lệnh.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`



Phải thấy: các lệnh mang số BGL/MO/..., cột *Nguồn* ghi "Kế hoạch sản xuất tuần dd/mm" cho các lệnh bếp lập theo kế hoạch tuần, cột *Trạng thái* và *Trạng thái thành phần*.

Nguồn sinh lệnh trên bản này. Bảng sau nói lệnh sinh ra từ đâu và cách nhận biết trên chứng từ:

Nguồn	Cách làm	Nhận biết trên lệnh
Bếp trưởng tạo tay theo kế hoạch tuần (cách bản demo dùng)	bấm **Mới** ở danh sách lệnh	cột *Nguồn* ghi kế hoạch tuần do bếp gõ, hoặc để trống
Từ quy tắc bổ sung tự động hoặc từ đơn bán	cần gán tuyến "Sản xuất" cho sản phẩm; hệ thống có sẵn tuyến này	cột *Nguồn* ghi số đơn bán hoặc quy tắc sinh ra lệnh

Trên tenant demo chưa sản phẩm nào gán tuyến "Sản xuất" và chưa có quy tắc tồn tối thiểu, nên mọi lệnh đều do bếp trưởng tạo tay. Kế hoạch sản xuất tổng thể theo dự báo bán cả chuỗi chưa có trên bản này.

Bước 2 - Đọc bảng trạng thái

Hệ thống đi theo các trạng thái sau (nhãn đúng như trên màn hình):

Trạng thái lệnh	Nghĩa	Hệ quả
Nháp	vừa tạo, chưa xác nhận	chưa giữ nguyên liệu; cột *Trạng thái thành phần* ("Có hàng", "Không có hàng") chỉ là dự báo theo kho của lệnh
Đã xác nhận	bấm **Xác nhận**	nguyên liệu trong kho bếp được giữ cho lệnh (cột *Đã tiêu hao* tự điền bằng số đã giữ, nút **Bỏ giữ hàng** xuất hiện); sinh các lệnh công đoạn theo định mức
Đang thực hiện	đã bắt đầu một công đoạn	công đoạn đầu chạy bấm giờ; ngày bắt đầu của lệnh được ghi
Cần đóng	mọi công đoạn đã hoàn thành	chờ người bấm **Sản xuất tất cả** để chốt; nguyên liệu chưa bị trừ khỏi kho cho tới lúc này
Hoàn thành	đã bấm **Sản xuất tất cả**	nguyên liệu bị trừ theo số thực dùng, bột hoặc sốt nhập kho bếp, ghi bút toán giá thành
Đã hủy	bấm **Hủy**	lệnh dừng, không dùng nữa (bài này không làm)

Mỗi lệnh công đoạn có trạng thái riêng: *Bị chặn* (đang chờ công đoạn trước hoàn thành), *Việc cần làm* (đến lượt), *Đang thực hiện* (đồng hồ chạy), *Đã hoàn thành*.

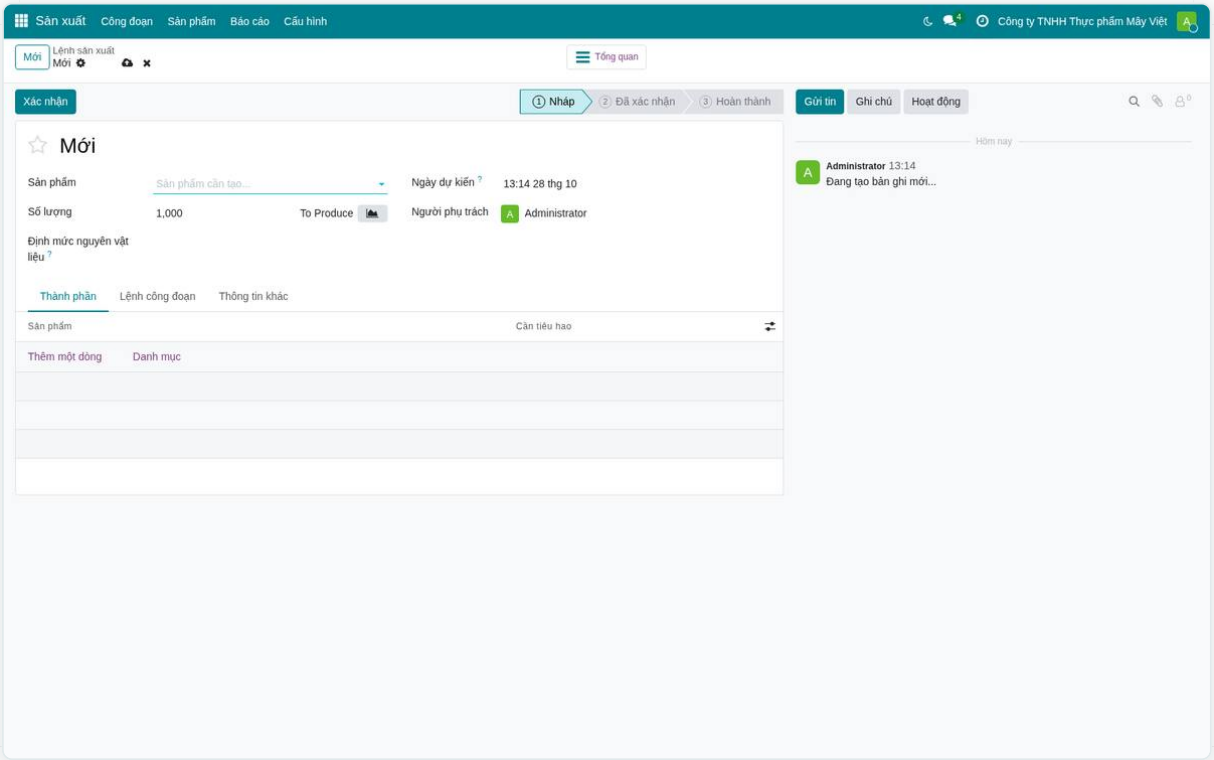
26 LÀM MỘT LỆNH SẢN XUẤT TRỌN VÒNG: 30 KG BỘT LÀM BÁNH CREPE

Khoảng 30 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự tạo, xác nhận, kiểm nguyên liệu, chạy ba công đoạn, ghi tiêu hao thực tế lệch định mức và hoàn thành một lệnh 30 kg bột, rồi thấy kho nhập bột thành phẩm.

Bước 1 - Tạo lệnh mới

Bấm **Mới** ở danh sách lệnh sản xuất.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Mới`

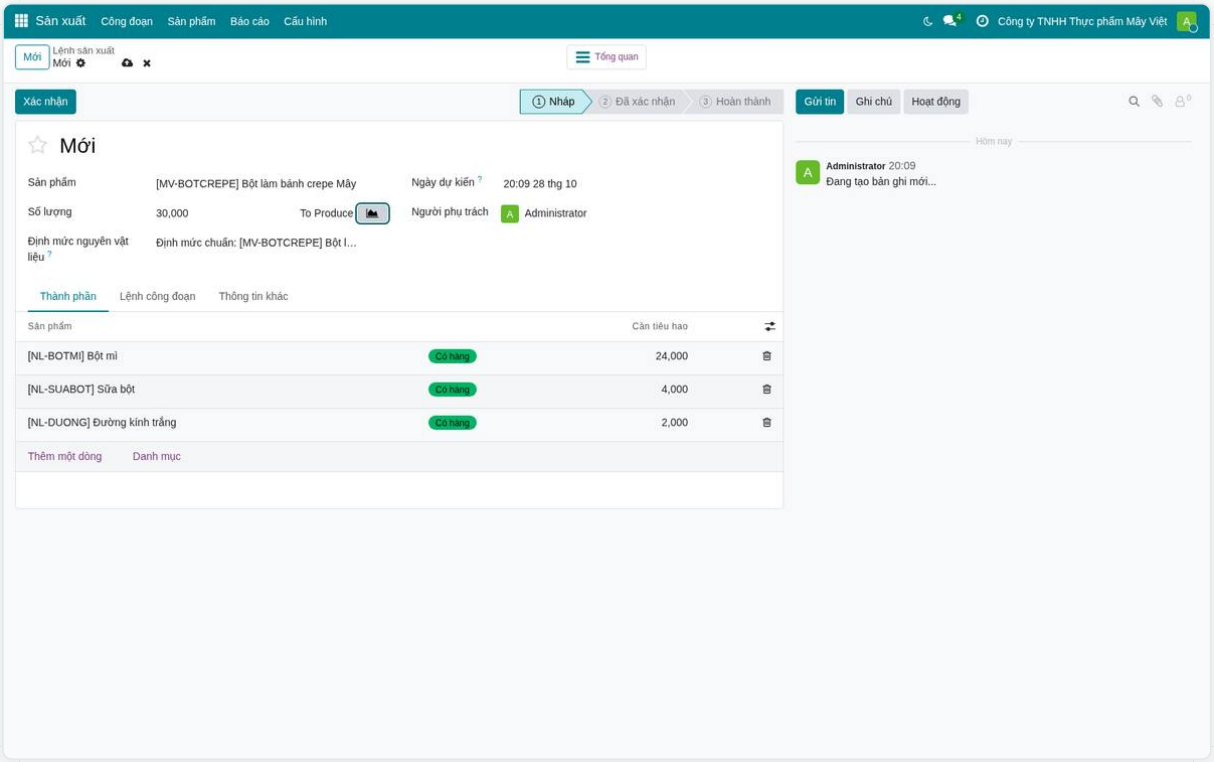


Phải thấy: biểu mẫu trạng thái *Nháp*, tên "Mới", nút **Xác nhận**.

Bước 2 - Chọn sản phẩm và số lượng

Ở ô *Sản phẩm* gõ "MV-BOTCREPE" rồi chọn dòng *[MV-BOTCREPE] Bột làm bánh crepe Mây* (không chọn dòng bắt đầu bằng "Tạo"). Ở ô *Số lượng* nhập **30**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Mới > Sản phẩm`

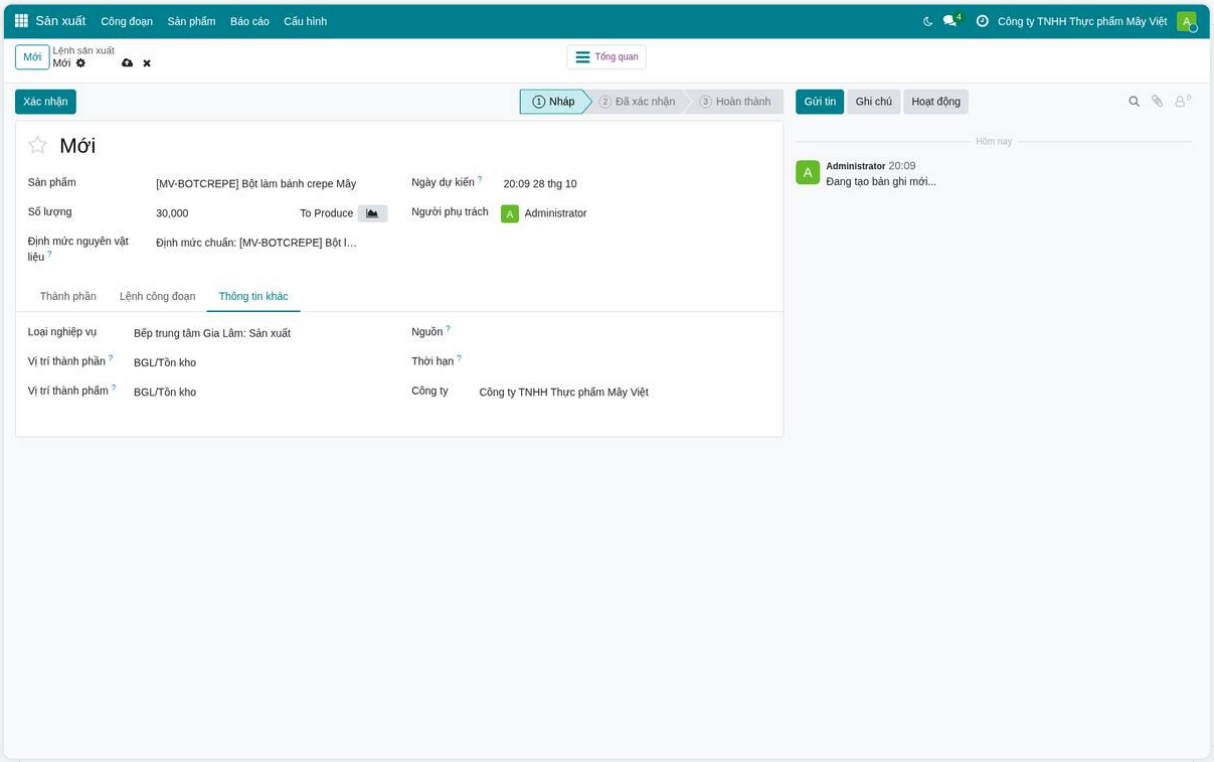


Phải thấy: ô *Định mức nguyên vật liệu* tự điền "Định mức chuẩn: [MV-BOTCREPE]...", tab *Thành phần* tự hiện Bột mì 24, Sữa bột 4, Đường kính trắng 2. Ba dòng nguyên liệu báo xanh **Có hàng**: cột này là dự báo theo kho bếp, chưa giữ hàng cho lệnh.

Bước 3 - Kiểm tra bếp sản xuất

Bấm tab **Thông tin khác** và đọc ô *Loại nghiệp vụ*. Công ty Mây Việt chỉ còn kho bếp nên lệnh mới đã tự chọn **Bếp trung tâm Gia Lâm: Sản xuất**; chỉ đổi khi muốn sản xuất ở kho khác.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Mới > Thông tin khác > Loại nghiệp vụ`

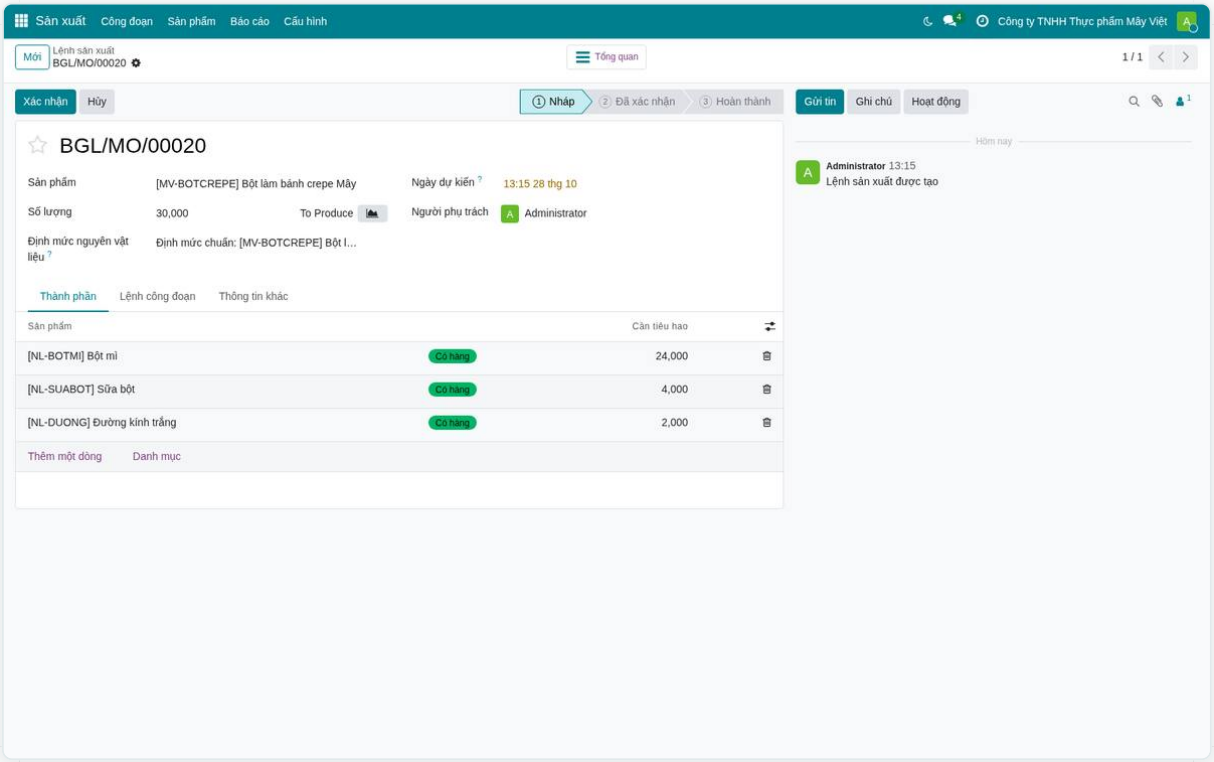


Phải thấy: *Loại nghiệp vụ* là "Bếp trung tâm Gia Lâm: Sản xuất", *Vị trí thành phần* và *Vị trí thành phẩm* là "BGL/Tồn kho". Loại nghiệp vụ quyết định nguyên liệu bị trừ ở kho nào và thành phẩm nhập vào kho nào.

Bước 4 - Lưu lệnh và kiểm nguyên liệu

Bấm tab **Thành phần**, rồi bấm biểu tượng đám mây (**Lưu**) cạnh tên lệnh.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Thành phần`

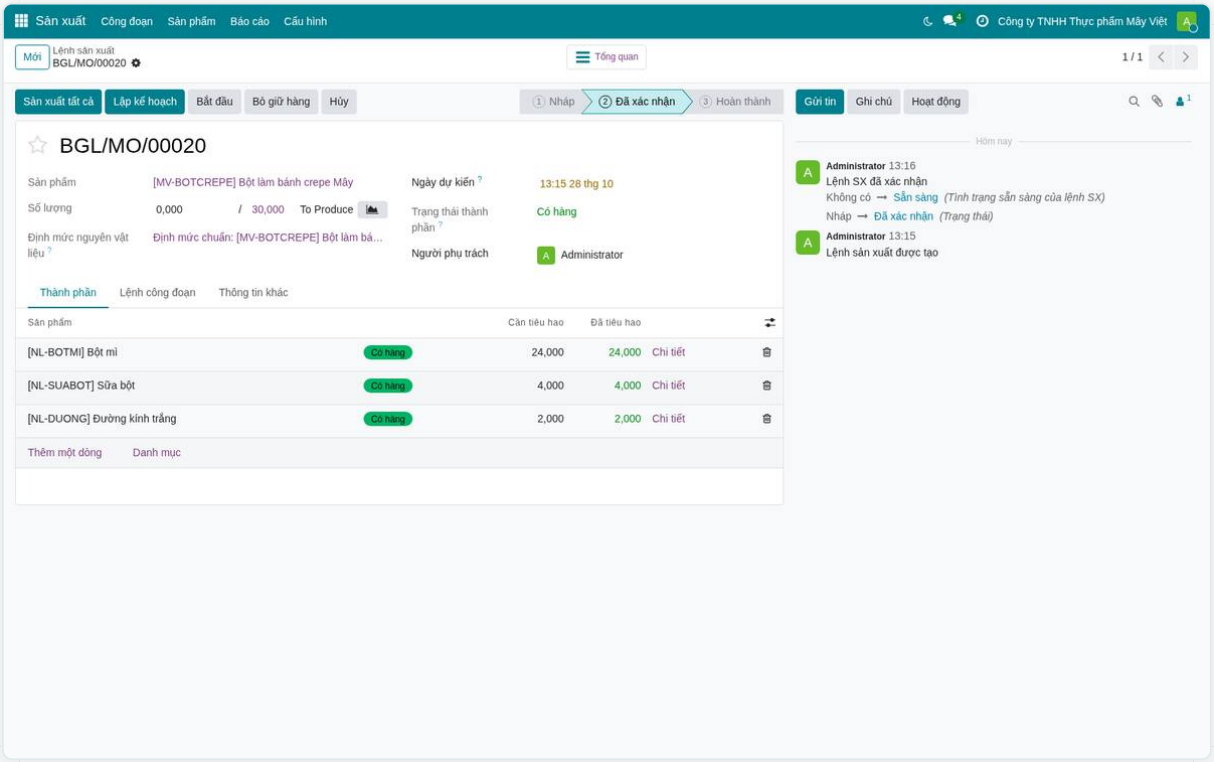


Phải thấy: lệnh có số (ví dụ BGL/MO/00020) và ba dòng nguyên liệu báo xanh **Có hàng**. Nếu có dòng "Không có hàng" thì kho bếp thiếu nguyên liệu đó: lệnh vẫn xác nhận được nhưng không thể sản xuất cho tới khi nhập thêm (xem phần *Mua hàng*).

Bước 5 - Xác nhận lệnh

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Xác nhận`

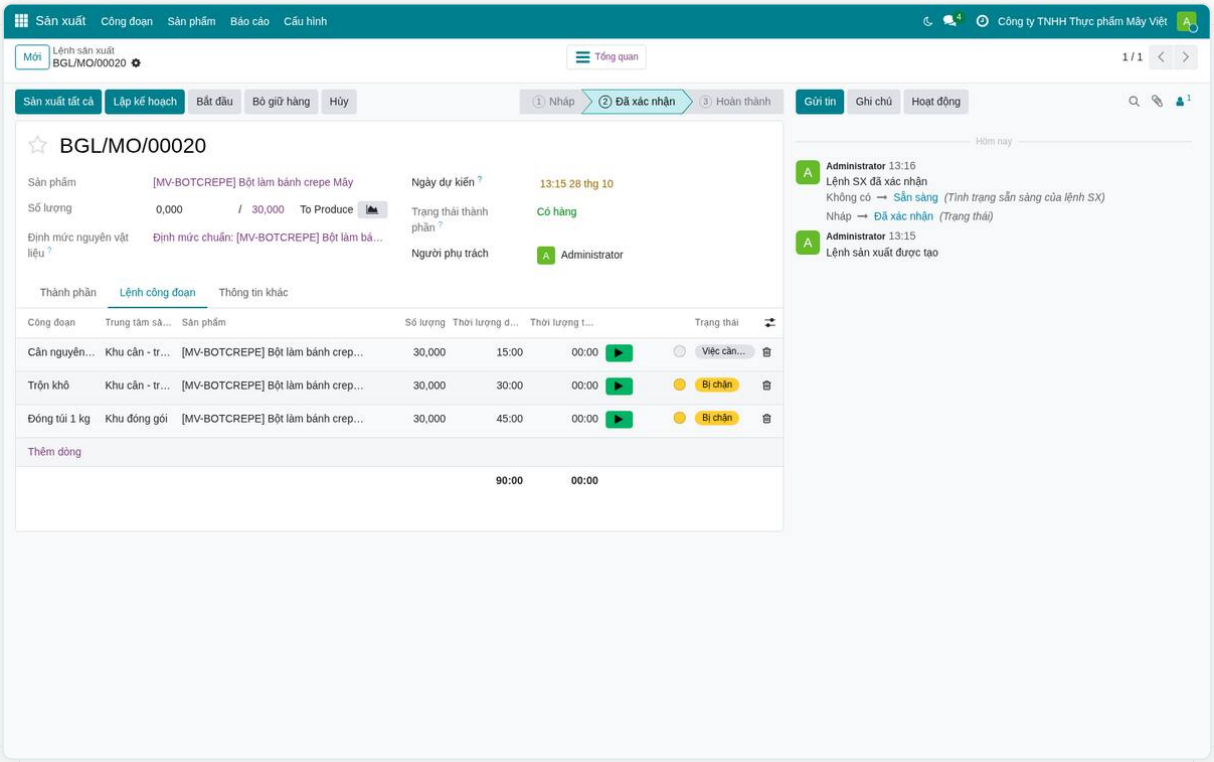


Phải thấy: thanh trạng thái sang *Đã xác nhận*; cột *Đã tiêu hao* tự điền 24, 4, 2 (số nguyên liệu đã giữ); xuất hiện các nút **Sản xuất tất cả**, **Lập kế hoạch**, **Bắt đầu**, **Bỏ giữ hàng**, **Hủy**. Bản này giữ hàng ngay khi xác nhận nên không có bước bấm riêng "Kiểm tra tồn".

Bước 6 - Xem các công đoạn đã sinh

Bấm tab **Lệnh công đoạn**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Lệnh công đoạn`

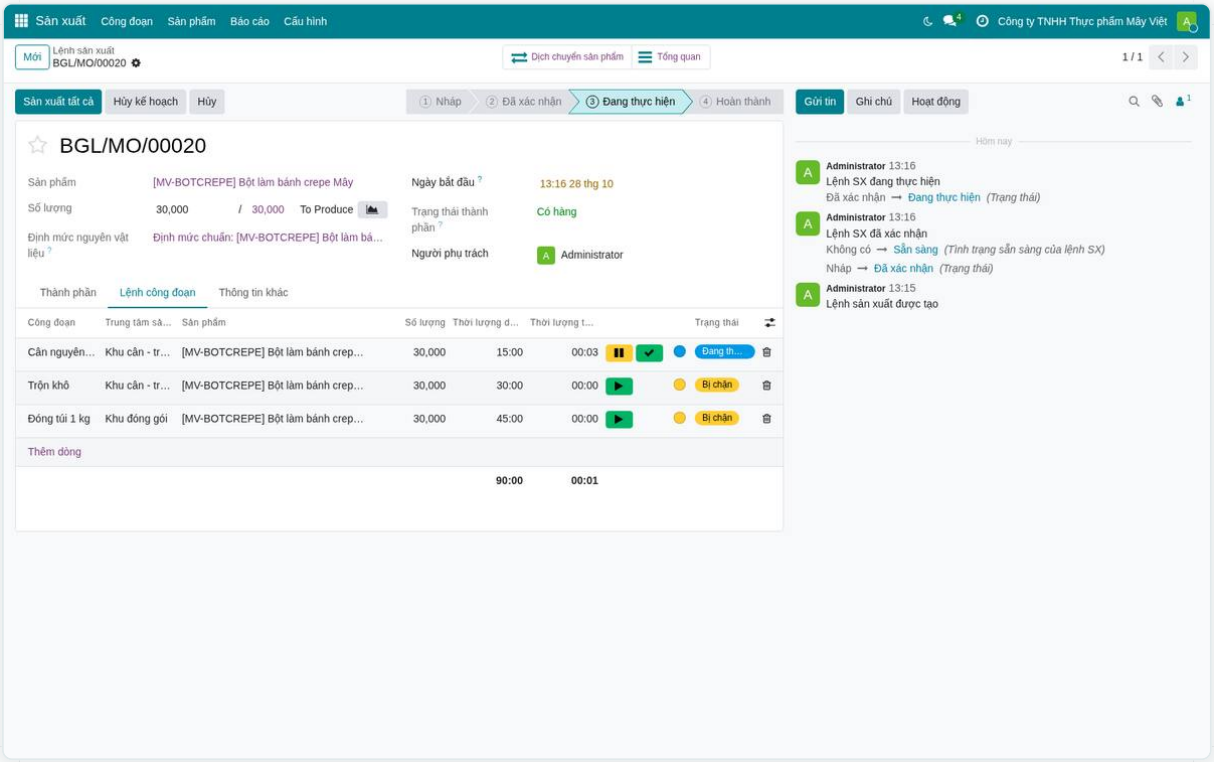


Phải thấy: ba công đoạn theo đúng thứ tự định mức: Cân nguyên liệu, Trộn khô, Đóng túi 1 kg, kèm trạm và thời lượng dự kiến 15, 30, 45 phút (tổng 90). Chỉ Cân nguyên liệu có trạng thái *Việc cần làm*; Trộn khô và Đóng túi *Bị chặn* cho tới khi công đoạn trước hoàn thành.

Bước 7 - Bắt đầu công đoạn đầu tiên

Ở dòng công đoạn đầu (Cân nguyên liệu, *Việc cần làm*), bấm nút tam giác xanh (**Bắt đầu**).

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Lệnh công đoạn > Bắt đầu`

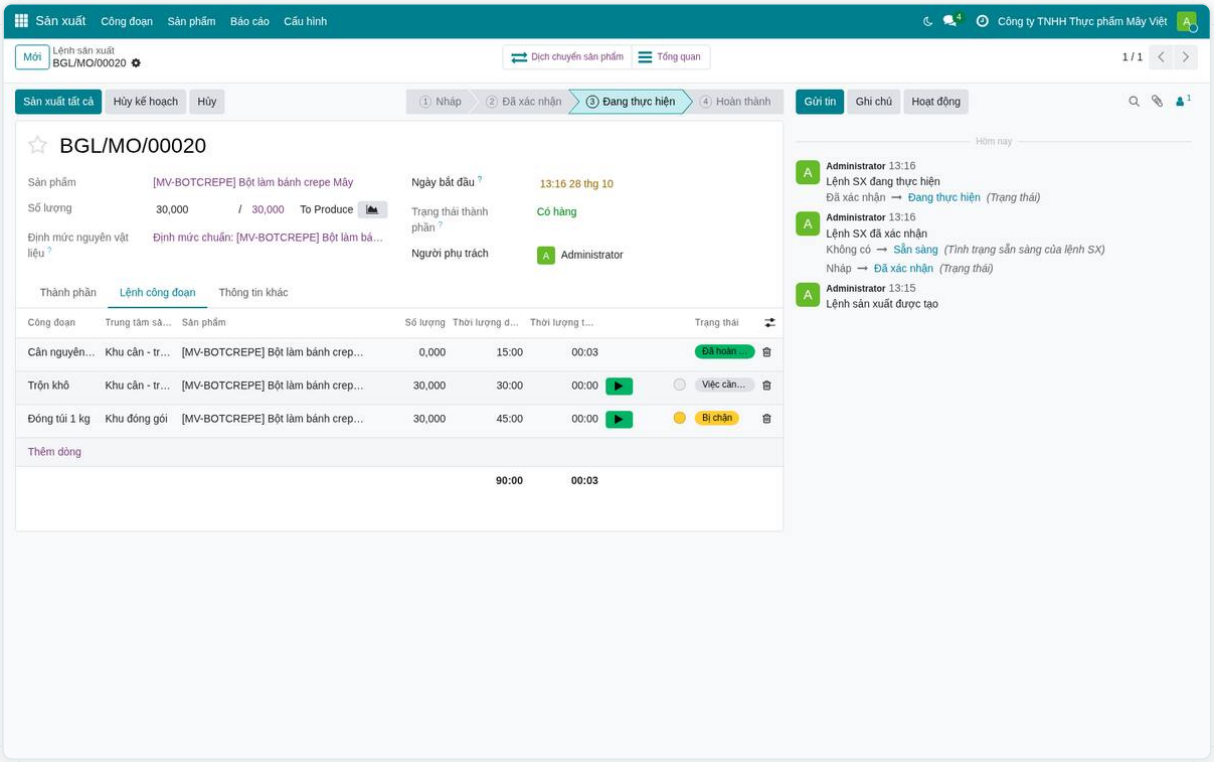


Phải thấy: dòng công đoạn chuyển *Đang thực hiện*, cột *Thời lượng thực tế* bắt đầu đếm, hiện hai nút tạm ngừng (vàng) và hoàn thành (xanh, dấu tích); lệnh chuyển sang *Đang thực hiện* và có ngày bắt đầu.

Bước 8 - Hoàn thành từng công đoạn

Bấm nút dấu tích xanh (**Hoàn thành**) của công đoạn đang chạy. Công đoạn kế tiếp chuyển sang *Việc cần làm*: bấm tam giác rồi dấu tích như trên cho tới khi hết ba công đoạn.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Lệnh công đoạn > Hoàn thành`

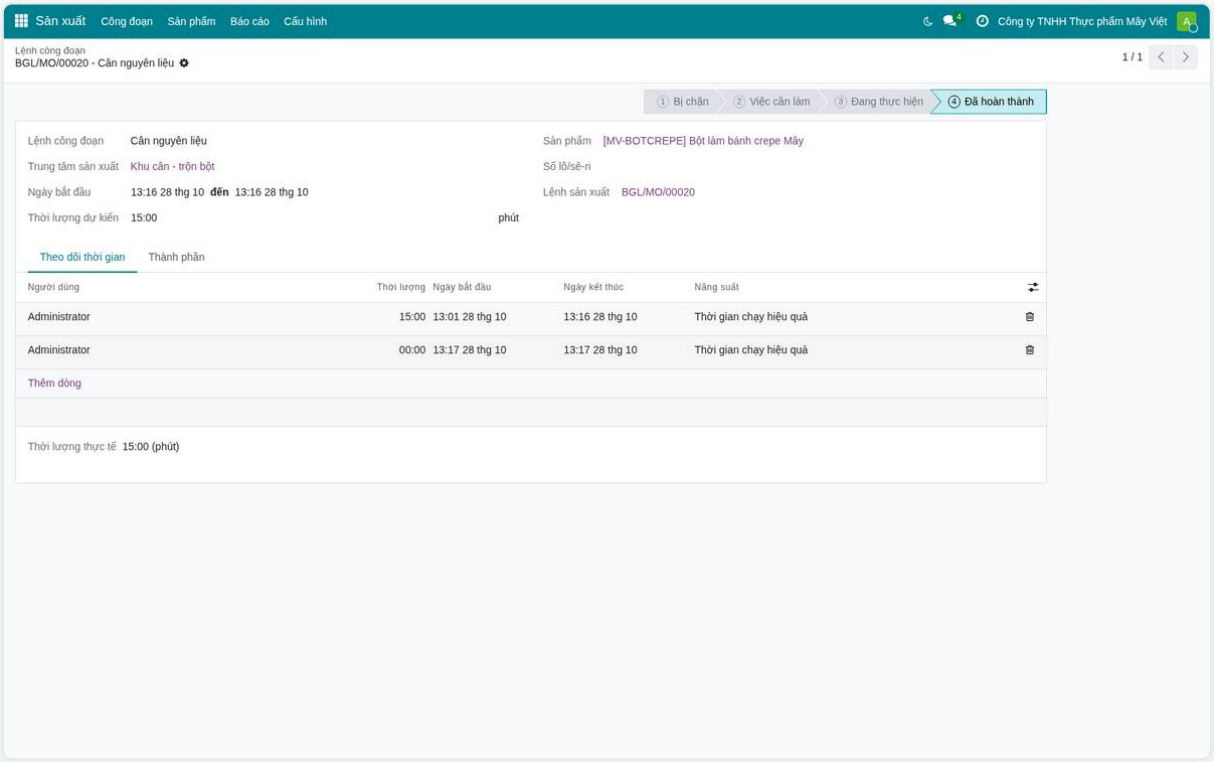


Phải thấy: công đoạn vừa bấm hiện *Đã hoàn thành* kèm thời lượng thực tế, công đoạn sau *Việc cần làm*. Khi cả ba xong, trạng thái lệnh là *Cần đóng*.

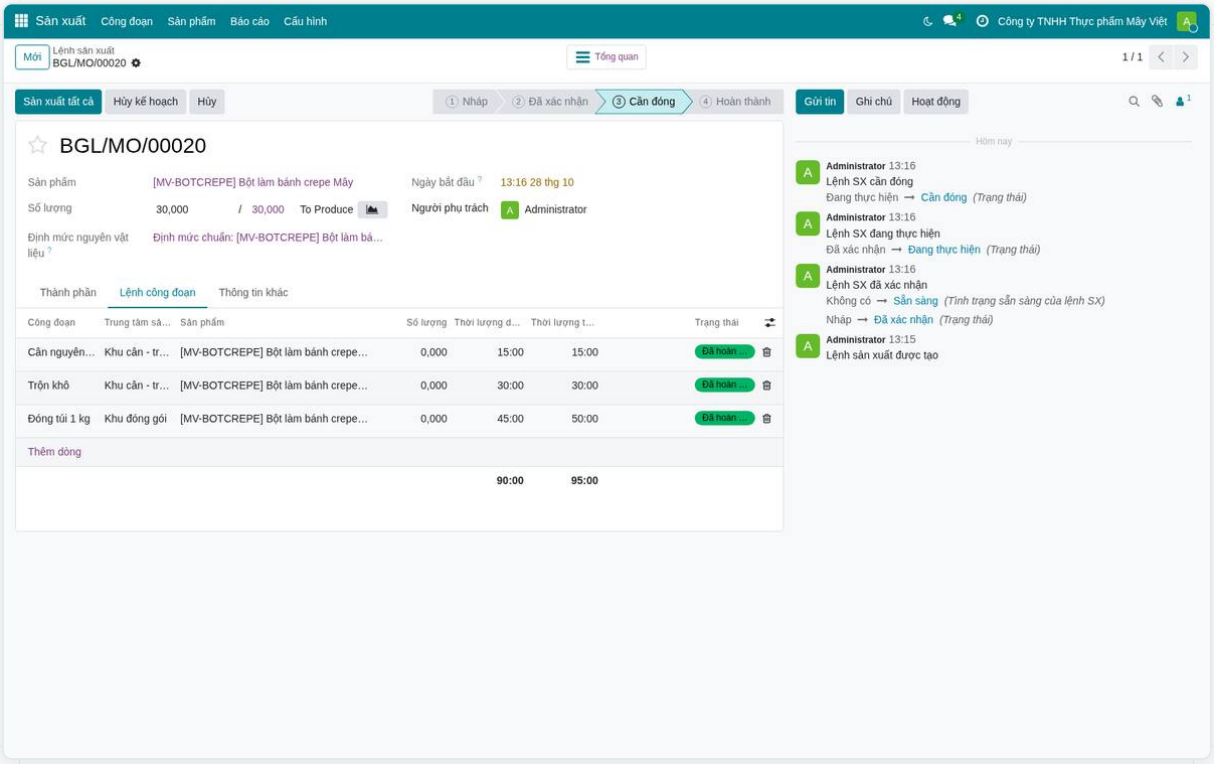
Bước 9 - Ghi giờ thực tế của công đoạn

Khi làm thật, nhân viên bấm bắt đầu và hoàn thành đúng lúc nên giờ thực tự đúng. Khi làm thử chỉ trong vài giây, giờ thực rất nhỏ và tiền nhân công gần bằng 0. Để thấy giá thành có tiền giờ công thật, mở từng công đoạn đã hoàn thành (bấm vào dòng công đoạn trong tab *Lệnh công đoạn*, hoặc vào menu *Lệnh công đoạn*) và sửa *Ngày bắt đầu* của dòng ở tab **Theo dõi thời gian** cho đủ số phút thực làm, rồi bấm **Lưu**. Ví dụ: Cân nguyên liệu 15 phút, Trộn khô 30 phút, Đóng túi 50 phút (chậm hơn dự kiến 45).

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh công đoạn > (dòng công đoạn) > Theo dõi thời gian`



Phải thấy: *Thời lượng* của dòng và *Thời lượng thực tế* hiện số phút đã sửa. Quay lại lệnh, tab *Lệnh công đoạn* cho từng công đoạn:

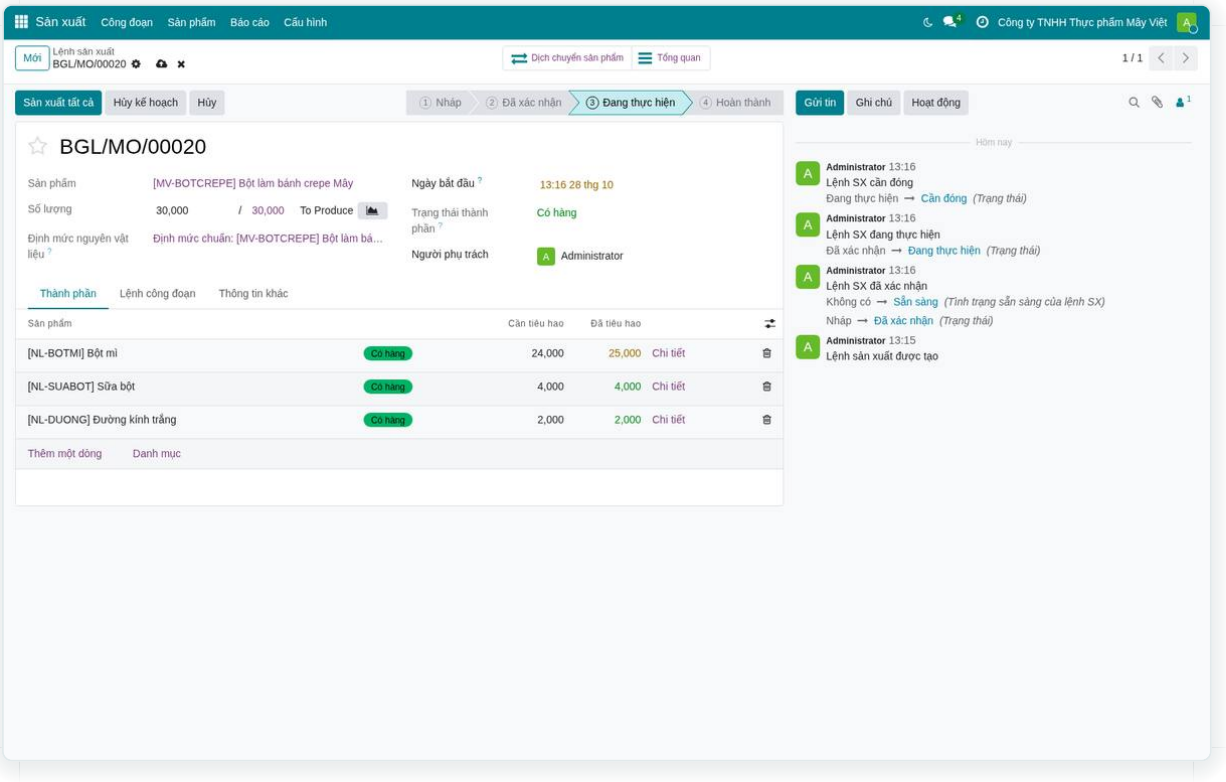


Phải thấy: cột *Thời lượng thực tế* ghi 30:00, 50:00, 15:00 (tổng 95:00) so với dự kiến 90:00. Công đoạn chạy quá dự kiến sẽ hiện ở báo cáo *Hiệu suất thiết bị tổng thể* với lý do "Giảm tốc độ".

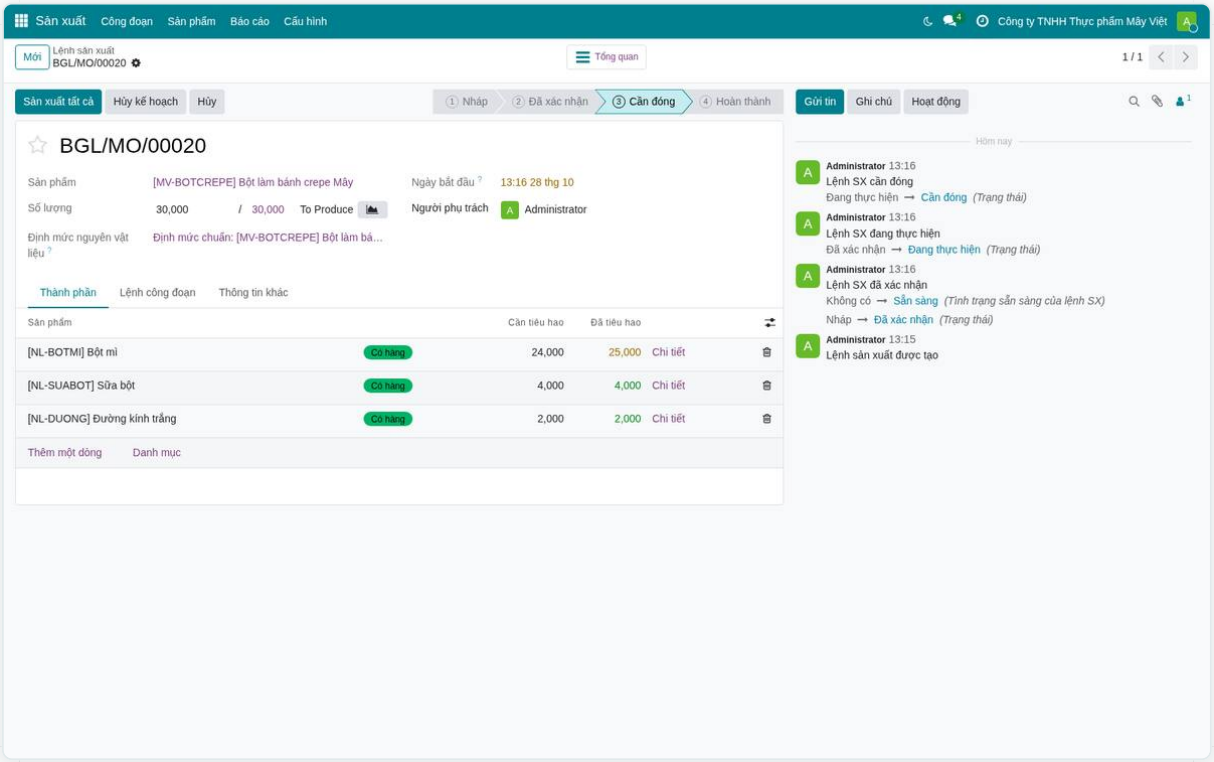
Bước 10 - Ghi tiêu hao thực tế lệch định mức

Ở tab **Thành phần**, bấm vào ô *Đã tiêu hao* của dòng *Bột mì*, đổi 24 thành **25** (bếp lỡ đổ dư 1 kg bột mì), bấm ra ngoài rồi **Lưu**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Thành phần > Đã tiêu hao`



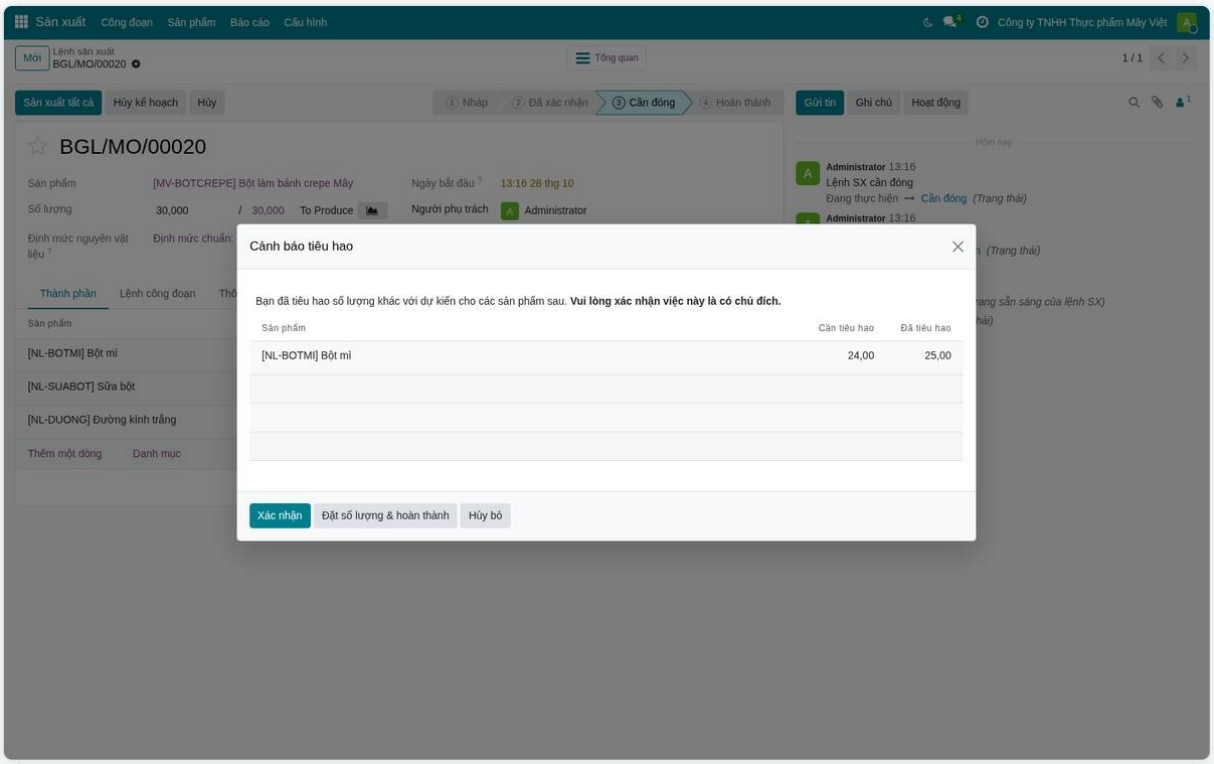
Phải thấy: dòng Bột mì có *Cần tiêu hao* 24 nhưng *Đã tiêu hao* 25 (số lệch hiện màu khác với dòng khớp).



Bước 11 - Sản xuất tất cả và xác nhận cảnh báo

Bấm **Sản xuất tất cả**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Sản xuất tất cả`

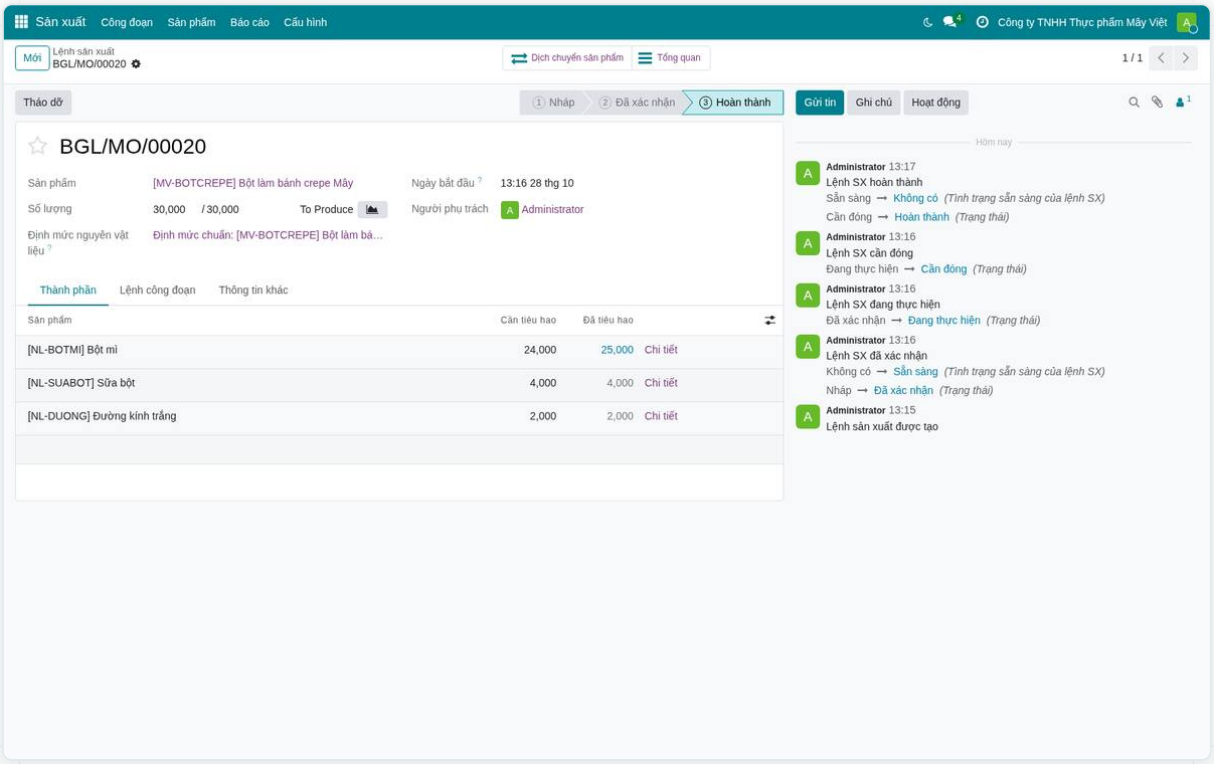


Phải thấy: hộp **Cảnh báo tiêu hao** liệt kê đúng dòng lệch (Bột mì 24,00 và 25,00) với ba nút **Xác nhận**, **Đặt số lượng & hoàn thành**, **Hủy bỏ**. Bấm **Xác nhận** nghĩa là Quý công ty xác nhận lệch này là có chủ đích; bấm **Hủy bỏ** để quay lại sửa số. Định mức đặt "Bị chặn" thì không có nút **Xác nhận** và không hoàn thành được lệnh.

Bước 12 - Hoàn thành lệnh

Bấm **Xác nhận** trong hộp cảnh báo.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Sản xuất tất cả > Xác nhận`



Phải thấy: thanh trạng thái sang *Hoàn thành*, *Số lượng* 30 / 30, xuất hiện nút thống kê **Dịch chuyển sản phẩm** và **Tổng quan**, nút **Tháo dỡ**. Dòng Bột mì ghi *Đã tiêu hao* 25.

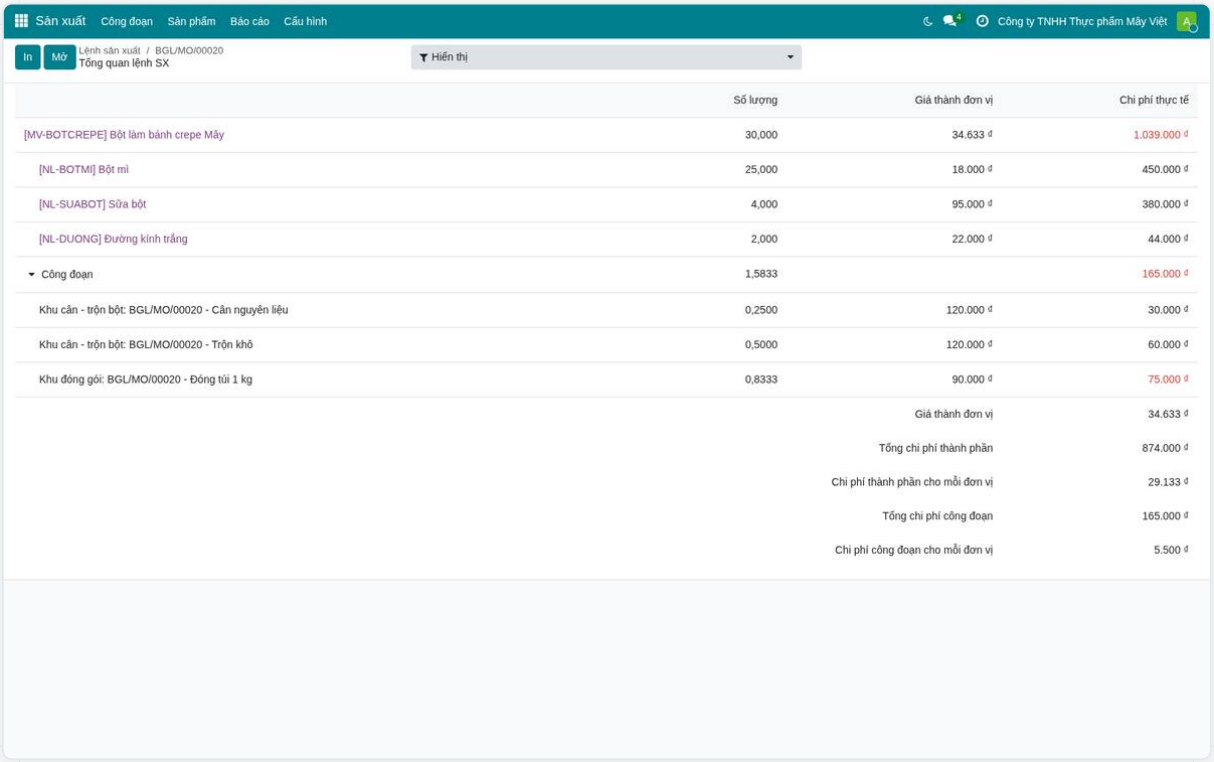
27 GIÁ THÀNH VÀ BÚT TOÁN CỦA LỆNH SẢN XUẤT

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được giá thành thật của mẻ bột vừa làm và mở được ba bút toán hệ thống đã ghi.

Bước 1 - Mở Tổng quan của lệnh

Ở lệnh vừa hoàn thành, bấm nút **Tổng quan**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > (lệnh) > Tổng quan`



Phải thấy: từng nguyên liệu với số thực dùng và đơn giá, từng công đoạn với giờ thực và chi phí theo giờ của trạm. Giá thành mẻ gồm hai khoản:

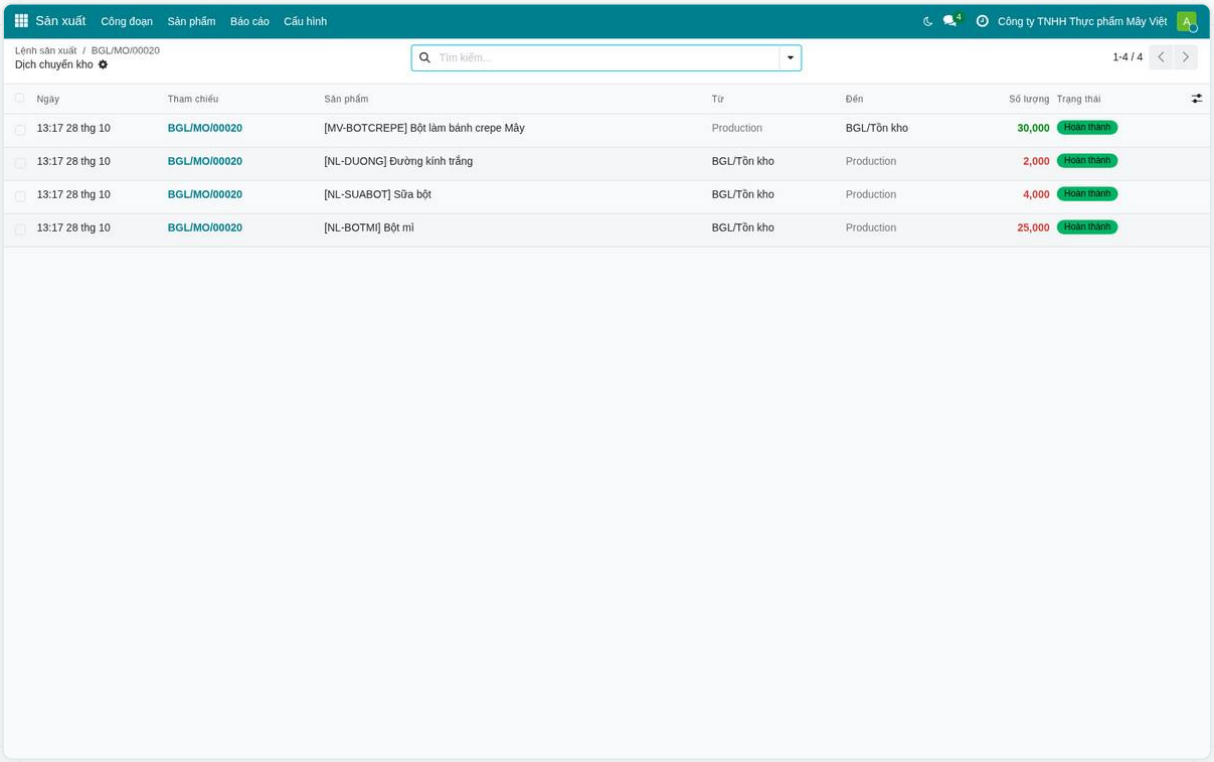
Khoản	Cách tính	Với lệnh làm thử
Nguyên liệu	số thực dùng nhân giá bình quân trong kho	Bột mì 25 kg x 18.000 = 450.000; Sữa bột 4 x 95.000 = 380.000; Đường 2 x 22.000 = 44.000; cộng 874.000 đ
Nhân công	giờ thực của từng công đoạn nhân chi phí theo giờ của trạm	Cân 0,25 giờ x 120.000 = 30.000; Trộn khô 0,5 giờ x 120.000 = 60.000; Đóng túi 0,8333 giờ x 90.000 = 75.000; cộng 165.000 đ
Giá thành mẻ 30 kg	nguyên liệu cộng nhân công	1.039.000 đ, tức 34.633 đ/kg

So với giá dự kiến 33.783 đ/kg ở bài cấu hình, giá thật cao hơn vì bột mì dư 1 kg và công đoạn đóng túi chậm hơn dự kiến. Đó là điều tiêu hao thực tế và giờ thực tế giúp phát hiện.

Bước 2 - Xem dịch chuyển kho của lệnh

Bấm nút **Dịch chuyển sản phẩm**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > (lệnh) > Dịch chuyển sản phẩm`

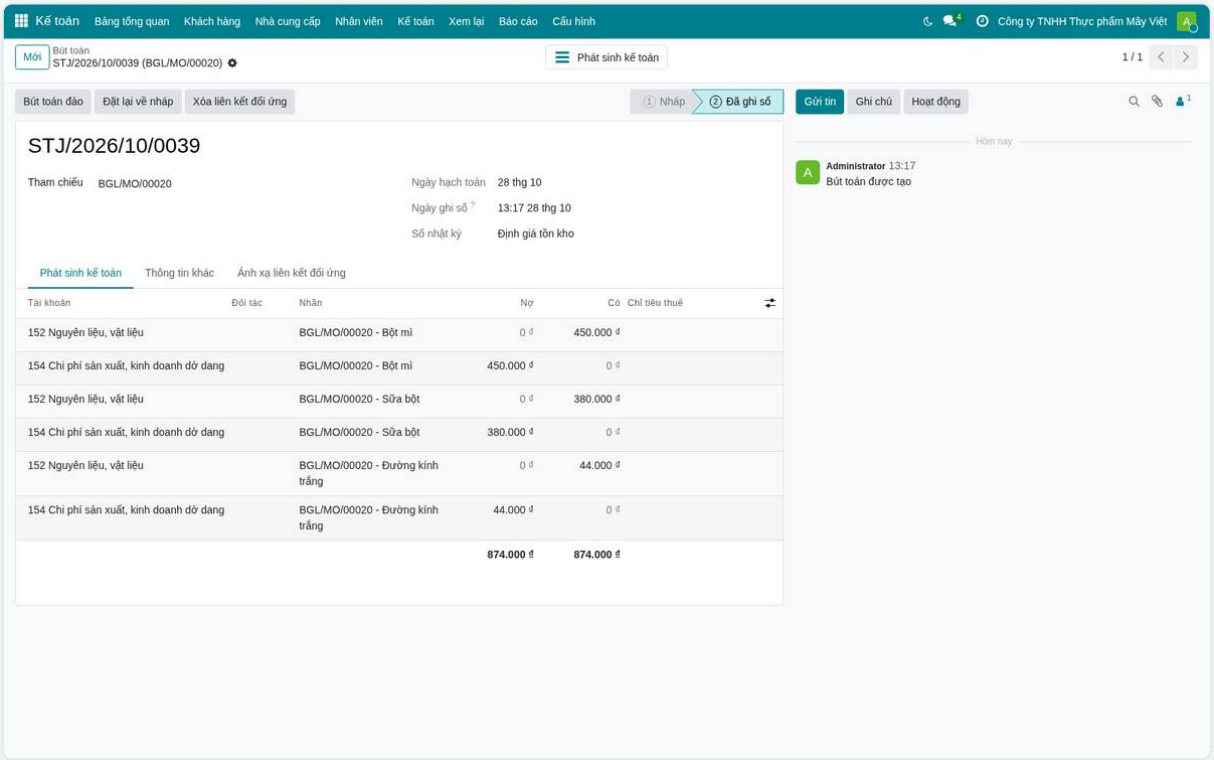


Phải thấy: ba dòng nguyên liệu đi từ *BGL/Tồn kho* sang *Production* (Bột mì 25, Sữa bột 4, Đường 2) và một dòng bột làm bánh crepe Mây 30 kg đi từ *Production* về *BGL/Tồn kho*, tất cả *Hoàn thành*.

Bước 3 - Mở bút toán nguyên liệu

Mở danh sách bút toán, tìm theo tham chiếu số lệnh (ví dụ BGL/MO/00020), mở bút toán sổ "Định giá tồn kho" có nhãn từng nguyên liệu.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

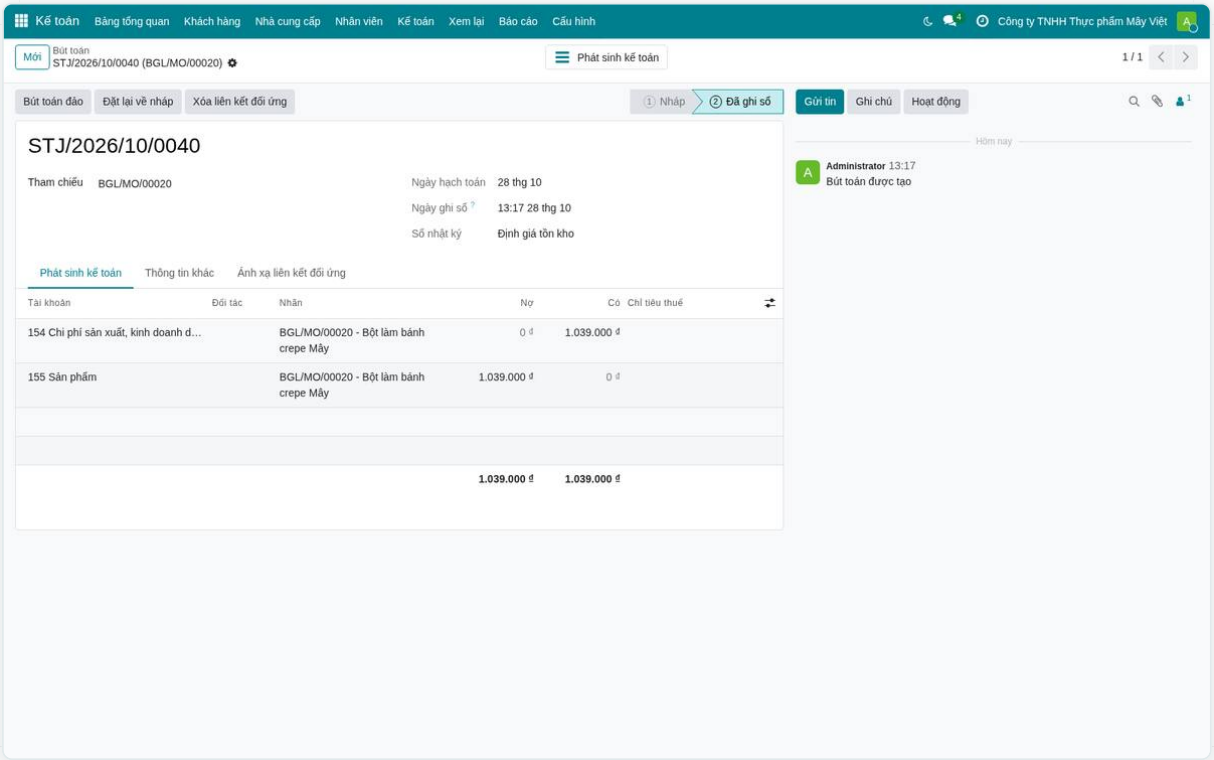


Phải thấy: sáu dòng, mỗi nguyên liệu một cặp *Nợ 154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang* và *Có 152 Nguyên liệu, vật liệu* (450.000, 380.000, 44.000; tổng 874.000 đ).

Bước 4 - Mở bút toán nhập bột thành phẩm

Mở bút toán thứ hai cùng tham chiếu, có nhãn "Bột làm bánh crepe Mây".

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

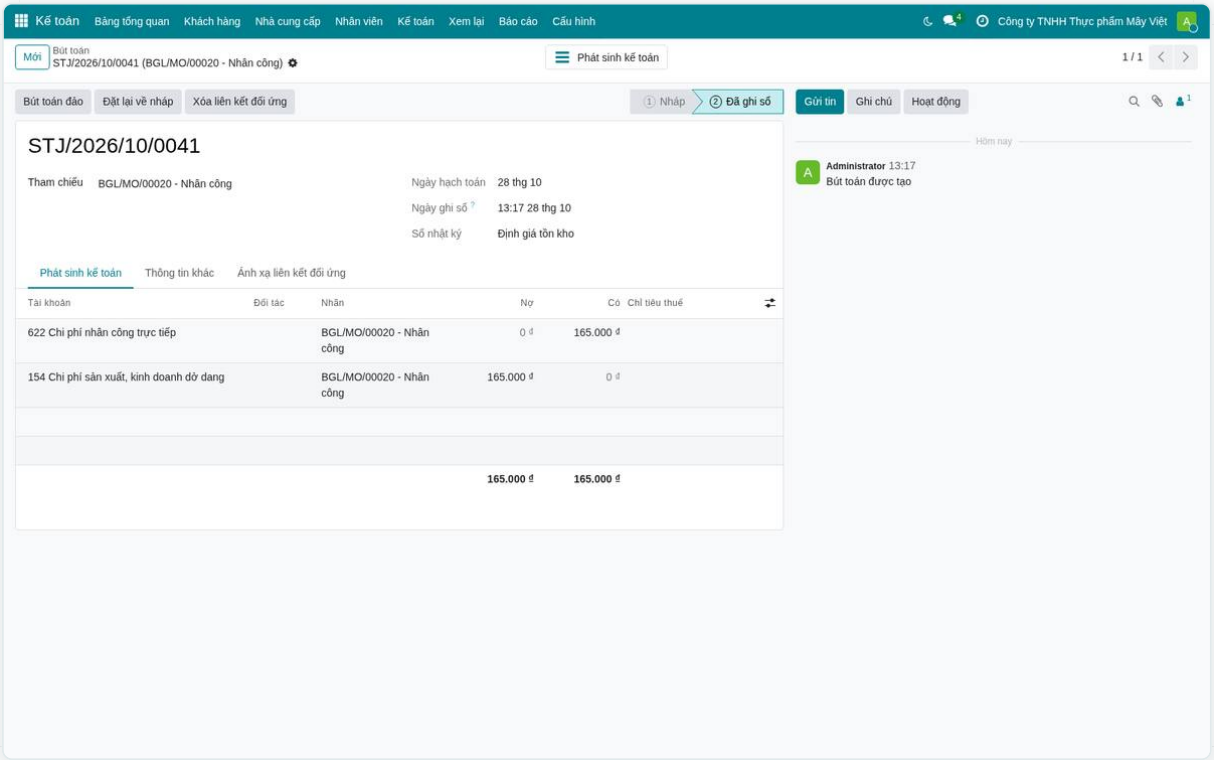


Phải thấy: *Nợ 155 Sản phẩm* và *Có 154* bằng nhau 1.039.000 đ: bột nhập kho theo đúng giá thành mẻ.

Bước 5 - Mở bút toán nhân công

Mở bút toán thứ ba, có nhãn "... - Nhân công".

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`



Phải thấy: *Nợ 154* và *Có 622 Chi phí nhân công trực tiếp* 165.000 đ, ghi theo tài khoản đã khai ở trạm. Bút toán này mang ngày hôm nay, không theo ngày làm.

Bảng hệ quả khi hoàn thành lệnh

Nơi	Điều xảy ra
Kho bếp	bột mì, sữa bột, đường giảm theo số thực dùng (25, 4, 2 kg); bột làm bánh crepe Mây tăng 30 kg
Giá bột trong kho	đơn giá bình quân của bột cập nhật theo giá thành mẻ mới
Kế toán - nguyên liệu	Nợ 154 / Có 152 theo số thực dùng
Kế toán - thành phẩm	Nợ 155 / Có 154 theo giá thành mẻ
Kế toán - nhân công	Nợ 154 / Có 622 theo giờ thực nhân chi phí theo giờ của trạm
Báo cáo	Hiệu suất thiết bị tổng thể và Lệnh công đoạn có thêm giờ của lệnh này; Bút toán, sổ chi tiết 154, 622 có thêm dòng

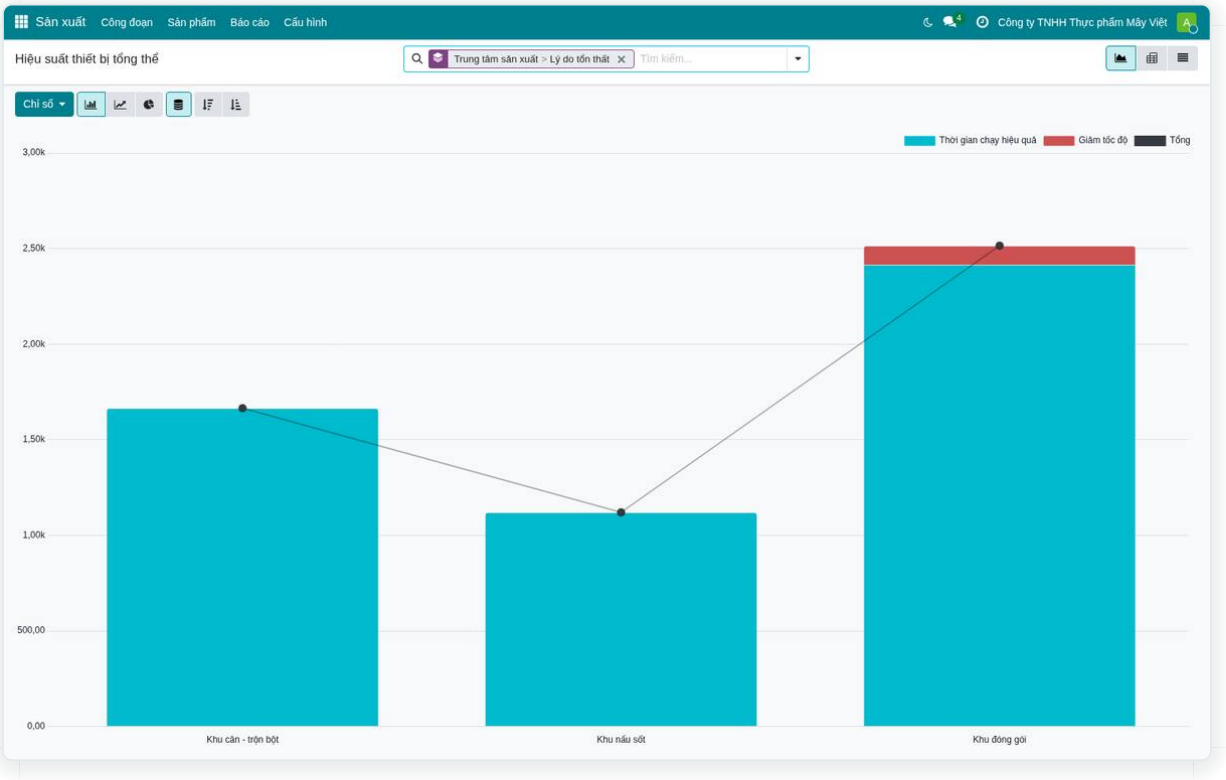
Cuối kỳ, số dư 622 được kết chuyển sang giá vốn bằng bút toán tay hằng tháng, vì bản này chưa tự kết chuyển chi phí cuối kỳ và chưa phân bổ chi phí sản xuất chung vào giá bột, sốt.

28 BÁO CÁO SẢN XUẤT

Khoảng 10 phút. Báo cáo của riêng nghiệp vụ sản xuất; báo cáo kho, giá vốn nằm ở các phần *Kho* và *Kế toán*.

Bước 1 - Mở báo cáo Hiệu suất thiết bị tổng thể

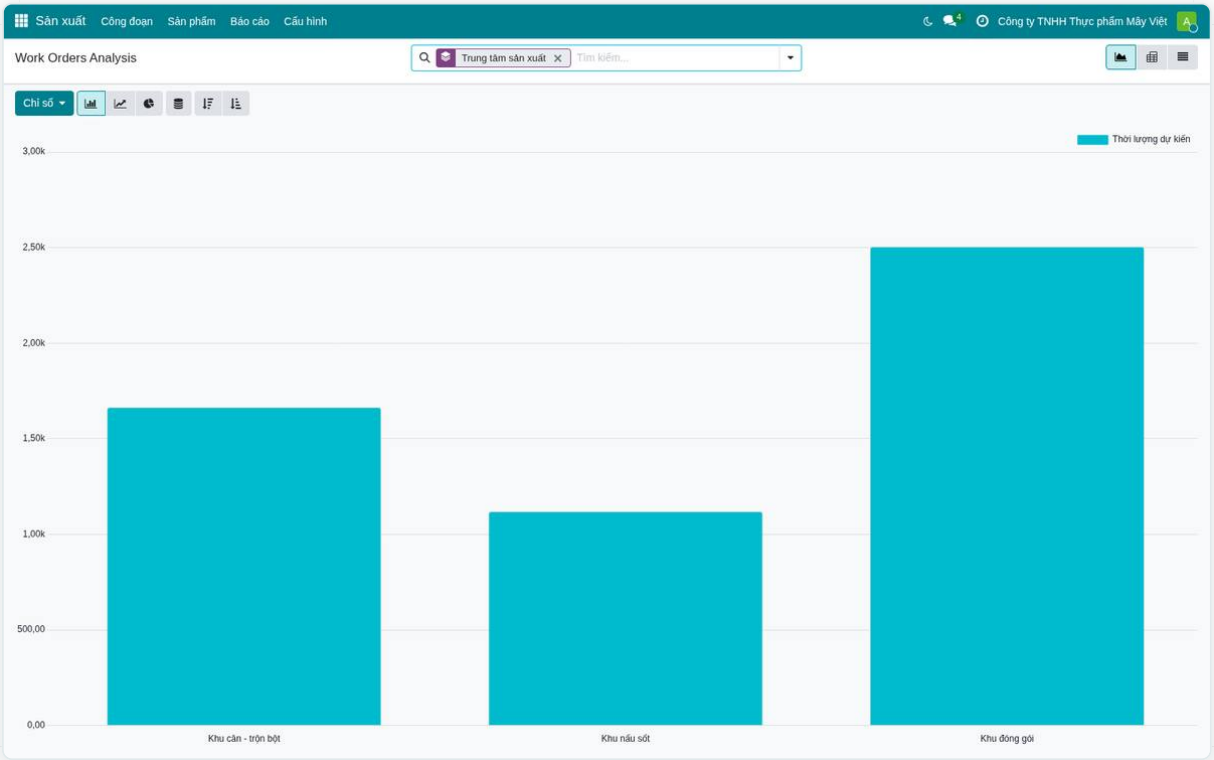
> *Đường vào:* `Sản xuất > Báo cáo > Hiệu suất thiết bị tổng thể`



Phải thấy: cột theo từng trạm, chia thời gian chạy hiệu quả và thời gian tổn thất theo lý do (ví dụ "Giảm tốc độ" khi công đoạn chạy lâu hơn dự kiến).

Bước 2 - Mở báo cáo Lệnh công đoạn

> *Đường vào:* `Sản xuất > Báo cáo > Lệnh công đoạn`



Phải thấy: biểu đồ thời lượng dự kiến theo trạm. Bộ lọc mặc định "Việc cần làm hoặc Bị chặn hoặc Đang thực hiện" ẩn lệnh đã xong; bấm **x** trên bộ lọc để xem cả các công đoạn đã hoàn thành. Dùng nút **Chỉ số** để thêm thời lượng thực tế.

Danh sách báo cáo sản xuất

Menu *Sản xuất > Báo cáo* có đúng hai báo cáo, kèm các màn hình và mẫu in liên quan:

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
Hiệu suất thiết bị tổng thể (`Sản xuất > Báo cáo`)	Trạm nào chạy hiệu quả, trạm nào mất thời gian và vì lý do gì?
Lệnh công đoạn (`Sản xuất > Báo cáo`)	Mỗi trạm được giao bao nhiêu giờ việc, thực tế chạy bao lâu so với dự kiến?
Danh sách Lệnh sản xuất (`Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`)	Có bao nhiêu lệnh, đang ở trạng thái nào, nguyên liệu đã đủ chưa? Chuyển sang dạng lịch, bảng chéo, biểu đồ bằng các nút góc phải
Tổng quan lệnh SX (nút **Tổng quan** trên lệnh)	Lệnh này tốn bao nhiêu nguyên liệu, giờ công, giá thành đơn vị là bao nhiêu?
Tổng quan BoM (nút trên định mức)	Giá thành dự kiến của một mẻ theo định mức là bao nhiêu?
Mẫu in của lệnh: Tổng quan lệnh SX, Nhãn thành phẩm (PDF), Nhãn thành phẩm (ZPL)	In tổng quan lệnh cho bếp, dán nhãn thành phẩm; bấm **In** trên lệnh để chọn
Sổ chi tiết tài khoản S38-DN, Sổ nhật ký chung S03a-DN (`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam`)	Tài khoản 154, 622 đã ghi những gì; xem thêm phần *Kế toán*

29 BÀI TẬP: TỰ LÀM MỘT LỆNH SỐT MAYONNAISE 10 KG

Khoảng 25 phút. Không có ảnh từng bước.

Quý công ty tự chạy trọn vòng một lệnh sản xuất **Sốt mayonnaise Mây**, số lượng **10 kg**, theo đúng các bước của bài *Làm một lệnh sản xuất trọn vòng: 30 kg bột làm bánh crepe*.

1. Tạo lệnh mới, chọn [MV-MAYO] Sốt mayonnaise Mây, số lượng 10, loại nghiệp vụ *Bếp trung tâm Gia Lâm: Sản xuất*. Kiểm tra tab *Thành phần* hiện Dầu thực vật 7, Trứng gà thanh trùng 2, Giấm gạo 1 và cả ba báo **Có hàng**.
2. Xác nhận, mở tab *Lệnh công đoạn*, thấy hai công đoạn Đánh nhũ tương (40 phút) và Đóng gói 500 g (30 phút).
3. Chạy hai công đoạn bằng nút tam giác rồi dấu tích; sửa giờ thực của Đánh nhũ tương thành 45 phút.
4. Ghi Dầu thực vật đã tiêu hao 7,5 kg, bấm **Sản xuất tất cả** và xác nhận cảnh báo.
5. Mở **Tổng quan** của lệnh.

Tự kiểm tra bạn làm đúng:

- Giá thành mẻ = nguyên liệu (Dầu 7,5 x 42.000 + Trứng 2 x 60.000 + Giấm 1 x 15.000 = 450.000 đ) cộng nhân công (Đánh nhũ tương 0,75 giờ x 150.000 + Đóng gói 0,5 giờ x 90.000

= 157.500 đ), tức 607.500 đ; đơn giá thành khoảng 60.750 đ/kg, cao hơn dự kiến 57.400 đ/kg.

- Dịch chuyển kho: Dầu thực vật 7,5, Trứng 2, Giấm 1 đi khỏi *BGL/Tồn kho*; sốt mayonnaise Mây 10 kg vào *BGL/Tồn kho*.
- Mở Bút toán thấy ba bút toán: Nợ 154 / Có 152, Nợ 155 / Có 154 và Nợ 154 / Có 622.

Đơn giá nguyên liệu lấy theo giá bình quân đang có trong kho nên có thể lệch nhẹ so với con số trên; điều cần đúng là cấu trúc ba bút toán.

PHẦN V. NHƯỢNG QUYỀN

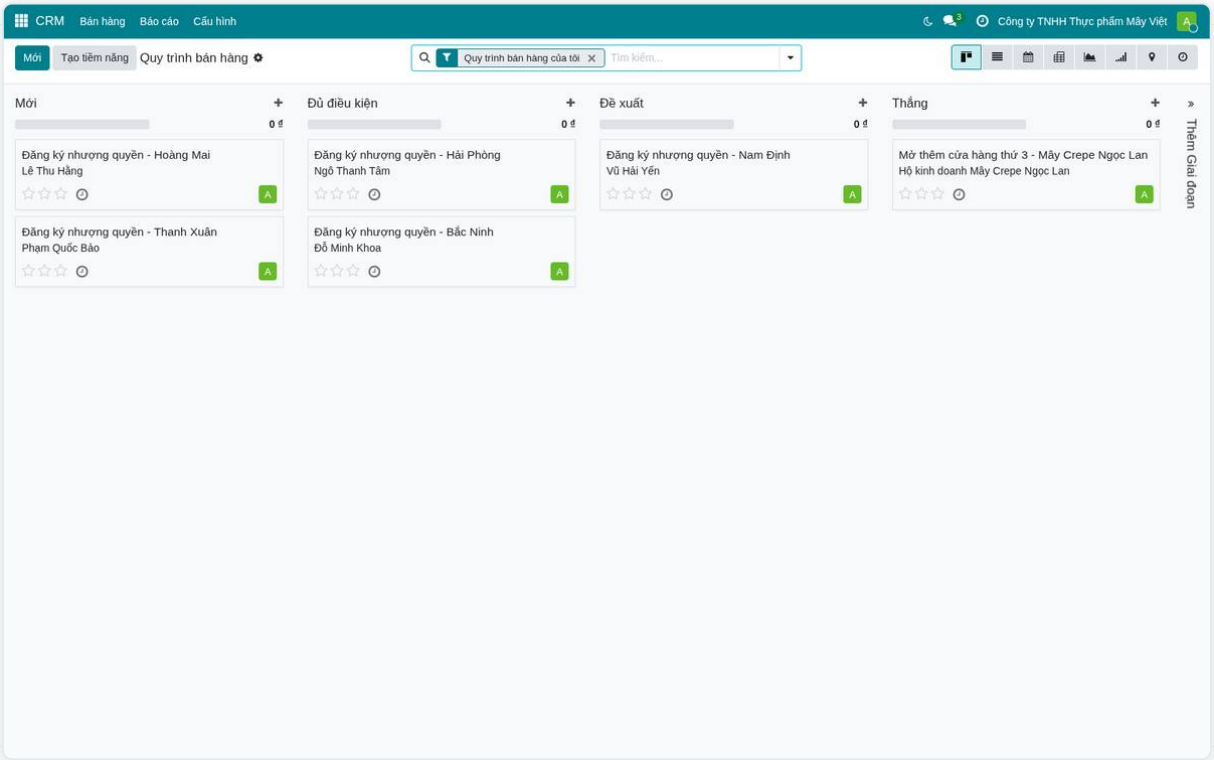
Phần này trả lời câu hỏi: chuỗi mở rộng bằng cách nào mà không phải tự đầu tư cửa hàng. Mây Việt tuyển đối tác nhượng quyền, mỗi đối tác là một hộ kinh doanh riêng (Ngọc Lan: cửa hàng Cầu Giấy, Đống Đa; Phúc An: cửa hàng Hà Đông, Long Biên) mua nguyên liệu từ bếp trung tâm với công nợ 15 ngày và tự xem đơn, hóa đơn trên cổng đối tác. Phần dành cho người phụ trách phát triển nhượng quyền, nhân viên kinh doanh của bếp, kế toán công nợ và chủ hộ nhượng quyền.

30 TUYỂN ĐỐI TÁC NHƯỢNG QUYỀN BẰNG CRM

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty tự tạo một cơ hội nhượng quyền và kéo nó qua các giai đoạn tuyển.

Bước 1 - Mở quy trình bán hàng

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`

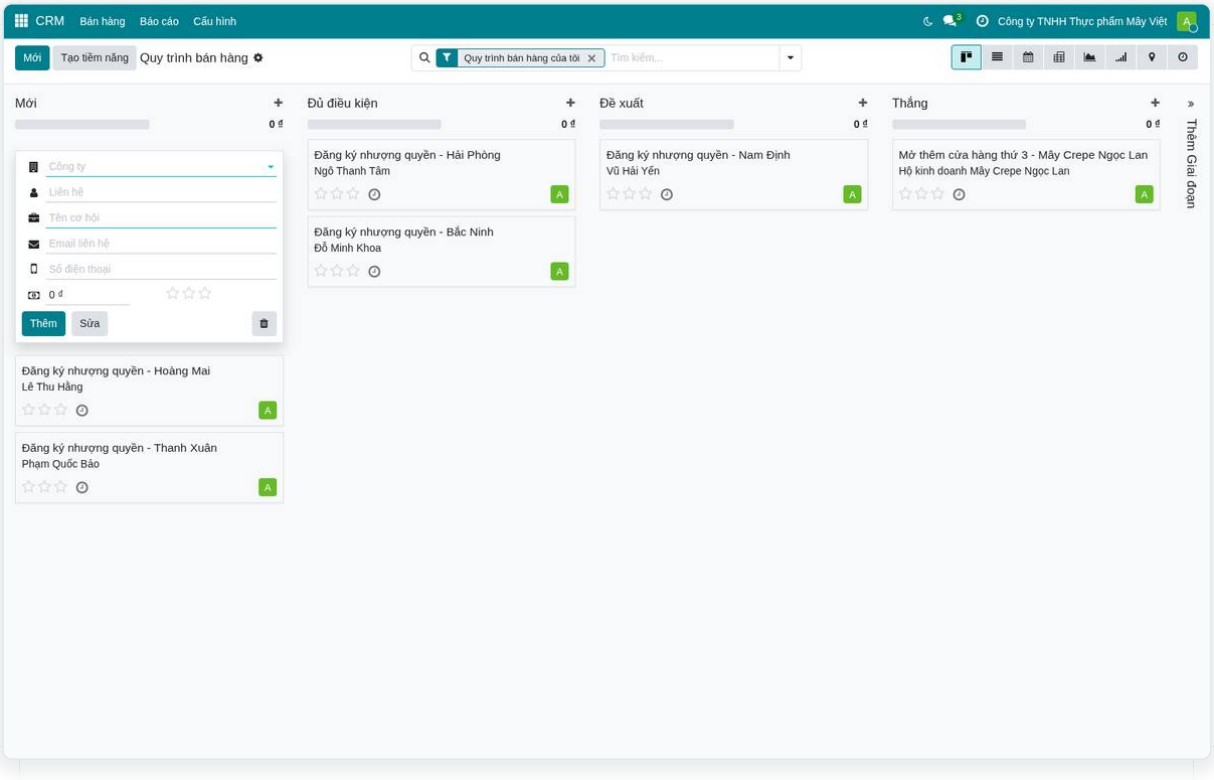


Phải thấy: bốn cột *Mới*, *Đủ điều kiện*, *Đề xuất*, *Thắng*. Sáu cơ hội có sẵn: hai ở Mới (Hoàng Mai, Thanh Xuân), hai ở Đủ điều kiện (Hải Phòng, Bắc Ninh), một ở Đề xuất (Nam Định) và một ở Thắng ("Mở thêm cửa hàng thứ 3 - Mây Crepe Ngọc Lan"). Khách đăng ký qua biểu mẫu liên hệ của trang Nhượng quyền trên website cũng vào cột *Mới* theo cách này.

Bước 2 - Tạo nhanh một cơ hội

Bấm **Mới** ở góc trên bên trái.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi > Mới`

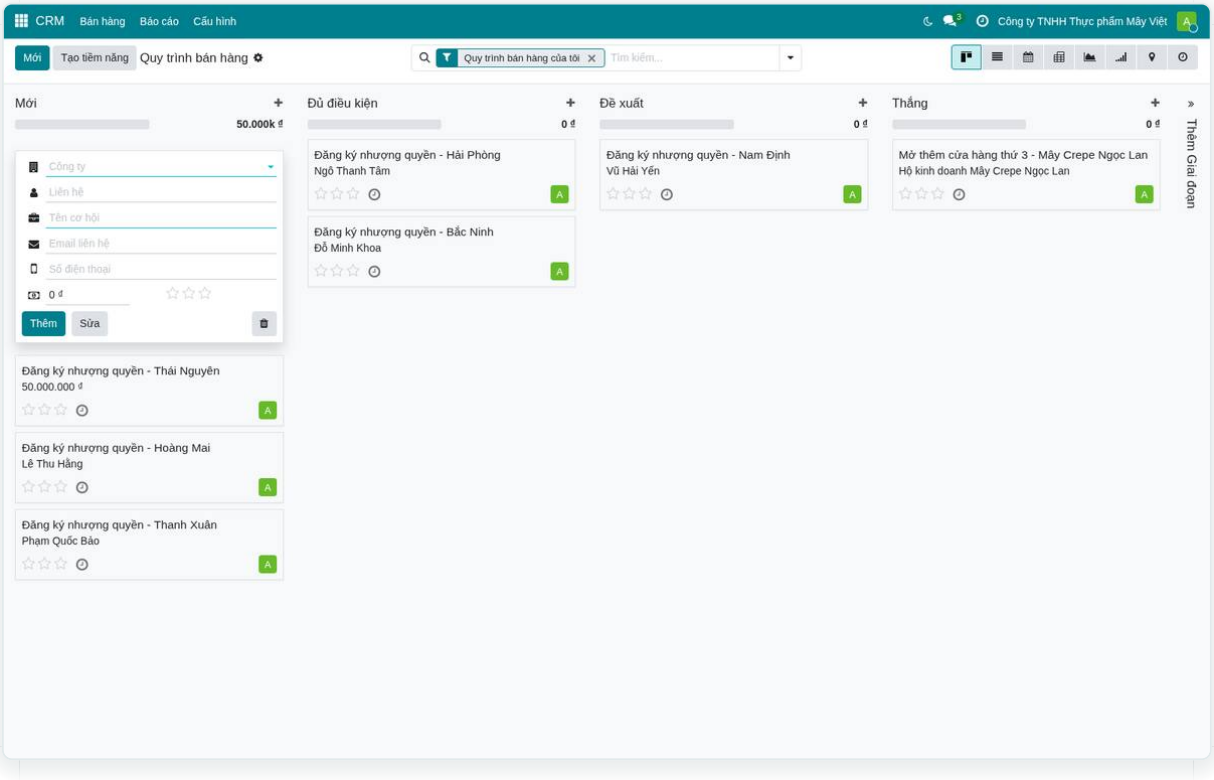


Phải thấy: hộp nhỏ ở đầu cột *Mới* với các ô *Liên hệ*, *Tên cơ hội*, *Email liên hệ*, *Số điện thoại*, *Doanh thu dự kiến*, nút **Thêm** và **Sửa**.

Bước 3 - Điền thông tin và thêm

Ở *Tên cơ hội* nhập "Đăng ký nhượng quyền - Thái Nguyên", *ở Email liên hệ* nhập một email của bạn, *ở Doanh thu dự kiến* nhập 50.000.000, bấm **Thêm**.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi > Mới > Thêm`

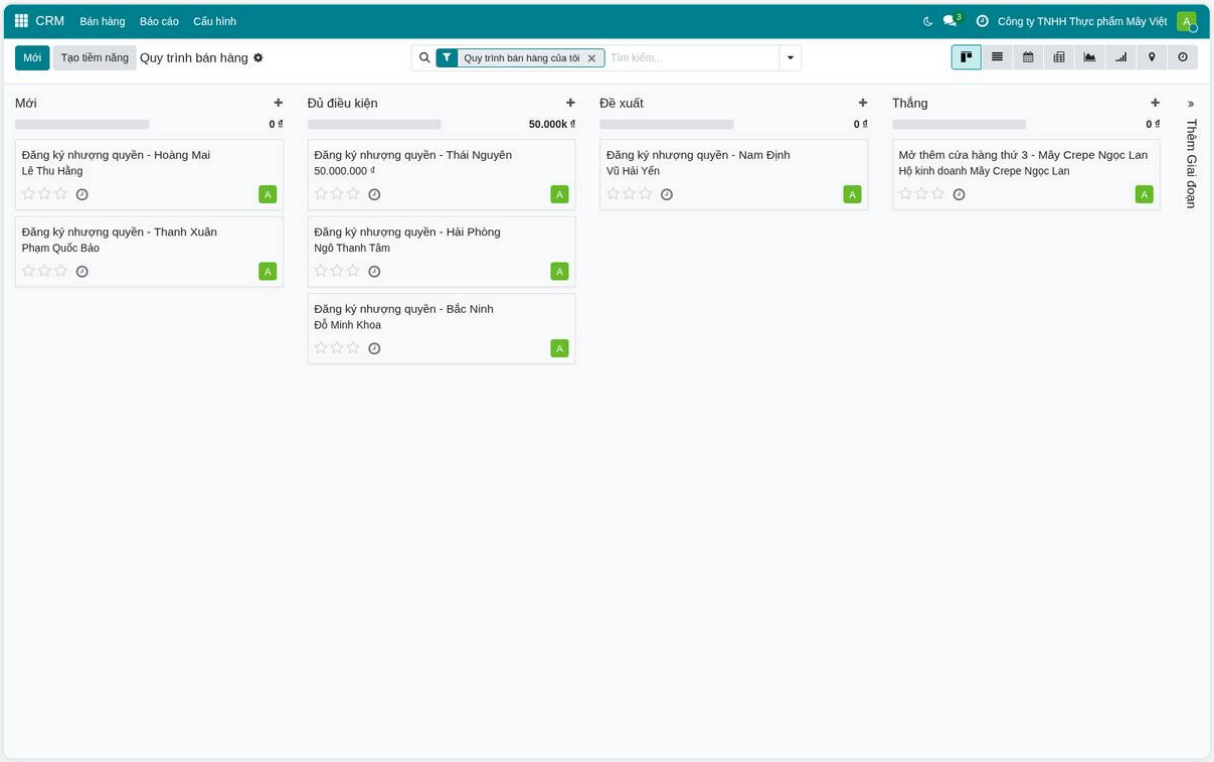


Phải thấy: thẻ "Đăng ký nhượng quyền - Thái Nguyên" ở cột *Mới*, tổng doanh thu cột *Mới* tăng 50.000.000.

Bước 4 - Kéo cơ hội qua giai đoạn Đủ điều kiện

Giữ chuột vào thẻ vừa tạo, kéo sang cột *Đủ điều kiện* rồi thả.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`

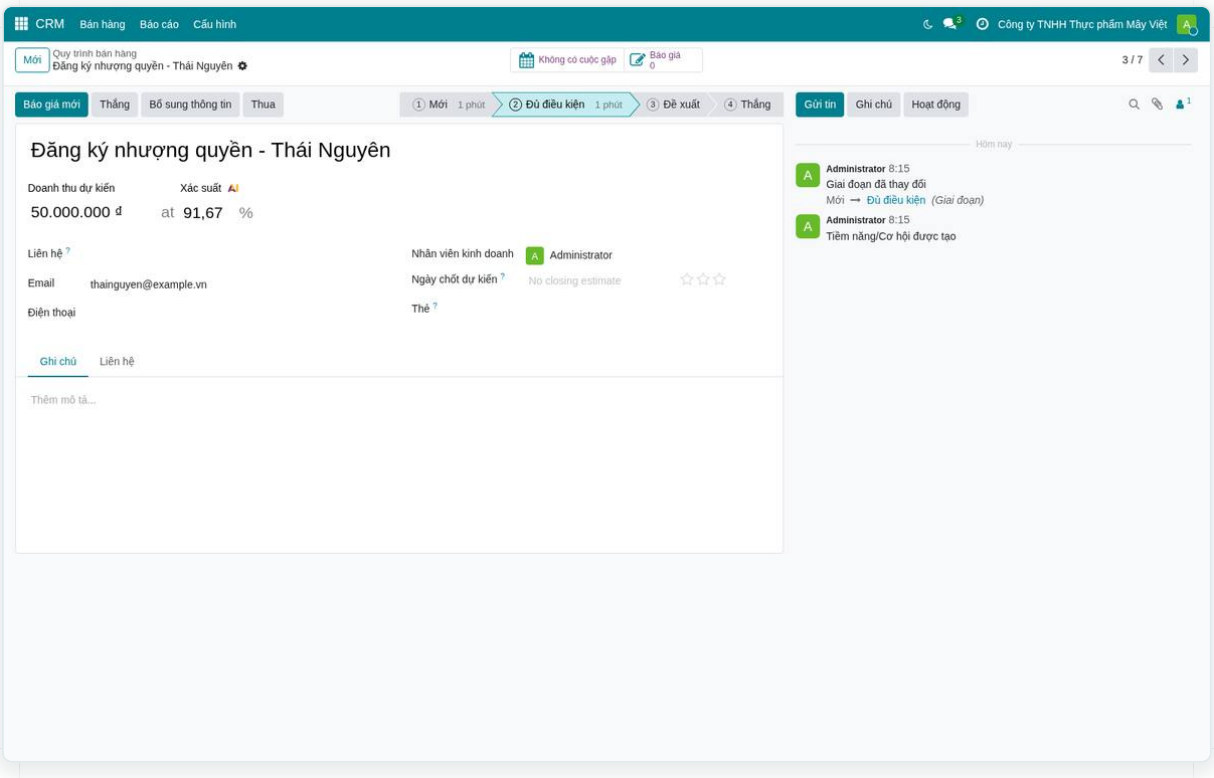


Phải thấy: thẻ nằm ở cột *Đủ điều kiện*, tổng cột này tăng 50.000.000.

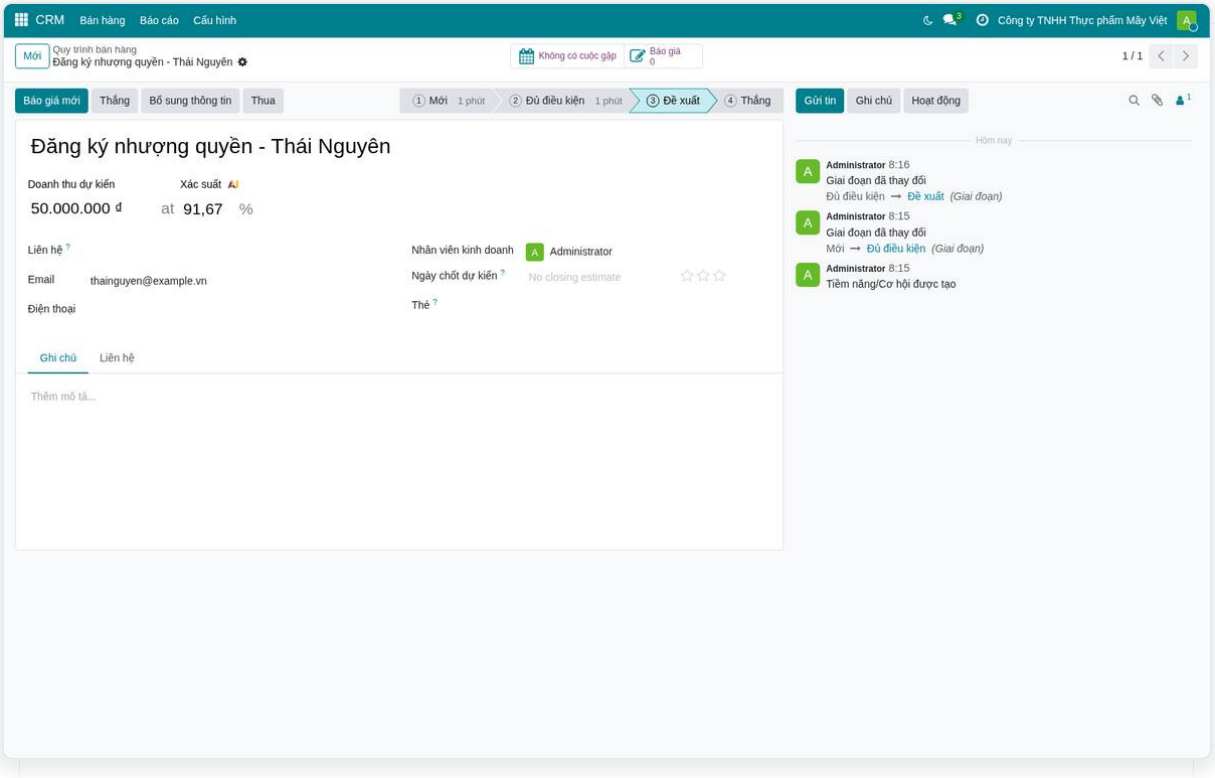
Bước 5 - Mở cơ hội và chuyển sang Đề xuất

Bấm vào thẻ để mở biểu mẫu.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi > (cơ hội)`



Phải thấy: thanh giai đoạn *Mới - Đủ điều kiện - Đề xuất - Thắng* với *Đủ điều kiện* đang sáng; khung trao đổi bên phải ghi "Giai đoạn đã thay đổi: Mới -> Đủ điều kiện". Bấm vào chữ **Đề xuất** trên thanh giai đoạn.



Phải thấy: *Đề xuất* sáng, khung trao đổi thêm dòng "Đủ điều kiện -> Đề xuất". Khi đối tác đồng ý, bấm **Thắng**; khi từ chối, bấm **Thua**. Hộ đã ký thì tạo hồ sơ khách ở bài sau.

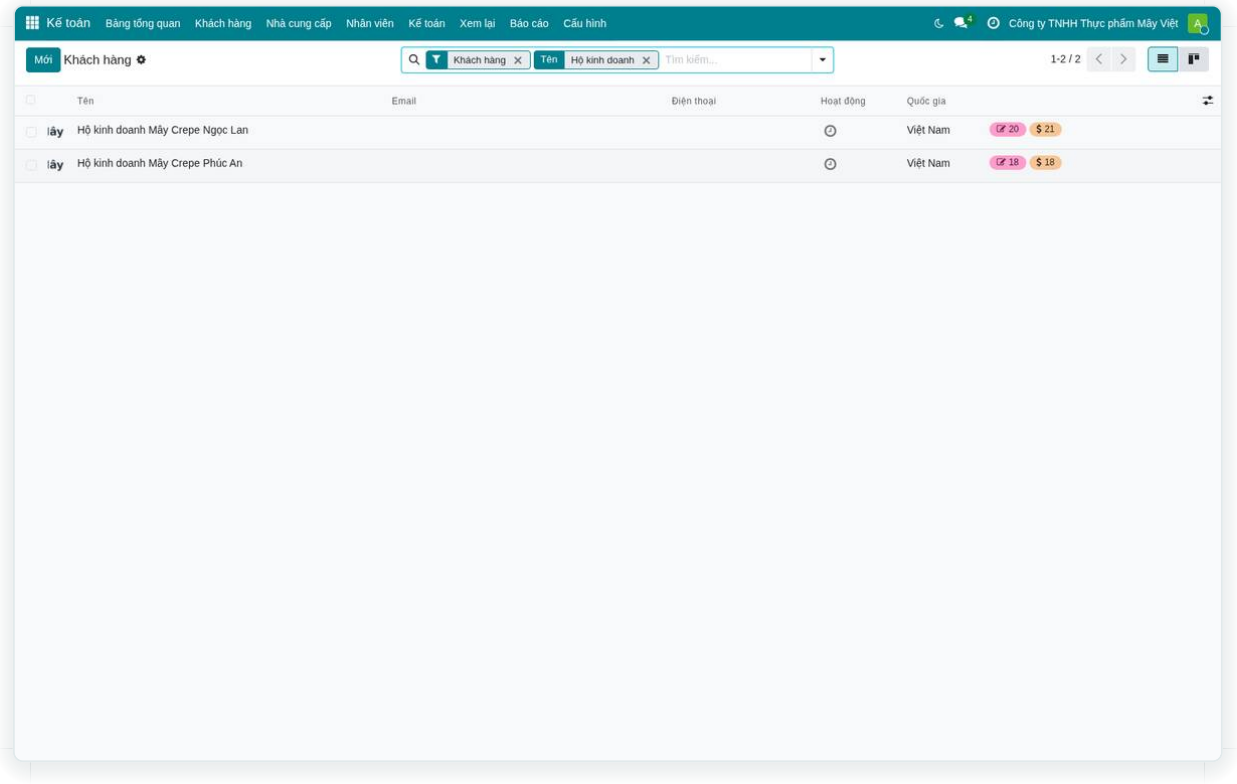
31 HỒ SƠ HỘ KINH DOANH VÀ CÔNG NỢ 15 NGÀY

Khoảng 10 phút (đọc). Hết bài này Quý công ty biết hộ nhượng quyền được khai thế nào để đơn bán và hóa đơn tự áp điều khoản công nợ.

Bước 1 - Mở danh sách khách hàng

Gõ "Hộ kinh doanh" vào ô tìm kiếm.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Khách hàng`



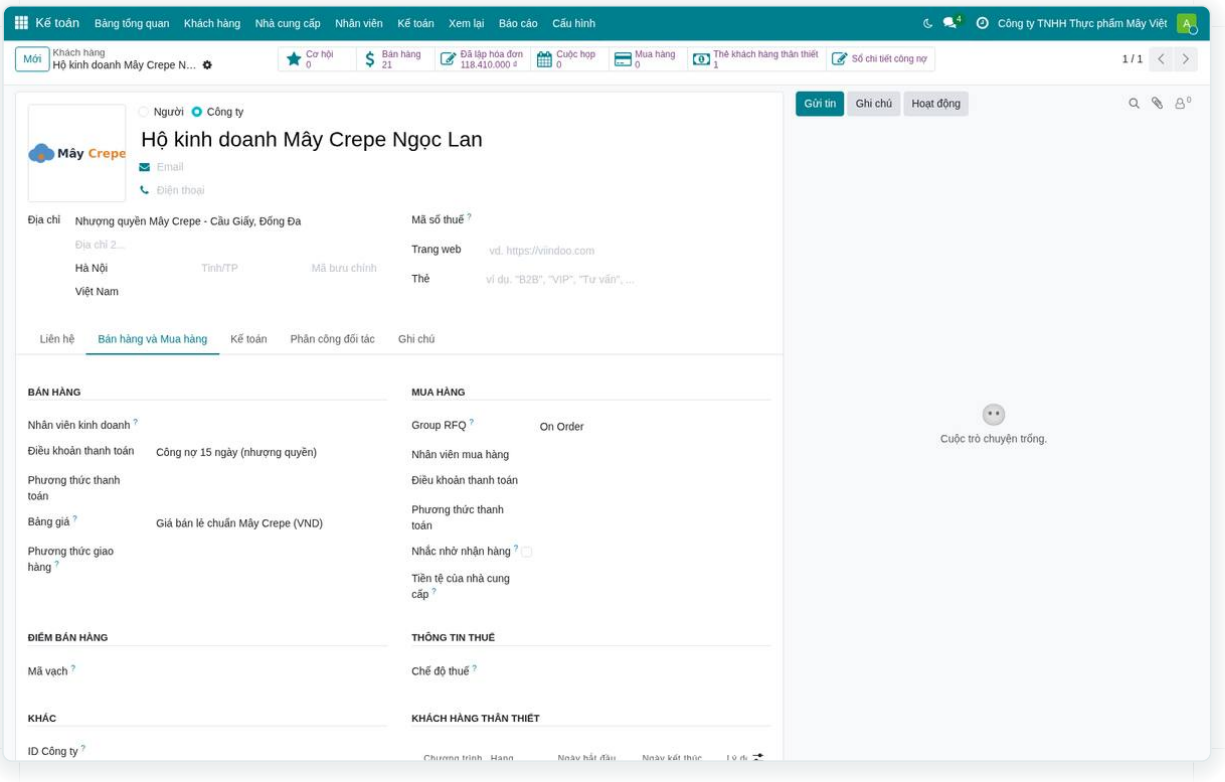
Phải thấy: hai hộ, mỗi hộ có số đơn bán và số hóa đơn đã lập.

Hộ	Cửa hàng	Cổng đối tác
Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan	Cầu Giấy, Đống Đa	`doitac.ngoclan`
Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An	Hà Đông, Long Biên	`doitac.phucan`

Bước 2 - Mở hồ sơ một hộ và đọc điều khoản thanh toán

Bấm vào *Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan*, rồi bấm tab **Bán hàng và Mua hàng**.

> *Đường vào:*
> `Bán hàng > Đơn hàng > Khách hàng > Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan > Bán hàng và Mua hàng`



Phải thấy: mục *Bán hàng*, *Điều khoản thanh toán* là "Công nợ 15 ngày (nhượng quyền)" và *Bảng giá* "Giá bán lẻ chuẩn Mây Crepe (VND)". Đơn bán và hóa đơn của hộ tự lấy điều khoản này, nên hạn thanh toán bằng ngày hóa đơn cộng 15 ngày. Không khai điều khoản này thì mỗi đơn phải nhập tay hạn nợ và báo cáo tuổi nợ phải thu mất ý nghĩa. Các nút thống kê ở đầu hồ sơ cho biết số đơn bán, giá trị đã lập hóa đơn và sổ chi tiết công nợ của hộ.

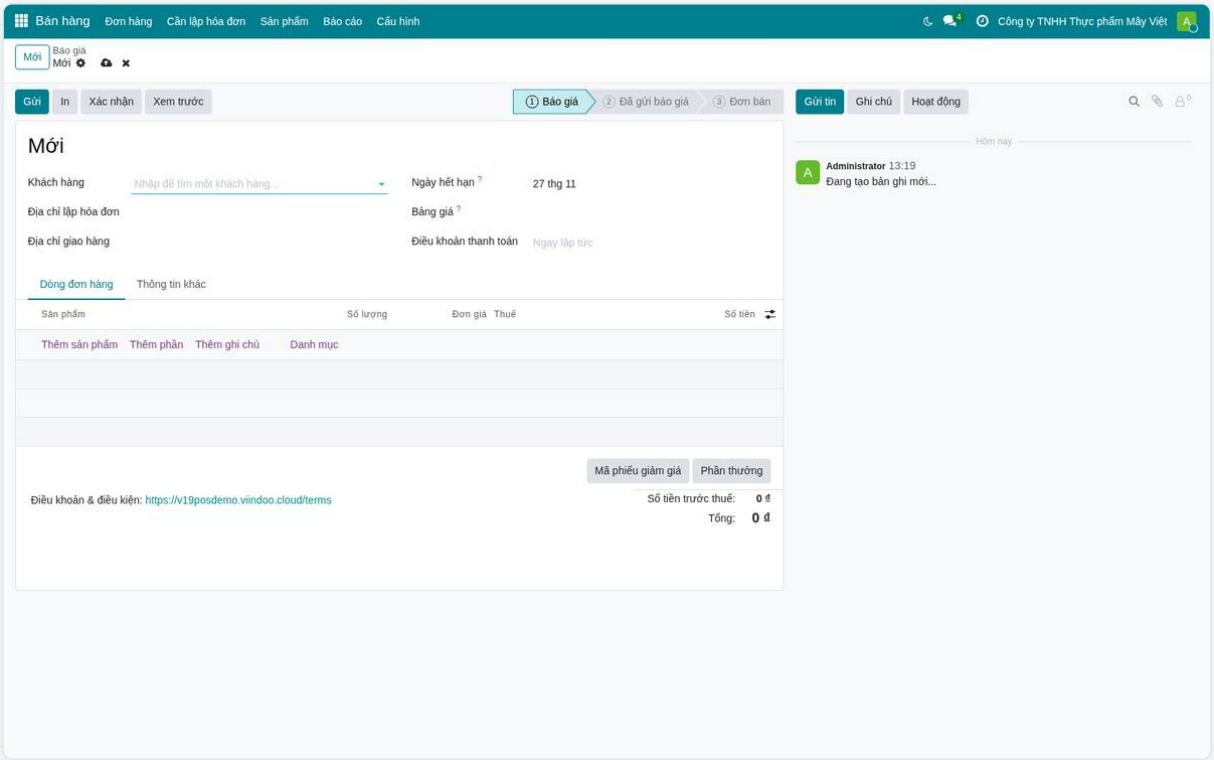
32 BẾP BÁN NGUYÊN LIỆU CHO HỘ: ĐƠN BÁN, GIAO HÀNG, HÓA ĐƠN, THU TIỀN

Khoảng 30 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự lập một đơn bán nguyên liệu cho hộ Ngọc Lan, xuất kho từ bếp, xuất hóa đơn có công nợ 15 ngày và ghi nhận thu tiền.

Bài bán hai món bếp tự nấu: **Bột làm bánh crepe Mây** 20 kg và **Sốt mayonnaise Mây** 5 kg. Cuối bài *Phía hộ nhượng quyền: đơn mua, nhận hàng, hóa đơn nhà cung cấp, trả tiền* hộ mua lại đúng hai món này.

Bước 1 - Tạo báo giá mới

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới`

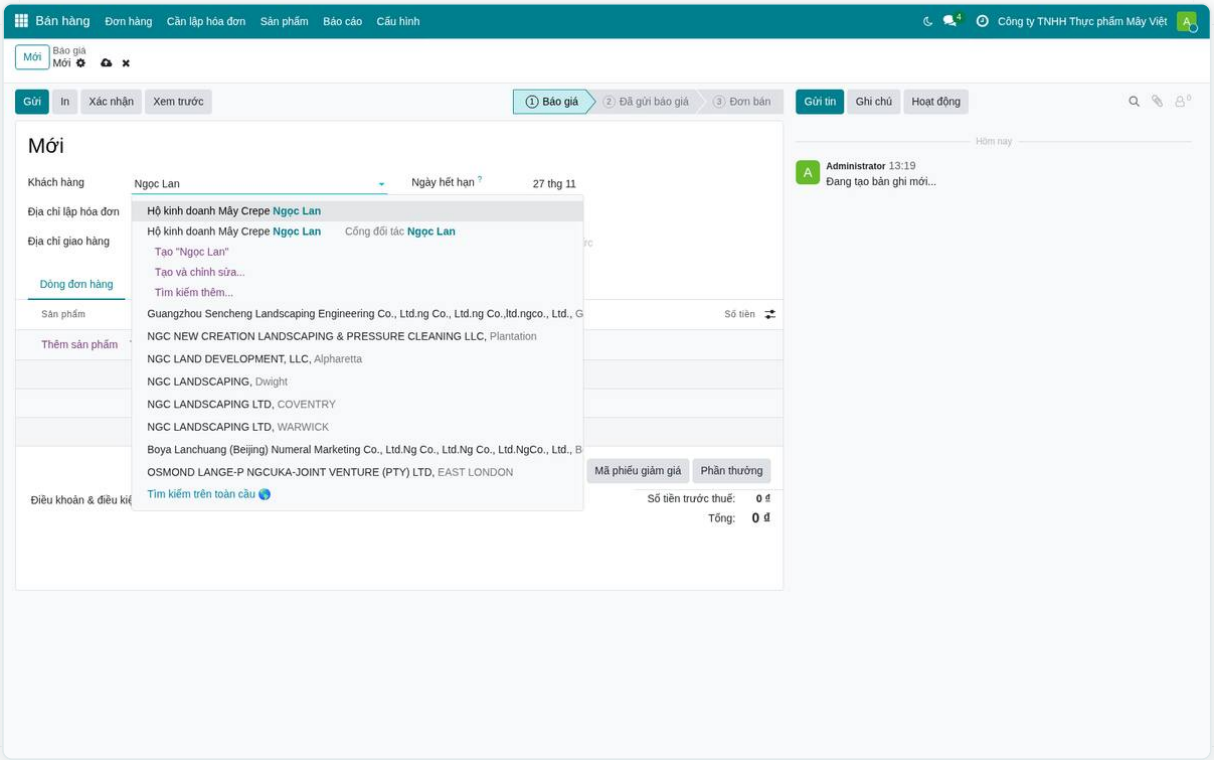


Phải thấy: biểu mẫu *Báo giá* với các ô *Khách hàng*, *Bảng giá*, *Điều khoản thanh toán*.

Bước 2 - Chọn hộ khách hàng

Ở ô *Khách hàng* gõ "Ngọc Lan" và chọn **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** (dòng đầu tiên, không phải dòng "Cổng đối tác").

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới > Khách hàng`

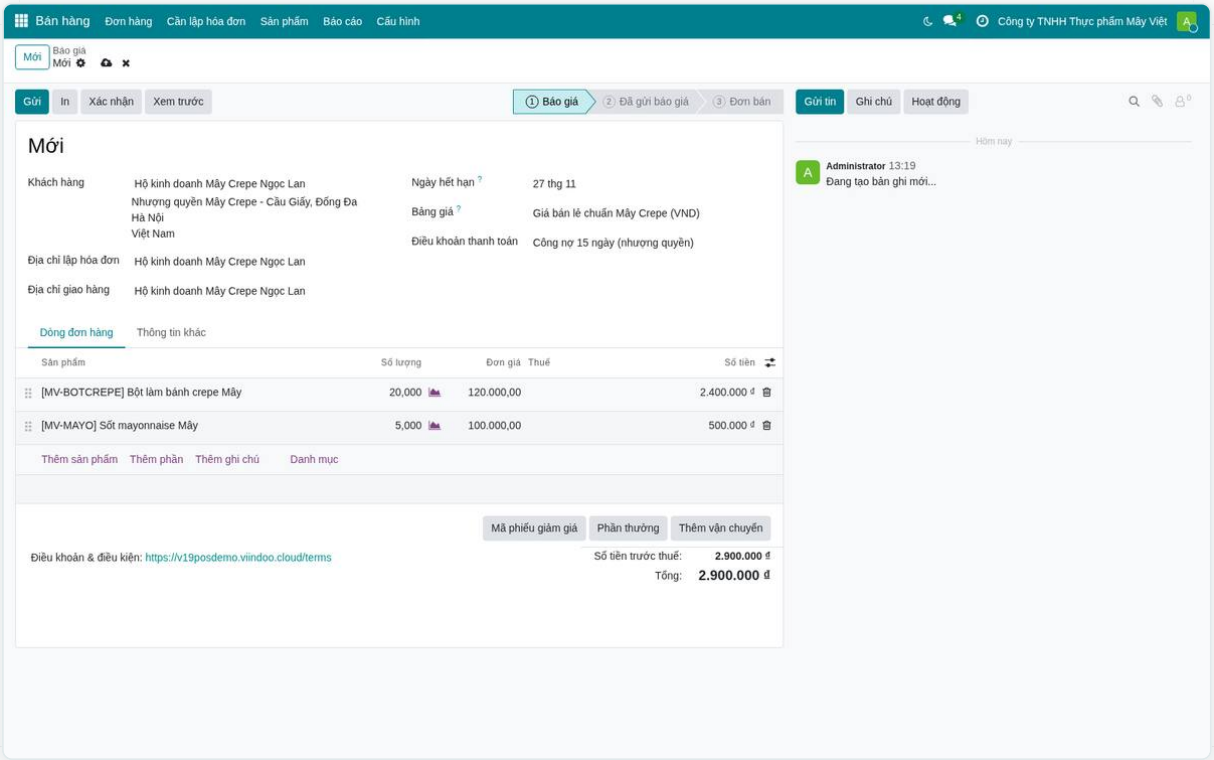


Phải thấy: *Bảng giá* tự điền "Giá bán lẻ chuẩn Mây Crepe (VND)" và *Điều khoản thanh toán* tự điền "Công nợ 15 ngày (nhượng quyền)".

Bước 3 - Thêm dòng nguyên liệu

Ở tab *Dòng đơn hàng* bấm **Thêm sản phẩm**, gõ "MV-BOTCREPE", chọn *Bột làm bánh crepe Mây* và nhập số lượng **20**; bấm **Thêm sản phẩm** lần nữa, gõ "MV-MAYO", chọn *Sốt mayonnaise Mây*, số lượng **5**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới > Dòng đơn hàng`

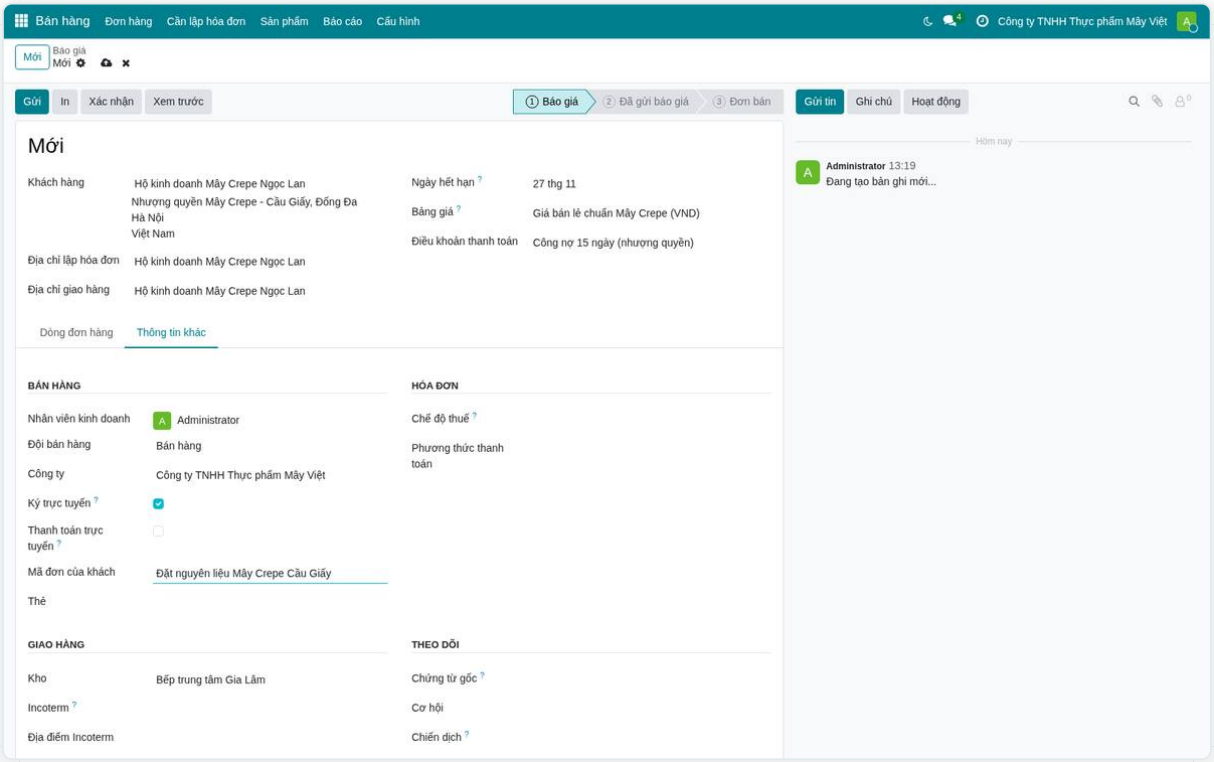


Phải thấy: bột 20 x 120.000 = 2.400.000 và sốt 5 x 100.000 = 500.000; *Tổng* 2.900.000 đ.

Bước 4 - Ghi mã đơn của khách và kiểm tra kho giao

Bấm tab **Thông tin khác**. Ở *Mã đơn của khách* nhập "Đặt nguyên liệu Mây Crepe Cầu Giấy" (tham chiếu hộ ghi trên đơn đặt của cửa hàng).

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới > Thông tin khác`

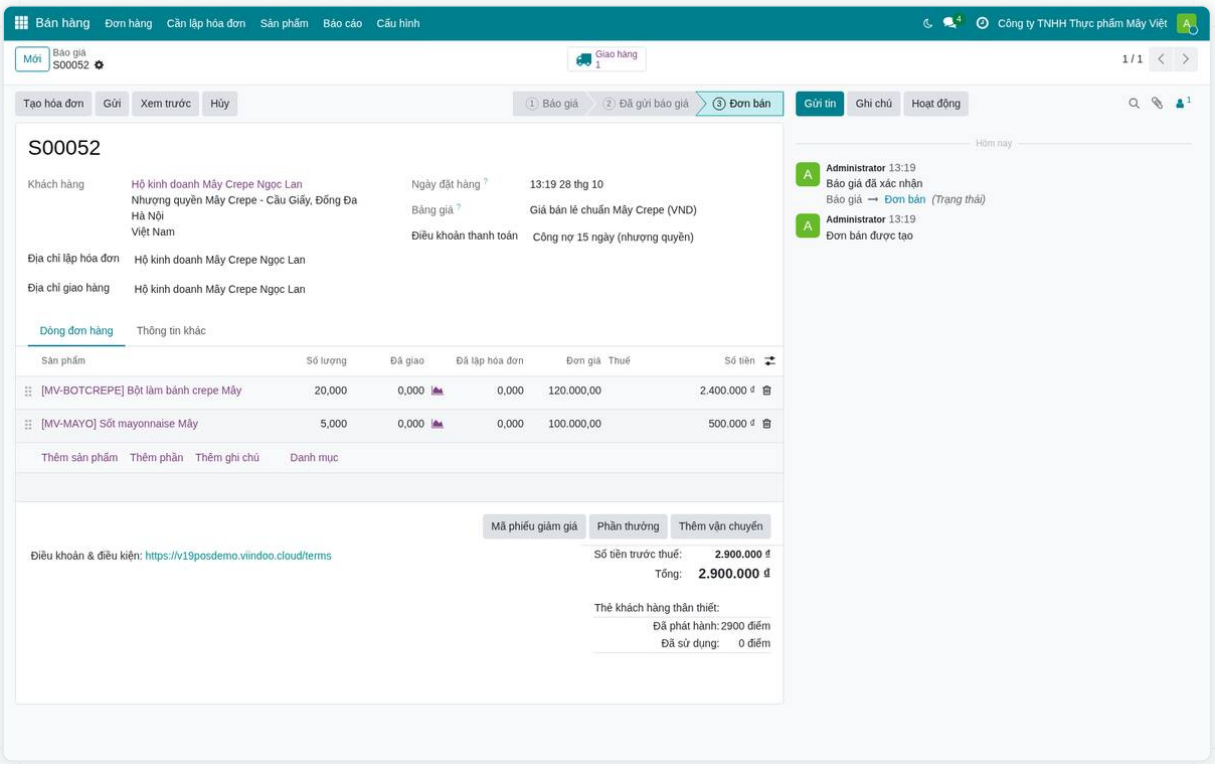


Phải thấy: mục *Giao hàng*, ô *Kho* đã là "Bếp trung tâm Gia Lâm": phiếu xuất sẽ lấy hàng từ kho bếp. Muốn xuất từ kho khác thì đổi ô này.

Bước 5 - Lưu và xác nhận

Bấm **Lưu** (biểu tượng đám mây), rồi bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Xác nhận`

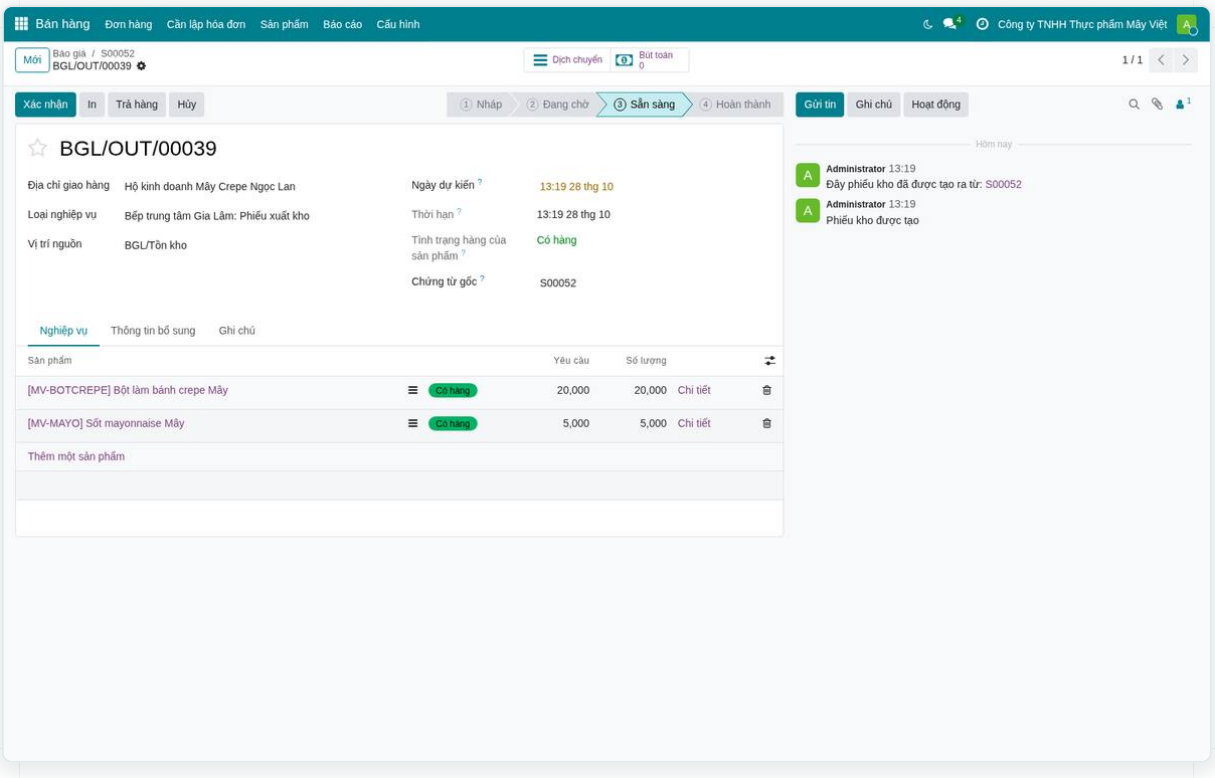


Phải thấy: trạng thái *Đơn bán*, nút thống kê **Giao hàng** (1) xuất hiện và nút **Tạo hóa đơn**.

Bước 6 - Mở phiếu xuất kho

Bấm nút thống kê **Giao hàng**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn) > Giao hàng`

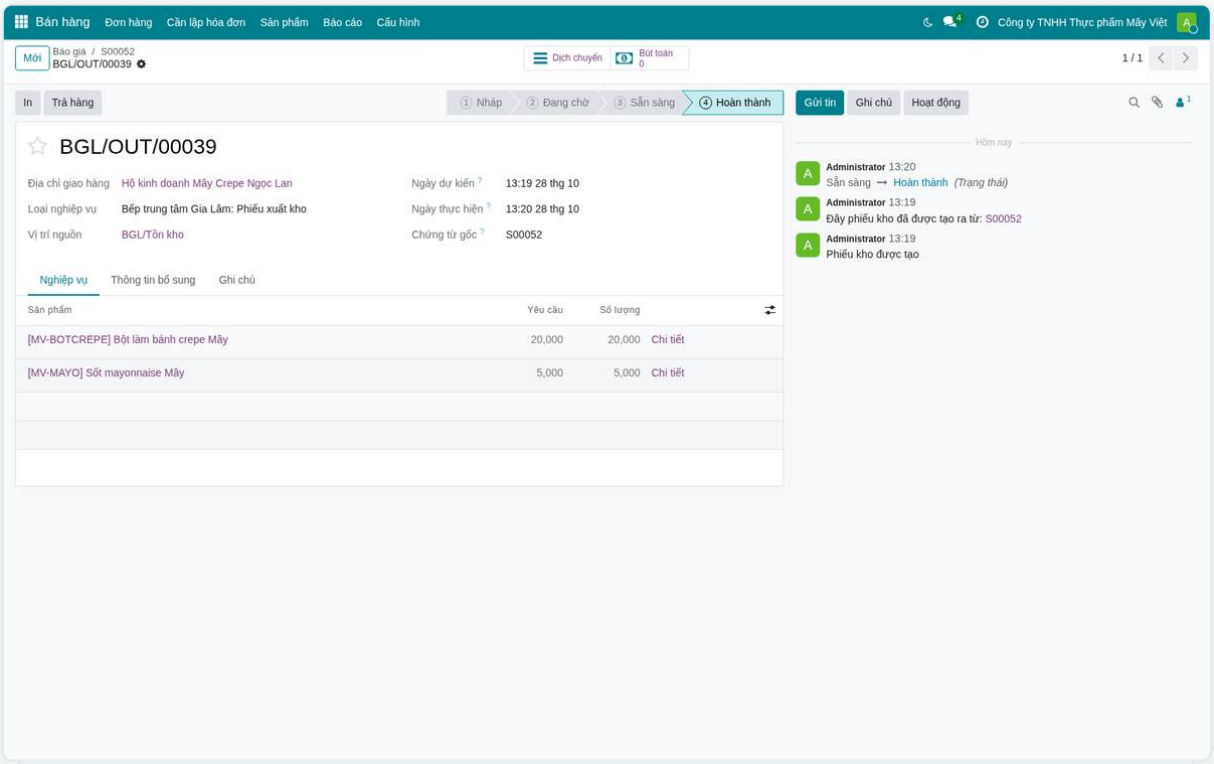


Phải thấy: phiếu "Bếp trung tâm Gia Lâm: Phiếu xuất kho" (BGL/OUT/...), tình trạng hàng **Có hàng**, yêu cầu 10 và số lượng 10.

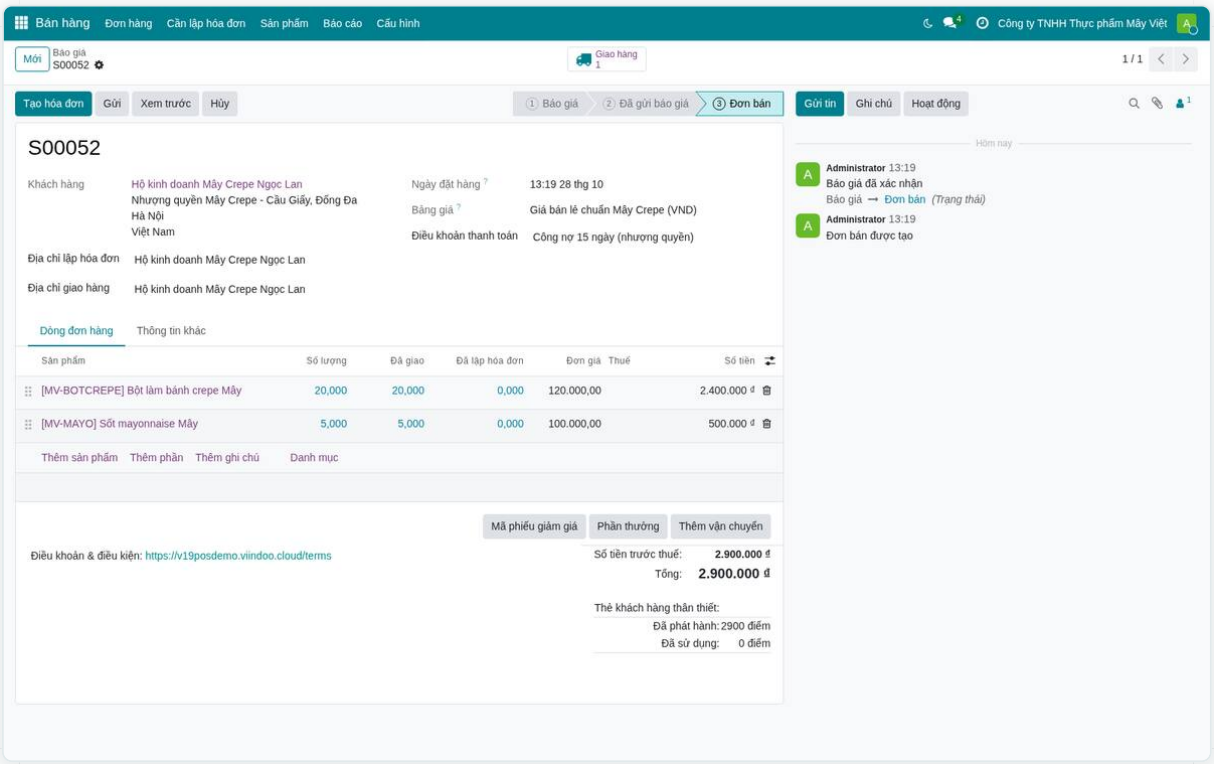
Bước 7 - Xác nhận xuất kho

Bấm **Xác nhận** trên phiếu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho > (phiếu)`



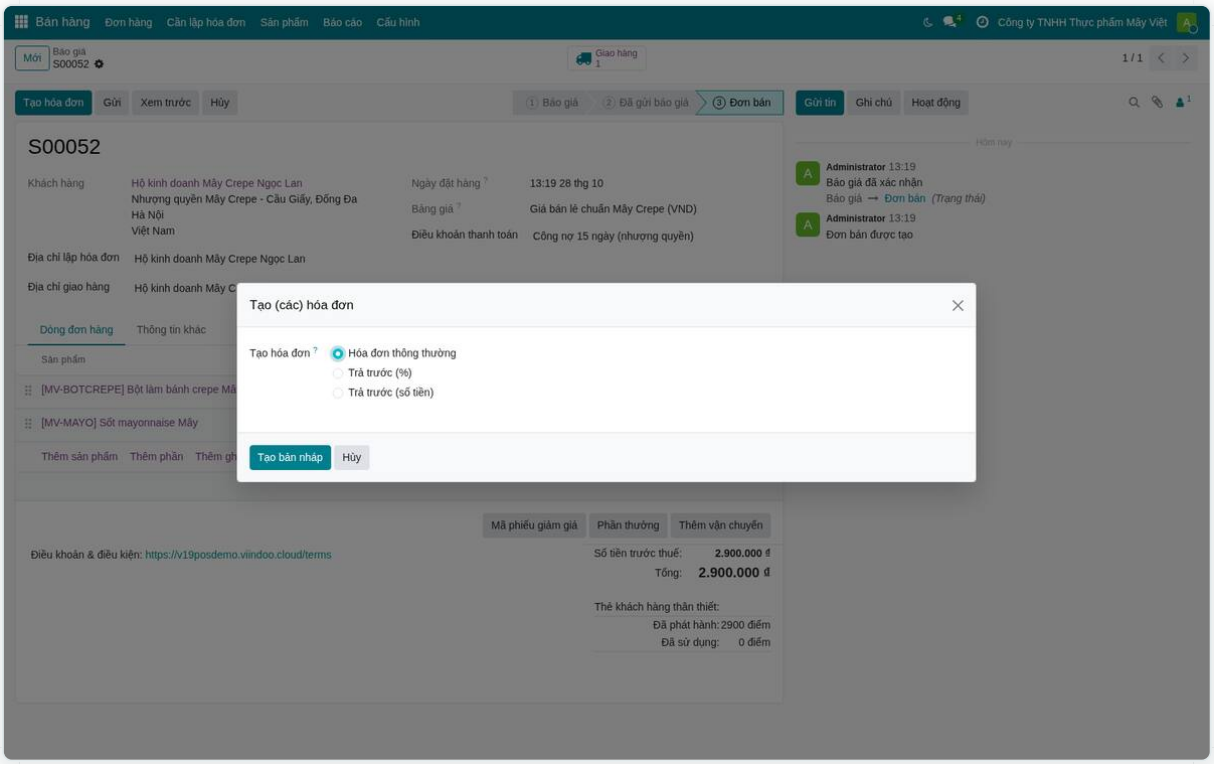
Phải thấy: thanh trạng thái *Hoàn thành*, có *Ngày thực hiện*; tồn kho bếp giảm 20 kg bột và 5 kg sốt. Quay lại đơn bán, cột *Đã giao* ghi 20 và 5.



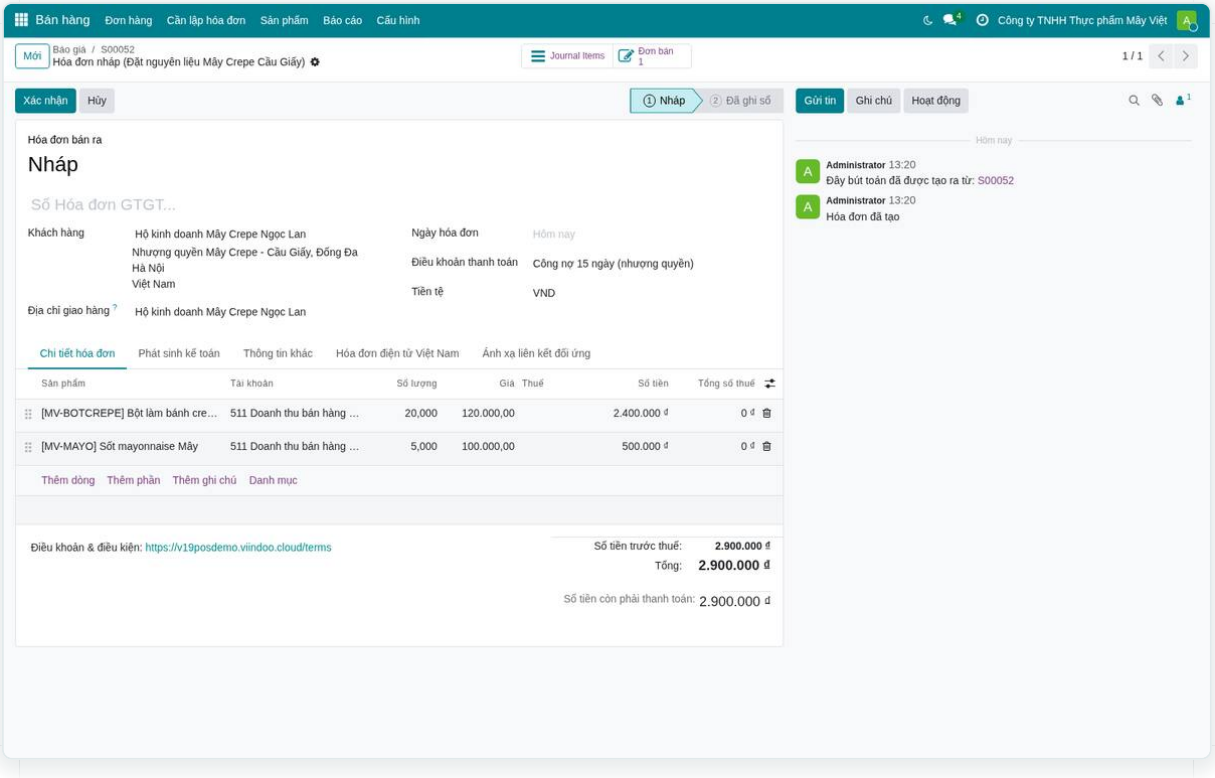
Bước 8 - Tạo hóa đơn

Ở đơn bán bấm **Tạo hóa đơn**, giữ lựa chọn *Hóa đơn thông thường* và bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn) > Tạo hóa đơn`



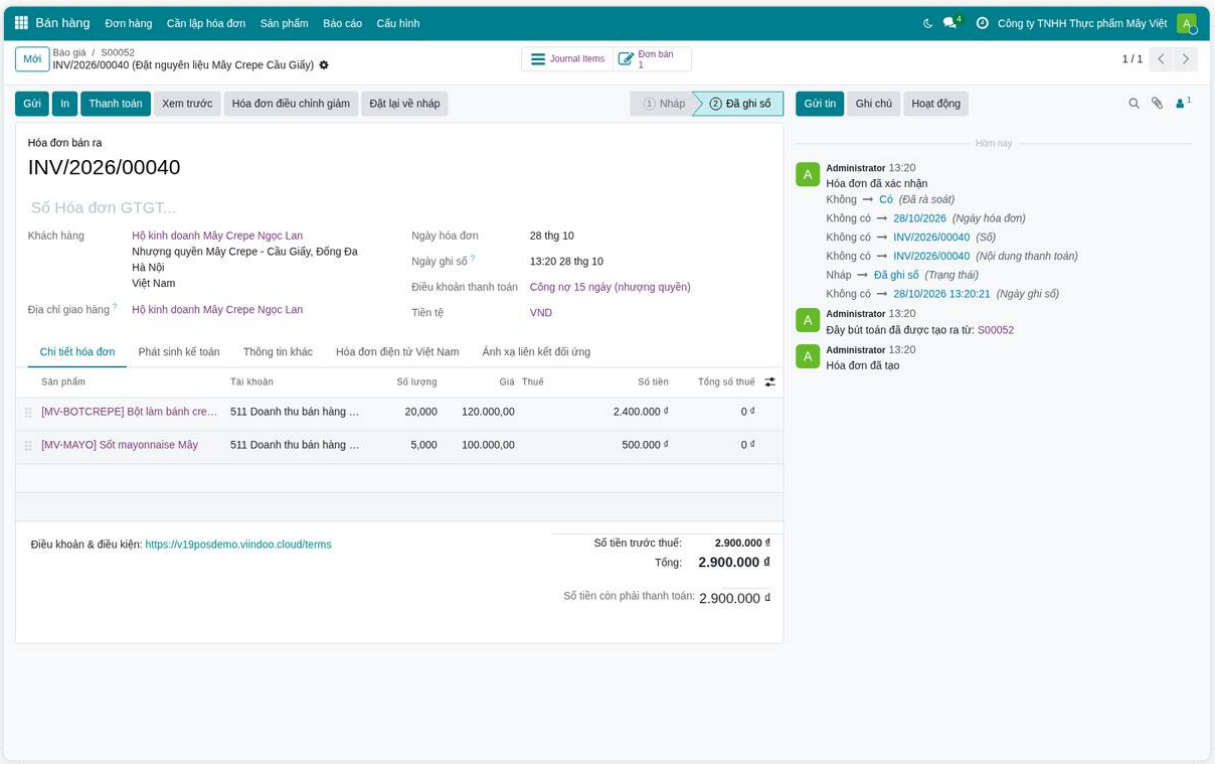
Phải thấy: hộp *Tạo (các) hóa đơn* với *Hóa đơn thông thường*. Sau **Tạo bản nháp**, hóa đơn nháp hiện hai dòng bột và sốt với tài khoản 511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Chính sách xuất hóa đơn theo số đã giao nên chưa giao hàng thì chưa tạo được hóa đơn.



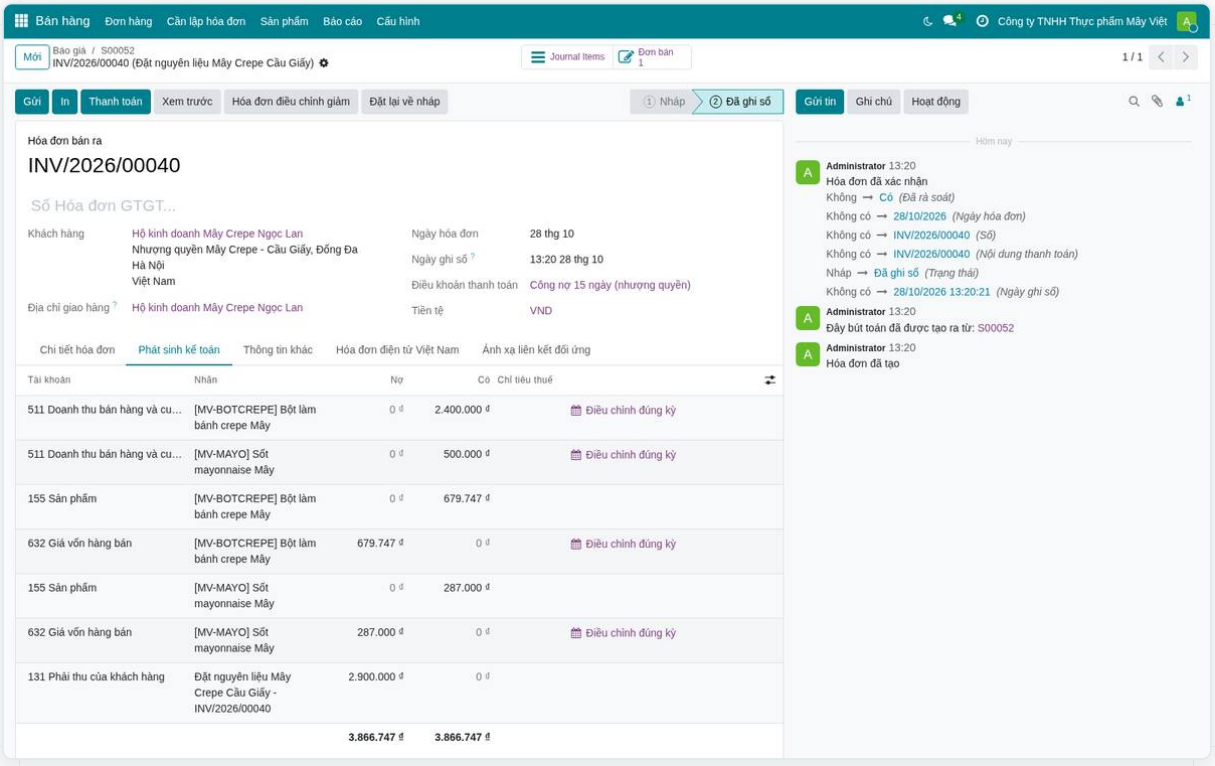
Bước 9 - Ghi sổ hóa đơn và đọc bút toán

Bấm **Xác nhận** trên hóa đơn, rồi bấm tab **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn > (hóa đơn) > Phát sinh kế toán`



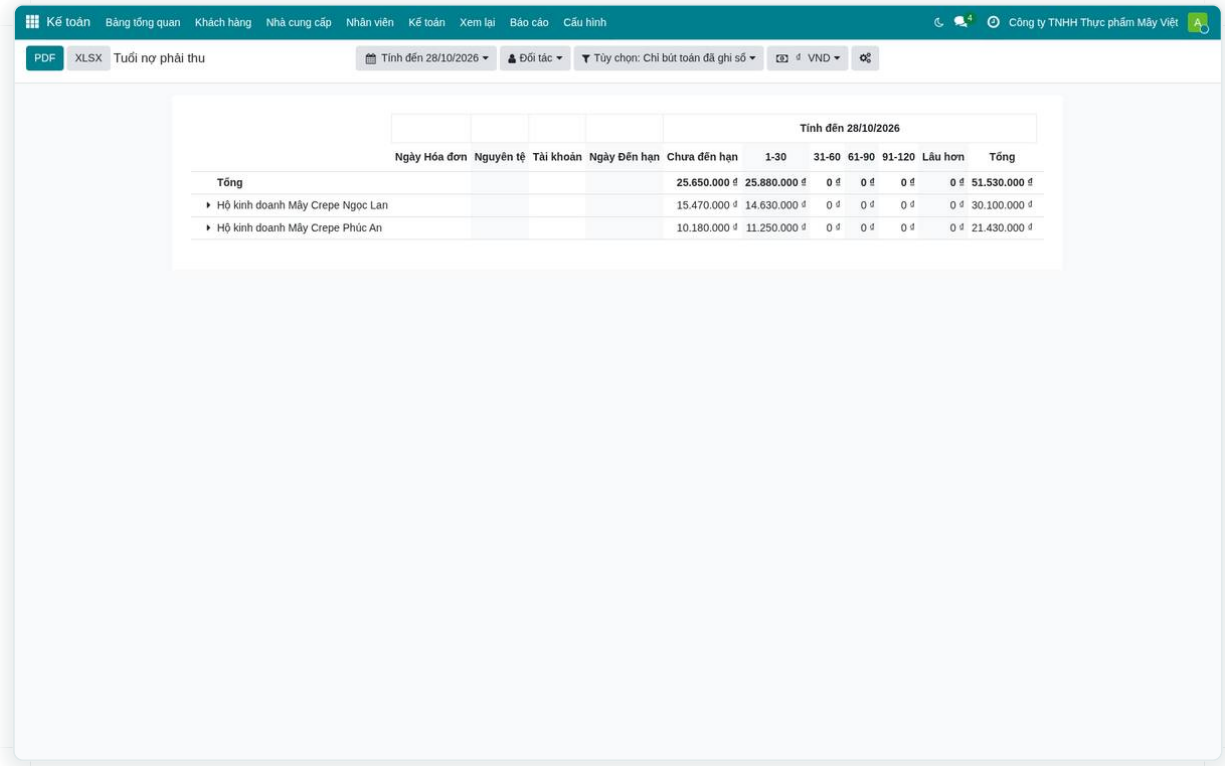
Phải thấy: hóa đơn có số INV/..., *Điều khoản thanh toán* "Công nợ 15 ngày (nhượng quyền)" và *Số tiền còn phải thanh toán* 2.900.000 đ; hạn thanh toán là ngày hóa đơn cộng 15 ngày.



Phải thấy: *Nợ 131 Phải thu của khách hàng* 2.900.000 / *Có 511 Doanh thu* 2.400.000 (bột) và 500.000 (sốt), và hệ thống tự thêm giá vốn từng món: *Nợ 632 Giá vốn hàng bán* / *Có 155 Sản phẩm* theo giá bình quân (bột 679.747 đ, sốt 287.000 đ với lệnh làm thử). Bột và sốt là bán thành phẩm do bếp nấu nên giá vốn đi qua tài khoản 155.

Bước 10 - Xem công nợ của hộ trước khi thu tiền

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`

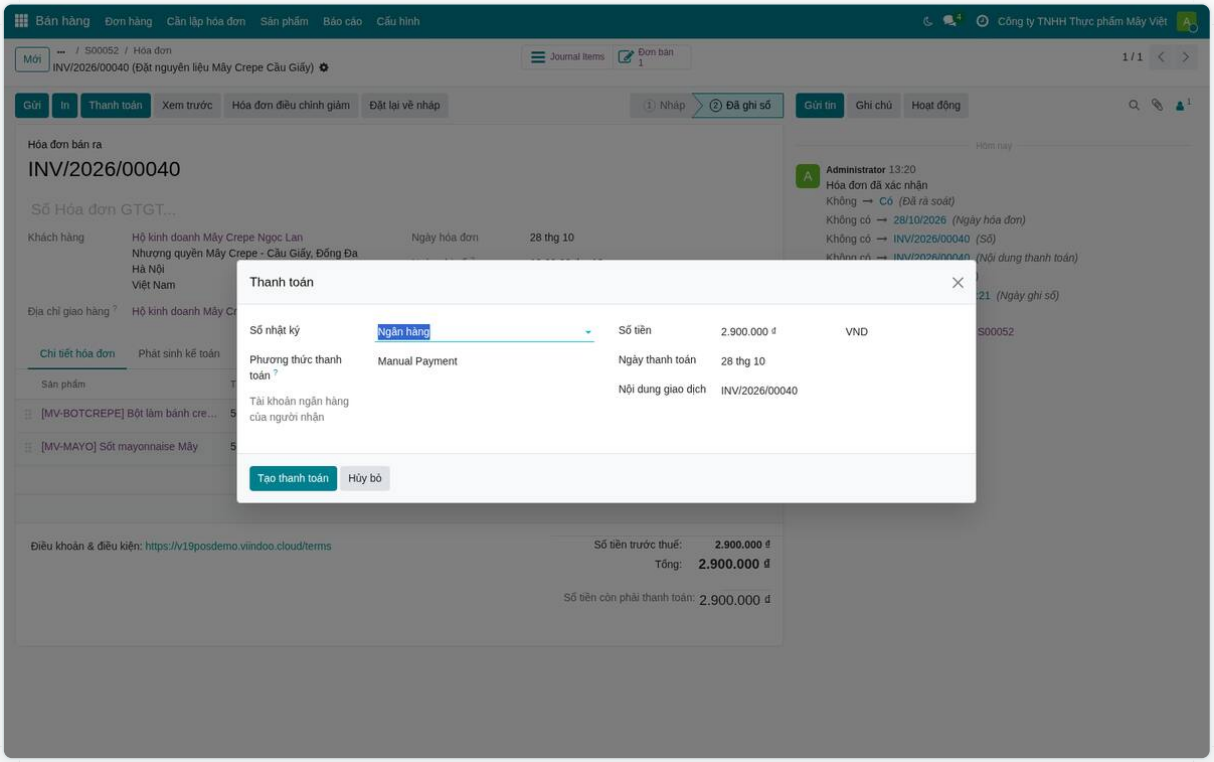


Phải thấy: hai hộ với số còn phải thu chia cột *Chưa đến hạn*, *1-30*, *31-60*... ngày quá hạn. Hóa đơn vừa lập nằm ở *Chưa đến hạn* vì hạn còn 15 ngày. Số này đổi theo ngày xem nên Quý công ty đọc bằng cột chứ không so với con số trong ảnh.

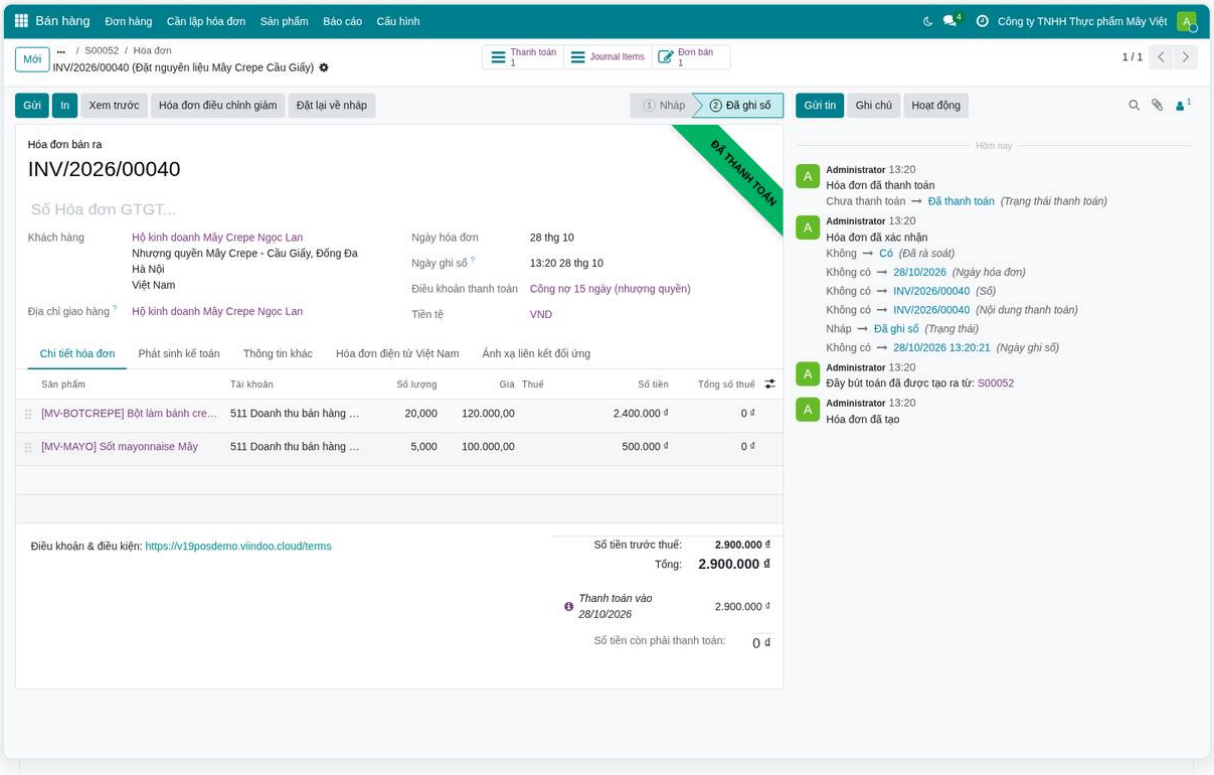
Bước 11 - Ghi nhận thu tiền

Quay lại hóa đơn, bấm **Thanh toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn > (hóa đơn) > Thanh toán`



Phải thấy: hộp *Thanh toán* tự điền *Số tiền* bằng số còn phải thu. Bấm **Tạo thanh toán**.



Phải thấy: dải **ĐÃ THANH TOÁN** trên hóa đơn, số còn phải thanh toán 0 đ. Công nợ của hộ giảm tương ứng khi mở lại *Tuổi nợ phải thu*.

33 PHÍA HỘ NHƯỢNG QUYỀN: ĐƠN MUA, NHẬN HÀNG, HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP, TRẢ TIỀN

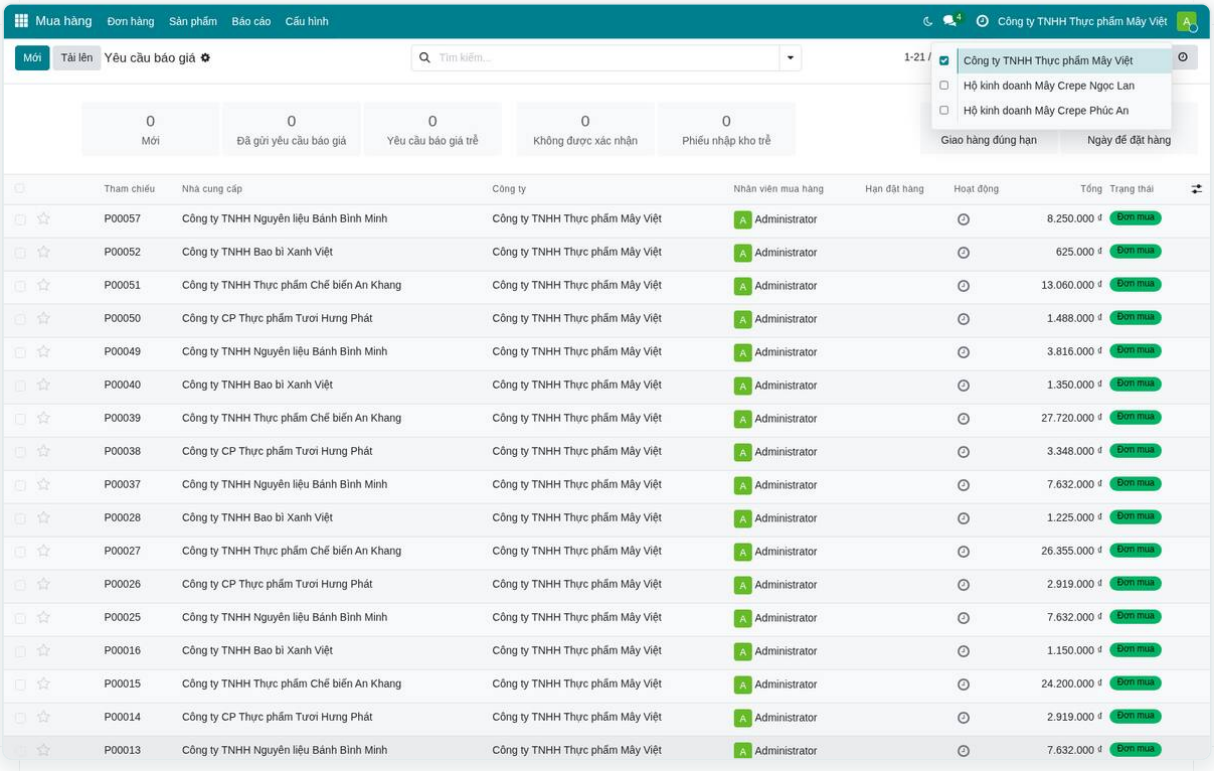
Khoảng 35 phút. Hết bài này Quý công ty đứng ở vị trí chủ hộ Ngọc Lan: tự ghi nhận việc mua hàng từ bếp trong sổ của hộ.

Lưu ý quan trọng. Hộ nhượng quyền là một công ty riêng. Khi bếp xác nhận đơn bán, **đơn mua của hộ không tự sinh ra** (bản này chưa có giao dịch tự động giữa hai công ty). Hộ tự lập đơn mua theo đơn đã đặt, và ghi số đơn bán của bếp vào ô *Mã đơn của nhà cung cấp* để đối chiếu.

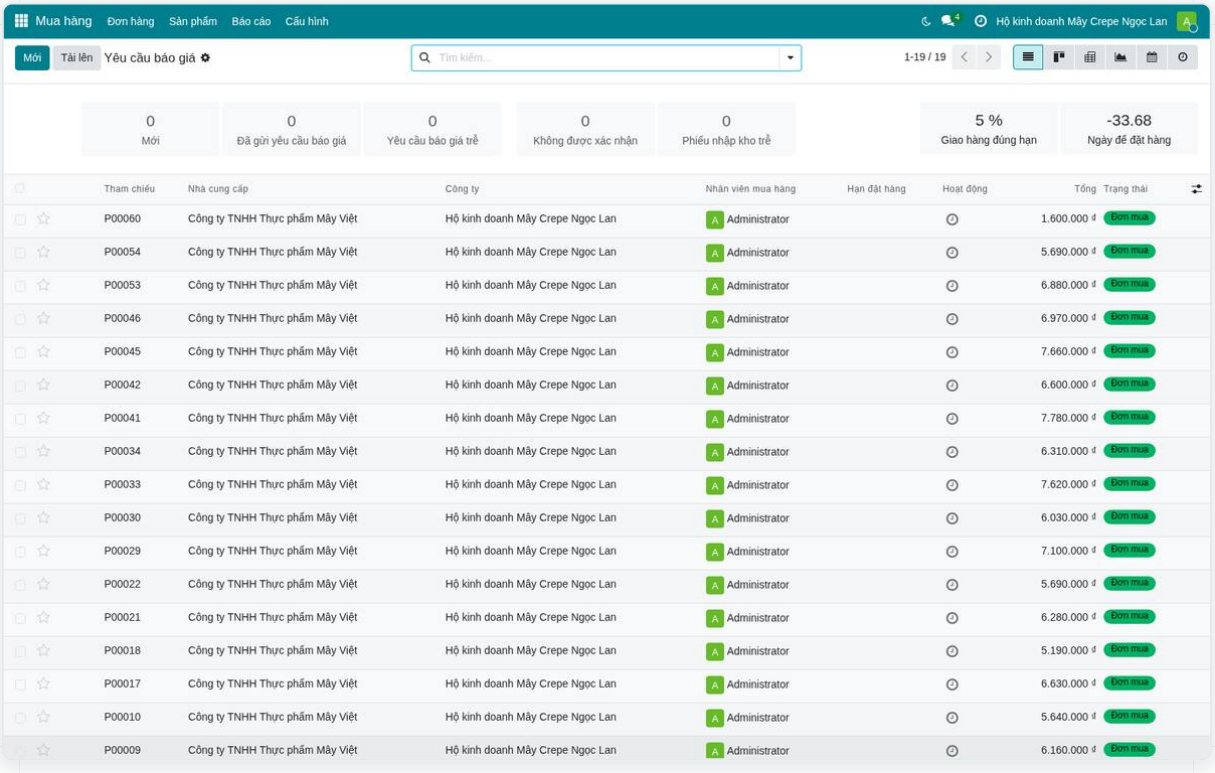
Bước 1 - Chuyển sang công ty của hộ

Bấm tên công ty ở góc trên bên phải, chọn **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**.

> *Đường vào:* `Tên công ty (góc trên bên phải) > Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan`



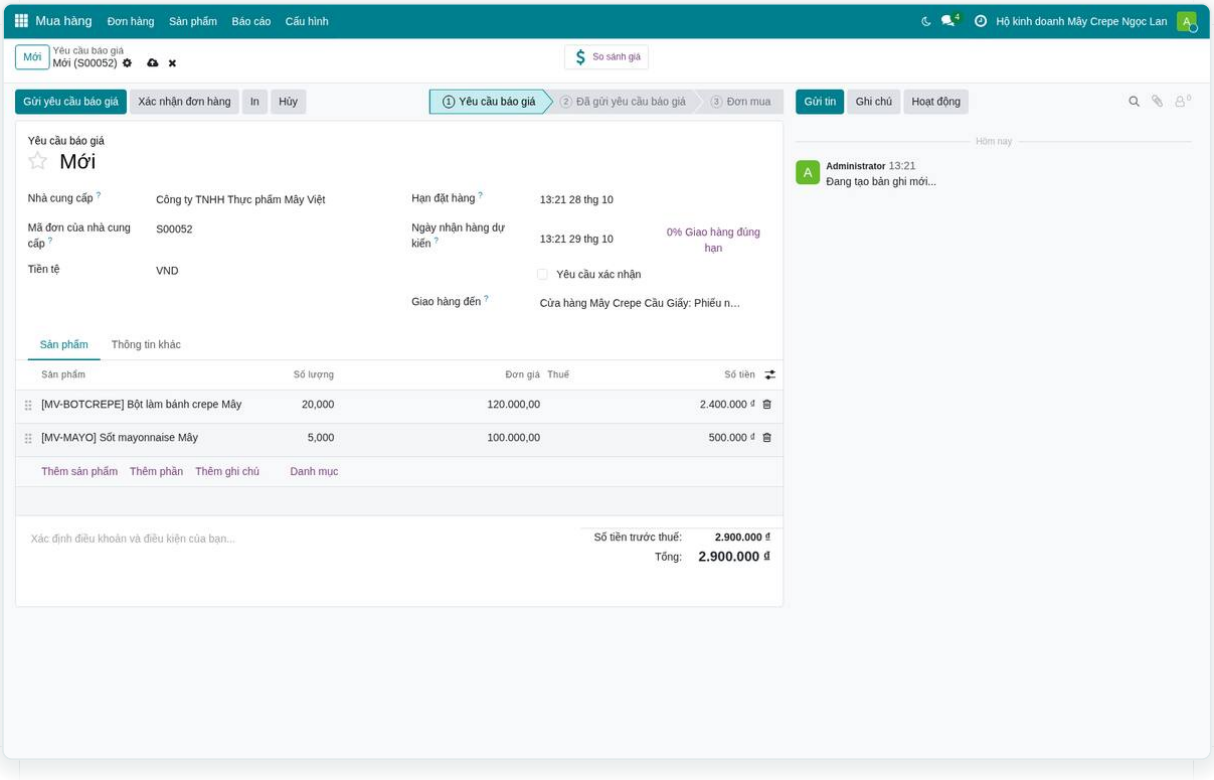
Phải thấy: tên công ty ở góc trên bên phải đổi thành "Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan".



Bước 2 - Lập đơn mua từ nhà cung cấp là công ty Mây Việt

Bấm **Mới**, *ở Nhà cung cấp* chọn **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**, *ở Mã đơn của nhà cung cấp* nhập số đơn bán của bếp (ví dụ S00052). Bấm **Thêm sản phẩm**, chọn *Bột làm bánh crepe Mây*, số lượng **20**, đơn giá **120.000**; bấm **Thêm sản phẩm** lần nữa, chọn *Sốt mayonnaise Mây*, số lượng **5**, đơn giá **100.000**. Bấm **Lưu**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > Mới`

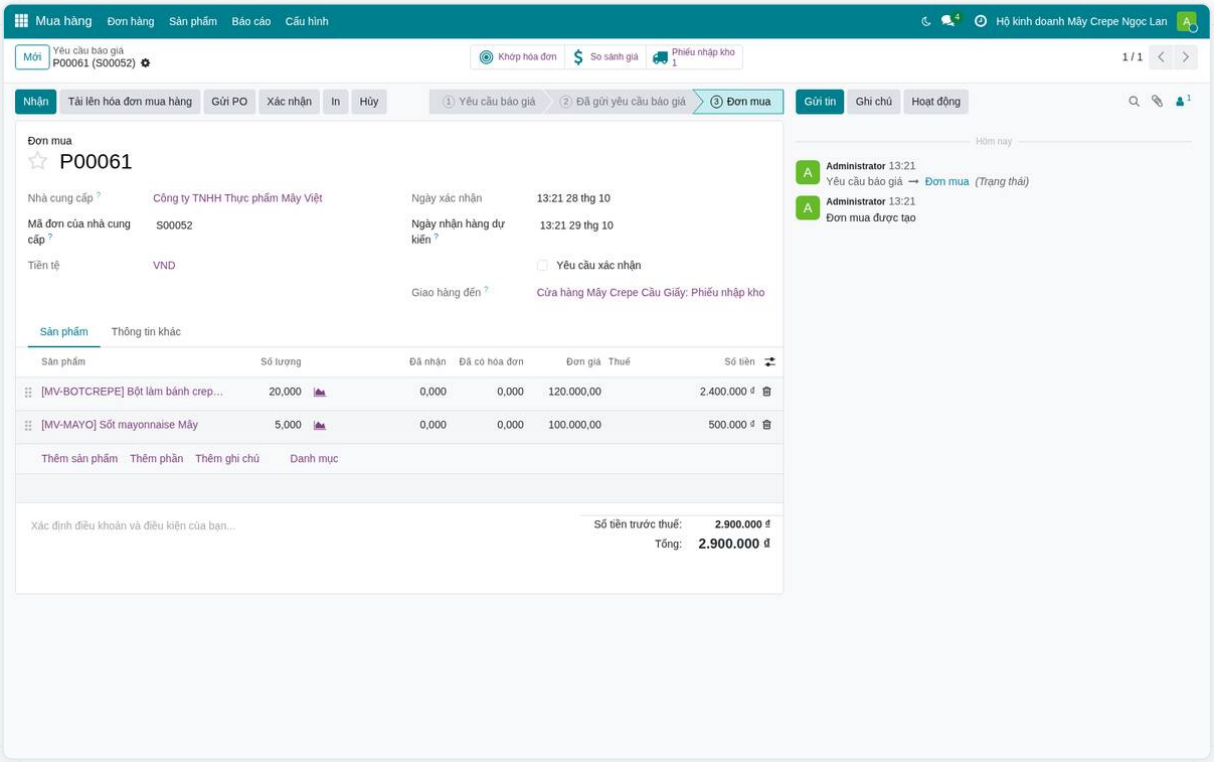


Phải thấy: ô *Giao hàng đến* tự điền "Cửa hàng Mây Crepe Cầu Giấy: Phiếu nhập kho" (kho của hộ), tổng 2.900.000 đ. Đơn giá hệ thống không tự điền, hộ nhập theo giá bếp đã bán.

Bước 3 - Xác nhận đơn mua

Bấm **Xác nhận đơn hàng**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > Xác nhận đơn hàng`

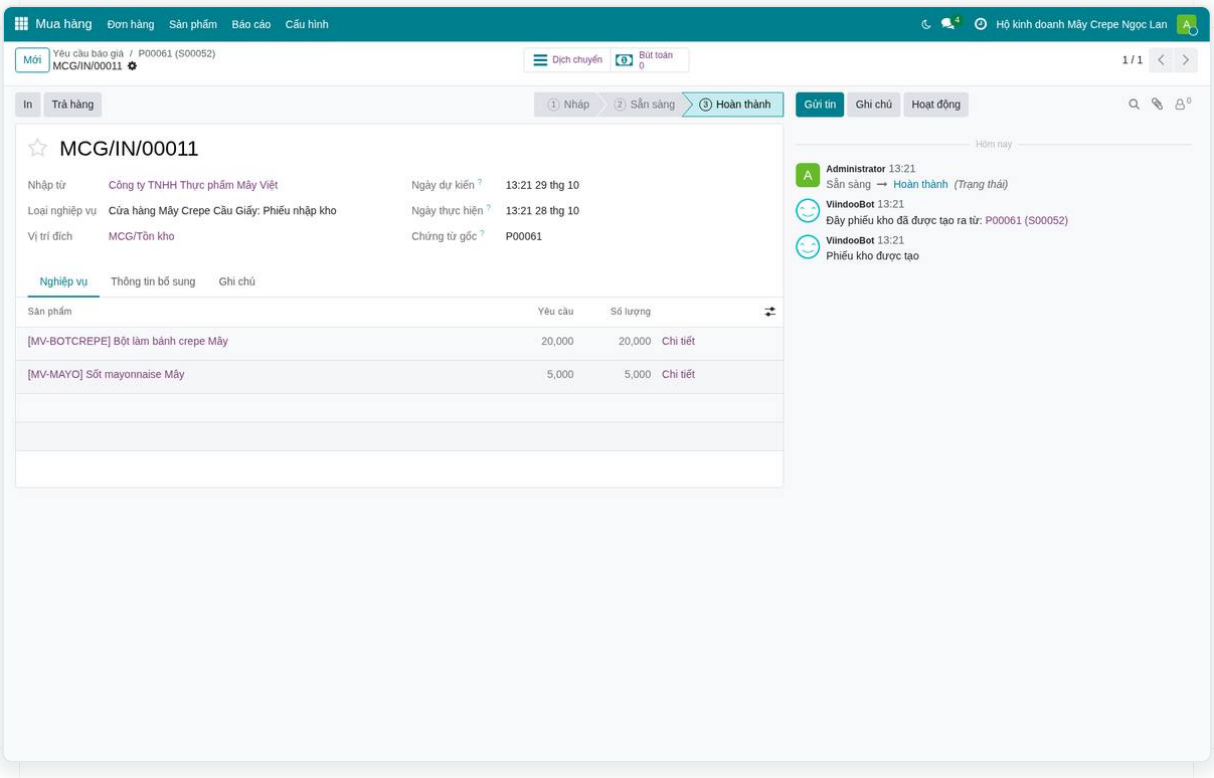


Phải thấy: trạng thái *Đơn mua*, nút thống kê **Phiếu nhập kho** (1), cột *Đã nhận* 0.

Bước 4 - Nhận hàng vào kho cửa hàng

Bấm nút thống kê **Phiếu nhập kho**, rồi bấm **Xác nhận** trên phiếu.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá > (đơn) > Phiếu nhập kho`

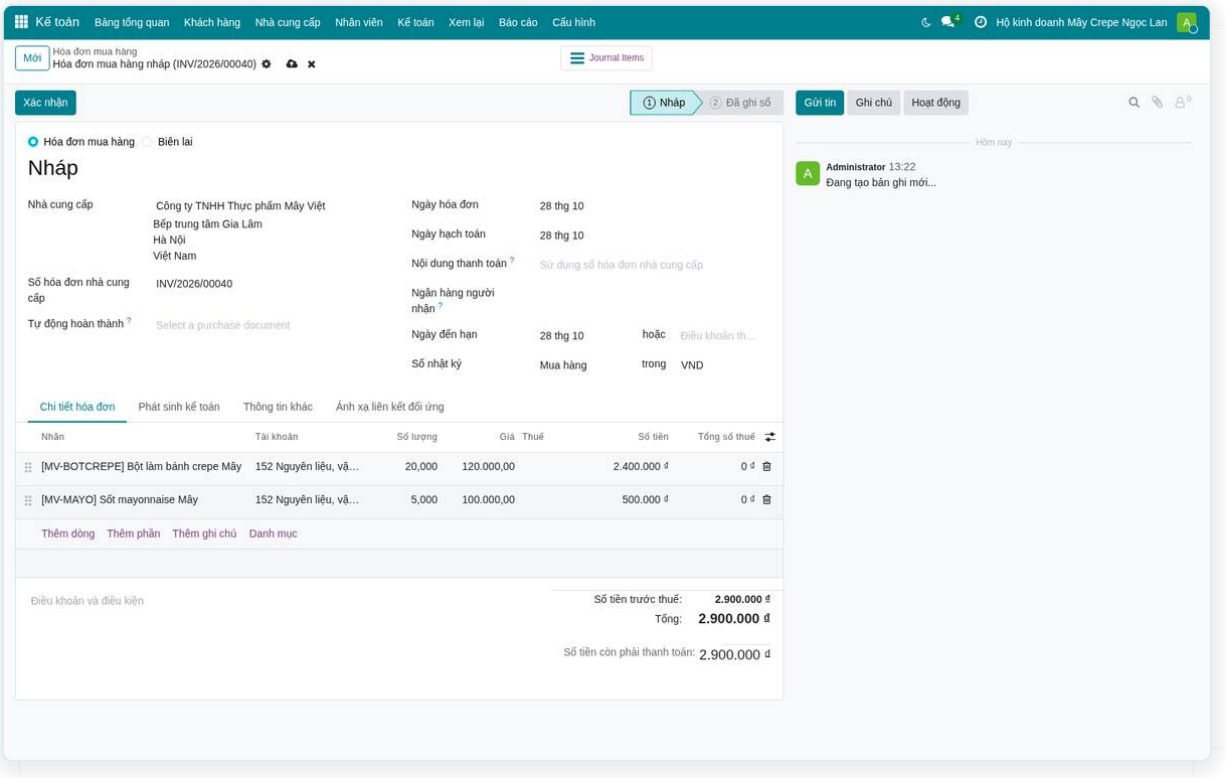


Phải thấy: phiếu "Cửa hàng Mây Crepe Cầu Giấy: Phiếu nhập kho" (MCG/IN/...) *Hoàn thành*, vị trí đích MCG/Tồn kho: tồn cửa hàng Cầu Giấy tăng 20 kg bột và 5 kg sốt. Trở lại đơn mua, cột *Đã nhận* ghi 20 và 5.

Bước 5 - Lập hóa đơn nhà cung cấp

Bản này không có nút tạo hóa đơn ngay trên đơn mua; lập hóa đơn từ menu hóa đơn mua hàng. Bấm **Mới**, *ở Nhà cung cấp* chọn **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**, *ở Số hóa đơn nhà cung cấp* nhập số hóa đơn bếp đã xuất (ví dụ INV/2026/00040), ở ô *Tự động hoàn thành* chọn đơn mua của bạn, rồi chọn *Ngày hóa đơn* là hôm nay.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > Mới`

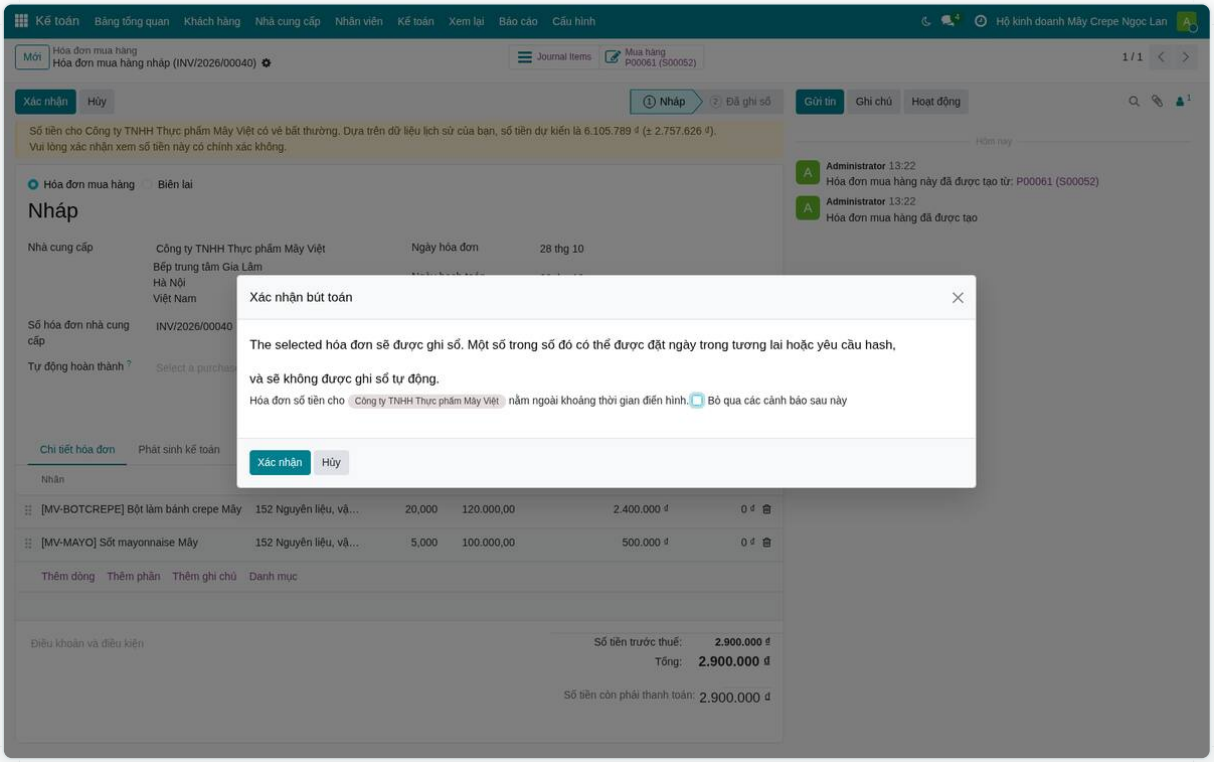


Phải thấy: hai dòng bột 20 x 120.000 và sốt 5 x 100.000 với tài khoản 152 Nguyên liệu, vật liệu; tổng 2.900.000 đ. *Ngày đến hạn* hộ tự đặt theo thỏa thuận (hóa đơn làm thử đặt cùng ngày).

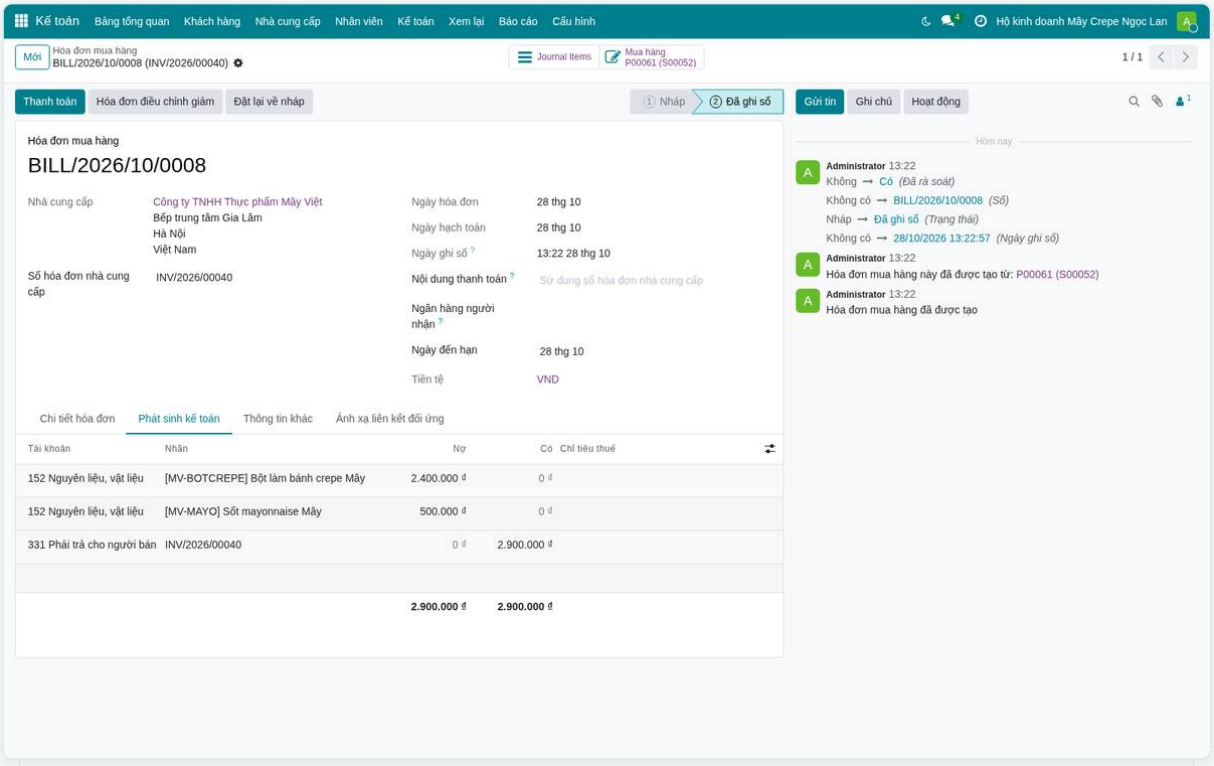
Bước 6 - Ghi sổ hóa đơn nhà cung cấp

Bấm **Xác nhận**. Nếu hệ thống hiện hộp cảnh báo số tiền khác thường so với lịch sử, bấm **Xác nhận** trong hộp.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > Xác nhận`



Phải thấy: hóa đơn có số BILL/... và trạng thái *Đã ghi sổ*. Hộp cảnh báo chỉ xuất hiện khi số tiền lệch xa các hóa đơn trước của nhà cung cấp; nó không chặn việc ghi sổ.

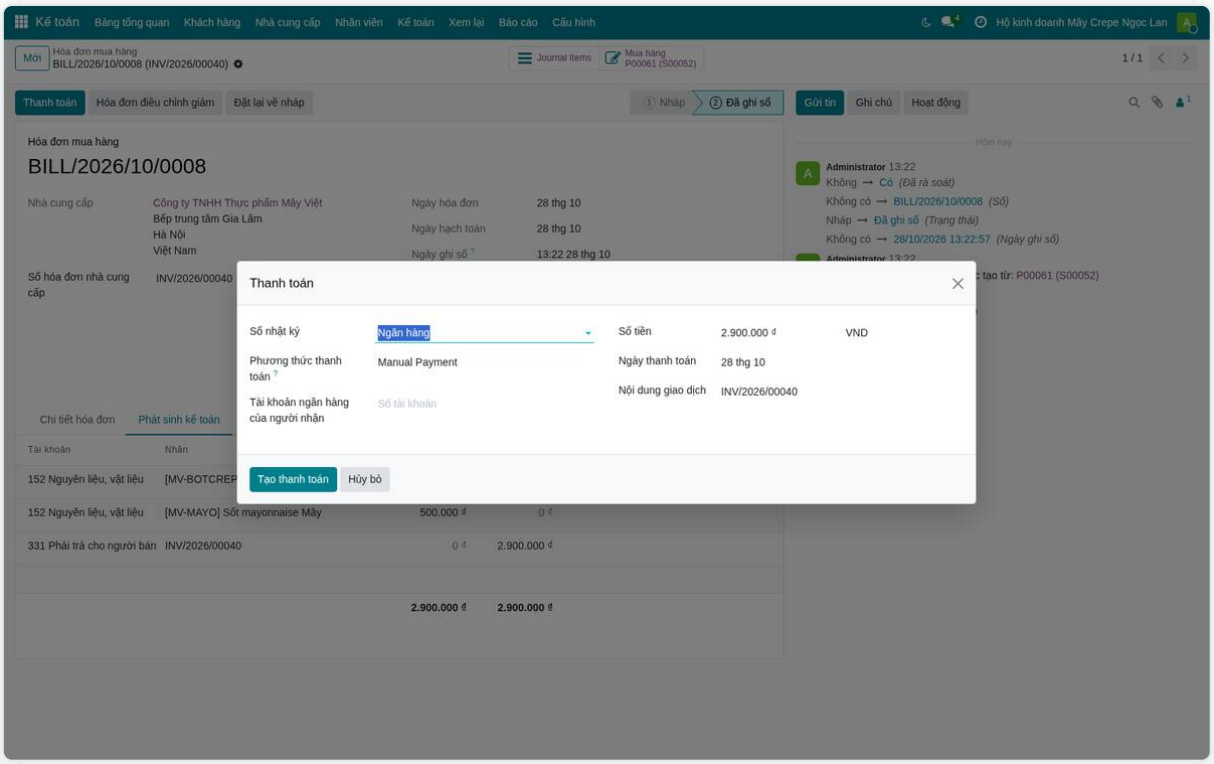


Phải thấy: tab *Phát sinh kế toán*: *Nợ 152 Nguyên liệu, vật liệu* 2.900.000 (hai dòng 2.400.000 và 500.000) / *Có 331 Phải trả cho người bán* 2.900.000.

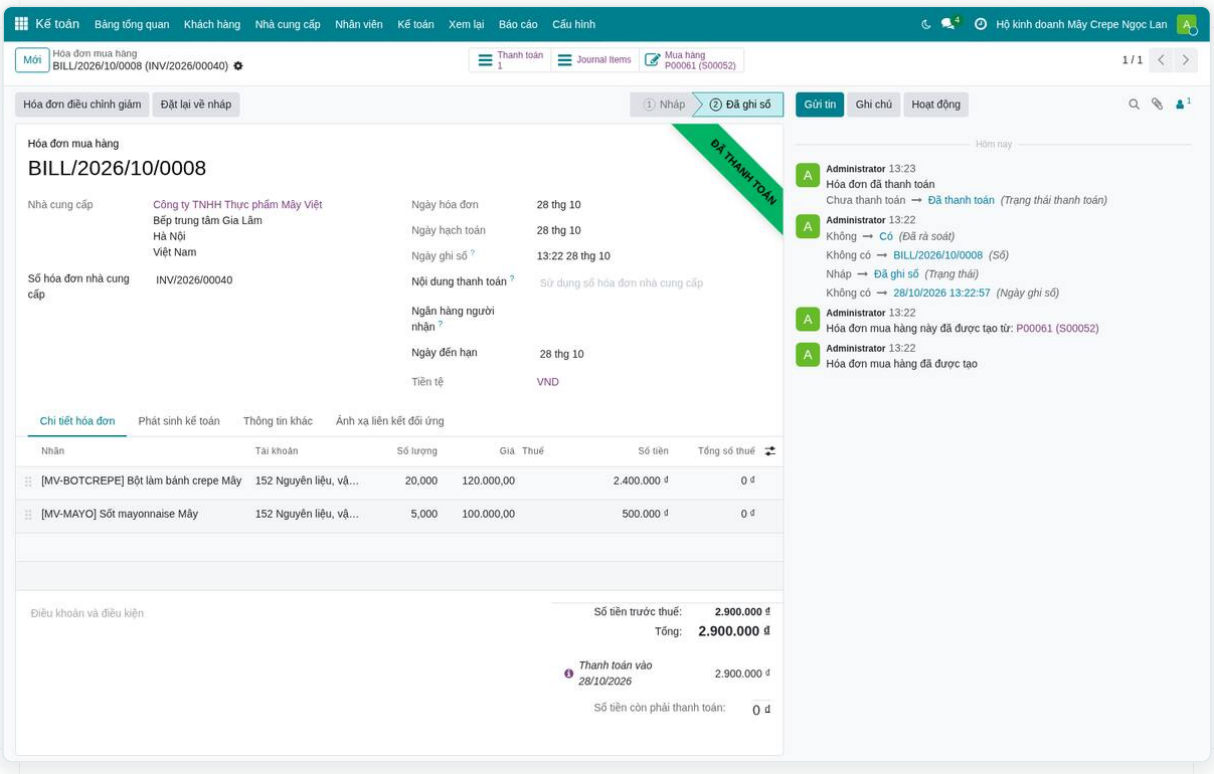
Bước 7 - Trả tiền cho bếp

Bấm **Thanh toán**, kiểm tra số tiền, bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng > Thanh toán`



Phải thấy: hộp *Thanh toán* điền sẵn số tiền còn phải trả. Sau khi bấm:



Phải thấy: dải **ĐÃ THANH TOÁN**. Hai phía đã khớp: bếp ghi thu 2.900.000 đ (bài trước), hộ ghi trả 2.900.000 đ.

34 CỔNG ĐỐI TÁC: HỘ TỰ XEM ĐƠN, HÓA ĐƠN VÀ CÔNG NỢ

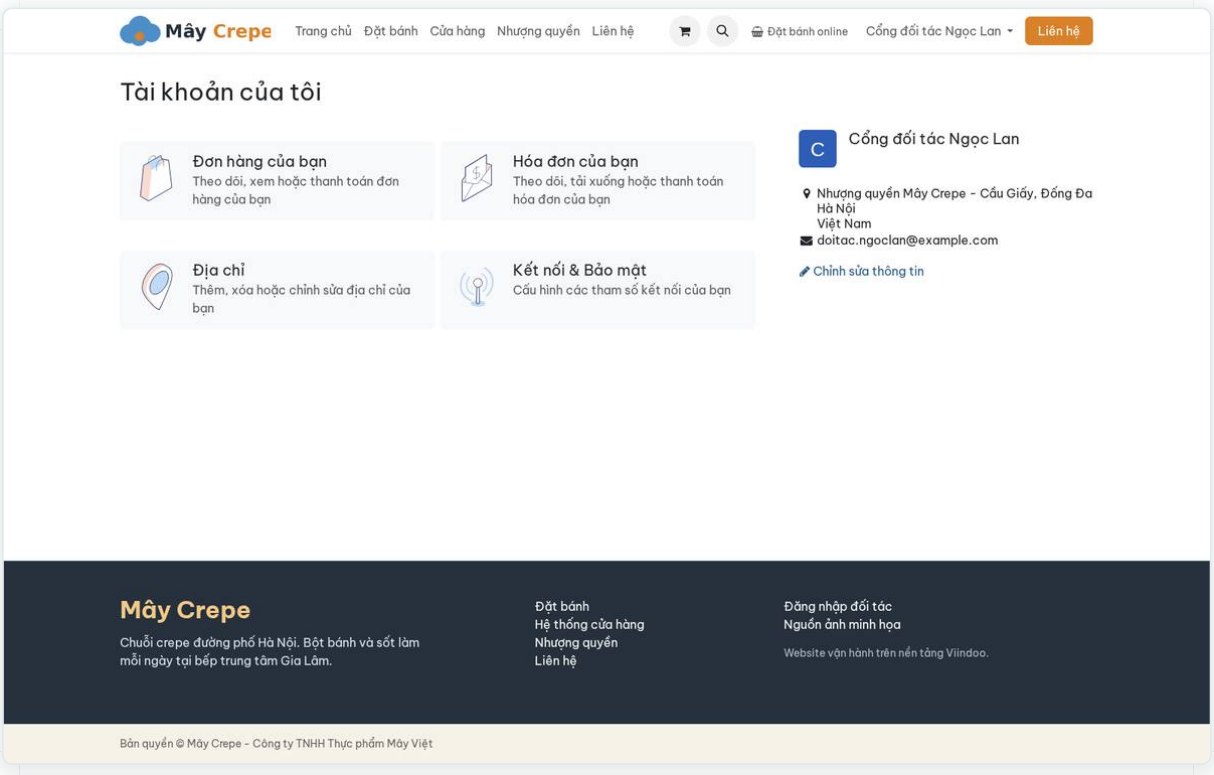
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty thấy chủ hộ tự tra cứu đơn đặt nguyên liệu, hóa đơn và số còn nợ mà không cần gọi cho bếp.

Dùng cửa sổ trình duyệt riêng tư (ẩn danh) để không đổi phiên đăng nhập `admin` đang dùng.

Bước 1 - Đăng nhập cổng

Mở `https://v19posdemo.viindoo.cloud/web/login`, đăng nhập tài khoản **doitac.ngoclan**, mật khẩu **Maycrepe@2026**. Hệ thống đưa tới trang *Tài khoản của tôi*.

> *Đường vào:* `Đăng nhập > Tài khoản của tôi`

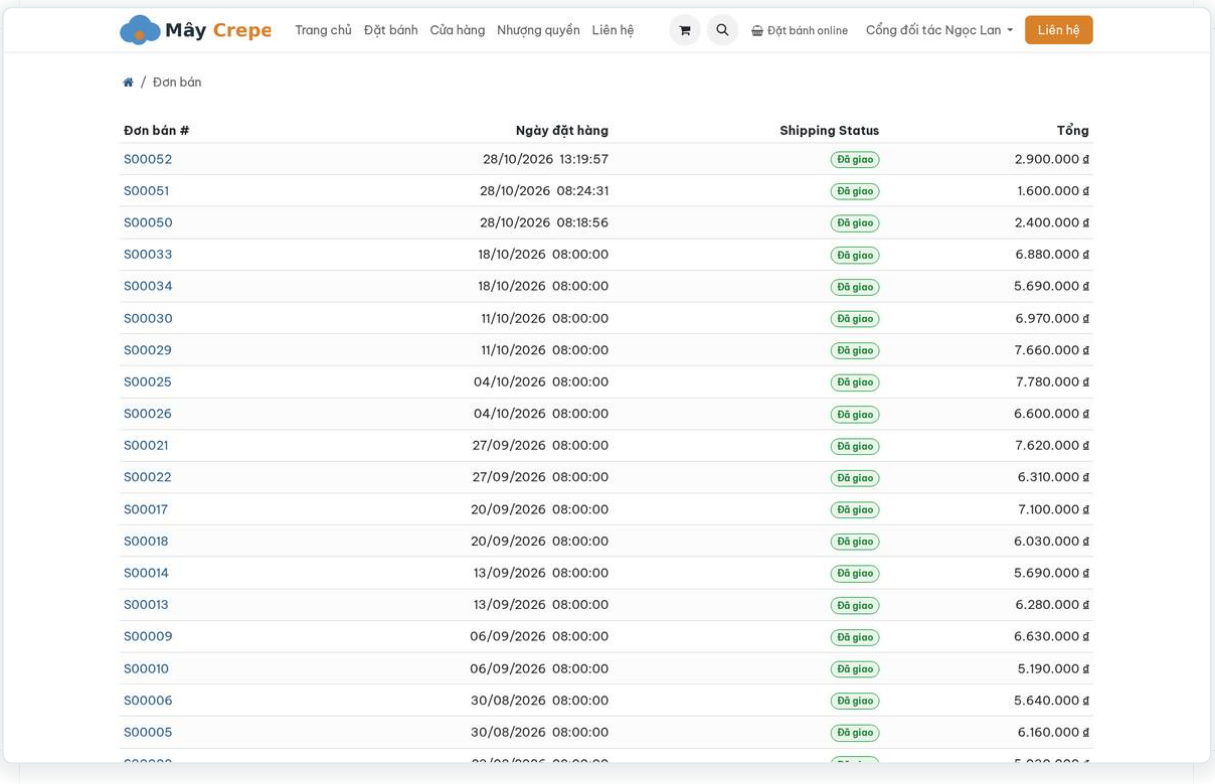


Phải thấy: các ô *Đơn hàng của bạn*, *Hóa đơn của bạn*, *Địa chỉ*, *Kết nối và Bảo mật*, tên "Cổng đối tác Ngọc Lan" và địa chỉ của hộ. Tài khoản không vào được phần quản trị của bếp.

Bước 2 - Xem đơn đặt nguyên liệu

Bấm **Đơn hàng của bạn**.

> *Đường vào:* `Tài khoản của tôi > Đơn hàng của bạn`



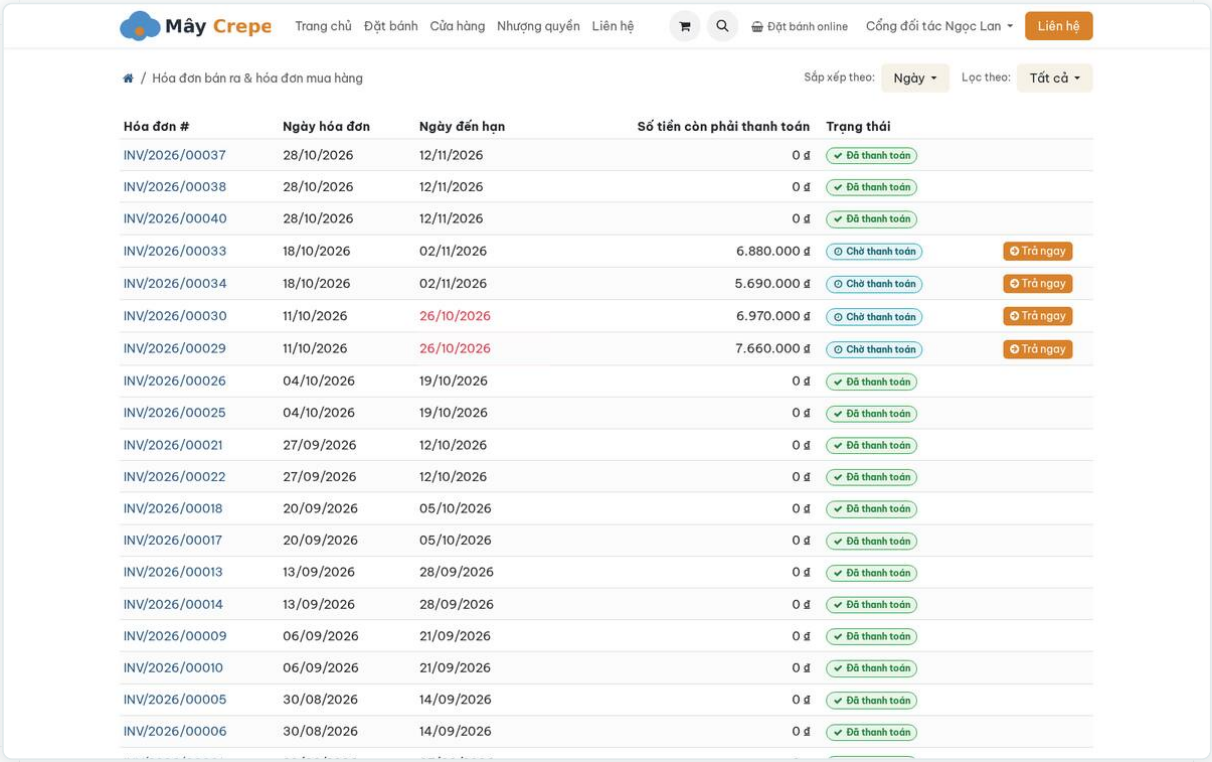
Đơn bán #	Ngày đặt hàng	Shipping Status	Tổng
S00052	28/10/2026 13:19:57	Đã giao	2.900.000 ₫
S00051	28/10/2026 08:24:31	Đã giao	1.600.000 ₫
S00050	28/10/2026 08:18:56	Đã giao	2.400.000 ₫
S00033	18/10/2026 08:00:00	Đã giao	6.880.000 ₫
S00034	18/10/2026 08:00:00	Đã giao	5.690.000 ₫
S00030	11/10/2026 08:00:00	Đã giao	6.970.000 ₫
S00029	11/10/2026 08:00:00	Đã giao	7.660.000 ₫
S00025	04/10/2026 08:00:00	Đã giao	7.780.000 ₫
S00026	04/10/2026 08:00:00	Đã giao	6.600.000 ₫
S00021	27/09/2026 08:00:00	Đã giao	7.620.000 ₫
S00022	27/09/2026 08:00:00	Đã giao	6.310.000 ₫
S00017	20/09/2026 08:00:00	Đã giao	7.100.000 ₫
S00018	20/09/2026 08:00:00	Đã giao	6.030.000 ₫
S00014	13/09/2026 08:00:00	Đã giao	5.690.000 ₫
S00013	13/09/2026 08:00:00	Đã giao	6.280.000 ₫
S00009	06/09/2026 08:00:00	Đã giao	6.630.000 ₫
S00010	06/09/2026 08:00:00	Đã giao	5.190.000 ₫
S00006	30/08/2026 08:00:00	Đã giao	5.640.000 ₫
S00005	30/08/2026 08:00:00	Đã giao	6.160.000 ₫

Phải thấy: mọi đơn của hộ Ngọc Lan (kể cả đơn vừa lập ở bài trước, nằm đầu danh sách) với ngày đặt, tình trạng giao hàng và tổng tiền. Không có đơn của hộ Phúc An.

Bước 3 - Xem hóa đơn và công nợ

Quay lại, bấm **Hóa đơn của bạn**.

> *Đường vào:* `Tài khoản của tôi > Hóa đơn của bạn`



Hóa đơn #	Ngày hóa đơn	Ngày đến hạn	Số tiền còn phải thanh toán	Trạng thái	
INV/2026/00037	28/10/2026	12/11/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00038	28/10/2026	12/11/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00040	28/10/2026	12/11/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00033	18/10/2026	02/11/2026	6.880.000 đ	Chờ thanh toán	Trả ngay
INV/2026/00034	18/10/2026	02/11/2026	5.690.000 đ	Chờ thanh toán	Trả ngay
INV/2026/00030	11/10/2026	26/10/2026	6.970.000 đ	Chờ thanh toán	Trả ngay
INV/2026/00029	11/10/2026	26/10/2026	7.660.000 đ	Chờ thanh toán	Trả ngay
INV/2026/00026	04/10/2026	19/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00025	04/10/2026	19/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00021	27/09/2026	12/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00022	27/09/2026	12/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00018	20/09/2026	05/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00017	20/09/2026	05/10/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00013	13/09/2026	28/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00014	13/09/2026	28/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00009	06/09/2026	21/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00010	06/09/2026	21/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00005	30/08/2026	14/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	
INV/2026/00006	30/08/2026	14/09/2026	0 đ	Đã thanh toán	

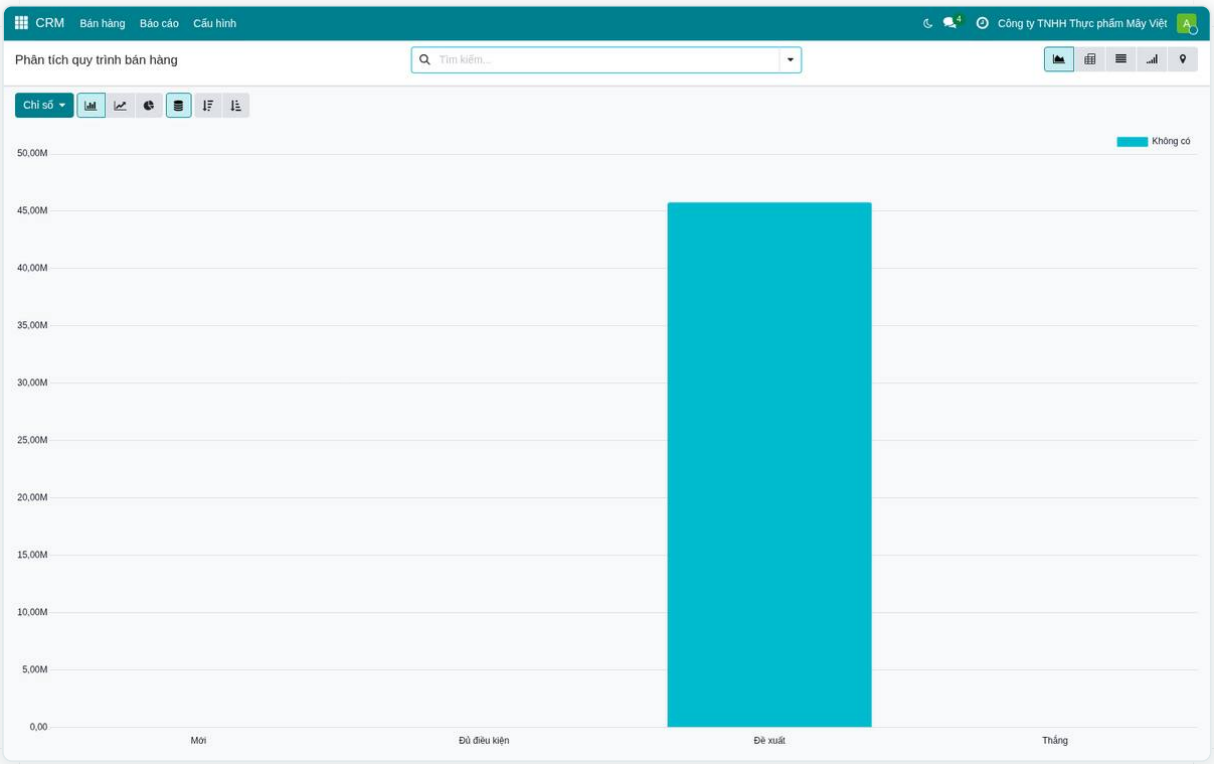
Phải thấy: mỗi hóa đơn có *Ngày đến hạn* (ngày hóa đơn cộng 15 ngày), *Số tiền còn phải thanh toán* và trạng thái *Chờ thanh toán* hoặc *Đã thanh toán*; hóa đơn quá hạn có ngày đến hạn đỏ. Hóa đơn bạn vừa thu tiền hiện *Đã thanh toán* và còn 0 đ. Tổng các dòng *Chờ thanh toán* chính là công nợ hộ đang còn với bếp.

35 BÁO CÁO NHƯỢNG QUYỀN

Khoảng 10 phút.

Bước 1 - Mở báo cáo quy trình bán hàng CRM

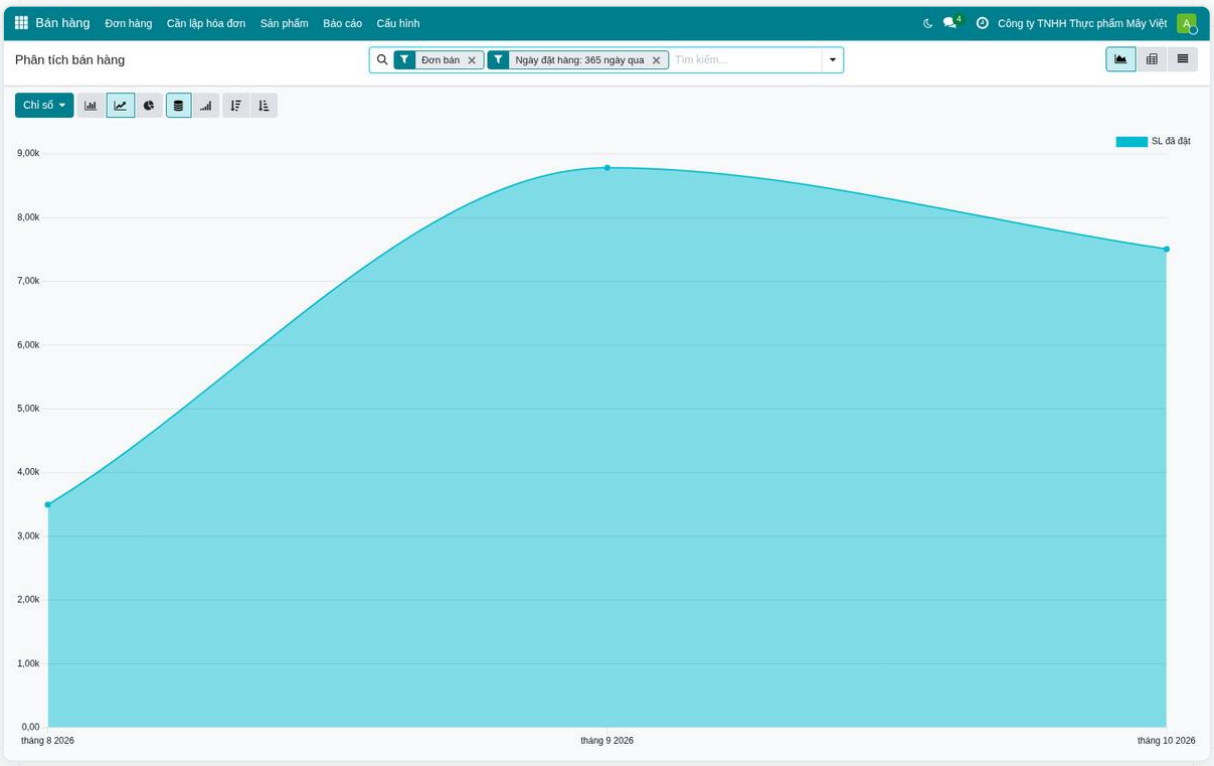
> *Đường vào:* `CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng`



Phải thấy: số cơ hội và doanh thu dự kiến theo giai đoạn.

Bước 2 - Mở báo cáo bán hàng

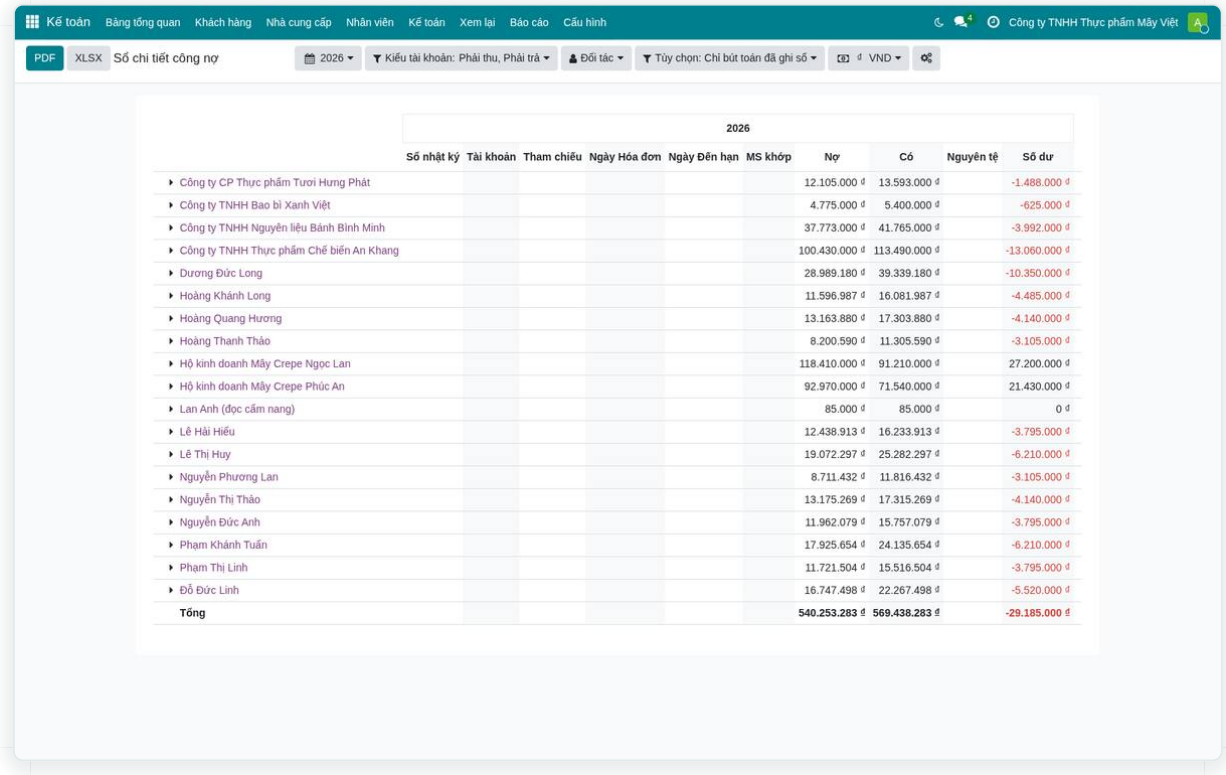
> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`



Phải thấy: doanh số theo thời gian; nhóm theo khách hàng để so hai hộ.

Bước 3 - Mở sổ chi tiết công nợ

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`



	2026								
	Sổ nhật ký	Tài khoản	Tham chiếu	Ngày Hóa đơn	Ngày Đến hạn	MS khớp	Nợ	Có	Nguyên tệ	Số dư
Công ty CP Thực phẩm Tươi Hưng Phát							12.105.000 ₫	13.593.000 ₫		-1.488.000 ₫
Công ty TNHH Bao bì Xanh Việt							4.775.000 ₫	5.400.000 ₫		-625.000 ₫
Công ty TNHH Nguyên liệu Bánh Bình Minh							37.773.000 ₫	41.765.000 ₫		-3.992.000 ₫
Công ty TNHH Thực phẩm Chế biến An Khang							100.430.000 ₫	113.490.000 ₫		-13.060.000 ₫
Dương Đức Long							28.989.180 ₫	39.339.180 ₫		-10.350.000 ₫
Hoàng Khánh Long							11.596.987 ₫	16.081.987 ₫		-4.485.000 ₫
Hoàng Quang Hương							13.163.880 ₫	17.303.880 ₫		-4.140.000 ₫
Hoàng Thanh Thảo							8.200.590 ₫	11.305.590 ₫		-3.105.000 ₫
Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan							118.410.000 ₫	91.210.000 ₫		27.200.000 ₫
Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An							92.970.000 ₫	71.540.000 ₫		21.430.000 ₫
Lan Anh (đọc cẩm nang)							85.000 ₫	85.000 ₫		0 ₫
Lê Hải Hiếu							12.438.913 ₫	16.233.913 ₫		-3.795.000 ₫
Lê Thị Huy							19.072.297 ₫	25.282.297 ₫		-6.210.000 ₫
Nguyễn Phương Lan							8.711.432 ₫	11.816.432 ₫		-3.105.000 ₫
Nguyễn Thị Thảo							13.175.269 ₫	17.315.269 ₫		-4.140.000 ₫
Nguyễn Đức Anh							11.962.079 ₫	15.757.079 ₫		-3.795.000 ₫
Phạm Khánh Tuấn							17.925.654 ₫	24.135.654 ₫		-6.210.000 ₫
Phạm Thị Linh							11.721.504 ₫	15.516.504 ₫		-3.795.000 ₫
Đỗ Đức Linh							16.747.498 ₫	22.267.498 ₫		-5.520.000 ₫
Tổng							**540.253.283 ₫**	**569.438.283 ₫**		**-29.185.000 ₫**

Phải thấy: từng bút toán phát sinh và số dư theo đối tác; chọn hộ để xem hóa đơn, thanh toán của hộ đó.

Danh sách báo cáo nhượng quyền

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
CRM > Báo cáo > Tiềm năng	Có bao nhiêu đối tác đăng ký, từ nguồn nào?
CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng	Bao nhiêu cơ hội đang ở từng giai đoạn tuyển?
CRM > Báo cáo > Dự báo	Doanh thu nhượng quyền dự kiến theo tháng?
CRM > Báo cáo > Hoạt động	Nhân viên phát triển nhượng quyền đã làm những việc gì với đối tác?
Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng	Bếp bán bao nhiêu nguyên liệu cho từng hộ theo thời gian?
Bán hàng > Báo cáo > Khách hàng	Hộ nào mua nhiều nhất?
Bán hàng > Báo cáo > Sản phẩm	Nguyên liệu nào bán chạy cho hộ?
Bán hàng > Báo cáo > Nhân viên kinh doanh	Mỗi nhân viên bán được bao nhiêu?
Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu	Hộ nào đang nợ bếp, nợ quá hạn bao nhiêu ngày?
Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ	Công nợ của từng hộ gồm những chứng từ nào?
Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả	(phía hộ) Hộ còn nợ bếp và nhà cung cấp khác bao nhiêu?
Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng	(phía hộ) Hộ đã mua những gì, từ ai?

36 BÀI TẬP: NHƯỢNG QUYỀN TRỌN VÒNG

Khoảng 45 phút. Không có ảnh từng bước.

Quý công ty đóng vai bếp rồi vai chủ hộ **Phúc An** (công ty "Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An", cửa hàng Hà Đông, Long Biên).

1. **CRM:** tạo cơ hội "Đăng ký nhượng quyền - Ninh Bình", doanh thu dự kiến 80.000.000, kéo qua *Đủ điều kiện*, rồi *Đề xuất*, rồi bấm **Thắng**.
2. **Đơn bán (công ty Mây Việt):** lập báo giá cho *Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An*, kho *Bếp trung tâm Gia Lâm*, hai dòng: Phô mai làm bánh 5 kg và Chà bông gà 4 kg. Xác nhận, xác nhận phiếu xuất kho, tạo hóa đơn và ghi sổ.
3. **Phía hộ (công ty Phúc An):** lập đơn mua từ Mây Việt cho đúng hai dòng và giá, ghi số đơn bán vào *Mã đơn của nhà cung cấp*, xác nhận, nhận hàng, lập hóa đơn nhà cung cấp bằng *Tự động hoàn thành*, ghi sổ.
4. **Trả tiền và thu tiền:** hộ trả hóa đơn nhà cung cấp; bếp ghi thu cho hóa đơn của mình.

5. **Cổng:** đăng nhập cửa sổ riêng tư bằng `doitac.phucan` / `Maycrepe@2026`, xem đơn và hóa đơn.

Tự kiểm tra bạn làm đúng:

- Hóa đơn bán của bếp: Phô mai 5 x 220.000 = 1.100.000 và Chà bông 4 x 280.000 = 1.120.000, tổng 2.220.000 đ, hạn thanh toán sau ngày hóa đơn 15 ngày.
- Bút toán hóa đơn bán có đủ bốn dòng: Nợ 131, Có 511, Nợ 632, Có 156 (giá vốn theo giá bình quân).
- Hóa đơn nhà cung cấp của hộ: Nợ 152, Có 331, cùng tổng 2.220.000 đ.
- Cổng Phúc An chỉ thấy đơn và hóa đơn của Phúc An, không thấy của Ngọc Lan; trước khi trả/thu, hóa đơn mới nằm trong *Chờ thanh toán*.
- Tuổi nợ phải thu của bếp: khoản mới nằm cột *Chưa đến hạn* trước khi thu tiền và biến mất sau khi thu.

PHẦN VI. BÁN TẠI QUẦY

Phần này trả lời câu hỏi: một quầy crepe bán bánh thế nào trong một ca, tiền mặt và tiền chuyển khoản của ca đi đâu, mỗi chiếc bánh trừ nguyên liệu nào trong kho cửa hàng, và cuối ca hệ thống ghi sổ những gì. Người đọc là thu ngân, cửa hàng trưởng (bán, trả hàng, đóng ca, đếm tiền), quản lý chuỗi (cấu hình quầy, bảng giá, báo cáo) và kế toán (bút toán của ca, sổ tiền mặt, chênh lệch quỹ).

Các bài dùng hai quầy của Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan: **Mây Crepe Đống Đa** (bán, trả hàng, nộp tiền, đóng ca, mở ca mới) và **Mây Crepe Cầu Giấy** (đổi điểm ở phần *Khách hàng thân thiết*). Trước khi vào bài, chọn công ty **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** ở góc trên bên phải màn hình (xem phần *Cách dùng cẩm nang này*). Trên hệ thống demo, mỗi quầy luôn có sẵn một ca đang mở, nên Quý công ty vào bán được ngay; bài *Mở ca mới và kiểm tiền đầu ca* đặt sau bài đóng ca, đúng trình tự một ngày làm việc của cửa hàng.

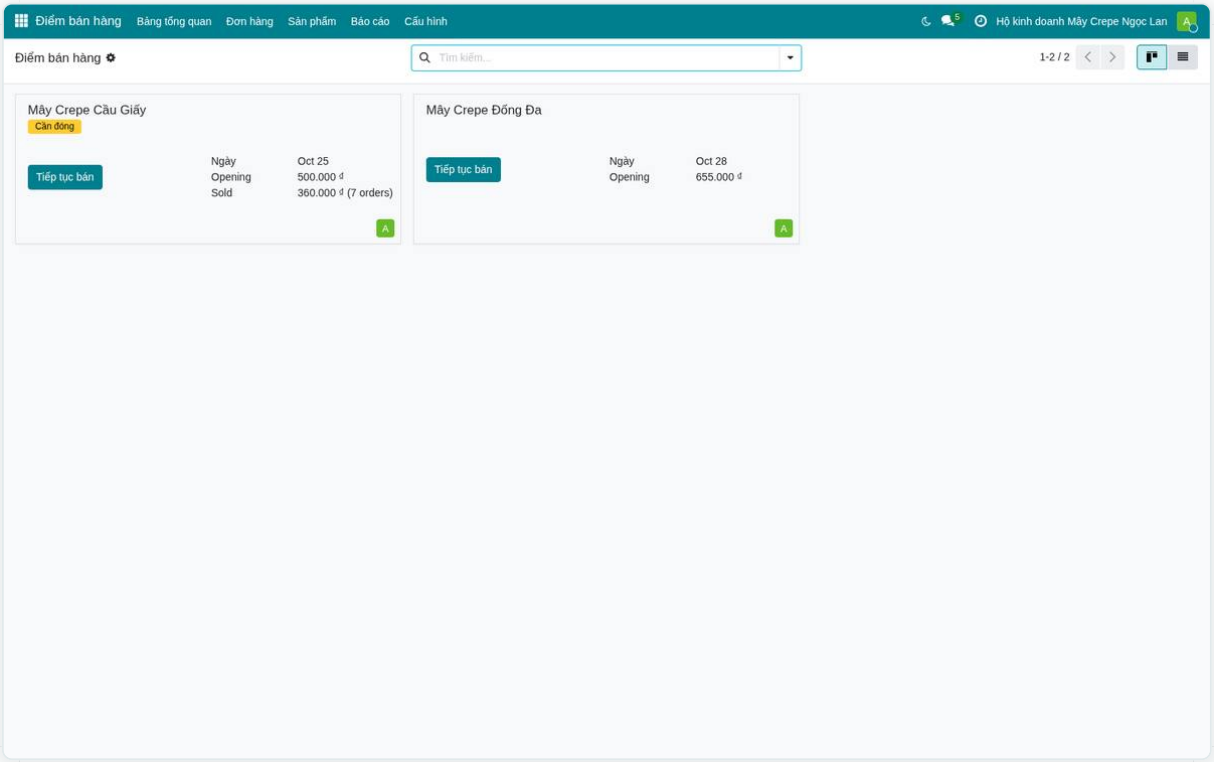
37 CẤU HÌNH QUẦY BÁN HÀNG ĐANG CÓ

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được mỗi quầy đang gắn kho nào, bán theo bảng giá nào, thu tiền bằng những cách nào, ghi sổ vào đâu, và vì sao bán một chiếc bánh lại trừ được bột, sốt, xúc xích, bao giấy trong kho cửa hàng. Bài này chỉ đọc, không sửa cấu hình.

Bước 1 - Xem bảng tổng quan các quầy

Mở bảng tổng quan của Điểm bán hàng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`

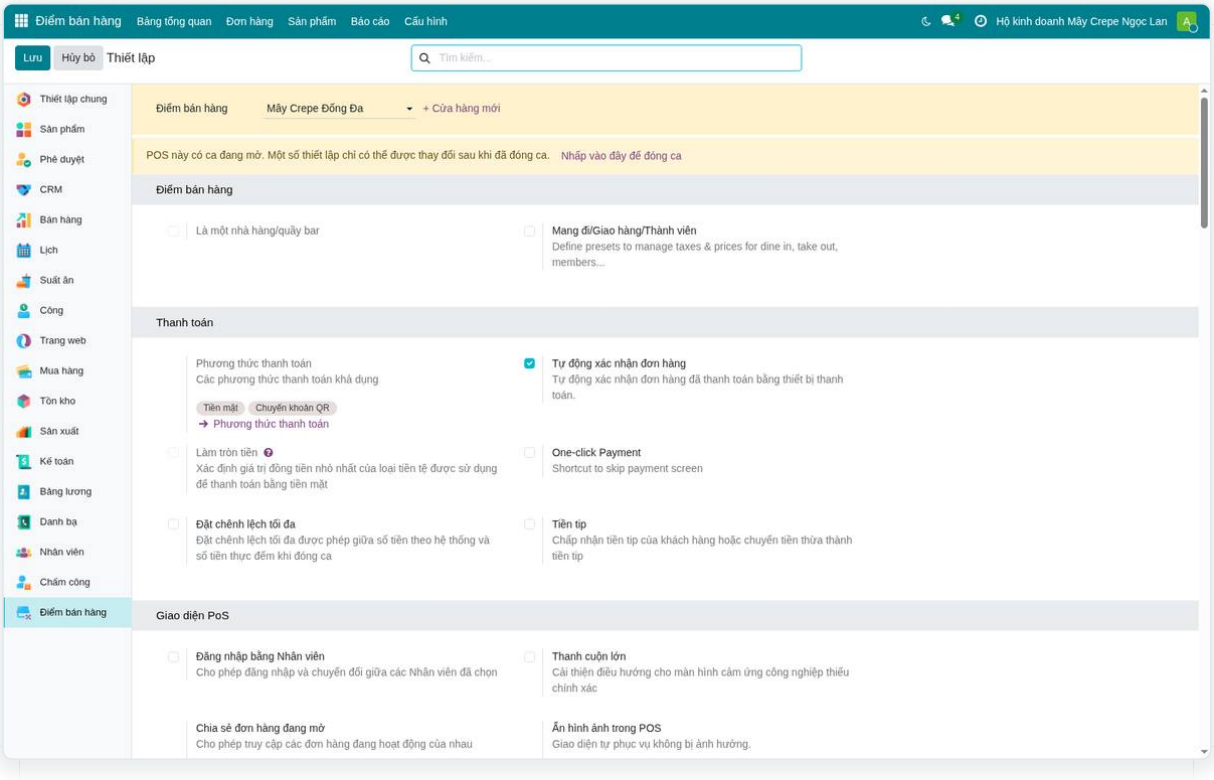


Phải thấy: hai thẻ quầy **Mây Crepe Cầu Giấy** và **Mây Crepe Đống Đa**, mỗi thẻ có nút **Tiếp tục bán** (quầy đang có ca mở), ngày mở ca, tiền đầu ca và doanh số của ca. Nhãn **Cần đóng** màu vàng xuất hiện khi ca đã mở từ ngày trước mà chưa đóng. Thẻ còn có các nhãn phụ Opening, Sold, orders. Chọn cả ba công ty thì thấy đủ năm quầy của chuỗi.

Bước 2 - Mở thiết lập của quầy, xem khối Thanh toán

Mở trang thiết lập, chọn quầy **Mây Crepe Đống Đa** ở ô **Điểm bán hàng** trên cùng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`

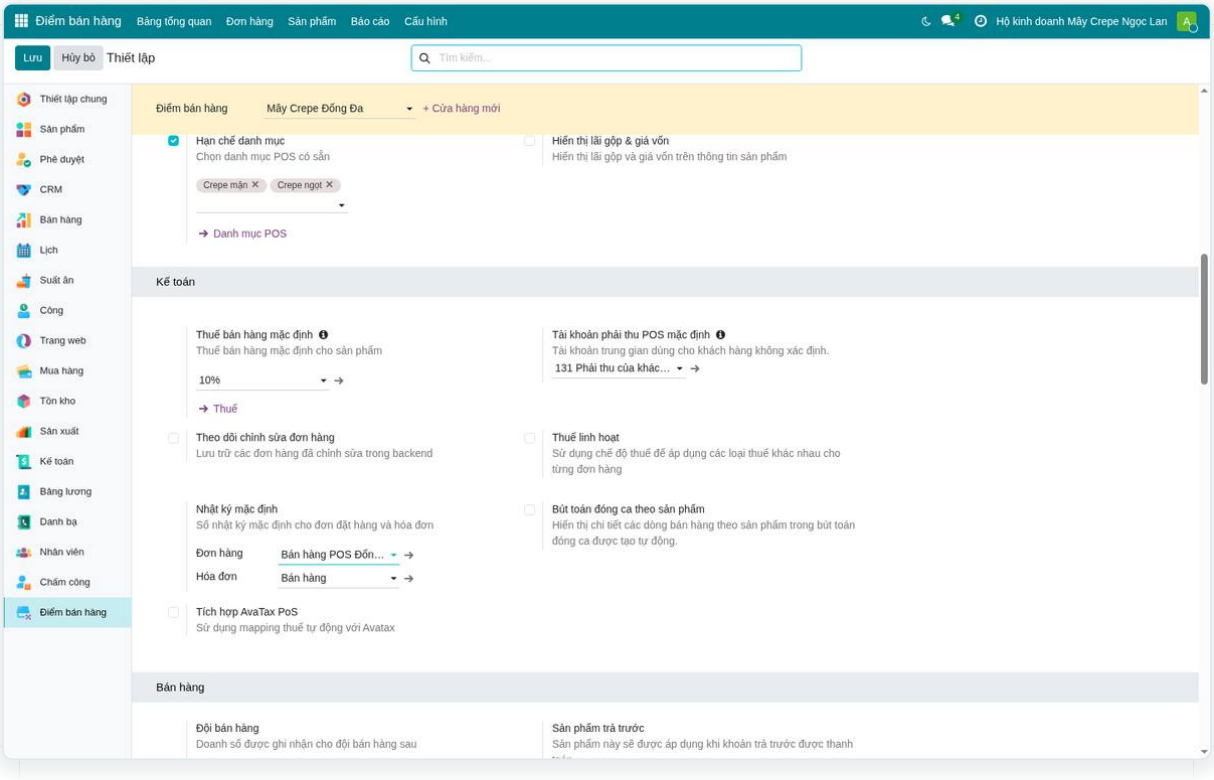


Phải thấy: dòng vàng *POS này có ca đang mở. Một số thiết lập chỉ có thể được thay đổi sau khi đã đóng ca*; khối **Thanh toán** có hai phương thức **Tiền mặt** và **Chuyển khoản QR**; ô **Đặt chênh lệch tối đa** đang bỏ trống (thu ngân đóng ca được với bất kỳ khoản lệch nào, xem bài *Đóng ca, đếm tiền và xử lý chênh lệch*); ô **Đăng nhập bằng Nhân viên** đang bỏ trống (mọi đơn ghi người bán là tài khoản đăng nhập).

Bước 3 - Xem khối Danh mục và Kế toán

Kéo xuống khối **Nhóm sản phẩm & danh mục POS** và khối **Kế toán**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`

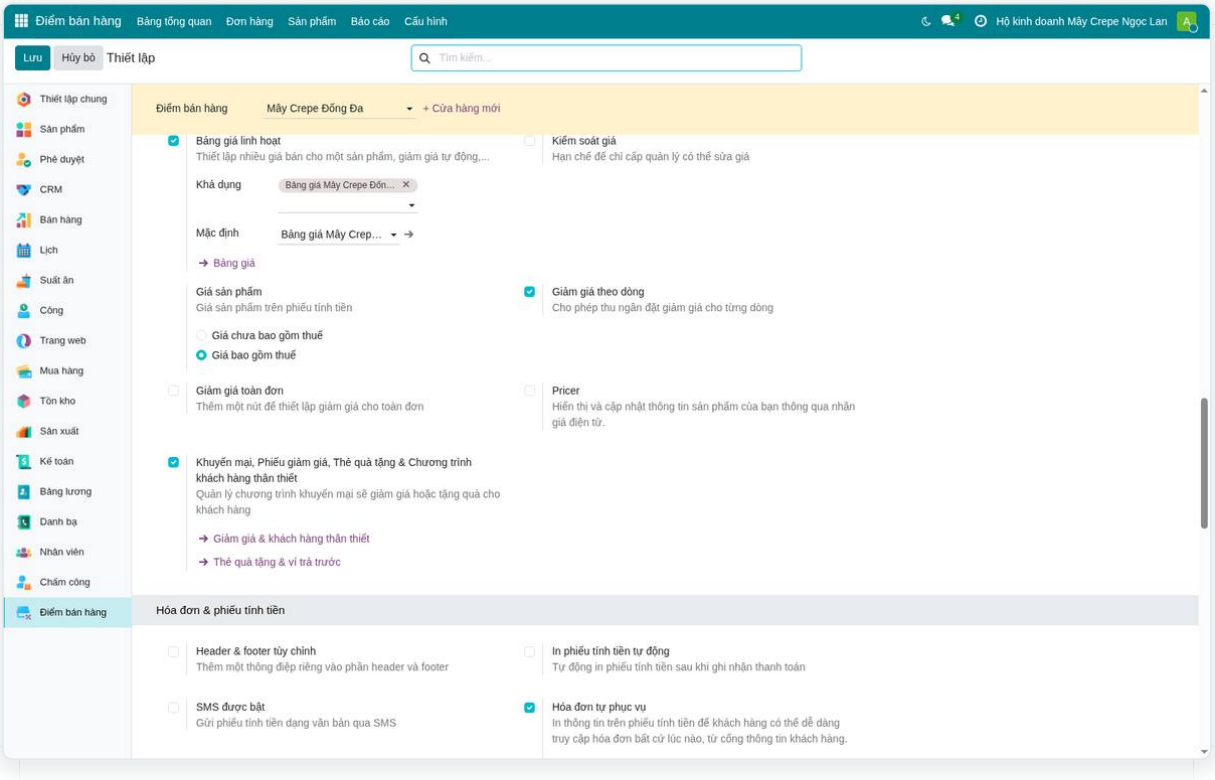


Phải thấy: Hạn chế danh mục đã tích, chỉ còn **Crepe mặn** và **Crepe ngọt** (thu ngân không thấy nguyên liệu hay sản phẩm khác); **Nhật ký mặc định** mục **Đơn hàng** là **Bán hàng POS Đống Đa** - mỗi quầy một sổ bán hàng riêng, nên doanh thu và giá vốn của từng quầy tách được trên sổ kế toán.

Bước 4 - Xem khối Định giá

Kéo xuống khối **Định giá**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`

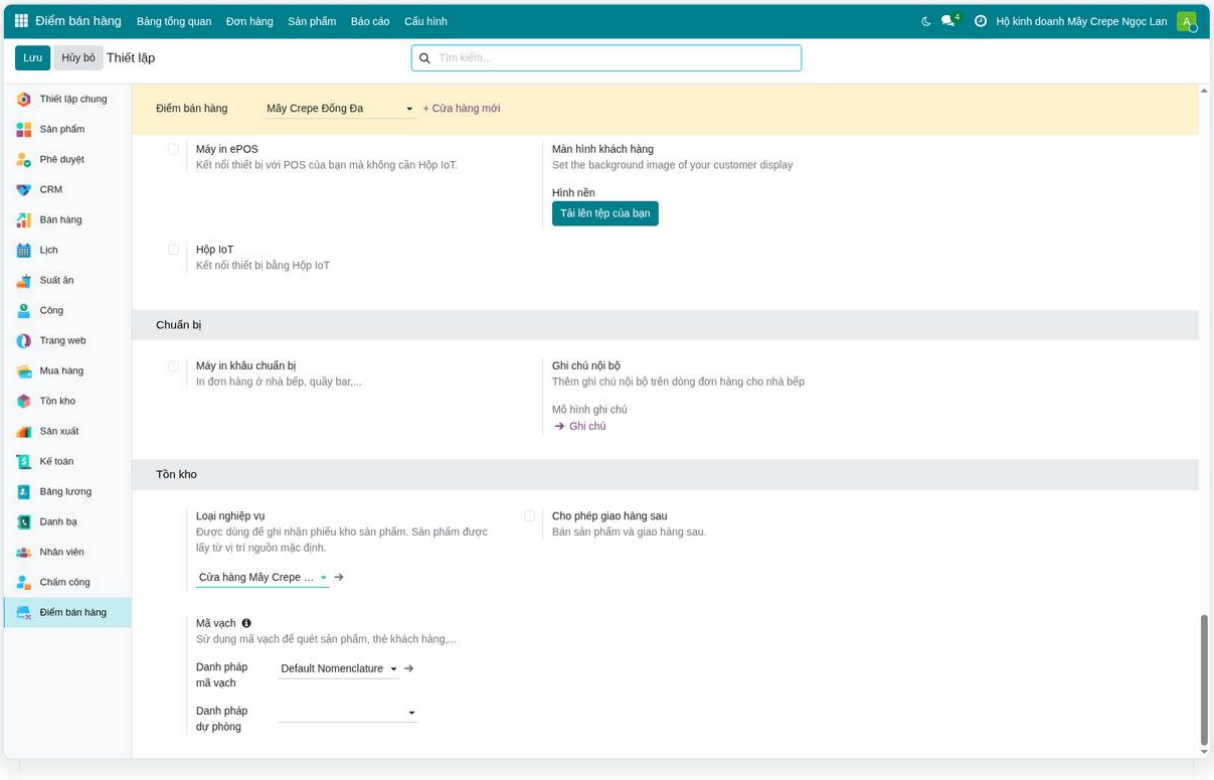


Phải thấy: Bảng giá linh hoạt đã tích, **Khả dụng** và **Mặc định** đều là **Bảng giá Mây Crepe Đống Đa**; **Giá bao gồm thuế** được chọn; **Giảm giá theo dòng** đã tích (thu ngân giảm được phần trăm trên một món); **Khuyến mại, Phiếu giảm giá, Thẻ quà tặng & Chương trình khách hàng thân thiết** đã tích (thẻ thành viên dùng được tại quầy).

Bước 5 - Xem khối Tồn kho

Kéo xuống cuối trang, khối **Tồn kho**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`

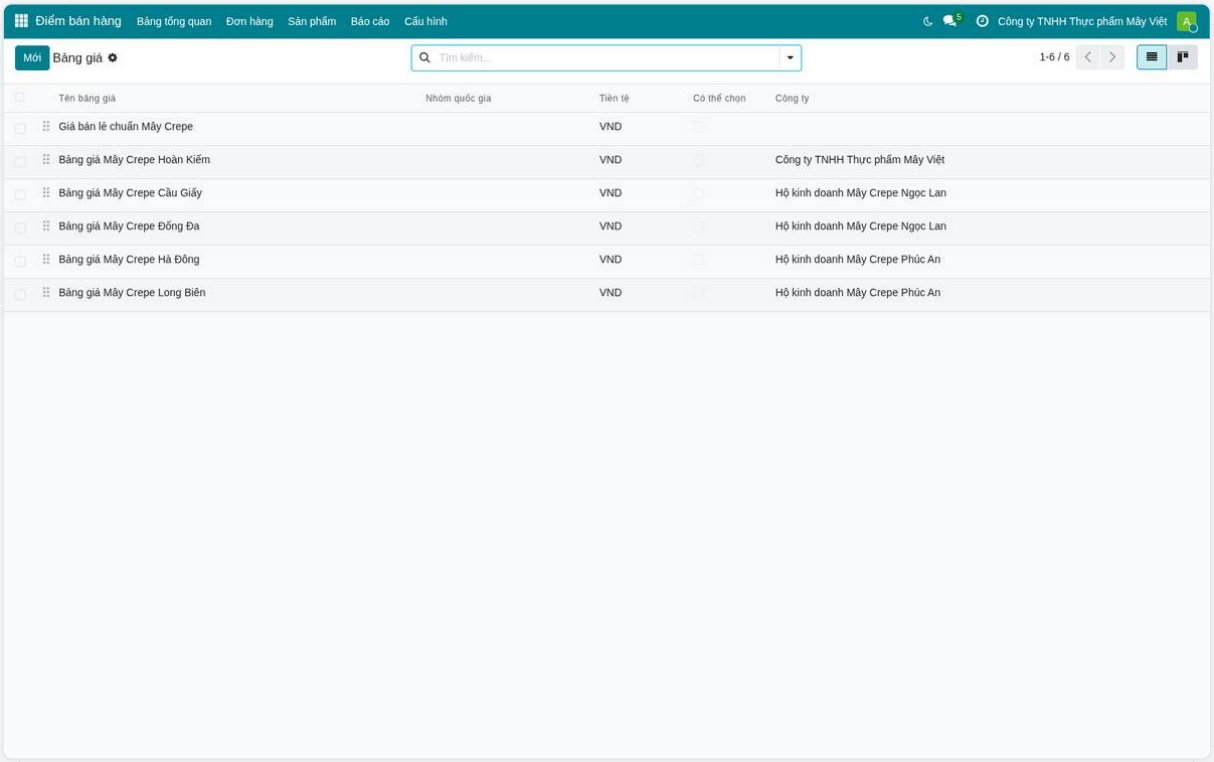


Phải thấy: Loại nghiệp vụ là *Cửa hàng Mây Crepe Đống Đa: Đơn hàng POS*. Mọi đơn của quầy sinh phiếu kho loại này, lấy nguyên liệu từ kho của chính cửa hàng Đống Đa (vị trí `MDD/Tồn kho`). **Cho phép giao hàng sau** bỏ trống: bánh giao ngay tại quầy. Bấm **Hủy bỏ** ở góc trên để rời trang mà không lưu gì.

Bước 6 - Xem bảng giá của năm cửa hàng

Chọn cả ba công ty ở góc trên, rồi mở danh sách bảng giá.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Sản phẩm > Bảng giá`



Phải thấy: sáu bảng giá: **Giá bán lẻ chuẩn Mây Crepe** (dùng cho website, không gắn công ty) và năm **Bảng giá Mây Crepe** theo từng quận, mỗi bảng gắn công ty sở hữu cửa hàng. Giá đang đặt:

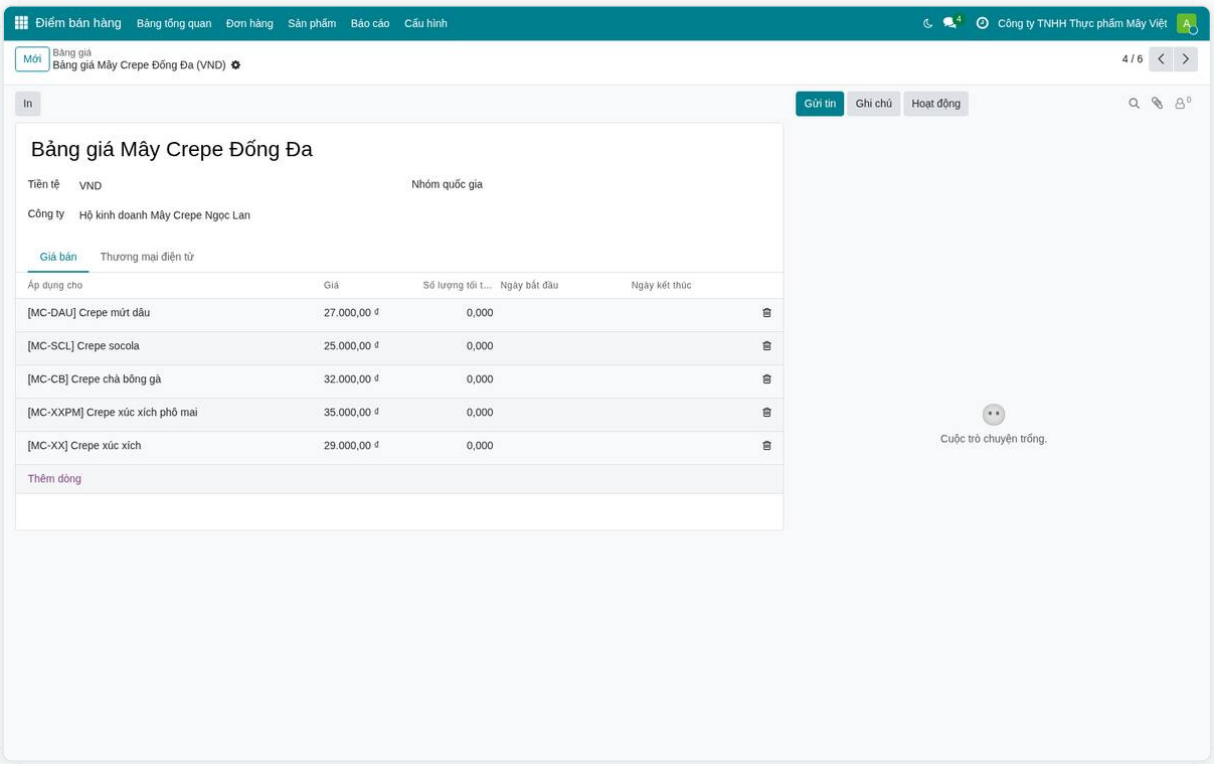
Món	Hoàn Kiếm	Cầu Giấy	Đống Đa	Hà Đông	Long Biên
Crepe xúc xích	32.000đ	29.000đ	29.000đ	30.000đ	30.000đ
Crepe xúc xích phô mai	38.000đ	35.000đ	35.000đ	37.000đ	37.000đ
Crepe chà bông gà	35.000đ	32.000đ	32.000đ	34.000đ	34.000đ
Crepe socola	28.000đ	25.000đ	25.000đ	27.000đ	27.000đ
Crepe mứt dâu	30.000đ	27.000đ	27.000đ	29.000đ	29.000đ

Cửa hàng Hoàn Kiếm (phố trung tâm) bán cao hơn giá chuẩn 3.000đ mỗi món; hai cửa hàng của hộ Phúc An (Hà Đông, Long Biên) tự đặt giá riêng. Các mức giá này là số liệu giả định của câu chuyện demo.

Bước 7 - Mở bảng giá của Đống Đa

Bấm vào dòng **Bảng giá Mây Crepe Đống Đa**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Sản phẩm > Bảng giá`

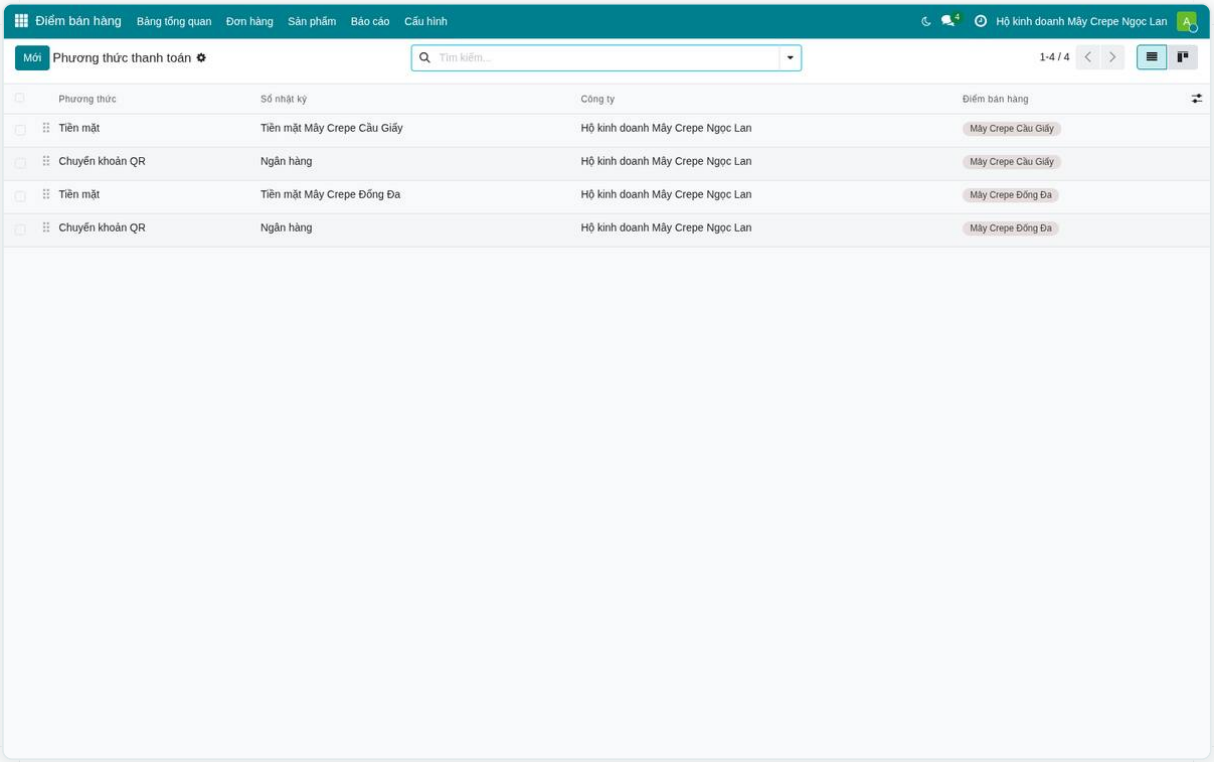


Phải thấy: năm dòng giá cố định cho năm món, từ **Crepe mứt dâu 27.000** đến **Crepe xúc xích 29.000**. Đổi giá của một cửa hàng chỉ là sửa dòng ở đây; quầy nhận giá mới ở ca sau, các cửa hàng khác không bị ảnh hưởng.

Bước 8 - Xem các phương thức thanh toán

Chọn lại công ty **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**, rồi mở danh sách phương thức thanh toán.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Phương thức thanh toán`

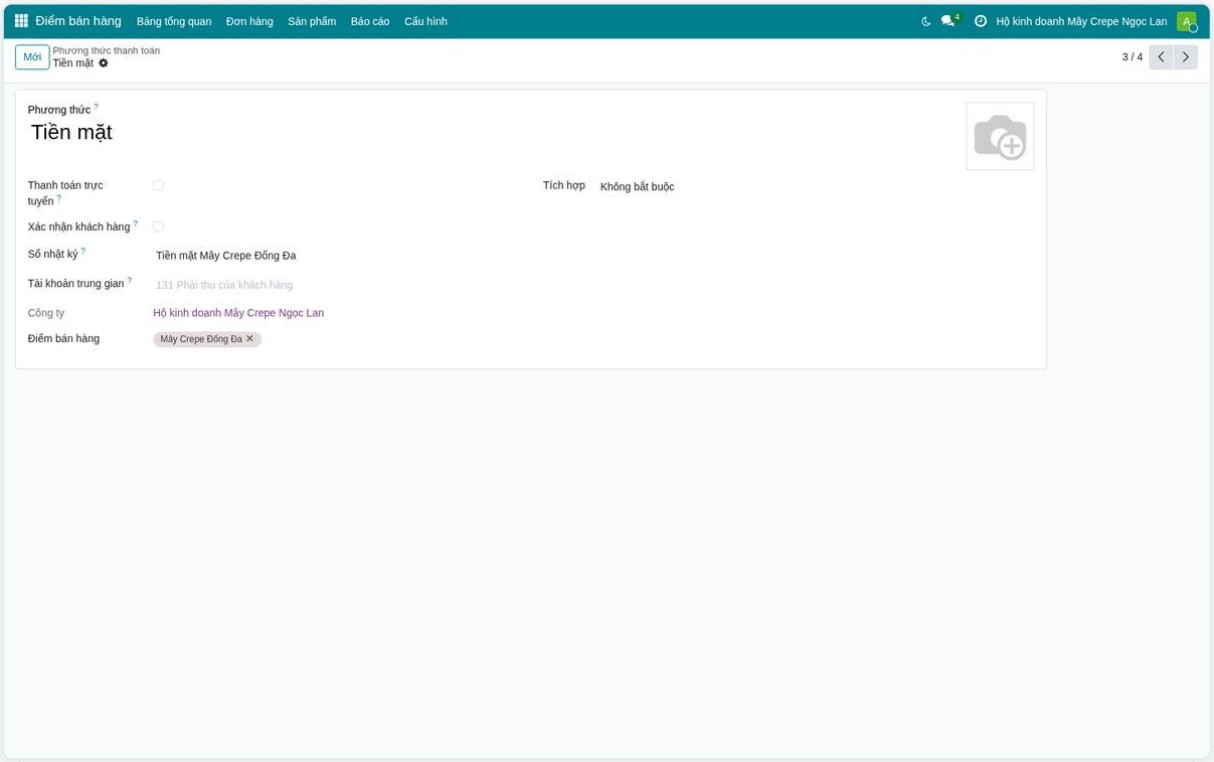


Phải thấy: mỗi quầy hai phương thức: **Tiền mặt** ghi vào sổ tiền mặt riêng của quầy (*Tiền mặt Mây Crepe Cầu Giấy*, *Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa*) và **Chuyển khoản QR** ghi vào sổ **Ngân hàng** chung của hộ. "Chuyển khoản QR" nghĩa là cửa hàng dán sẵn mã QR tài khoản ngân hàng ở quầy, khách quét và chuyển, thu ngân nhìn thông báo tiền về rồi xác nhận bằng tay trên màn hình quầy. Hệ thống không tự đối soát giao dịch QR với ngân hàng.

Bước 9 - Mở phương thức Tiền mặt của Đống Đa

Bấm vào dòng **Tiền mặt** của quầy **Mây Crepe Đống Đa**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Phương thức thanh toán`

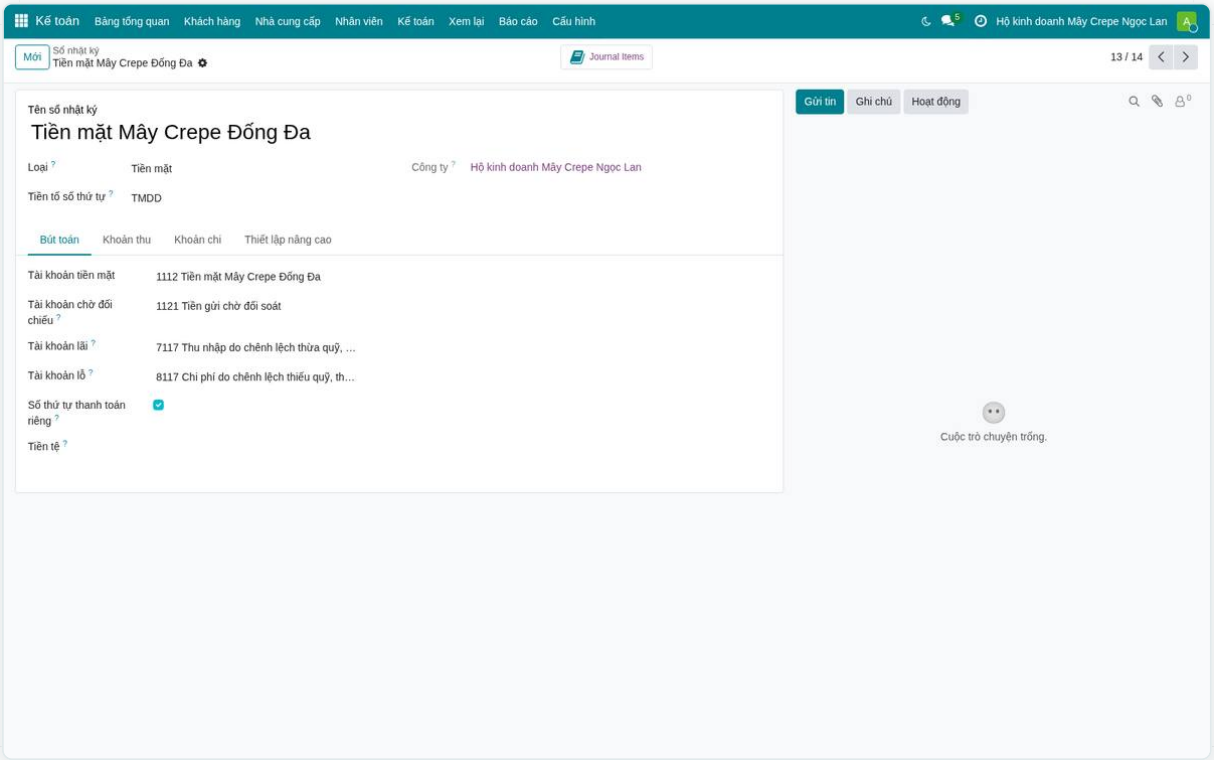


Phải thấy: Sổ nhật ký là *Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa*, **Tài khoản trung gian** để trống nên dùng mặc định *131 Phải thu của khách hàng*, **Điểm bán hàng** chỉ có *Mây Crepe Đống Đa*. Vì phương thức gắn sổ tiền mặt, quầy bật được việc đếm tiền đầu ca và cuối ca.

Bước 10 - Xem sổ tiền mặt của quầy

Mở danh sách sổ nhật ký, bấm vào **Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Sổ nhật ký`

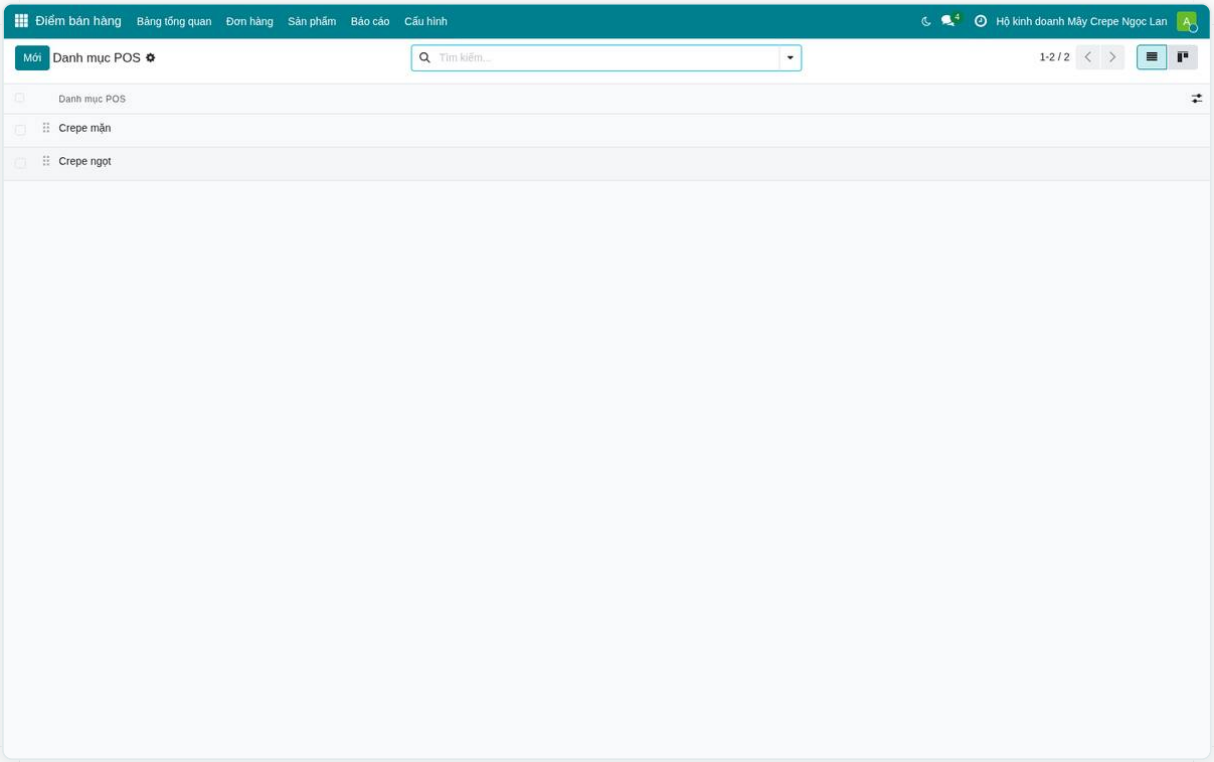


Phải thấy: Loại *Tiền mặt*, tiền tố **TMDD**; **Tài khoản tiền mặt** *1112 Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa*; **Tài khoản lãi** *7117 Thu nhập do chênh lệch thừa quỹ...*; **Tài khoản lỗ** *8117 Chi phí do chênh lệch thiếu quỹ...*. Hai tài khoản cuối là nơi hệ thống tự ghi khoản thừa, thiếu tiền khi đóng ca.

Bước 11 - Xem danh mục món trên quầy

Mở danh sách danh mục của quầy.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Cấu hình > Sản phẩm > Danh mục POS`

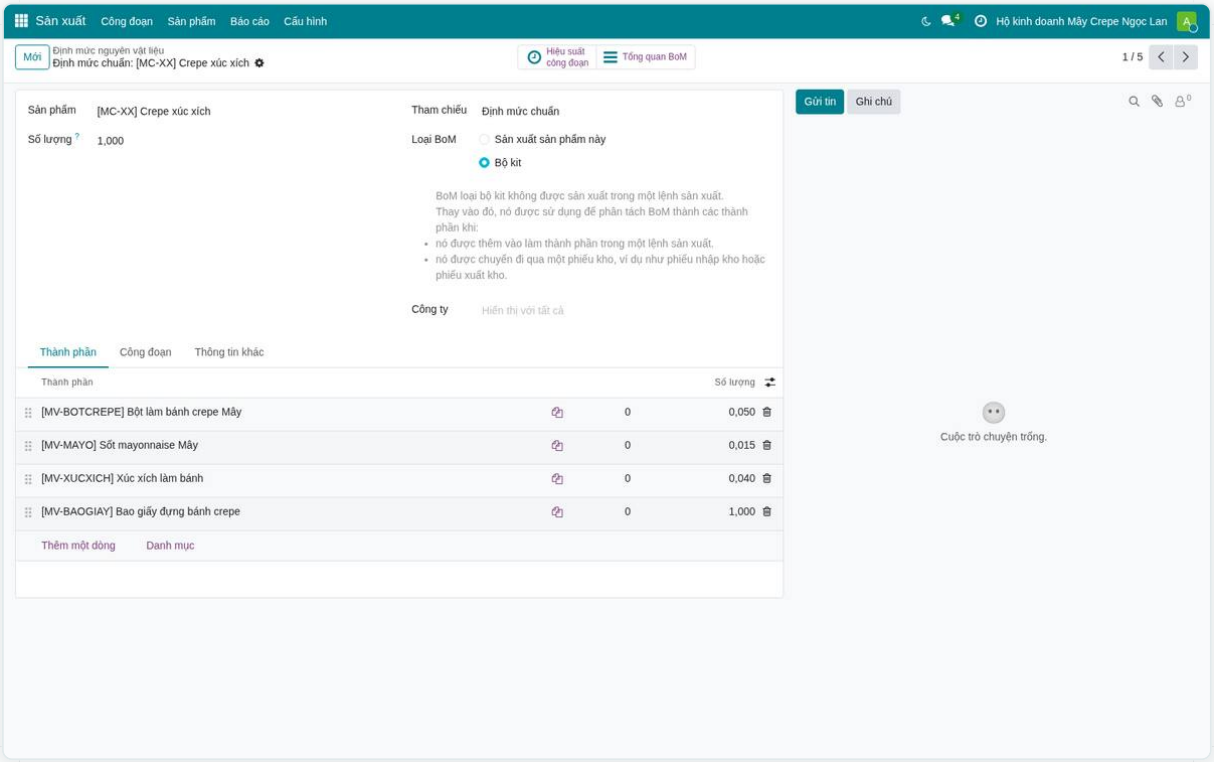


Phải thấy: hai danh mục **Crepe mặn** (xúc xích, xúc xích phô mai, chà bông gà) và **Crepe ngọt** (socola, mứt dâu). Đây là hai nút màu ở đầu màn hình bán hàng.

Bước 12 - Xem món là một bộ kit nguyên liệu

Mở danh sách định mức, bấm vào định mức của **Crepe xúc xích**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`



Phải thấy: Loại BoM là **Bộ kit**, gồm 0,050 kg *Bột làm bánh crepe Mây*, 0,015 kg *Sốt mayonnaise Mây*, 0,040 kg *Xúc xích làm bánh* và 1 *Bao giấy đựng bánh crepe*. Món bánh không giữ tồn: khi bán, phiếu kho tách món thành các nguyên liệu này và trừ ở kho cửa hàng (bằng chứng ở bài *Xem lại ca đã đóng: bút toán, phiếu kho, sổ tiền mặt*). Cách lập định mức xem phần *Kho* và phần *Sản xuất tại bếp trung tâm*.

Bảng dưới gom các thiết lập của quầy liên quan tới bán hàng, đọc từ các màn hình trên.

Tính năng	Bật để làm gì	Không bật thì mất gì
Kho riêng và loại nghiệp vụ *Đơn hàng POS* của từng cửa hàng	Đơn của quầy trừ nguyên liệu đúng kho cửa hàng đó	Mọi quầy trừ chung một kho, không biết cửa hàng nào hết hàng
Bộ kit cho từng món	Bán một chiếc bánh trừ đủ bột, sốt, topping, bao giấy theo định mức	Phải trừ nguyên liệu bằng tay hoặc chỉ biết số bánh bán, không biết tiêu hao
Bảng giá linh hoạt, mỗi cửa hàng một bảng giá	Cùng món, mỗi cửa hàng một giá; đổi giá một nơi không ảnh hưởng nơi khác	Cả chuỗi một giá, cửa hàng phố trung tâm không bán giá cao hơn được
Sổ bán hàng riêng từng quầy	Doanh thu, giá vốn của từng quầy tách trên sổ kế toán	Doanh thu các quầy dồn một sổ, phải lọc bằng tay
Sổ tiền mặt riêng từng quầy có tài khoản thừa, thiếu quỹ	Biết két của từng quầy còn bao nhiêu; lệch quỹ tự ghi sổ	Tiền các quầy lẫn nhau, khoản lệch phải ghi tay
Hai phương thức Tiền mặt và Chuyển khoản QR	Tách tiền két với tiền về tài khoản ngân hàng	Không đối chiếu được két với tiền về ngân hàng
Hạn chế danh mục	Thu ngân chỉ thấy hai nhóm món	Thu ngân thấy cả nguyên liệu, dễ bán nhầm
Giảm giá theo dòng	Giảm phần trăm cho một món ngay tại quầy	Muốn giảm phải sửa giá hoặc lập chương trình khuyến mại
Chương trình khách hàng thân thiết tại quầy	Tích và đổi điểm ở quầy (phần *Khách hàng thân thiết*)	Thẻ thành viên chỉ dùng được trên website
Đặt chênh lệch tối đa (đang tắt)	Khoản lệch vượt mức thì chỉ quản lý được đóng ca	Thu ngân tự đóng ca với bất kỳ khoản lệch nào (hệ thống vẫn ghi sổ và ghi lại khoản lệch)
Đăng nhập bằng Nhân viên (đang tắt)	Mỗi thu ngân đăng nhập quầy bằng hồ sơ nhân viên, báo cáo được theo người bán	Mọi đơn ghi người bán là tài khoản đăng nhập

Hai ô đang tắt ở cuối bảng là ô tích trong **Thiết lập**, bật được khi quầy không có ca mở; không phải phát triển thêm.

38 CA BÁN HÀNG, ĐƠN HÀNG VÀ CÁC TRẠNG THÁI

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết chứng từ nào của quầy sinh ra từ đâu, mỗi trạng thái nghĩa là gì và đã kéo theo việc gì ở kho, ở kế toán.

Nguồn sinh chứng từ của quầy:

Chứng từ	Sinh ra từ đâu	Nhận biết
Ca bán hàng	Nút mở ca trên bảng tổng quan hoặc khi mở màn hình quầy chưa có ca	Tên `<tên quầy>/<số>`, ví dụ *Mây Crepe Đống Đa/00122*
Đơn hàng	Màn hình bán hàng của quầy (không lập đơn quầy ở màn hình quản lý)	Tên `<tên quầy> - <số>`, kèm **Số phiếu tính tiền** in trên biên lai
Đơn trả hàng	Nút **Trả hàng** trên một đơn đã thanh toán	Tên bắt đầu bằng *TRẢ HÀNG*, số lượng âm, trỏ về đơn gốc
Phiếu kho	Tự sinh khi đơn được thanh toán	Tiền tố `<mã kho>/POS/`, chứng từ gốc là tên đơn
Dòng thu/chi tiền mặt	Nút **Thu/chi tiền mặt** trên màn hình quầy, và khi đóng ca	Nằm trong sổ tiền mặt của quầy, nhãn chứa tên ca
Bút toán của ca	Tự sinh khi đóng ca	Sổ *Bán hàng POS*, tham chiếu là tên ca

Trạng thái của ca:

Trạng thái	Nghĩa	Hệ quả
Kiểm tiền đầu ca	Ca đã tạo, chưa xác nhận tiền đầu ca	Chưa bán được
Đang thực hiện	Đang bán	Mỗi đơn thanh toán đã trừ kho ngay; chưa có bút toán doanh thu
Kiểm tiền cuối ca	Đã bấm đóng nhưng chưa ghi sổ xong	Không bán thêm được
Đã đóng & ghi sổ	Ca đã đóng	Có bút toán doanh thu, giá vốn, tiền theo phương thức; dòng chênh lệch quỹ nếu có

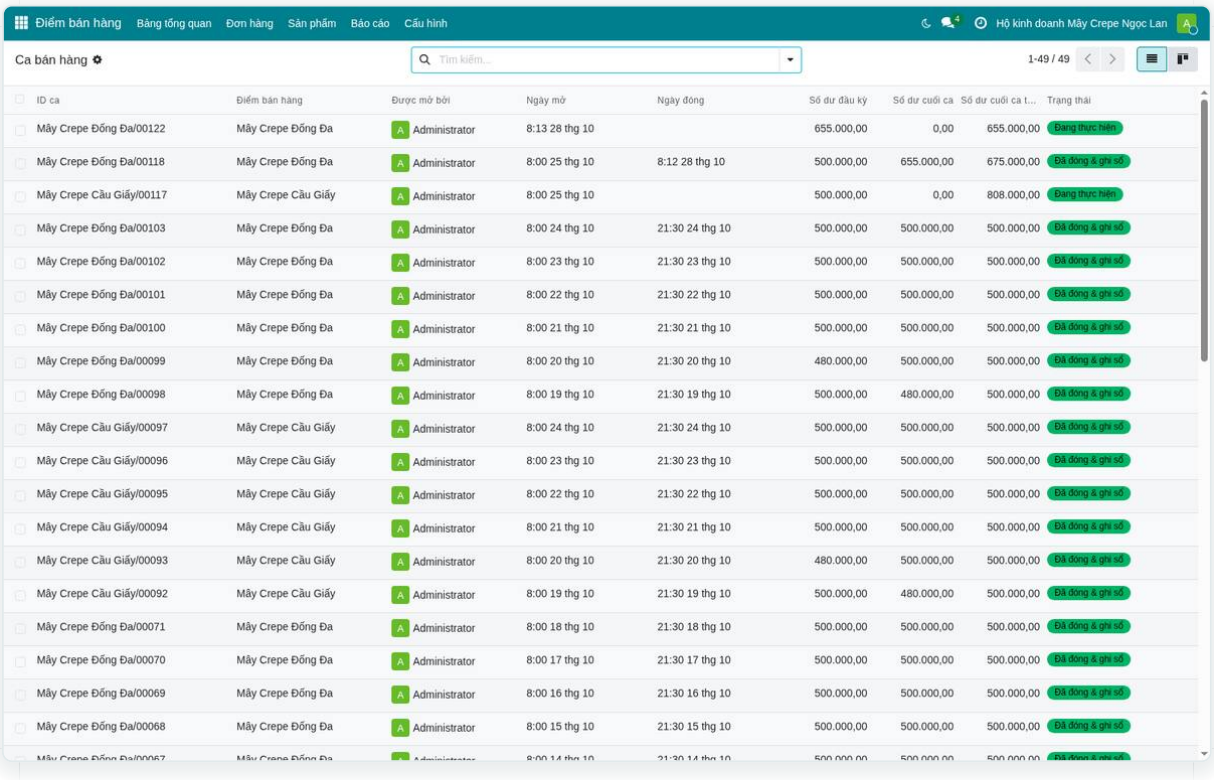
Trạng thái của đơn:

Trạng thái	Nghĩa	Hệ quả
Mới	Đơn đang soạn trên quầy	Chưa trừ kho, chưa có tiền; ca không đóng được khi còn đơn này
Đã thanh toán	Khách đã trả, ca chưa đóng	Đã có phiếu kho trừ nguyên liệu; điểm thành viên đã cộng
Đã ghi sổ	Ca chứa đơn đã đóng	Doanh thu, giá vốn của đơn đã vào bút toán của ca
Đã hủy	Đơn bị hủy trước khi thanh toán	Không sinh gì

Bước 1 - Xem danh sách ca

Mở danh sách ca bán hàng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`

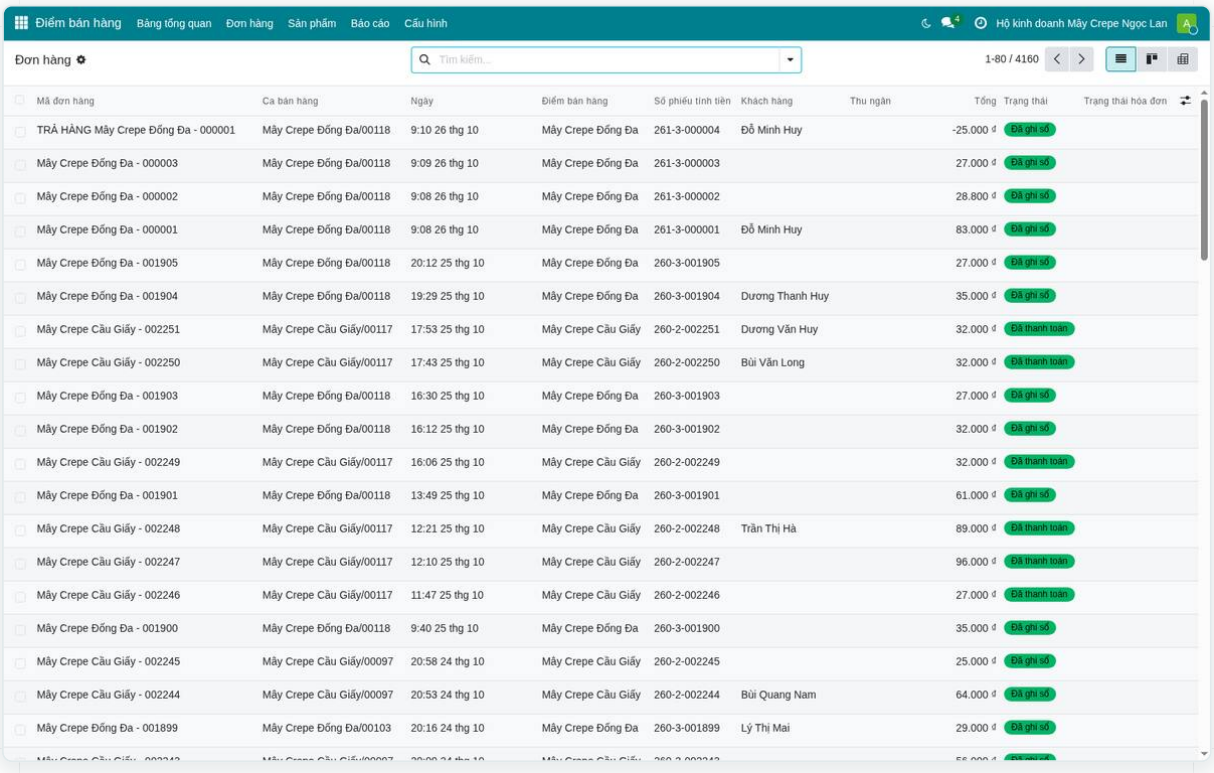


Phải thấy: mỗi dòng là một ca với **Số dư đầu kỳ**, **Số dư cuối ca** (tiền thực đếm), **Số dư cuối ca theo lý thuyết** và **Trạng thái**. Ca đang bán ghi **Đang thực hiện**, ca đã đóng ghi **Đã đóng & ghi sổ**. Dòng nào có số dư cuối ca khác số theo lý thuyết là ca có chênh lệch tiền.

Bước 2 - Xem danh sách đơn

Mở danh sách đơn hàng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`



Phải thấy: các cột **Mã đơn hàng**, **Ca bán hàng**, **Ngày**, **Điểm bán hàng**, **Số phiếu tính tiền**, **Khách hàng**, **Tổng**, **Trạng thái**. Đơn trả hàng có tổng âm. Số đơn tăng mỗi ngày nên cẩm nang không ghi số cứng.

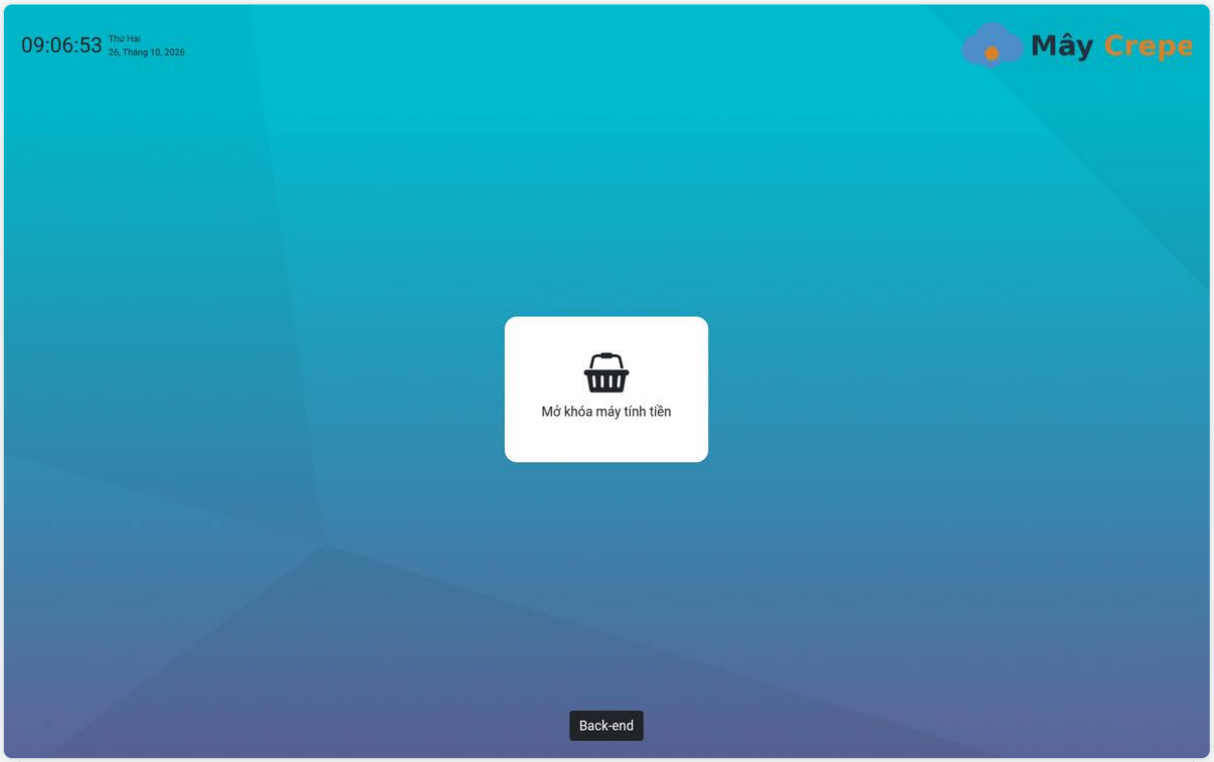
39 BÁN MỘT ĐƠN TRẢ TIỀN MẶT CHO KHÁCH THÀNH VIÊN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã bán ở quầy Đống Đa một đơn hai Crepe xúc xích và một Crepe socola cho khách thành viên, khách đưa 100.000đ và nhận lại tiền thừa.

Bước 1 - Vào màn hình bán hàng của quầy Đống Đa

Trên bảng tổng quan, bấm **Tiếp tục bán** ở thẻ **Mây Crepe Đống Đa**, rồi bấm **Mở khóa máy tính tiền**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`

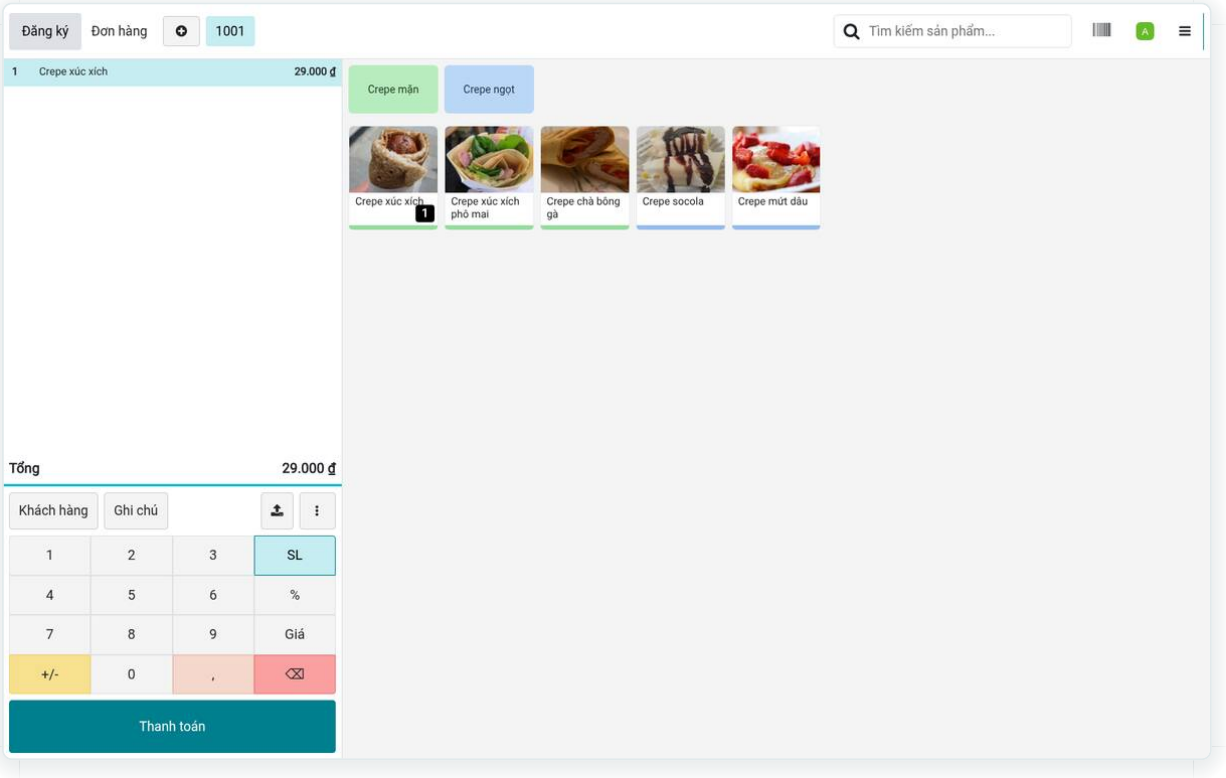


Phải thấy: màn hình khóa có logo Mây Crepe, giờ và ngày hiện tại, nút **Mở khóa máy tính tiền**. Bấm nút xong, màn hình bán hàng hiện hai nút **Crepe mặn**, **Crepe ngọt** và năm món có ảnh.

Bước 2 - Chọn món

Bấm vào ô **Crepe xúc xích**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

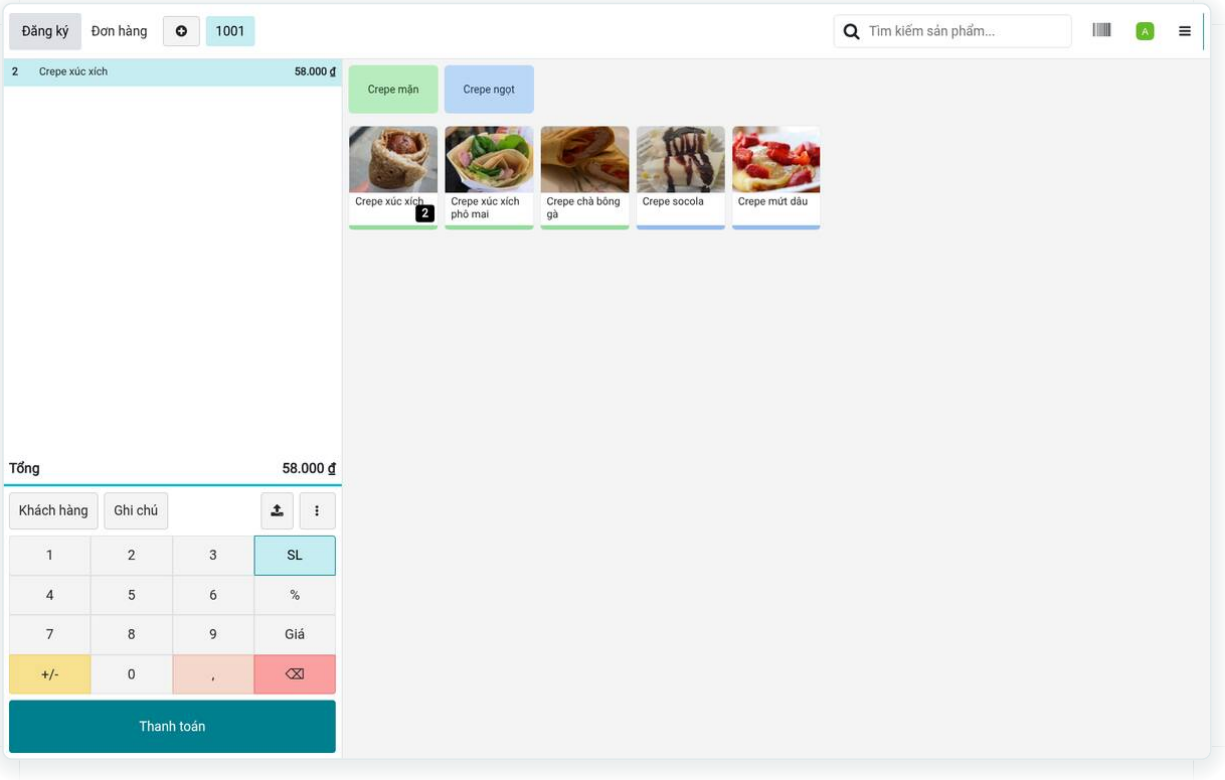


Phải thấy: bên trái có dòng *1 Crepe xúc xích 29.000 ₫*, **Tổng** 29.000 ₫; ô món hiện số 1. Giá 29.000đ lấy từ bảng giá Đống Đa, thu ngân không gõ giá.

Bước 3 - Đổi số lượng

Với dòng Crepe xúc xích đang chọn (nút **SL** sáng), bấm phím **2** trên bàn phím số.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

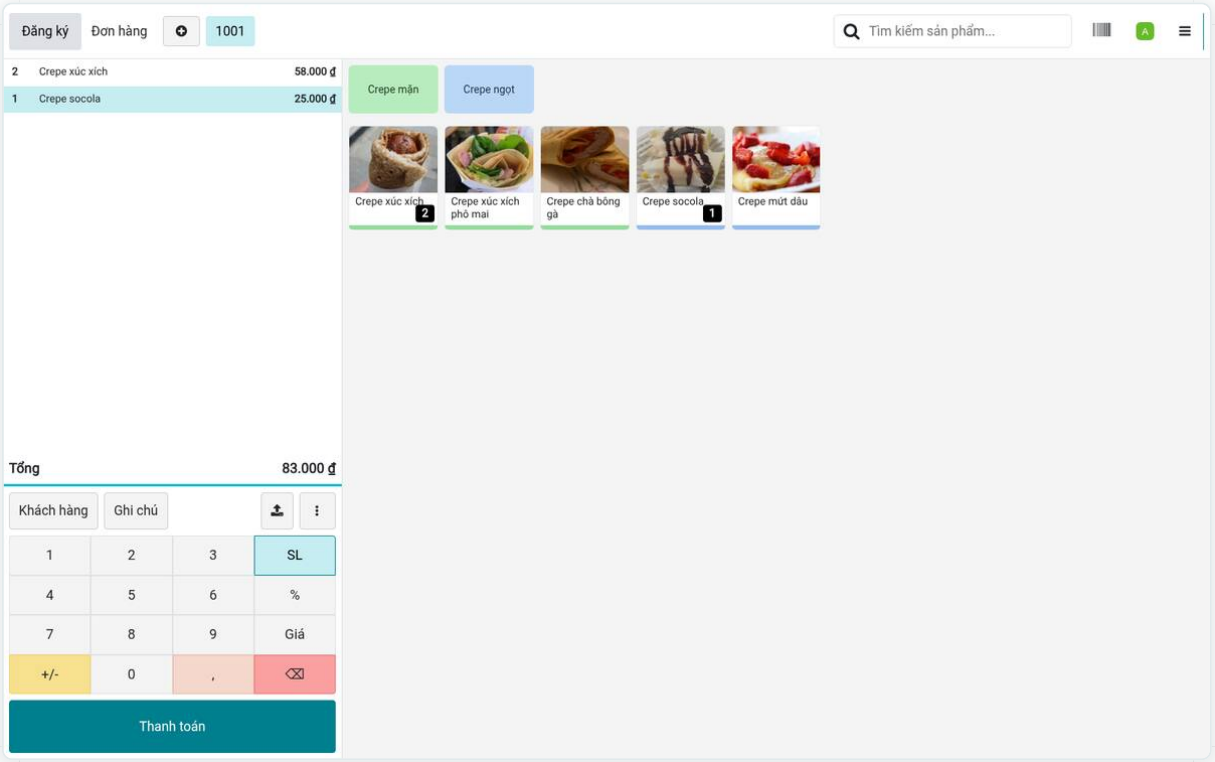


Phải thấy: dòng đổi thành *2 Crepe xúc xích 58.000 ₫*. Bấm thêm lần nữa vào ô món cũng tăng số lượng.

Bước 4 - Thêm món thứ hai

Bấm vào ô **Crepe socola**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

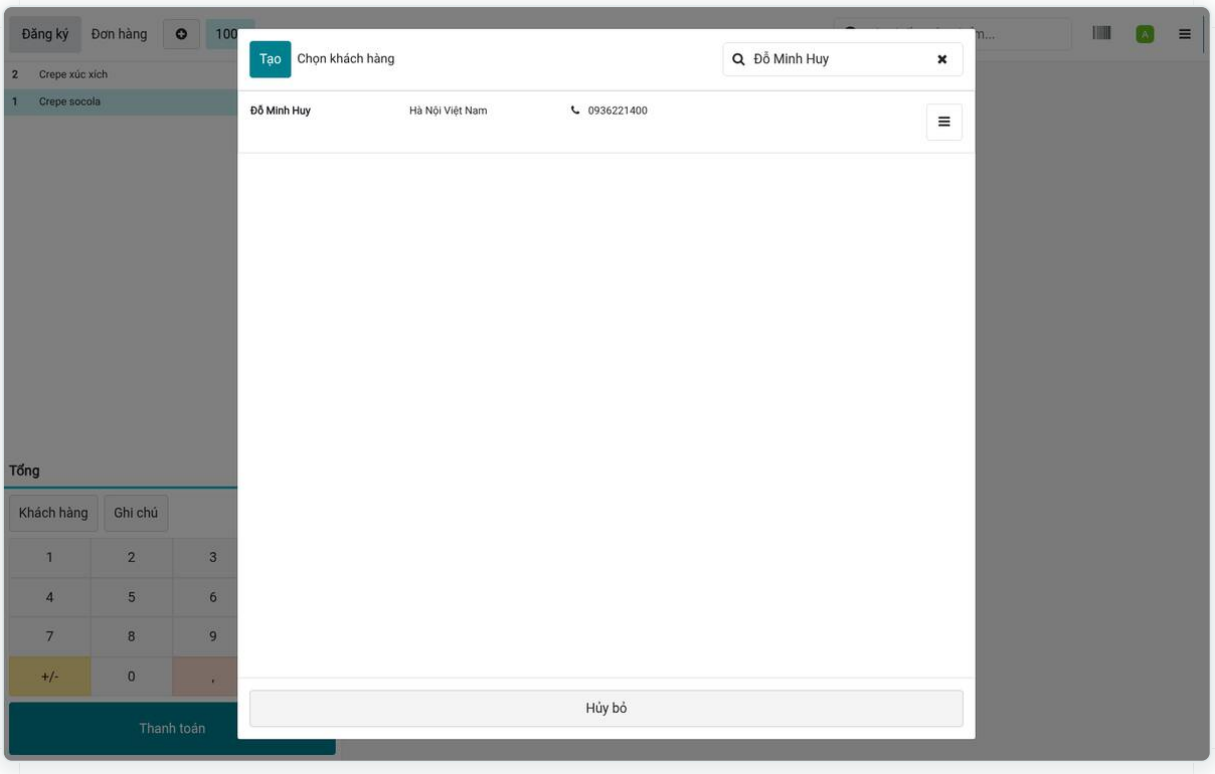


Phải thấy: thêm dòng *1 Crepe socola 25.000 ₫*, **Tổng** 83.000 ₫.

Bước 5 - Chọn khách thành viên

Bấm **Khách hàng**, gõ tên khách vào ô tìm (ví dụ *Đỗ Minh Huy*), bấm vào dòng của khách.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Khách hàng`

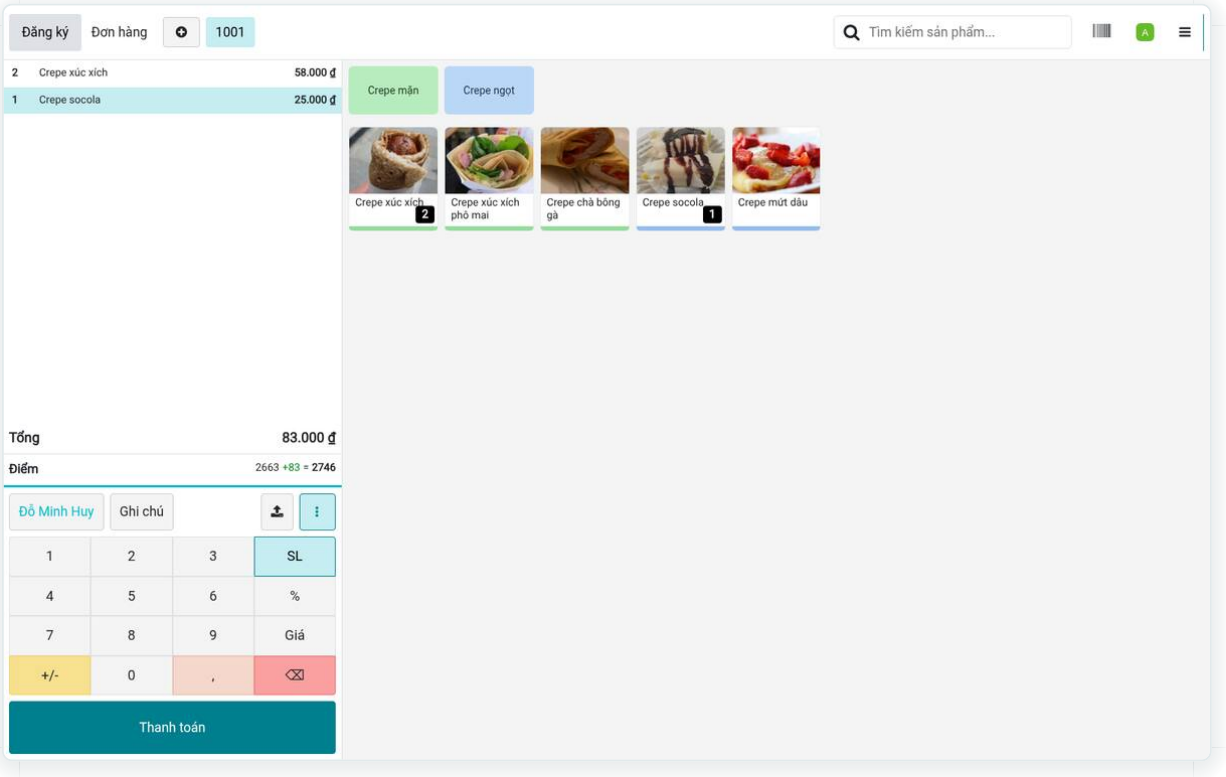


Phải thấy: hộp **Chọn khách hàng** lọc còn dòng của khách, kèm địa chỉ và số điện thoại. Khách mới chưa có trong danh sách thì bấm **Tạo** để thêm ngay tại quầy.

Bước 6 - Xem điểm sẽ được cộng

Đóng hộp chọn khách, nhìn phần dưới đơn.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

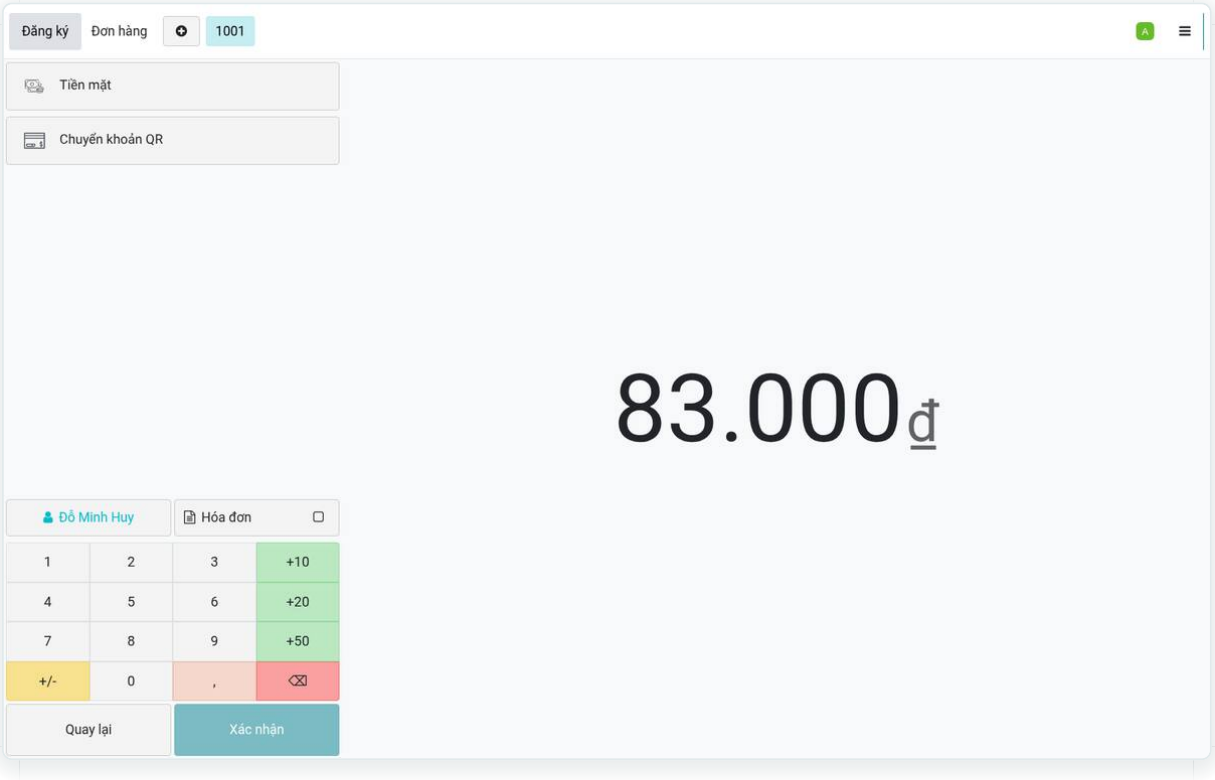


Phải thấy: nút **Khách hàng** đổi thành tên khách; dưới **Tổng** có dòng **Điểm** dạng *số điểm hiện có +83 = số điểm sau đơn* (1 điểm cho mỗi 1.000đ). Số điểm hiện có của khách đổi theo ngày; phần +83 là của đơn này.

Bước 7 - Sang màn hình thanh toán

Bấm **Thanh toán**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`

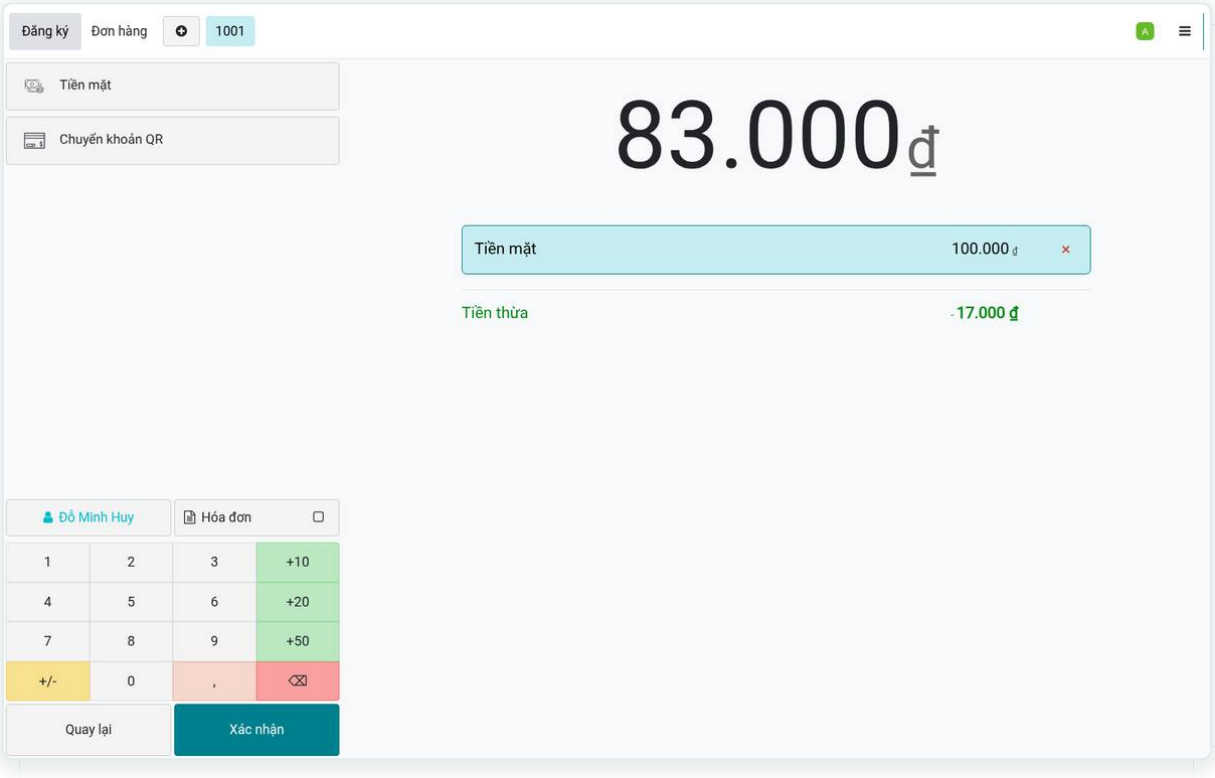


Phải thấy: số tiền cần thu 83.000₫ ở giữa, hai nút **Tiền mặt** và **Chuyển khoản QR** bên trái, tên khách, ô **Hóa đơn**, bàn phím có các nút cộng nhanh **+10**, **+20**, **+50** (nghìn đồng).

Bước 8 - Nhập tiền khách đưa

Bấm **Tiền mặt**, rồi gõ **100000** trên bàn phím số.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`

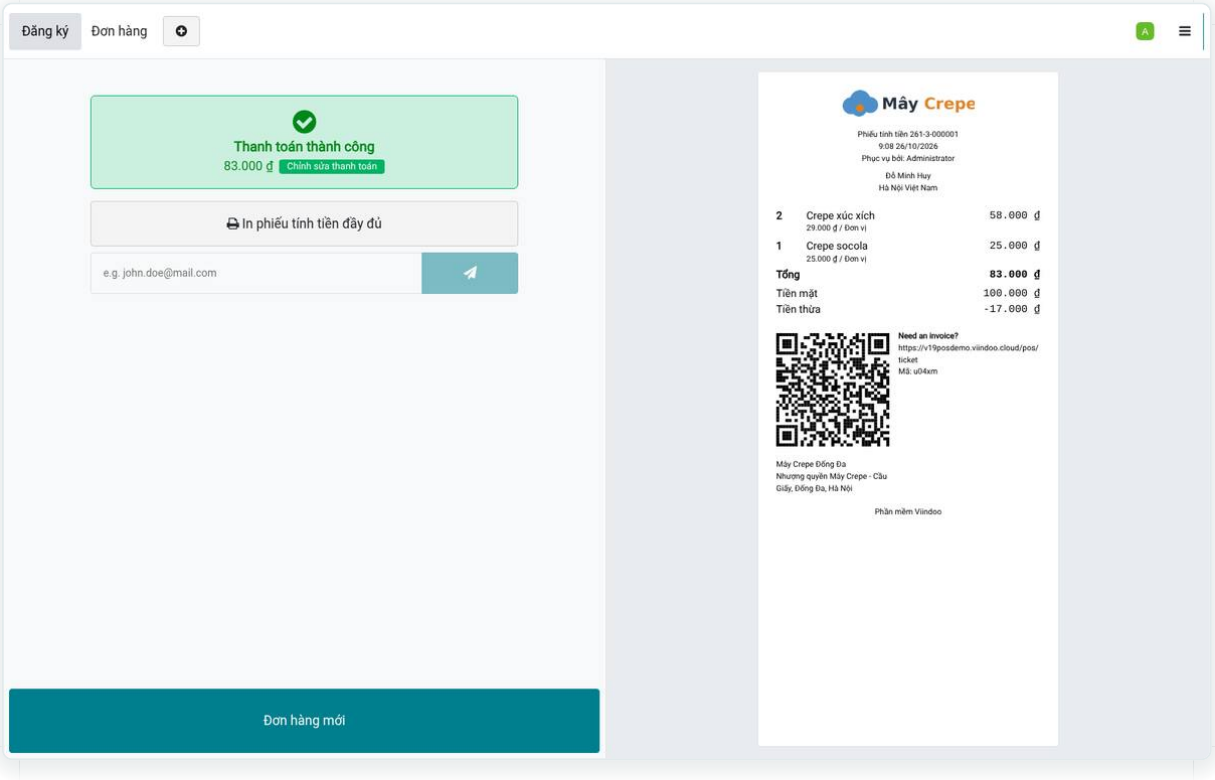


Phải thấy: dòng **Tiền mặt 100.000 ₫** và dòng **Tiền thừa** 17.000 ₫ (màn hình hiện kèm dấu trừ phía trước, nghĩa là tiền trả lại khách). Thu ngân trả khách 17.000đ.

Bước 9 - Xác nhận thanh toán

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`



Phải thấy: khung xanh **Thanh toán thành công 83.000 ₫**, nút **In phiếu tính tiền đầy đủ**, ô gửi biên lai qua email và nút **Đơn hàng mới**. Bên phải là biên lai có số phiếu tính tiền, tên khách, hai món, **Tiền mặt 100.000 ₫**, **Tiền thừa** 17.000 ₫ và mã để khách tự lấy hóa đơn. Ngay lúc này đơn đã có phiếu kho trừ nguyên liệu và khách đã được cộng 83 điểm.

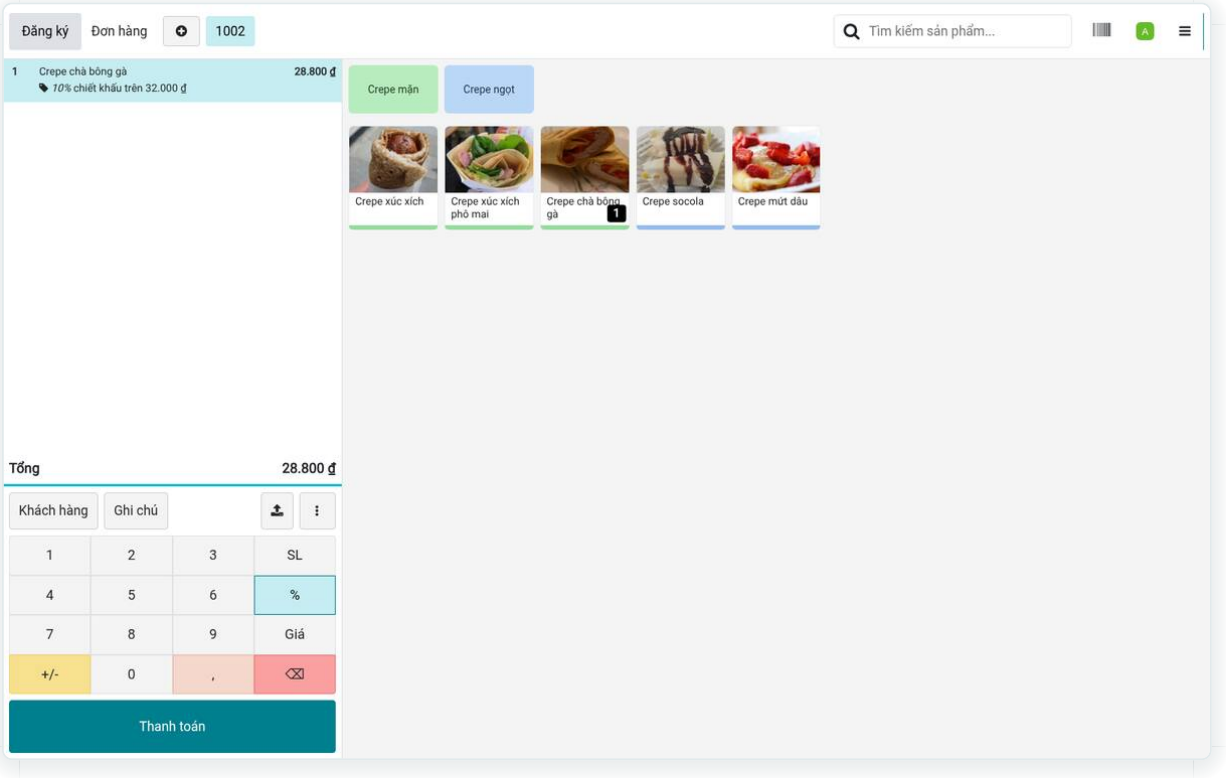
40 GIẢM GIÁ MỘT MÓN VÀ THU BẰNG CHUYỂN KHOẢN QR

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty đã bán một Crepe chà bông gà giảm 10% cho khách vãng lai, khách trả bằng chuyển khoản QR.

Bước 1 - Lập đơn mới và giảm giá dòng

Bấm **Đơn hàng mới**, bấm ô **Crepe chà bông gà**, bấm nút **%** trên bàn phím số rồi gõ **10**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

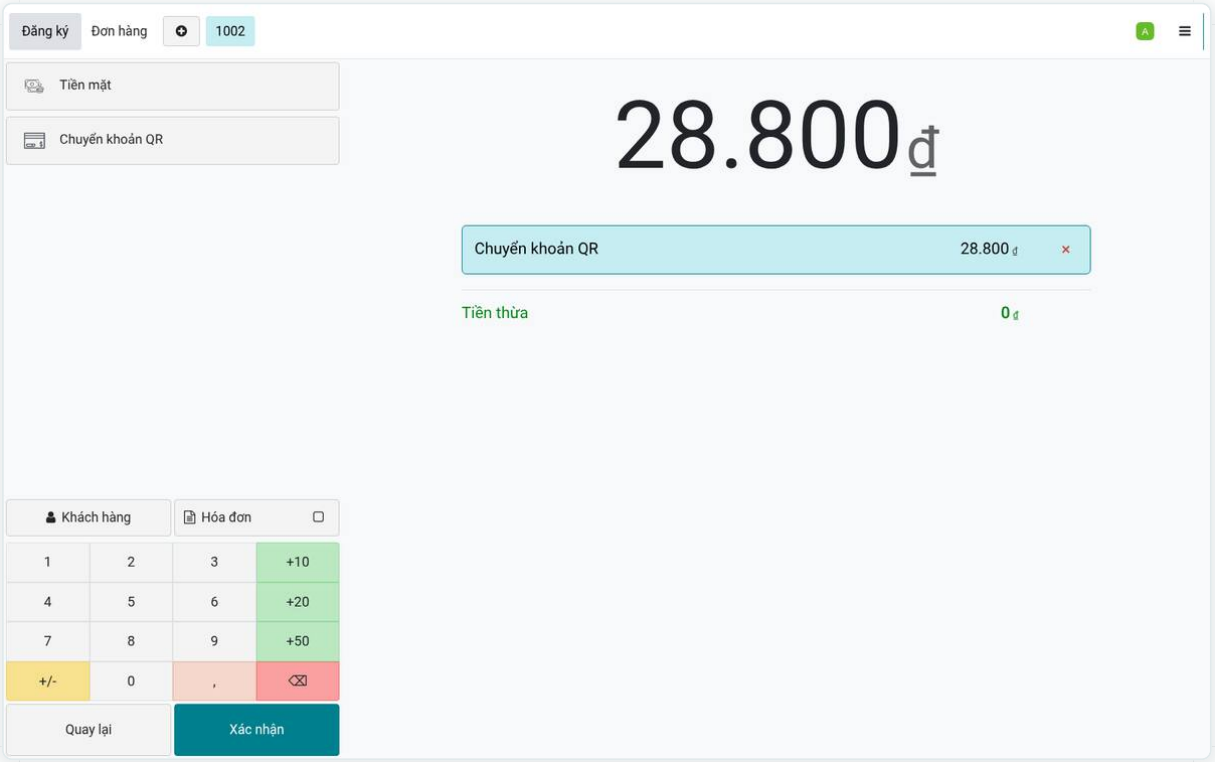


Phải thấy: dòng *Crepe chà bông gà 28.800 ₫* kèm chữ *10% chiết khấu trên 32.000 ₫*, **Tổng** 28.800 ₫. Không chọn khách nên đơn không có dòng **Điểm**.

Bước 2 - Chọn Chuyển khoản QR

Bấm **Thanh toán**, rồi bấm **Chuyển khoản QR**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`

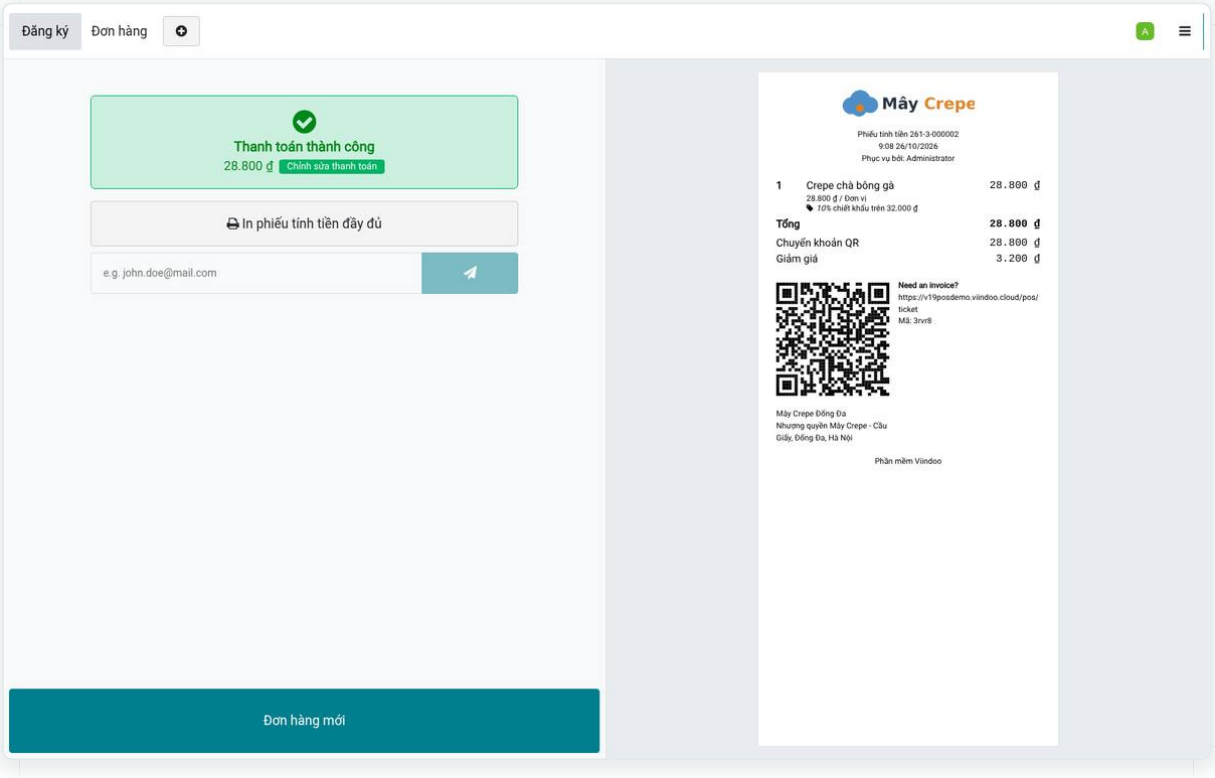


Phải thấy: dòng **Chuyển khoản QR 28.800₫**, **Tiền thừa 0₫**. Màn hình không hiện mã QR: khách quét mã dán sẵn ở quầy, thu ngân xem điện thoại hoặc loa báo tiền về đủ 28.800đ rồi mới bấm bước sau.

Bước 3 - Xác nhận

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`



Phải thấy: Thanh toán thành công 28.800 ₫; biên lai ghi dòng **Chuyển khoản QR 28.800 ₫** và dòng **Giảm giá 3.200 ₫**.

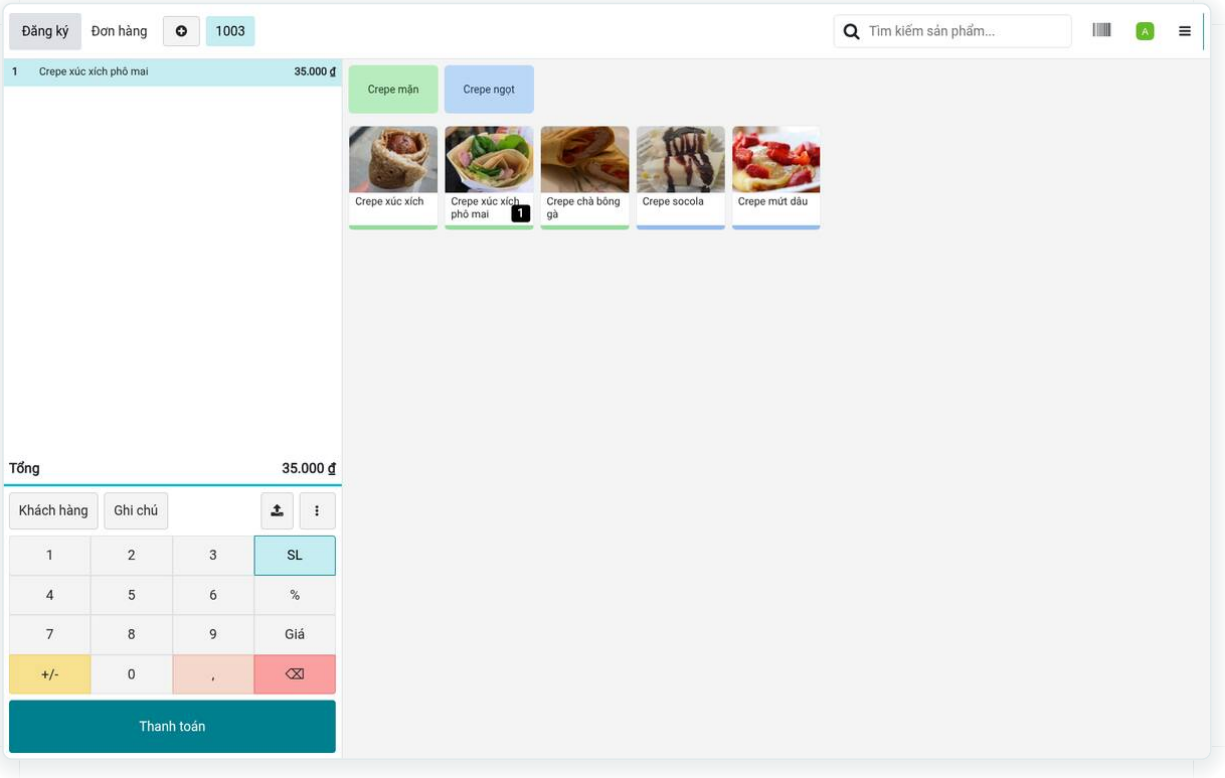
41 KHÁCH ĐỔI MÓN VÀ TRẢ HÀNG TẠI QUẦY

Khoảng 10 phút. Hai tình huống lệch hay gặp ở quầy: khách đổi ý trước khi trả tiền, và khách mang bánh quay lại sau khi đã trả tiền. Hết bài này Quý công ty đã xử lý cả hai và biết điểm thành viên được thu hồi thế nào.

Bước 1 - Khách gọi một món

Bấm **Đơn hàng mới**, bấm ô **Crepe xúc xích phô mai**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

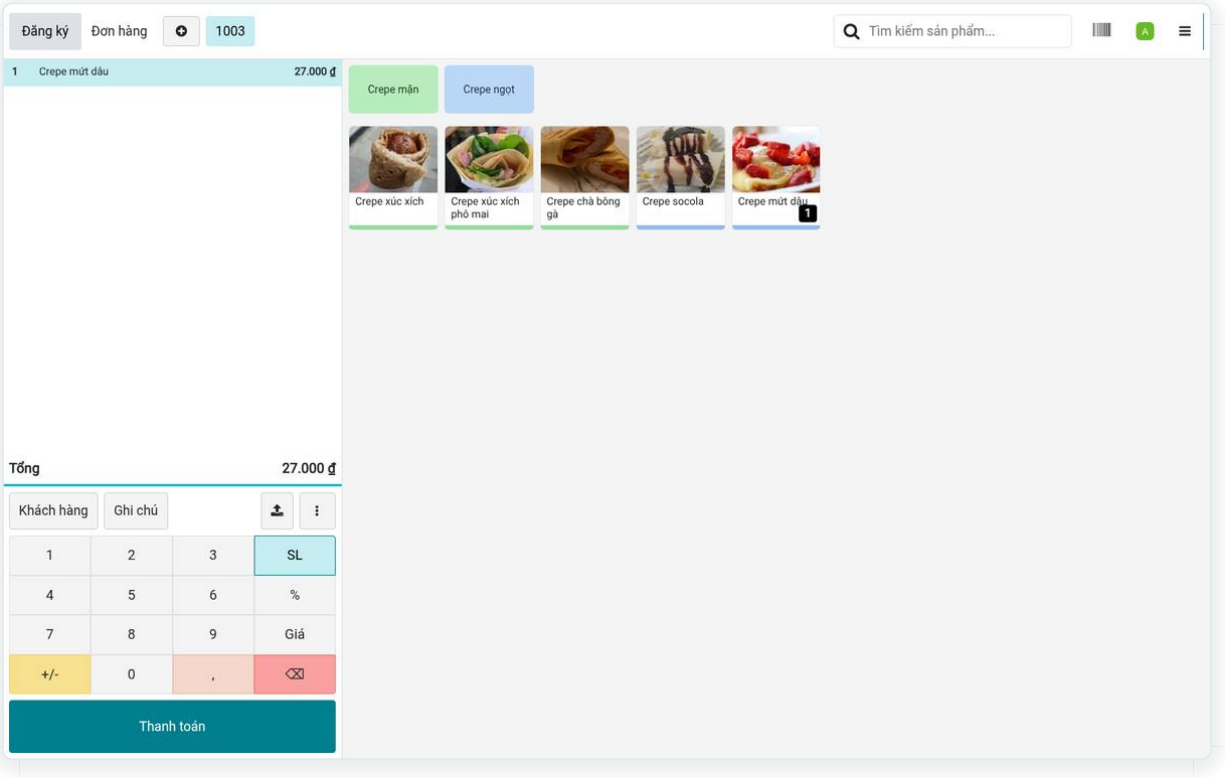


Phải thấy: dòng *1 Crepe xúc xích phô mai 35.000 ₫*.

Bước 2 - Khách đổi ý trước khi trả tiền: xóa dòng, chọn món khác

Với dòng đang chọn, bấm phím ⌫ hai lần (lần đầu đưa số lượng về 0, lần hai xóa dòng), rồi bấm ô **Crepe mứt dâu**. Sau đó thanh toán tiền mặt như bài *Bán một đơn trả tiền mặt cho khách thành viên* (khách đưa 50.000đ, tiền thừa 23.000đ).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

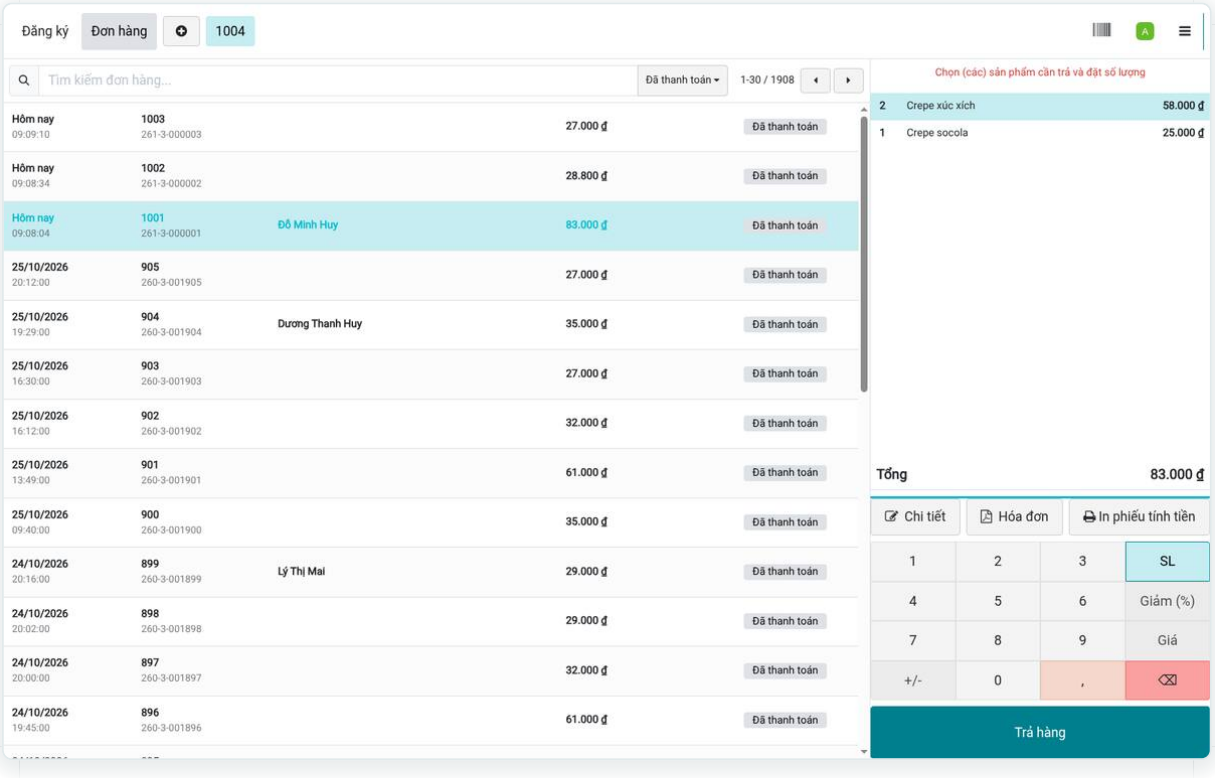


Phải thấy: đơn chỉ còn *1 Crepe mứt dâu 27.000 ₫*. Món đã xóa trước khi thanh toán không để lại dấu vết nào ở kho hay kế toán.

Bước 3 - Khách quay lại trả bánh: tìm đơn đã thanh toán

Bấm **Đơn hàng** ở đầu màn hình, đổi bộ lọc **Đang hoạt động** thành **Đã thanh toán**, bấm vào đơn cần trả (ở ví dụ là đơn 83.000 ₫ của khách thành viên ở bài trước).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đơn hàng`

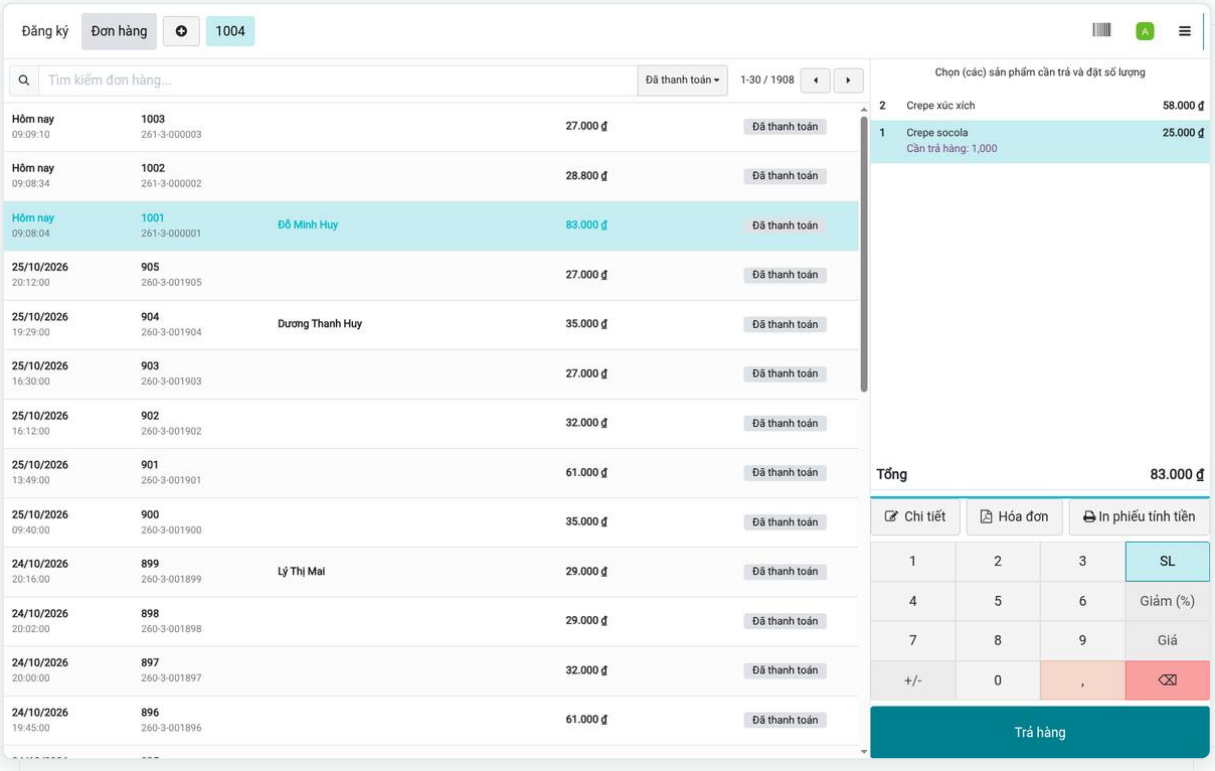


Phải thấy: danh sách đơn đã thanh toán, mới nhất ở trên; bên phải hiện các dòng của đơn được chọn, dòng chữ *Chọn (các) sản phẩm cần trả và đặt số lượng*, các nút **Chi tiết**, **Hóa đơn**, **In phiếu tính tiền** và nút **Trả hàng**. Ô tìm phía trên tìm được theo số phiếu tính tiền hoặc tên khách.

Bước 4 - Chọn món trả và số lượng

Bấm vào dòng **Crepe socola**, gõ **1** trên bàn phím số.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đơn hàng`

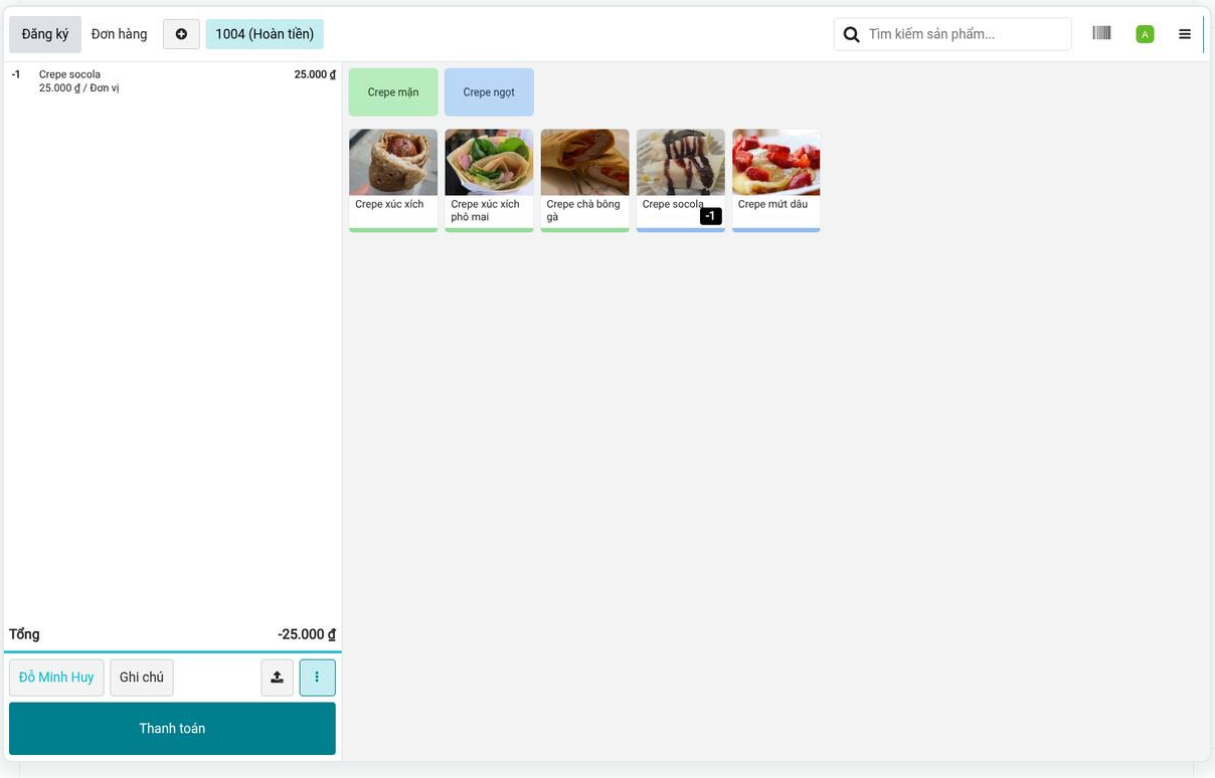


Phải thấy: dưới dòng Crepe socola hiện *Cần trả hàng: 1,000*. Không trả được nhiều hơn số đã bán.

Bước 5 - Tạo đơn trả

Bấm **Trả hàng**. Nếu màn hình chuyển thẳng sang thanh toán, bấm **Quay lại** để xem đơn trả.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đơn hàng > Trả hàng`

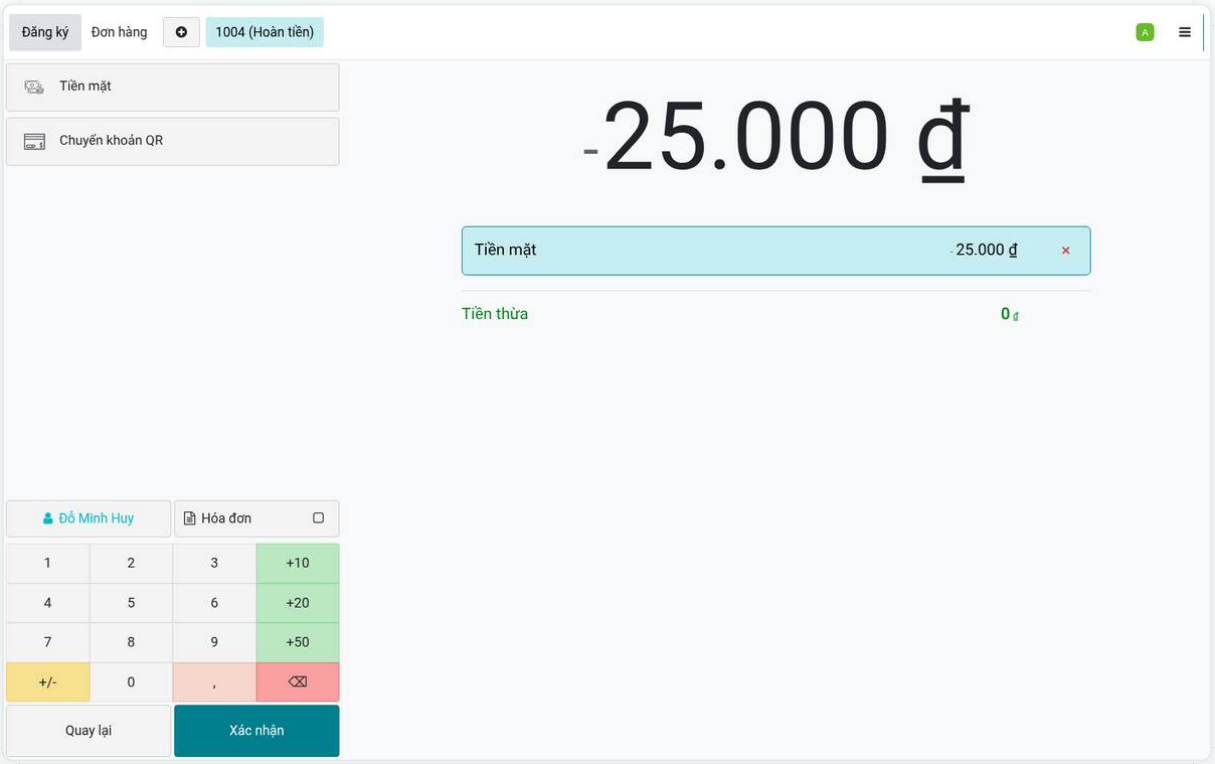


Phải thấy: nhãn đơn đổi thành *(Hoàn tiền)*, dòng *-1 Crepe socola 25.000 ₫*, **Tổng** -25.000 ₫, khách vẫn là khách của đơn gốc.

Bước 6 - Trả tiền cho khách

Bấm **Thanh toán**, bấm **Tiền mặt**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`

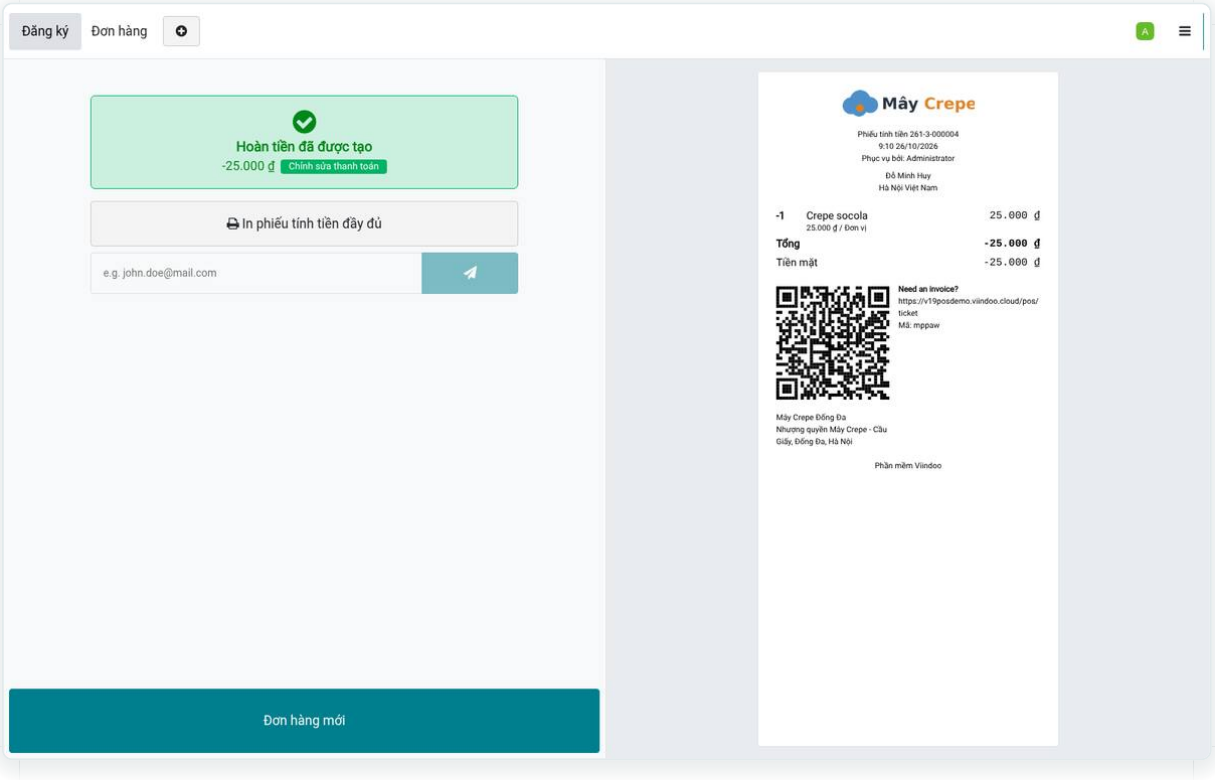


Phải thấy: số tiền -25.000 ₫, dòng **Tiền mặt -25.000 ₫**: tiền đi ra khỏi két. Khách trả bằng chuyển khoản thì có thể chọn **Chuyển khoản QR** và chuyển trả khách.

Bước 7 - Xác nhận hoàn tiền

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`



Phải thấy: khung **Hoàn tiền đã được tạo -25.000 ₫**, biên lai trả hàng. Hệ thống đã: tạo phiếu kho nhập lại nguyên liệu của chiếc bánh vào kho cửa hàng, trừ lại 25 điểm của khách (83 điểm cộng ở đơn gốc, còn 58), và ghi khoản trả hàng vào bút toán của ca khi đóng ca.

Lưu ý nghiệp vụ: phiếu trả nhập lại bột, sốt, bao giấy vào tồn kho cửa hàng như chưa dùng. Với bánh đã làm và phải bỏ đi, cửa hàng cần ghi giảm số nguyên liệu này ở phần *Kho* để tồn sổ khớp tồn thực. Bản này không có lý do trả hàng bắt buộc hay giới hạn số ngày được trả.

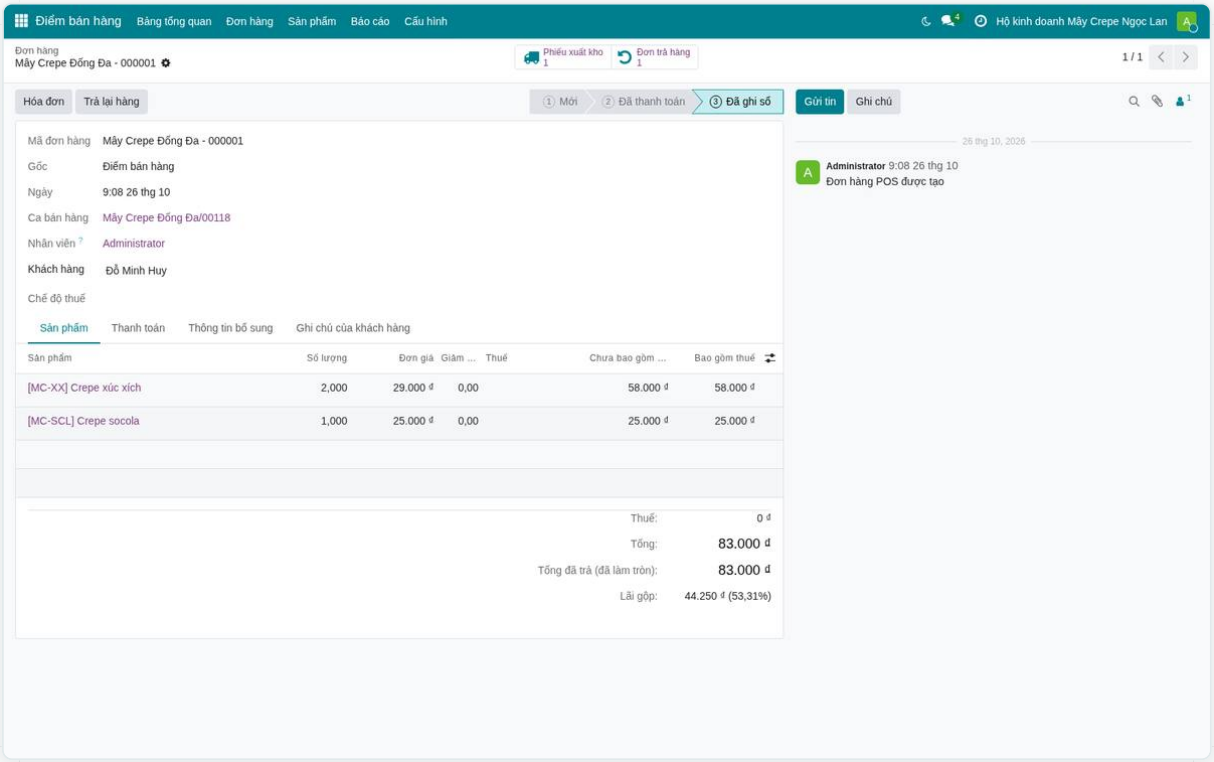
42 XEM LẠI ĐƠN ĐÃ BÁN Ở MÀN HÌNH QUẢN LÝ

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty tra được một đơn quầy, biết lãi gộp của đơn và đơn trả gắn với nó.

Bước 1 - Mở đơn gốc

Mở danh sách đơn, bấm vào đơn **Mây Crepe Đống Đa - ...** của khách thành viên (tổng 83.000 ₫).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`

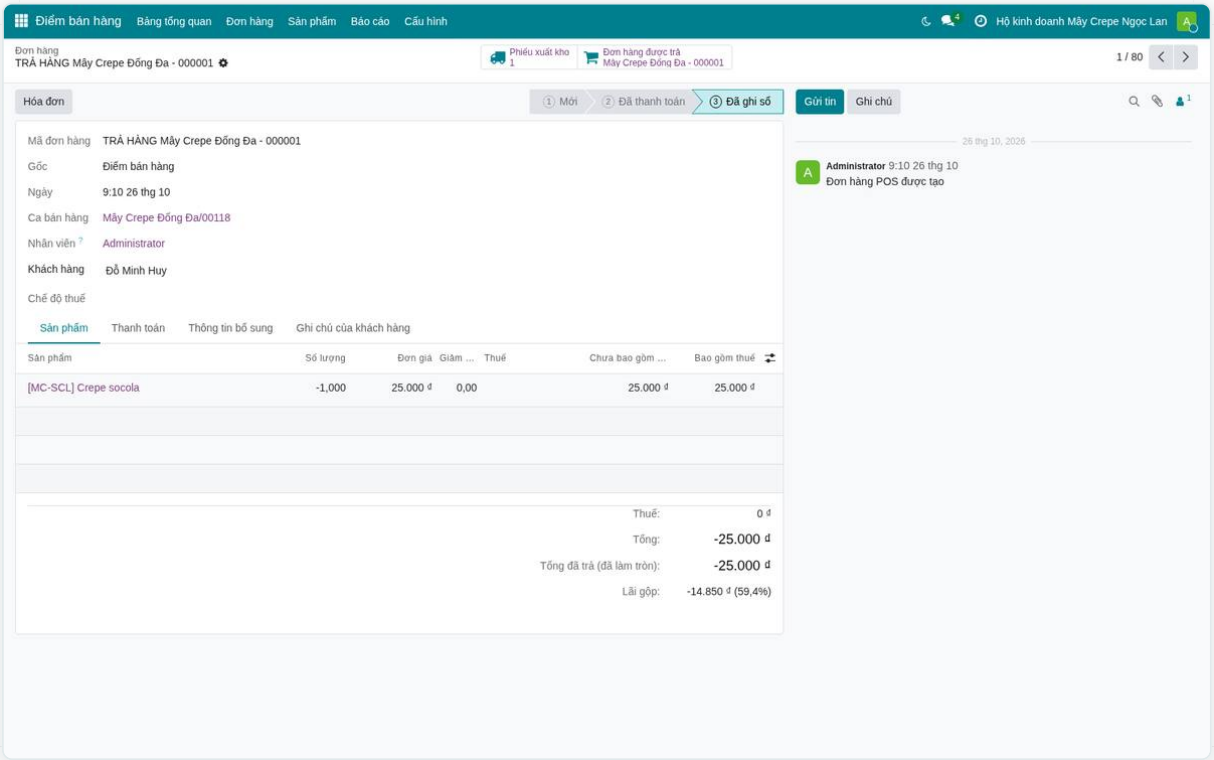


Phải thấy: thanh trạng thái **Mới / Đã thanh toán / Đã ghi sổ**; **Ca bán hàng**, **Khách hàng**; hai dòng món với **Đơn giá**, **Giảm (%)**; **Tổng** 83.000 ₫ và **Lãi gộp** 44.250 ₫ (53,31%) - lãi gộp tính từ giá vốn bình quân của nguyên liệu trong bộ kit. Nút **Phiếu xuất kho** và **Đơn trả hàng** ở trên mở chứng từ liên quan; tab **Thanh toán** có hai dòng tiền mặt 100.000 ₫ và -17.000 ₫ (tiền thừa). Đơn ở trạng thái **Đã ghi sổ** vì ca của nó đã đóng; nếu ca còn mở, đơn ở **Đã thanh toán**.

Bước 2 - Mở đơn trả

Bấm nút **Đơn trả hàng** ở đầu đơn.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`



Phải thấy: Mã đơn hàng *TRẢ HÀNG Mây Crepe Đống Đa - ...*, dòng *Crepe socola* số lượng -1,000, **Tổng** -25.000 ₫, **Lãi gộp** âm (phần lãi của chiếc bánh bị trả).

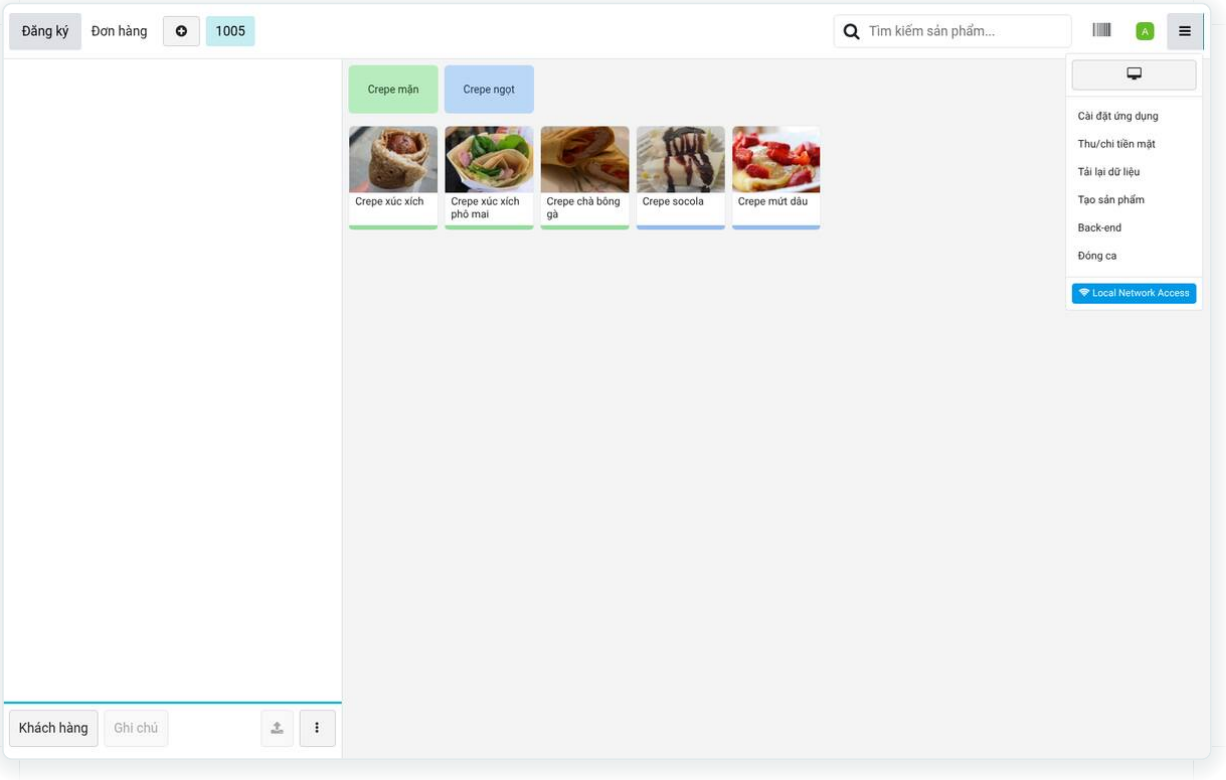
43 NỘP BỚT TIỀN VỀ NGÂN HÀNG GIỮA CA

Khoảng 5 phút. Két giữ quá nhiều tiền là rủi ro. Hết bài này Quý công ty đã ghi một khoản chi 100.000đ ra khỏi két để nộp về ngân hàng, và biết khoản đó đi vào sổ nào.

Bước 1 - Mở menu của quầy

Trên màn hình bán hàng, bấm nút ba gạch ở góc trên bên phải.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

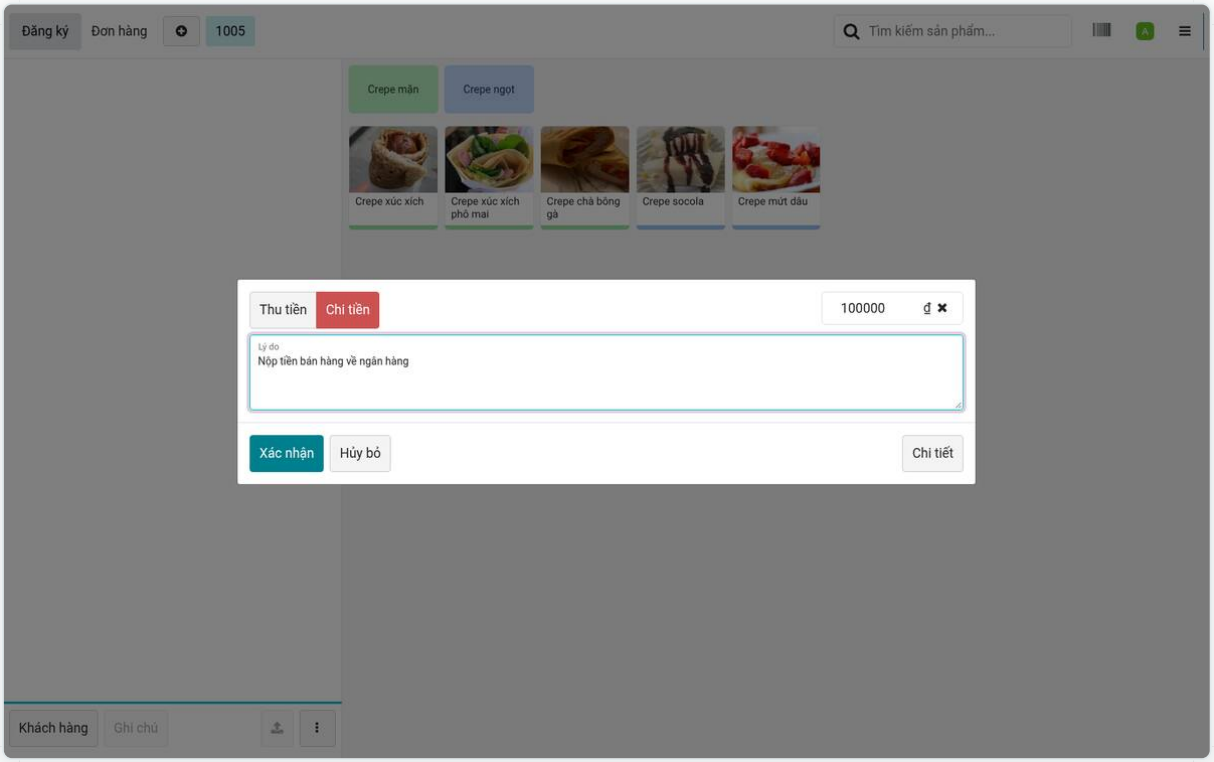


Phải thấy: các mục **Cài đặt ứng dụng**, **Thu/chi tiền mặt**, **Tải lại dữ liệu**, **Tạo sản phẩm**, **Back-end**, **Đóng ca**.

Bước 2 - Ghi khoản chi tiền

Bấm **Thu/chi tiền mặt**, chọn **Chi tiền**, gõ **100000** vào ô số tiền, ghi **Lý do** "Nộp tiền bán hàng về ngân hàng", bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thu/chi tiền mặt`



Phải thấy: sau khi xác nhận, thông báo *Thành công thực hiện khoản tiền out là 100.000 ₫*. Số tiền mặt dự kiến trong két giảm 100.000đ; trên sổ tiền mặt của quầy có dòng *-100.000* (bút toán Nợ 1121 Tiền gửi chờ đối soát, Có 1112 Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa), kế toán đối chiếu với tiền vào tài khoản ngân hàng. Chỉ quản lý điểm bán hoặc người có quyền kế toán hóa đơn mới được thu, chi tiền mặt tại quầy.

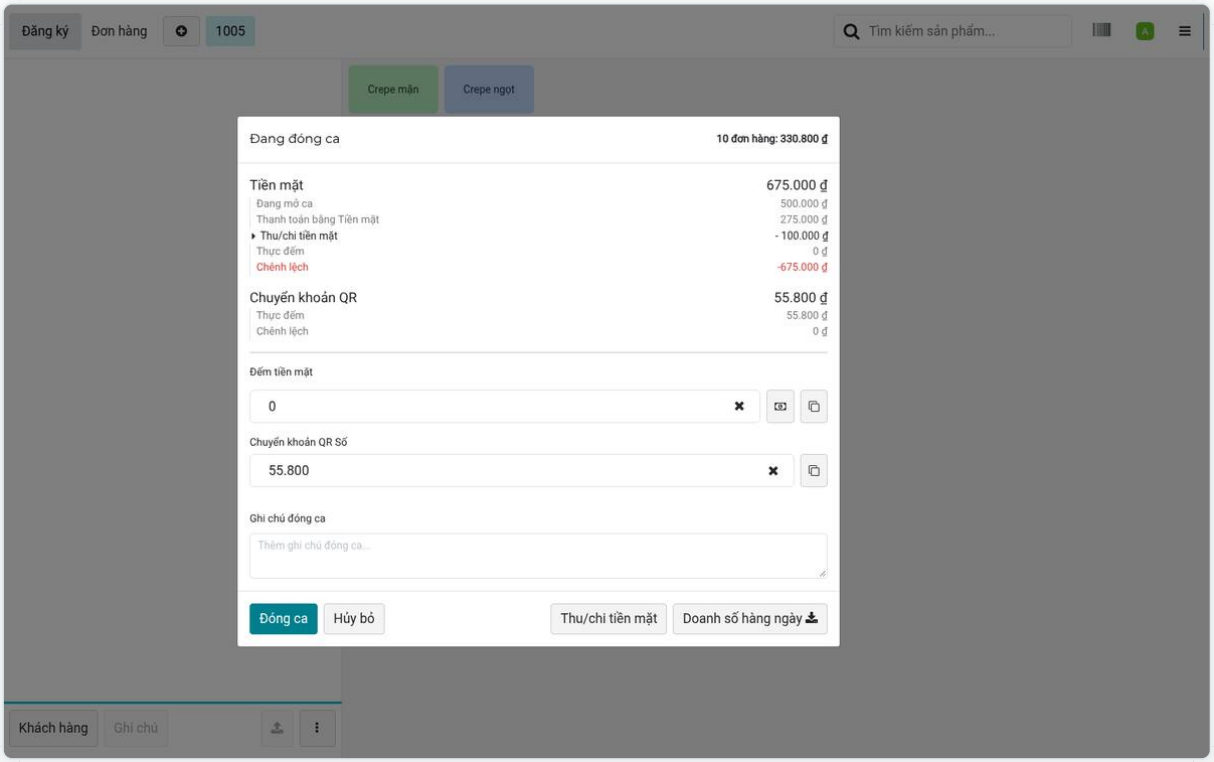
44 ĐÓNG CA, ĐẾM TIỀN VÀ XỬ LÝ CHÊNH LỆCH

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã đóng ca Đống Đa, đếm két thiếu 20.000đ so với hệ thống, và hệ thống tự ghi khoản thiếu vào chi phí thiếu quỹ.

Bước 1 - Mở cửa sổ đóng ca

Bấm nút ba gạch, chọn **Đóng ca**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đóng ca`

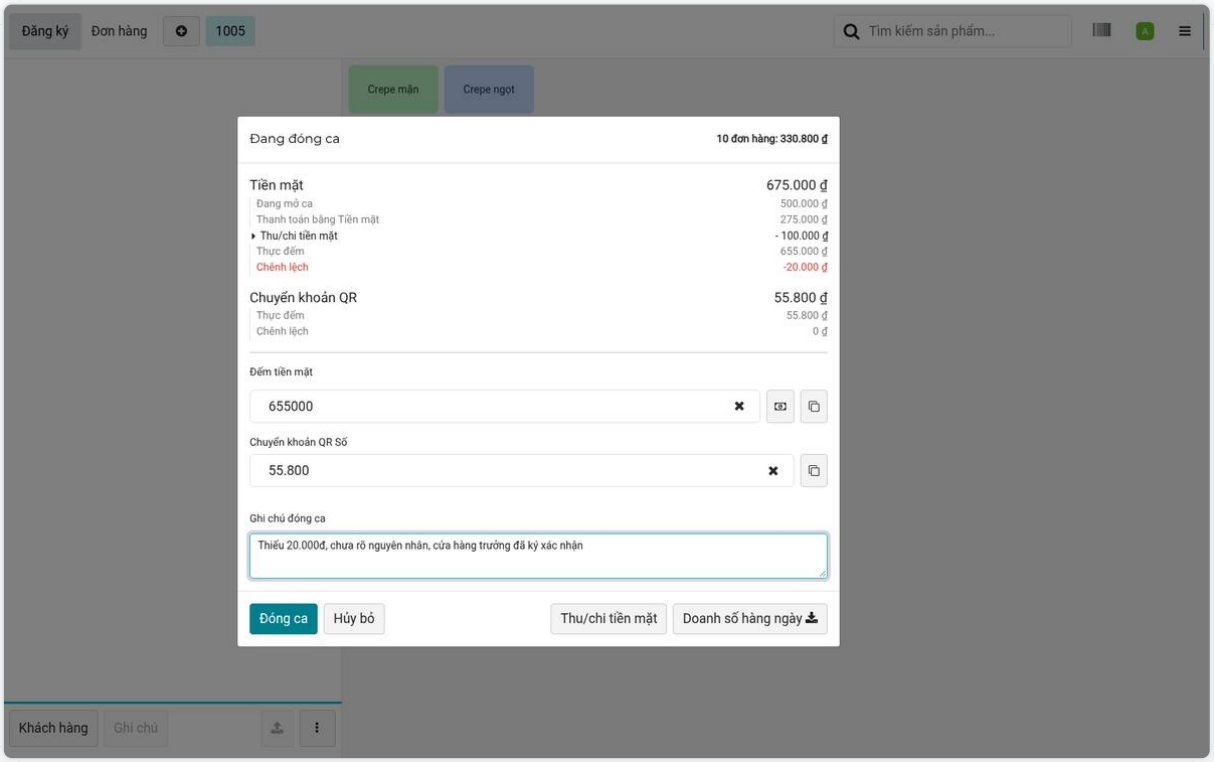


Phải thấy: đầu cửa sổ ghi số đơn và doanh số của ca. Khối **Tiền mặt** cộng trừ ra số tiền theo hệ thống: **Đang mở ca** (tiền đầu ca) + **Thanh toán bằng Tiền mặt** + **Thu/chi tiền mặt** (bấm mũi tên để thấy khoản *Nộp tiền bán hàng về ngân hàng* -100.000 ₫). Khối **Chuyển khoản QR** ghi tổng tiền chuyển khoản. Ô **Đếm tiền mặt** đang là 0. Ở lần chạy mẫu, ca có 10 đơn, 330.800 ₫, tiền mặt theo hệ thống 675.000 ₫ = 500.000 + 275.000 - 100.000; con số của Quý công ty khác tùy số đơn đã bán.

Bước 2 - Nhập số tiền thực đếm và ghi chú

Đếm két, gõ số đếm được vào ô **Đếm tiền mặt** (ví dụ 655000, thiếu 20.000đ), kiểm số **Chuyển khoản QR Số** khớp với sao kê tài khoản, ghi **Ghi chú đóng ca**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đóng ca`

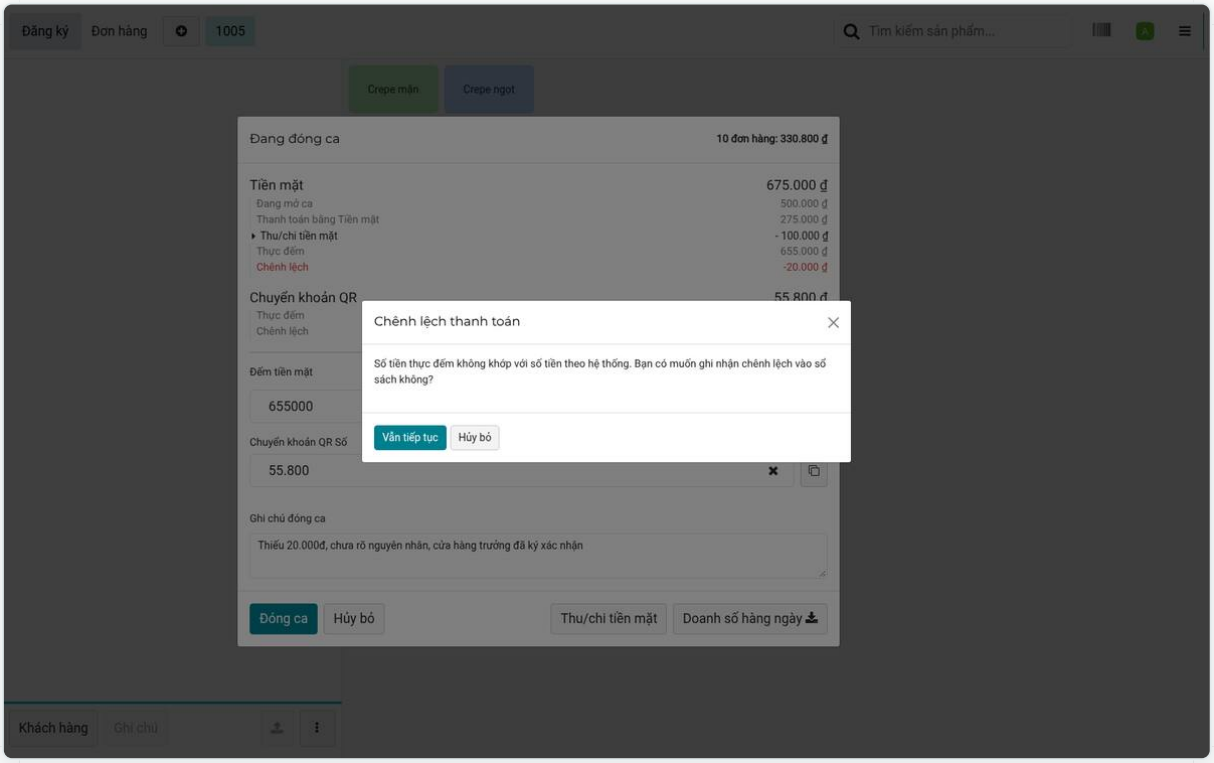


Phải thấy: dòng **Thực đếm 655.000 ₫**, dòng **Chênh lệch -20.000 ₫** màu đỏ; chuyển khoản **Chênh lệch 0 ₫**. Nút **Doanh số hàng ngày** tải báo cáo của ca (xem bài *Báo cáo bán tại quầy*). Nút đếm theo mệnh giá cạnh ô **Đếm tiền mặt** hiện bảng mệnh giá chưa khai theo tiền Việt trên hệ thống demo, nên gõ thẳng tổng số tiền.

Bước 3 - Đóng ca và xác nhận chênh lệch

Bấm **Đóng ca**. Hộp **Chênh lệch thanh toán** hiện ra, bấm **Vẫn tiếp tục**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Đóng ca`



Phải thấy: hộp hỏi *Số tiền thực đếm không khớp với số tiền theo hệ thống. Bạn có muốn ghi nhận chênh lệch vào sổ sách không?*. Sau khi bấm **Vẫn tiếp tục**, hệ thống ghi sổ ca (mất vài giây) và đưa về màn hình **Mở máy tính tiền** của ca kế tiếp.

Các tình huống lệch khi đóng ca:

Tình huống	Hệ thống làm gì	Cửa hàng làm gì
Thiếu tiền mặt	Cảnh báo **Chênh lệch thanh toán**; khoản thiếu ghi Nợ 8117 Chi phí do chênh lệch thiếu quỹ, Có 1112 tiền mặt quầy	Ghi rõ nguyên nhân ở **Ghi chú đóng ca**; ghi chú lưu vào lịch sử của ca
Thừa tiền mặt	Như trên, khoản thừa ghi Có 7117 Thu nhập do chênh lệch thừa quỹ	Như trên
Tiền chuyển khoản không khớp sao kê	Ô **Chuyển khoản QR Số** sửa được, chênh lệch hiện ở khối Chuyển khoản QR	Tra lại từng đơn chuyển khoản trước khi đóng
Khách đổi món trước khi trả tiền	Không ghi gì	Xóa dòng trên đơn (bài *Khách đổi món và trả hàng tại quầy*)
Khách trả bánh sau khi đã trả tiền	Đơn trả, tiền ra khỏi két, nhập lại nguyên liệu, trừ lại điểm	Dùng **Trả hàng**, không chi tiền tay ngoài hệ thống
Còn đơn chưa thanh toán	Không cho đóng ca	Thanh toán hoặc hủy đơn đó trước
Muốn chặn thu ngân tự chốt khoản lệch lớn	Bật **Đặt chênh lệch tối đa** trong thiết lập quầy: khoản lệch vượt mức chỉ quản lý đóng được	Hệ thống demo chưa bật

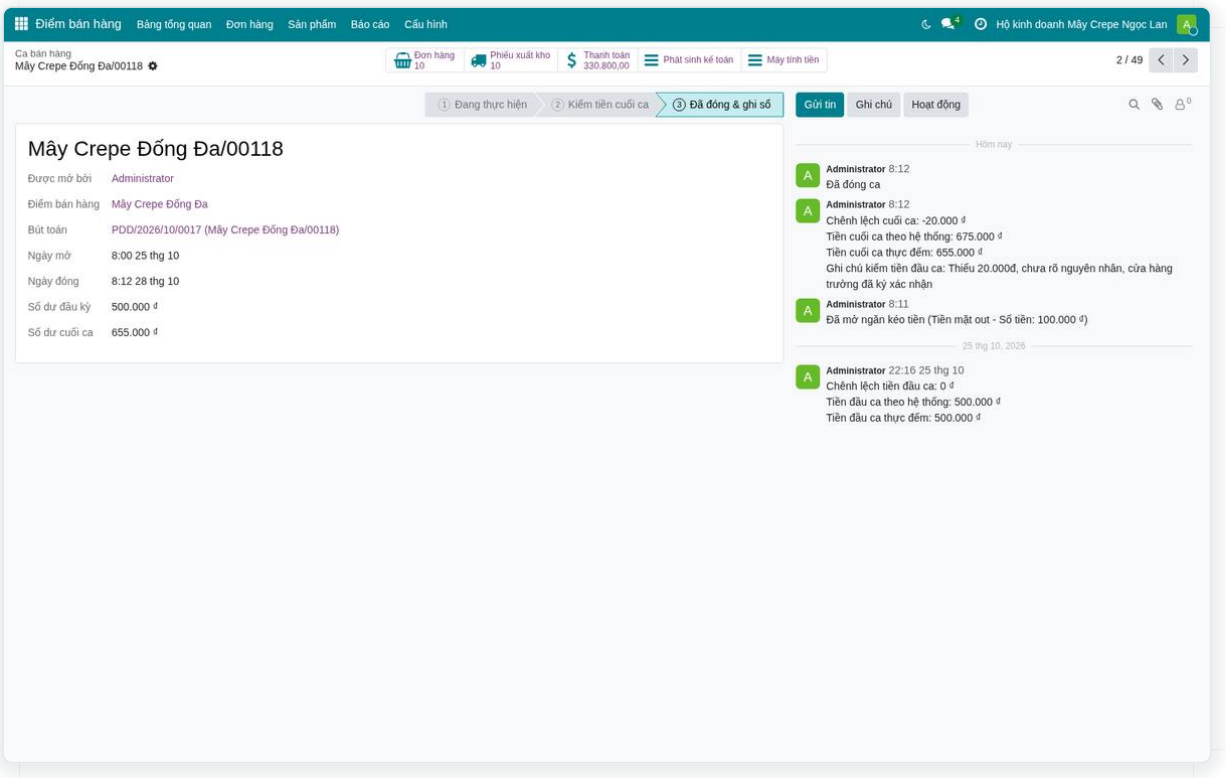
45 XEM LẠI CA ĐÃ ĐÓNG: BÚT TOÁN, PHIẾU KHO, SỔ TIỀN MẶT

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được một cú bấm đóng ca đã sinh ra những gì ở kế toán và ở kho.

Bước 1 - Mở ca vừa đóng

Mở danh sách ca, bấm vào ca Đống Đa vừa đóng.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`

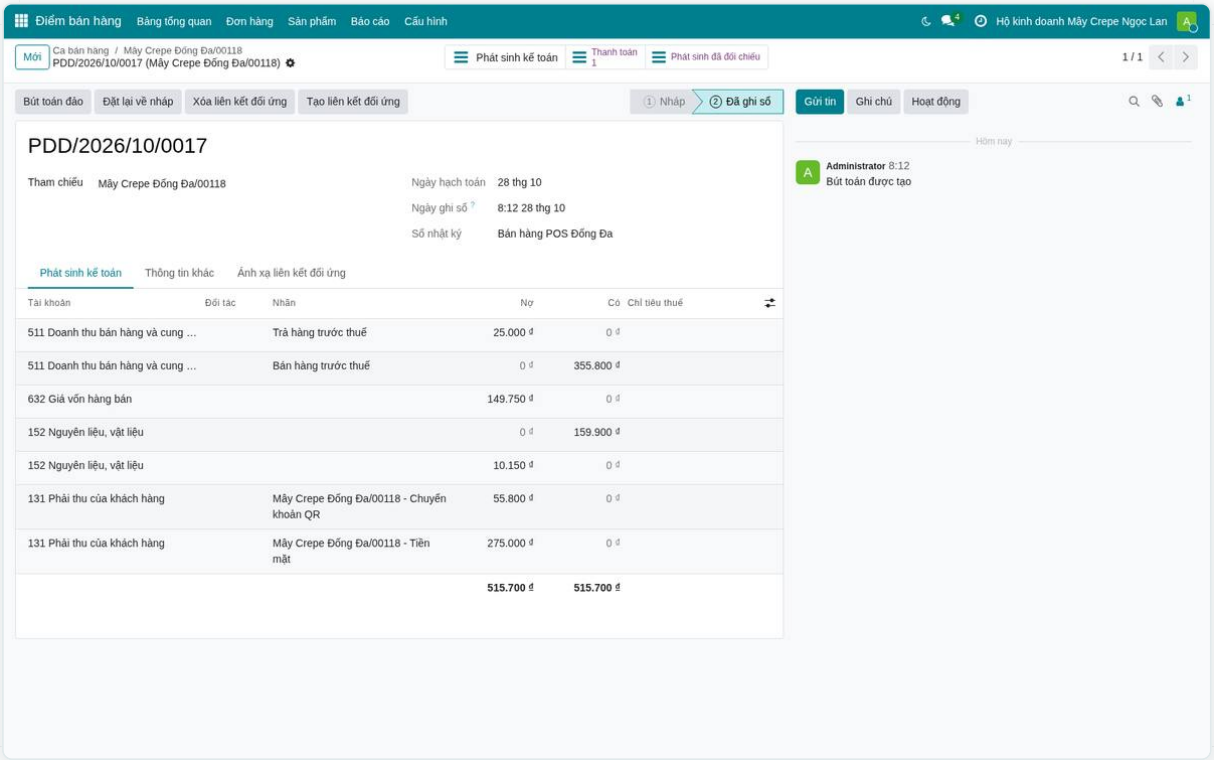


Phải thấy: trạng thái **Đã đóng & ghi sổ**; **Bút toán** dạng *PDD/2026/10/...*; **Số dư đầu kỳ**, **Số dư cuối ca**; các nút **Đơn hàng**, **Phiếu xuất kho**, **Thanh toán**, **Phát sinh kế toán**, **Máy tính tiền**. Lịch sử bên phải ghi *Chênh lệch cuối ca*, *Tiền cuối ca theo hệ thống*, *Tiền cuối ca thực đếm*, ghi chú đóng ca (đang hiện với nhãn *Ghi chú kiểm tiền đầu ca*) và khoản chi 100.000 ₫.

Bước 2 - Đọc bút toán của ca

Bấm vào số bút toán ở dòng **Bút toán**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`



Phải thấy: sổ **Bán hàng POS Đống Đa**, **Ngày hạch toán** là ngày đóng ca, trạng thái **Đã ghi sổ**. Ở lần chạy mẫu:

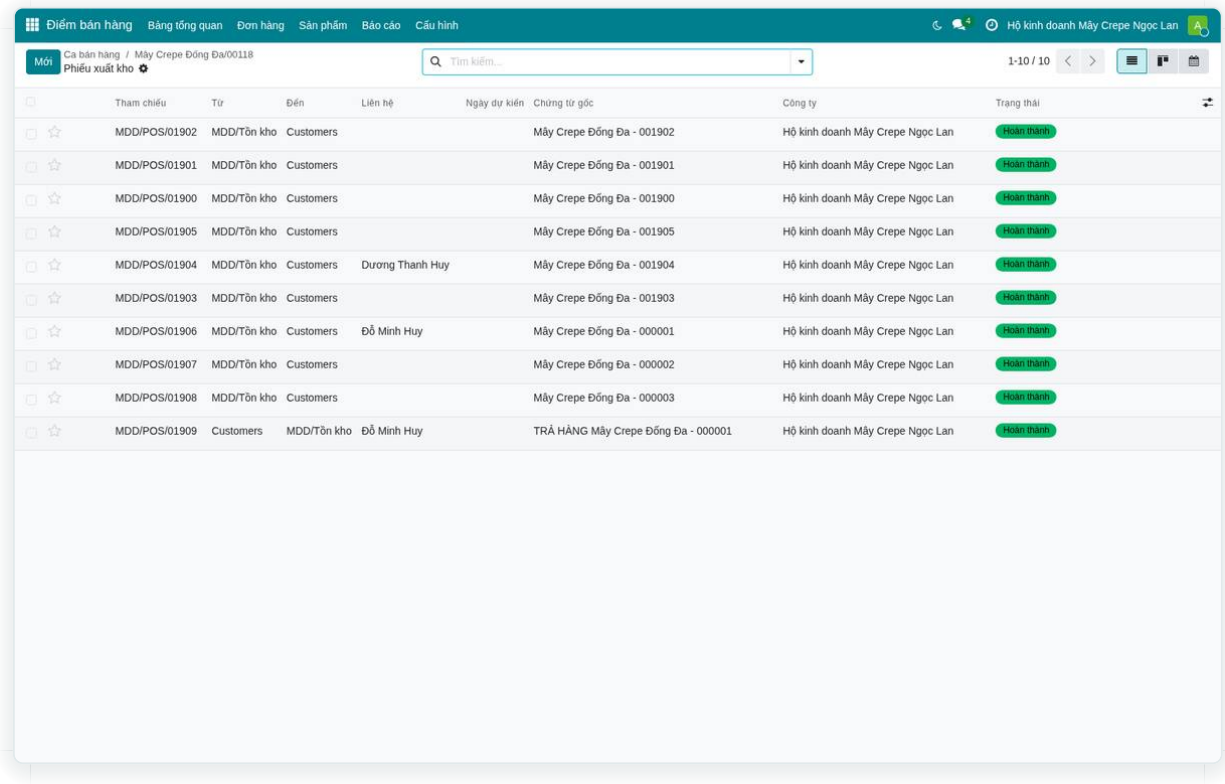
Tài khoản	Nợ	Có	Nghĩa
511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (Bán hàng trước thuế)		355.800	Doanh thu cả ca, gộp mọi đơn
511 (Trả hàng trước thuế)	25.000		Giảm doanh thu do đơn trả
632 Giá vốn hàng bán	149.750		Giá vốn bình quân của nguyên liệu đã xuất trừ phần nhập lại
152 Nguyên liệu, vật liệu		159.900	Nguyên liệu xuất theo bộ kit
152 Nguyên liệu, vật liệu	10.150		Nguyên liệu nhập lại từ đơn trả
131 Phải thu của khách hàng (Tiền mặt)	275.000		Tiền mặt của ca, tất toán ngay bằng dòng sổ tiền mặt
131 Phải thu của khách hàng (Chuyển khoản QR)	55.800		Tiền chuyển khoản, tất toán bằng bút toán gộp sang 1131 Tiền đang chuyển

Đi kèm còn ba bút toán: dòng tiền mặt của ca (Nợ 1112, Có 131 275.000), bút toán gộp chuyển khoản (Nợ 1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát, Có 131 55.800, sổ **Ngân hàng**) và khoản thiếu quỹ (Nợ 8117, Có 1112 20.000). Doanh thu ghi một lần khi đóng ca, không ghi theo từng đơn; ngày bút toán là ngày đóng ca, không ghi lùi được.

Bước 3 - Xem các phiếu kho của ca

Quay lại ca, bấm nút **Phiếu xuất kho**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`

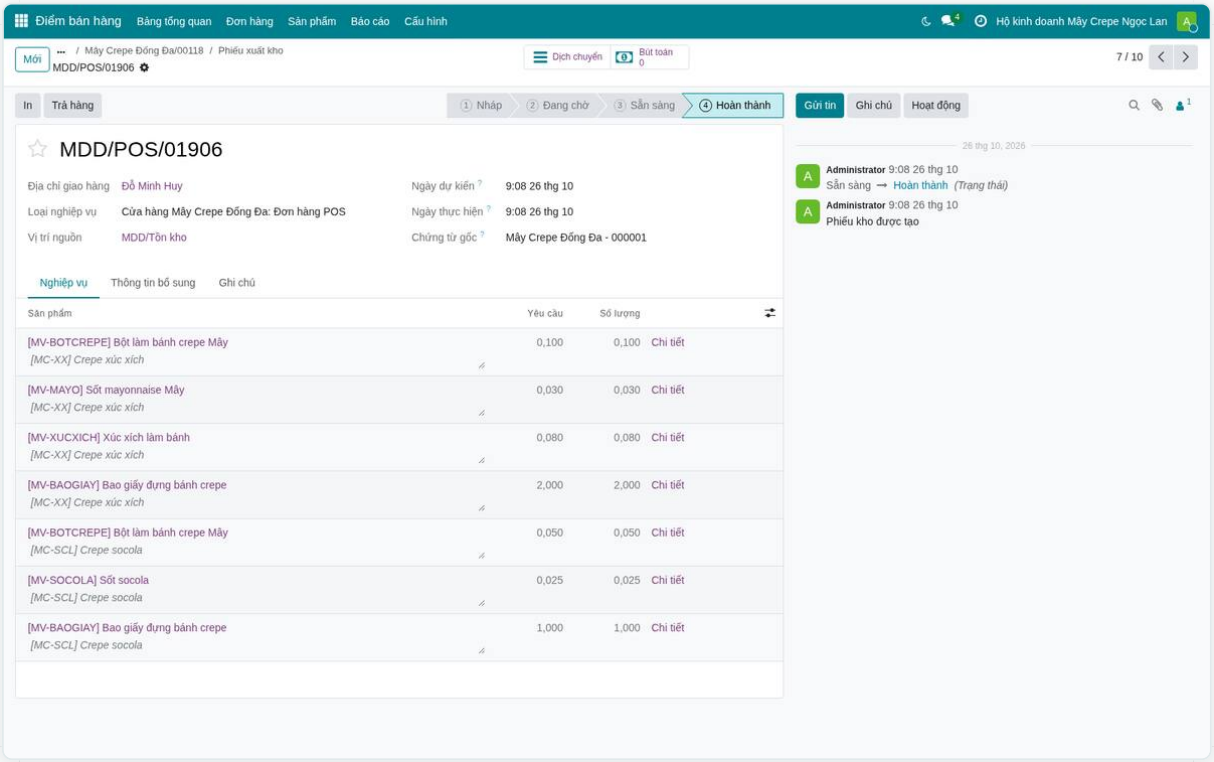


Phải thấy: mỗi đơn một phiếu `MDD/POS/...` từ **MDD/Tồn kho** đến **Customers**, trạng thái **Hoàn thành**, **Chứng từ gốc** là tên đơn. Phiếu của đơn trả đi ngược lại, từ **Customers** về **MDD/Tồn kho**.

Bước 4 - Mở phiếu kho của đơn khách thành viên

Bấm vào phiếu có **Chứng từ gốc** là đơn 83.000 ₫ của khách thành viên.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng > Phiếu xuất kho`

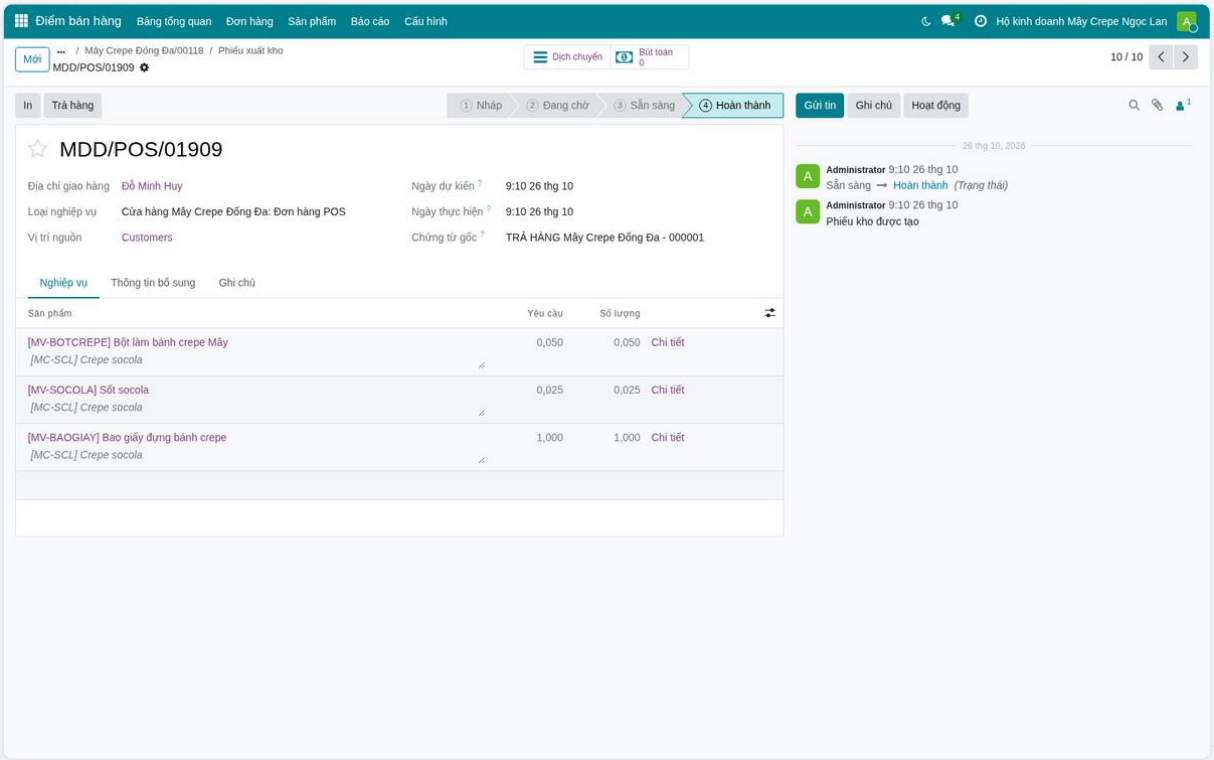


Phải thấy: Loại nghiệp vụ *Cửa hàng Mây Crepe Đống Đa: Đơn hàng POS*; không có dòng "Crepe xúc xích" hay "Crepe socola" mà là nguyên liệu: hai Crepe xúc xích thành 0,100 bột, 0,030 sốt mayonnaise, 0,080 xúc xích, 2 bao giấy; một Crepe socola thành 0,050 bột, 0,025 sốt socola, 1 bao giấy. Đây là bộ kit đang chạy.

Bước 5 - Mở phiếu nhập lại của đơn trả

Quay lại danh sách, bấm vào phiếu có chứng từ gốc *TRẢ HÀNG* ….

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng > Phiếu xuất kho`

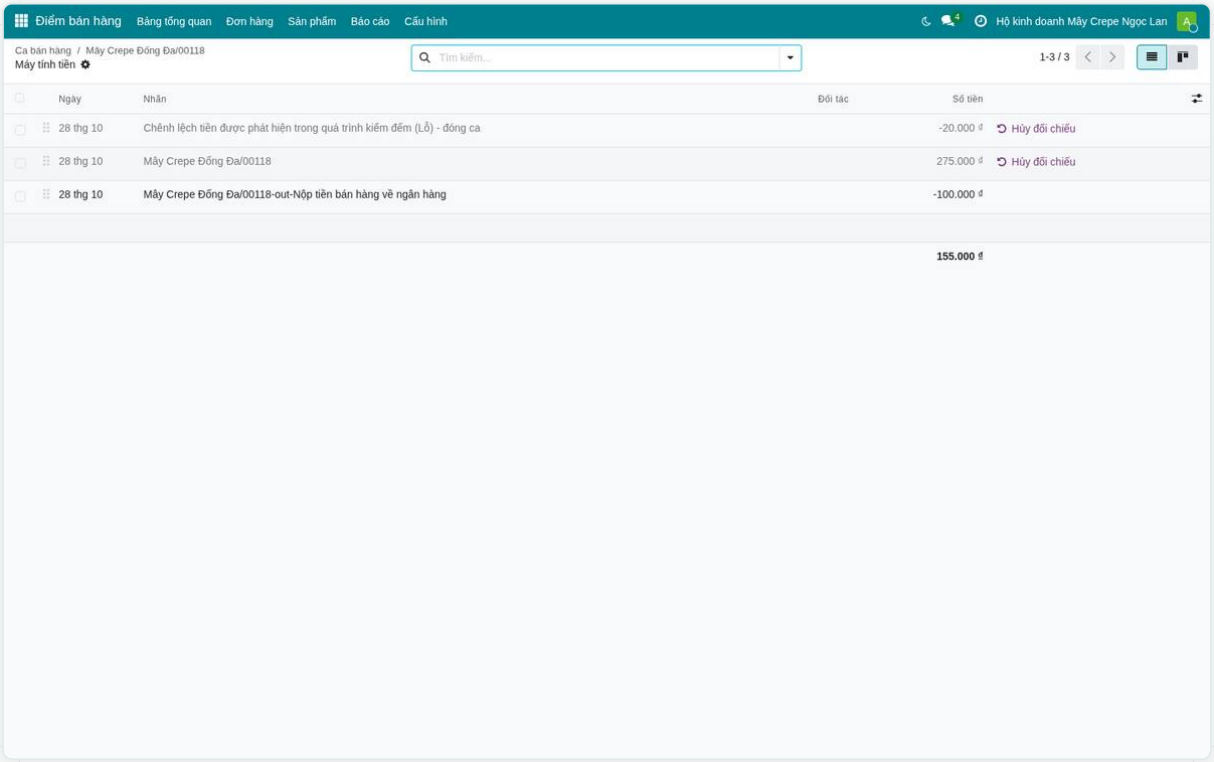


Phải thấy: Vị trí nguồn *Customers*, ba dòng 0,050 bột, 0,025 sốt socola, 1 bao giấy nhập lại kho cửa hàng.

Bước 6 - Xem sổ tiền mặt của ca

Quay lại ca, bấm nút **Máy tính tiền**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Đơn hàng > Ca bán hàng`



Phải thấy: ba dòng: khoản chi *-100.000 ₫* (nộp ngân hàng), *275.000 ₫* tiền mặt bán hàng của ca, *-20.000 ₫ Chênh lệch tiền được phát hiện trong quá trình kiểm đếm (Lỗ) - đóng ca*; tổng 155.000 ₫ là số két tăng thêm trong ca (500.000 đầu ca + 155.000 = 655.000 thực đếm).

Bảng hệ quả của một ca, từ lúc bán tới lúc đóng:

Lúc nào	Kho	Kế toán	Điểm thành viên	Báo cáo
Đơn được thanh toán	Phiếu `<kho>/POS/` trừ nguyên liệu theo bộ kit ở kho cửa hàng, giá trị tồn giảm ngay	Chưa có bút toán	Cộng điểm vào thẻ, thêm dòng lịch sử điểm	Đơn hiện trong *Phân tích đơn hàng* kèm lãi gộp
Đơn trả được thanh toán	Phiếu nhập lại nguyên liệu	Chưa có bút toán	Trừ lại điểm tương ứng phần trả	Đơn âm trong phân tích
Chi tiền giữa ca	Không	Dòng sổ tiền mặt: Nợ 1121, Có 1112	Không	*Báo cáo ca*, mục kiểm soát ca
Đóng ca	Không thêm	Bút toán ca trên sổ bán hàng của quầy (511, 632, 152, 131), dòng tiền mặt (1112), bút toán gộp chuyển khoản (1131), dòng thừa/thiếu quỹ (7117/8117)	Không	Đơn đổi sang **Đã ghi sổ**; ca vào *Báo cáo ca*; số liệu vào báo cáo tài chính của hộ (phần *Kế toán*)

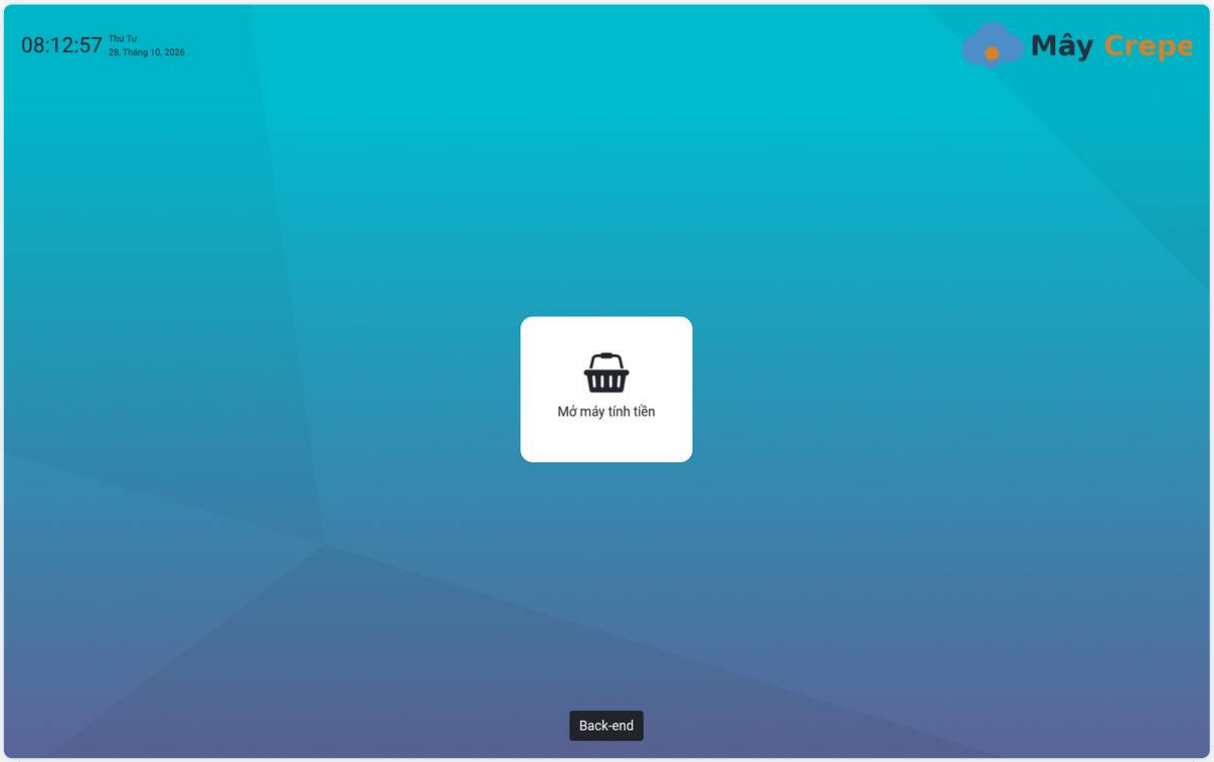
46 MỞ CA MỚI VÀ KIỂM TIỀN ĐẦU CA

Khoảng 5 phút. Hết bài này quầy Đống Đa có ca mới, tiền đầu ca bằng đúng số đã đếm lúc đóng ca trước.

Bước 1 - Mở máy tính tiền

Sau khi đóng ca, màn hình quầy hiện nút **Mở máy tính tiền**. Bấm vào đó (hoặc từ bảng tổng quan, bấm nút mở ca trên thẻ quầy).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`

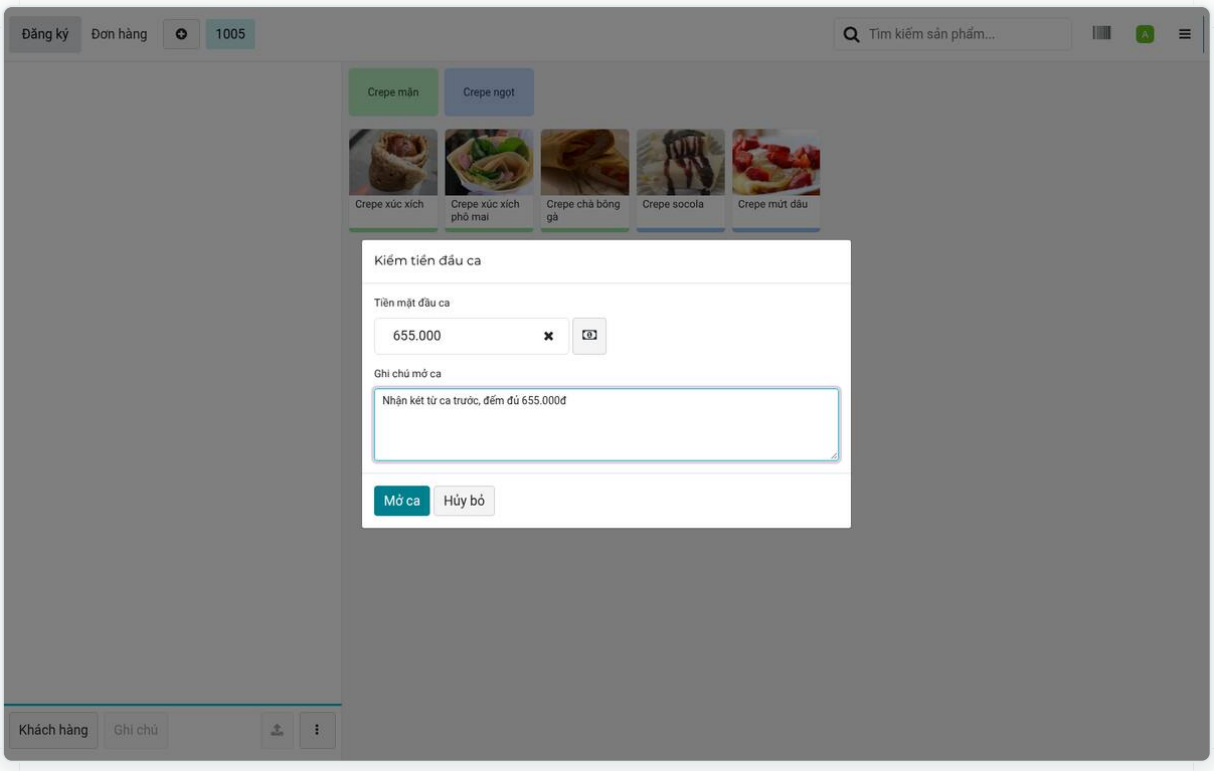


Phải thấy: màn hình có giờ, ngày hiện tại và nút **Mở máy tính tiền**.

Bước 2 - Kiểm tiền đầu ca

Đếm lại két, so với số trong ô **Tiền mặt đầu ca**, ghi **Ghi chú mở ca**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`

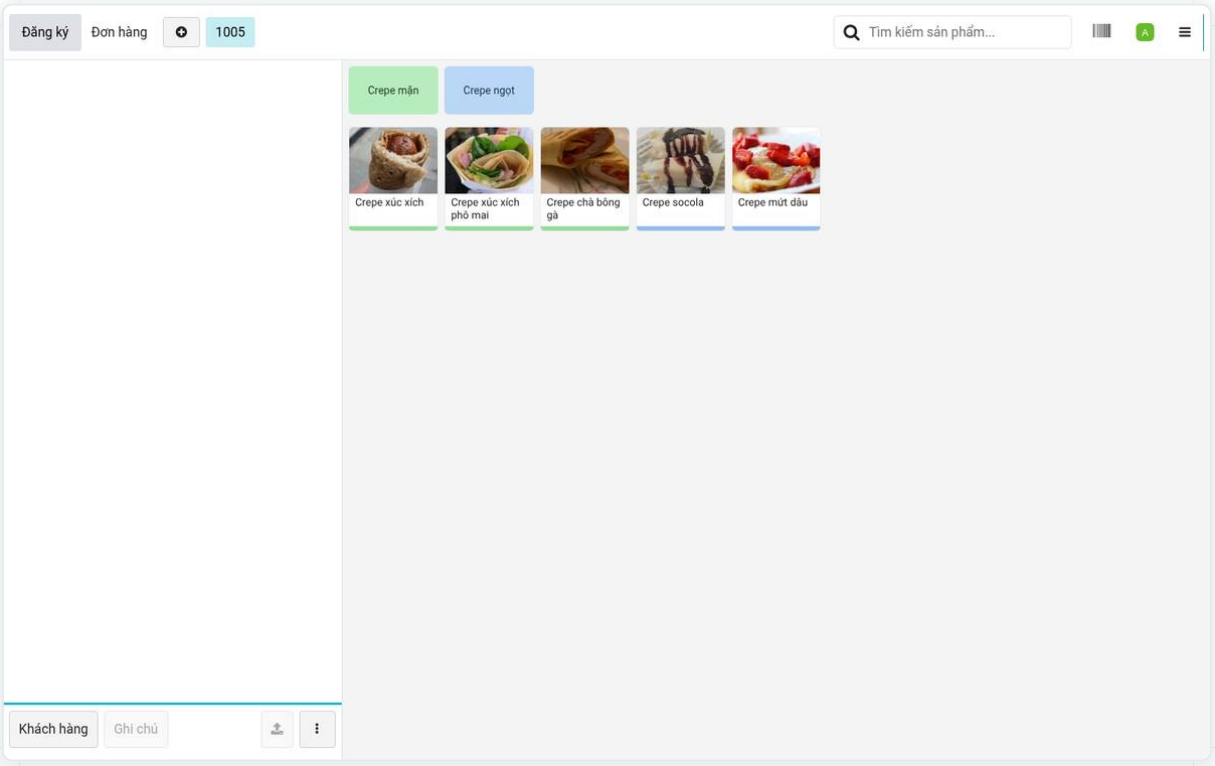


Phải thấy: hộp **Kiểm tiền đầu ca**, ô **Tiền mặt đầu ca** điền sẵn 655.000, đúng số thực đếm lúc đóng ca trước. Nếu đếm ra số khác, sửa ô này; phần lệch được ghi vào lịch sử của ca mới.

Bước 3 - Mở ca

Bấm **Mở ca**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan`



Phải thấy: màn hình bán hàng sẵn sàng với đơn trống. Trên bảng tổng quan, thẻ **Mây Crepe Đống Đa** có ngày mở là hôm nay và tiền đầu ca 655.000 ₫; danh sách ca có thêm một ca **Đang thực hiện**.

47 BÁO CÁO BÁN TẠI QUẦY

Khoảng 10 phút. Phần bán tại quầy có 4 báo cáo trong menu `Điểm bán hàng > Báo cáo` và 1 mẫu in của ca. Bảng liệt kê đủ; các bước bên dưới mở từng báo cáo.

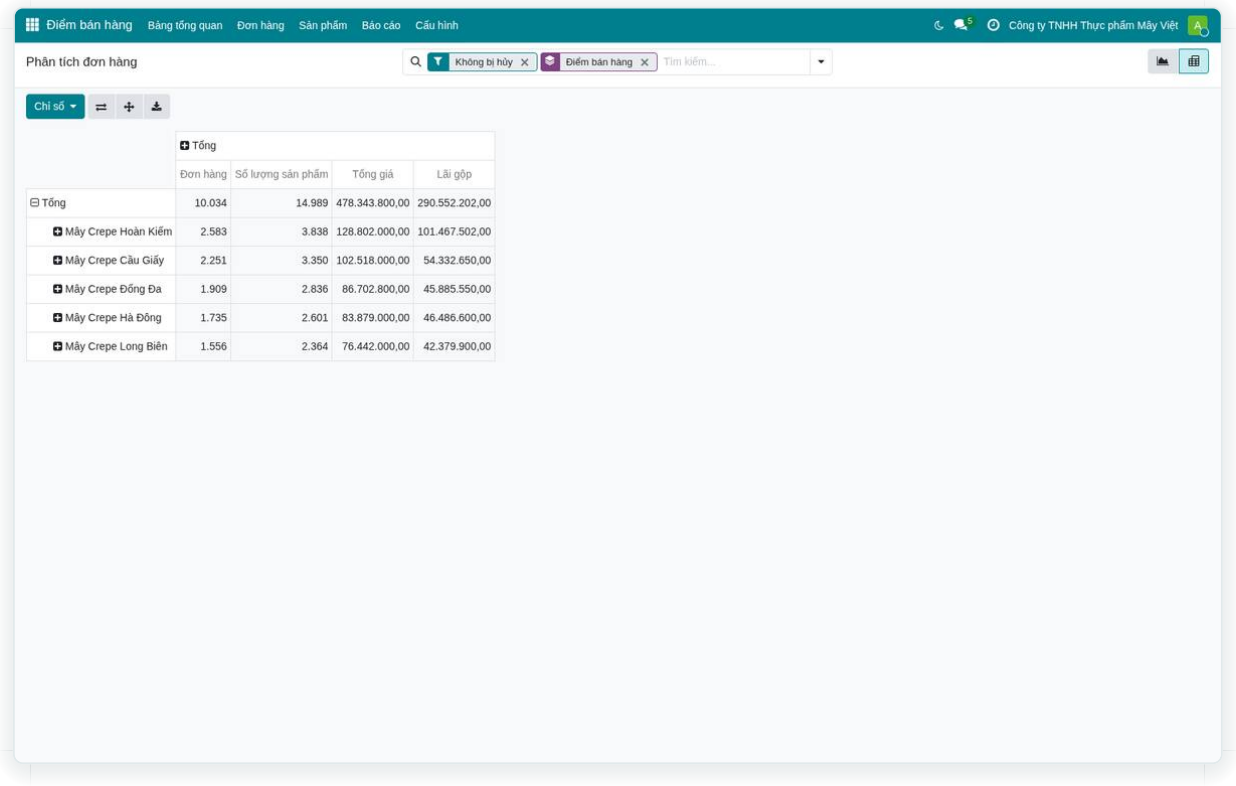
Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì	Đường vào
Đơn hàng (Phân tích đơn hàng)	Cửa hàng nào, ca nào, món nào, nhóm món nào, phương thức nào bán bao nhiêu đơn, bao nhiêu tiền, lãi gộp bao nhiêu; theo ngày, tháng	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`
Báo cáo ca	Một ca bán gì, thu bao nhiêu theo từng phương thức, giảm giá bao nhiêu, két theo hệ thống và thực đếm lệch bao nhiêu, ai ghi chú gì	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo ca`
Chi tiết bán hàng	Trong một khoảng ngày, một hay nhiều quầy bán gì, thu bao nhiêu (cùng mẫu với báo cáo ca)	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Chi tiết bán hàng`
Báo cáo điểm tích lũy	Điểm thành viên đã cấp và đã đổi (cùng màn hình với *Thống kê điểm*, xem phần *Khách hàng thân thiết*)	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo điểm tích lũy`
Mẫu in *Chi tiết bán hàng* của ca	Bản in báo cáo ca để cửa hàng trưởng ký	Nút **Doanh số hàng ngày** trong cửa sổ đóng ca

Doanh thu của từng quầy trên sổ kế toán, sổ quỹ tiền mặt S07-DN và báo cáo tài chính của từng hộ nằm ở phần *Kế toán*. Lãi lỗ đầy đủ theo từng điểm bán (cả chi phí vận hành trên một màn hình) chưa có trên bản này: báo cáo dưới đây cho lãi gộp theo điểm bán.

Bước 1 - So doanh thu và lãi gộp giữa các cửa hàng

Chọn cả ba công ty, mở **Đơn hàng**, chuyển sang dạng bảng chéo, ở **Nhóm theo** chọn **Điểm bán hàng**, ở **Chỉ số** tích thêm **Lãi gộp**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`

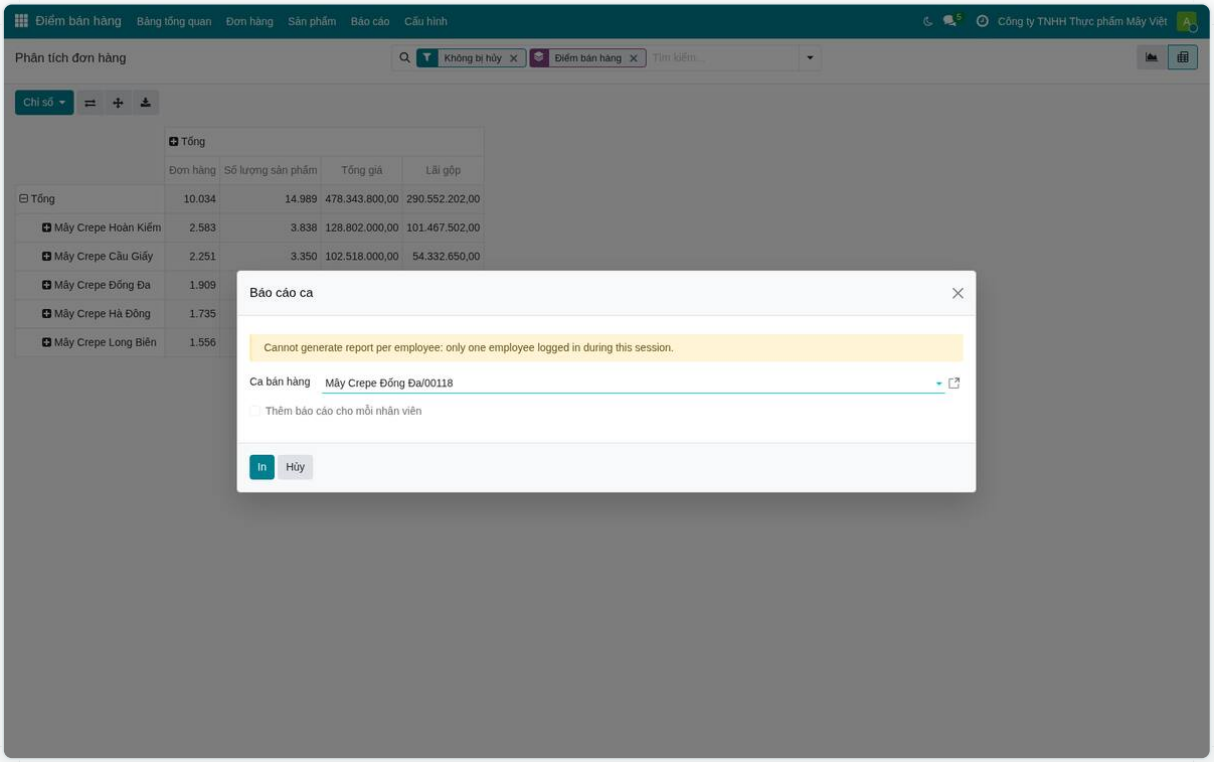


Phải thấy: tiêu đề **Phân tích đơn hàng**; mỗi dòng một cửa hàng với **Đơn hàng**, **Số lượng sản phẩm**, **Tổng giá**, **Lãi gộp**; bấm dấu cộng ở cột **Tổng** để tách theo tháng. Đổi **Nhóm theo** sang **Sản phẩm**, **Ca bán hàng**, **Phương thức thanh toán** hoặc **Danh mục POS** để trả lời câu hỏi khác. Số liệu đổi theo ngày nên cẩm nang không ghi số cứng; nút tải xuống cạnh **Chỉ số** xuất bảng ra Excel.

Bước 2 - Chọn ca cho báo cáo ca

Mở **Báo cáo ca**, chọn ca ở ô **Ca bán hàng** (ví dụ ca Đống Đa vừa đóng).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo ca`

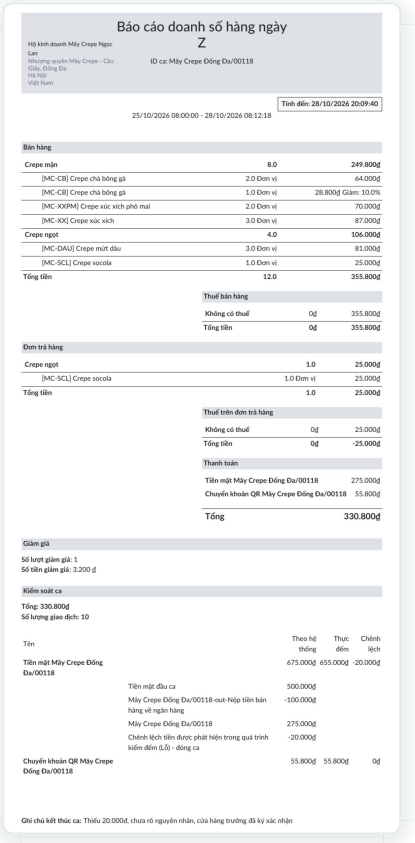


Phải thấy: hộp **Báo cáo ca** với ô **Ca bán hàng**, ô **Thêm báo cáo cho mỗi nhân viên** và nút **In**. Khi chưa bật đăng nhập bằng nhân viên, hộp báo rằng không tách được báo cáo theo nhân viên. Bấm **In**: trình duyệt tải về file PDF tên *Chi tiết bán hàng.pdf*.

Bước 3 - Đọc báo cáo ca

Mở file vừa in.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo ca`



Báo cáo doanh số hàng ngày

Z

Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan
Nhượng quyền Mây Crepe - Cầu Giấy, Đống Đa
Hà Nội
Việt Nam

ID ca: Mây Crepe Đống Đa/00118

Tính đến: 28/10/2026 20:09:40

25/10/2026 08:00:00 - 28/10/2026 08:12:18

Bán hàng

Crepe mặn	**8.0**	**249.800₫**
[MC-CB] Crepe chà bông gà	2.0 Đơn vị	64.000₫
[MC-CB] Crepe chà bông gà	1.0 Đơn vị	28.800₫ Giảm: 10.0%
[MC-XXPM] Crepe xúc xích phô mai	2.0 Đơn vị	70.000₫
[MC-XX] Crepe xúc xích	3.0 Đơn vị	87.000₫
Crepe ngọt	**4.0**	**106.000₫**
[MC-DAU] Crepe mứt dâu	3.0 Đơn vị	81.000₫
[MC-SCL] Crepe socola	1.0 Đơn vị	25.000₫
Tổng tiền	**12.0**	**355.800₫**

Thuế bán hàng

Không có thuế	0₫	355.800₫
Tổng tiền	**0₫**	**355.800₫**

Đơn trả hàng

Crepe ngọt	**1.0**	**25.000₫**
[MC-SCL] Crepe socola	1.0 Đơn vị	25.000₫
Tổng tiền	**1.0**	**25.000₫**

Thuế trên đơn trả hàng

Không có thuế	0₫	25.000₫
Tổng tiền	**0₫**	**-25.000₫**

Thanh toán

Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa/00118	275.000₫
Chuyển khoản QR Mây Crepe Đống Đa/00118	55.800₫
Tổng	**330.800₫**

Giảm giá

Số lượt giảm giá: 1
Số tiền giảm giá: 3.200 ₫

Kiểm soát ca

Tổng: 330.800₫
Số lượng giao dịch: 10

Tên		Theo hệ thống	Thực đếm	Chênh lệch
Tiền mặt Mây Crepe Đống Đa/00118		675.000₫	655.000₫	-20.000₫
	Tiền mặt đầu ca	500.000₫		
	Mây Crepe Đống Đa/00118-out-Nộp tiền bán hàng về ngân hàng	-100.000₫		
	Mây Crepe Đống Đa/00118	275.000₫		
	Chênh lệch tiền được phát hiện trong quá trình kiểm đếm (Lỗ) - đóng ca	-20.000₫		
Chuyển khoản QR Mây Crepe Đống Đa/00118		55.800₫	55.800₫	0₫

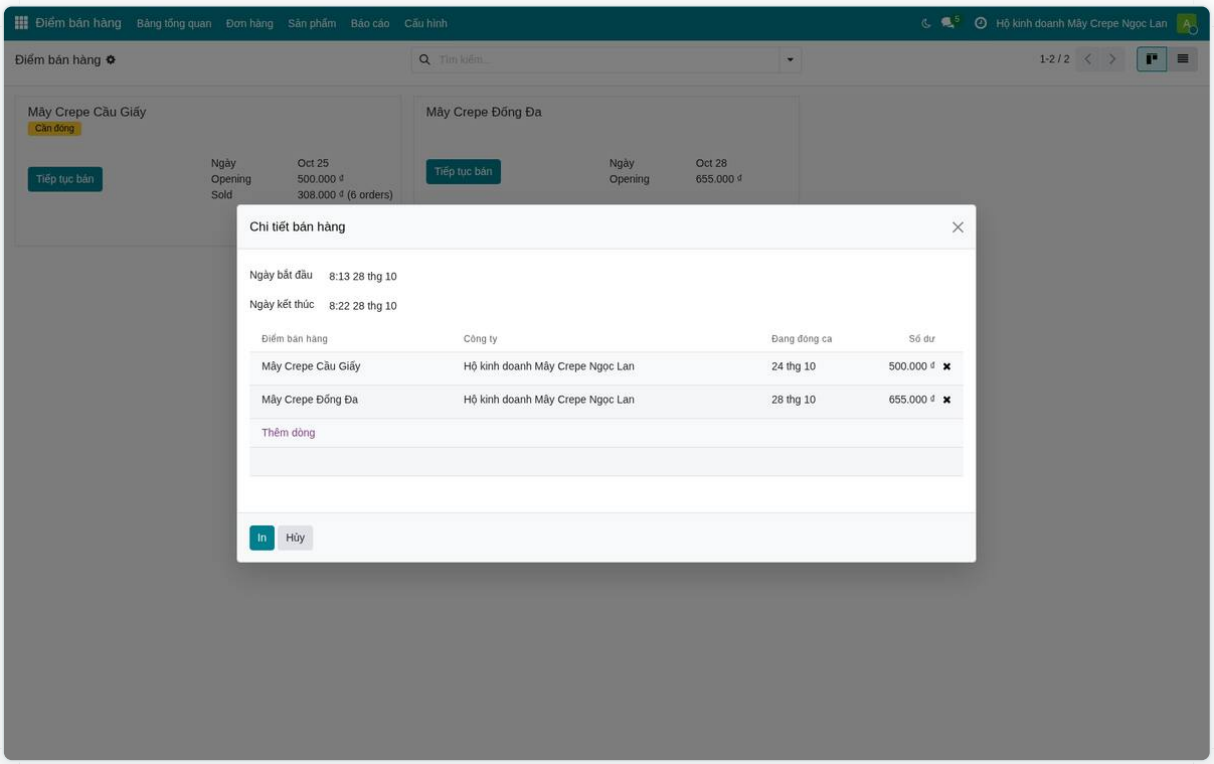
Ghi chú kết thúc ca: Thiếu 20.000đ, chưa rõ nguyên nhân, cửa hàng trưởng đã ký xác nhận

Phải thấy: file PDF hai trang, tiêu đề *Báo cáo doanh số hàng ngày*, **ID ca**, khoảng thời gian của ca; mục **Bán hàng** theo nhóm Crepe mặn, Crepe ngọt và từng món (dòng giảm giá ghi *Giảm: 10.0%*); mục **Đơn trả hàng**; mục **Thanh toán** theo Tiền mặt và Chuyển khoản QR; mục **Giảm giá** (số lượt, số tiền); mục **Kiểm soát ca** với tiền **Theo hệ thống**, **Thực đếm**, **Chênh lệch** và từng khoản cấu thành két; cuối cùng là ghi chú kết thúc ca.

Bước 4 - Chi tiết bán hàng theo khoảng ngày

Mở **Chi tiết bán hàng**, chọn **Ngày bắt đầu**, **Ngày kết thúc** và các quầy cần xem, bấm **In**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Báo cáo > Chi tiết bán hàng`



Phải thấy: hộp **Chi tiết bán hàng** liệt kê sẵn các quầy của công ty đang chọn, mỗi quầy có ngày đóng ca gần nhất và số dư. Bản in cùng khuôn với báo cáo ca nhưng gộp nhiều ca, nhiều quầy trong khoảng ngày đã chọn - dùng cho báo cáo cuối ngày hay cuối tuần của cả hộ.

48 BÀI TẬP TỰ LÀM: MỘT CA BÁN CỦA QUÝ CÔNG TY

Khoảng 30 phút. Không có ảnh từng bước. Quý công ty tự chạy trọn một ca ở quầy **Mây Crepe Đống Đa**, rồi tự kiểm.

Đề bài.

1. Bán ba đơn: (a) một Crepe xúc xích phô mai và một Crepe mứt dâu cho một khách thành viên, khách đưa 100.000đ tiền mặt; (b) hai Crepe chà bông gà cho khách vãng lai, giảm 5% một dòng, trả bằng Chuyển khoản QR; (c) một Crepe socola, trước khi trả tiền khách đổi sang Crepe xúc xích, trả tiền mặt đúng giá.
2. Khách của đơn (a) quay lại trả chiếc Crepe mứt dâu; hoàn tiền mặt.
3. Chi 50.000đ ra khỏi két với lý do "Nộp ngân hàng".
4. Đóng ca, đếm két thừa 10.000đ so với hệ thống.
5. Mở ca mới.

Tự kiểm.

- Tổng đơn (a) 62.000đ, tiền thừa 38.000đ; đơn (b) 60.800đ; đơn (c) 29.000đ; đơn trả -27.000đ.
- Thẻ của khách (a): điểm tăng 62 rồi giảm 27.

- Cửa sổ đóng ca: tiền mặt theo hệ thống = tiền đầu ca + 62.000 + 29.000 - 27.000 - 50.000 (cộng tiền mặt các đơn có sẵn của ca); chênh lệch +10.000.
- Bút toán ca có dòng 511 *Trả hàng trước thuế* 27.000; sổ tiền mặt của ca có dòng thừa quỹ +10.000 (đối ứng 7117).
- Phiếu kho của đơn (c) chỉ có nguyên liệu của Crepe xúc xích, không có sốt socola.
- Ca mới có tiền đầu ca đúng bằng số thực đếm của ca vừa đóng.

PHẦN VII. KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT

Phần này trả lời câu hỏi: khách mua ở cửa hàng nào của chuỗi cũng được tích chung một thẻ, đổi điểm thế nào, và chủ chuỗi biết bao nhiêu điểm đang lưu hành. Người đọc là quản lý chuỗi, marketing và thu ngân. Chương trình **Thẻ thành viên Mây Crepe** dùng chung cho cả năm quầy (ba đơn vị khác nhau) và website: khách mua ở Hoàn Kiếm (công ty chủ thương hiệu) rồi đổi điểm ở Cầu Giấy (hộ Ngọc Lan) vẫn là một thẻ. Phần tích điểm trên website xem phần *Bán online trên website*.

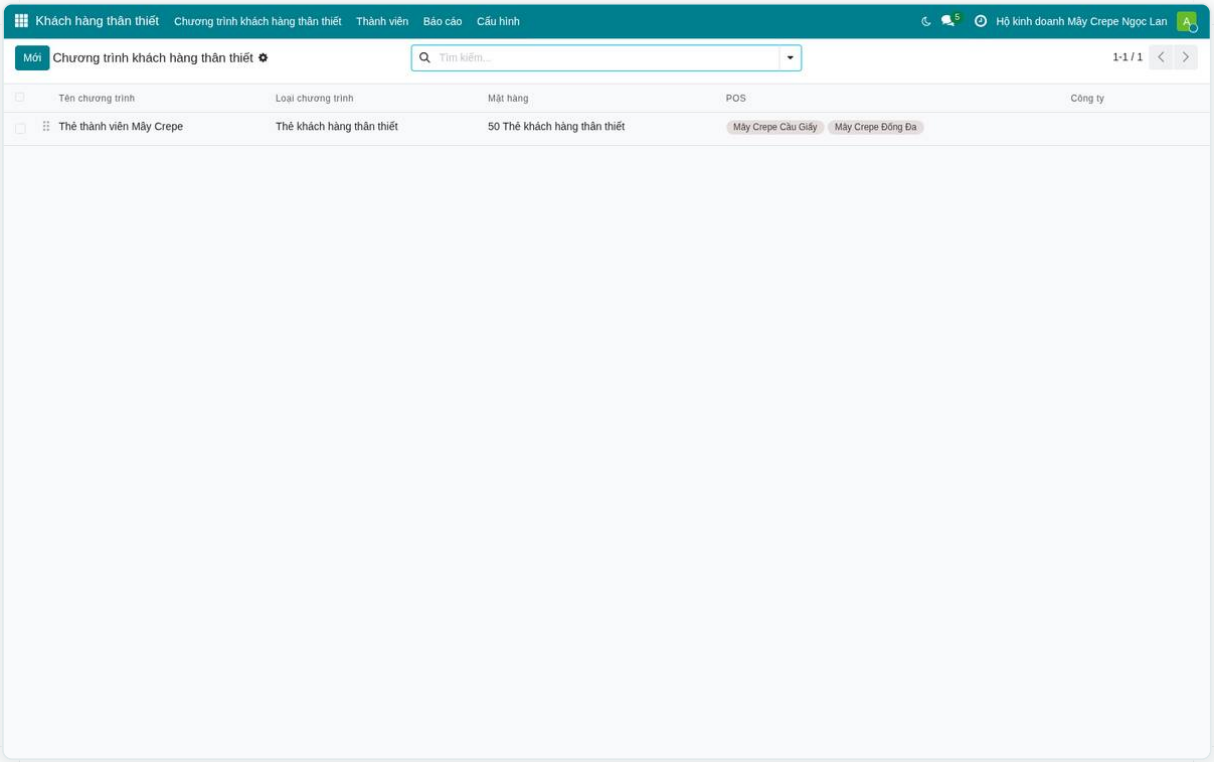
49 CHƯƠNG TRÌNH THẺ THÀNH VIÊN MÂY CREPE

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được quy tắc tích điểm, phần thưởng và phạm vi dùng của chương trình. Bài này chỉ đọc; không sửa quy tắc (xem lưu ý ở Bước 2).

Bước 1 - Mở danh sách chương trình

Mở ứng dụng Khách hàng thân thiết.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Chương trình khách hàng thân thiết`

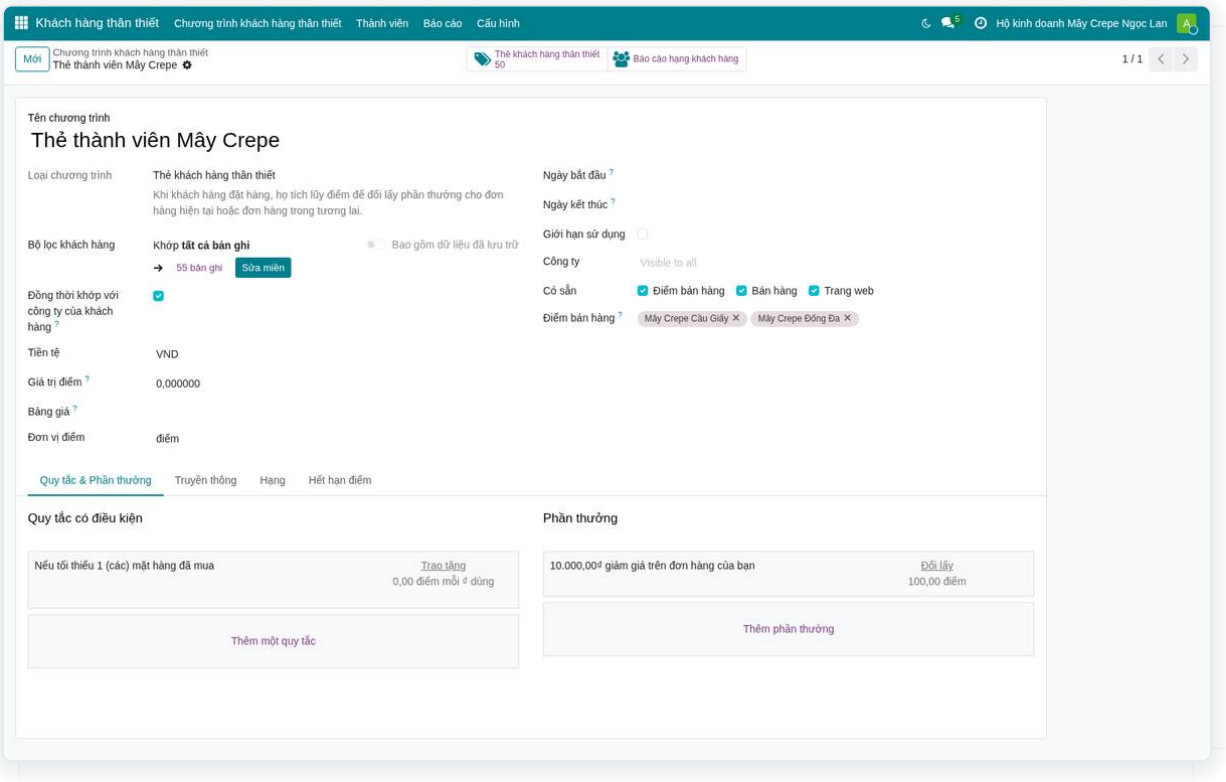


Phải thấy: dòng **Thẻ thành viên Mây Crepe**, **Loại chương trình** *Thẻ khách hàng thân thiết*, cột **Mặt hàng** đếm số thẻ đã phát, cột **POS** liệt kê các quầy áp dụng của công ty đang chọn.

Bước 2 - Mở chương trình

Bấm vào dòng **Thẻ thành viên Mây Crepe**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Chương trình khách hàng thân thiết`



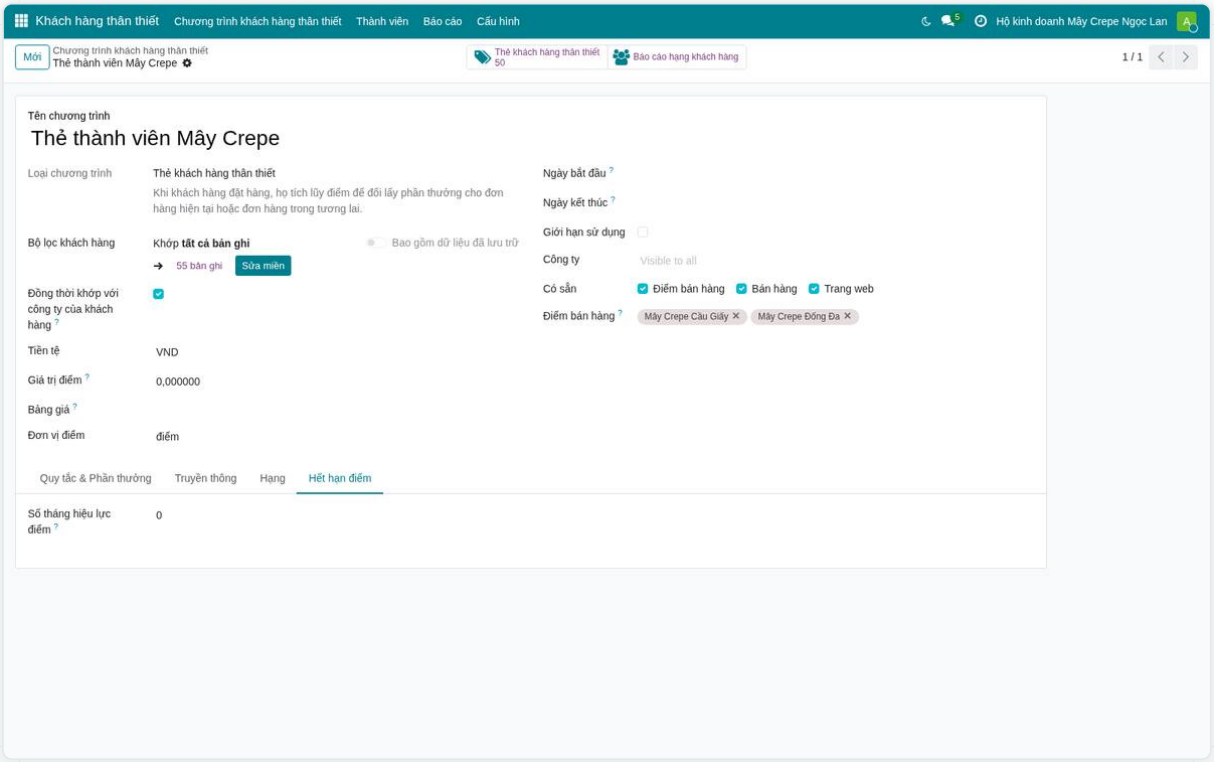
Phải thấy: Bộ lọc khách hàng *Khớp tất cả bản ghi* (mọi khách đều tích được); **Đơn vị điểm** *điểm*; **Công ty** để trống (dùng chung cả ba đơn vị); **Có sẵn** tích **Điểm bán hàng**, **Bán hàng**, **Trang web**; **Điểm bán hàng** liệt kê các quầy. Tab **Quy tắc & Phần thưởng**: quy tắc *Nếu tối thiểu 1 (các) mặt hàng đã mua - Trao tặng ... điểm mỗi ₫ dùng*; phần thưởng *10.000,00₫ giảm giá trên đơn hàng của bạn*, *Đổi lấy 100,00 điểm*.

Quy tắc thật là 0,001 điểm cho mỗi đồng, tức **1 điểm cho mỗi 1.000đ**; màn hình làm tròn hai chữ số nên hiện *0,00*. Bằng chứng là đơn 83.000đ được cộng 83 điểm (bài *Bán một đơn trả tiền mặt cho khách thành viên*). Đừng mở hộp quy tắc rồi bấm **Lưu**: hộp cũng hiện 0,00 và lưu lại có thể làm quy tắc thành 0 điểm.

Bước 3 - Xem hạng và hạn điểm

Bấm tab **Hạng**, rồi tab **Hết hạn điểm**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Chương trình khách hàng thân thiết`



Phải thấy: tab **Hạng** có bảng hạng trống và khối **Quy tắc hạng** (**Phạm vi hạng**, **Số tháng chu kỳ hạng**, **Hạng quyết định bảng giá**); tab **Hết hạn điểm** có **Số tháng hiệu lực điểm** bằng 0 (điểm không hết hạn). Hạng thành viên, bảng giá theo hạng và điểm hết hạn có sẵn trong sản phẩm, chỉ là chương trình demo chưa khai; trên demo các tác vụ định kỳ (hết hạn điểm, xét hạng) đang tắt để số liệu không trôi.

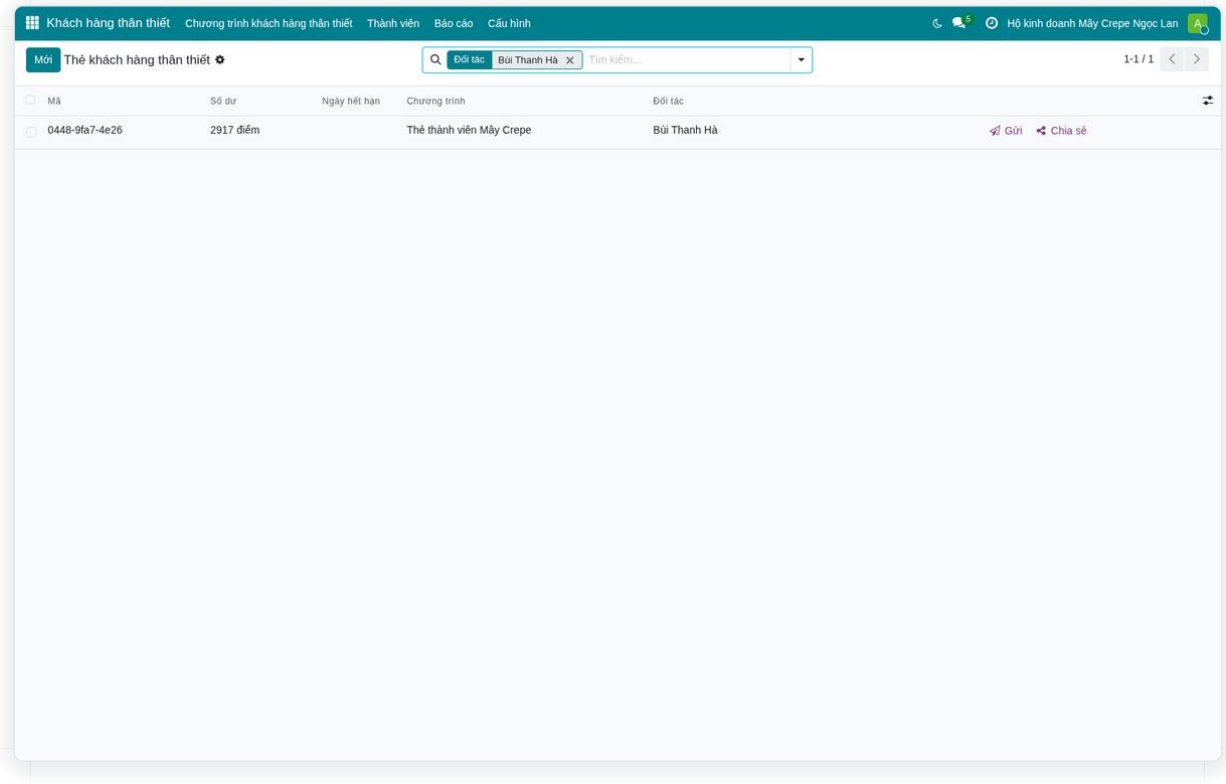
50 TRA ĐIỂM CỦA MỘT KHÁCH

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty trả lời được câu khách hỏi ở quầy: "Tôi còn bao nhiêu điểm, tích ở đâu?".

Bước 1 - Tìm thẻ của khách

Chọn cả ba công ty ở góc trên (để thấy đơn của mọi cửa hàng). Mở danh sách thẻ, gõ tên khách (ví dụ *Bùi Thanh Hà*) vào ô tìm, chọn **Tìm kiếm Đối tác cho: ...**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Thành viên > Thẻ khách hàng thân thiết`

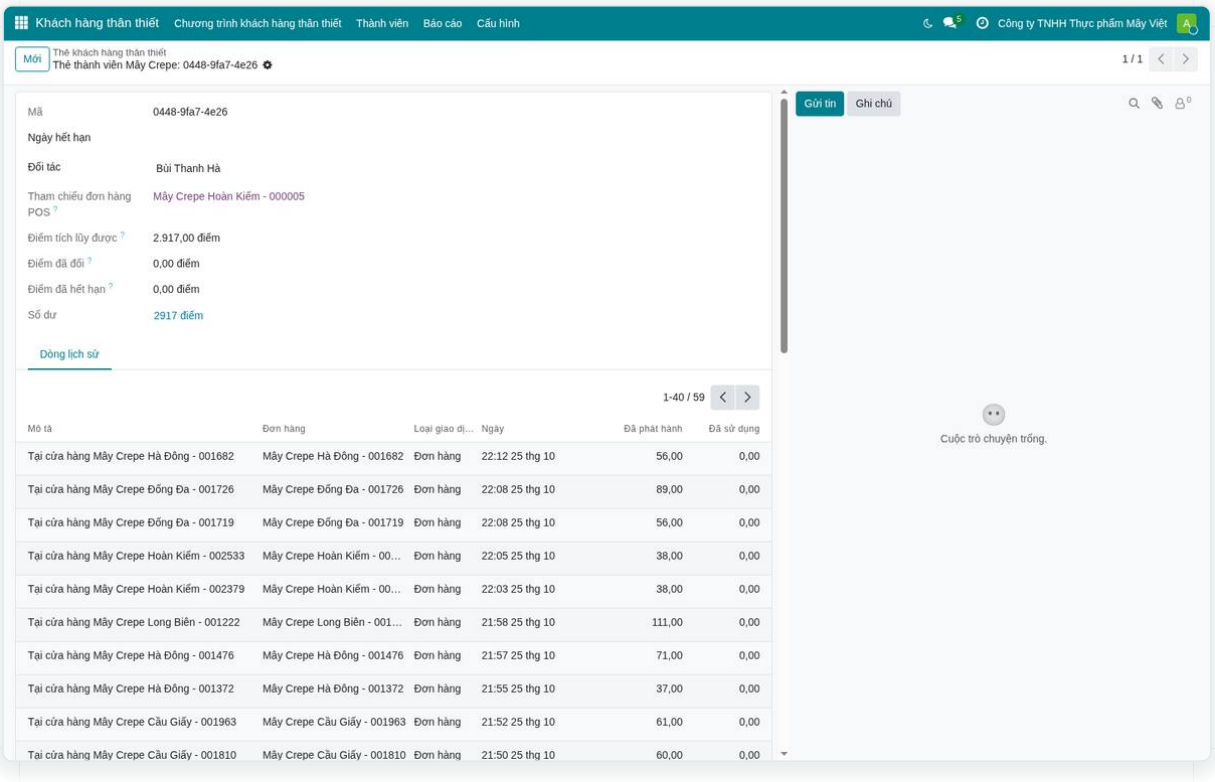


Phải thấy: một dòng thẻ với **Mã**, **Số dư** (điểm), **Chương trình** *Thẻ thành viên Mây Crepe*, **Đối tác** là tên khách. Gõ tên rồi nhấn Enter ngay sẽ tìm theo mã thẻ và không ra kết quả; phải chọn dòng *Đối tác*.

Bước 2 - Mở thẻ

Bấm vào dòng thẻ.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Thành viên > Thẻ khách hàng thân thiết`



Phải thấy: Điểm tích lũy được, **Điểm đã đổi**, **Điểm đã hết hạn**, **Số dư**; tab **Dòng lịch sử** liệt kê từng lần cộng, trừ điểm với **Mô tả** *Tại cửa hàng - *, **Đã phát hành**, **Đã sử dụng**. Một thẻ có đơn của nhiều cửa hàng thuộc cả ba đơn vị. Nếu chỉ chọn một công ty, cột **Đơn hàng** của đơn thuộc đơn vị khác ghi *Bạn không có quyền truy cập vào bản ghi này*. Trên dữ liệu có sẵn, cột **Ngày** của các dòng cũ là lúc nạp dữ liệu demo, không phải ngày của đơn.

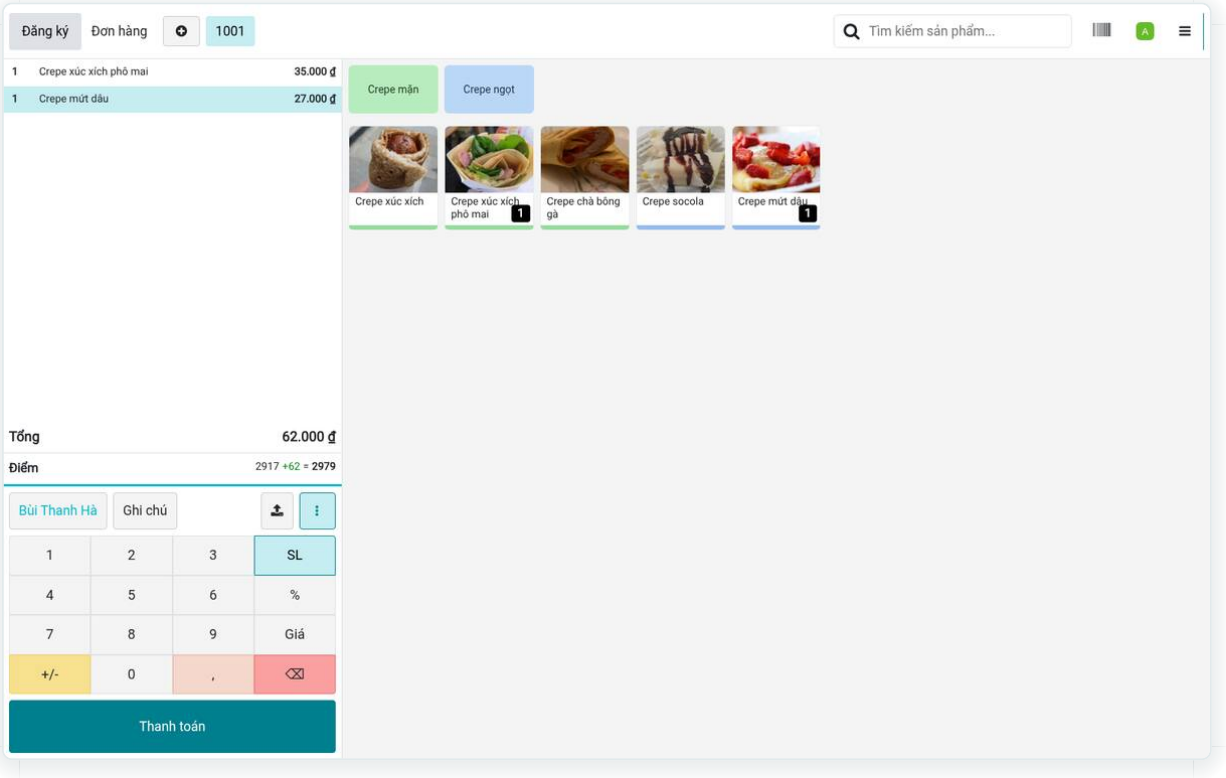
51 ĐỔI ĐIỂM TẠI QUẦY

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã bán ở quầy Cầu Giấy một đơn cho khách thành viên, khách đổi 100 điểm lấy 10.000đ.

Bước 1 - Lập đơn cho khách đủ điểm

Chọn công ty **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**, bấm **Tiếp tục bán** ở thẻ **Mây Crepe Cầu Giấy**, mở khóa máy tính tiền. Chọn **Crepe xúc xích phô mai** và **Crepe mứt dâu**, bấm **Khách hàng**, chọn khách (ví dụ *Bùi Thanh Hà*).

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

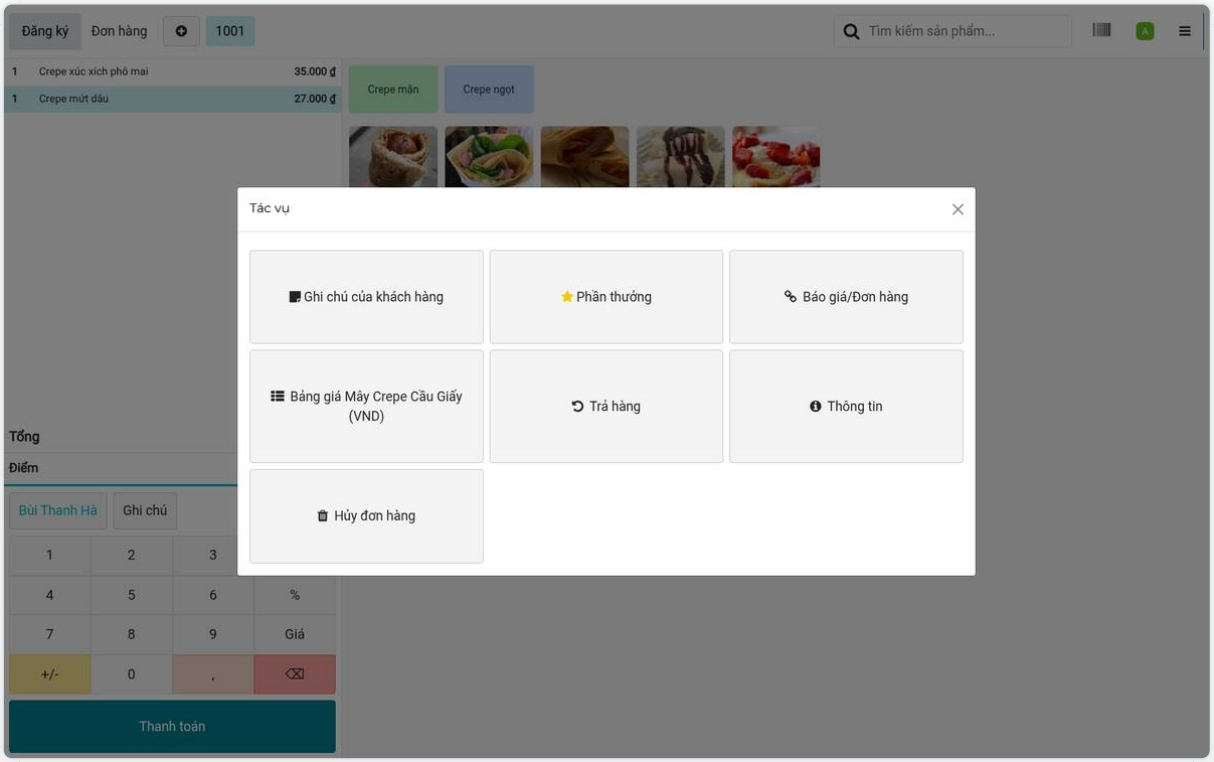


Phải thấy: Tổng 62.000 ₫ (35.000 + 27.000 theo bảng giá Cầu Giấy), dòng **Điểm** *số điểm hiện có +62 = ...*; nút ba chấm cạnh **Ghi chú** sáng màu vì khách có phần thưởng dùng được.

Bước 2 - Mở Tác vụ

Bấm nút ba chấm cạnh **Ghi chú**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

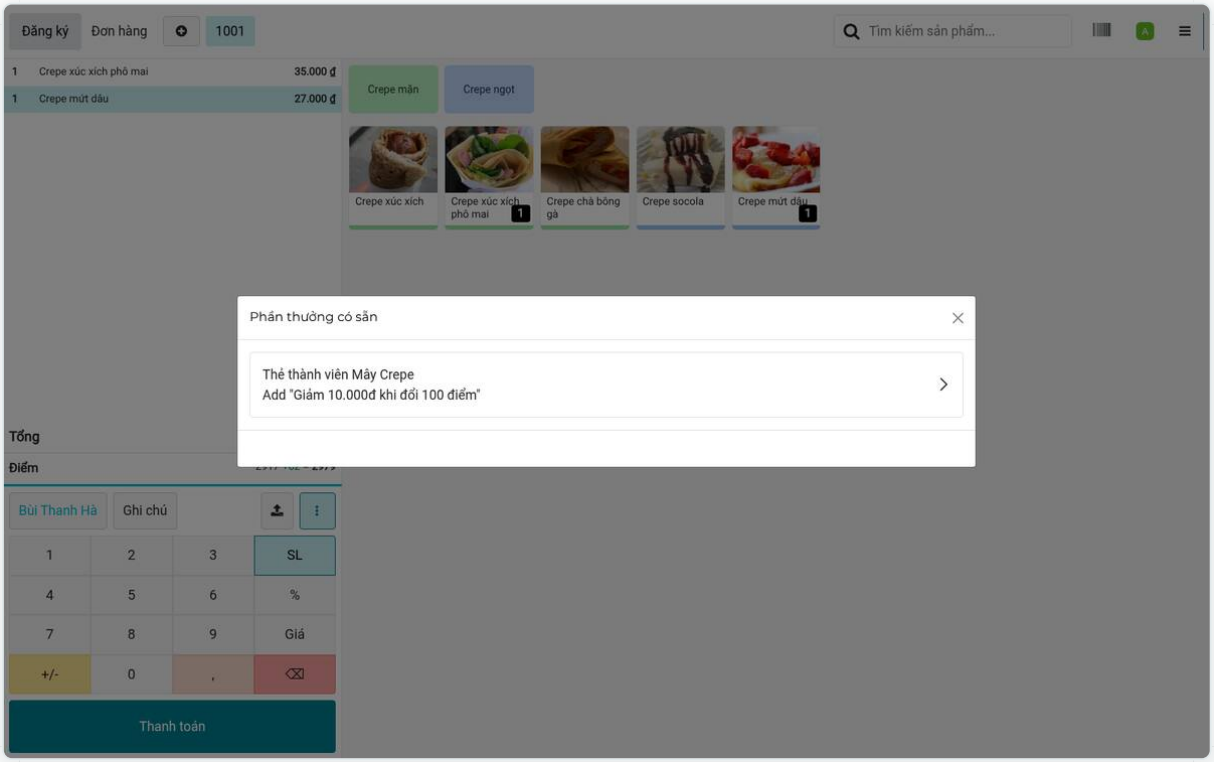


Phải thấy: hộp **Tác vụ** có các nút **Ghi chú của khách hàng**, **Phần thưởng**, **Báo giá/Đơn hàng**, bảng giá của quầy, **Trả hàng**, **Thông tin**, **Hủy đơn hàng**.

Bước 3 - Chọn phần thưởng

Bấm **Phần thưởng**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Phần thưởng`

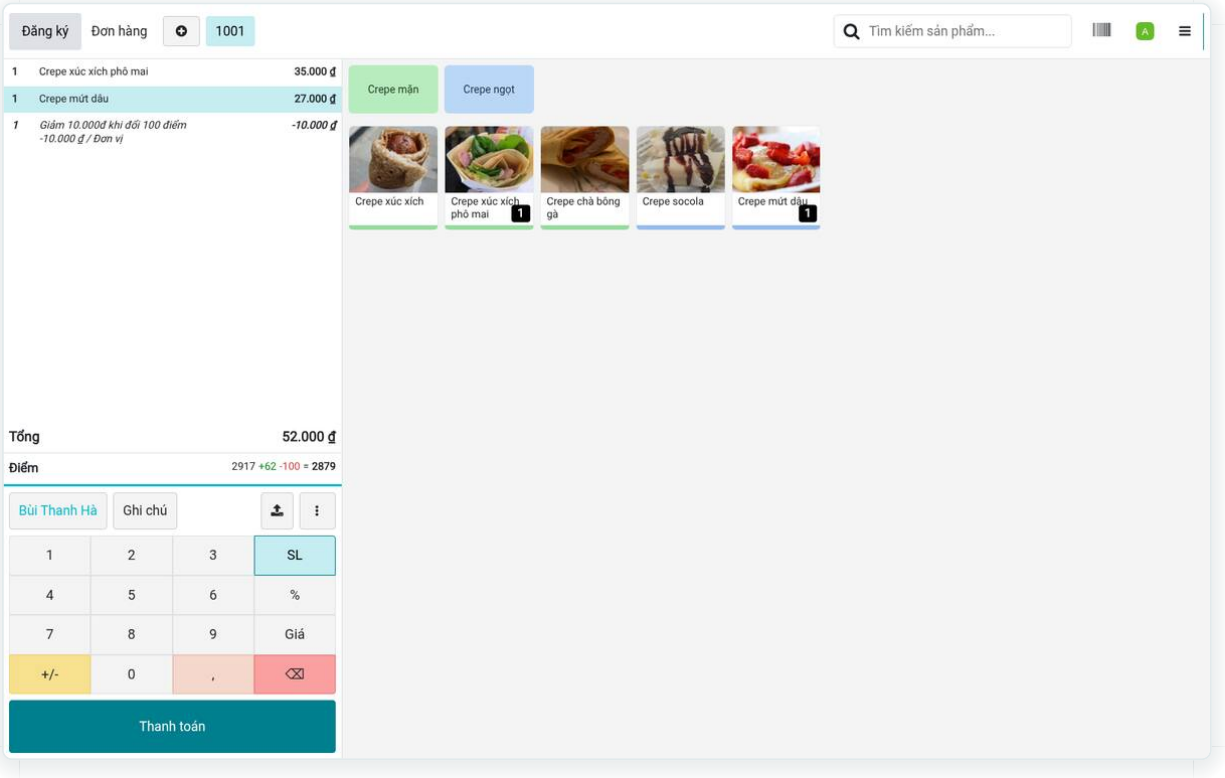


Phải thấy: hộp **Phần thưởng có sẵn**, nhóm **Thẻ thành viên Mây Crepe**, nút *Add "Giảm 10.000đ khi đổi 100 điểm"*. Khách chưa đủ 100 điểm thì không có phần thưởng này.

Bước 4 - Áp phần thưởng vào đơn

Bấm vào phần thưởng *Giảm 10.000đ khi đổi 100 điểm*.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán`

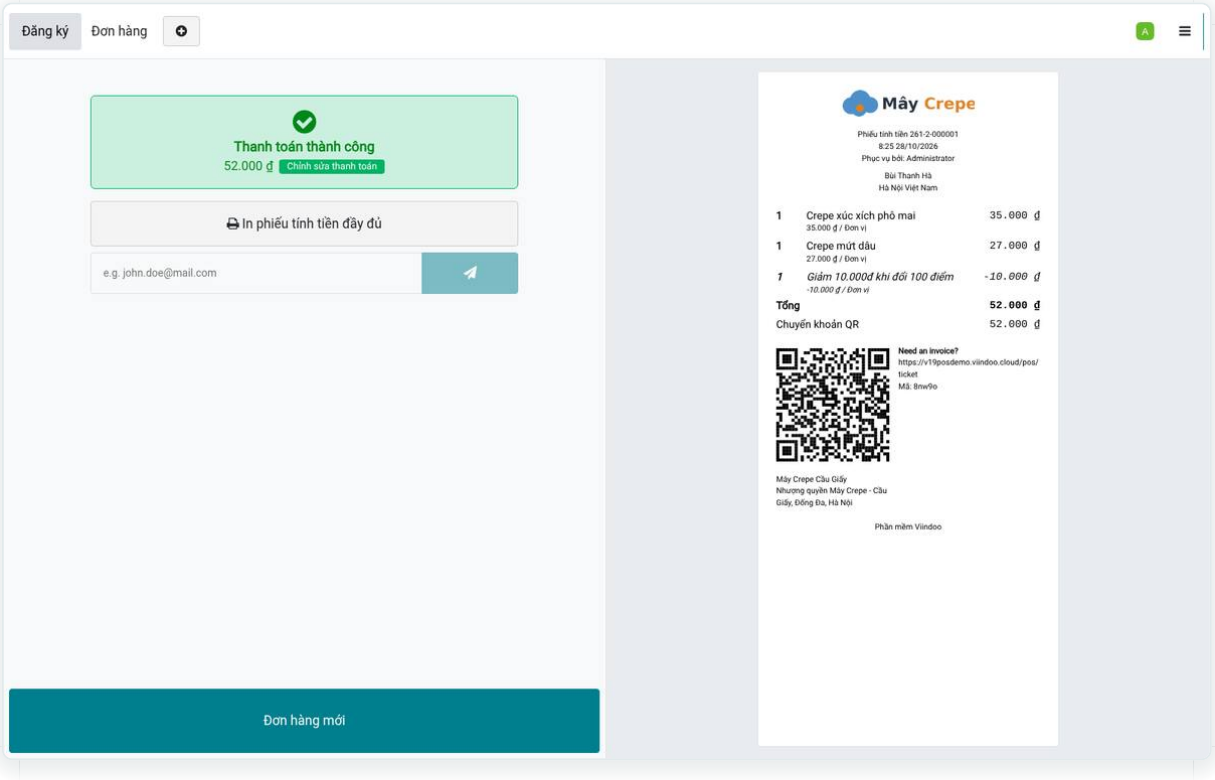


Phải thấy: thêm dòng *Giảm 10.000đ khi đổi 100 điểm -10.000 ₫*, **Tổng** 52.000 ₫, dòng **Điểm** đổi thành *số điểm hiện có +62 -100 =* .... Điểm cộng của đơn vẫn tính trên 62.000đ tiền món, trước khi trừ phần thưởng.

Bước 5 - Thanh toán

Bấm **Thanh toán**, chọn **Chuyển khoản QR**, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Điểm bán hàng > Bảng tổng quan > Tiếp tục bán > Thanh toán`

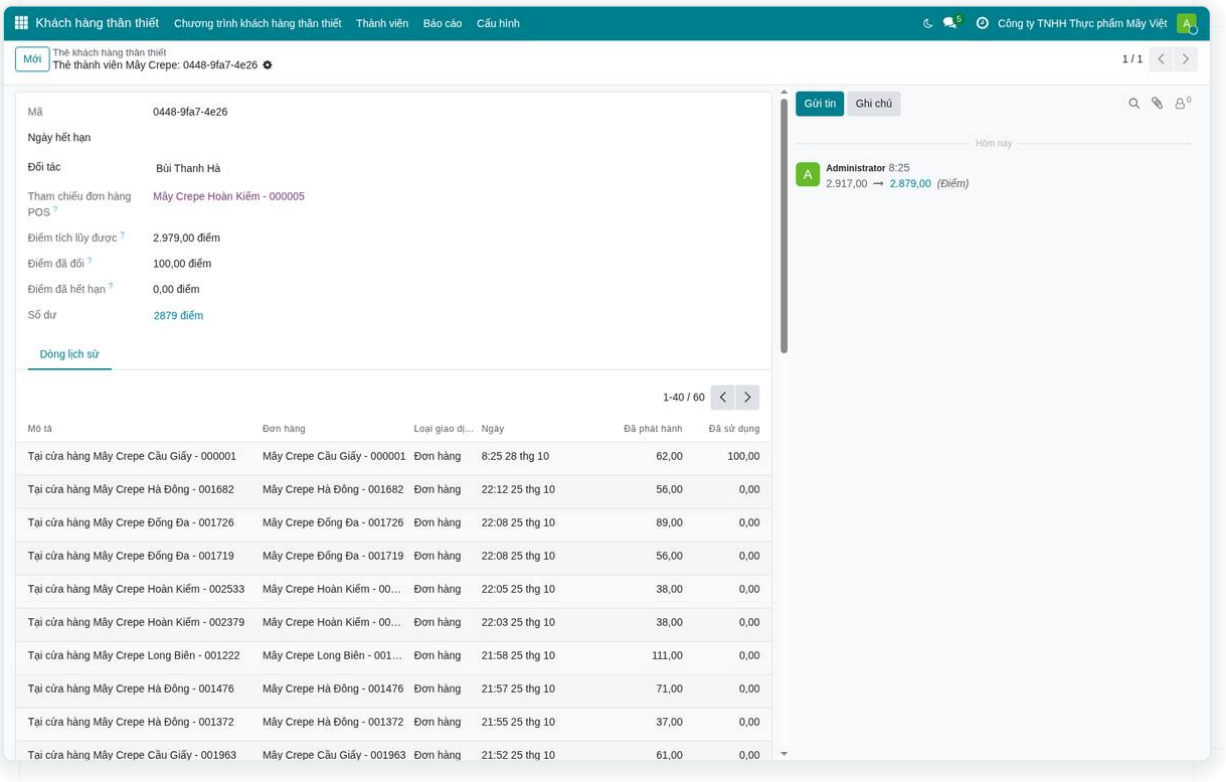


Phải thấy: Thanh toán thành công 52.000 ₫; biên lai có ba dòng, dòng giảm -10.000 ₫, **Chuyển khoản QR 52.000 ₫**.

Bước 6 - Kiểm trên thẻ của khách

Chọn cả ba công ty, mở lại thẻ của khách.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Thành viên > Thẻ khách hàng thân thiết`



Phải thấy: Điểm đã đổi tăng 100; **Số dư** bằng số cũ +62 -100 (ở lần chạy mẫu 2.917 thành 2.879); dòng lịch sử mới nhất *Tại cửa hàng Mây Crepe Cầu Giấy - ...* với **Đã phát hành** 62,00 và **Đã sử dụng** 100,00. Phần giảm 10.000đ nằm trong doanh thu của ca Cầu Giấy khi đóng ca (xem bài *Xem lại ca đã đóng: bút toán, phiếu kho, sổ tiền mặt*).

52 BÁO CÁO KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT

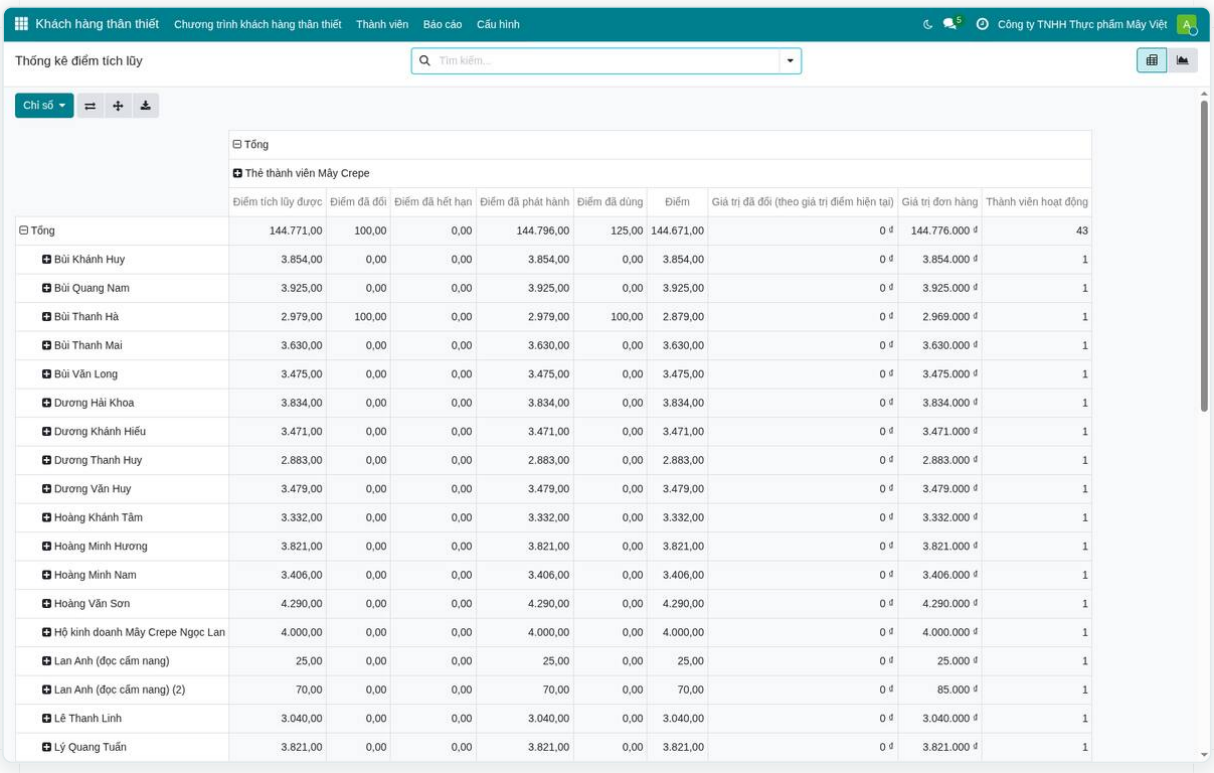
Khoảng 10 phút. Phần khách hàng thân thiết có 3 báo cáo trong menu `Khách hàng thân thiết > Báo cáo`; cùng màn hình thống kê điểm còn mở được từ `Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo điểm tích lũy` và `Bán hàng > Báo cáo > Thống kê điểm tích lũy`.

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì	Đường vào
Thống kê điểm (Báo cáo điểm tích lũy, Thống kê điểm tích lũy)	Mỗi khách đã tích, đã đổi, đã dùng bao nhiêu điểm, còn bao nhiêu; giá trị đơn hàng mang lại điểm; bao nhiêu thành viên hoạt động	`Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Thống kê điểm`
Số dư điểm	Tổng điểm đang lưu hành của chương trình (nghĩa vụ với khách)	`Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Số dư điểm`
Lịch sử hạng	Khách nào lên, xuống hạng khi nào, vì sao	`Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Lịch sử hạng`
Mẫu in *Mã phiếu giảm giá*, *Thẻ quà tặng*	In mã thẻ, mã phiếu cho khách	Nút **In** trên thẻ

Bước 1 - Thống kê điểm theo khách

Mở **Thống kê điểm**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Thống kê điểm`



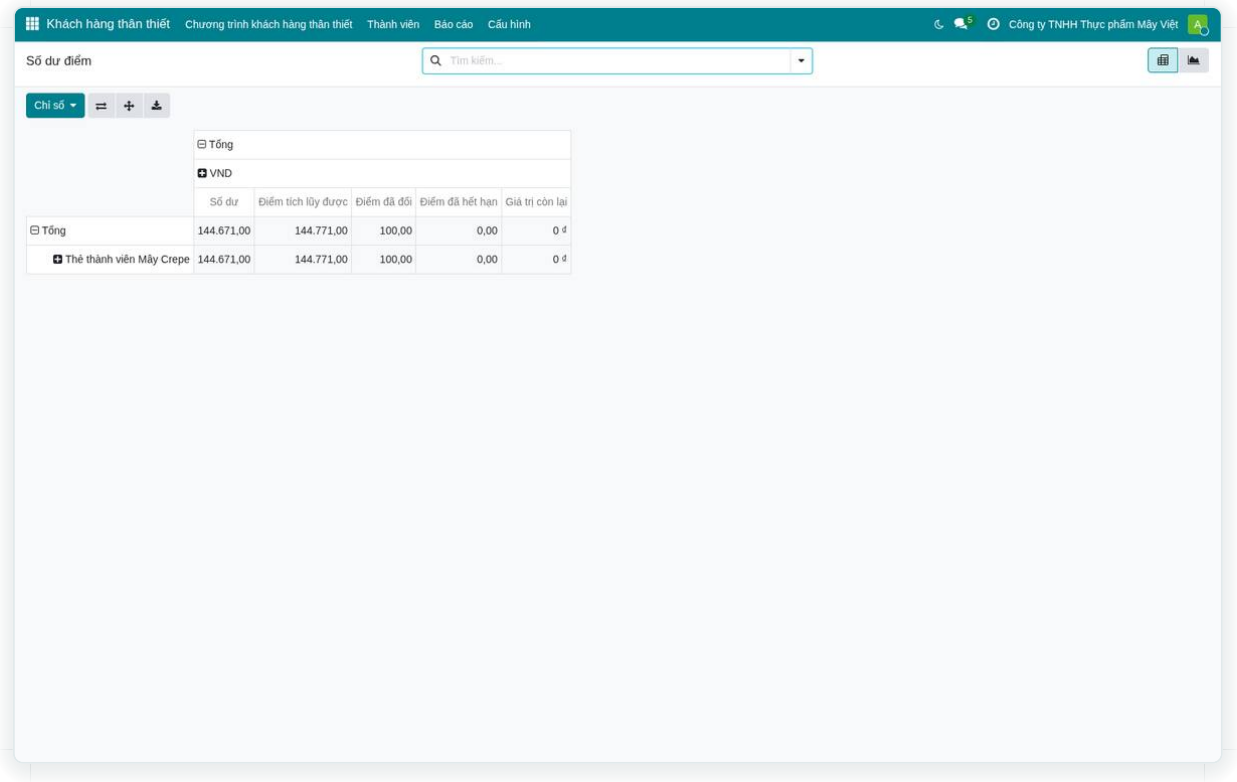
	Điểm tích lũy được	Điểm đã đổi	Điểm đã hết hạn	Điểm đã phát hành	Điểm đã dùng	Điểm	Giá trị đã đổi (theo giá trị điểm hiện tại)	Giá trị đơn hàng	Thành viên hoạt động
Tổng	144.771,00	100,00	0,00	144.796,00	125,00	144.671,00	0 ₫	144.776.000 ₫	43
Bùi Khánh Huy	3.854,00	0,00	0,00	3.854,00	0,00	3.854,00	0 ₫	3.854.000 ₫	1
Bùi Quang Nam	3.925,00	0,00	0,00	3.925,00	0,00	3.925,00	0 ₫	3.925.000 ₫	1
Bùi Thanh Hà	2.979,00	100,00	0,00	2.979,00	100,00	2.879,00	0 ₫	2.969.000 ₫	1
Bùi Thanh Mai	3.630,00	0,00	0,00	3.630,00	0,00	3.630,00	0 ₫	3.630.000 ₫	1
Bùi Văn Long	3.475,00	0,00	0,00	3.475,00	0,00	3.475,00	0 ₫	3.475.000 ₫	1
Dương Hải Khoa	3.834,00	0,00	0,00	3.834,00	0,00	3.834,00	0 ₫	3.834.000 ₫	1
Dương Khánh Hiếu	3.471,00	0,00	0,00	3.471,00	0,00	3.471,00	0 ₫	3.471.000 ₫	1
Dương Thanh Huy	2.883,00	0,00	0,00	2.883,00	0,00	2.883,00	0 ₫	2.883.000 ₫	1
Dương Văn Huy	3.479,00	0,00	0,00	3.479,00	0,00	3.479,00	0 ₫	3.479.000 ₫	1
Hoàng Khánh Tâm	3.332,00	0,00	0,00	3.332,00	0,00	3.332,00	0 ₫	3.332.000 ₫	1
Hoàng Minh Hương	3.821,00	0,00	0,00	3.821,00	0,00	3.821,00	0 ₫	3.821.000 ₫	1
Hoàng Minh Nam	3.406,00	0,00	0,00	3.406,00	0,00	3.406,00	0 ₫	3.406.000 ₫	1
Hoàng Văn Sơn	4.290,00	0,00	0,00	4.290,00	0,00	4.290,00	0 ₫	4.290.000 ₫	1
Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan	4.000,00	0,00	0,00	4.000,00	0,00	4.000,00	0 ₫	4.000.000 ₫	1
Lan Anh (đọc cẩm nang)	25,00	0,00	0,00	25,00	0,00	25,00	0 ₫	25.000 ₫	1
Lan Anh (đọc cẩm nang) (2)	70,00	0,00	0,00	70,00	0,00	70,00	0 ₫	85.000 ₫	1
Lê Thanh Linh	3.040,00	0,00	0,00	3.040,00	0,00	3.040,00	0 ₫	3.040.000 ₫	1
Lý Quang Tuấn	3.821,00	0,00	0,00	3.821,00	0,00	3.821,00	0 ₫	3.821.000 ₫	1

Phải thấy: bảng chéo mỗi dòng một khách, cột **Điểm tích lũy được**, **Điểm đã đổi**, **Điểm đã hết hạn**, **Điểm đã phát hành**, **Điểm đã dùng**, **Điểm**, **Giá trị đơn hàng**, **Thành viên hoạt động**. **Điểm đã dùng** lớn hơn **Điểm đã đổi** khi có đơn trả thu hồi điểm. Cột **Giá trị đã đổi (theo giá trị điểm hiện tại)** đang 0 ₫ vì chương trình chưa khai **Giá trị điểm**.

Bước 2 - Số dư điểm của chương trình

Mở **Số dư điểm**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Số dư điểm`

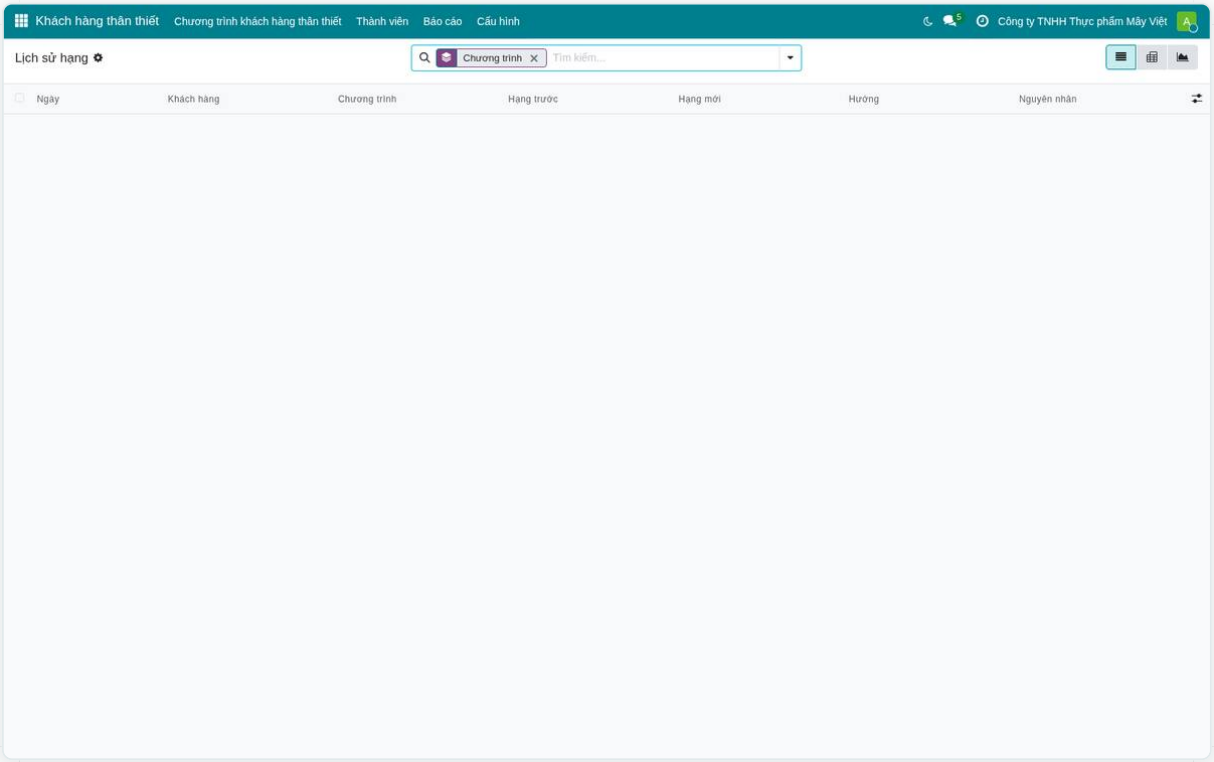


Phải thấy: một dòng **Thẻ thành viên Mây Crepe** với **Số dư**, **Điểm tích lũy được**, **Điểm đã đổi**, **Điểm đã hết hạn**. Với quy tắc 100 điểm đổi 10.000đ, số dư điểm nhân 100đ là số tiền giảm giá chuỗi có thể phải trả cho khách (cột **Giá trị còn lại** đang 0 ₫ vì cùng lý do ở bước trên). Số đổi theo ngày nên cẩm nang không ghi số cứng.

Bước 3 - Lịch sử hạng

Mở **Lịch sử hạng**.

> *Đường vào:* `Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Lịch sử hạng`



Phải thấy: danh sách với các cột **Ngày**, **Khách hàng**, **Chương trình**, **Hạng trước**, **Hạng mới**, **Hướng**, **Nguyên nhân**; đang trống vì chương trình demo chưa khai hạng. Đây là kết quả đúng, không phải lỗi.

53 BÀI TẬP TỰ LÀM: KHÁCH MỚI TÍCH VÀ ĐỔI ĐIỂM

Khoảng 20 phút. Không có ảnh từng bước.

Đề bài.

1. Ở quầy **Mây Crepe Đống Đa**, bấm **Khách hàng > Tạo**, tạo khách mới tên của Quý công ty kèm số điện thoại; bán cho khách ba Crepe xúc xích phô mai, trả tiền mặt.
2. Tra thẻ của khách mới: thẻ tự sinh khi đơn đầu tiên được thanh toán.
3. Ở quầy **Mây Crepe Cầu Giấy**, bán cho một khách thành viên có sẵn hai Crepe socola, đổi 100 điểm, trả bằng Chuyển khoản QR.
4. Mở **Thống kê điểm**, tìm hai khách trên.

Tự kiểm.

- Khách mới: đơn 105.000đ, thẻ có **Số dư** 105 điểm. Ở đơn kế tiếp của khách này, hộp **Phần thưởng có sẵn** đã có phần thưởng đổi 100 điểm; trước đơn đầu tiên thì chưa có.
- Khách có sẵn: đơn 50.000đ trừ 10.000đ còn 40.000đ; số dư thẻ = số cũ + 50 - 100.
- Trong **Thống kê điểm**, **Điểm đã đổi** của khách có sẵn tăng 100; khách mới có **Điểm đã đổi** bằng 0.

PHẦN VIII. BÁN ONLINE TRÊN WEBSITE

Phần này trả lời câu hỏi: khách đặt bánh trên website của Mây Crepe như thế nào, đơn đó đi vào hệ thống ra sao, cửa hàng giao hàng - lập hóa đơn - thu tiền thế nào, và điểm thành viên được cộng ra sao. Người đọc vào hai vai: **khách hàng** (không đăng nhập, tự chọn bánh và đặt đơn) rồi **cửa hàng Hoàn Kiếm** (đăng nhập `admin`, xử lý đơn vừa nhận). Website nằm ở https://v19posdemo.viindoo.cloud/ với năm trang: Trang chủ, Đặt bánh, Cửa hàng, Nhượng quyền, Liên hệ.

Lưu ý trước khi làm. Website chỉ có ba cách trả tiền: chuyển khoản ngân hàng, thanh toán khi nhận hàng, thanh toán tại cửa hàng. Bản demo không có cổng thanh toán thẻ trực tuyến, và việc chuyển khoản do cửa hàng tự đối chiếu, hệ thống không tự đối soát với ngân hàng. Mỗi đơn đặt trên website lấy hàng từ kho **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm**.

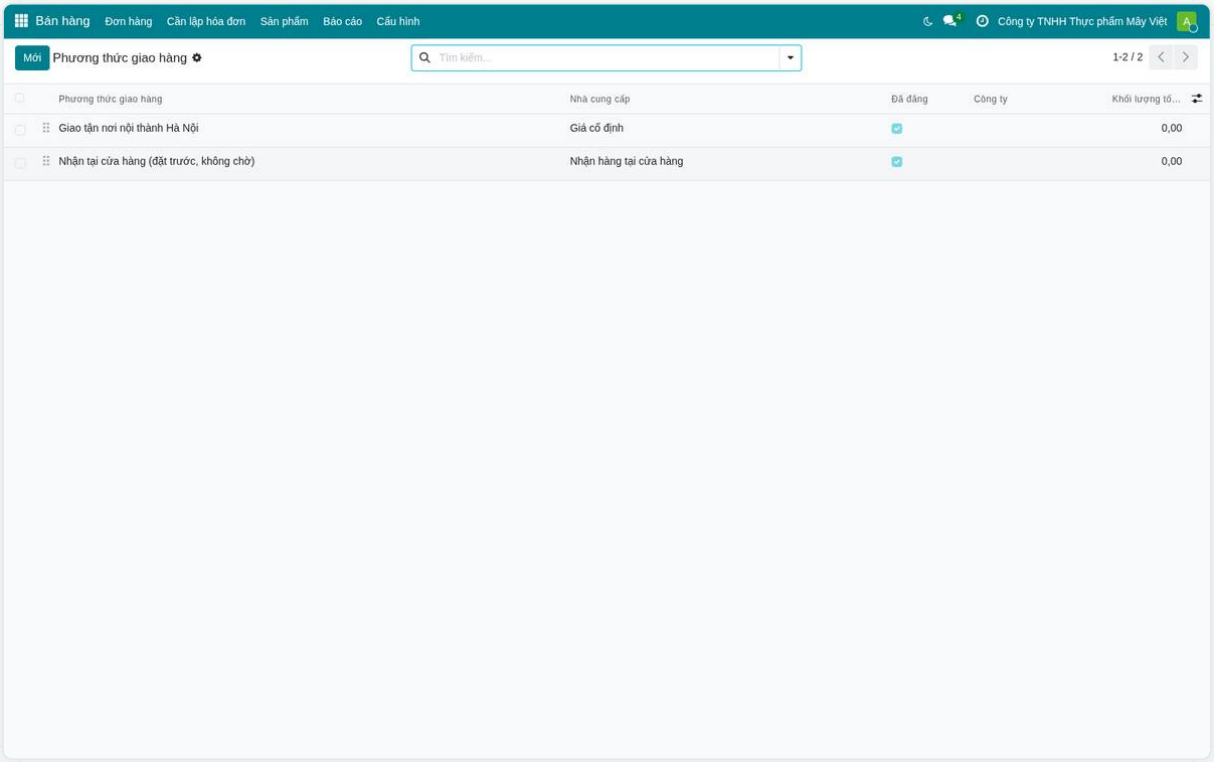
54 ĐỌC CẤU HÌNH BÁN ONLINE

Khoảng 12 phút. Hết bài này Quý công ty biết website đang bán những gì, giao bằng cách nào, nhận tiền bằng cách nào, và ô nào bật thì hiện ra điều gì cho khách.

Bước 1 - Xem các cách giao hàng

Đăng nhập `admin` / `admin`, chọn công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**. Mở màn hình danh sách phương thức giao hàng.

> *Đường vào:* `Trang web > Cấu hình > Thương mại điện tử > Phương thức giao hàng`

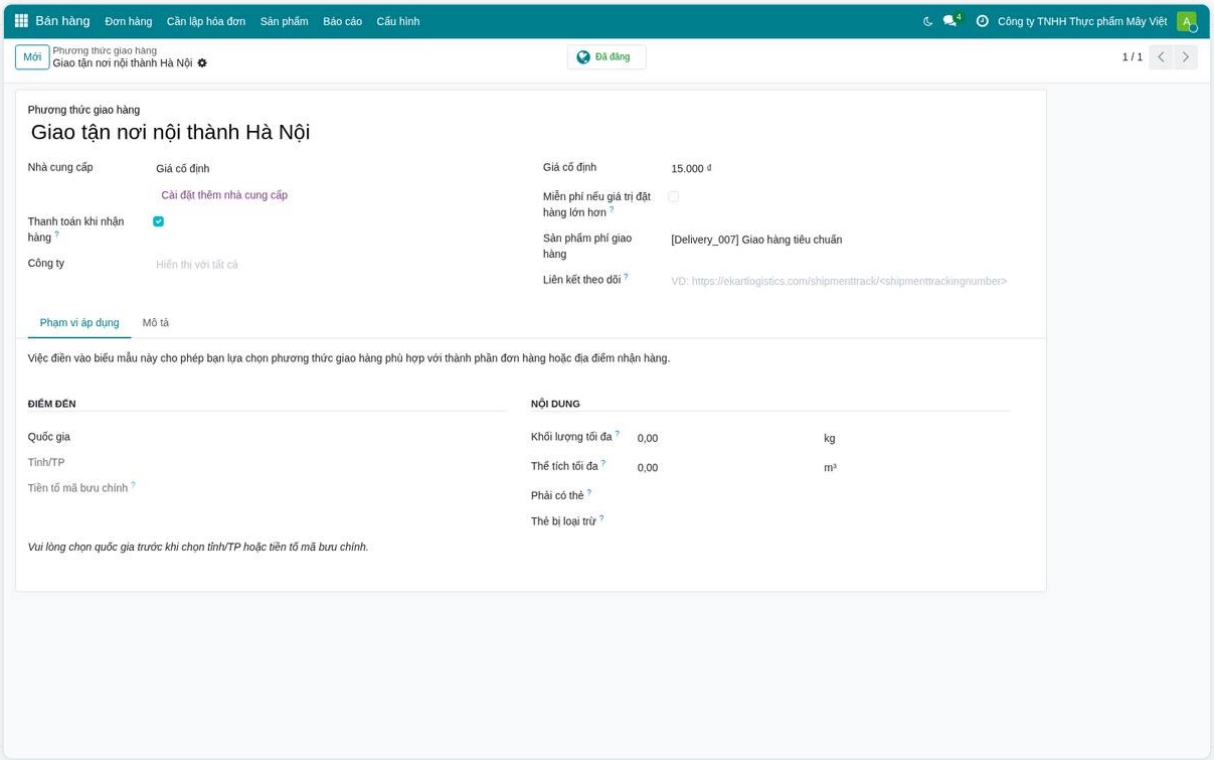


Phải thấy: hai dòng. **Giao tận nơi nội thành Hà Nội** (nhà cung cấp *Giá cố định*) và **Nhận tại cửa hàng (đặt trước, không chờ)** (nhà cung cấp *Nhận hàng tại cửa hàng*). Cả hai đều có dấu tích ở cột **Đã đăng**, nghĩa là khách nhìn thấy chúng ở bước thanh toán.

Bước 2 - Mở cách giao tận nơi

Bấm vào dòng **Giao tận nơi nội thành Hà Nội**.

> *Đường vào:* `Trang web > Cấu hình > Thương mại điện tử > Phương thức giao hàng > Giao tận nơi nội thành Hà Nội`

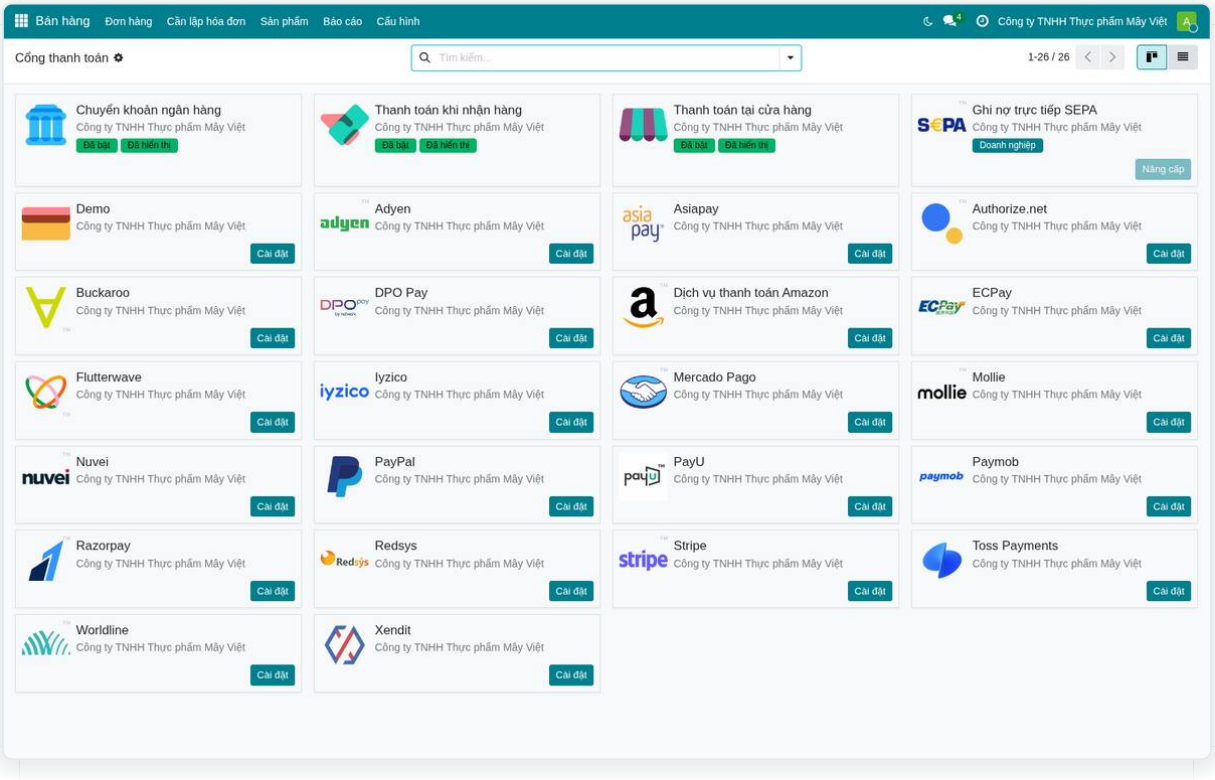


Phải thấy: Giá cố định là 15.000 ₫, ô **Thanh toán khi nhận hàng** có dấu tích, nút trên đầu hiện **Đã đăng**. Hai ô này quyết định khách nhìn thấy gì: bỏ tích *Thanh toán khi nhận hàng* thì lựa chọn trả tiền mặt cho người giao không còn hiện ở đơn giao tận nơi; bỏ *Đã đăng* thì cách giao này biến mất khỏi website.

Bước 3 - Xem các cách trả tiền

Mở màn hình các cổng thanh toán.

> *Đường vào:* `Trang web > Cấu hình > Thương mại điện tử > Cổng thanh toán`

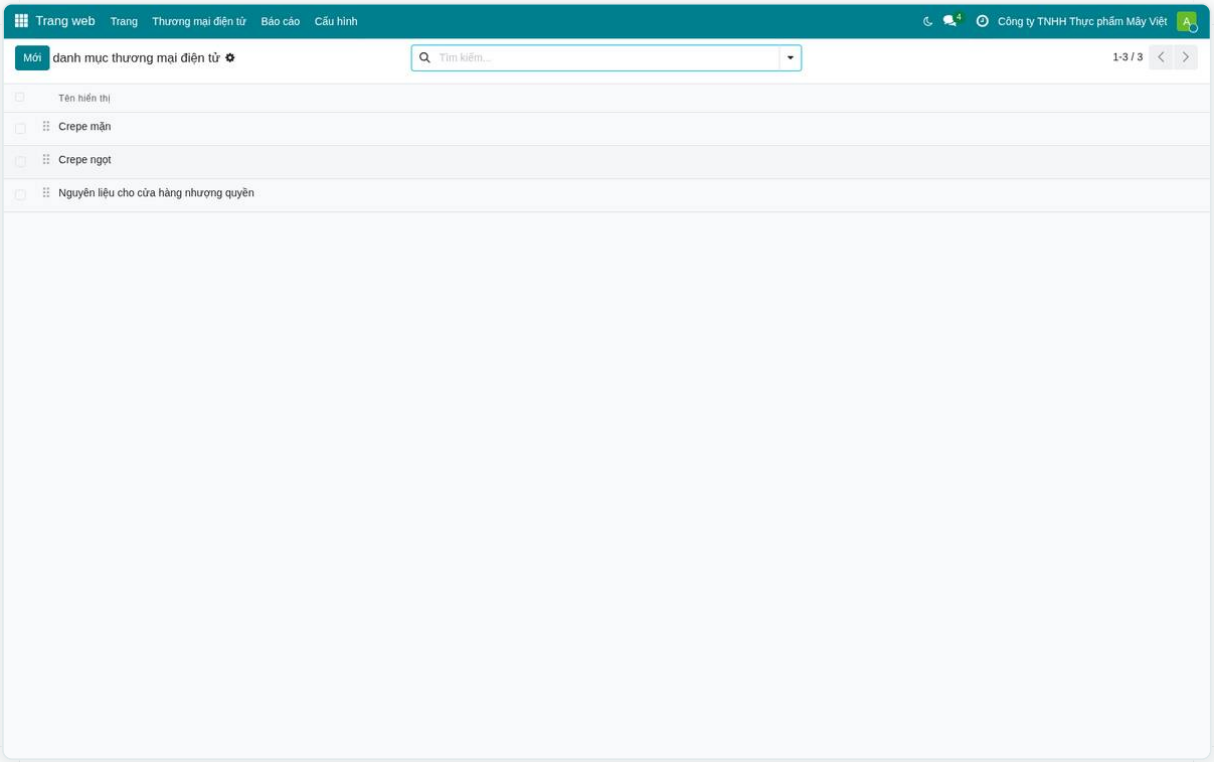


Phải thấy: ba thẻ đầu hàng có nhãn **Đã bật** và **Đã hiển thị**: **Chuyển khoản ngân hàng**, **Thanh toán khi nhận hàng**, **Thanh toán tại cửa hàng**. Các thẻ còn lại (cổng thanh toán thẻ của bên thứ ba) chỉ có nút **Cài đặt**, nghĩa là bản demo chưa dùng.

Bước 4 - Xem danh mục và sản phẩm đăng trên website

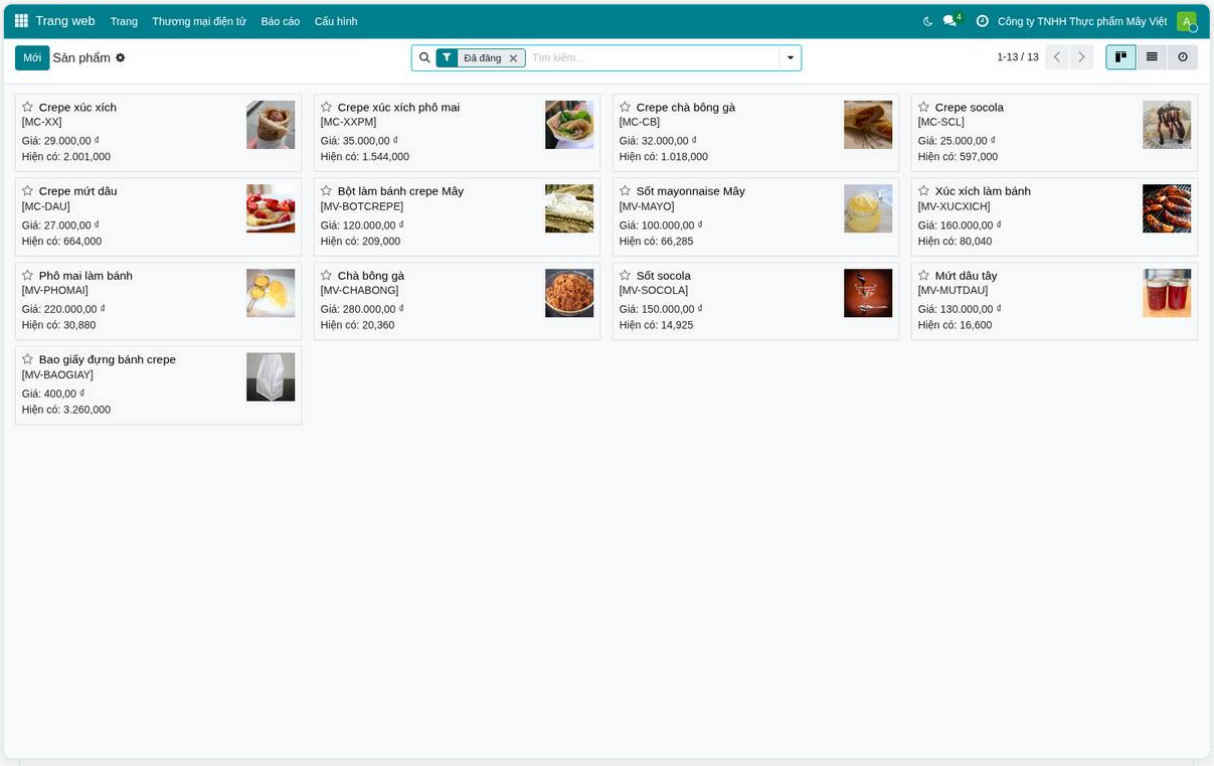
Mở danh mục thương mại điện tử, sau đó mở danh sách sản phẩm.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Sản phẩm > danh mục thương mại điện tử`



Phải thấy: ba danh mục **Crepe mặn**, **Crepe ngọt**, **Nguyên liệu cho cửa hàng nhượng quyền**. Đây là ba nút lọc khách thấy ở đầu trang Đặt bánh.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Sản phẩm > Sản phẩm`

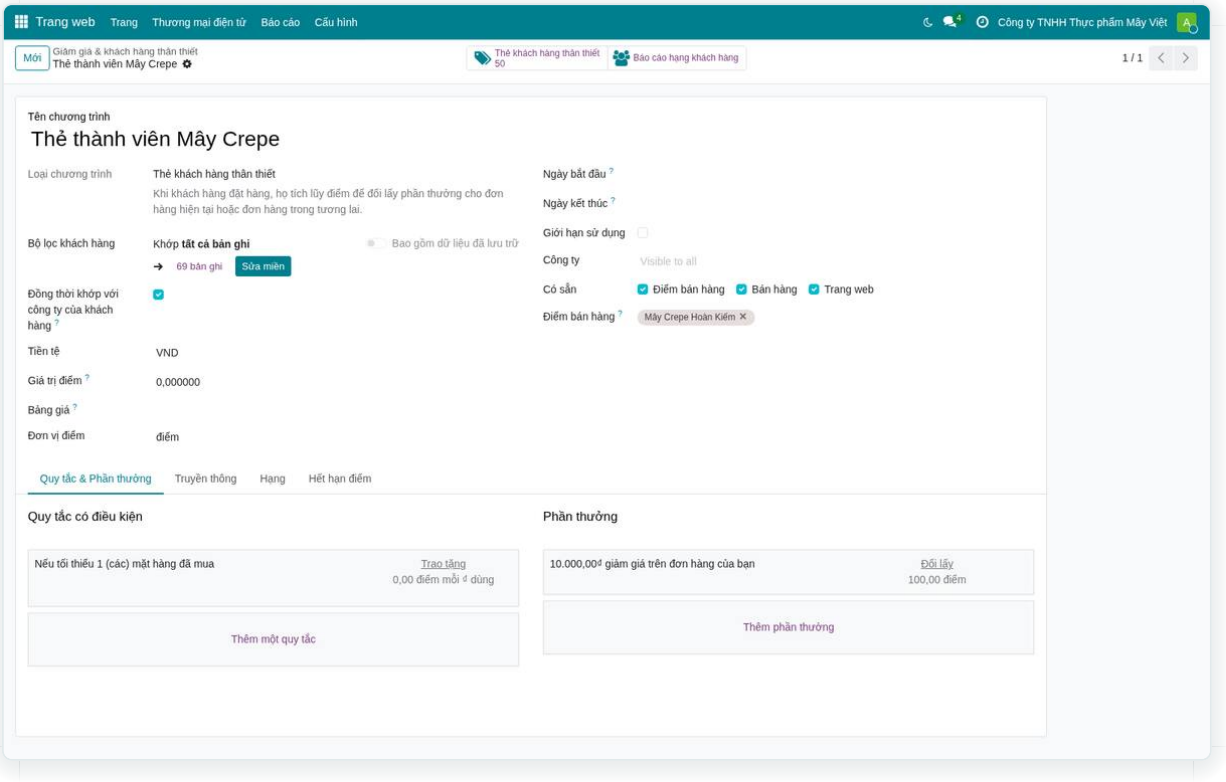


Phải thấy: các sản phẩm có bộ lọc **Đã đăng**: năm món bánh (Crepe xúc xích, xúc xích phô mai, chà bông gà, socola, mứt dâu) và các nguyên liệu dành cho cửa hàng nhượng quyền. Mỗi thẻ ghi mã, giá và **Hiện có**. Bỏ trạng thái đăng của một sản phẩm thì khách không còn thấy nó trên trang Đặt bánh.

Bước 5 - Xem chương trình thẻ thành viên dùng chung với quầy

Mở chương trình thẻ.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Khách hàng thân thiết > Giảm giá & khách hàng thân thiết > Thẻ thành viên Mây Crepe`



Phải thấy: loại chương trình **Thẻ khách hàng thân thiết**; mục **Có sẵn** tích cả **Điểm bán hàng**, **Bán hàng** và **Trang web**; phần thưởng **10.000,00đ giảm giá trên đơn hàng của bạn**, **Đổi lấy 100,00 điểm**. Ô **Trang web** là ô cho phép đơn online được tính điểm vào cùng một chương trình với quầy. Mỗi 1.000đ hàng hóa được 1 điểm (đơn 70.000đ hàng ra 70 điểm, xem bài *Điểm tích lũy của đơn online*).

Bảng tóm tắt: ô nào bật thì khách thấy gì

Cấu hình	Ở đâu	Nếu không bật / không đặt
Đã đăng (phương thức giao hàng)	Phương thức giao hàng	Cách giao đó không hiện ở bước thanh toán
Thanh toán khi nhận hàng	Phương thức giao hàng > Giao tận nơi	Đơn giao tận nơi không có lựa chọn trả tiền mặt cho người giao
Cổng Chuyển khoản ngân hàng	Cổng thanh toán	Khách không có cách trả trước; cửa hàng phải tự đối chiếu tiền chuyển khoản
Cổng Thanh toán tại cửa hàng	Cổng thanh toán	Đơn nhận tại cửa hàng không cho chọn trả tại quầy
Đã đăng (sản phẩm)	Sản phẩm	Sản phẩm không hiện trên trang Đặt bánh
Có sẵn: Trang web	Chương trình thẻ	Đơn online không được tính điểm của chương trình

55 ĐẶT MỘT ĐƠN TRÊN WEBSITE VỚI VAI KHÁCH HÀNG

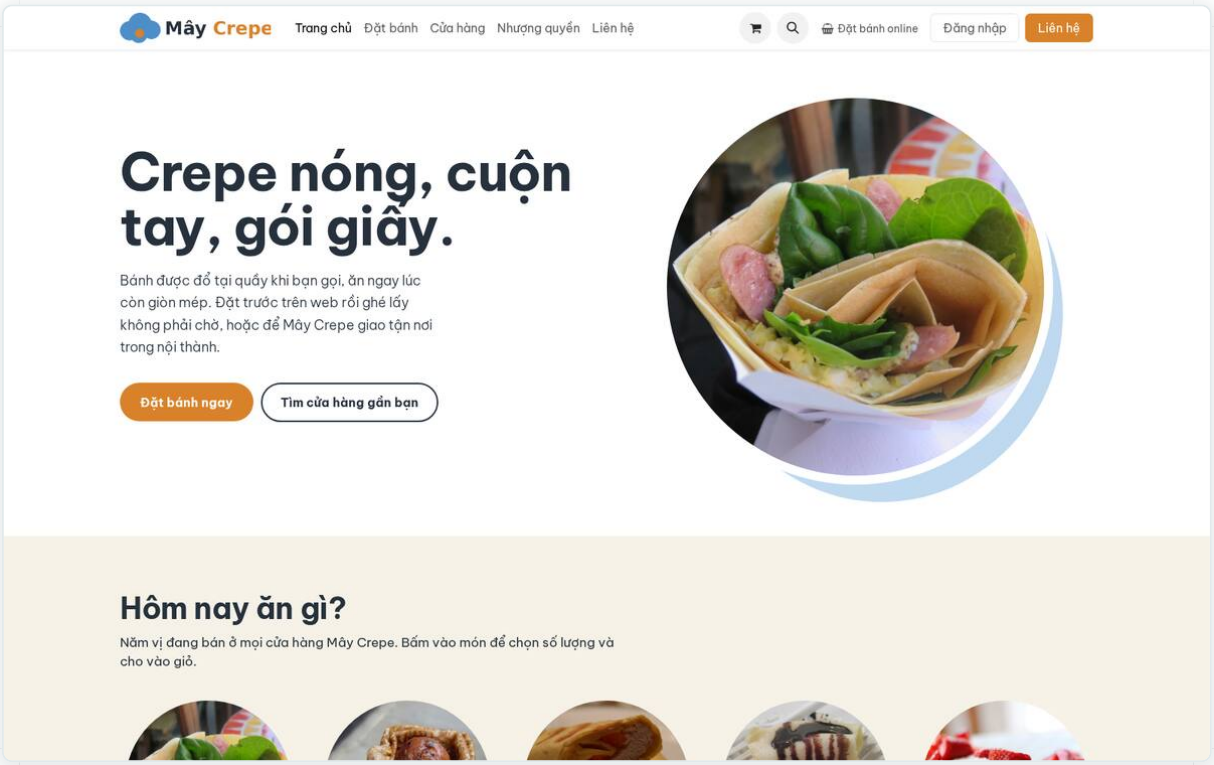
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty có một đơn đặt bánh trên website của chính mình: hai cái crepe, giao tận nơi, trả tiền khi nhận.

Bài này làm **không đăng nhập**. Hãy mở một cửa sổ ẩn danh (hoặc trình duyệt khác) để phiên `admin` của Quý công ty không lẫn vào. Mọi chỗ cần nhập tên, dùng tên của Quý công ty (ảnh minh họa dùng tên "Lan Anh (đọc cẩm nang)").

Bước 1 - Mở trang chủ

Mở https://v19posdemo.viindoo.cloud/ trong cửa sổ ẩn danh.

> *Đường vào:* `https://v19posdemo.viindoo.cloud/`

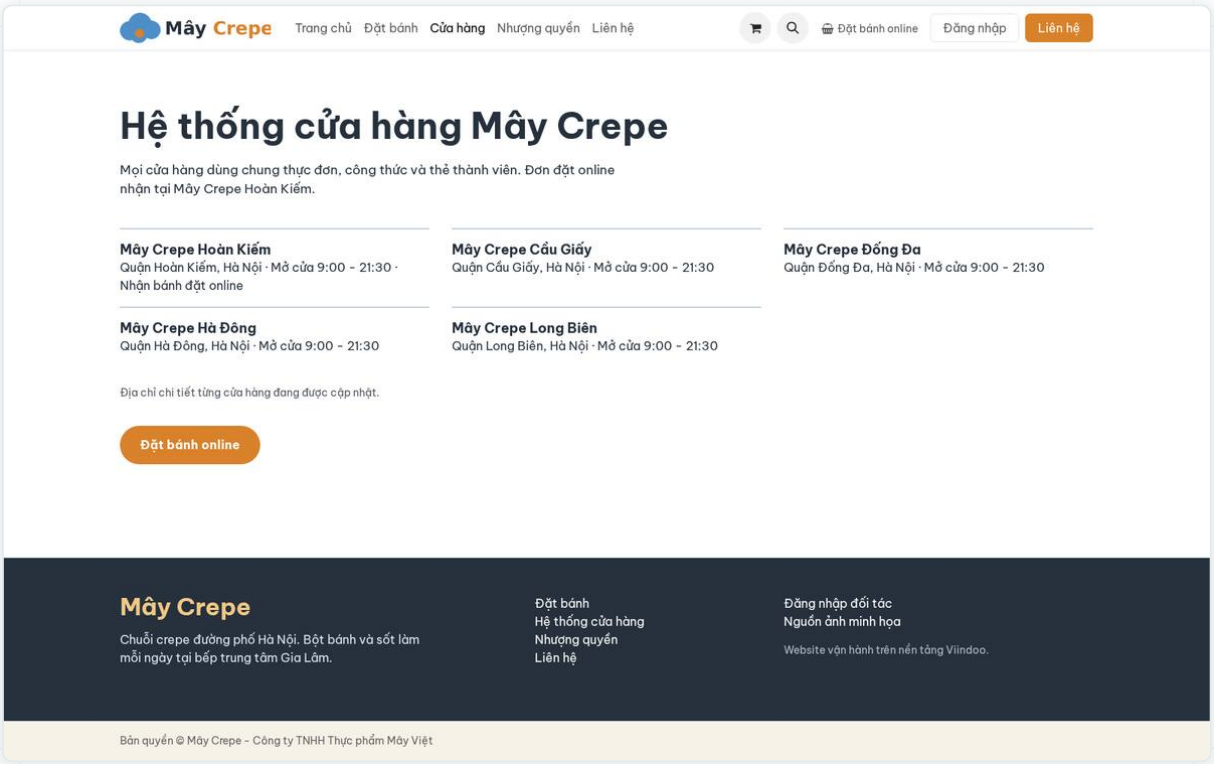


Phải thấy: logo **Mây Crepe**, thanh menu **Trang chủ - Đặt bánh - Cửa hàng - Nhượng quyền - Liên hệ**, dòng "Crepe nóng, cuộn tay, gói giấy." và phần **Hôm nay ăn gì?** với năm món bánh.

Bước 2 - Xem lướt ba trang còn lại

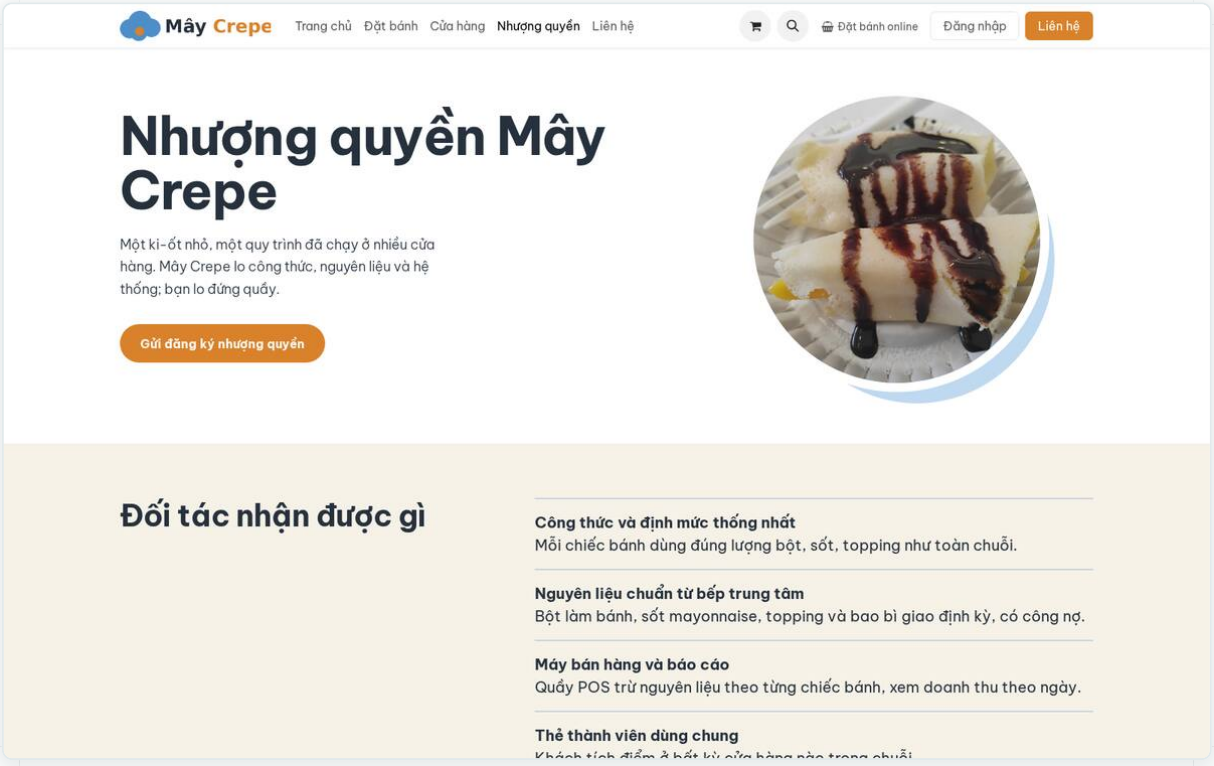
Bấm lần lượt **Cửa hàng**, **Nhượng quyền**, **Liên hệ** trên thanh menu.

> *Đường vào:* thanh menu trên cùng của website: **Cửa hàng**



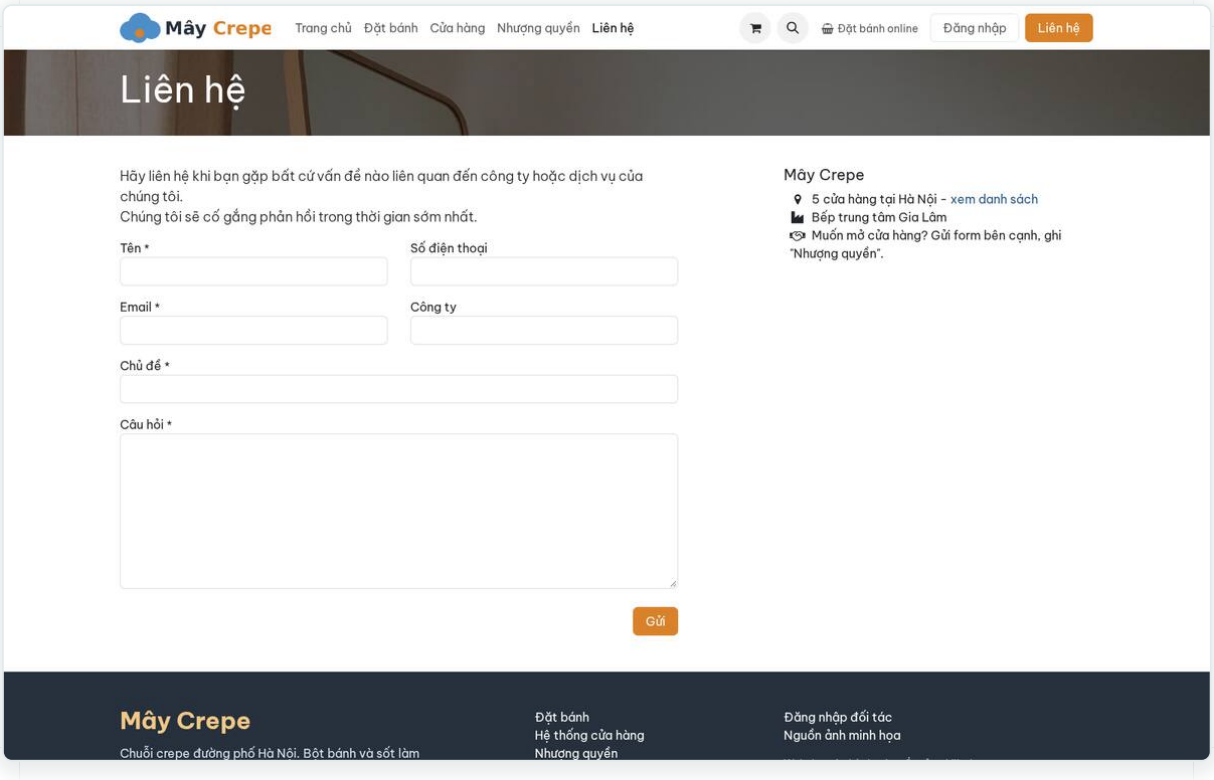
Phải thấy: trang **Hệ thống cửa hàng Mây Crepe** liệt kê năm cửa hàng (Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Đống Đa, Hà Đông, Long Biên) và ghi rõ đơn đặt online nhận tại **Mây Crepe Hoàn Kiếm**.

> *Đường vào:* thanh menu trên cùng của website: **Nhượng quyền**



Phải thấy: trang giới thiệu nhượng quyền với nút **Gửi đăng ký nhượng quyền** và phần **Đối tác nhận được gì**.

> *Đường vào:* thanh menu trên cùng của website: **Liên hệ**

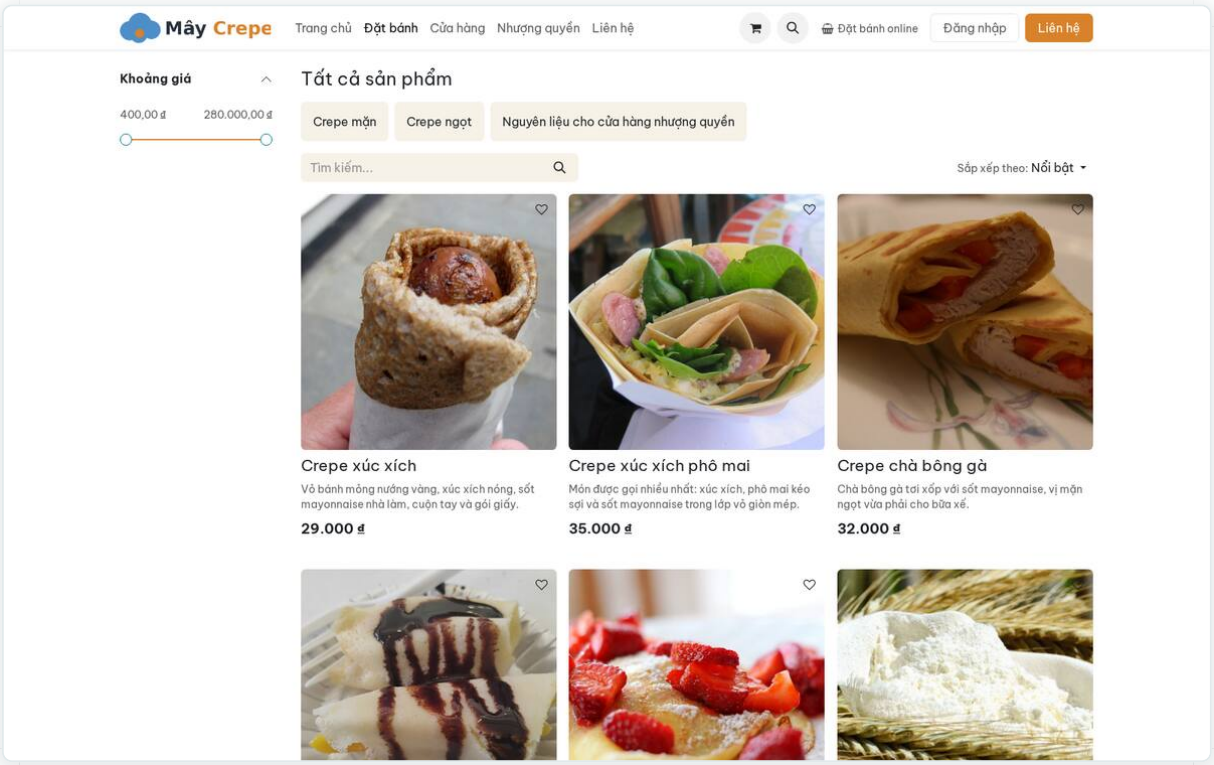


Phải thấy: biểu mẫu **Liên hệ** (Tên, Email, Số điện thoại, Công ty, Chủ đề, Câu hỏi) và nút **Gửi**. Không cần gửi biểu mẫu này trong bài.

Bước 3 - Mở trang Đặt bánh

Bấm **Đặt bánh** trên thanh menu.

> *Đường vào:* thanh menu trên cùng của website: **Đặt bánh**

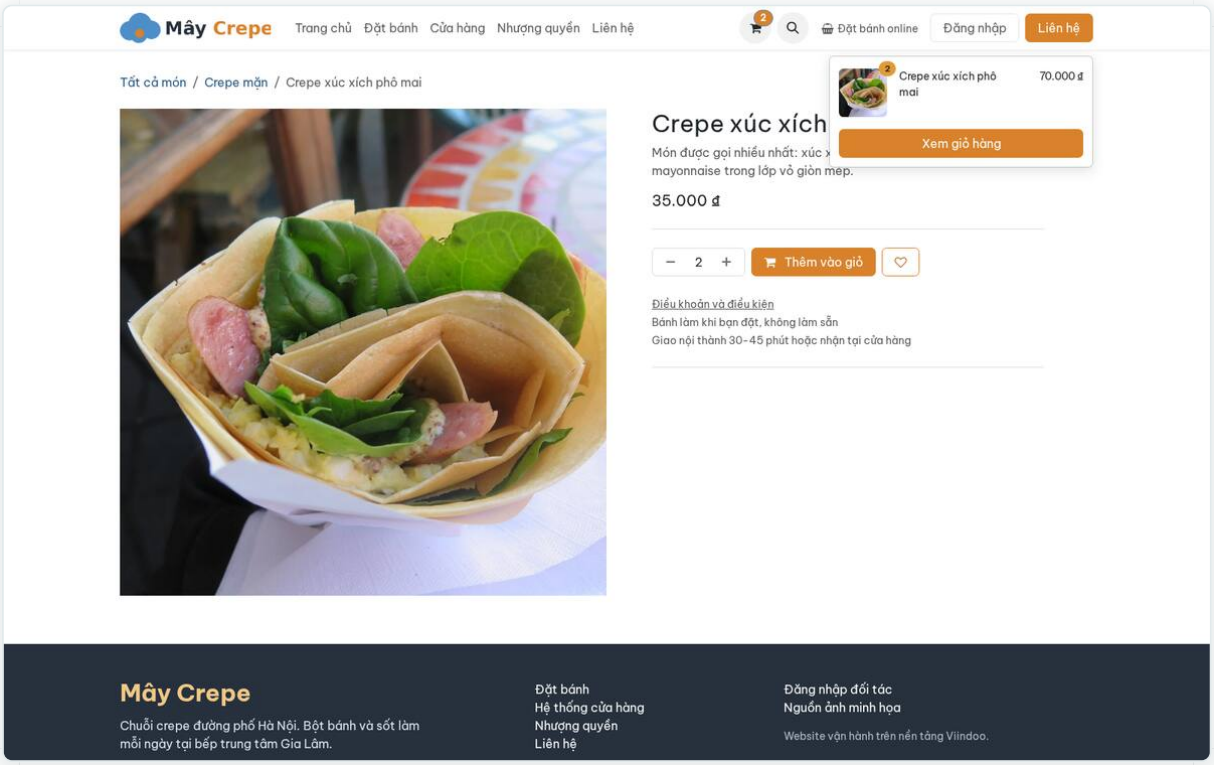


Phải thấy: ba nút lọc **Crepe mặn**, **Crepe ngọt**, **Nguyên liệu cho cửa hàng nhượng quyền**, ô tìm kiếm, và lưới sản phẩm có ảnh, mô tả, giá (Crepe xúc xích 29.000 ₫, Crepe xúc xích phô mai 35.000 ₫, Crepe chà bông gà 32.000 ₫...).

Bước 4 - Chọn bánh và thêm vào giỏ

Bấm vào **Crepe xúc xích phô mai**. Bấm dấu **+** một lần để số lượng thành 2, rồi bấm **Thêm vào giỏ**.

> *Đường vào:* `Đặt bánh > Crepe xúc xích phô mai`

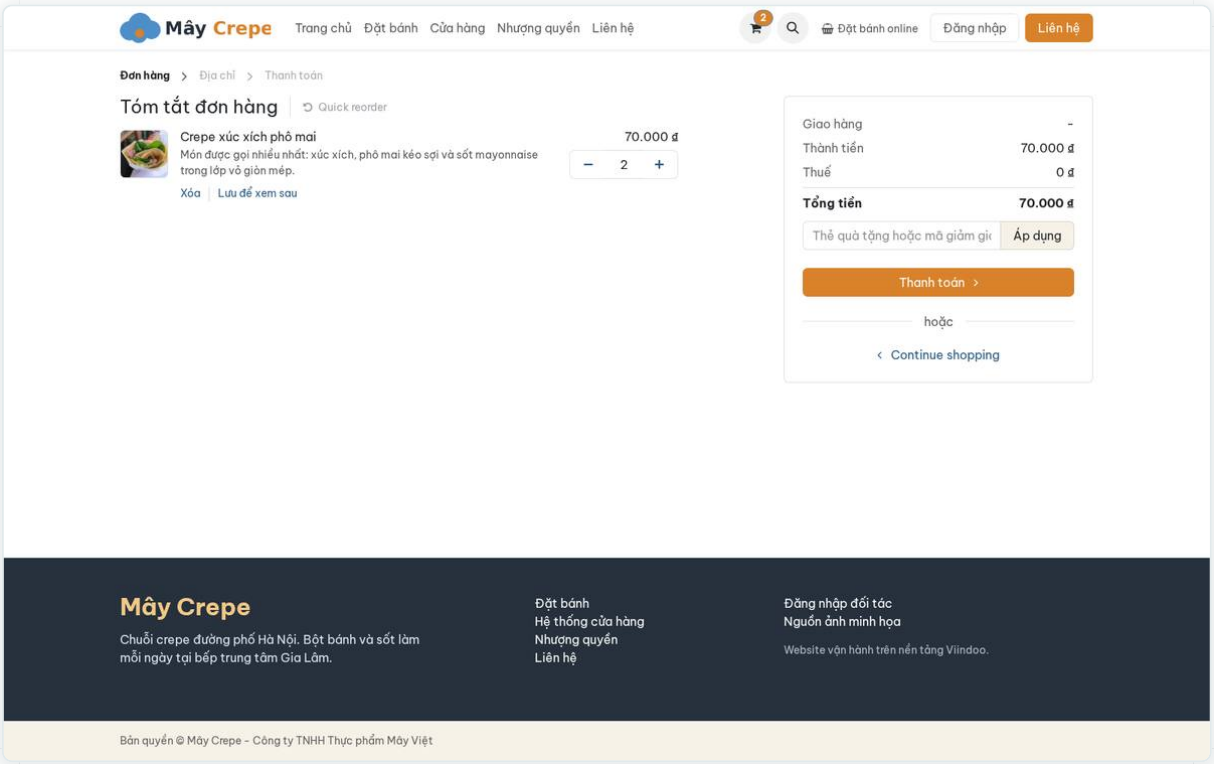


Phải thấy: biểu tượng giỏ ở góc trên bên phải hiện số **2**; hộp nhỏ hiện "Crepe xúc xích phô mai 70.000 ₫" và nút **Xem giỏ hàng**.

Bước 5 - Xem giỏ hàng

Bấm **Xem giỏ hàng**.

> *Đường vào:* `Biểu tượng giỏ hàng > Xem giỏ hàng`

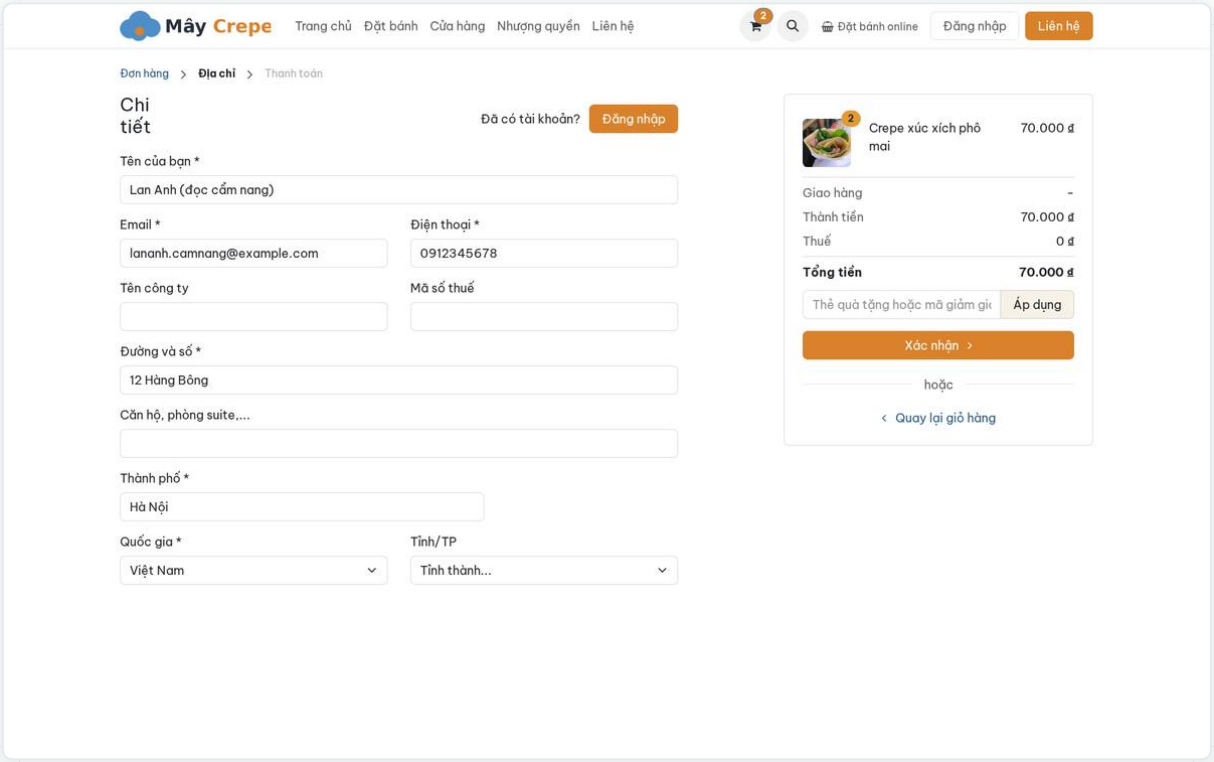


Phải thấy: trang **Tóm tắt đơn hàng** với dòng Crepe xúc xích phô mai, số lượng 2, **Thành tiền 70.000 ₫**, **Tổng tiền 70.000 ₫**, ô nhập mã giảm giá và nút **Thanh toán**. Dòng **Giao hàng** còn để trống vì chưa chọn cách giao.

Bước 6 - Điền thông tin người nhận

Bấm **Thanh toán**. Nhập **Tên của bạn**, **Email**, **Điện thoại**, **Đường và số**, **Thành phố**, **Mã Zip** (ví dụ `100000`) và chọn **Quốc gia** là Việt Nam. Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Giỏ hàng > Thanh toán > Địa chỉ`

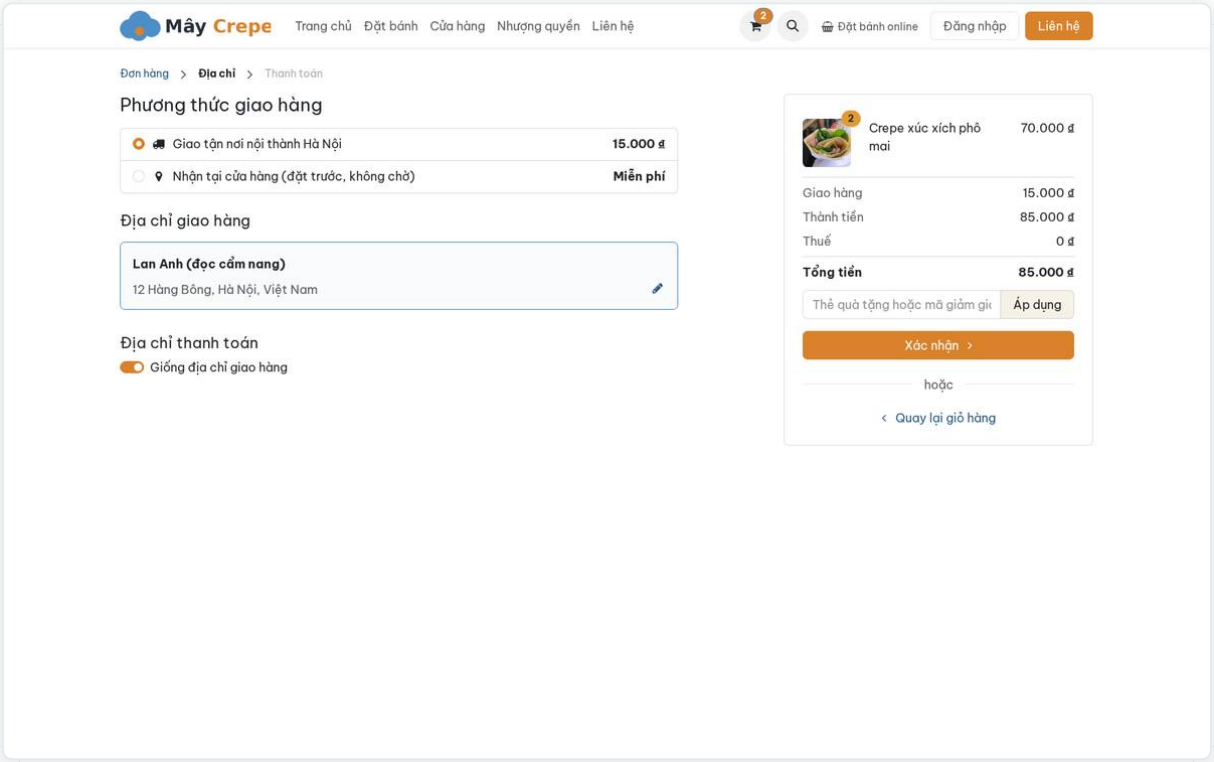


Phải thấy: các ô có dấu * bắt buộc đều đã điền, bên phải vẫn là tóm tắt 70.000 ₫. Sau khi bấm **Xác nhận**, trang chuyển sang bước chọn phương thức giao hàng. Không điền đủ ô có dấu * thì hệ thống báo thiếu và ở lại bước này.

Bước 7 - Chọn giao tận nơi

Ở bước **Phương thức giao hàng**, chọn **Giao tận nơi nội thành Hà Nội**.

> *Đường vào:* `Thanh toán > Phương thức giao hàng`

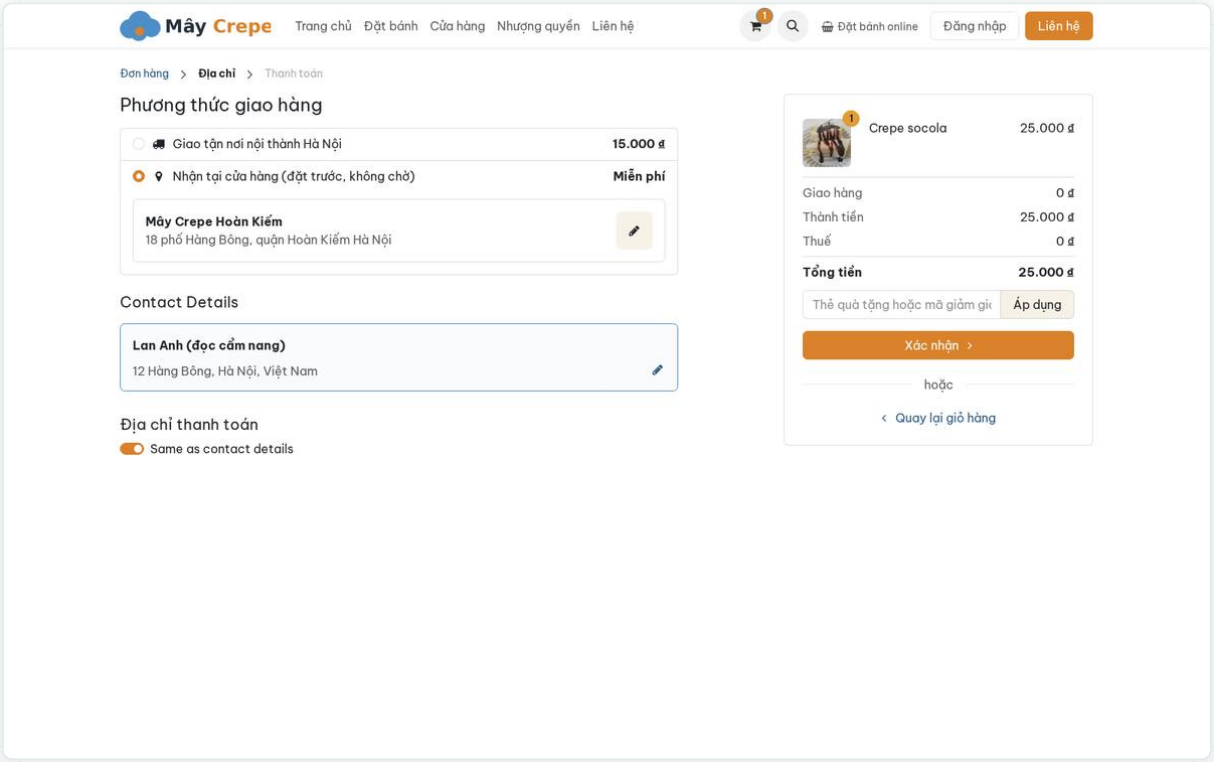


Phải thấy: dòng **Giao tận nơi nội thành Hà Nội - 15.000 ₫** được chọn; phần tóm tắt bên phải ghi **Giao hàng 15.000 ₫**, **Tổng tiền 85.000 ₫** (70.000 + 15.000).

Bước 8 - Xem thử cách nhận tại cửa hàng (không bắt buộc)

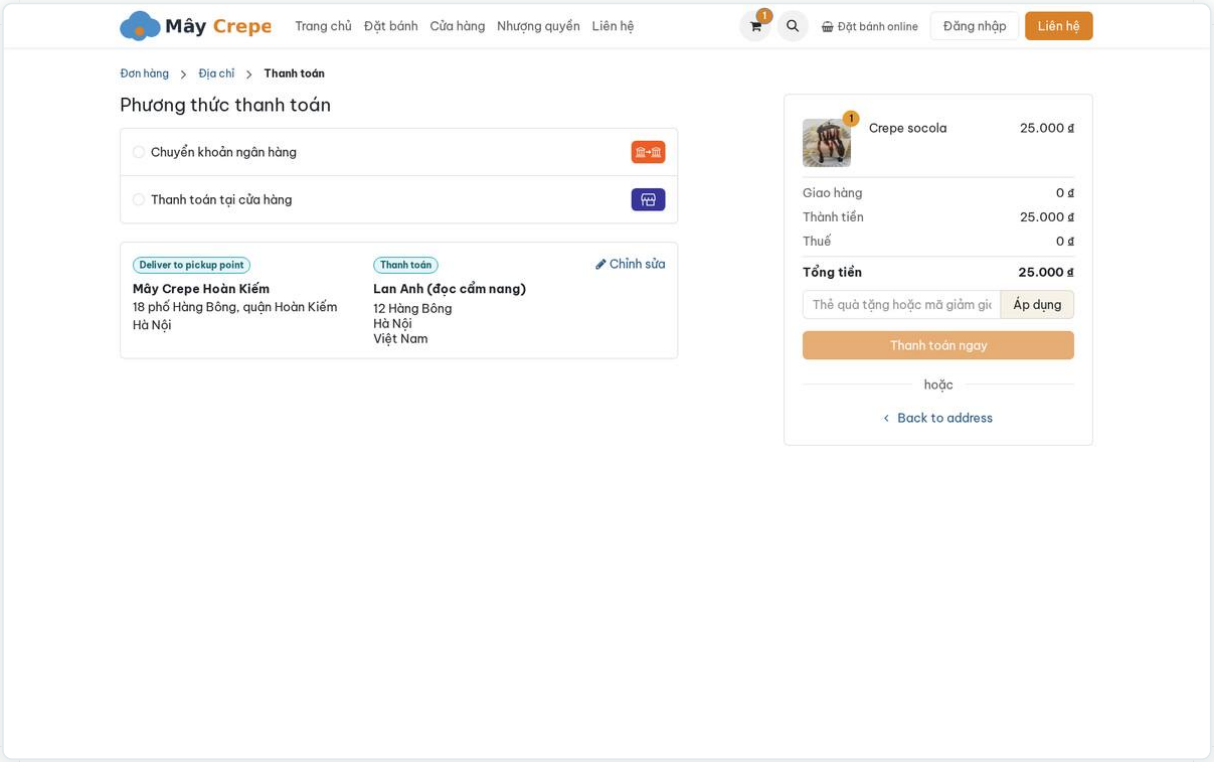
Chọn thử **Nhận tại cửa hàng (đặt trước, không chờ)**, rồi bấm **Xác nhận** để xem các cách trả tiền của kiểu nhận này, sau đó bấm **Back to address** để quay lại.

> *Đường vào:* `Thanh toán > Phương thức giao hàng > Nhận tại cửa hàng`



Phải thấy: dòng **Nhận tại cửa hàng - Miễn phí**, hiện thêm khung điểm nhận hàng; **Giao hàng 0 ₫**, tổng tiền bằng tiền hàng (giỏ của Quý công ty: 70.000 ₫; ảnh minh họa chụp với giỏ một cái crepe socola 25.000 ₫). Khung điểm nhận lấy tên và địa chỉ khai trên kho: ở đây hiện **Mây Crepe Hoàn Kiếm, 18 phố Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**, và hàng xuất từ kho Hoàn Kiếm (xem bài *Cửa hàng nhận đơn web: giao hàng, hóa đơn, thu tiền*). Mỗi kho cửa hàng khai địa chỉ riêng của mình để khách thấy đúng nơi đến lấy.

> *Đường vào:* `Thanh toán > Phương thức thanh toán` (sau khi chọn Nhận tại cửa hàng)

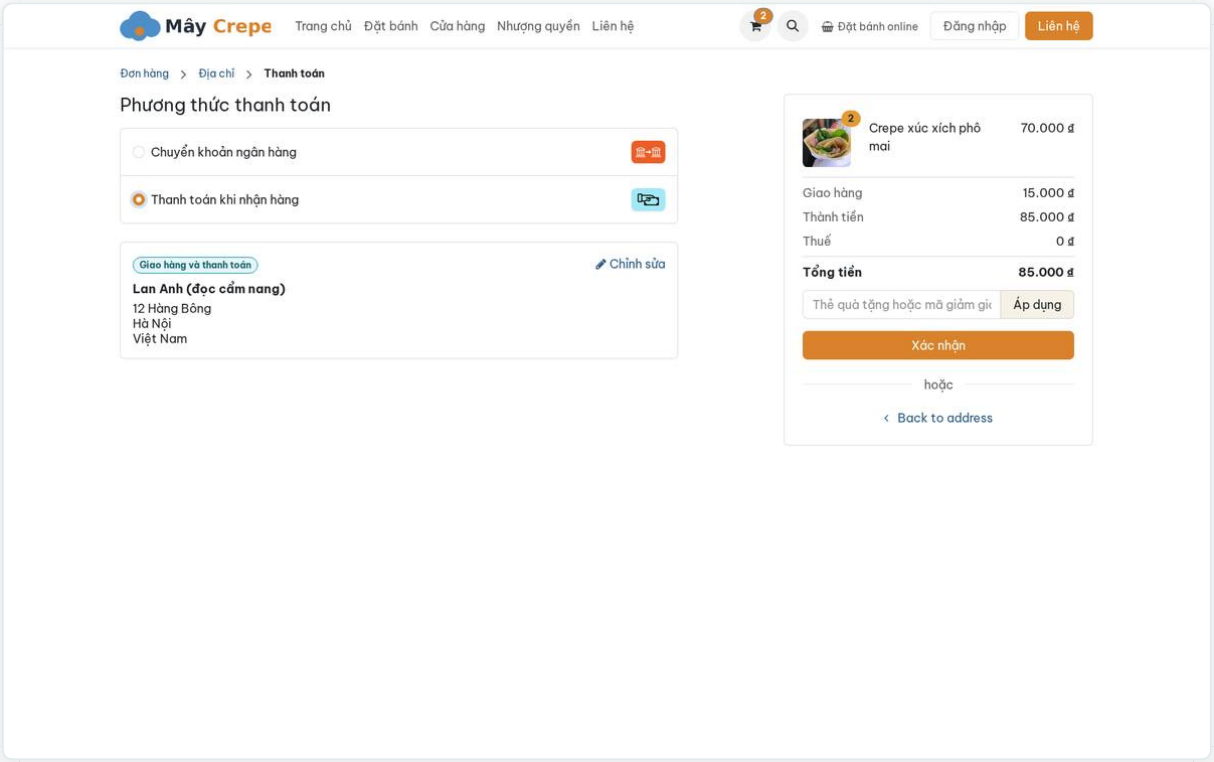


Phải thấy: chỉ có hai lựa chọn **Chuyển khoản ngân hàng** và **Thanh toán tại cửa hàng**. Không có *Thanh toán khi nhận hàng*, vì lựa chọn đó chỉ dành cho đơn giao tận nơi.

Bước 9 - Chọn trả tiền khi nhận hàng và đặt đơn

Quay lại bước giao hàng, chọn lại **Giao tận nơi nội thành Hà Nội**, bấm **Xác nhận**. Ở bước **Phương thức thanh toán**, chọn **Thanh toán khi nhận hàng**. Nút đổi chữ thành **Xác nhận**; bấm nút đó.

> *Đường vào:* `Thanh toán > Phương thức thanh toán > Thanh toán khi nhận hàng`

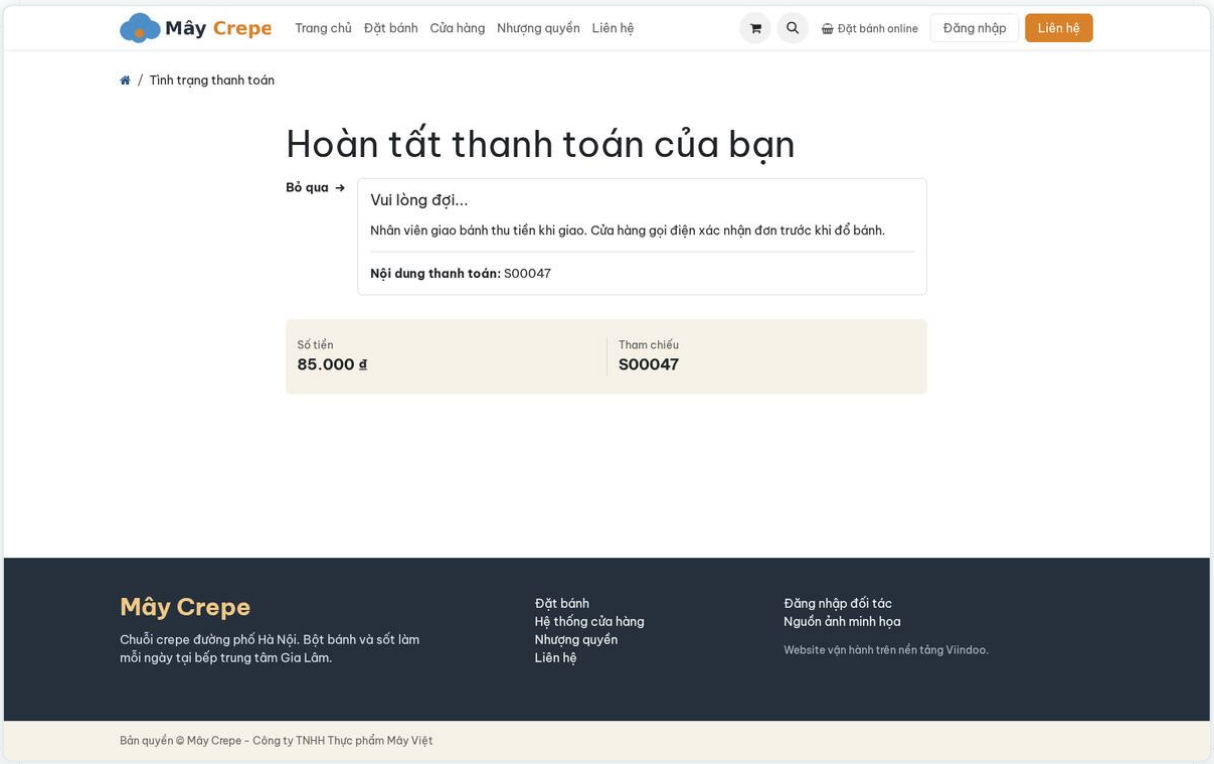


Phải thấy: ô tròn **Thanh toán khi nhận hàng** được chọn, tóm tắt ghi **Giao hàng 15.000 ₫** và **Tổng tiền 85.000 ₫**, nút chính ở bên phải là **Xác nhận** (với *Chuyển khoản ngân hàng* hoặc *Thanh toán tại cửa hàng* nút này cũng đổi chữ theo cách trả).

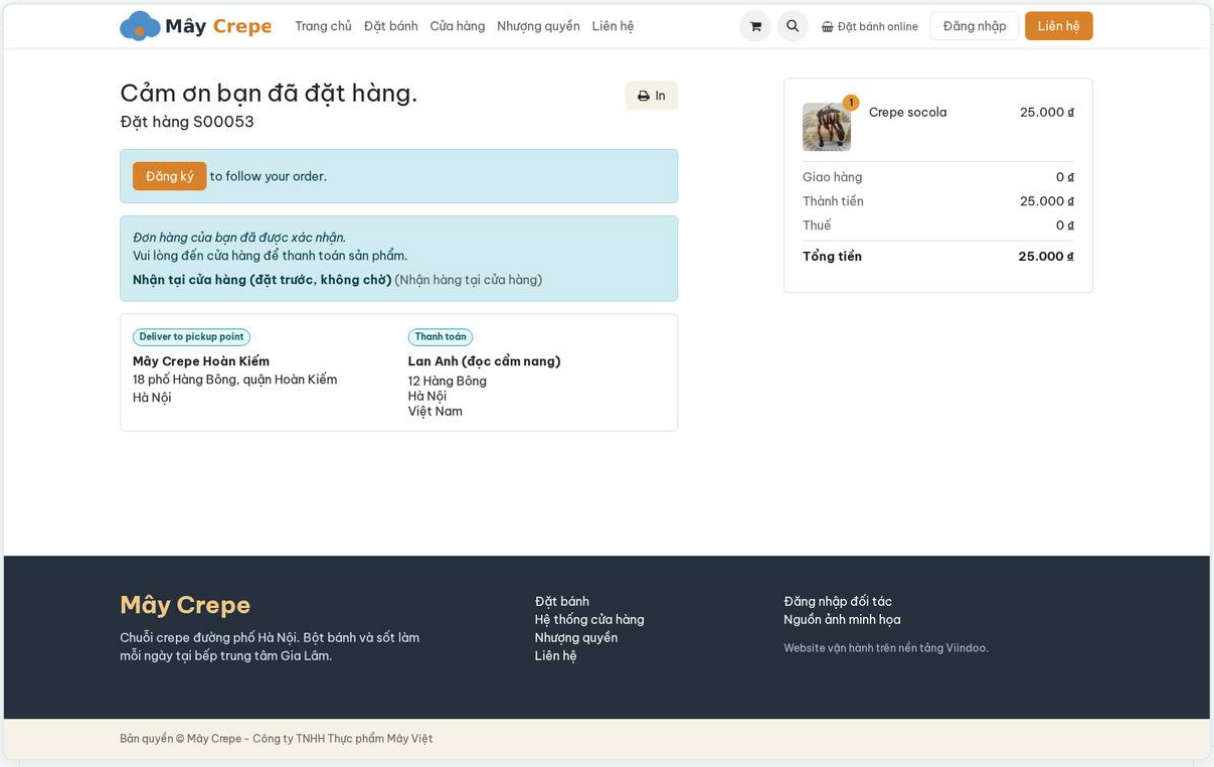
Bước 10 - Nhận trang cảm ơn

Chờ vài giây sau khi bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* trang tự chuyển sau bước thanh toán



Phải thấy: trước hết trang **Hoàn tất thanh toán của bạn** với dòng "Vui lòng đợi...", nội dung "Nhân viên giao bánh thu tiền khi giao. Cửa hàng gọi điện xác nhận đơn trước khi đổ bánh.", **Số tiền 85.000 ₫** và mã đơn dạng **S000xx** (của Quý công ty sẽ khác ảnh). Vài giây sau trang chuyển sang **Cảm ơn bạn đã đặt hàng**, như ảnh dưới đây (ảnh này là một đơn nhận tại cửa hàng, trả tại cửa hàng):



Phải thấy: tiêu đề **Cảm ơn bạn đã đặt hàng.**, mã đơn **Đặt hàng S000xx**, dòng "Đơn hàng của bạn đã được xác nhận.", địa chỉ người nhận và bảng tóm tắt bên phải. Hãy ghi lại **mã đơn** của Quý công ty để tìm ở bài sau.

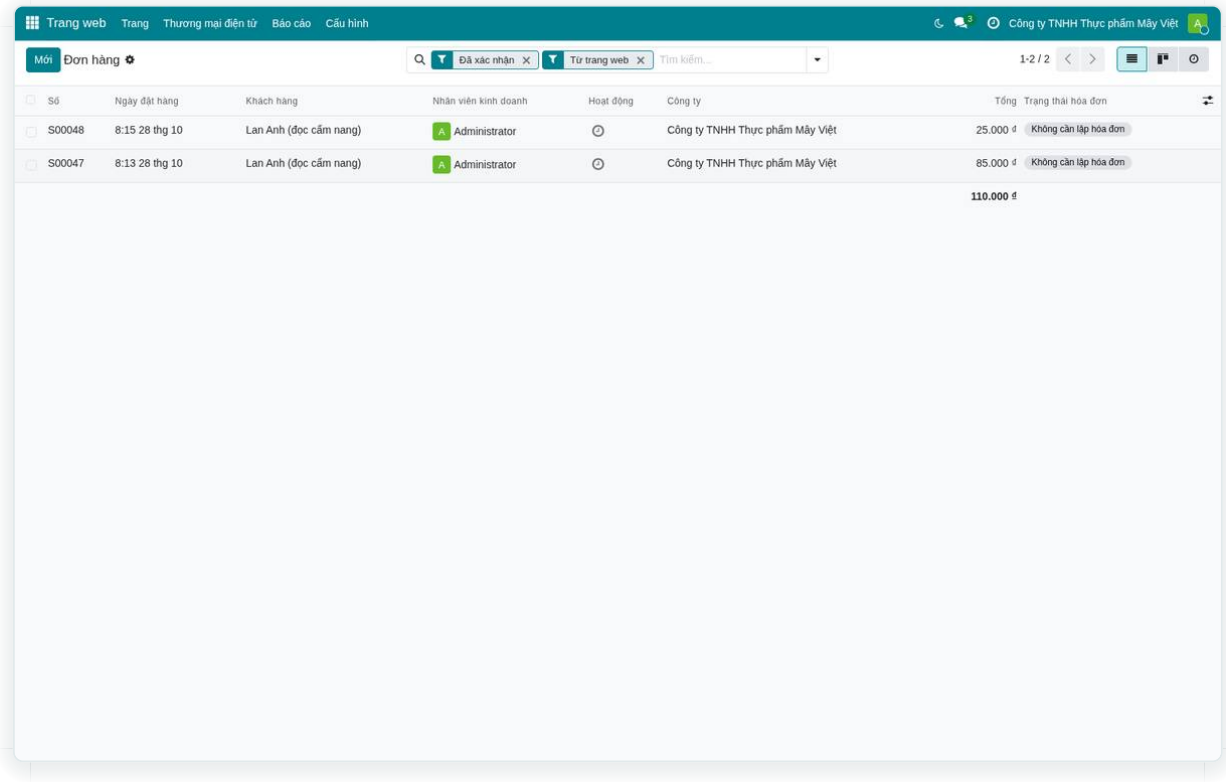
56 CỬA HÀNG NHẬN ĐƠN WEB: GIAO HÀNG, HÓA ĐƠN, THU TIỀN

Khoảng 20 phút. Hết bài này đơn web của Quý công ty đã được giao (xuất kho), lập hóa đơn và thu đủ tiền; Quý công ty biết đơn web ghi sổ ra sao.

Quý công ty đăng nhập lại `admin` / `admin` ở cửa sổ thường, chọn công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**. Ảnh trong bài minh họa đơn **S00047** (hai cái crepe xúc xích phô mai, giao tận nơi, trả khi nhận hàng, 85.000 ₫); thay bằng mã đơn Quý công ty vừa ghi.

Bước 1 - Mở danh sách đơn web

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng`

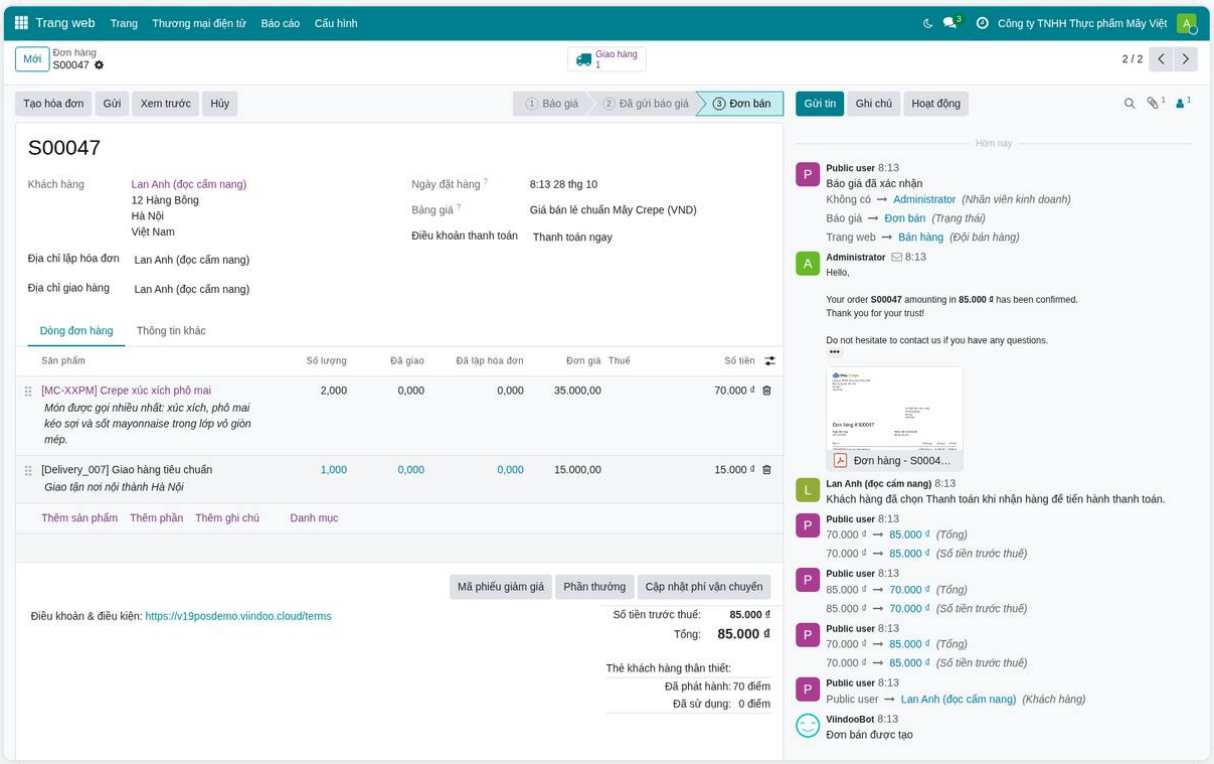


Phải thấy: bộ lọc **Đã xác nhận** và **Từ trang web**; đơn của Quý công ty nằm ở dòng trên cùng với khách là tên Quý công ty đã nhập, công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**, tổng 85.000 ₫ và trạng thái hóa đơn **Không cần lập hóa đơn** (vì hàng chưa giao, hóa đơn tính theo số đã giao).

Bước 2 - Mở đơn và đọc

Bấm vào dòng đơn của Quý công ty.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn của Quý công ty)`

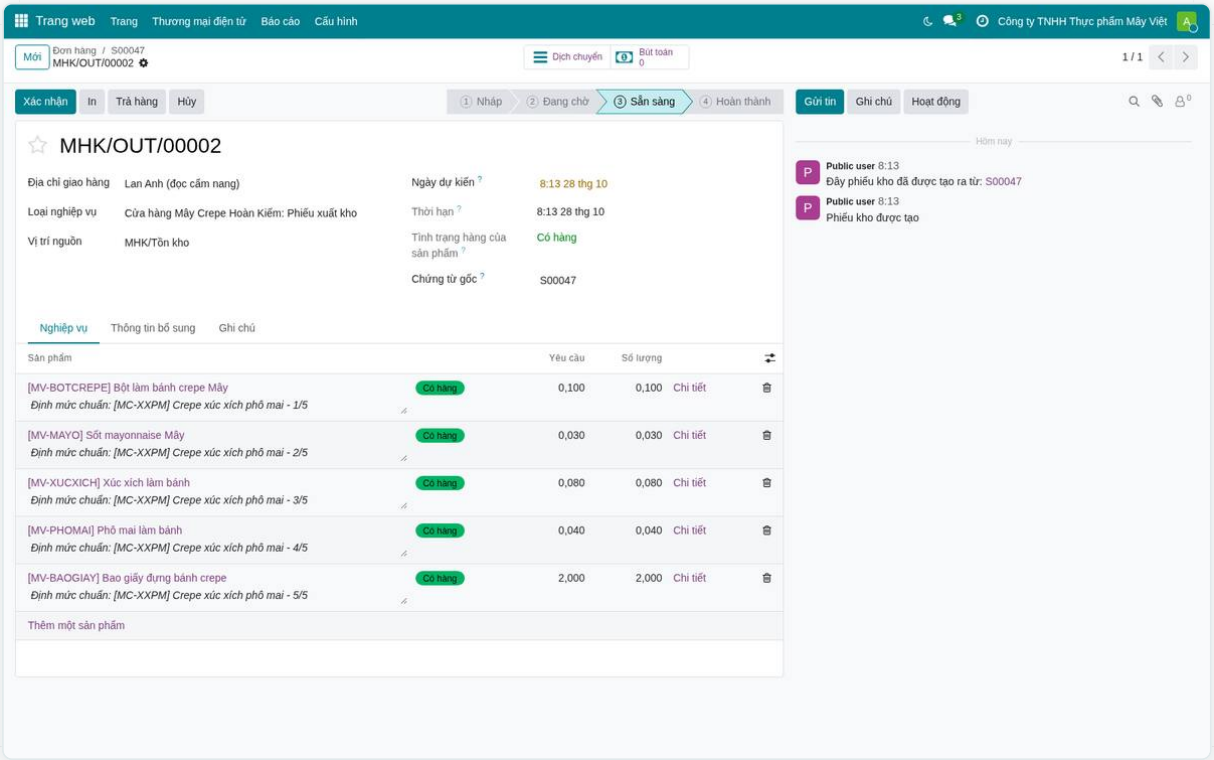


Phải thấy: trạng thái **Đơn bán**; nút **Giao hàng 1** ở đầu trang; hai dòng đơn: **[MC-XXPM] Crepe xúc xích phô mai** số lượng 2, đơn giá 35.000, thành tiền 70.000 ₫, và **[Delivery_007] Giao hàng tiêu chuẩn** 15.000 ₫; **Tổng 85.000 ₫**. Cuối trang có khối **Thẻ khách hàng thân thiết: Đã phát hành 70 điểm**. Cột bên phải ghi lại việc khách chọn "Thanh toán khi nhận hàng".

Bước 3 - Mở phiếu giao hàng

Bấm nút **Giao hàng**.

> *Đường vào:* `Đơn hàng > nút Giao hàng`

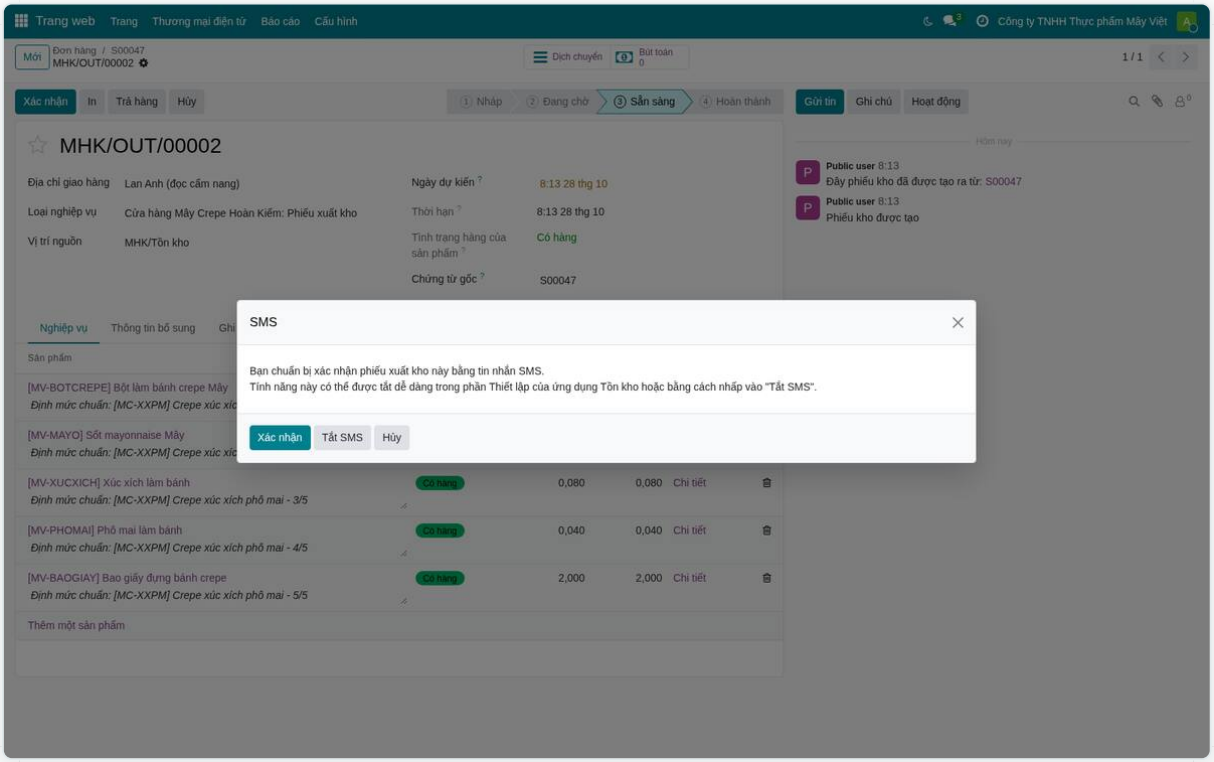


Phải thấy: phiếu dạng **MHK/OUT/0000x**, loại nghiệp vụ **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm: Phiếu xuất kho**, vị trí nguồn **MHK/Tồn kho**, trạng thái **Sẵn sàng**. Bảng sản phẩm có 5 dòng nguyên liệu: bột làm bánh crepe 0,100, sốt mayonnaise 0,030, xúc xích làm bánh 0,080, phô mai làm bánh 0,040 và bao giấy đựng bánh 2,000. Đó là định mức của hai cái crepe: hệ thống tự tách bánh thành nguyên liệu để trừ kho, giống như bán ở quầy.

Bước 4 - Xác nhận giao hàng

Bấm **Xác nhận** ở đầu phiếu.

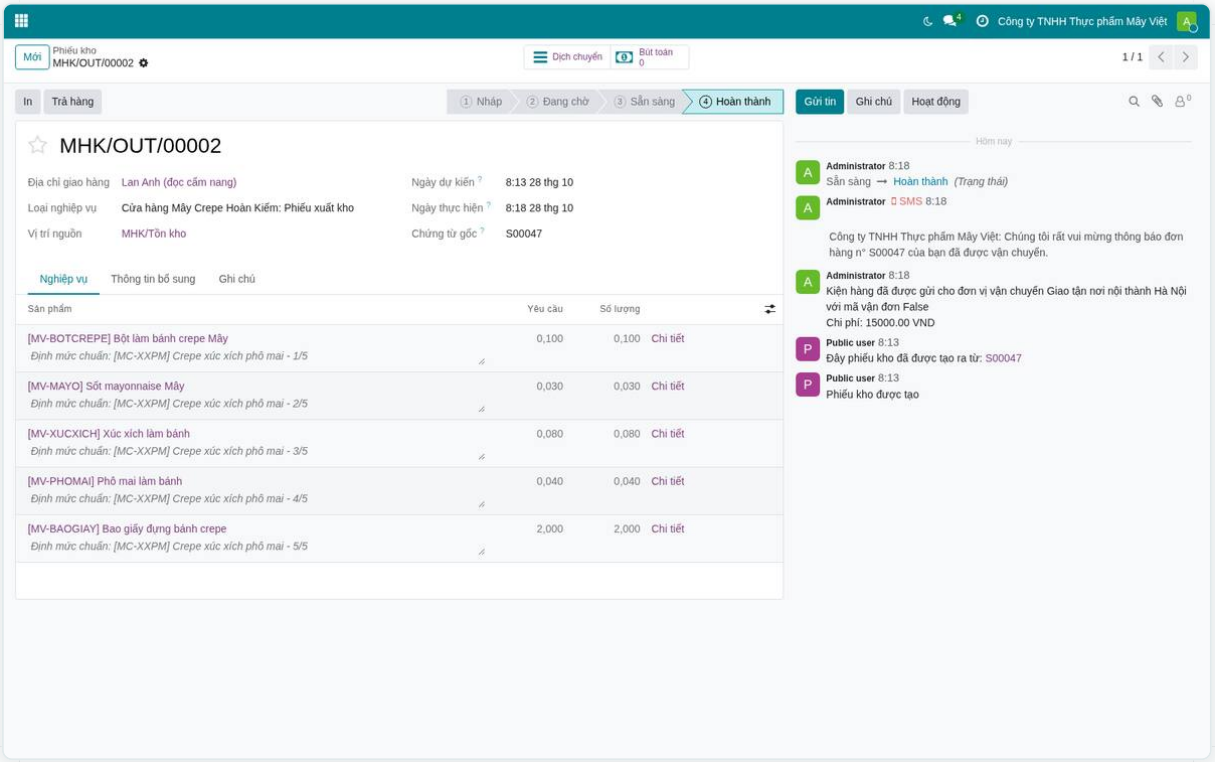
> *Đường vào:* `Phiếu xuất kho > Xác nhận`



Phải thấy: nếu hộp **SMS** hiện ("Bạn chuẩn bị xác nhận phiếu xuất kho này bằng tin nhắn SMS"), bấm **Xác nhận** trong hộp. Đừng bấm **Tắt SMS**, vì nút đó tắt tính năng nhắn tin cho cả công ty. Hộp này chỉ hiện ở lần xác nhận đầu tiên của công ty.

Bước 5 - Đọc kết quả giao hàng

> *Đường vào:* `Phiếu xuất kho` (sau khi xác nhận)

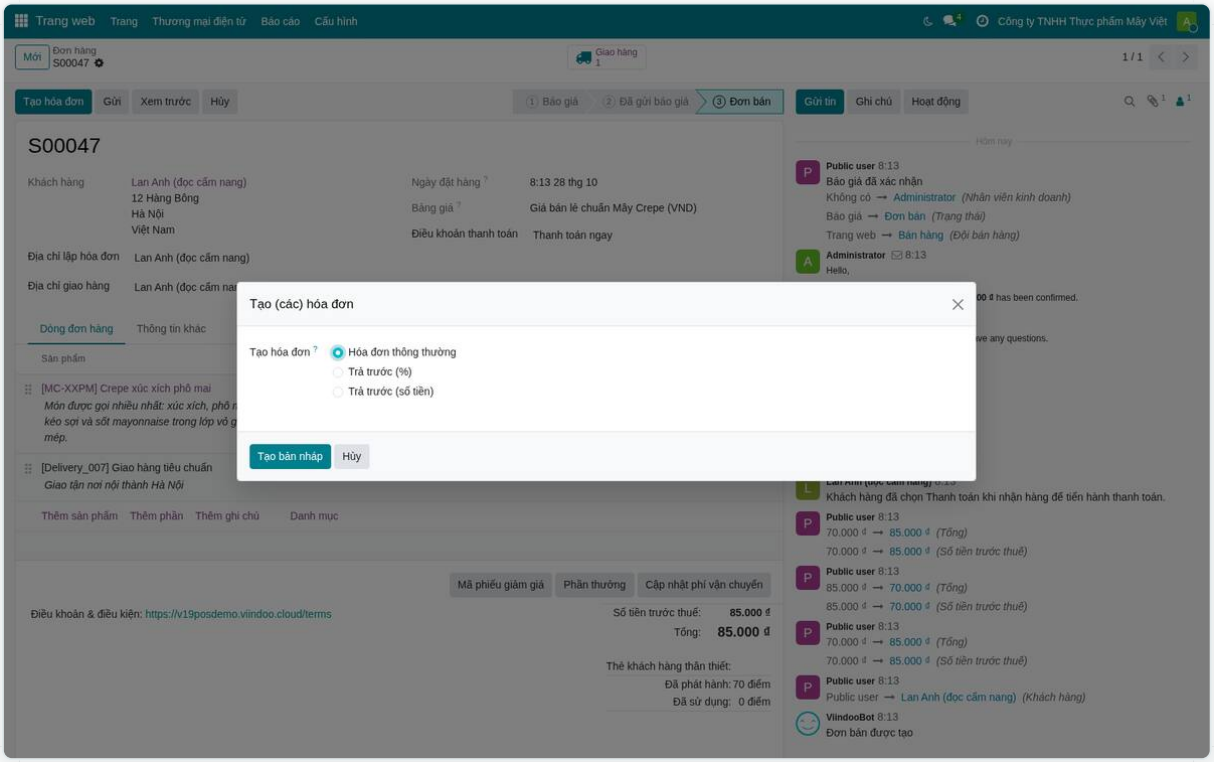


Phải thấy: thanh trạng thái ở **Hoàn thành**, **Ngày thực hiện** là hôm nay, số lượng làm được bằng số yêu cầu. Nút **Bút toán** ghi **0**: phiếu xuất kho của bánh bán qua website không tự sinh bút toán, doanh thu ghi ở hóa đơn. Cột bên phải có dòng tin nhắn SMS báo khách màu đỏ: tin chưa gửi được vì bản demo chưa nối dịch vụ nhắn tin; đơn vẫn giao bình thường.

Bước 6 - Lập hóa đơn

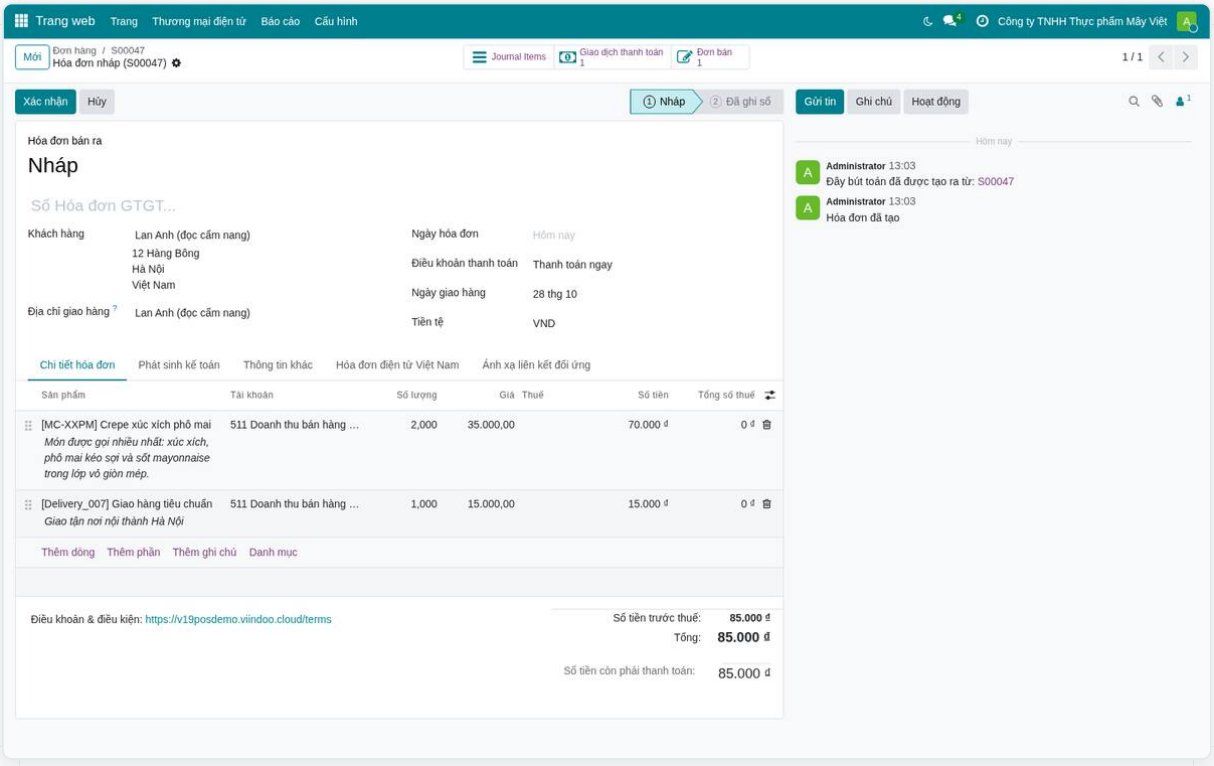
Quay lại đơn bán (bấm tên đơn ở đường dẫn phía trên). Bấm **Tạo hóa đơn**. Ở hộp **Tạo (các) hóa đơn**, giữ **Hóa đơn thông thường**, bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Đơn hàng > Tạo hóa đơn`



Phải thấy: hộp **Tạo (các) hóa đơn** có ba lựa chọn: **Hóa đơn thông thường**, **Trả trước (%)**, **Trả trước (số tiền)**. Chọn mặc định rồi bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Đơn hàng > Tạo hóa đơn > Tạo bản nháp`

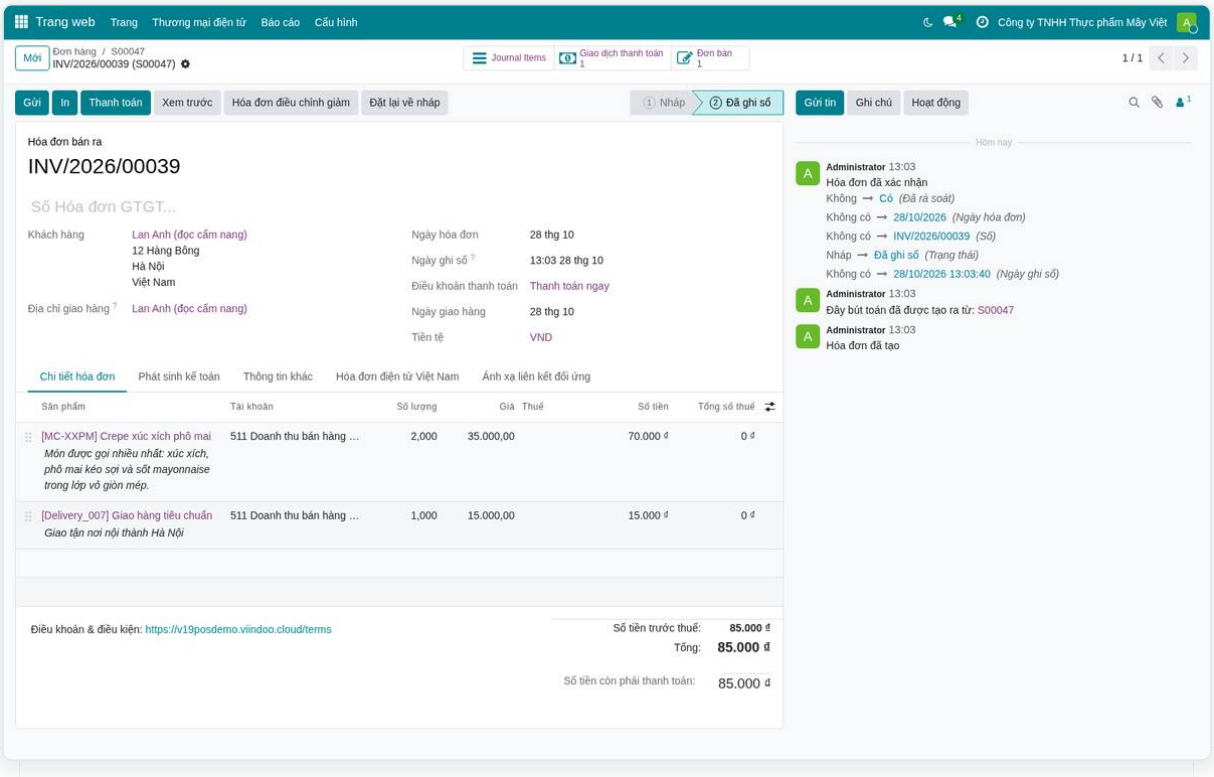


Phải thấy: Hóa đơn bán ra trạng thái **Nháp**, khách là người đặt đơn, hai dòng hàng đều ghi tài khoản **511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**: 70.000 ₫ và 15.000 ₫, tổng 85.000 ₫. Các nút trên đầu: **Xác nhận**, **Hủy**.

Bước 7 - Xác nhận hóa đơn

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Hóa đơn nháp > Xác nhận`

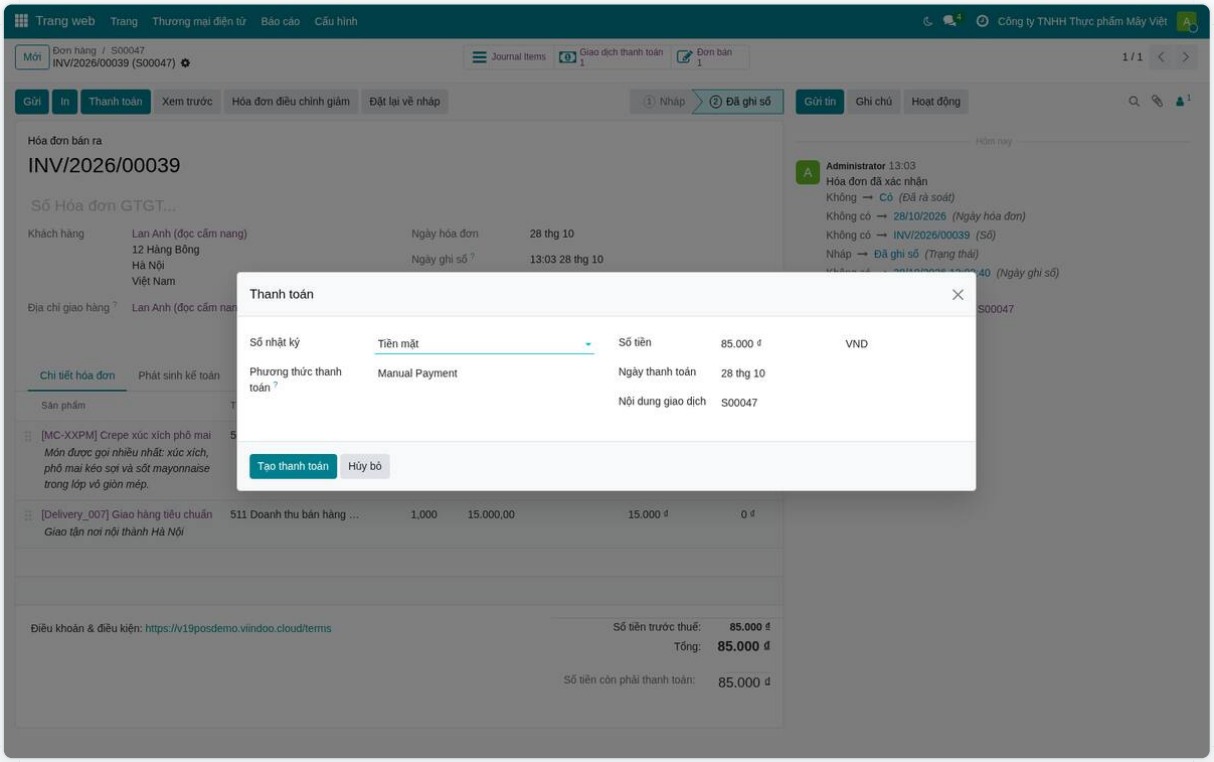


Phải thấy: hóa đơn có số dạng **INV/2026/000xx**, trạng thái **Đã ghi sổ**, xuất hiện nút **Thanh toán**, **Gửi**, **In**, **Hóa đơn điều chỉnh giảm**, **Đặt lại về nháp**.

Bước 8 - Ghi nhận khoản thu

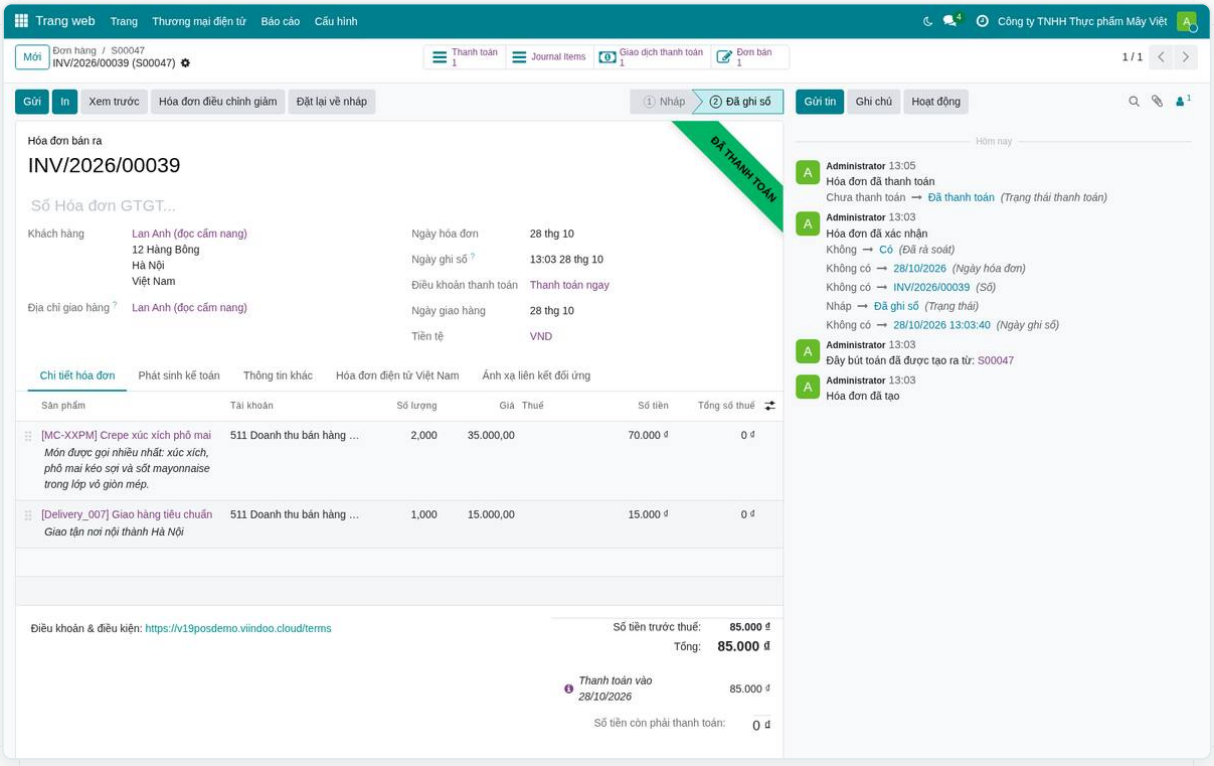
Bấm **Thanh toán**. Ở hộp **Thanh toán**, ô **Sổ nhật ký** chọn **Tiền mặt** (không chọn "Tiền mặt Mây Crepe Hoàn Kiếm", đó là két của quầy). Bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* `Hóa đơn > Thanh toán`



Phải thấy: Sổ nhật ký: Tiền mặt, **Số tiền 85.000 ₫**, **Ngày thanh toán** là hôm nay, **Nội dung giao dịch** là mã đơn.

> *Đường vào:* `Hóa đơn > Thanh toán > Tạo thanh toán`

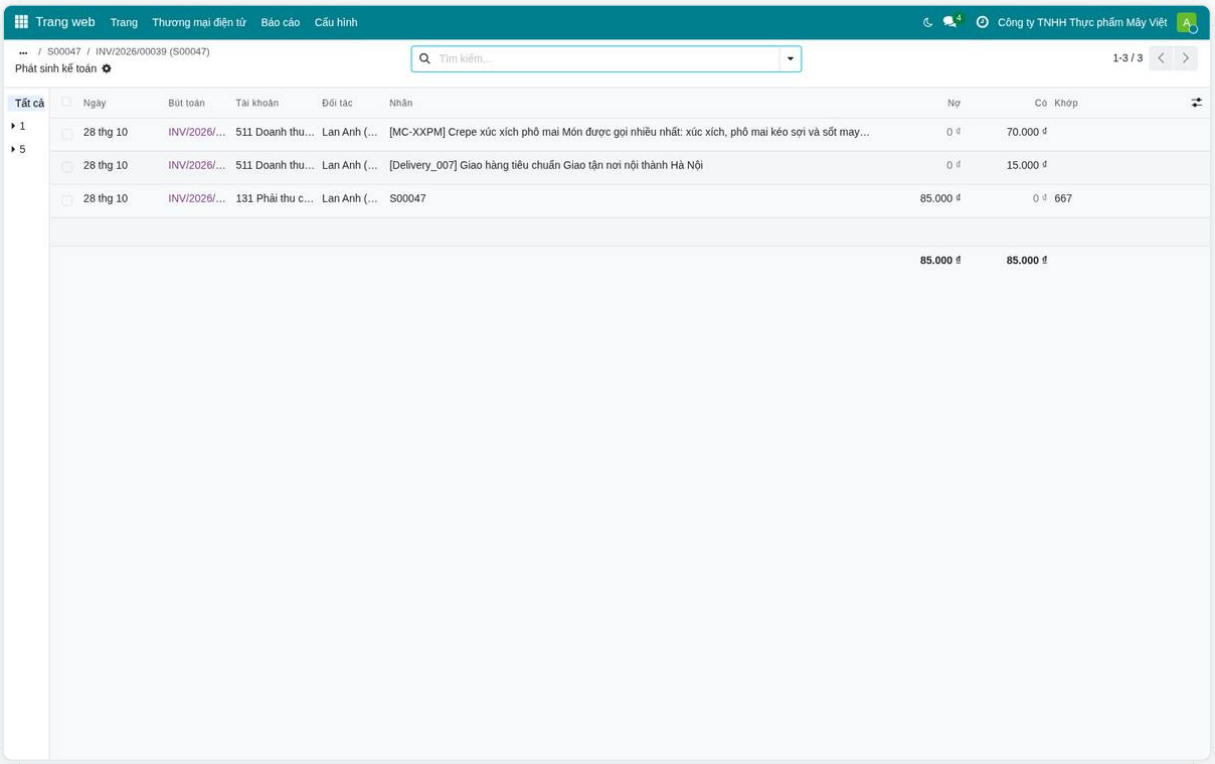


Phải thấy: dải chéo **ĐÃ THANH TOÁN**, dòng "Thanh toán vào ... 85.000 ₫", **Số tiền còn phải thanh toán 0 ₫**; trên đầu có thêm nút **Thanh toán 1**.

Bước 9 - Đọc bút toán của hóa đơn

Bấm nút **Journal Items** ở đầu hóa đơn.

> *Đường vào:* `Hóa đơn > Journal Items`



Phải thấy: ba dòng: **511 Doanh thu bán hàng...** Có 70.000 ₫; **511 Doanh thu bán hàng...** Có 15.000 ₫ (phí giao hàng); **131 Phải thu của khách hàng** Nợ 85.000 ₫. Tổng Nợ bằng tổng Có bằng 85.000 ₫. Hóa đơn web hiện ghi doanh thu và phải thu; không có dòng giá vốn 632 trên hóa đơn này.

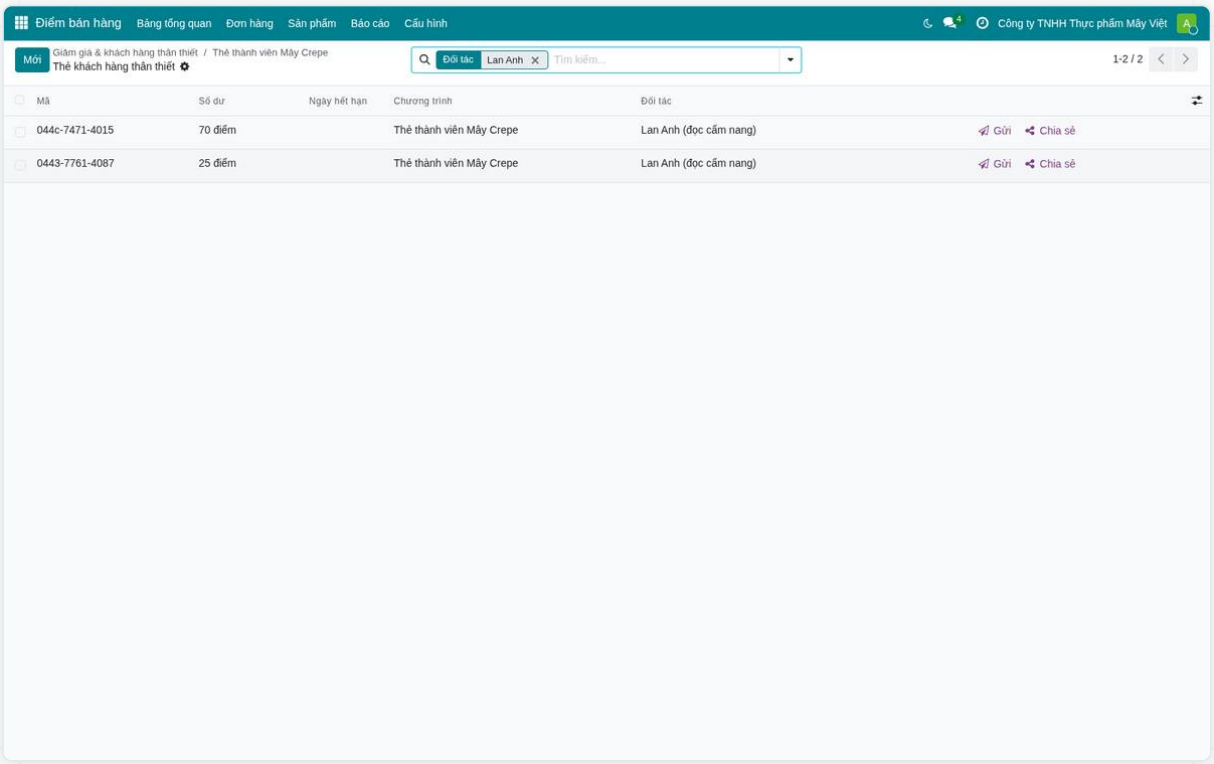
57 ĐIỂM TÍCH LŨY CỦA ĐƠN ONLINE

Khoảng 8 phút. Hết bài này Quý công ty thấy đơn online đã sinh ra bao nhiêu điểm, vào thẻ nào, và biết điều kiện để điểm dùng chung với quầy.

Bước 1 - Mở danh sách thẻ của chương trình

Mở chương trình **Thẻ thành viên Mây Crepe** (như ở bài cấu hình), bấm nút **Thẻ khách hàng thân thiết** ở đầu trang. Ở ô tìm kiếm gõ tên Quý công ty đã nhập khi đặt đơn, chọn dòng **Đối tác**, bấm Enter.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Khách hàng thân thiết > Giảm giá & khách hàng thân thiết > Thẻ thành viên Mây Crepe > Thẻ khách hàng thân thiết`



Phải thấy: các thẻ của **Thẻ thành viên Mây Crepe** đứng tên Quý công ty, mỗi thẻ có mã, **Số dư** và nút **Gửi**, **Chia sẻ**. Đơn 85.000 ₫ (hàng 70.000 ₫ + giao hàng 15.000 ₫) cho **70 điểm**: phí giao hàng không tính điểm. Ví dụ đơn nhận tại cửa hàng 25.000 ₫ cho 25 điểm.

Cách điểm gắn vào thẻ

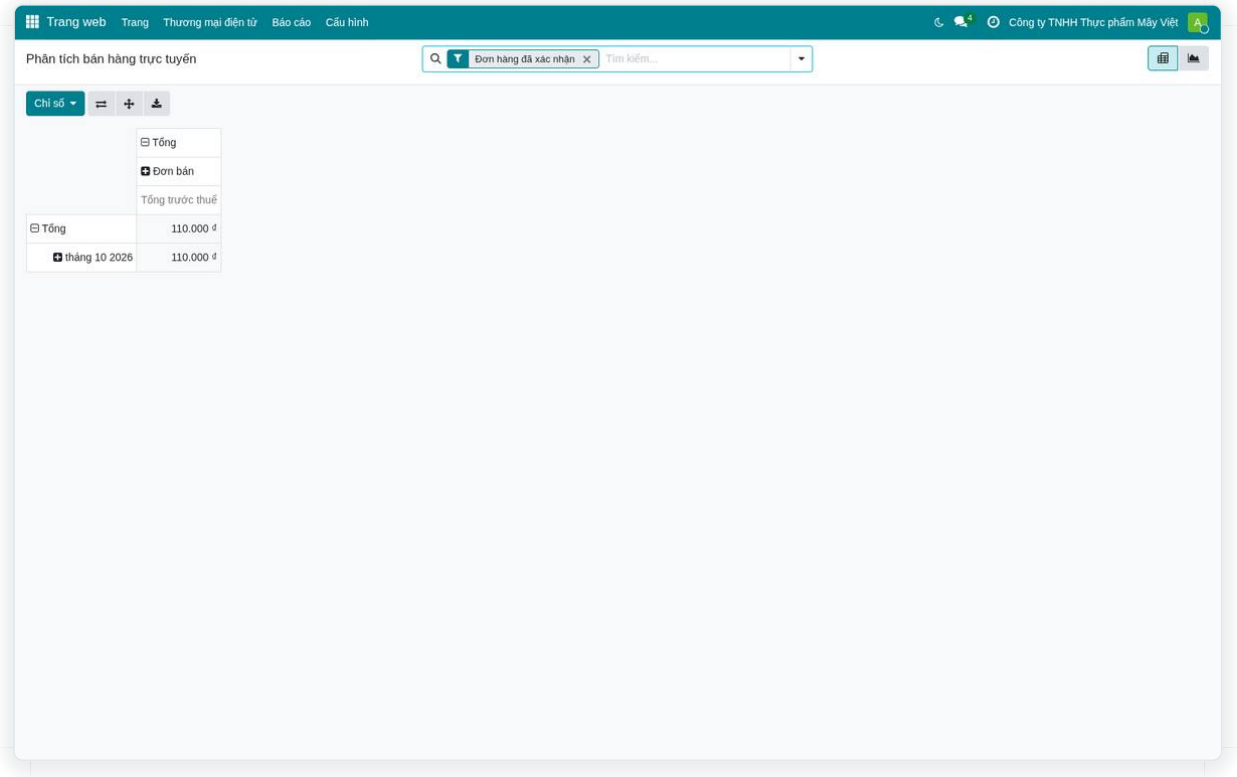
- Chương trình thẻ là **một** cho quầy và website, cùng quy tắc: 1.000đ hàng hóa được 1 điểm, 100 điểm đổi 10.000đ giảm giá.
- Thẻ gắn với **liên hệ** của khách. Khách đặt hàng khi chưa đăng nhập được hệ thống tạo một liên hệ mới cho đơn đó, nên mỗi đơn khách vãng lai ra một thẻ riêng; điểm không cộng dồn giữa các lần đặt.
- Để điểm online cộng dồn vào đúng thẻ đã tích ở quầy, khách phải đặt hàng khi **đăng nhập** bằng tài khoản gắn với đúng liên hệ đó. Bản demo không cấp sẵn tài khoản cổng cho khách thành viên, nên bài này chạy ở dạng khách vãng lai.

58 BÁO CÁO BÁN HÀNG ONLINE VÀ BÁN HÀNG CHUNG

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết mở báo cáo nào để trả lời từng câu hỏi về kênh website. Số liệu đổi theo ngày và theo người thử nên bài chỉ chỉ cách đọc.

Bước 1 - Mở báo cáo Bán hàng trực tuyến

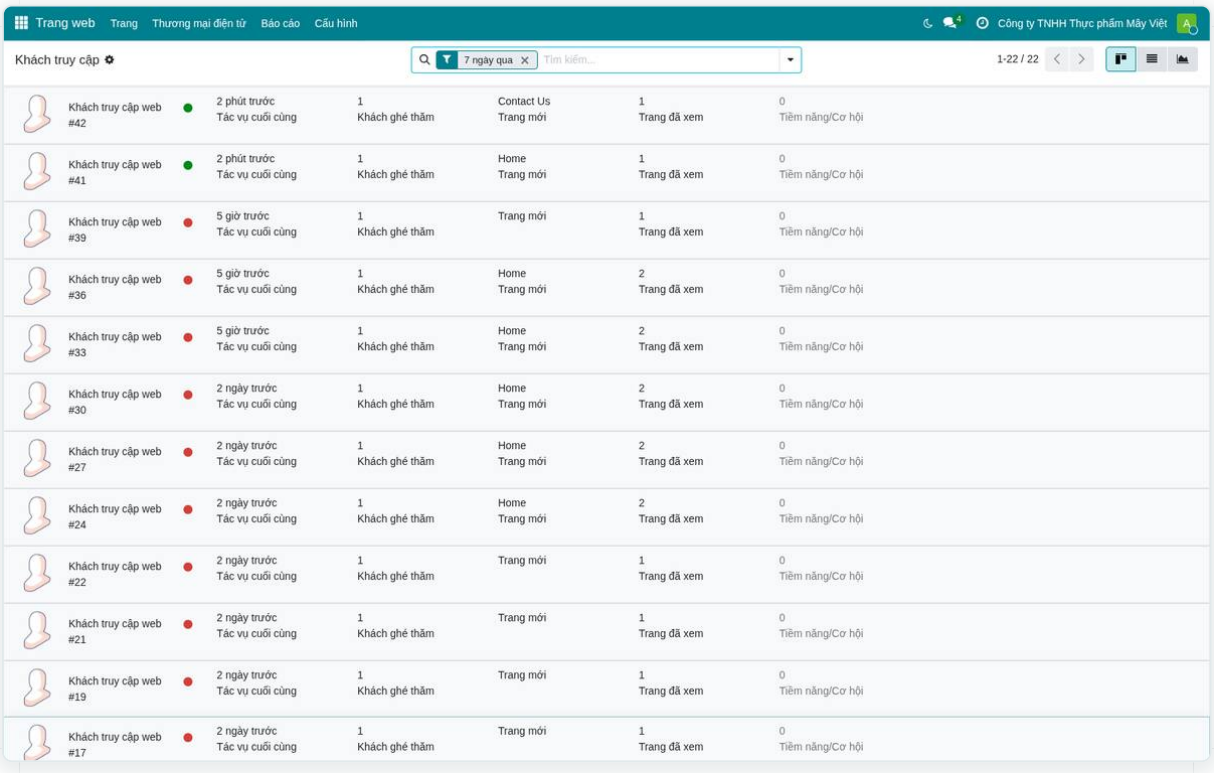
> *Đường vào:* `Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`



Phải thấy: bảng chéo **Phân tích bán hàng trực tuyến** với bộ lọc **Đơn hàng đã xác nhận**, hàng là tháng, cột **Tổng trước thuế**. Đơn vừa đặt hiện ở tháng hiện tại. Đổi **Chỉ số** hoặc bấm biểu tượng biểu đồ để xem dạng đồ thị.

Bước 2 - Mở báo cáo Khách truy cập

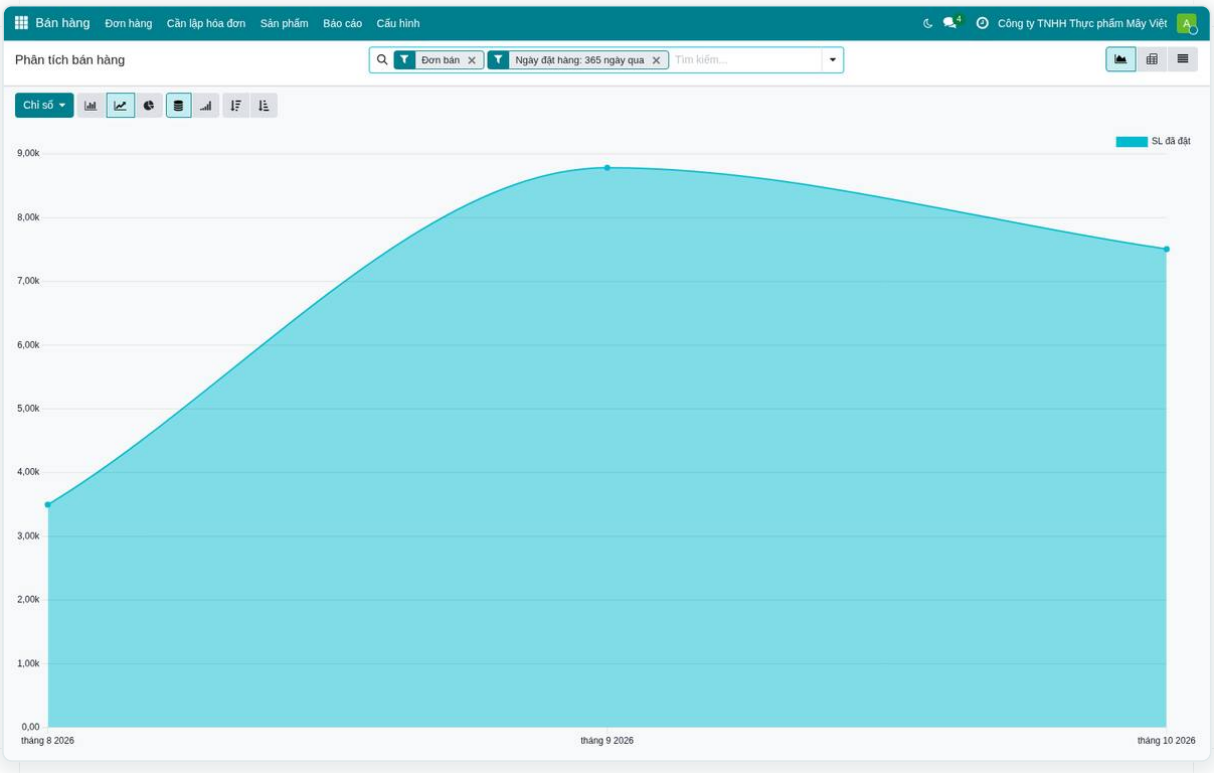
> *Đường vào:* `Trang web > Báo cáo > Khách truy cập`



Phải thấy: các thẻ **Khách truy cập web #n** với thời điểm truy cập cuối, số lần ghé thăm, trang đã xem và dấu chấm xanh nếu đang trực tuyến.

Bước 3 - Mở báo cáo Bán hàng chung

> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`



Phải thấy: Phân tích bán hàng với bộ lọc **Đơn bán** và **Ngày đặt hàng: 365 ngày qua**, đồ thị theo tháng. Đây là báo cáo tính trên đơn bán (gồm đơn website và đơn bán cho hộ nhượng quyền); doanh thu quầy xem ở bài *Báo cáo bán tại quầy*.

Danh sách báo cáo liên quan

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
`Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`	Website bán được bao nhiêu mỗi tháng, đơn nào đã xác nhận
`Trang web > Báo cáo > Khách truy cập`	Ai vào website, vào mấy lần, xem trang nào
`Trang web > Báo cáo > Xem trang`	Mỗi lượt xem trang nào, địa chỉ nào, vào lúc nào
`Trang web > Báo cáo > Phân tích`	Báo cáo lượt truy cập của dịch vụ phân tích bên ngoài; bản demo chưa nối dịch vụ này nên màn hình chỉ hướng dẫn kết nối
`Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng chưa thanh toán`	Đơn website nào đang chờ thanh toán
`Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Giỏ hàng bỏ dở`	Khách nào bỏ giỏ giữa chừng (có thể nhắc bằng email)
`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`	Doanh số đơn bán theo thời gian
`Bán hàng > Báo cáo > Khách hàng`	Khách nào mua nhiều nhất
`Bán hàng > Báo cáo > Sản phẩm`	Món nào bán chạy
`Bán hàng > Báo cáo > Nhân viên kinh doanh`	Mỗi nhân viên phụ trách bao nhiêu đơn
`Bán hàng > Báo cáo > Thống kê điểm tích lũy`	Chương trình thẻ phát hành, đã dùng bao nhiêu điểm
`Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Số dư điểm`	Tổng điểm khách còn giữ, điểm đã đổi, điểm hết hạn

59 BÀI TẬP TỰ LÀM: ĐẶT THÊM MỘT ĐƠN VÀ THEO DÕI

Khoảng 25 phút. Không có ảnh từng bước. Làm lần lượt:

1. **Đơn nhận tại cửa hàng.** Ở cửa sổ ẩn danh, đặt 1 cái **Crepe socola**, chọn **Nhận tại cửa hàng** và **Thanh toán tại cửa hàng**. Tìm đơn trong `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng`. Kiểm tra: tổng tiền không có phí giao hàng (25.000 ₫); phiếu xuất kho cũng thuộc kho **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm** và đang ở trạng thái **Sẵn sàng**.

2. **Điểm của đơn thứ hai.** Mở danh sách thẻ như bài *Điểm tích lũy của đơn online*. Kiểm tra: đơn 25.000 ₫ cho 25 điểm trên một thẻ khác với thẻ của đơn trước.
3. **Đọc doanh thu.** Mở `Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`. Kiểm tra: tháng hiện tại tăng ít nhất bằng tổng hai đơn Quý công ty đã đặt (85.000 ₫ + 25.000 ₫ nếu làm đủ cả hai); có thể nhiều hơn vì những người khác cũng đặt đơn thử.
4. **Dò hóa đơn.** Mở `Bán hàng > Báo cáo > Sản phẩm`, tìm dòng Crepe socola. Ghi lại số lượng đã bán trong 365 ngày qua.
5. **Đối chiếu bút toán.** Với hóa đơn của đơn đầu, tìm dòng **131 Phải thu của khách hàng** và xác nhận nó bằng tổng hai dòng **511**.

PHẦN IX. NHÂN SỰ, CHẤM CÔNG VÀ LƯƠNG

Phần này trả lời câu hỏi: nhân viên ca của một chuỗi cửa hàng được trả lương thế nào, tiền lương lấy từ đâu ra, và ghi vào sổ ra sao. Chuỗi từ trái sang phải là: **lịch ca và hồ sơ nhân viên** - **chấm công** - **ngày công** - **bảng lương tháng** - **bút toán lương** - **chi lương**. Người đọc là chủ chuỗi, người phụ trách nhân sự và kế toán lương.

Bản demo có 12 nhân viên ở Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt và 6 nhân viên ở mỗi hộ kinh doanh. Lương tháng 8 và tháng 9 đã tính, ghi sổ và chi xong. Lương tháng 10 đã tính và đang chờ duyệt.

Lưu ý: không sửa chấm công của tháng 8 và tháng 9 và không sửa phiếu lương tháng 8, 9: các tháng đó đã vào bảng lương đã chi.

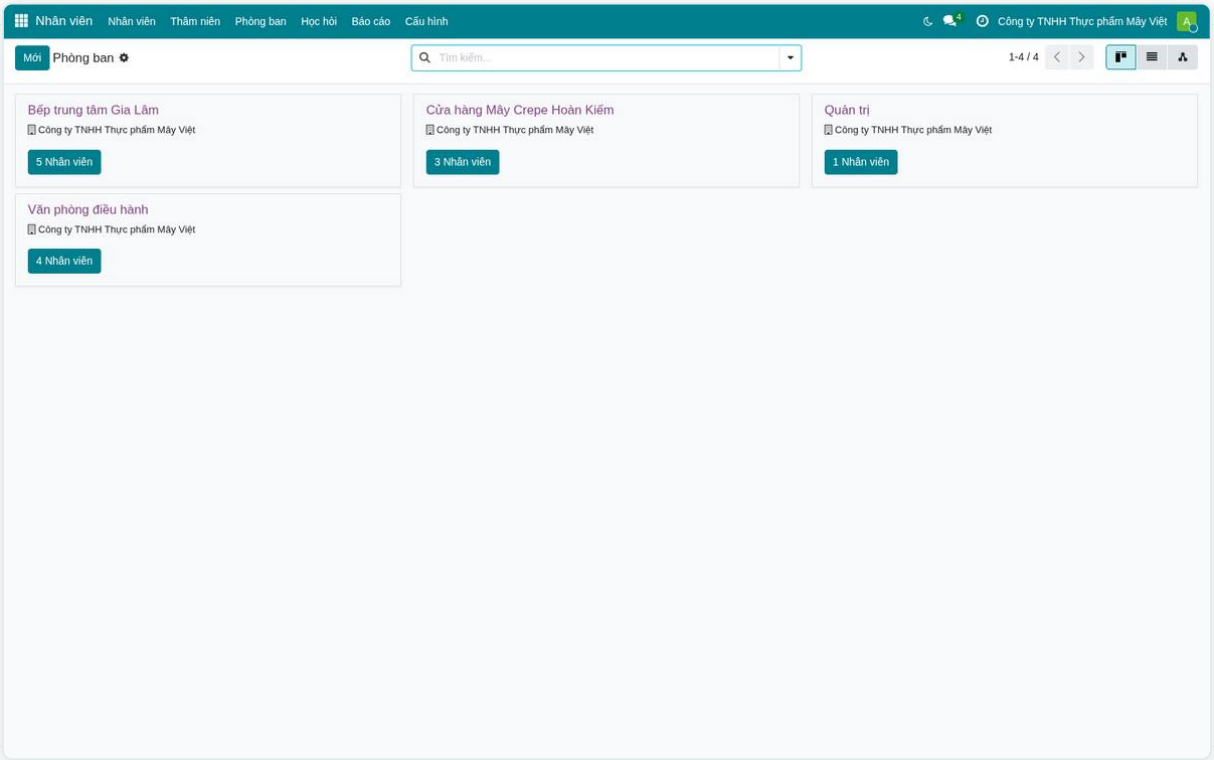
60 ĐỌC CẤU HÌNH NHÂN SỰ: PHÒNG BAN, LỊCH CA, HỒ SƠ VÀ CÁCH TÍNH LƯƠNG

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết lương của một nhân viên được quyết định bởi những khai báo nào.

Đăng nhập `admin` / `admin`, chọn công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**.

Bước 1 - Xem các phòng ban

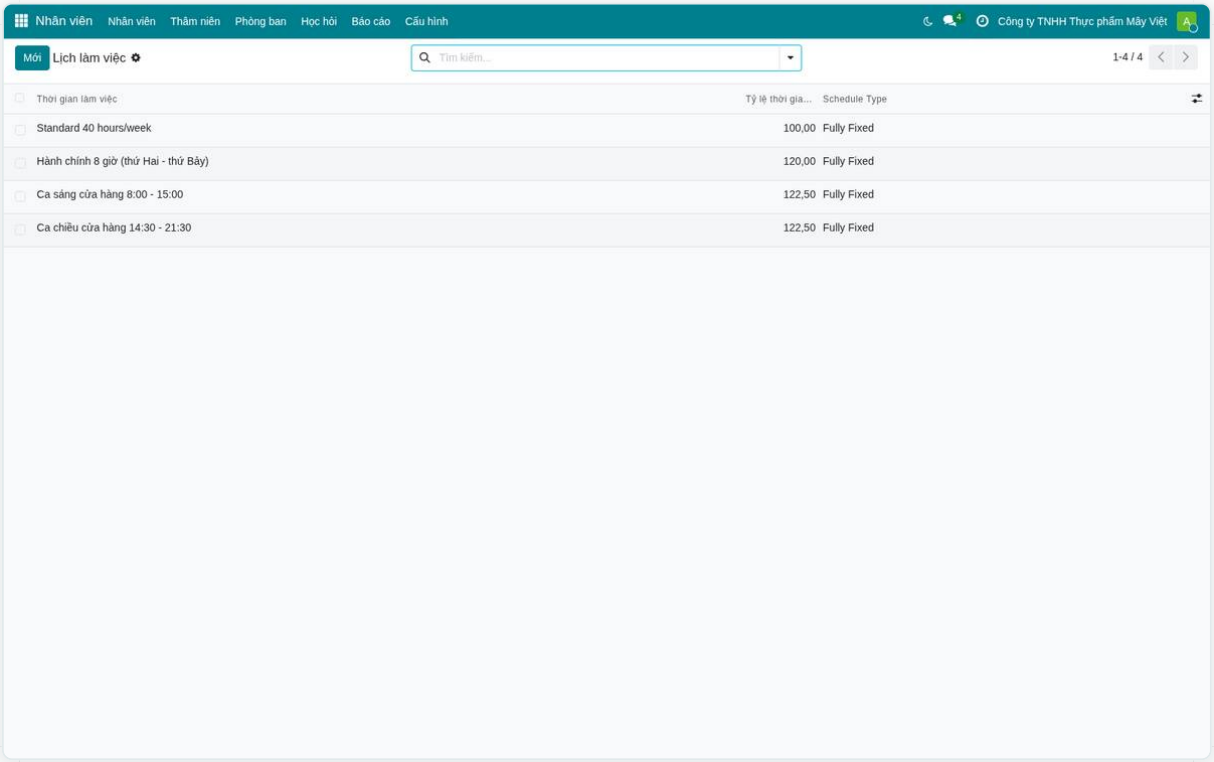
> *Đường vào:* `Nhân viên > Phòng ban`



Phải thấy: bốn thẻ phòng ban: **Bếp trung tâm Gia Lâm** (5 nhân viên), **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm** (3), **Quản trị** (1) và **Văn phòng điều hành** (4). Phòng ban quyết định tài khoản chi phí lương: bếp ghi vào **622**, cửa hàng ghi vào **641**, văn phòng ghi vào **642** (xem ở bài *Bút toán lương và chi lương tháng 9*).

Bước 2 - Xem lịch làm việc

> *Đường vào:* `Nhân viên > Cấu hình > Nhân viên > Lịch làm việc`

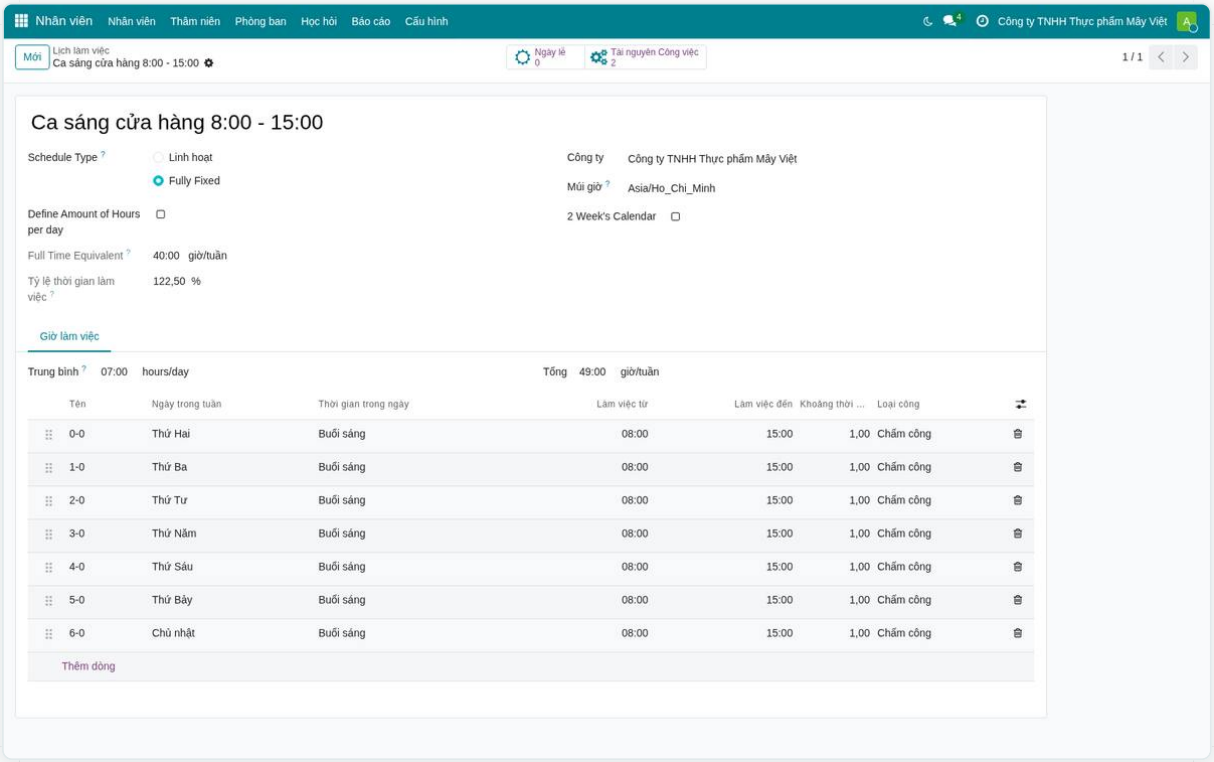


Phải thấy: bốn lịch: **Standard 40 hours/week** (lịch mặc định, tên chưa Việt hóa), **Hành chính 8 giờ (thứ Hai - thứ Bảy)**, **Ca sáng cửa hàng 8:00 - 15:00** và **Ca chiều cửa hàng 14:30 - 21:30**.

Bước 3 - Mở lịch Ca sáng

Bấm vào **Ca sáng cửa hàng 8:00 - 15:00**.

> *Đường vào:* `Nhân viên > Cấu hình > Nhân viên > Lịch làm việc > Ca sáng cửa hàng 8:00 - 15:00`

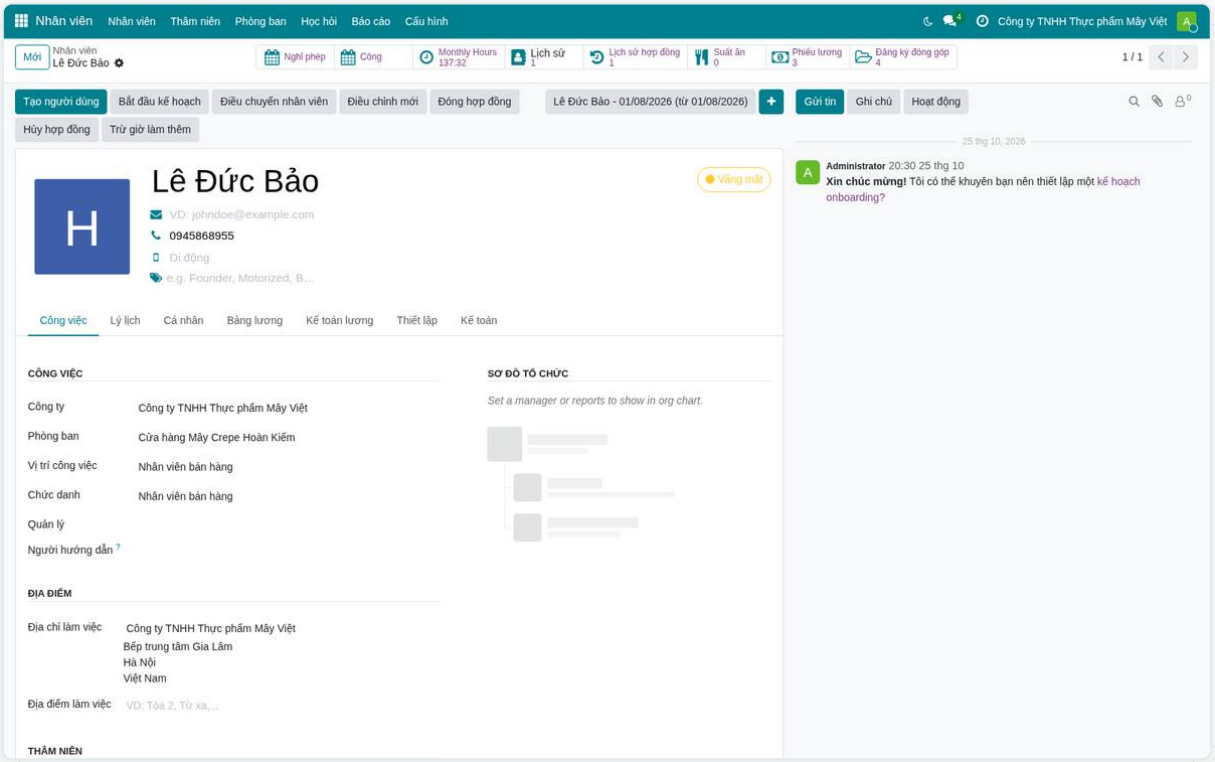


Phải thấy: Schedule Type chọn *Fully Fixed*, **Trung bình 07:00 giờ/ngày**, bảng giờ làm việc ghi bảy dòng từ Thứ Hai đến Chủ nhật, mỗi dòng **Buổi sáng 08:00 - 15:00**, loại **Chấm công**. Lịch này là chuẩn so sánh với giờ vào, giờ ra thật để tính đến muộn, về sớm và công hợp lệ.

Bước 4 - Mở hồ sơ một nhân viên ca

Mở danh sách nhân viên, bấm vào **Lê Đức Bảo** (nhân viên bán hàng, Cửa hàng Hoàn Kiếm).

> *Đường vào:* `Nhân viên > Nhân viên > Lê Đức Bảo`

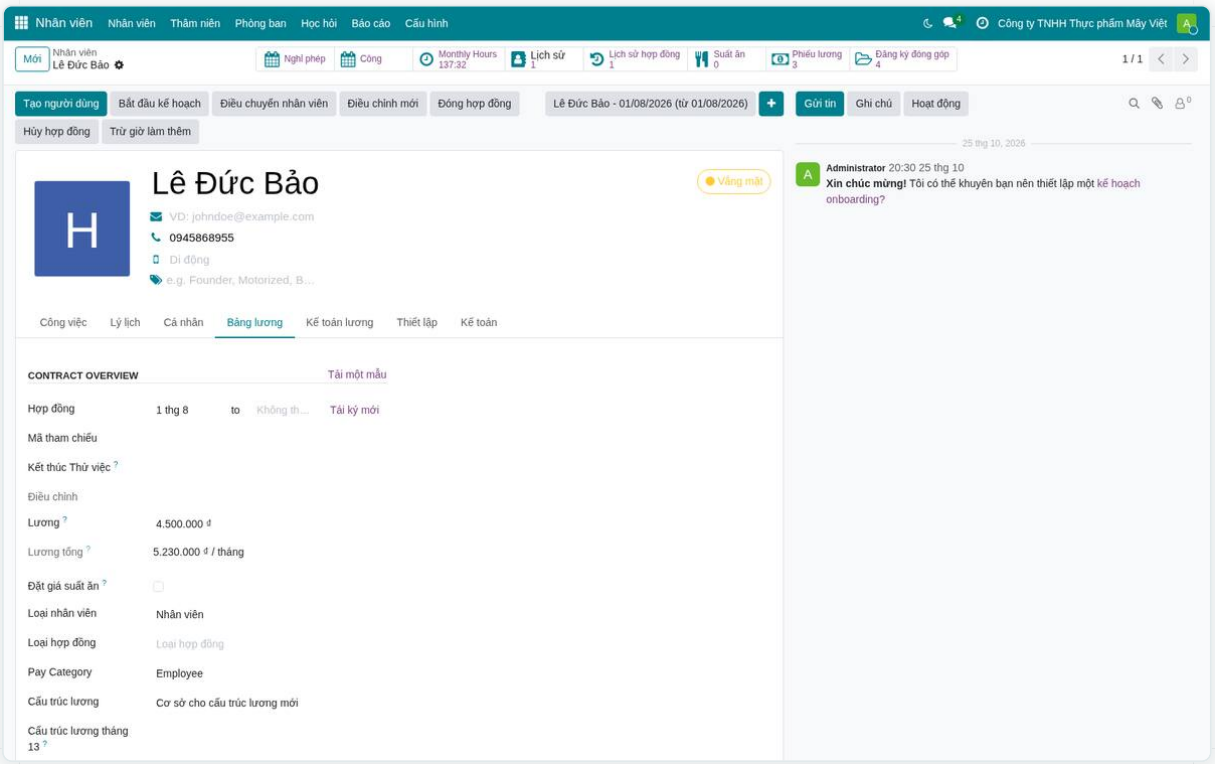


Phải thấy: tên, điện thoại, phòng ban **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm**, vị trí **Nhân viên bán hàng**. Dải nút đầu trang có **Công**, **Phiếu lương 3**, **Đăng ký đóng góp 4**.

Bước 5 - Đọc thẻ Bảng lương của hồ sơ

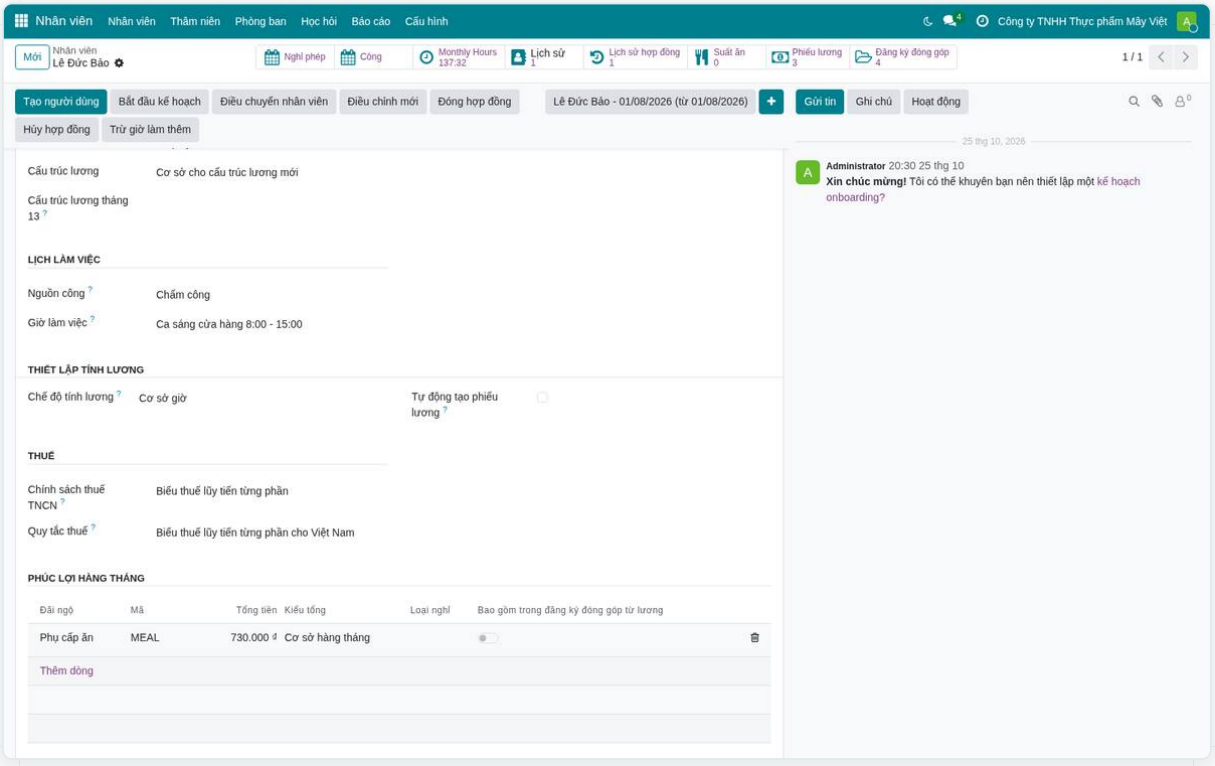
Bấm thẻ **Bảng lương**.

> *Đường vào:* `Nhân viên > Nhân viên > Lê Đức Bảo > thẻ Bảng lương`



Phải thấy: Hợp đồng từ 1 thg 8; **Lương 4.500.000 ₫**; **Lương tổng 5.230.000 ₫ / tháng** (lương cộng phụ cấp ăn 730.000 ₫). Kéo xuống để xem tiếp.

> *Đường vào:* `Nhân viên > Nhân viên > Lê Đức Bảo > thẻ Bảng lương (phần dưới)`



Phải thấy: Nguồn công: Chấm công; **Giờ làm việc: Ca sáng cửa hàng 8:00 - 15:00**; **Chế độ tính lương: Cơ sở giờ** (nhân viên văn phòng tính theo ngày công); **Chính sách thuế TNCN: Biểu thuế lũy tiến từng phần**; phần **Phúc lợi hàng tháng** có dòng **Phụ cấp ăn MEAL 730.000 ₫ Cơ sở hàng tháng**. Ở cuối thẻ còn mục **Đăng ký đóng góp** với bốn dòng **Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Công đoàn**, cơ sở tính 4.500.000 và trạng thái **Đã xác nhận**.

Bảng tóm tắt: khai báo nào quyết định điều gì

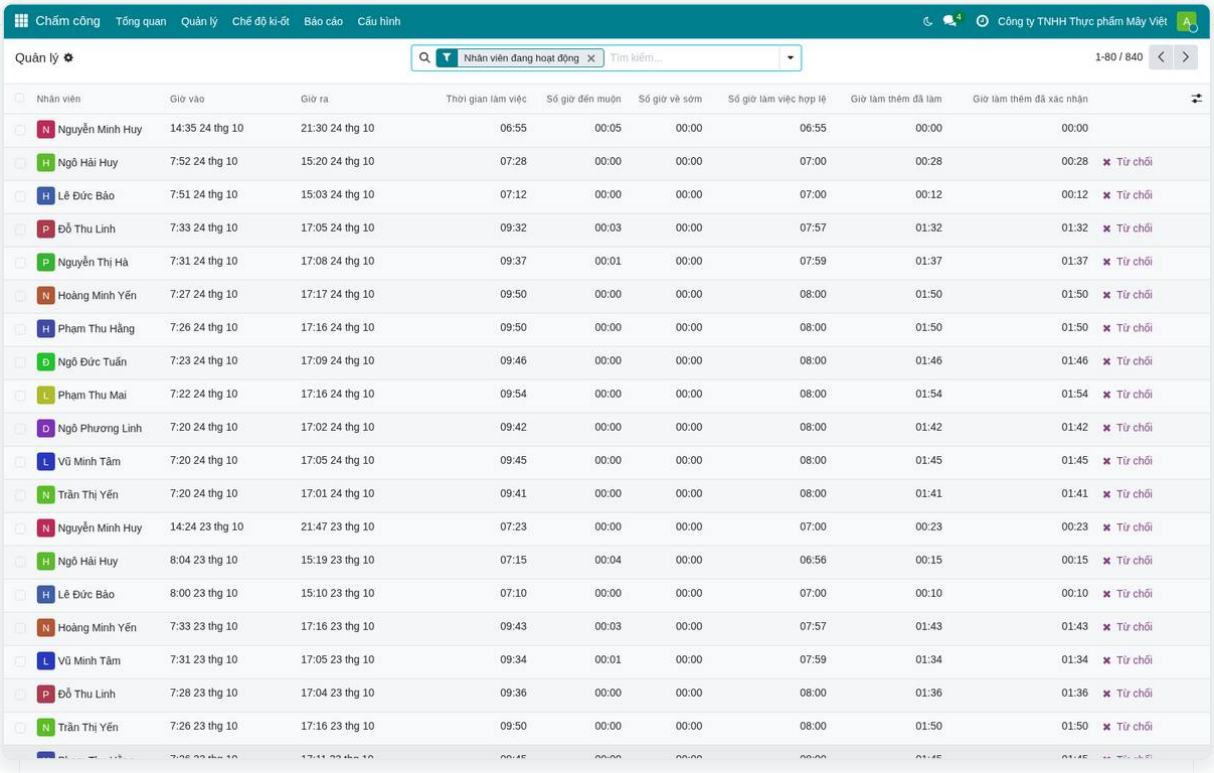
Khai báo	Quyết định
Nguồn công = Chấm công	Công của nhân viên lấy từ giờ vào, ra thật, chỉ phần nằm trong lịch ca
Giờ làm việc (lịch ca)	Chuẩn để tính giờ phải làm, đến muộn, về sớm
Chế độ tính lương (giờ hoặc ngày)	Lương cơ bản = lương hợp đồng nhân tỷ lệ giờ (hoặc ngày) làm thực tế
Phụ cấp ăn (MEAL)	Phụ cấp cộng thêm, cũng tính theo tỷ lệ công, miễn thuế đến mức pháp định
Đăng ký đóng góp (bảo hiểm, công đoàn) đã xác nhận	Có dòng bảo hiểm, công đoàn trên phiếu lương; chưa xác nhận thì phiếu không có các dòng này
Phòng ban	Tài khoản chi phí lương: 622 bếp, 641 cửa hàng, 642 văn phòng

61 CHẤM CÔNG VÀ NGÀY CÔNG

Khoảng 12 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được chấm công theo ca, tạo được một lần chấm công của chính mình và thấy công sinh ra từ chấm công.

Bước 1 - Xem chấm công theo ca

> *Đường vào:* `Chấm công > Quản lý`

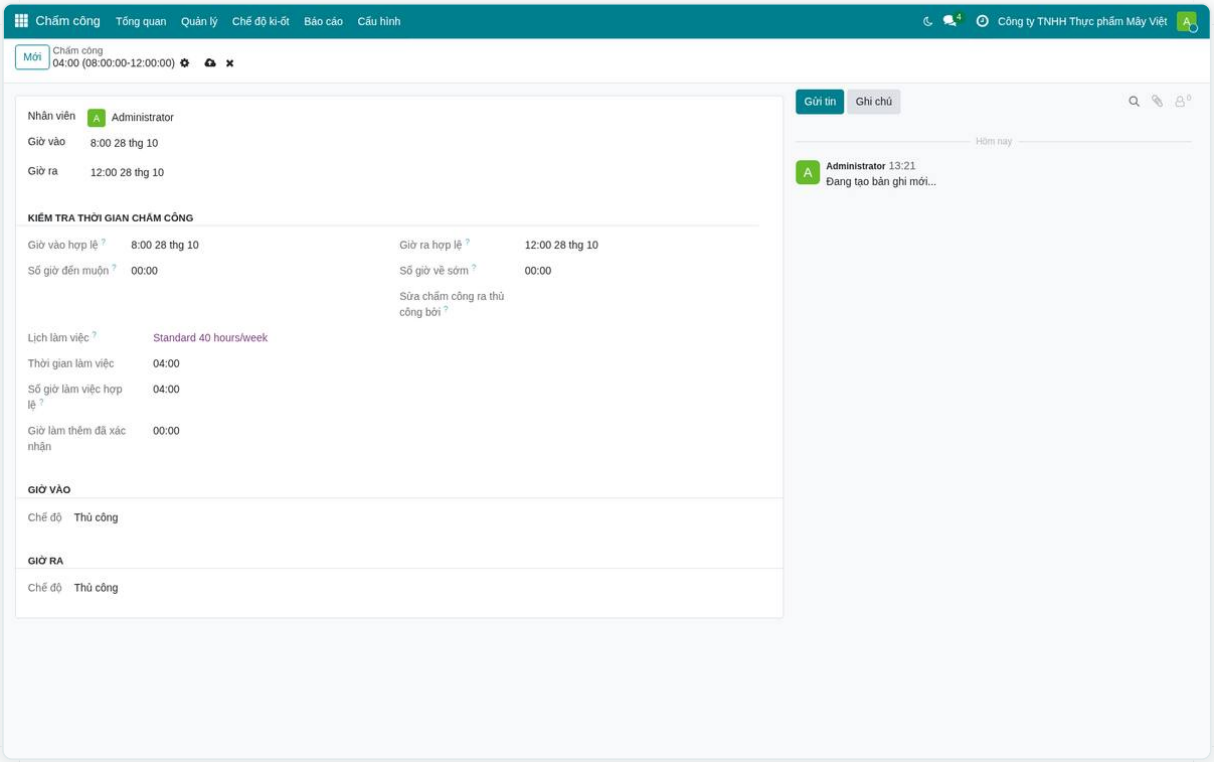


Phải thấy: mỗi dòng là một lượt vào - ra: **Giờ vào**, **Giờ ra**, **Thời gian làm việc**, **Số giờ đến muộn**, **Số giờ về sớm**, **Số giờ làm việc hợp lệ**, **Giờ làm thêm đã làm**, **Giờ làm thêm đã xác nhận** và nút **Từ chối** cho giờ làm thêm. Ví dụ một nhân viên ca chiều vào lúc 14:35 (ca bắt đầu 14:30) ra **Số giờ đến muộn 00:05**; nhân viên văn phòng vào 7:23, ra 17:09 có công hợp lệ 08:00 và phần còn lại là giờ làm thêm.

Bước 2 - Mở màn hình tạo chấm công

Chọn menu **Chấm công > Tổng quan > Bảng tổng quan**, bấm **Mới**.

> *Đường vào:* `Chấm công > Tổng quan > Bảng tổng quan > Mới`

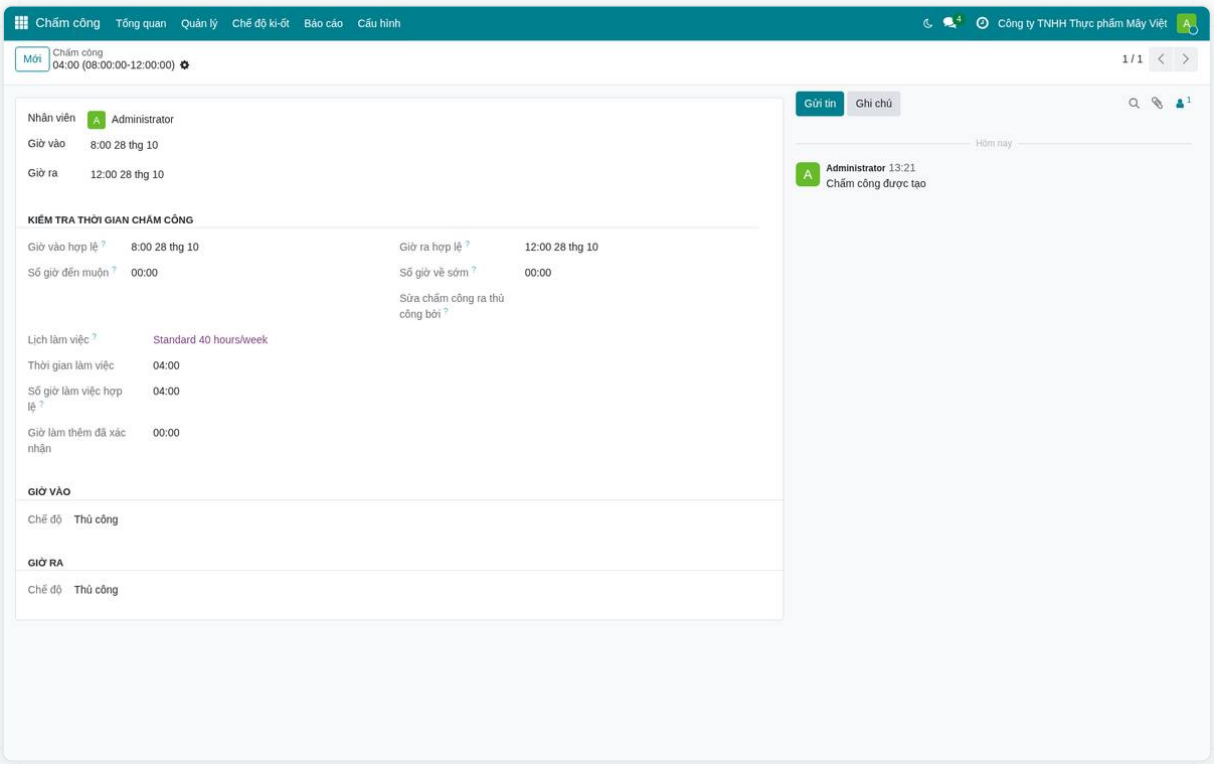


Phải thấy: biểu mẫu **Chấm công** với **Nhân viên: Administrator** (nhân viên của Quý công ty khi đăng nhập `admin`). Bấm **Giờ vào** gõ `08:00:00` của ngày hôm nay, bấm **Giờ ra** gõ `12:00:00` của cùng ngày. Chỉ chấm công cho nhân viên Administrator; không chọn nhân viên khác và không chọn ngày trong tháng 8, 9 vì các tháng đó đã vào bảng lương đã chi.

Bước 3 - Lưu và đọc kết quả

Bấm biểu tượng lưu (đám mây có mũi tên) ở đầu trang.

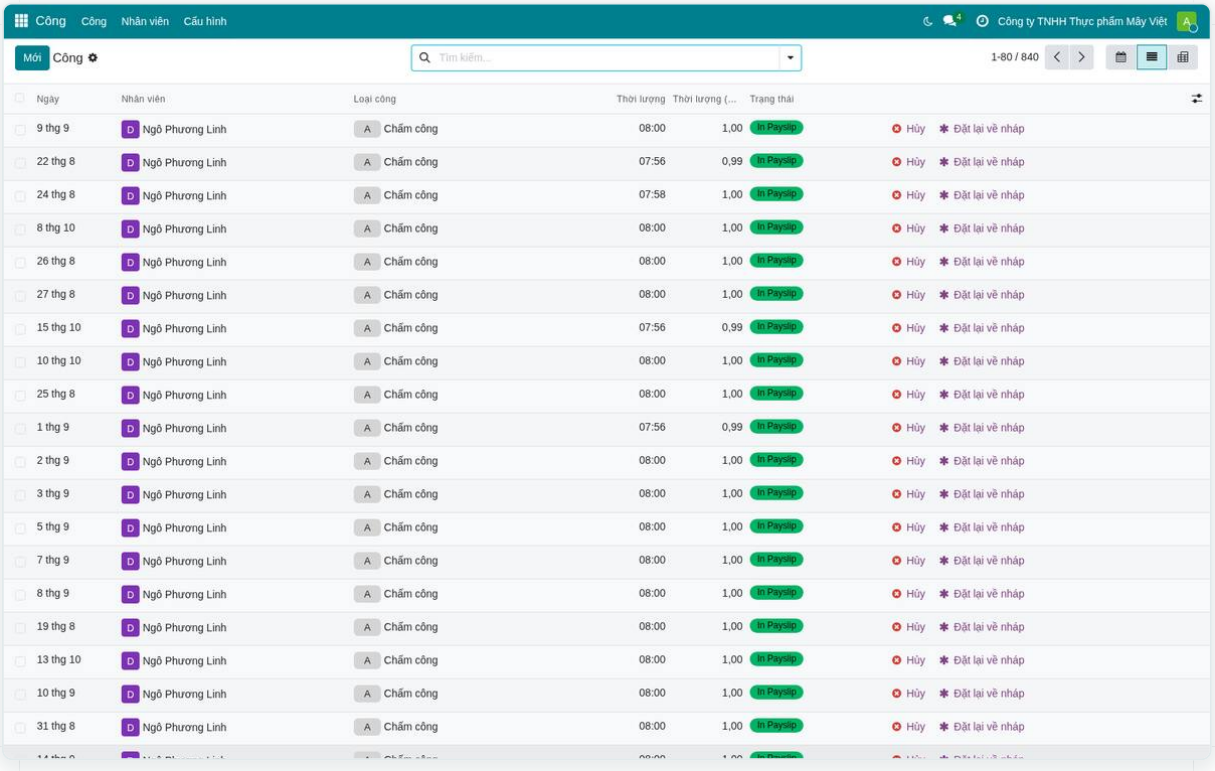
> *Đường vào:* `Chấm công > Tổng quan > Bảng tổng quan > Mới > Lưu`



Phải thấy: tiêu đề đổi thành "04:00 (08:00:00-12:00:00)"; **Giờ vào hợp lệ 8:00**, **Giờ ra hợp lệ 12:00**, **Số giờ đến muộn 00:00**, **Thời gian làm việc 04:00**, **Số giờ làm việc hợp lệ 04:00**, lịch **Standard 40 hours/week**. Nếu hệ thống báo trùng với một lần chấm công khác của Administrator (người khác thử cùng ngày), đổi giờ vào, ra sang khoảng khác trong ngày. Nhân viên Administrator không có phiếu lương nên lần chấm công này không đụng đến bảng lương đã chốt.

Bước 4 - Xem công sinh từ chấm công

> *Đường vào:* `Bảng lương > Công > Công`



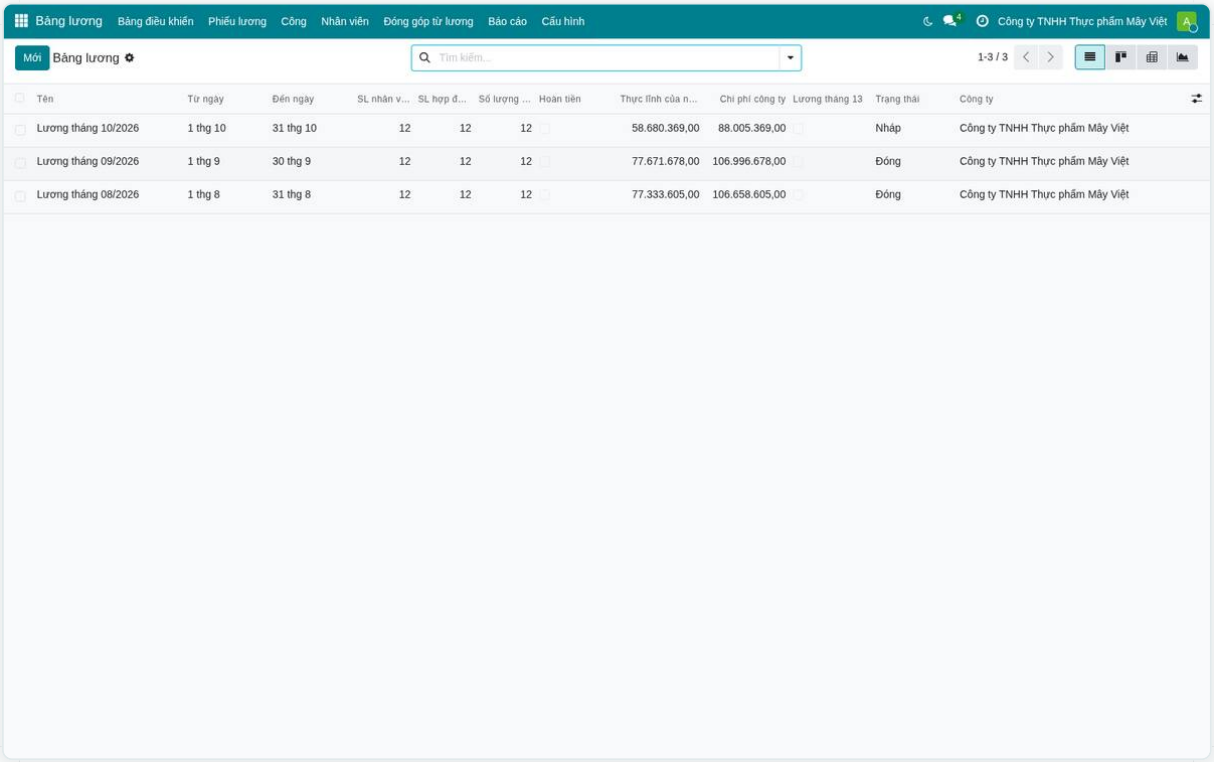
Phải thấy: mỗi dòng là một ngày công của một nhân viên: **Ngày**, **Nhân viên**, **Loại công = Chấm công**, **Thời lượng** (08:00 là đủ ca văn phòng, 07:56 là thiếu một chút), cột thời lượng thứ hai là số ngày (1,00 hay 0,99) và **Trạng thái** (ví dụ **In Payslip**: công đã vào một phiếu lương). Công chỉ gồm phần giờ nằm trong lịch ca; phiếu lương chỉ lấy công đã xác nhận.

62 ĐỌC PHIẾU LƯƠNG THÁNG 9 (ĐÃ CHI) TỪNG DÒNG

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được một phiếu lương: vì sao lương cơ bản bằng con số đó, phụ cấp ăn, bảo hiểm, công đoàn, thuế và thực lĩnh ra sao.

Bước 1 - Mở danh sách bảng lương

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Bảng lương`

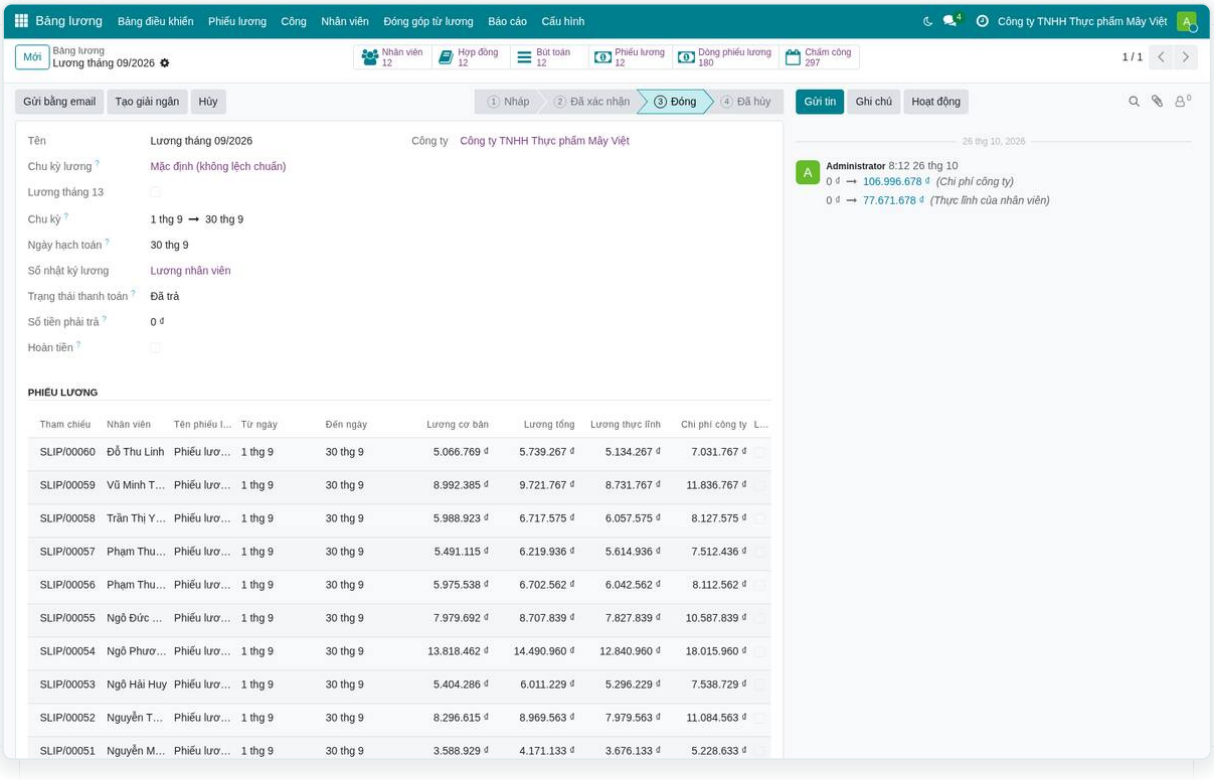


Phải thấy: ba bảng lương **Lương tháng 10/2026** (trạng thái **Nháp**), **Lương tháng 09/2026** và **Lương tháng 08/2026** (cả hai **Đóng**), với số nhân viên, **Thực lĩnh** và **Chi phí công ty** của từng bảng.

Bước 2 - Mở bảng lương tháng 9

Bấm vào **Lương tháng 09/2026**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Bảng lương > Lương tháng 09/2026`

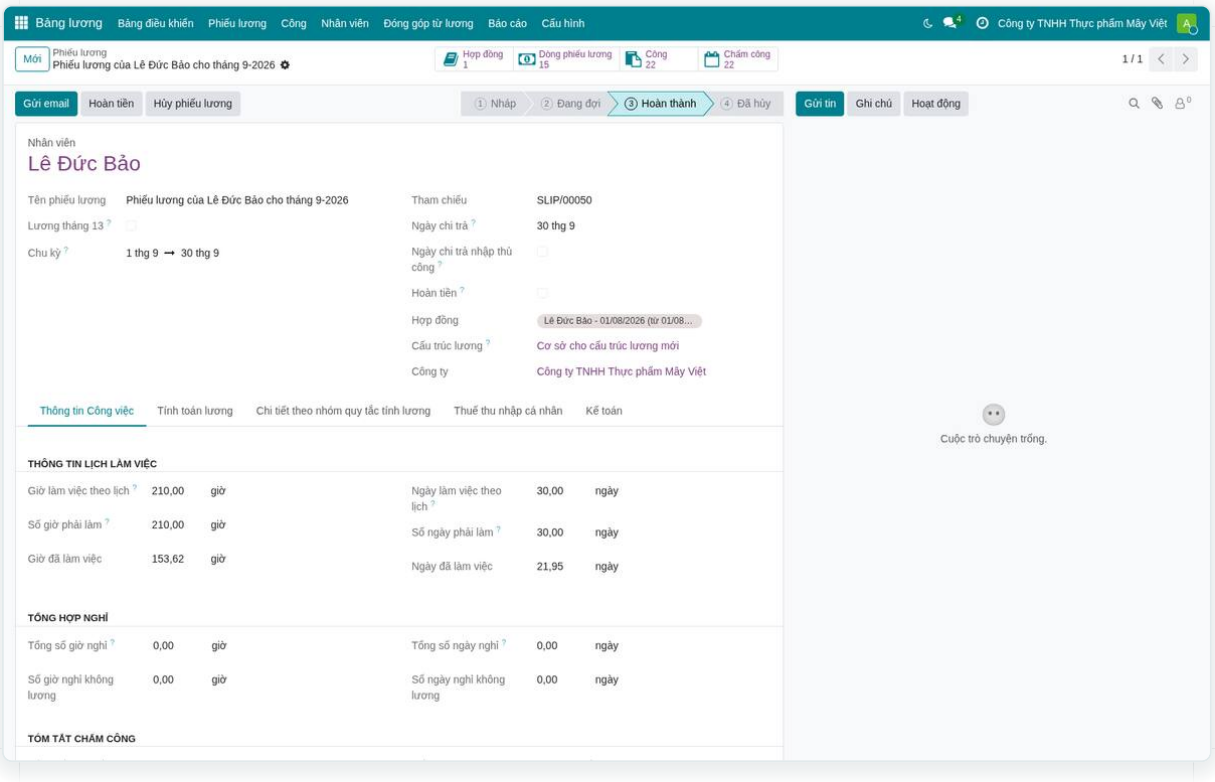


Phải thấy: thanh trạng thái ở **Đóng**; **Chu kỳ 1 thg 9 - 30 thg 9**; **Ngày hạch toán 30 thg 9**; **Sổ nhật ký lương: Lương nhân viên**; **Trạng thái thanh toán: Đã trả**; **Số tiền phải trả 0 ₫**. Bảng liệt kê các phiếu lương (**Lương cơ bản**, **Lương tổng**, **Lương thực lĩnh**, **Chi phí công ty**) của từng nhân viên.

Bước 3 - Mở phiếu lương của một nhân viên ca

Bấm vào dòng của **Lê Đức Bảo** (phiếu SLIP/00050).

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Phiếu lương > Phiếu lương của Lê Đức Bảo cho tháng 9-2026`

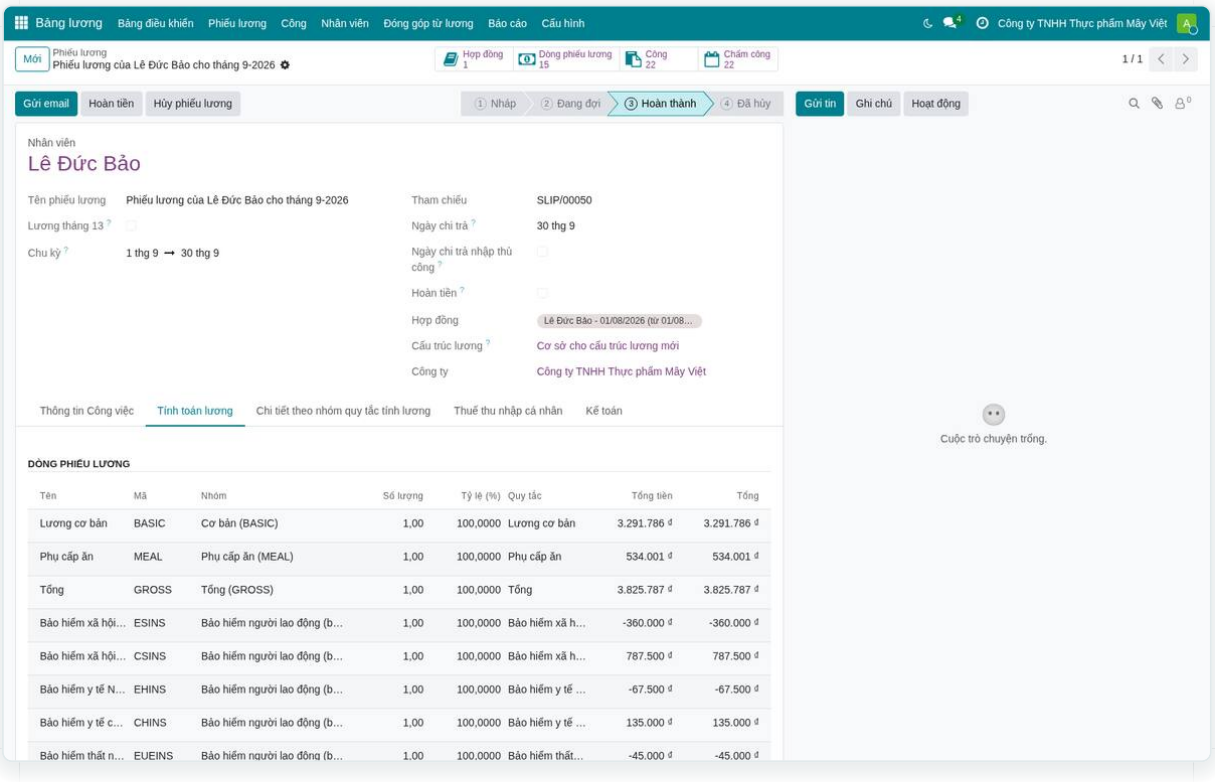


Phải thấy: nhân viên **Lê Đức Bảo**, **Chu kỳ 1 thg 9 - 30 thg 9**, hợp đồng, trạng thái **Hoàn thành**; các nút **Hợp đồng**, **Dòng phiếu lương 15**, **Công 22**, **Chấm công 22**. Thẻ **Thông tin Công việc** cho: **Giờ làm việc theo lịch 210,00 giờ**, **Giờ đã làm việc 153,62 giờ** (**Ngày đã làm việc 21,95**). Hai con số đó quyết định lương cơ bản.

Bước 4 - Đọc các dòng phiếu lương

Bấm thẻ **Tính toán lương**.

> *Đường vào:* `Phiếu lương > thẻ Tính toán lương`



Phải thấy: bảng **Dòng phiếu lương**. Với phiếu của Lê Đức Bảo, các dòng đọc như sau:

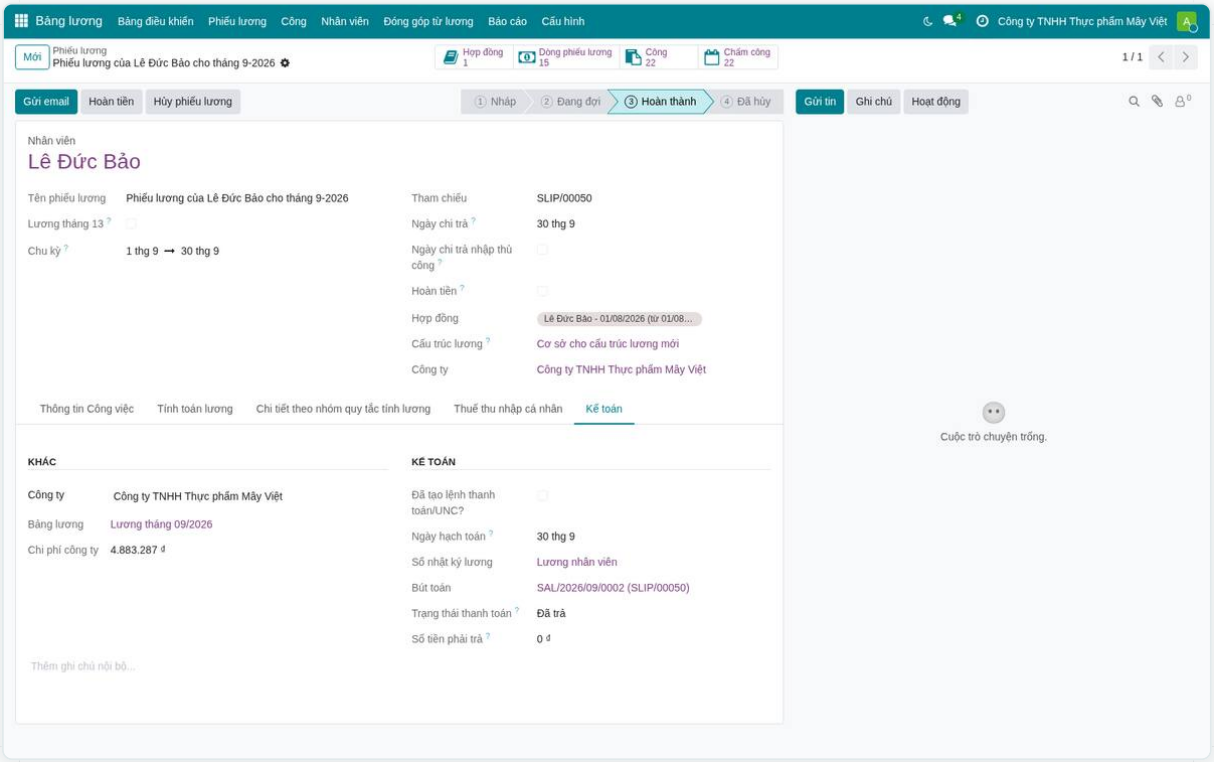
Dòng	Số tiền	Cách ra
Lương cơ bản (BASIC)	3.291.786 ₫	lương hợp đồng 4.500.000 nhân 153,62 / 210 giờ (chênh vài đồng so với phép tính tròn do hệ thống tính theo phút công)
Phụ cấp ăn (MEAL)	534.001 ₫	phụ cấp 730.000 nhân cùng tỷ lệ công
Tổng (GROSS)	3.825.787 ₫	lương cơ bản + phụ cấp ăn
Bảo hiểm xã hội NLĐ đóng (ESINS)	-360.000 ₫	8% lương hợp đồng 4.500.000
Bảo hiểm xã hội công ty đóng (CSINS)	787.500 ₫	17,5%
Bảo hiểm y tế NLĐ đóng (EHINS)	-67.500 ₫	1,5%
Bảo hiểm y tế công ty đóng (CHINS)	135.000 ₫	3%
Bảo hiểm thất nghiệp NLĐ đóng (EUEINS)	-45.000 ₫	1%
Bảo hiểm thất nghiệp công ty đóng (CUEINS)	45.000 ₫	1%
Đoàn phí công đoàn (NLĐ đóng) (ELUF)	-22.500 ₫	0,5%
Đoàn phí công đoàn (công ty đóng) (CLUF)	90.000 ₫	2%
Giảm trừ cơ sở tính thuế thu nhập cá nhân (TBDED)	15.972.500 ₫	15.500.000 giảm trừ bản thân + 472.500 bảo hiểm NLĐ đóng
Cơ sở tính thuế thu nhập cá nhân (TAXBASE)	0 ₫	thu nhập chịu thuế thấp hơn mức giảm trừ
Thuế thu nhập cá nhân (PTAX)	0 ₫	cơ sở tính thuế bằng 0 nên thuế bằng 0
Lương thực lĩnh (NET)	3.330.787 ₫	3.825.787 - 360.000 - 67.500 - 45.000 - 22.500

Dòng của công ty đóng là chi phí của công ty, không trừ vào thực lĩnh của nhân viên. Mọi phiếu tháng 9 của Mây Việt đều có thuế TNCN bằng 0 vì lương của nhân viên ki-ốt đều dưới mức giảm trừ.

Bước 5 - Xem sổ nhật ký và trạng thái chi trả của phiếu

Bấm thẻ **Kế toán**.

> *Đường vào:* `Phiếu lương > thẻ Kế toán`



Phải thấy: Bảng lương: Lương tháng 09/2026, **Chi phí công ty 4.883.287 ₫** (gồm lương tổng 3.825.787 cộng các khoản công ty đóng 787.500 + 135.000 + 45.000 + 90.000), **Ngày hạch toán 30 thg 9**, **Sổ nhật ký lương: Lương nhân viên**, **Bút toán: SAL/2026/09/0002 (SLIP/00050)**, **Trạng thái thanh toán: Đã trả**, **Số tiền phải trả 0 ₫**.

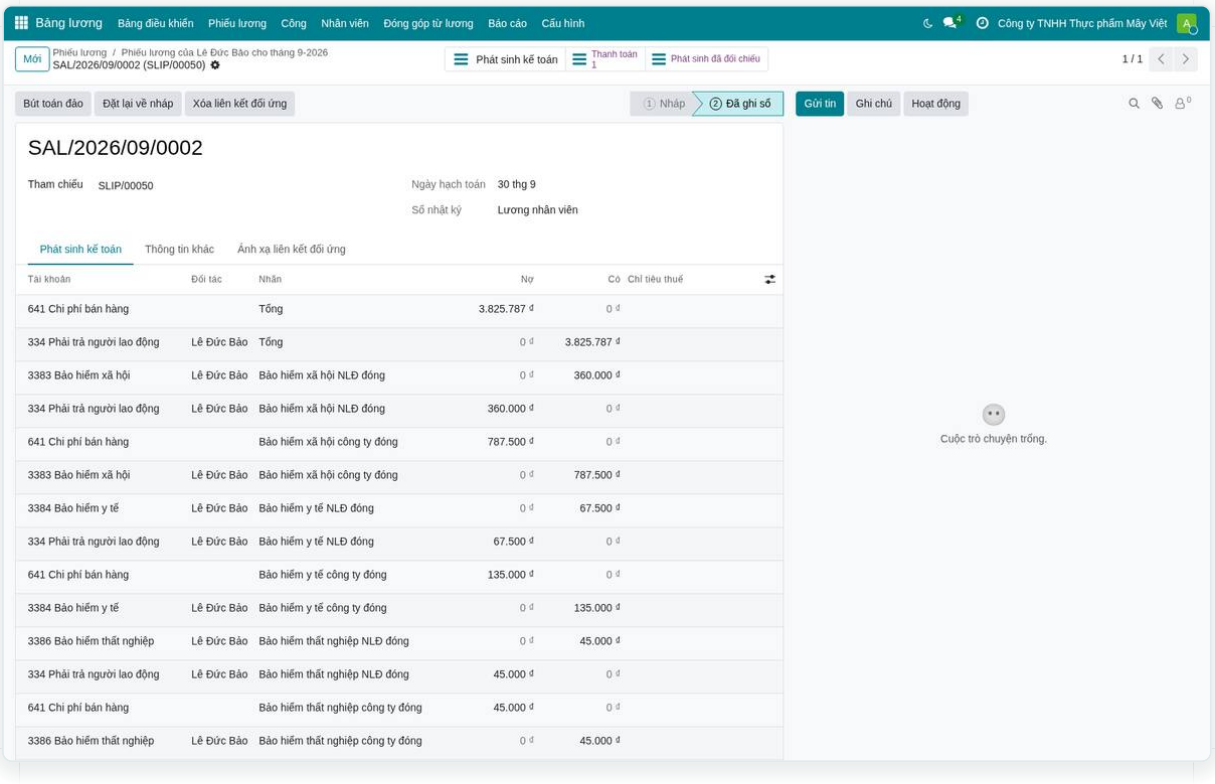
63 BÚT TOÁN LƯƠNG VÀ CHI LƯƠNG THÁNG 9

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được bút toán sinh ra từ phiếu lương và biết lương đã được chi bằng chứng từ nào.

Bước 1 - Mở bút toán của phiếu

Ở thẻ **Kế toán** của phiếu, bấm vào **SAL/2026/09/0002 (SLIP/00050)**.

> *Đường vào:* `Phiếu lương > thẻ Kế toán > Bút toán`



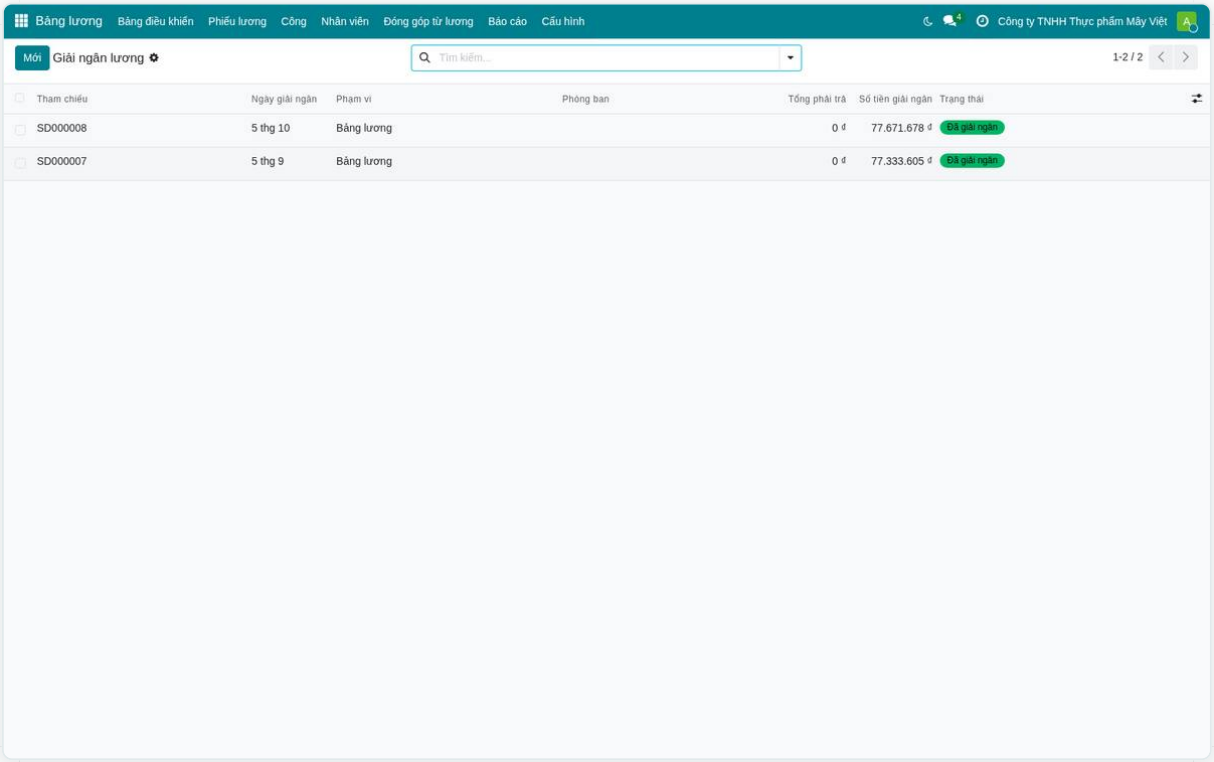
Phải thấy: bút toán trạng thái **Đã ghi sổ**, sổ **Lương nhân viên**, **Ngày hạch toán 30 thg 9**, thẻ **Phát sinh kế toán** với các dòng:

Nợ	Có	Số tiền
641 Chi phí bán hàng (phòng ban cửa hàng)	334 Phải trả người lao động	3.825.787 ₫ (lương tổng)
334 Phải trả người lao động	3383 Bảo hiểm xã hội	360.000 ₫ (phần nhân viên đóng)
641 Chi phí bán hàng	3383 Bảo hiểm xã hội	787.500 ₫ (phần công ty đóng)
334 Phải trả người lao động	3384 Bảo hiểm y tế	67.500 ₫ (nhân viên); 135.000 ₫ công ty đóng nợ 641
334 / 641	3386 Bảo hiểm thất nghiệp	45.000 ₫ nhân viên, 45.000 ₫ công ty
334 / 641	3382 Kinh phí công đoàn	22.500 ₫ nhân viên, 90.000 ₫ công ty

Tổng Nợ bằng tổng Có (5.378.287 ₫). Phần phải trả cho nhân viên còn lại ở 334 là thực lĩnh 3.330.787 ₫. Với nhân viên có thuế TNCN, bút toán còn thêm dòng **3335** (thuế thu nhập cá nhân phải nộp); phiếu này không có thuế nên không có dòng 3335. Phiếu của nhân viên bếp ghi chi phí vào **622**, nhân viên văn phòng vào **642**.

Bước 2 - Mở danh sách giải ngân lương

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Giải ngân lương`

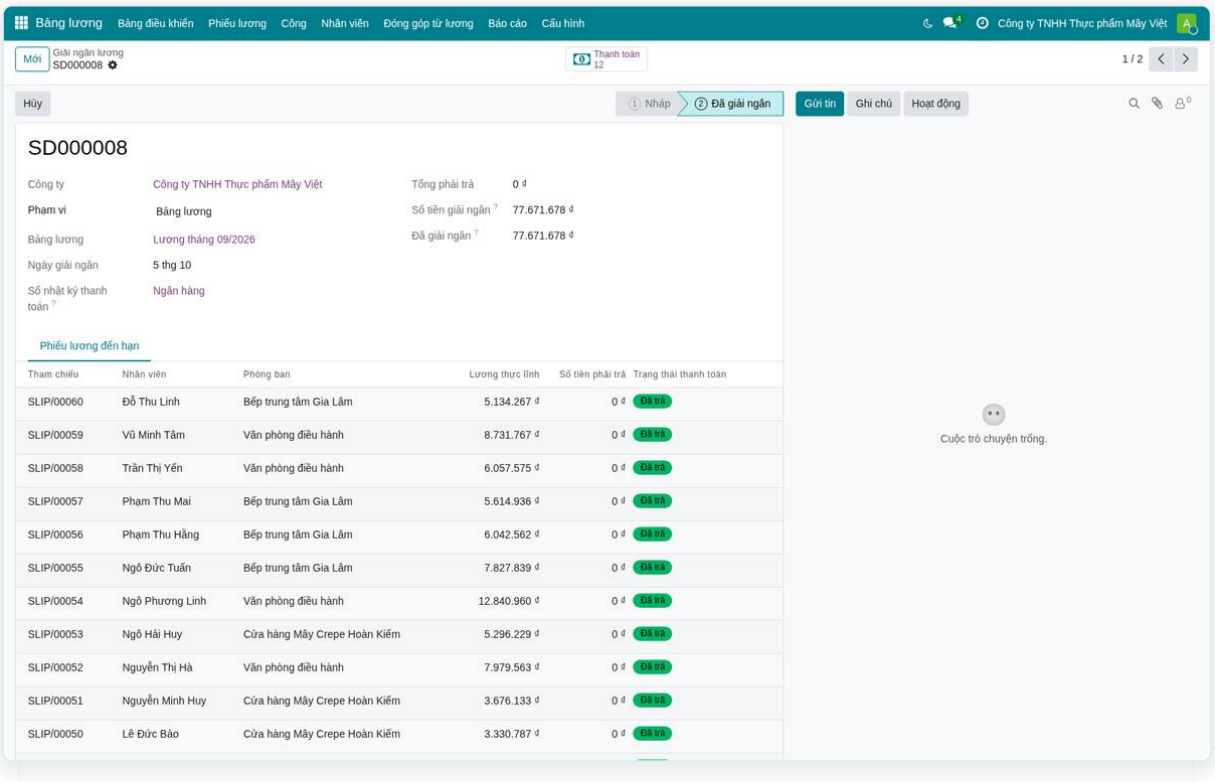


Phải thấy: các chứng từ **SD0000xx**, ví dụ **SD000007** (ngày 5 thg 9) và **SD000008** (ngày 5 thg 10), trạng thái **Đã giải ngân**, **Phạm vi: Bảng lương**.

Bước 3 - Mở chứng từ chi lương tháng 9

Bấm vào **SD000008**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Giải ngân lương > SD000008`



Phải thấy: Bảng lương: Lương tháng 09/2026, **Ngày giải ngân 5 thg 10**, **Sổ nhật ký thanh toán: Ngân hàng**, **Số tiền giải ngân** và **Đã giải ngân** bằng nhau (77.671.678 ₫, tổng thực lĩnh của 12 nhân viên), trạng thái **Đã giải ngân**; mỗi phiếu ở thẻ **Phiếu lương đến hạn** có nhãn **Đã trả**. Nút **Thanh toán 12** ở đầu trang mở 12 khoản chi.

64 DUYỆT BẢNG LƯƠNG THÁNG 10: XÁC NHẬN, ĐÓNG, CHI

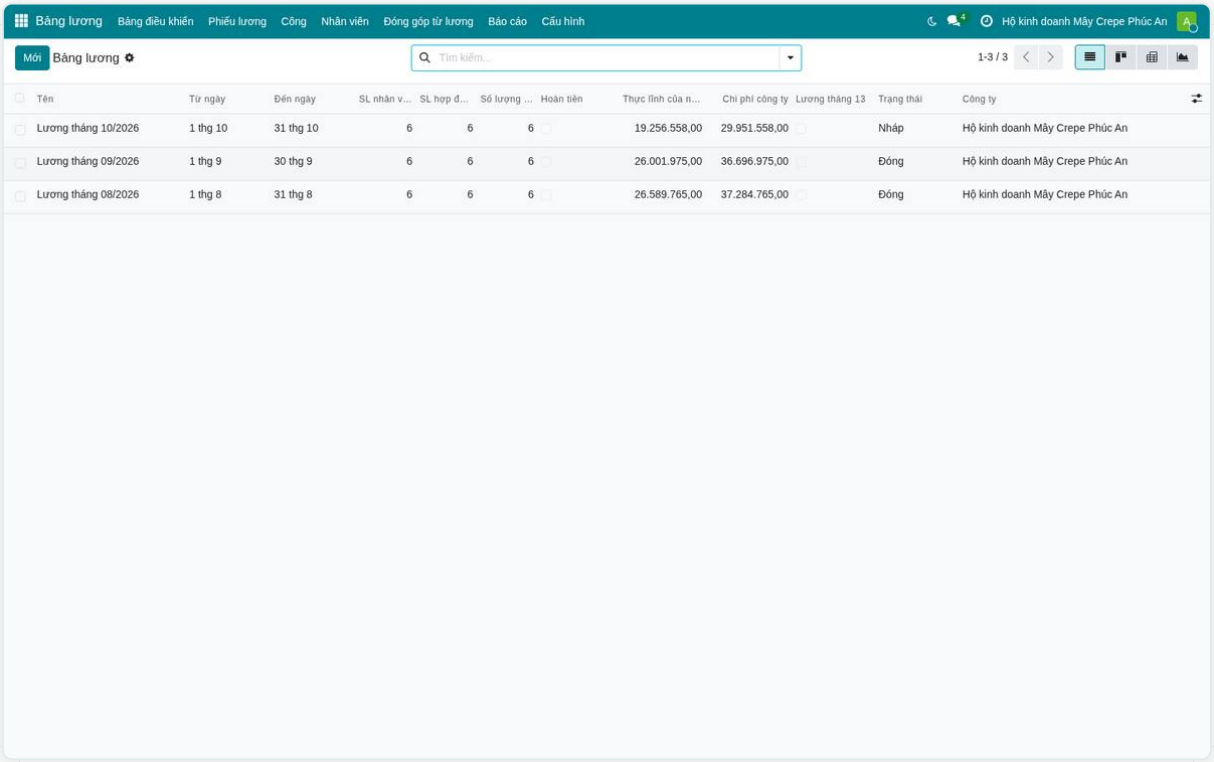
Khoảng 20 phút. Hết bài này một đơn vị của Quý công ty đã duyệt xong lương tháng 10: phiếu lương vào sổ, bảng lương đóng, tiền lương được chi.

Ba đơn vị (Mây Việt, Ngọc Lan, Phúc An) đều có bảng **Lương tháng 10/2026** ở trạng thái **Nháp**, mỗi đơn vị một bảng. Quý công ty chỉ cần duyệt **một** đơn vị. Ảnh trong bài chạy trên **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An**; nếu đơn vị Quý công ty chọn đã được người khác duyệt (bảng **Đóng**), chọn đơn vị còn **Nháp**.

Bước 1 - Chọn công ty

Bấm tên công ty ở góc trên bên phải, bấm vào chữ **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An** (bấm vào tên, không tích ô vuông).

> *Đường vào:* **thanh trên cùng, góc phải: bộ chọn công ty**

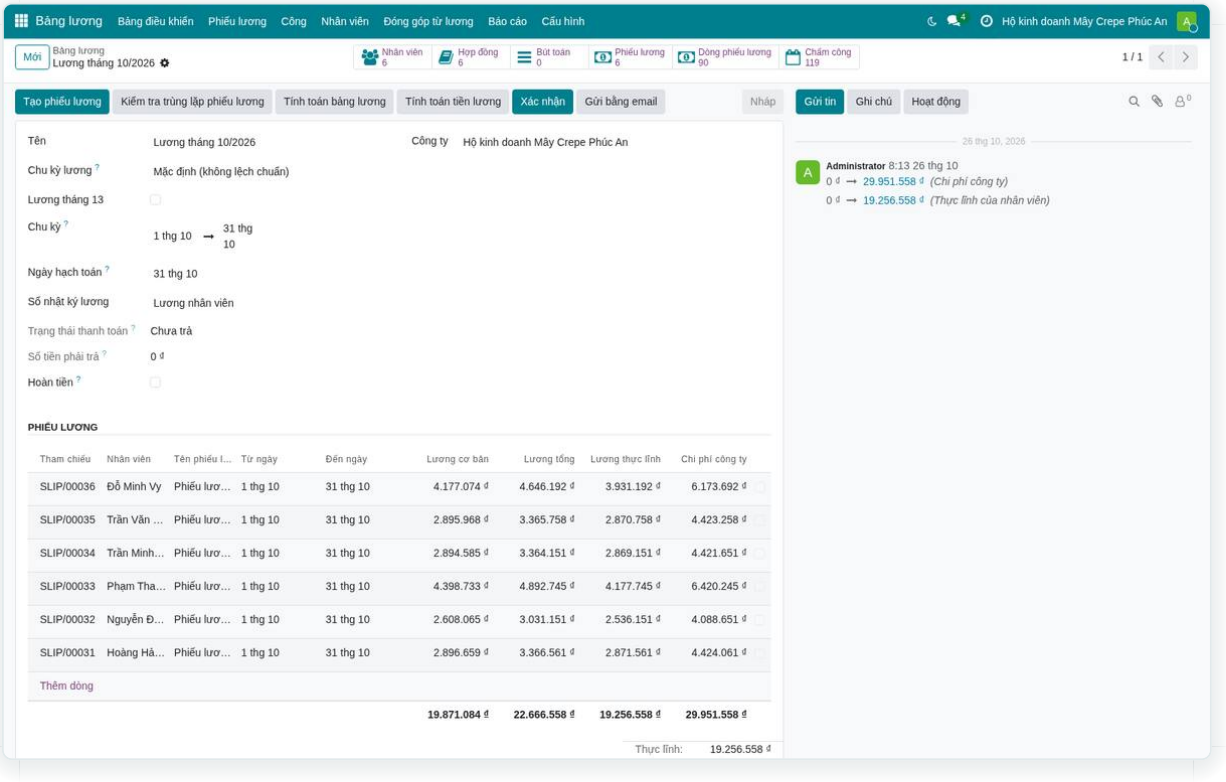


Phải thấy: tên công ty góc phải đổi thành **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An**; mở `Bảng lương > Phiếu lương > Bảng lương` thấy **Lương tháng 10/2026** trạng thái **Nháp** với 6 nhân viên, **Thực lĩnh** 19.256.558 và **Chi phí công ty** 29.951.558.

Bước 2 - Mở bảng lương tháng 10

Bấm vào **Lương tháng 10/2026**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Phiếu lương > Bảng lương > Lương tháng 10/2026`

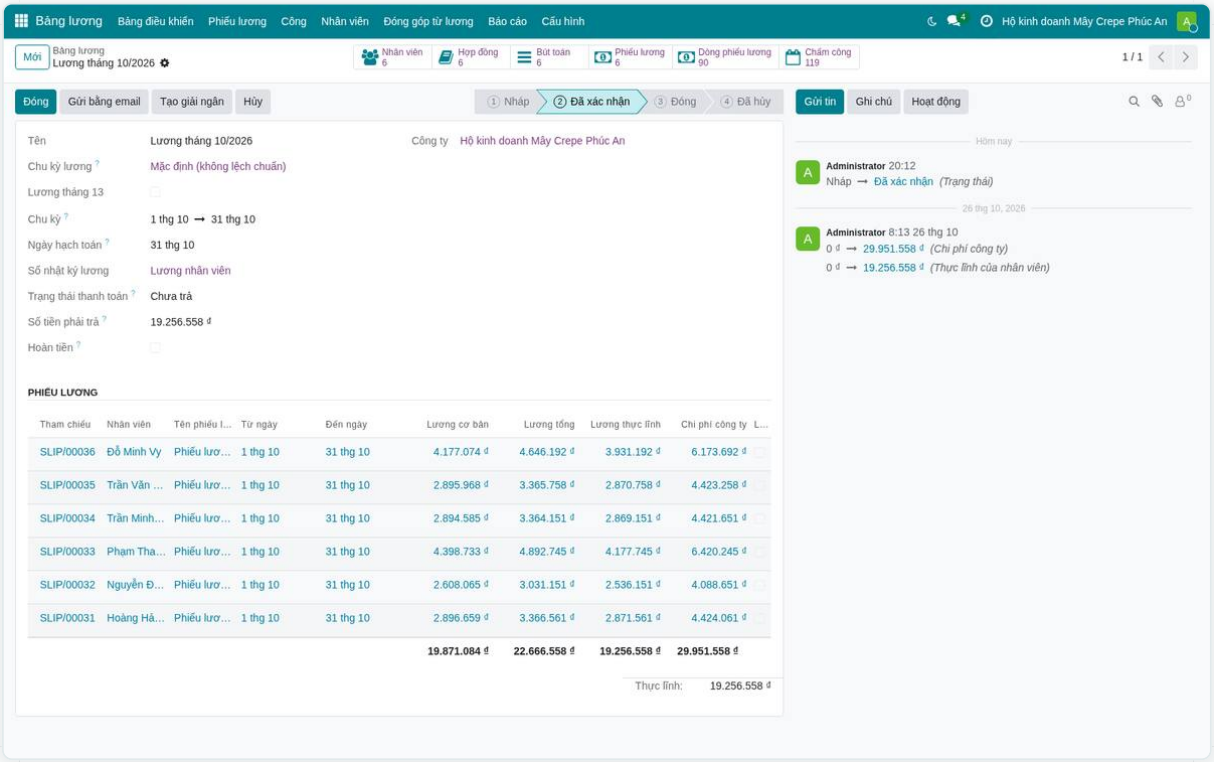


Phải thấy: các nút **Tạo phiếu lương**, **Kiểm tra trùng lặp phiếu lương**, **Tính toán bảng lương**, **Tính toán tiền lương**, **Xác nhận**, **Gửi bằng email**. Sáu phiếu lương đã được tính sẵn, **Thực lĩnh** ở cuối bảng là 19.256.558 ₫. Các nút tính toán chỉ dùng khi chấm công, công hoặc hợp đồng thay đổi sau lần tính trước.

Bước 3 - Xác nhận bảng lương

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Lương tháng 10/2026 > Xác nhận`

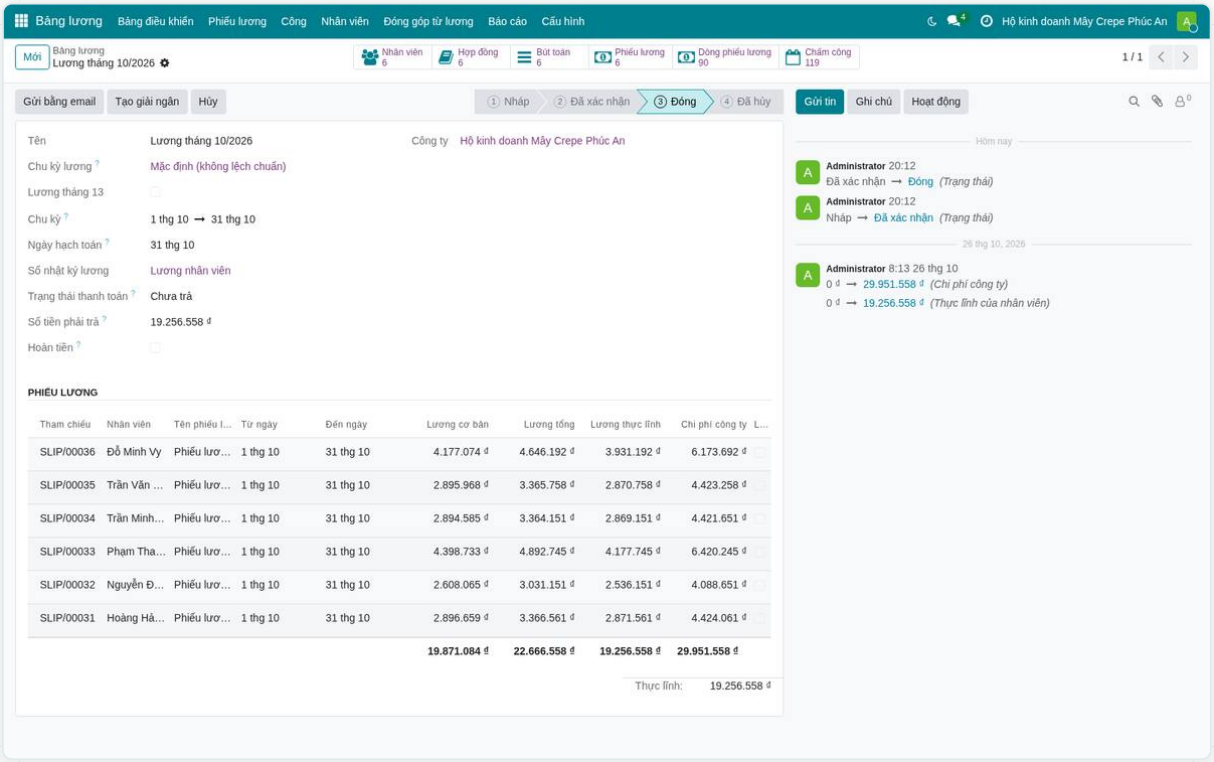


Phải thấy: thanh trạng thái sang **Đã xác nhận**; nút **Bút toán 6** xuất hiện (mỗi phiếu một bút toán); **Ngày hạch toán 31 thg 10**; **Trạng thái thanh toán: Chưa trả**, **Số tiền phải trả 19.256.558 ₫**. Các nút bây giờ là **Đóng**, **Gửi bằng email**, **Tạo giải ngân**, **Hủy**.

Bước 4 - Đóng bảng lương

Bấm **Đóng**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Lương tháng 10/2026 > Đóng`

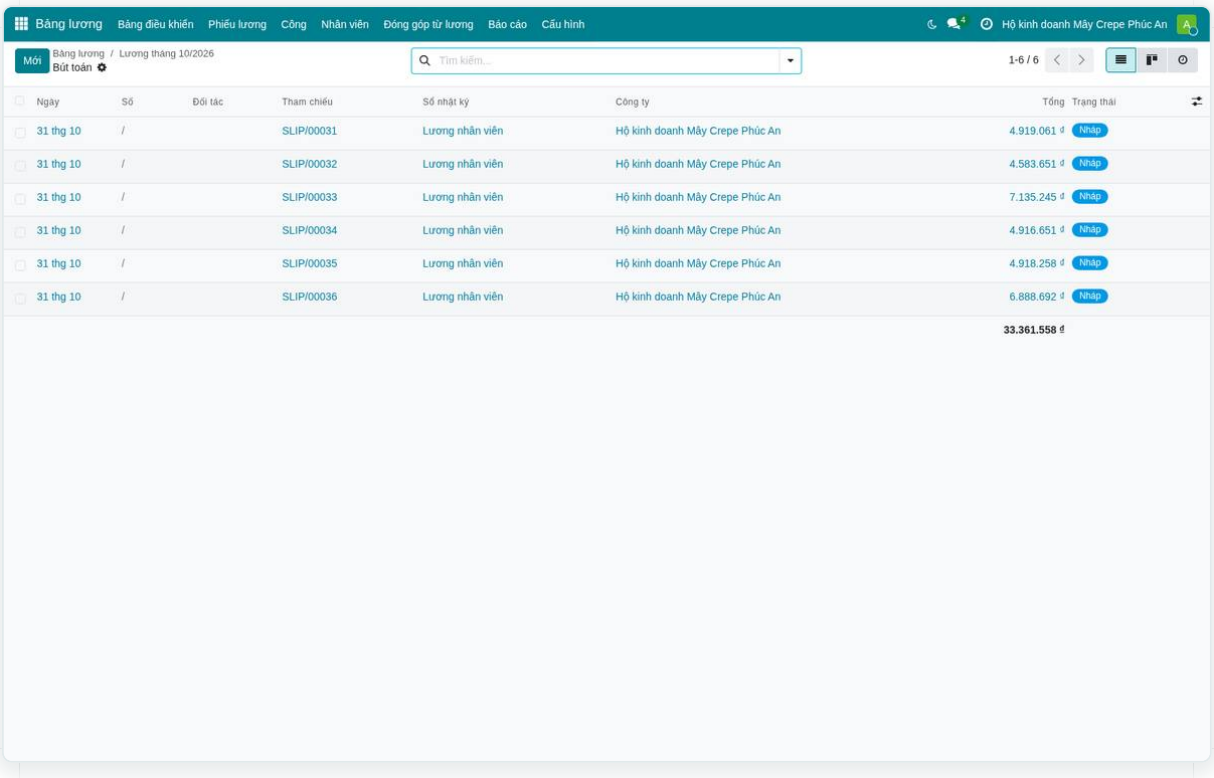


Phải thấy: thanh trạng thái ở **Đóng**; còn các nút **Gửi bằng email**, **Tạo giải ngân**, **Hủy**.

Bước 5 - Kiểm tra bút toán lương

Bấm nút **Bút toán 6**.

> *Đường vào:* `Bảng lương > Lương tháng 10/2026 > Bút toán`

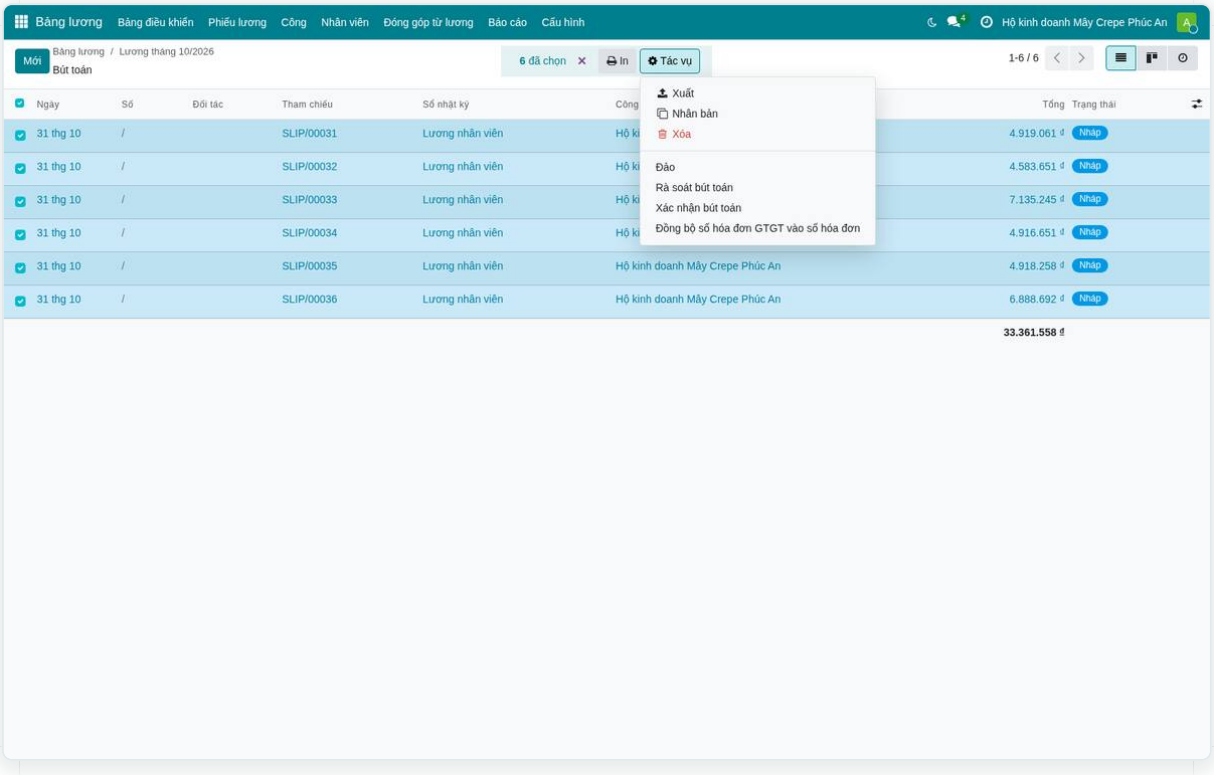


Phải thấy: sáu bút toán, mỗi cái tham chiếu một phiếu (SLIP/00031 đến SLIP/00036), sổ **Lương nhân viên**, ngày **31 thg 10**. Nếu ngày hôm nay chưa tới 31/10, cả sáu còn ở trạng thái **Nháp** và số bút toán hiện **/**: ngày hạch toán là ngày cuối kỳ lương, nằm ở tương lai, nên hệ thống để nháp và tự ghi sổ vào đúng ngày đó. Chưa ghi sổ thì chưa chi lương được. Làm tiếp các bước 6 và 7 để ghi sổ ngay; nếu bút toán đã là **Đã ghi sổ**, bỏ qua hai bước này.

Bước 6 - Chọn các bút toán và ghi sổ

Tích ô chọn ở đầu cột (chọn cả sáu dòng), bấm **Tác vụ**, chọn **Xác nhận bút toán**.

> *Đường vào:* `Bút toán của bảng lương > chọn tất cả > Tác vụ > Xác nhận bút toán`

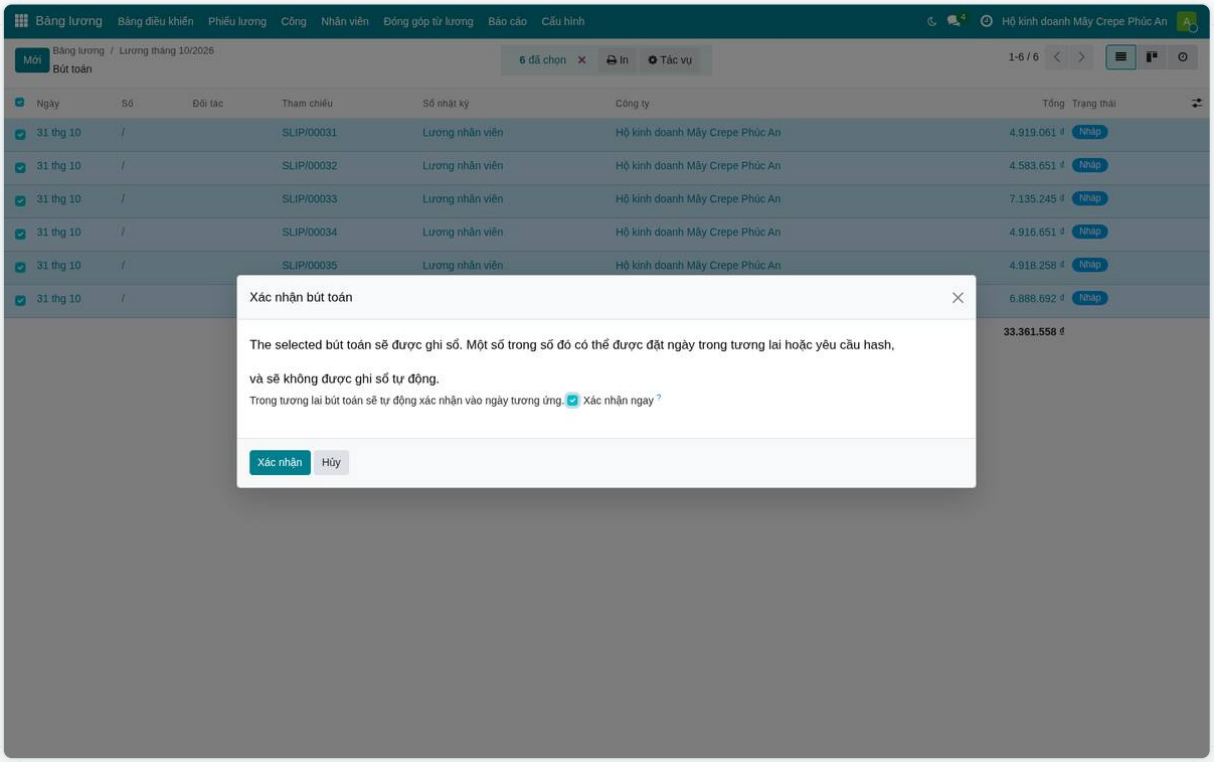


Phải thấy: thanh trên cùng ghi **6 đã chọn**, menu **Tác vụ** liệt kê **Xuất**, **Nhân bản**, **Xóa**, **Đảo**, **Rà soát bút toán**, **Xác nhận bút toán**, **Đồng bộ số hóa đơn GTGT vào số hóa đơn**. Chỉ chọn **Xác nhận bút toán**.

Bước 7 - Ghi sổ ngay

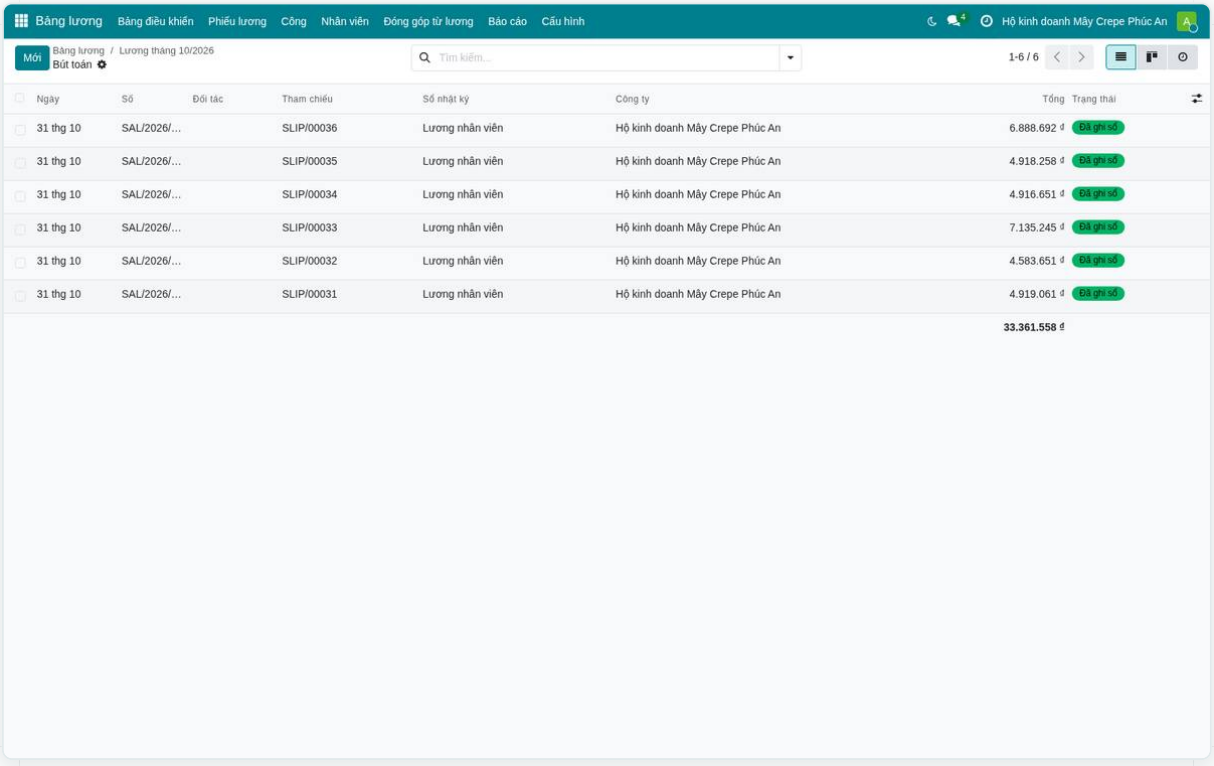
Ở hộp **Xác nhận bút toán**, tích ô **Xác nhận ngay**, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Tác vụ > Xác nhận bút toán > hộp Xác nhận bút toán`



Phải thấy: hộp báo "bút toán được chọn sẽ được ghi sổ. Một số trong đó có thể được đặt ngày trong tương lai ... sẽ không được ghi sổ tự động"; ô **Xác nhận ngay** đã tích.

> *Đường vào:* `Hộp Xác nhận bút toán > Xác nhận`

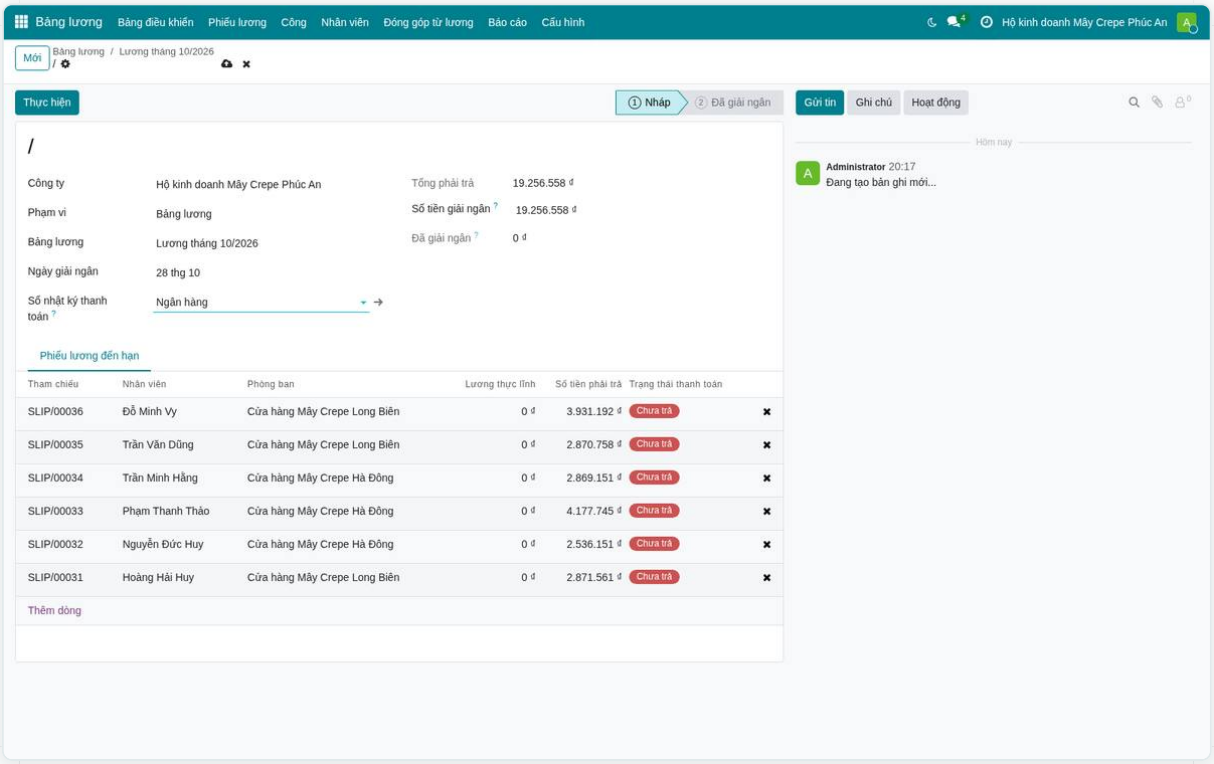


Phải thấy: cả sáu bút toán có số **SAL/2026/10/000x** và trạng thái **Đã ghi sổ**, tổng một vế 33.361.558 ₫ (cộng sáu bút toán).

Bước 8 - Tạo chứng từ giải ngân

Quay lại bảng lương (đường dẫn **Lương tháng 10/2026** phía trên), bấm **Tạo giải ngân**. Ô **Sổ nhật ký thanh toán** chọn **Ngân hàng** (mặc định hệ thống chọn sổ tiền mặt của một cửa hàng, không dùng sổ đó để chi lương).

> *Đường vào:* `Bảng lương > Lương tháng 10/2026 > Tạo giải ngân`

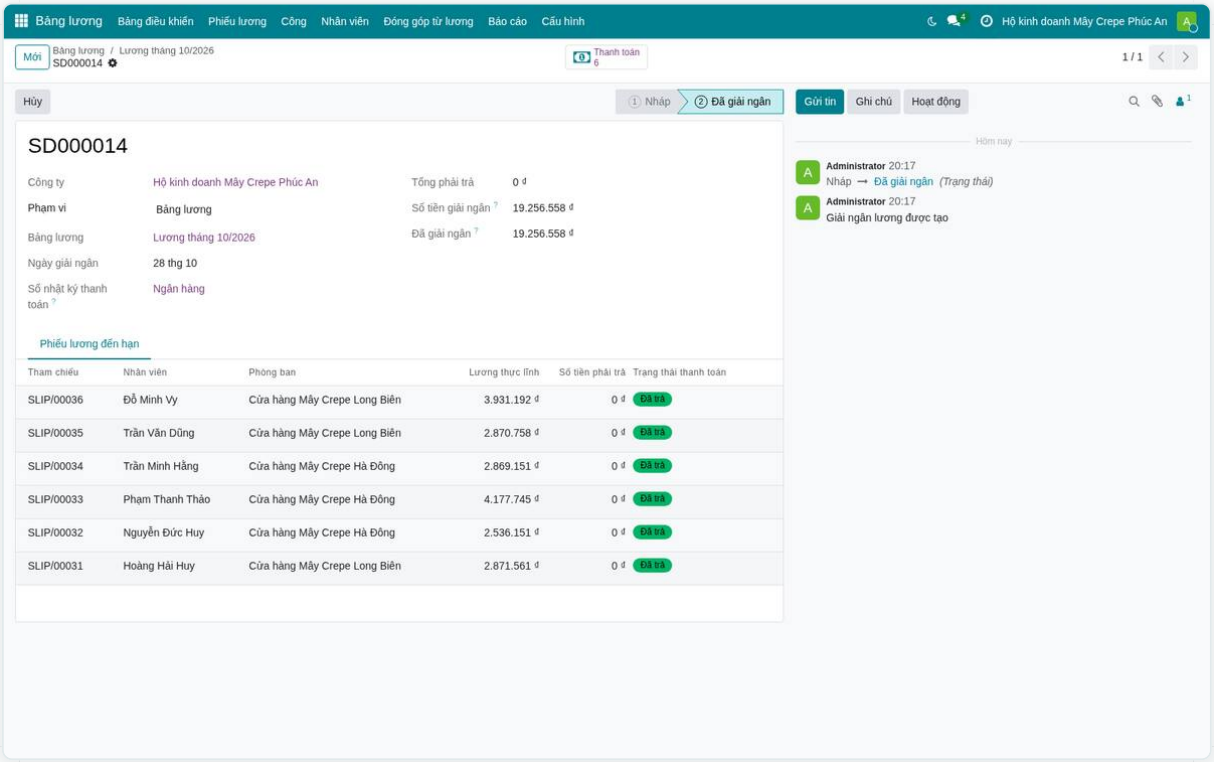


Phải thấy: Phạm vi: Bảng lương, **Bảng lương: Lương tháng 10/2026**, **Ngày giải ngân** hôm nay, **Sổ nhật ký thanh toán: Ngân hàng**; thẻ **Phiếu lương đến hạn** liệt kê sáu phiếu trạng thái **Chưa trả**; tổng phải trả 19.256.558 ₫. (Nếu thẻ này trống thì bút toán ở bước 6 và 7 chưa ghi sổ.)

Bước 9 - Thực hiện chi lương

Bấm **Thực hiện**, bấm **OK** ở hộp "Tạo thanh toán và đối soát các phiếu lương đã chọn?".

> *Đường vào:* `Giải ngân lương > Thực hiện`



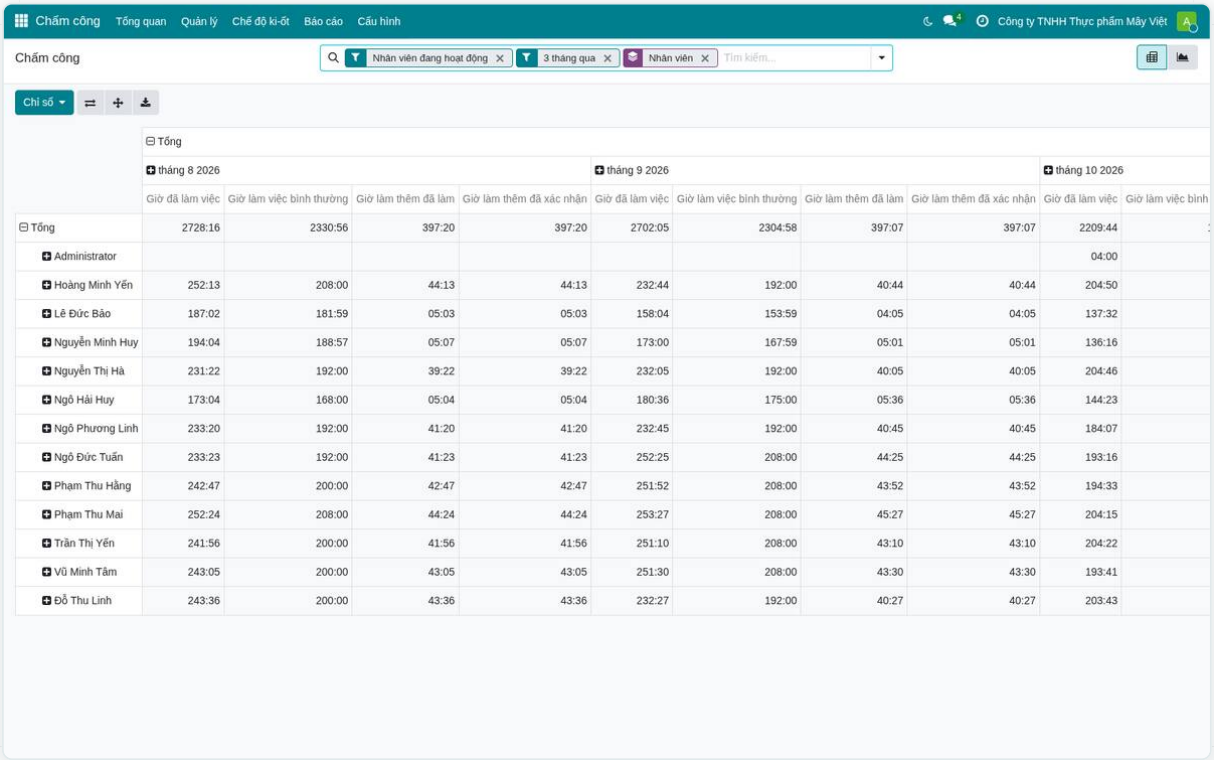
Phải thấy: chứng từ có số **SD0000xx**, trạng thái **Đã giải ngân**; **Số tiền giải ngân** và **Đã giải ngân** đều 19.256.558 ₫; sáu phiếu có nhãn **Đã trả**; nút **Thanh toán 6** ở đầu trang. Quay lại `Bảng lương > Phiếu lương > Bảng lương`, bảng **Lương tháng 10/2026** của đơn vị này trạng thái **Đóng**.

65 BÁO CÁO NHÂN SỰ, CHẤM CÔNG VÀ LƯƠNG

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết mở báo cáo nào cho từng câu hỏi về nhân sự, công và lương.

Bước 1 - Mở báo cáo chấm công

> *Đường vào:* `Chấm công > Báo cáo > Chấm công`

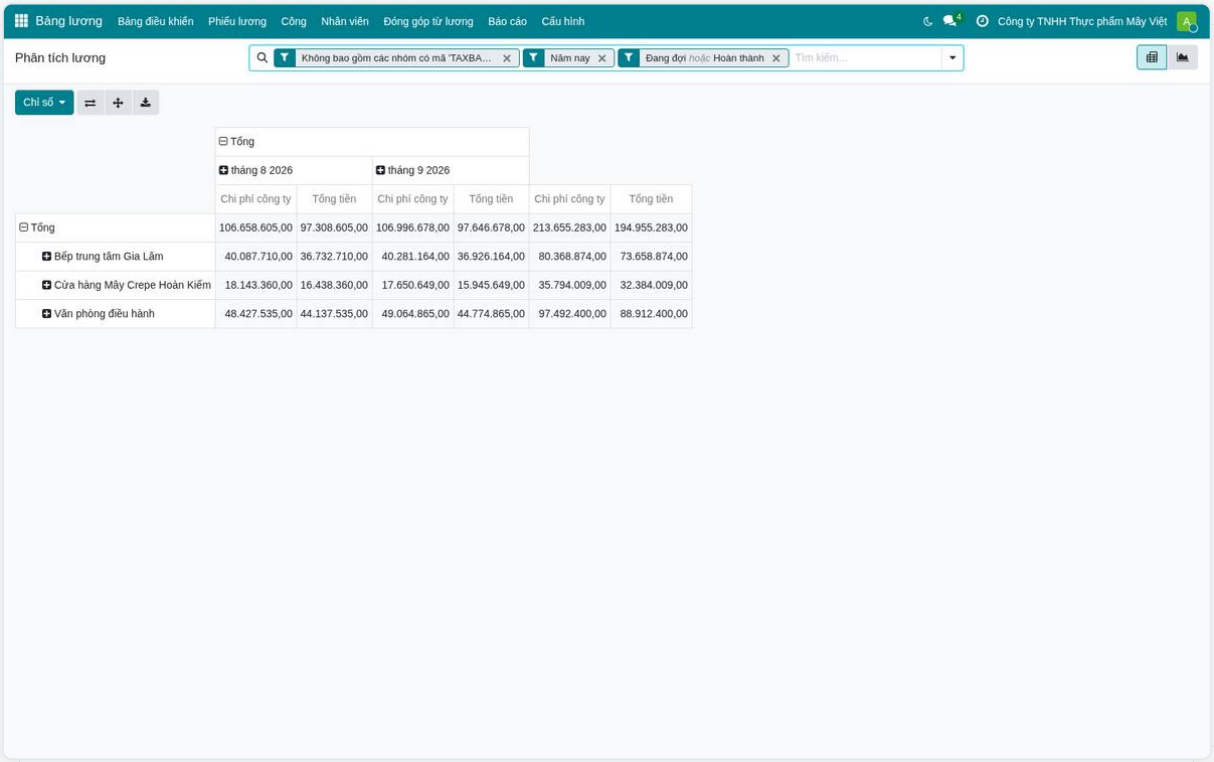


	Tổng				tháng 8 2026				tháng 9 2026				tháng 10 2026	
	Giờ đã làm việc	Giờ làm việc bình thường	Giờ làm thêm đã làm	Giờ làm thêm đã xác nhận	Giờ đã làm việc	Giờ làm việc bình thường	Giờ làm thêm đã làm	Giờ làm thêm đã xác nhận	Giờ đã làm việc	Giờ làm việc bình
Tổng	2728:16	2330:56	397:20	397:20	2702:05	2304:58	397:07	397:07	2209:44	
Administrator									04:00	
Hoàng Minh Yến	252:13	208:00	44:13	44:13	232:44	192:00	40:44	40:44	204:50	
Lê Đức Bảo	187:02	181:59	05:03	05:03	158:04	153:59	04:05	04:05	137:32	
Nguyễn Minh Huy	194:04	188:57	05:07	05:07	173:00	167:59	05:01	05:01	136:16	
Nguyễn Thị Hà	231:22	192:00	39:22	39:22	232:05	192:00	40:05	40:05	204:46	
Ngô Hải Huy	173:04	168:00	05:04	05:04	180:36	175:00	05:36	05:36	144:23	
Ngô Phương Linh	233:20	192:00	41:20	41:20	232:45	192:00	40:45	40:45	184:07	
Ngô Đức Tuấn	233:23	192:00	41:23	41:23	252:25	208:00	44:25	44:25	193:16	
Phạm Thu Hằng	242:47	200:00	42:47	42:47	251:52	208:00	43:52	43:52	194:33	
Phạm Thu Mai	252:24	208:00	44:24	44:24	253:27	208:00	45:27	45:27	204:15	
Trần Thị Yến	241:56	200:00	41:56	41:56	251:10	208:00	43:10	43:10	204:22	
Vũ Minh Tâm	243:05	200:00	43:05	43:05	251:30	208:00	43:30	43:30	193:41	
Đỗ Thu Linh	243:36	200:00	43:36	43:36	232:27	192:00	40:27	40:27	203:43	

Phải thấy: bảng chéo với bộ lọc **Nhân viên đang hoạt động**, **3 tháng qua**, hàng là nhân viên, cột là tháng; mỗi tháng có **Giờ đã làm việc**, **Giờ làm việc bình thường**, **Giờ làm thêm đã làm**, **Giờ làm thêm đã xác nhận**.

Bước 2 - Mở báo cáo phân tích lương

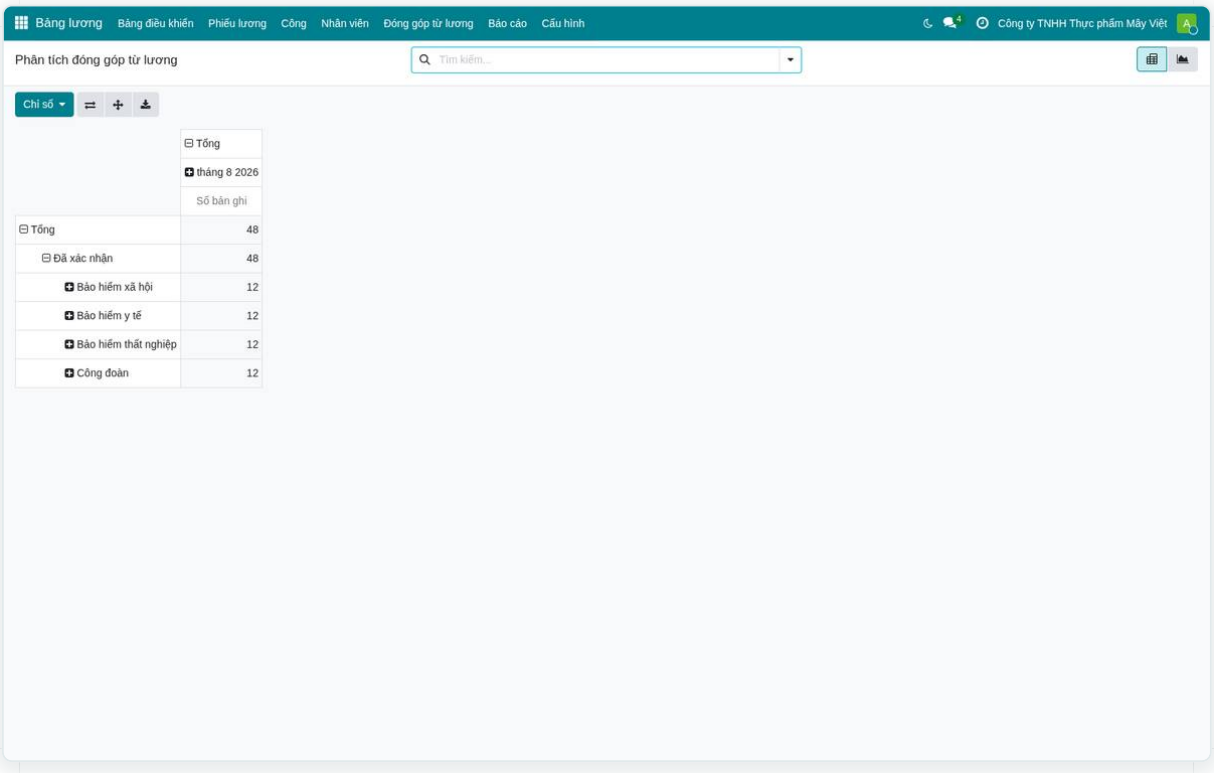
> *Đường vào:* `Bảng lương > Báo cáo > Phân tích lương`



Phải thấy: bảng chéo hàng là phòng ban (**Bếp trung tâm Gia Lâm**, **Cửa hàng Mây Crepe Hoàn Kiếm**, **Văn phòng điều hành**), cột là tháng 8, tháng 9; hai chỉ số **Chi phí công ty** và **Tổng tiền**.

Bước 3 - Mở báo cáo phân tích đóng góp từ lương

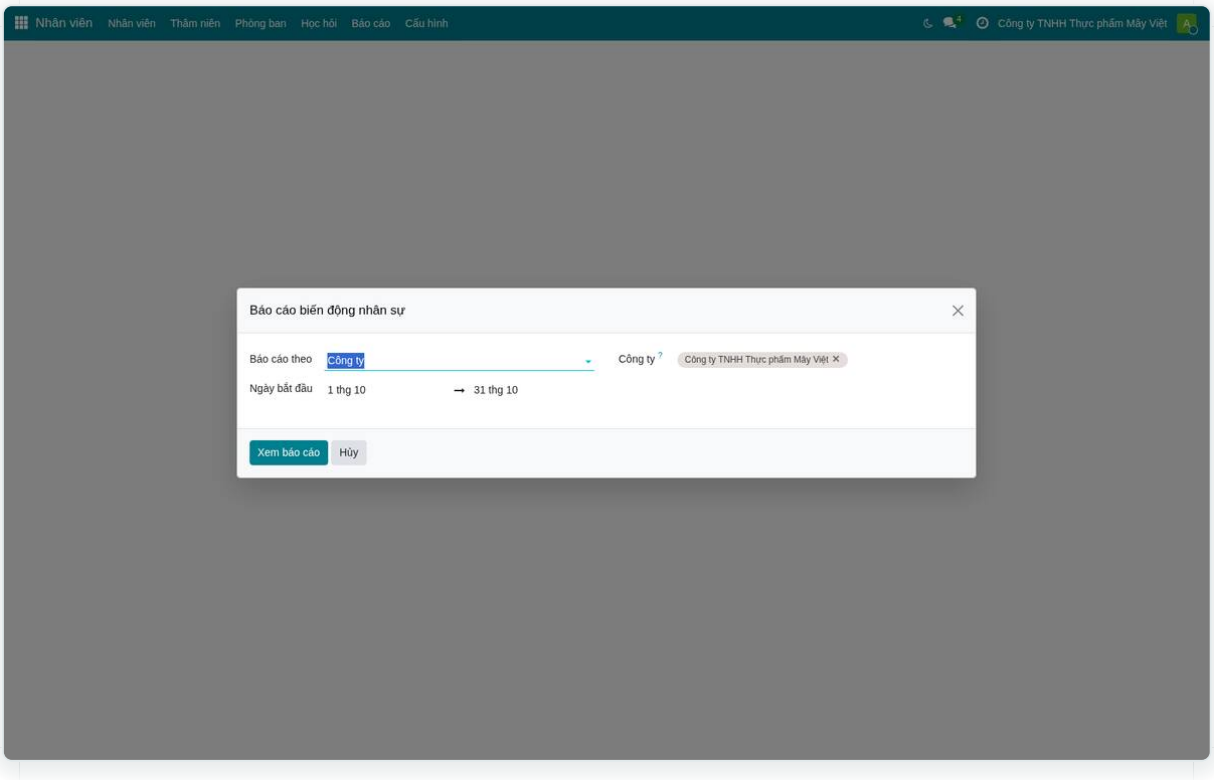
> *Đường vào:* `Bảng lương > Báo cáo > Phân tích đóng góp từ lương`



Phải thấy: số bản ghi theo trạng thái **Đã xác nhận**, chia theo loại **Bảo hiểm xã hội**, **Bảo hiểm y tế**, **Bảo hiểm thất nghiệp**, **Công đoàn**.

Bước 4 - Mở báo cáo biến động nhân sự

> *Đường vào:* `Nhân viên > Báo cáo > Biến động nhân sự`



Phải thấy: hộp **Báo cáo biến động nhân sự** với **Báo cáo theo** (ví dụ Công ty), **Công ty**, **Ngày bắt đầu** từ đầu tháng đến cuối tháng; bấm **Xem báo cáo** để mở số nhân viên vào, ra, hiện có.

Danh sách báo cáo nhân sự, chấm công và lương

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
`Nhân viên > Báo cáo > Biến động nhân sự`	Bao nhiêu nhân viên vào, ra, đang có trong kỳ
`Nhân viên > Báo cáo > Kỹ năng > Chứng nhận`	Nhân viên nào có chứng nhận nào
`Nhân viên > Báo cáo > Kỹ năng > Kho kỹ năng`	Kho kỹ năng của các nhân viên
`Nhân viên > Báo cáo > Tham gia tổ chức`	Nhân viên tham gia tổ chức nào
`Chấm công > Báo cáo > Chấm công`	Mỗi nhân viên làm bao nhiêu giờ, bao nhiêu giờ làm thêm mỗi tháng
`Chấm công > Báo cáo > Time Off Ledger`	Giờ dự kiến so với giờ đã làm và nghỉ phép, chênh lệch từng tháng
`Nghỉ phép > Báo cáo > theo Nhân viên`	Ngày nghỉ của từng nhân viên
`Bảng lương > Báo cáo > Phân tích lương`	Chi phí lương và tổng tiền theo phòng ban, theo tháng
`Bảng lương > Báo cáo > Phân tích đóng góp từ lương`	Bảo hiểm, công đoàn theo loại và trạng thái
`Bảng lương > Báo cáo > Phân tích thuế thu nhập cá nhân`	Thuế TNCN đã khấu trừ theo kỳ
`Bảng lương > Báo cáo > Lịch sử đóng góp từ lương`	Từng đăng ký bảo hiểm của nhân viên: loại, cơ sở tính, ngày bắt đầu, trạng thái

66 BÀI TẬP TỰ LÀM: KIỂM LẠI MỘT PHIẾU LƯƠNG VÀ DUYỆT MỘT BẢNG LƯƠNG

Khoảng 25 phút. Không có ảnh từng bước. Làm lần lượt:

1. **Kiểm phiếu nhân viên văn phòng.** Mở phiếu tháng 9 của **Vũ Minh Tâm** (Kế toán trưởng, Văn phòng điều hành). Kiểm tra: các dòng bảo hiểm nhân viên đóng bằng 8% + 1,5% + 1% lương hợp đồng (10,5% tổng), dòng công ty đóng 17,5% + 3% + 1%, công đoàn 0,5% và 2%; chi phí lương ghi vào tài khoản **642**.
2. **So ca và văn phòng.** So thẻ **Thông tin Công việc** của phiếu Lê Đức Bảo (ca sáng) với phiếu Vũ Minh Tâm. Kiểm tra: một bên đo bằng giờ (210 giờ phải làm), một bên đo bằng ngày; ghi lại cách tính lương cơ bản của từng bên.

3. **Tìm người đến muộn.** Ở `Chấm công > Quản lý`, tìm lượt chấm công ngày 24/10 có **Số giờ đến muộn** lớn hơn 0. Kiểm tra: người đó có giờ vào sau giờ bắt đầu ca (8:00 hoặc 14:30) đúng bằng số phút đến muộn.
4. **Đối chiếu bút toán.** Mở bút toán phiếu tháng 9 của một nhân viên bếp. Kiểm tra: dòng chi phí ghi vào **622**, không phải 641.
5. **Duyệt bảng lương còn Nháp.** Chọn một đơn vị chưa duyệt tháng 10 và làm đủ các bước của bài *Duyệt bảng lương tháng 10: xác nhận, đóng, chi*. Kiểm tra: bảng lương **Đóng**, giải ngân **Đã giải ngân**, mọi phiếu **Đã trả**.

PHẦN X. KẾ TOÁN

Phần này trả lời câu hỏi "tiền của chuỗi đang ở đâu, ai còn nợ ai, từng đơn vị lãi hay lỗ". Quý công ty đi từ chứng từ nhỏ nhất (tiền mặt tại quầy, nộp về ngân hàng) lên tới báo cáo tài chính từng đơn vị. Vai đọc: kế toán, chủ chuỗi, chủ hộ nhượng quyền. Mọi đường dẫn bắt đầu từ ứng dụng **Kế toán**.

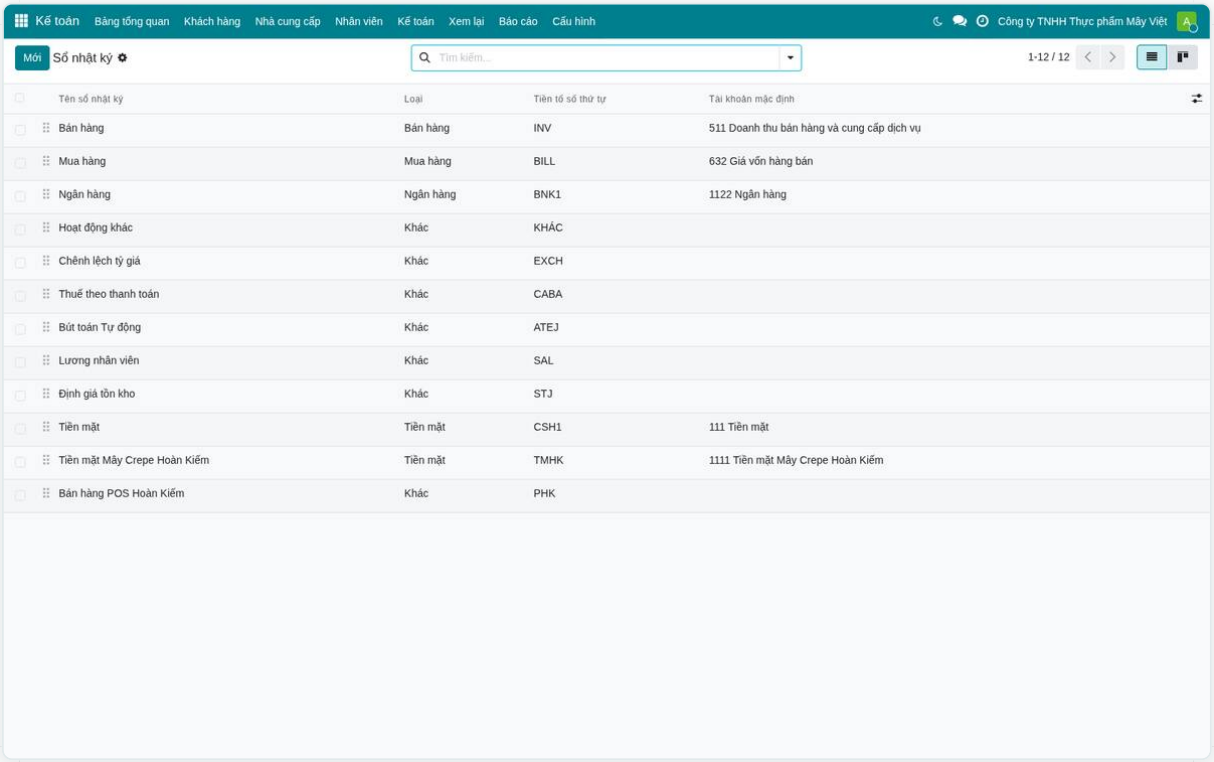
67 ĐỌC CẤU HÌNH KẾ TOÁN CỦA BA ĐƠN VỊ

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết mỗi đơn vị có những sổ nhật ký nào, tiền đi qua tài khoản nào, và báo cáo tài chính theo mẫu nào.

Bước 1 - Mở danh sách sổ nhật ký của Mây Việt

Chọn công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt** (xem mục *Chọn công ty đang làm việc*). Vào menu **Cấu hình**, mục **Kế toán**, bấm **Sổ nhật ký**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Sổ nhật ký`



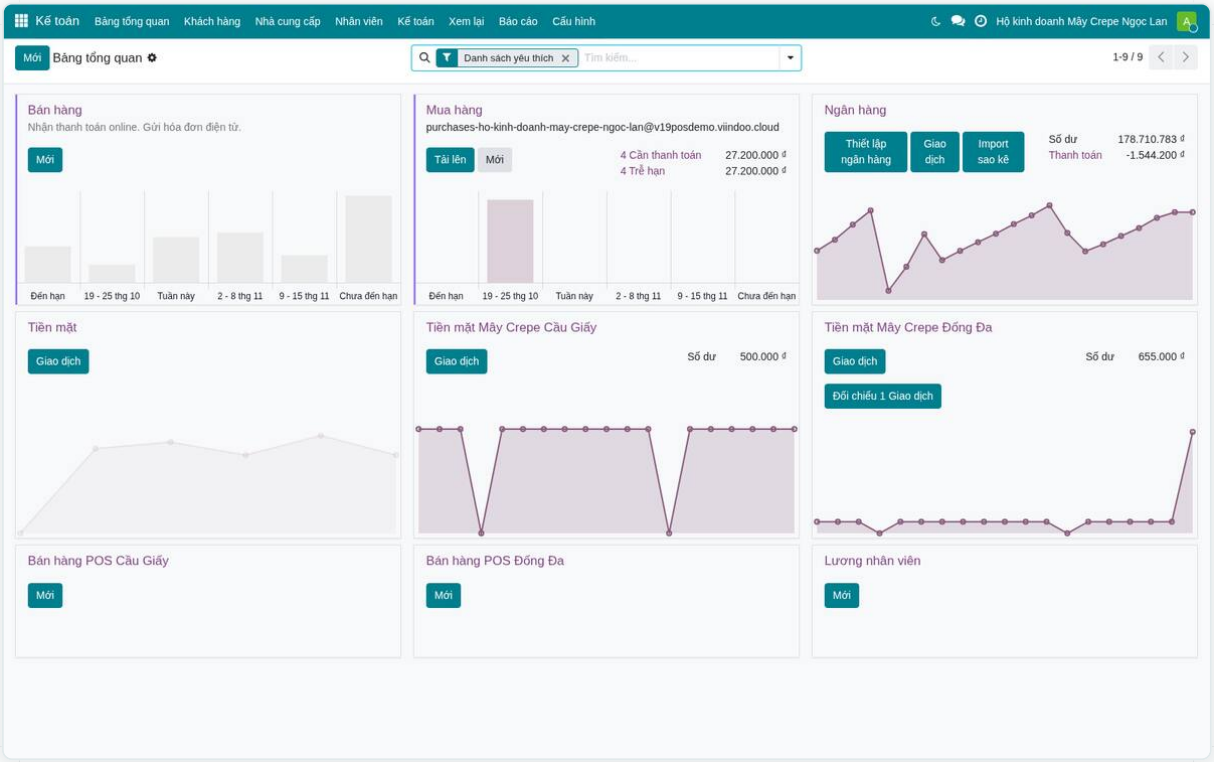
Phải thấy: các sổ **Bán hàng**, **Mua hàng**, **Ngân hàng**, **Tiền mặt**, **Tiền mặt Mây Crepe Hoàn Kiếm**, **Bán hàng POS Hoàn Kiếm**, **Lương nhân viên**, **Định giá tồn kho** và vài sổ hệ thống. Cột "Tài khoản mặc định" cho biết sổ tiền mặt của cửa hàng có tài khoản riêng (1111) tách khỏi tài khoản ngân hàng (1122).

Không có sổ này thì quầy không có chỗ ghi tiền mặt riêng và kế toán không đối chiếu được từng quầy với ngân hàng. Mỗi quầy còn có một sổ **Bán hàng POS** : nhờ đó doanh thu và giá vốn của từng quầy tách được ngay trên sổ kế toán.

Bước 2 - Xem bảng tổng quan của một hộ nhượng quyền

Chuyển sang **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**, mở **Bảng tổng quan**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan`

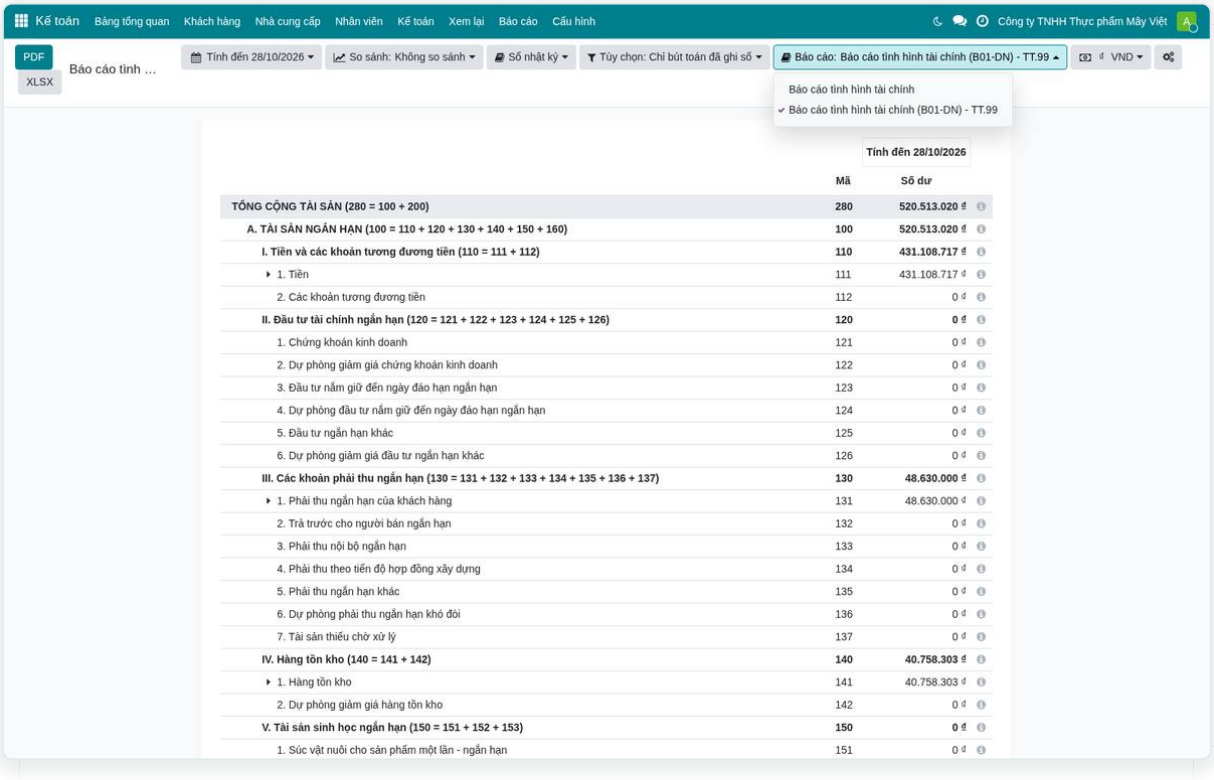


Phải thấy: mỗi sổ là một thẻ. Hộ Ngọc Lan có thẻ **Ngân hàng**, thẻ **Tiền mặt** chung, và **hai thẻ tiền mặt riêng** cho Cầu Giấy và Đống Đa, mỗi thẻ có nút **Giao dịch** và số dư. Thẻ **Mua hàng** cho biết số hóa đơn nhà cung cấp cần trả (ở đây là hóa đơn mua nguyên liệu từ Mây Việt).

Bước 3 - Biết báo cáo tài chính theo mẫu nào

Mở **Báo cáo tình hình tài chính** và bấm vào ô **Báo cáo** trên thanh công cụ.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo tình hình tài chính`



Phải thấy: mẫu đang chọn là **Báo cáo tình hình tài chính (B01-DN) - TT.99**. Cả ba đơn vị dùng hệ thống tài khoản và mẫu báo cáo theo Thông tư 99, mỗi đơn vị một bộ sổ nên báo cáo của đơn vị nào chỉ đọc sổ của đơn vị đó.

68 SỔ TIỀN MẶT TỪNG QUẦY VÀ NỘP TIỀN VỀ NGÂN HÀNG

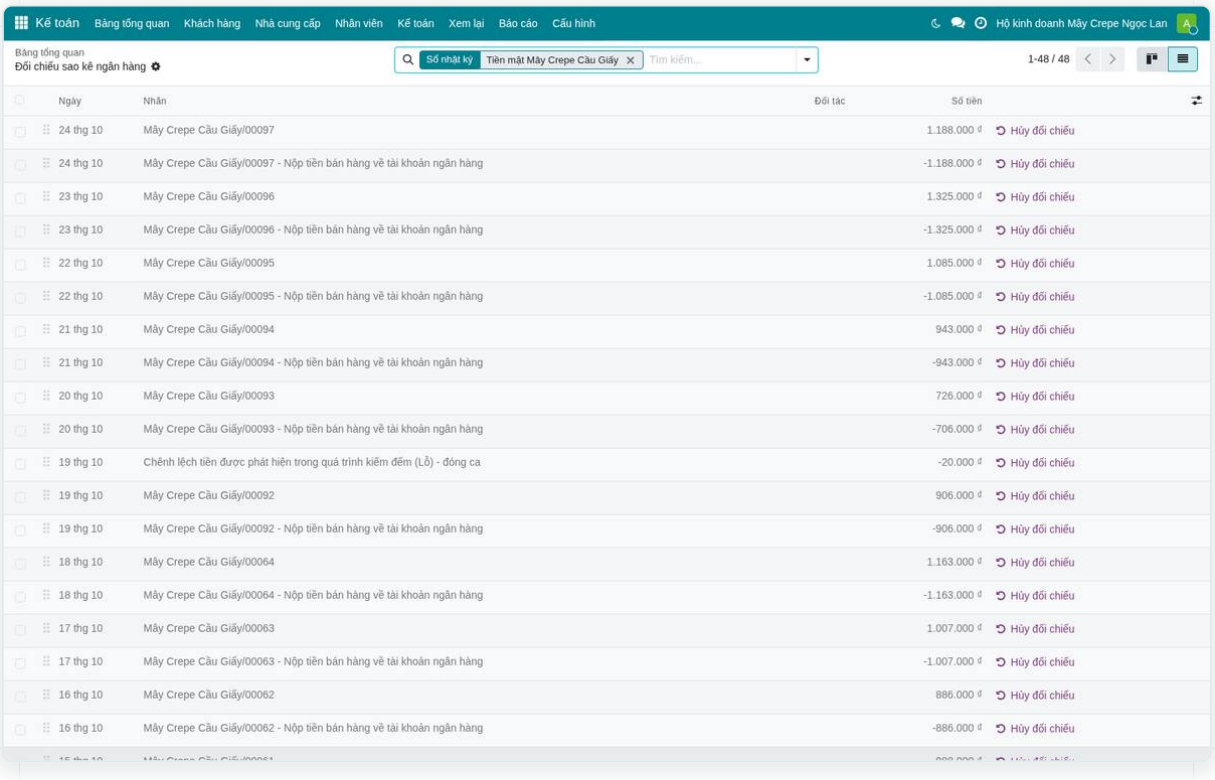
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được tiền mặt của từng quầy, biết quầy giữ lại bao nhiêu và phần còn lại đi đâu.

Quy ước của chuỗi: cuối mỗi ca, quầy **giữ lại 500.000đ** tiền lẻ cho ca sau, phần còn lại nộp về ngân hàng. Việc nộp được ghi hai nhịp: ngay lúc đóng ca, quầy ghi một dòng **chi tiền** trên sổ tiền mặt của quầy; **hôm sau**, tiền hiện trên sổ ngân hàng. Khoảng giữa hai nhịp, tiền nằm ở tài khoản **Tiền đang chuyển** (113).

Bước 1 - Mở sổ tiền mặt của một quầy

Chọn công ty **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**. Trên **Bảng tổng quan**, ở thẻ **Tiền mặt Mây Crepe Cầu Giấy** bấm **Giao dịch**, rồi chuyển sang dạng danh sách bằng nút danh sách ở góc phải.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt Mây Crepe Cầu Giấy > Giao dịch`



Phải thấy: các dòng đi theo cặp trong cùng một ngày. Dòng dương mang tên ca (ví dụ "Mây Crepe Cầu Giấy/00097") là tiền mặt thu được của ca. Dòng âm ngay dưới, có đuôi "Nộp tiền bán hàng về tài khoản ngân hàng", là phần quầy nộp đi, **bằng đúng tiền ca đã thu** (tiền đầu ca 500.000đ ở lại két nên không nằm trong cặp). Khi ca đếm thiếu hoặc thừa tiền sẽ có thêm một dòng "Chênh lệch tiền được phát hiện trong quá trình kiểm đếm" (thiếu quỹ là dòng âm). Mọi dòng đều đã hiện nút **Hủy đối chiếu**, tức là đã được đối chiếu xong.

Bước 2 - Đọc số dư két của quầy

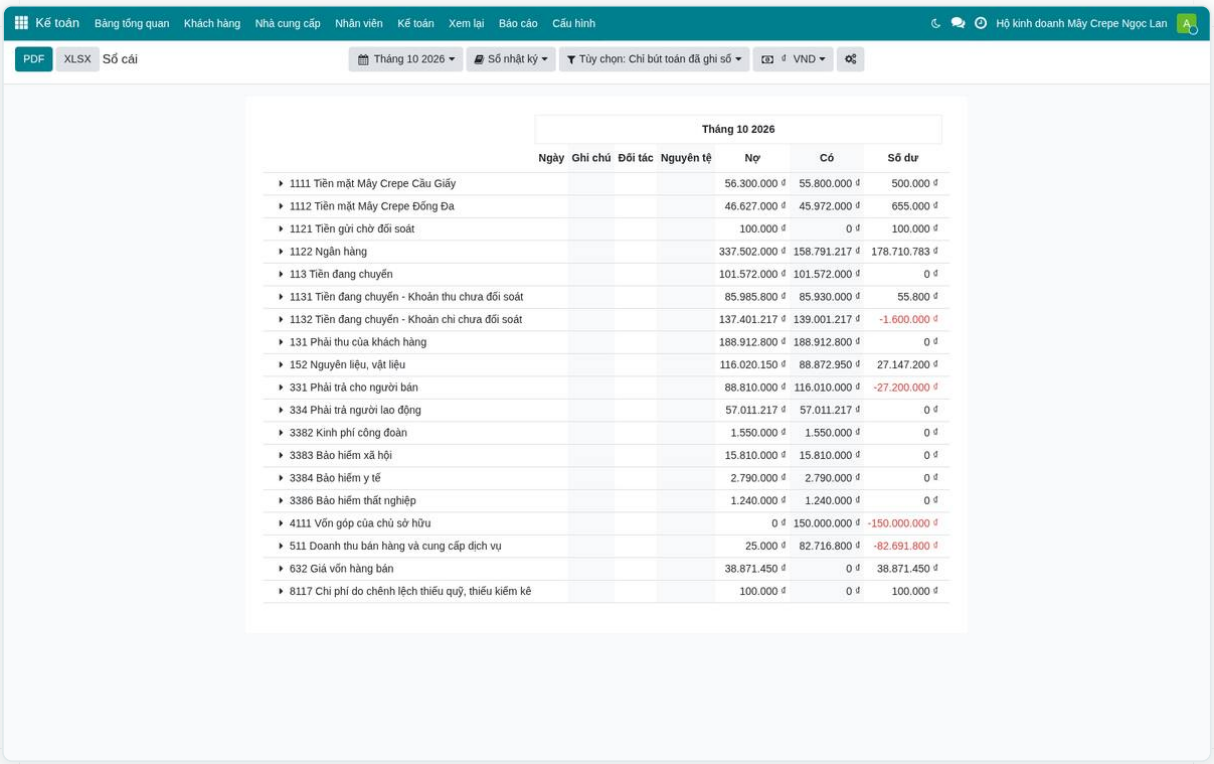
Quay lại **Bảng tổng quan** và nhìn số dư trên thẻ của từng quầy.

Phải thấy: quầy đã đóng ca và nộp tiền có số dư bằng đúng tiền quầy giữ lại (500.000đ). Quầy đang có ca mở trong ngày sẽ có số dư lớn hơn, vì tiền bán trong ca chưa được nộp. Đây là cách quản lý biết két "đang giữ đúng quỹ" hay "đang giữ dôi".

Bước 3 - Xem tiền đang chuyển về 0

Mở **Sổ cái** của hộ Ngọc Lan.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`



Phải thấy: các tài khoản **1131** và **1132** (Tiền đang chuyển) có cột **Nợ** bằng cột **Có**, số dư **0**: mọi khoản quầy nộp đều đã về ngân hàng và đã đối soát. Ở thời điểm chụp, hai tài khoản tiền mặt của quầy (1111, 1112) có số dư đúng bằng quỹ giữ lại. Nếu một quầy vừa nộp tiền hôm nay mà ngân hàng chưa ghi, số dư của tiền đang chuyển sẽ khác 0 cho tới khi dòng sao kê được đối soát (xem bài tiếp theo).

Không tách tài khoản "tiền đang chuyển" thì tiền nộp sẽ biến mất khỏi sổ quầy mà chưa vào ngân hàng, kế toán không biết khoản nào đang đi đường.

69 ĐỐI SOÁT NGÂN HÀNG VÀ TIỀN CHUYỂN KHOẢN QR

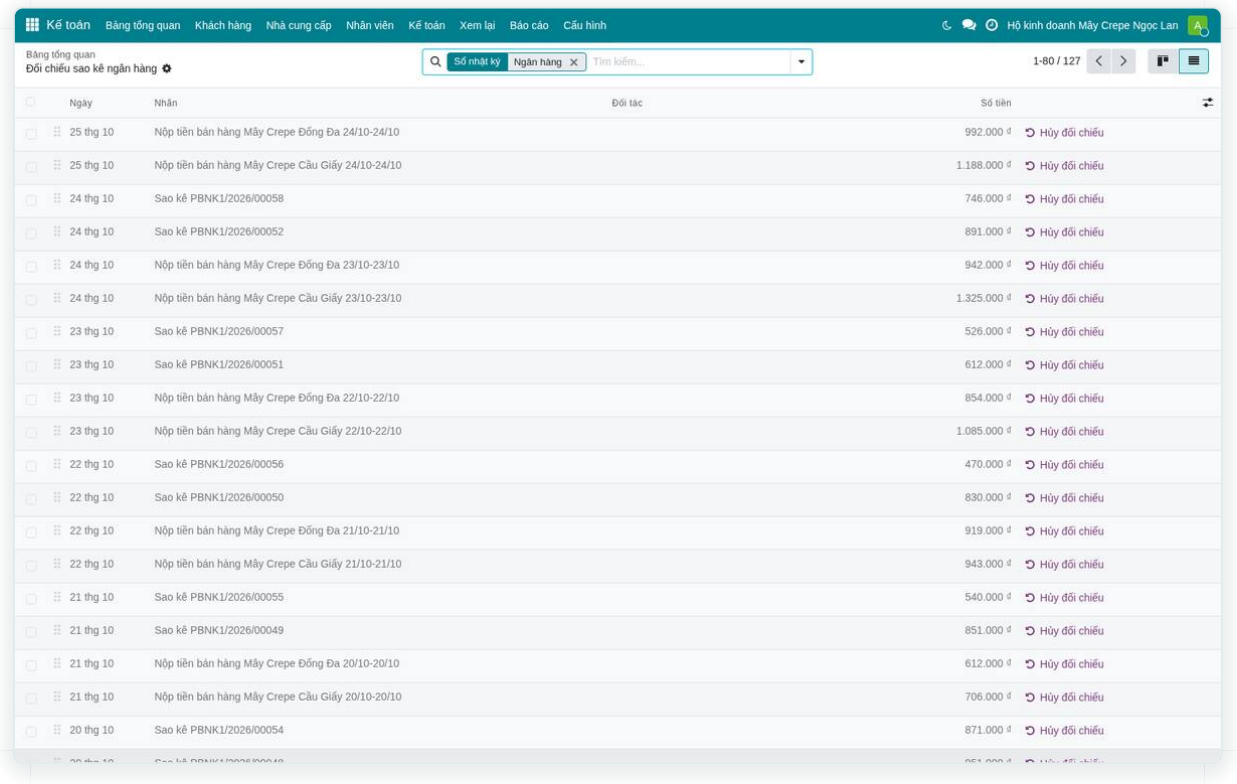
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được một dòng sao kê ngân hàng và biết nó đã khớp với chứng từ nào.

Có hai loại dòng sao kê thường gặp trên sổ ngân hàng của hộ: **"Nộp tiền bán hàng "** (tiền mặt quầy nộp về) và **"Sao kê P"** (tiền khách chuyển khoản QR của ca). Khách quét mã QR dán tại quầy và chuyển vào tài khoản ngân hàng của đơn vị; thu ngân xác nhận bằng tay trên màn hình quầy. Hệ thống **không** tự đối soát giao dịch QR với ngân hàng: kế toán đối chiếu dòng sao kê với thanh toán của ca.

Bước 1 - Mở các dòng sao kê của sổ ngân hàng

Trên **Bảng tổng quan** của hộ Ngọc Lan, ở thẻ **Ngân hàng** bấm **Giao dịch**, rồi chuyển sang dạng danh sách.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch`

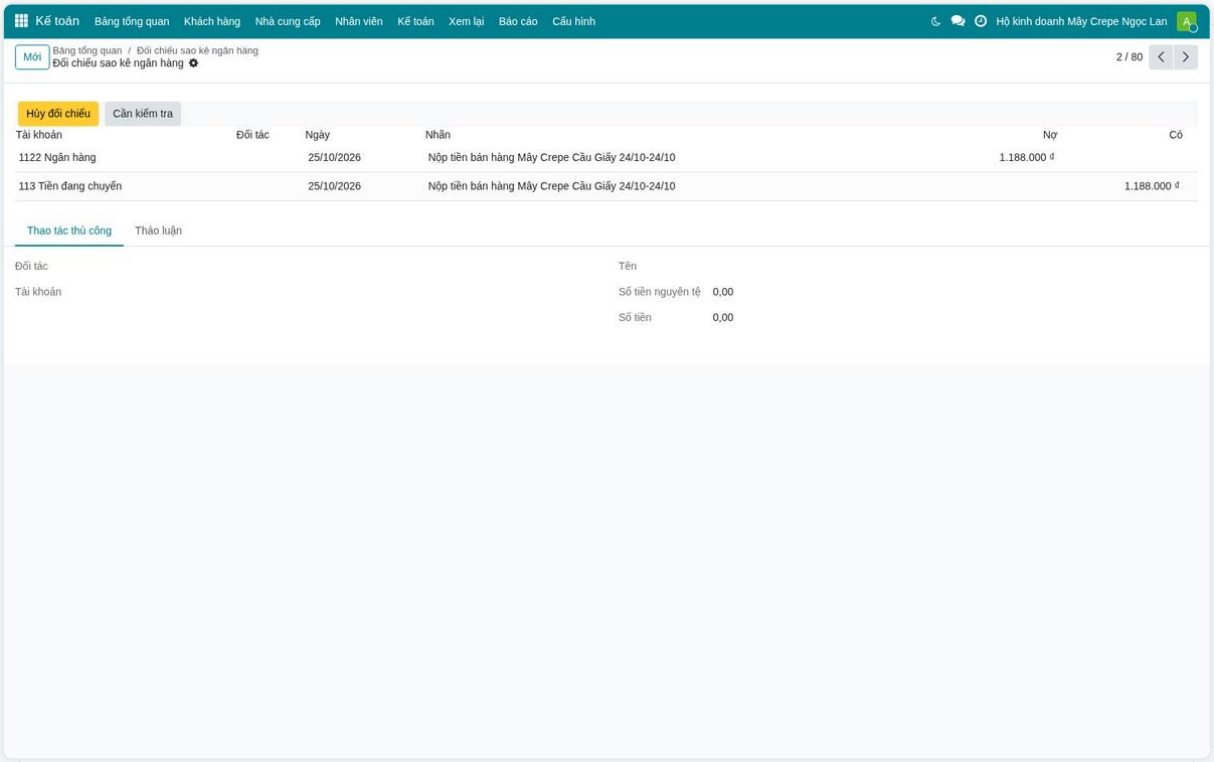


Phải thấy: danh sách dòng sao kê, mới nhất ở trên. Dòng "Nộp tiền bán hàng ..." mang **ngày hôm sau** của ngày ca (ví dụ ca 24/10 hiện ngày 25/10), khớp nhịp "hôm sau tiền mới về ngân hàng". Mọi dòng đã xám và có nút **Hủy đối chiếu**: đã đối soát.

Bước 2 - Mở một dòng để xem nó khớp với gì

Bấm vào dòng **Nộp tiền bán hàng Mây Crepe Cầu Giấy** bất kỳ.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch > (một dòng sao kê)`



Phải thấy: bút toán có hai dòng: **Nợ 1122 Ngân hàng**, **Có 113 Tiền đang chuyển**, cùng một số tiền. Chính dòng "Có 113" này triệt tiêu dòng "Nợ 113" lúc quầy nộp tiền, nên tiền đang chuyển về 0. Nút **Hủy đối chiếu** màu vàng cho biết dòng đã đối soát; Quý công ty **không** bấm nút này trong lúc thử.

Dòng "Sao kê P..." của tiền QR đọc theo cách y hệt: bên Nợ là ngân hàng, bên Có là tài khoản tiền đang chuyển (khoản thu chưa đối soát), khớp với thanh toán chuyển khoản QR mà thu ngân đã xác nhận ở ca.

70 CÔNG NỢ PHẢI THU, PHẢI TRẢ VÀ TUỔI NỢ

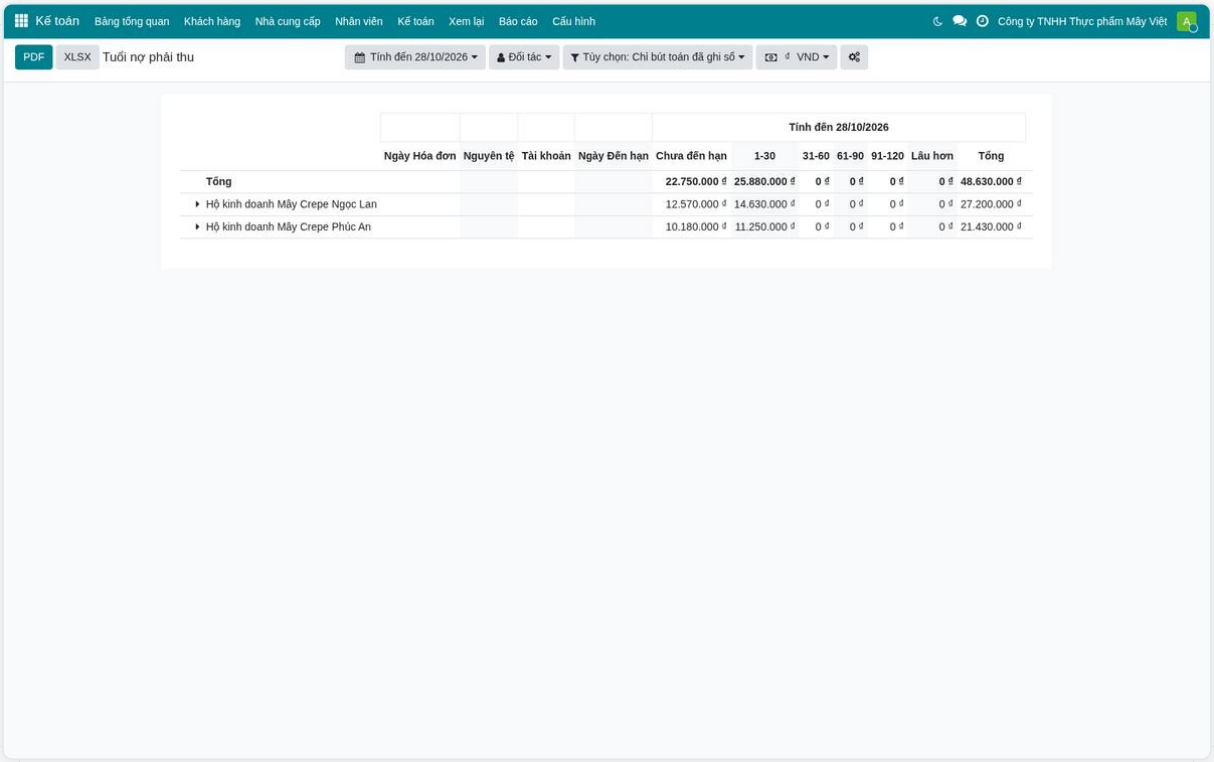
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết hộ nào còn nợ bếp, bếp còn nợ nhà cung cấp nào, và khoản nào đã quá hạn.

Bếp bán nguyên liệu cho hai hộ theo điều khoản **công nợ 15 ngày**; bếp trả nhà cung cấp theo hạn trong hóa đơn mua. Quý công ty không phải cộng tay: báo cáo **tuổi nợ** xếp từng khoản vào cột theo số ngày quá hạn.

Bước 1 - Mở tuổi nợ phải thu của bếp

Chọn công ty **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**. Mở **Tuổi nợ phải thu**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`

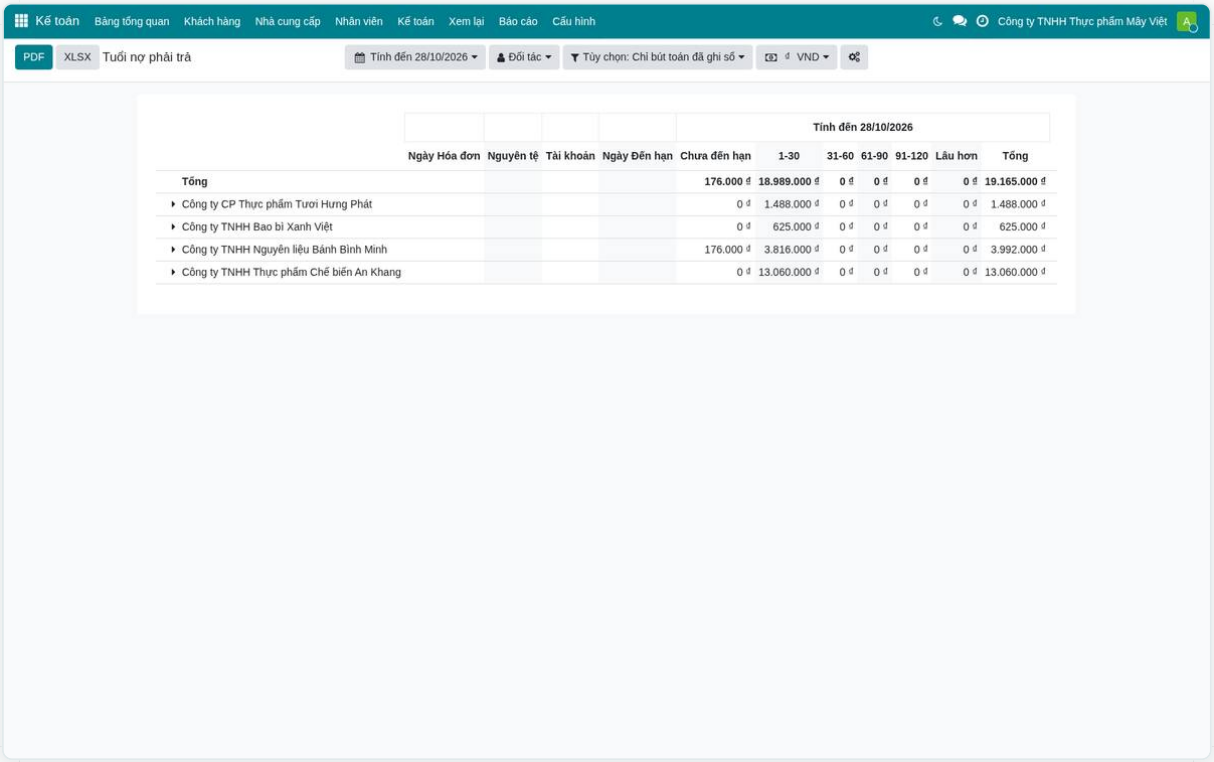


Phải thấy: hai dòng khách là **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** và **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An**, các cột **Chưa đến hạn**, **1-30**, **31-60**, **61-90**, **91-120**, **Lâu hơn**, **Tổng**. Bấm mũi tên đầu dòng để mở từng hóa đơn với ngày hóa đơn và **ngày đến hạn**. Hóa đơn nào qua ngày đến hạn thì rơi sang cột 1-30 và các cột sau; số khoản nằm ở cột nào phụ thuộc vào ngày bạn mở báo cáo.

Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả của bếp

Mở **Tuổi nợ phải trả** của cùng đơn vị.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`

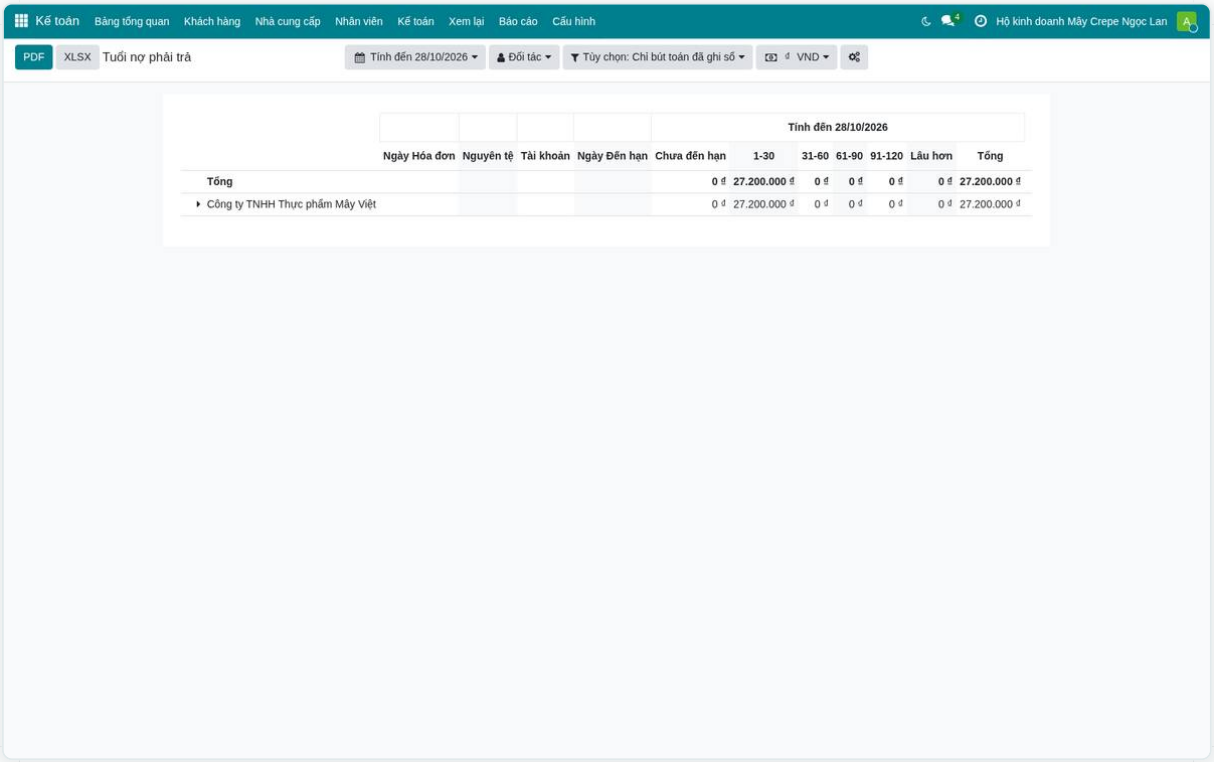


Phải thấy: bốn nhà cung cấp nguyên liệu và bao bì, cùng cách xếp cột như trên. Tổng cột **Tổng** khớp thẻ **Mua hàng** trên Bảng tổng quan (số "cần thanh toán").

Bước 3 - Đối chiếu hai phía của một khoản nợ

Ở bộ chọn công ty bấm tên **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan**, rồi mở **Tuổi nợ phải trả**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả` (công ty đang chọn: Ngọc Lan)



Phải thấy: nhà cung cấp là **Công ty TNHH Thực phẩm Mây Việt**, số tiền bằng đúng số hộ Ngọc Lan đang nợ trong **Tuổi nợ phải thu** của Mây Việt ở Bước 1. Mỗi khoản nợ nhượng quyền xuất hiện **hai lần** trên hai bộ sổ: phải thu bên bếp, phải trả bên hộ. Hộ tự lập hóa đơn mua tương ứng (hệ thống không tự sinh hóa đơn mua cho hộ).

71 NỘP BẢO HIỂM VÀ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

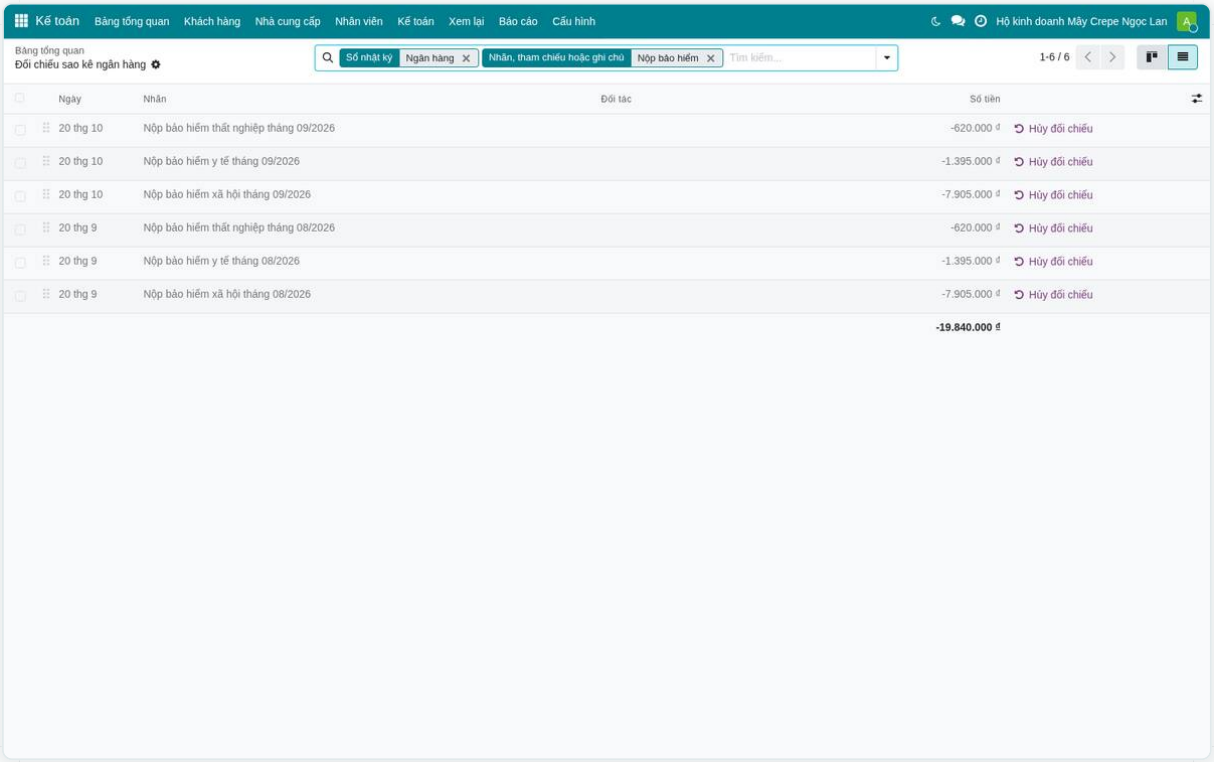
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty xem được lương và khoản phải nộp cho cơ quan nhà nước đã được nộp hay chưa.

Mỗi tháng lương ghi các khoản phải nộp: bảo hiểm xã hội (3383), bảo hiểm y tế (3384), bảo hiểm thất nghiệp (3386), kinh phí công đoàn (3382) và thuế thu nhập cá nhân (3335). Đơn vị nộp **vào ngày 20 của tháng sau**.

Bước 1 - Tìm các dòng nộp bảo hiểm trên sổ ngân hàng

Trên **Bảng tổng quan** của hộ Ngọc Lan, thẻ **Ngân hàng**, bấm **Giao dịch**, chuyển sang dạng danh sách, gõ **Nộp bảo hiểm** vào ô tìm kiếm và bấm Enter.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch` , ô tìm kiếm



Phải thấy: cho mỗi tháng đã chi lương (08 và 09) có các dòng "Nộp bảo hiểm xã hội / y tế / thất nghiệp tháng ...", ngày **20 của tháng sau** (20/09 cho tháng 08, 20/10 cho tháng 09), số tiền âm (tiền ra ngân hàng). Tháng 10 chưa có dòng nào: bảng lương tháng 10 đang chờ duyệt nên chưa vào sổ, và hạn nộp (20/11) chưa tới.

Kinh phí công đoàn đọc theo cách tương tự (từ khóa **Nộp kinh phí công đoàn**); thuế thu nhập cá nhân chỉ có dòng nộp khi nhân viên của đơn vị có thu nhập chịu thuế. Chi tiết cách tính xem Phần *Nhân sự, chấm công và lương*.

72 KẾT CHUYỂN CHI PHÍ NHÂN CÔNG SANG GIÁ VỐN CUỐI THÁNG

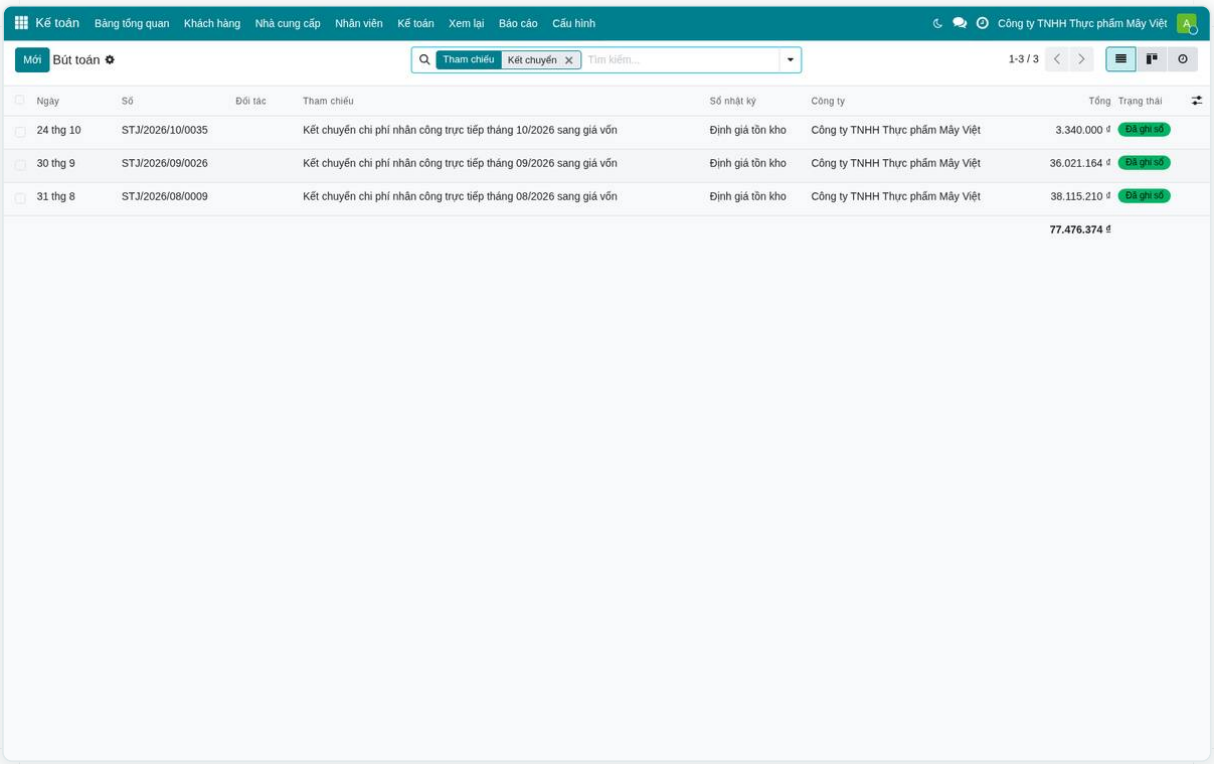
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty hiểu vì sao bếp cần một bút toán kết chuyển cuối tháng và đọc được nó.

Vì sao cần. Tài khoản **622** (chi phí nhân công trực tiếp) nhận lương thợ bếp ở bên Nợ và nhận giờ công của lệnh sản xuất ở bên Có (khi tính vào giá thành bột, sốt). Báo cáo kết quả kinh doanh theo Thông tư 99 (B02-DN) **không có dòng riêng cho 622**: phần chênh lệch còn lại phải được chuyển vào **giá vốn hàng bán (632)**. Nếu cuối tháng không kết chuyển, số dư 622 nằm ngoài báo cáo lãi lỗ và giá vốn sai. Bản này chưa có chức năng tự kết chuyển; kế toán ghi một bút toán mỗi tháng (xem *Điều bản này chưa có ở* Phần Tra cứu).

Bước 1 - Tìm các bút toán kết chuyển

Chọn công ty **Mây Việt**. Mở **Bút toán**, bỏ bộ lọc mặc định (Đã ghi sổ, Bút toán thủ công), gõ **Kết chuyển** vào ô tìm kiếm, chọn dòng **Tham chiếu** rồi Enter.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

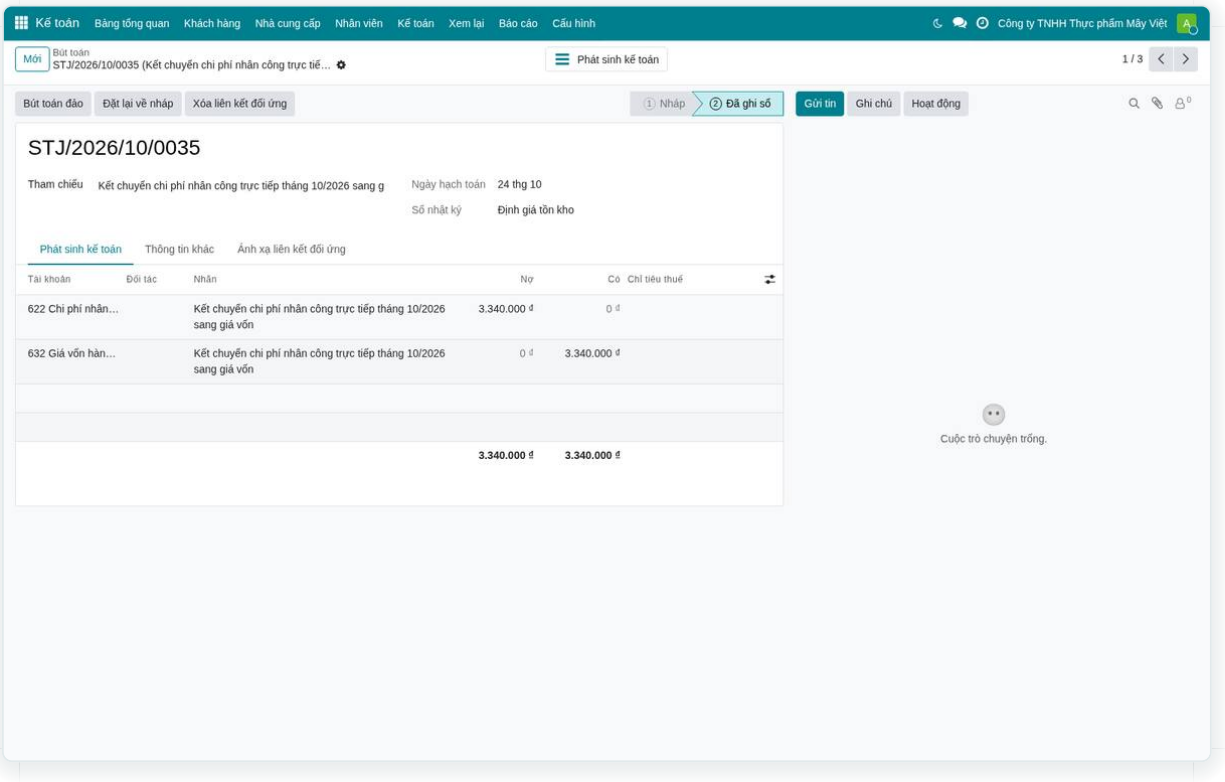


Phải thấy: ba bút toán, mỗi tháng một cái (tháng 08, 09, 10), tham chiếu "Kết chuyển chi phí nhân công trực tiếp tháng ../2026 sang giá vốn", sổ **Định giá tồn kho**, trạng thái **Đã ghi sổ**. Tháng 08 và 09 mang ngày cuối tháng; tháng 10 đang dở nên mang ngày 24/10.

Bước 2 - Đọc một bút toán

Bấm vào bút toán tháng 10.

> *Đường vào:* vẫn ở danh sách của bước trước (`Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`), bấm vào dòng bút toán



Phải thấy: hai dòng **622** và **632** cùng số tiền, ngược chiều nhau; ngày hạch toán 24/10. Chiều của bút toán theo số dư 622 của tháng đó: tháng 08 và 09, lương thợ bếp lớn hơn giờ công đã tính vào giá thành nên 622 dư Nợ, bút toán ghi **Có 622, Nợ 632** (tăng giá vốn); tháng 10, lương chưa duyệt nên 622 đang dư Có, bút toán ghi **Nợ 622, Có 632** (giảm giá vốn tạm thời). Khi bảng lương tháng 10 được duyệt, kế toán kết chuyển lại phần chênh lệch mới. Chiều Nợ/Có đọc theo hai cột trong ảnh.

73 BÁO CÁO TÀI CHÍNH B01-DN, B02-DN, B03-DN TỪNG ĐƠN VỊ

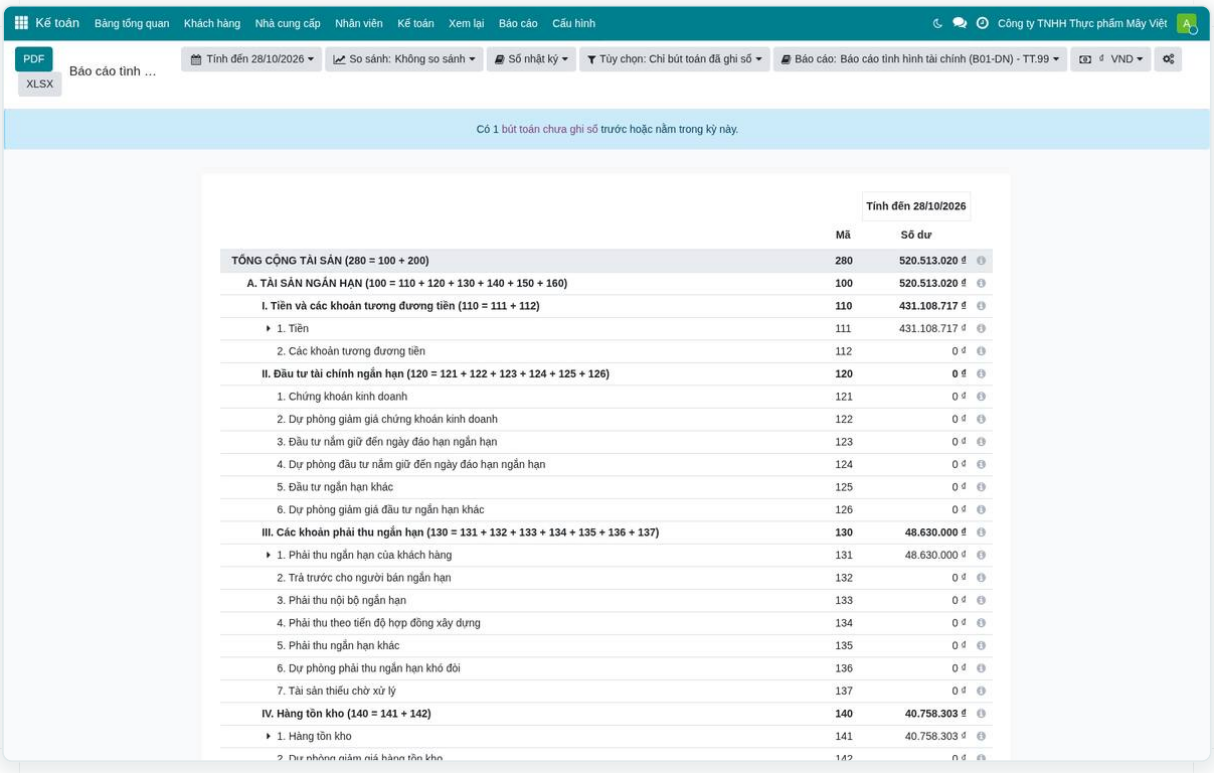
Khoảng 25 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được ba báo cáo tài chính của từng đơn vị và hiểu vì sao bếp lỗ còn hai hộ lãi.

Ba báo cáo (Thông tư 99): **B01-DN** tình hình tài chính (tài sản và nguồn vốn), **B02-DN** kết quả kinh doanh, **B03-DN** lưu chuyển tiền tệ. Mỗi đơn vị một bộ. Mỗi báo cáo có nút **PDF** và **XLSX** ở góc trái trên cùng để xuất.

Bước 1 - B01-DN của Mây Việt: tài sản

Chọn **Mây Việt**. Mở **Báo cáo tình hình tài chính**.

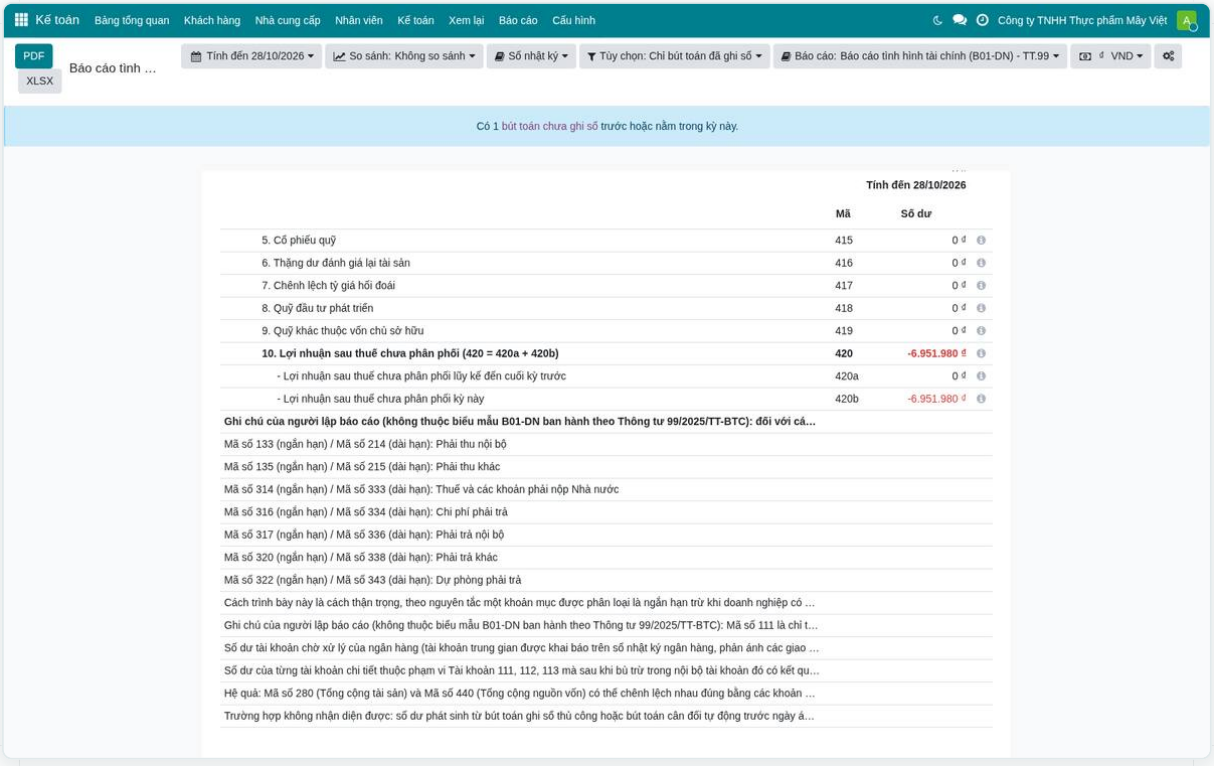
> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo tình hình tài chính`



Phải thấy: dòng đầu **TỔNG CỘNG TÀI SẢN (280)**, bên dưới là các nhóm **Tiền (111)**, **Phải thu ngắn hạn (130)**, **Hàng tồn kho (140)**. Bấm mũi tên trước một nhóm để xuống từng tài khoản.

Bước 2 - B01-DN: nguồn vốn và lợi nhuận chưa phân phối

Cuộn xuống cuối báo cáo.

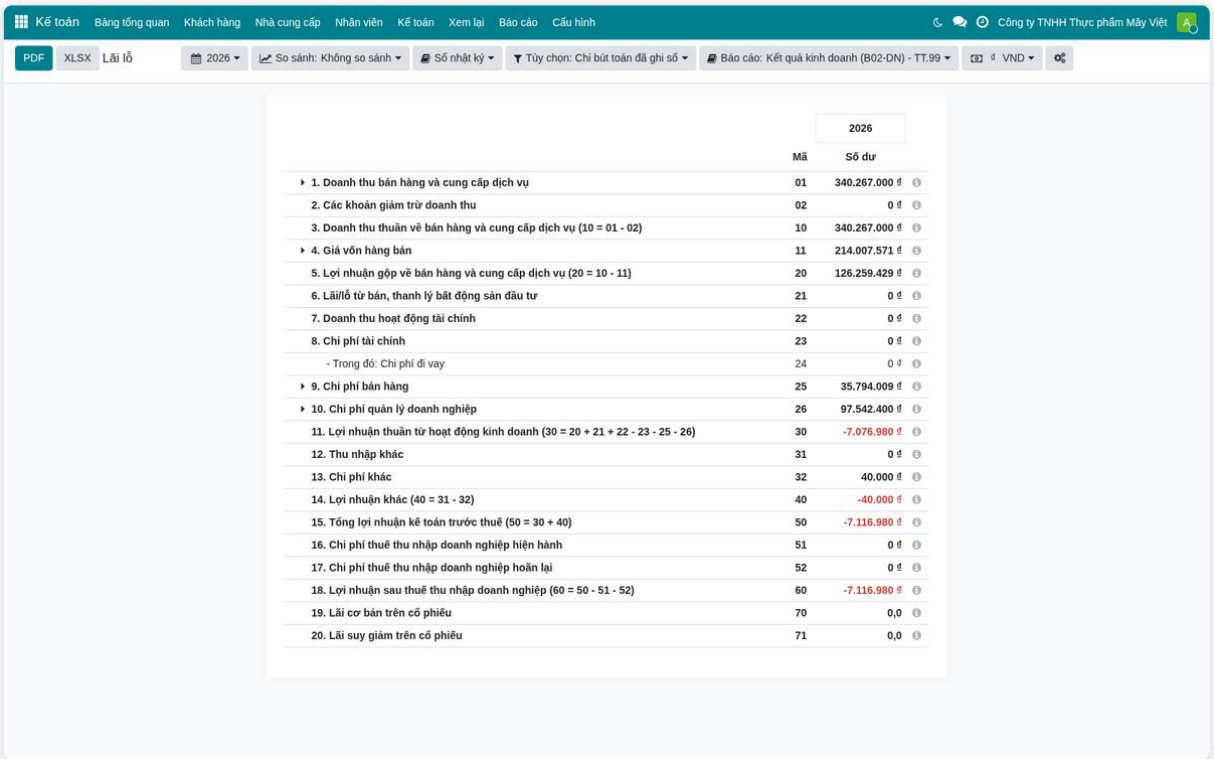


Phải thấy: dòng **420 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối** (gồm 420a lũy kế kỳ trước và 420b kỳ này). Với Mây Việt dòng này là số **âm** (lỗ), được hiển thị màu đỏ. Tổng cộng tài sản (280) và tổng cộng nguồn vốn (440) bằng nhau.

Bước 3 - B02-DN của Mây Việt: lãi lỗ

Mở **Lãi lỗ**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Lãi lỗ`



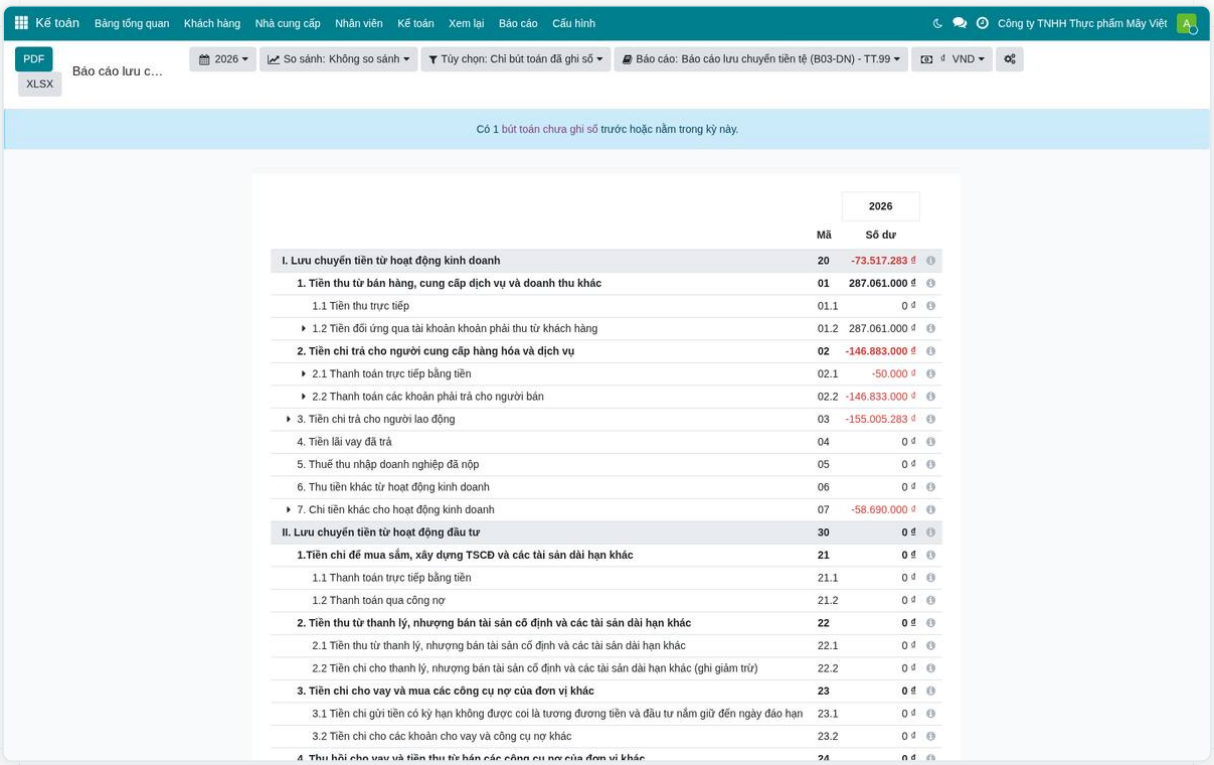
		2026
	Mã	Số dư
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	340.267.000 ₫
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0 ₫
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	340.267.000 ₫
4. Giá vốn hàng bán	11	214.007.571 ₫
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	126.259.429 ₫
6. Lãi/lỗ từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	21	0 ₫
7. Doanh thu hoạt động tài chính	22	0 ₫
8. Chi phí tài chính	23	0 ₫
- Trong đó: Chi phí đi vay	24	0 ₫
9. Chi phí bán hàng	25	35.794.009 ₫
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	97.542.400 ₫
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - 23 - 25 - 26)	30	-7.076.980 ₫
12. Thu nhập khác	31	0 ₫
13. Chi phí khác	32	40.000 ₫
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	-40.000 ₫
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	-7.116.980 ₫
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	0 ₫
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	0 ₫
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	-7.116.980 ₫
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	0,0
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	0,0

Phải thấy: kỳ **2026**. Đọc từ trên xuống: **Doanh thu thuần (10)**, **Giá vốn hàng bán (11)**, **Lợi nhuận gộp (20)**, **Chi phí bán hàng (25)**, **Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)**, rồi **Lợi nhuận sau thuế (60)**. Ở Mây Việt dòng **60 âm** (lỗ).

Bước 4 - B03-DN của Mây Việt: dòng tiền

Mở **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo lưu chuyển tiền tệ`

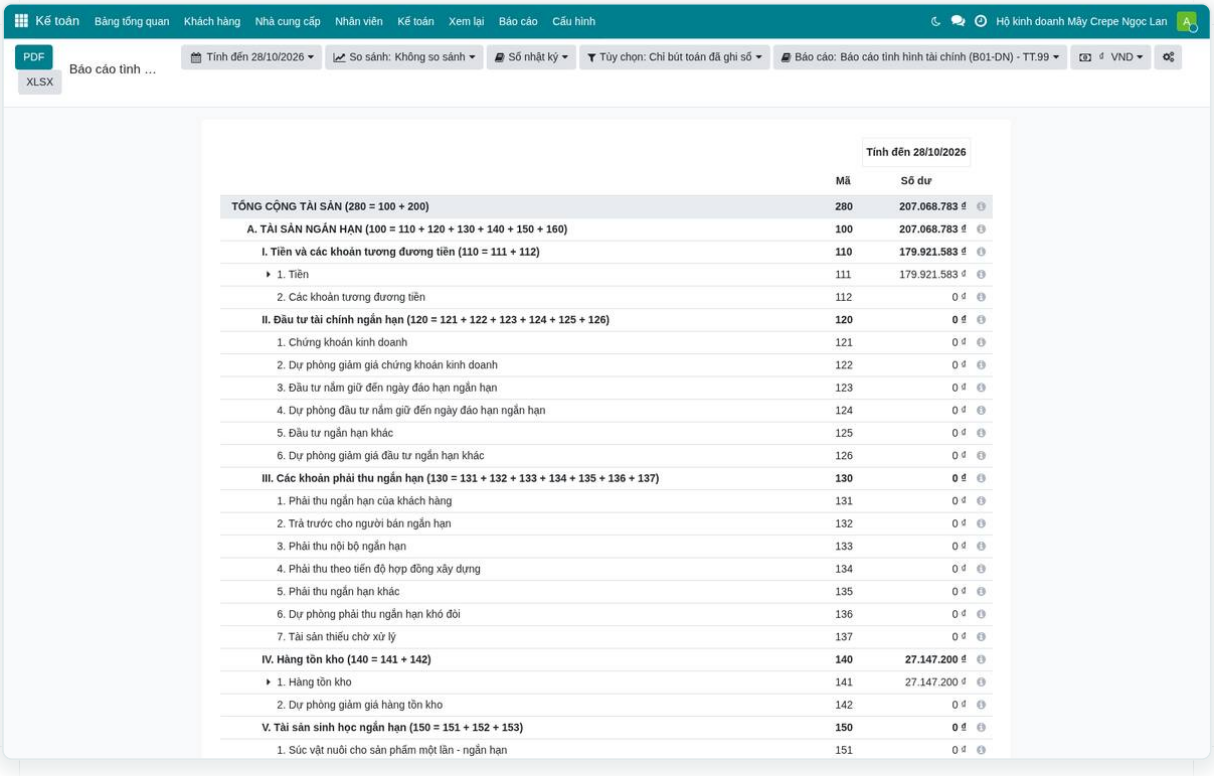


	Mã	2026 Số dư
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	**20**	**-73.517.283 ₫**
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	**01**	**287.061.000 ₫**
1.1 Tiền thu trực tiếp	01.1	0 ₫
1.2 Tiền đối ứng qua tài khoản khoản phải thu từ khách hàng	01.2	287.061.000 ₫
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	**02**	**-146.883.000 ₫**
2.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	02.1	-50.000 ₫
2.2 Thanh toán các khoản phải trả cho người bán	02.2	-146.833.000 ₫
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	-155.005.283 ₫
4. Tiền lãi vay đã trả	04	0 ₫
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	0 ₫
6. Thu tiền khác từ hoạt động kinh doanh	06	0 ₫
7. Chi tiền khác cho hoạt động kinh doanh	07	-58.690.000 ₫
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	**30**	**0 ₫**
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**21**	**0 ₫**
1.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	21.1	0 ₫
1.2 Thanh toán qua công nợ	21.2	0 ₫
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	**22**	**0 ₫**
2.1 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22.1	0 ₫
2.2 Tiền chi cho thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác (ghi giảm trừ)	22.2	0 ₫
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	**23**	**0 ₫**
3.1 Tiền chi gửi tiền có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	23.1	0 ₫
3.2 Tiền chi cho các khoản cho vay và công cụ nợ khác	23.2	0 ₫
4. Thu hồi cho vay và tiền thu từ bán các công cụ nợ của đơn vị khác	**24**	**0 ₫**

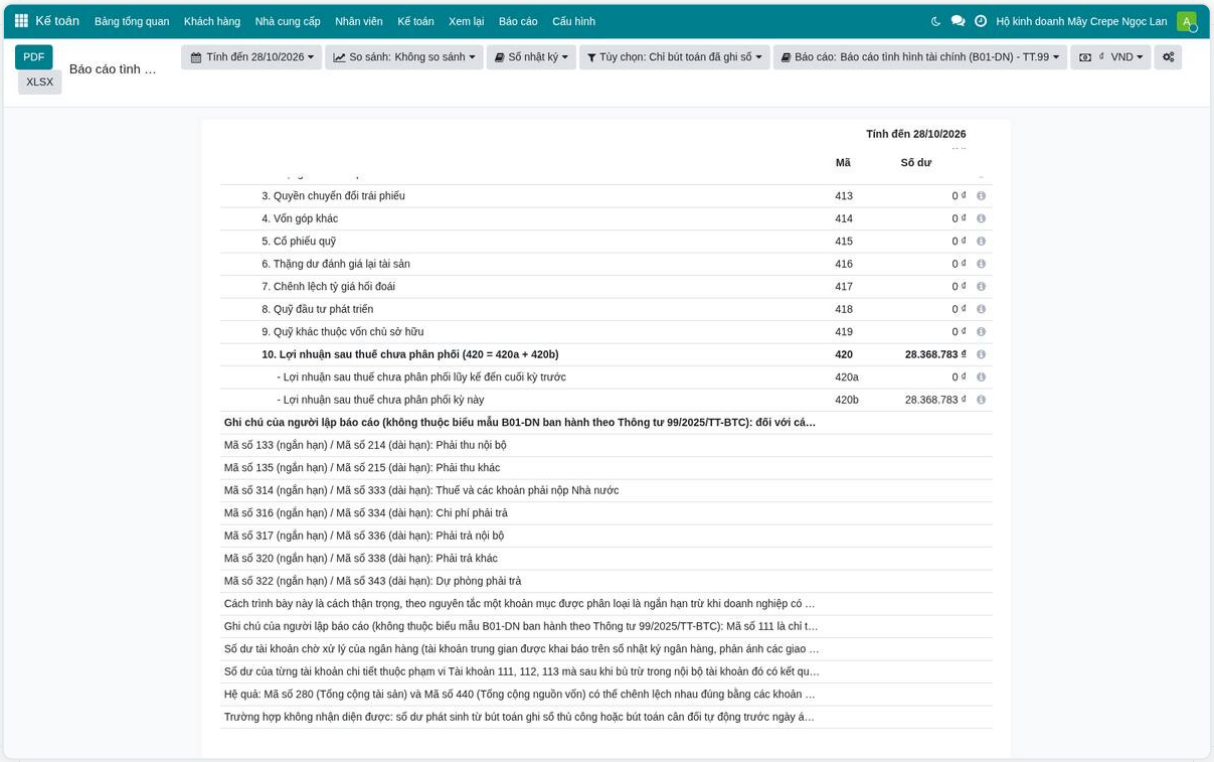
Phải thấy: báo cáo theo phương pháp **trực tiếp**: **tiền thu từ bán hàng (01)**, **tiền chi trả nhà cung cấp (02)**, **tiền chi trả người lao động (03)**, kết thành **Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh (20)**. Dòng 02.1 "Thanh toán trực tiếp bằng tiền" hiện các khoản chi tiền mặt không qua công nợ (xem bài *Thao tác của bạn: ghi một phiếu chi tiền mặt nhỏ ở* cuối phần).

Bước 5 - Lặp lại cho hộ Ngọc Lan

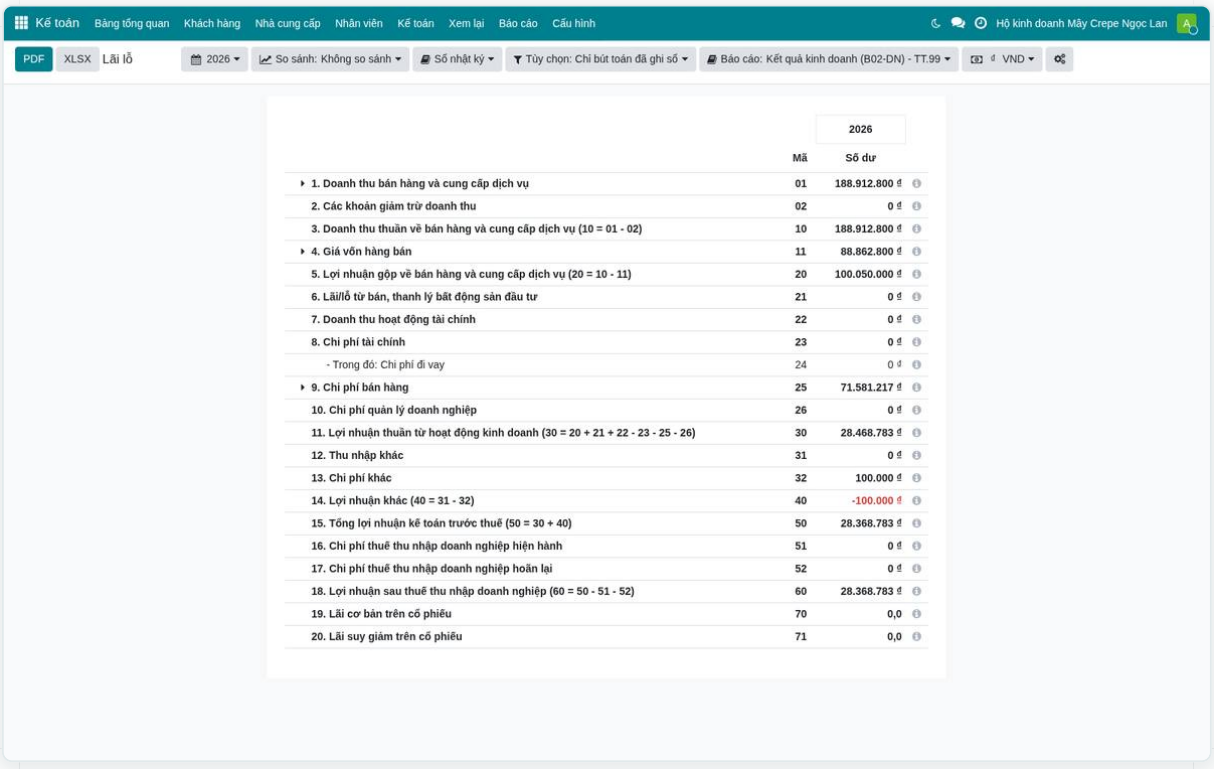
Chuyển sang **Hộ kinh doanh Mây Crepe Ngọc Lan** và mở lần lượt ba báo cáo.



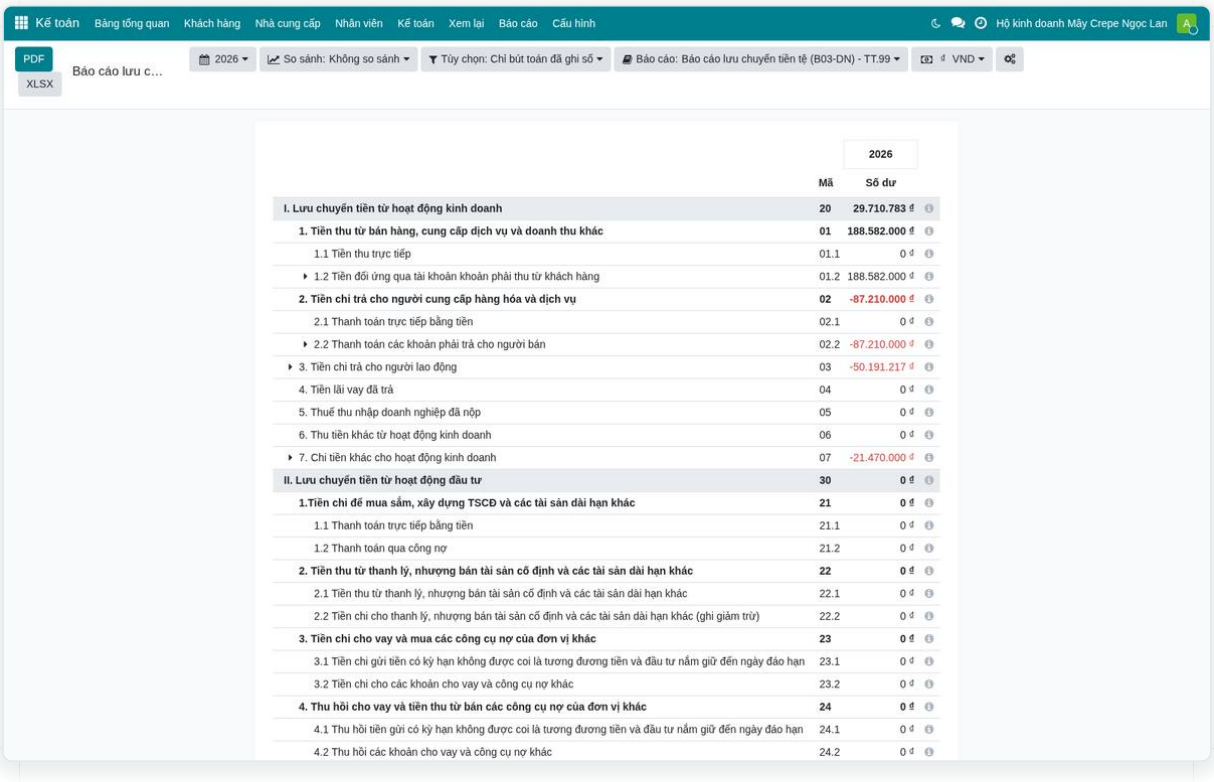
	Mã	Tính đến 28/10/2026 Số dư
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (280 = 100 + 200)	**280**	**207.068.783 ₫**
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150 + 160)	**100**	**207.068.783 ₫**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền (110 = 111 + 112)	**110**	**179.921.583 ₫**
1. Tiền	111	179.921.583 ₫
2. Các khoản tương đương tiền	112	0 ₫
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (120 = 121 + 122 + 123 + 124 + 125 + 126)	**120**	**0 ₫**
1. Chứng khoán kinh doanh	121	0 ₫
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	0 ₫
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	123	0 ₫
4. Dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	124	0 ₫
5. Đầu tư ngắn hạn khác	125	0 ₫
6. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn khác	126	0 ₫
III. Các khoản phải thu ngắn hạn (130 = 131 + 132 + 133 + 134 + 135 + 136 + 137)	**130**	**0 ₫**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	0 ₫
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	0 ₫
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	0 ₫
4. Phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng	134	0 ₫
5. Phải thu ngắn hạn khác	135	0 ₫
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	136	0 ₫
7. Tài sản thiếu chờ xử lý	137	0 ₫
IV. Hàng tồn kho (140 = 141 + 142)	**140**	**27.147.200 ₫**
1. Hàng tồn kho	141	27.147.200 ₫
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	142	0 ₫
V. Tài sản sinh học ngắn hạn (150 = 151 + 152 + 153)	**150**	**0 ₫**
1. Súc vật nuôi cho sản phẩm một lần - ngắn hạn	151	0 ₫



	Mã	Tính đến 28/10/2026 Số dư
3. Quyền chuyển đổi trái phiếu	413	0 ₫
4. Vốn góp khác	414	0 ₫
5. Cổ phiếu quỹ	415	0 ₫
6. Thặng dư đánh giá lại tài sản	416	0 ₫
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0 ₫
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	0 ₫
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	0 ₫
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (420 = 420a + 420b)	**420**	**28.368.783 ₫**
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	420a	0 ₫
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	420b	28.368.783 ₫
Ghi chú của người lập báo cáo (không thuộc biểu mẫu B01-DN ban hành theo Thông tư 99/2025/TT-BTC): đối với cá…		
Mã số 133 (ngắn hạn) / Mã số 214 (dài hạn): Phải thu nội bộ		
Mã số 135 (ngắn hạn) / Mã số 215 (dài hạn): Phải thu khác		
Mã số 314 (ngắn hạn) / Mã số 333 (dài hạn): Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		
Mã số 316 (ngắn hạn) / Mã số 334 (dài hạn): Chi phí phải trả		
Mã số 317 (ngắn hạn) / Mã số 336 (dài hạn): Phải trả nội bộ		
Mã số 320 (ngắn hạn) / Mã số 338 (dài hạn): Phải trả khác		
Mã số 322 (ngắn hạn) / Mã số 343 (dài hạn): Dự phòng phải trả		
Cách trình bày này là cách thận trọng, theo nguyên tắc một khoản mục được phân loại là ngắn hạn trừ khi doanh nghiệp có …		
Ghi chú của người lập báo cáo (không thuộc biểu mẫu B01-DN ban hành theo Thông tư 99/2025/TT-BTC): Mã số 111 là chỉ t…		
Số dư tài khoản chờ xử lý của ngân hàng (tài khoản trung gian được khai báo trên sổ nhật ký ngân hàng, phản ánh các giao …		
Số dư của từng tài khoản chi tiết thuộc phạm vi Tài khoản 111, 112, 113 mà sau khi bù trừ trong nội bộ tài khoản đó có kết qu…		
Hệ quả: Mã số 280 (Tổng cộng tài sản) và Mã số 440 (Tổng cộng nguồn vốn) có thể chênh lệch nhau đúng bằng các khoản …		
Trường hợp không nhận diện được: số dư phát sinh từ bút toán ghi sổ thủ công hoặc bút toán cân đối tự động trước ngày á…		



	Mã	2026 Số dư
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**188.912.800 ₫**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**0 ₫**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**188.912.800 ₫**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**88.862.800 ₫**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	**20**	**100.050.000 ₫**
6. Lãi/lỗ từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	**21**	**0 ₫**
7. Doanh thu hoạt động tài chính	**22**	**0 ₫**
8. Chi phí tài chính	**23**	**0 ₫**
- Trong đó: Chi phí đi vay	24	0 ₫
9. Chi phí bán hàng	**25**	**71.581.217 ₫**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	**0 ₫**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - 23 - 25 - 26)	**30**	**28.468.783 ₫**
12. Thu nhập khác	**31**	**0 ₫**
13. Chi phí khác	**32**	**100.000 ₫**
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**	**-100.000 ₫**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**	**28.368.783 ₫**
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**51**	**0 ₫**
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	**52**	**0 ₫**
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	**60**	**28.368.783 ₫**
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**0,0**
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	**0,0**

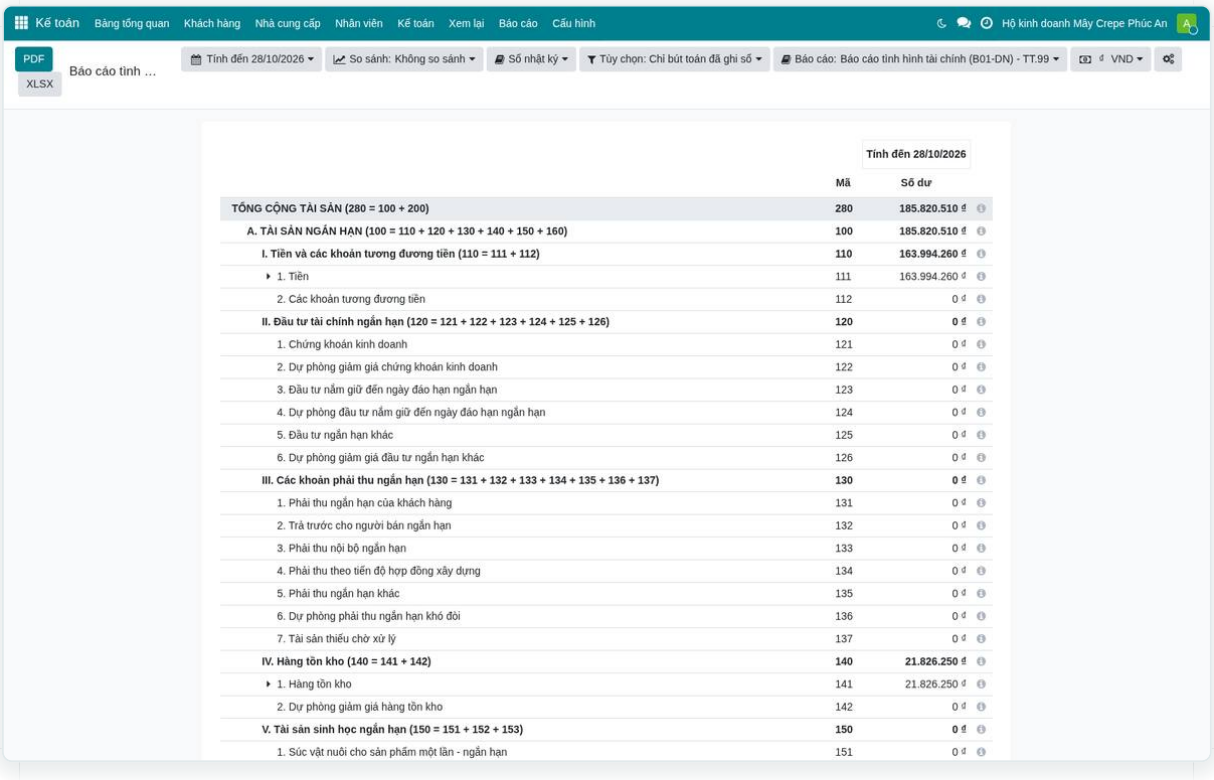


		2026
	Mã	Số dư
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	**20**	**29.710.783 ₫**
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	**01**	**188.582.000 ₫**
1.1 Tiền thu trực tiếp	01.1	0 ₫
1.2 Tiền đối ứng qua tài khoản khoản phải thu từ khách hàng	01.2	188.582.000 ₫
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	**02**	**-87.210.000 ₫**
2.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	02.1	0 ₫
2.2 Thanh toán các khoản phải trả cho người bán	02.2	-87.210.000 ₫
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	-50.191.217 ₫
4. Tiền lãi vay đã trả	04	0 ₫
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	0 ₫
6. Thu tiền khác từ hoạt động kinh doanh	06	0 ₫
7. Chi tiền khác cho hoạt động kinh doanh	07	-21.470.000 ₫
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	**30**	**0 ₫**
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**21**	**0 ₫**
1.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	21.1	0 ₫
1.2 Thanh toán qua công nợ	21.2	0 ₫
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	**22**	**0 ₫**
2.1 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22.1	0 ₫
2.2 Tiền chi cho thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác (ghi giảm trừ)	22.2	0 ₫
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	**23**	**0 ₫**
3.1 Tiền chi gửi tiền có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	23.1	0 ₫
3.2 Tiền chi cho các khoản cho vay và công cụ nợ khác	23.2	0 ₫
4. Thu hồi cho vay và tiền thu từ bán các công cụ nợ của đơn vị khác	**24**	**0 ₫**
4.1 Thu hồi tiền gửi có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	24.1	0 ₫
4.2 Thu hồi các khoản cho vay và công cụ nợ khác	24.2	0 ₫

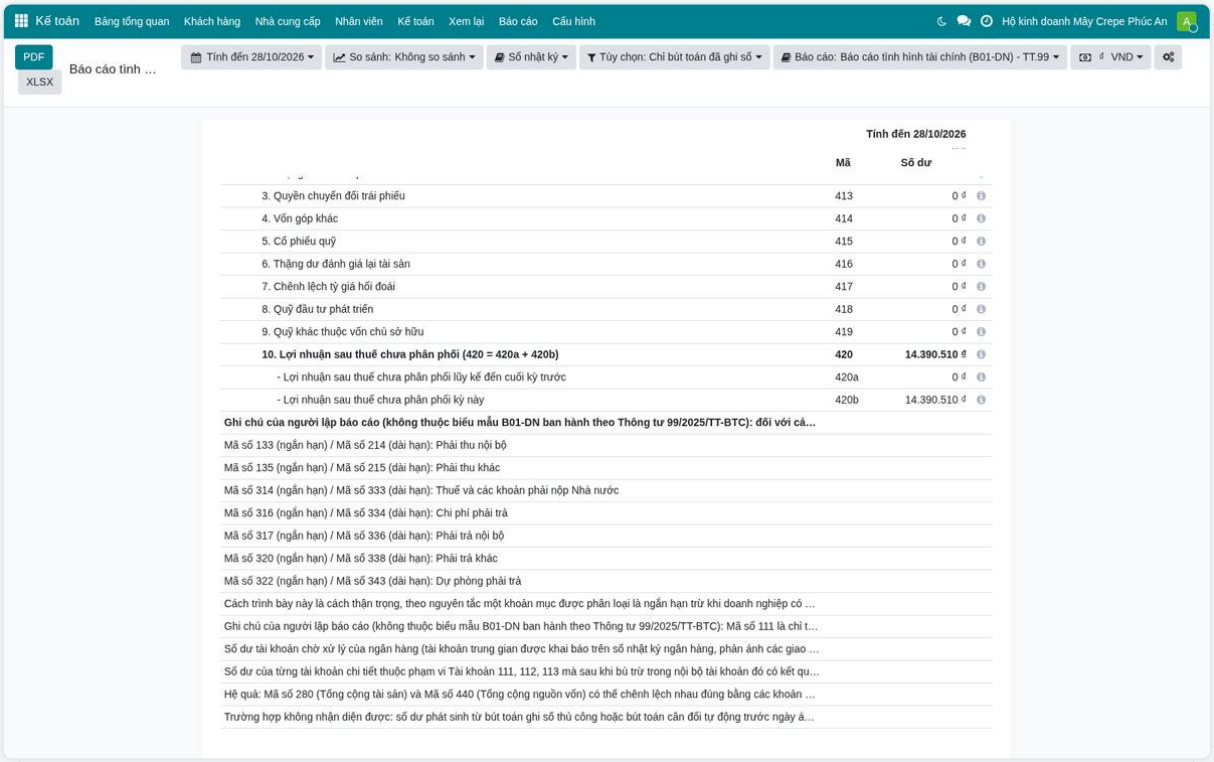
Phải thấy: B01-DN, B02-DN, B03-DN có đúng cấu trúc như của Mây Việt nhưng số khác: tên công ty ở góc phải là hộ Ngọc Lan. Ở B02-DN dòng **26 Chi phí quản lý doanh nghiệp bằng 0** (hộ không có văn phòng), dòng **60 dương** (lãi). B03-DN dòng **01** (tiền thu từ bán hàng) xấp xỉ doanh thu trên B02-DN, vì phần lớn doanh thu đã thành tiền.

Bước 6 - Lặp lại cho hộ Phúc An

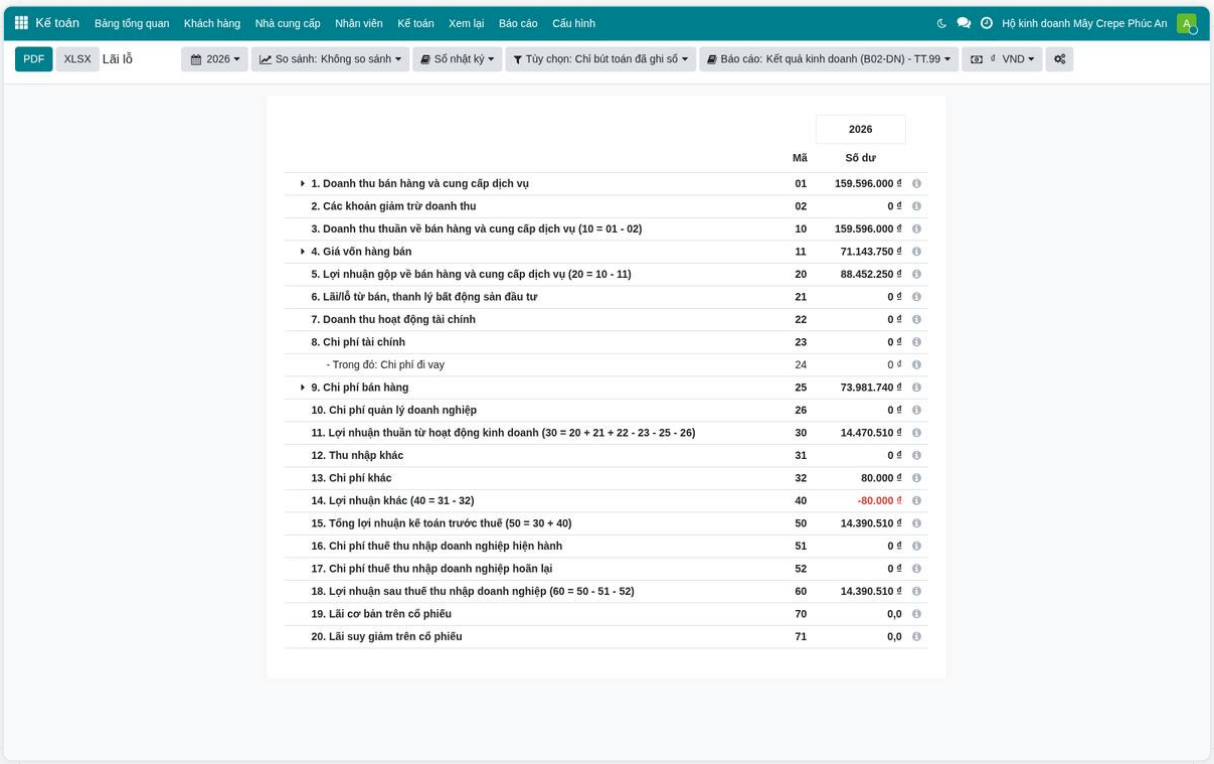
Chuyển sang **Hộ kinh doanh Mây Crepe Phúc An** và mở lần lượt ba báo cáo.



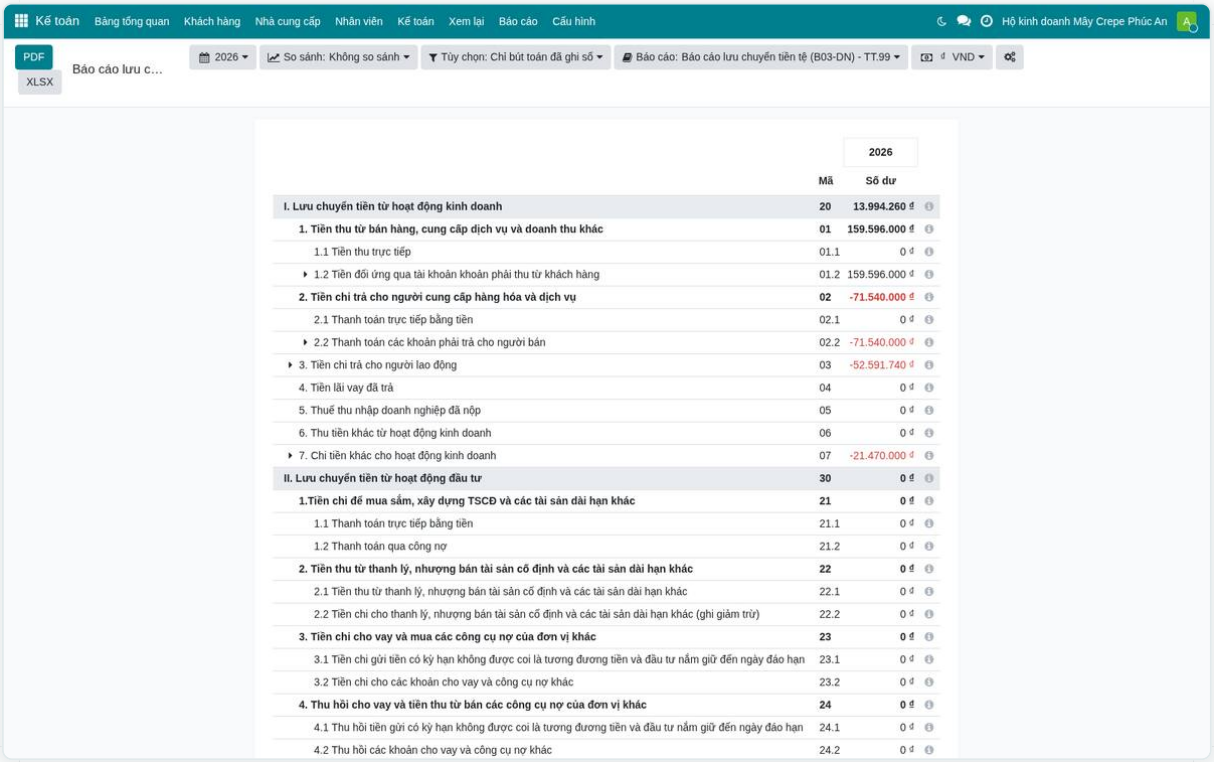
		Tính đến 28/10/2026
	Mã	Số dư
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (280 = 100 + 200)	**280**	**185.820.510 ₫**
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150 + 160)	**100**	**185.820.510 ₫**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền (110 = 111 + 112)	**110**	**163.994.260 ₫**
1. Tiền	111	163.994.260 ₫
2. Các khoản tương đương tiền	112	0 ₫
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn (120 = 121 + 122 + 123 + 124 + 125 + 126)	**120**	**0 ₫**
1. Chứng khoán kinh doanh	121	0 ₫
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	0 ₫
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	123	0 ₫
4. Dự phòng đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	124	0 ₫
5. Đầu tư ngắn hạn khác	125	0 ₫
6. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn khác	126	0 ₫
III. Các khoản phải thu ngắn hạn (130 = 131 + 132 + 133 + 134 + 135 + 136 + 137)	**130**	**0 ₫**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	0 ₫
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	0 ₫
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133	0 ₫
4. Phải thu theo tiến độ hợp đồng xây dựng	134	0 ₫
5. Phải thu ngắn hạn khác	135	0 ₫
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	136	0 ₫
7. Tài sản thiếu chờ xử lý	137	0 ₫
IV. Hàng tồn kho (140 = 141 + 142)	**140**	**21.826.250 ₫**
1. Hàng tồn kho	141	21.826.250 ₫
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	142	0 ₫
V. Tài sản sinh học ngắn hạn (150 = 151 + 152 + 153)	**150**	**0 ₫**
1. Súc vật nuôi cho sản phẩm một lần - ngắn hạn	151	0 ₫



	Tính đến 28/10/2026	
	Mã	Số dư
3. Quyền chuyển đổi trái phiếu	413	0 ₫
4. Vốn góp khác	414	0 ₫
5. Cổ phiếu quỹ	415	0 ₫
6. Thặng dư đánh giá lại tài sản	416	0 ₫
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	0 ₫
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	0 ₫
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	0 ₫
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (420 = 420a + 420b)	**420**	**14.390.510 ₫**
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	420a	0 ₫
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	420b	14.390.510 ₫
Ghi chú của người lập báo cáo (không thuộc biểu mẫu B01-DN ban hành theo Thông tư 99/2025/TT-BTC): đối với cá…		
Mã số 133 (ngắn hạn) / Mã số 214 (dài hạn): Phải thu nội bộ		
Mã số 135 (ngắn hạn) / Mã số 215 (dài hạn): Phải thu khác		
Mã số 314 (ngắn hạn) / Mã số 333 (dài hạn): Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		
Mã số 316 (ngắn hạn) / Mã số 334 (dài hạn): Chi phí phải trả		
Mã số 317 (ngắn hạn) / Mã số 336 (dài hạn): Phải trả nội bộ		
Mã số 320 (ngắn hạn) / Mã số 338 (dài hạn): Phải trả khác		
Mã số 322 (ngắn hạn) / Mã số 343 (dài hạn): Dự phòng phải trả		
Cách trình bày này là cách thận trọng, theo nguyên tắc một khoản mục được phân loại là ngắn hạn trừ khi doanh nghiệp có …		
Ghi chú của người lập báo cáo (không thuộc biểu mẫu B01-DN ban hành theo Thông tư 99/2025/TT-BTC): Mã số 111 là chỉ t…		
Số dư tài khoản chờ xử lý của ngân hàng (tài khoản trung gian được khai báo trên sổ nhật ký ngân hàng, phản ánh các giao …		
Số dư của từng tài khoản chi tiết thuộc phạm vi Tài khoản 111, 112, 113 mà sau khi bù trừ trong nội bộ tài khoản đó có kết qu…		
Hệ quả: Mã số 280 (Tổng cộng tài sản) và Mã số 440 (Tổng cộng nguồn vốn) có thể chênh lệch nhau đúng bằng các khoản …		
Trường hợp không nhận diện được: số dư phát sinh từ bút toán ghi sổ thủ công hoặc bút toán cân đối tự động trước ngày á…		



	2026	
	Mã	Số dư
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**159.596.000 ₫**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**0 ₫**
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**159.596.000 ₫**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**71.143.750 ₫**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	**20**	**88.452.250 ₫**
6. Lãi/lỗ từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	**21**	**0 ₫**
7. Doanh thu hoạt động tài chính	**22**	**0 ₫**
8. Chi phí tài chính	**23**	**0 ₫**
- Trong đó: Chi phí đi vay	24	0 ₫
9. Chi phí bán hàng	**25**	**73.981.740 ₫**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**26**	**0 ₫**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - 23 - 25 - 26)	**30**	**14.470.510 ₫**
12. Thu nhập khác	**31**	**0 ₫**
13. Chi phí khác	**32**	**80.000 ₫**
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	**40**	**-80.000 ₫**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**	**14.390.510 ₫**
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**51**	**0 ₫**
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	**52**	**0 ₫**
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	**60**	**14.390.510 ₫**
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**0,0**
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	**0,0**



		2026
	Mã	Số dư
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	**20**	**13.994.260 ₫**
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	**01**	**159.596.000 ₫**
1.1 Tiền thu trực tiếp	01.1	0 ₫
1.2 Tiền đối ứng qua tài khoản khoản phải thu từ khách hàng	01.2	159.596.000 ₫
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	**02**	**-71.540.000 ₫**
2.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	02.1	0 ₫
2.2 Thanh toán các khoản phải trả cho người bán	02.2	-71.540.000 ₫
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	-52.591.740 ₫
4. Tiền lãi vay đã trả	04	0 ₫
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	0 ₫
6. Thu tiền khác từ hoạt động kinh doanh	06	0 ₫
7. Chi tiền khác cho hoạt động kinh doanh	07	-21.470.000 ₫
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	**30**	**0 ₫**
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**21**	**0 ₫**
1.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	21.1	0 ₫
1.2 Thanh toán qua công nợ	21.2	0 ₫
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	**22**	**0 ₫**
2.1 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22.1	0 ₫
2.2 Tiền chi cho thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác (ghi giảm trừ)	22.2	0 ₫
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	**23**	**0 ₫**
3.1 Tiền chi gửi tiền có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	23.1	0 ₫
3.2 Tiền chi cho các khoản cho vay và công cụ nợ khác	23.2	0 ₫
4. Thu hồi cho vay và tiền thu từ bán các công cụ nợ của đơn vị khác	**24**	**0 ₫**
4.1 Thu hồi tiền gửi có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	24.1	0 ₫
4.2 Thu hồi các khoản cho vay và công cụ nợ khác	24.2	0 ₫

Phải thấy: cấu trúc như hộ Ngọc Lan. Dòng **420b** trên B01-DN **bằng** dòng **60** trên B02-DN của Phúc An (kiểm cách này mỗi khi cần biết báo cáo có ăn khớp nhau).

So sánh ba đơn vị (đọc từ ba B02-DN ở trên)

Số dưới đây là thứ tự độ lớn khi cẩm nang được viết (làm tròn triệu đồng); số trên màn hình nhích theo từng đơn mới.

Chỉ tiêu B02-DN	Mây Việt	Ngọc Lan	Phúc An
Doanh thu thuần (10)	khoảng 340 triệu	khoảng 189 triệu	khoảng 160 triệu
Giá vốn (11)	khoảng 214 triệu	khoảng 89 triệu	khoảng 71 triệu
Lợi nhuận gộp (20)	khoảng 126 triệu	khoảng 100 triệu	khoảng 88 triệu
Chi phí bán hàng (25)	khoảng 36 triệu	khoảng 72 triệu	khoảng 74 triệu
Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)	khoảng 97 triệu	0	0
Lợi nhuận sau thuế (60)	**lỗ**	**lãi**	**lãi**

Vì sao bếp lỗ còn hai hộ lãi. Mây Việt bán nhiều nhất và có lợi nhuận gộp cao nhất, nhưng gánh **chi phí quản lý doanh nghiệp** là lương bộ phận văn phòng chuỗi (khoảng 97 triệu, ghi từ bảng lương); hai hộ không có văn phòng nên dòng này bằng 0 và chi phí bán hàng của hộ là lương nhân viên cửa hàng. Đọc đúng cách: Mây Việt là **trung tâm chi phí của cả chuỗi**, không phải một cửa hàng làm ăn kém. Lưu ý: lương tháng 10 chưa duyệt nên chưa tính vào các số trên.

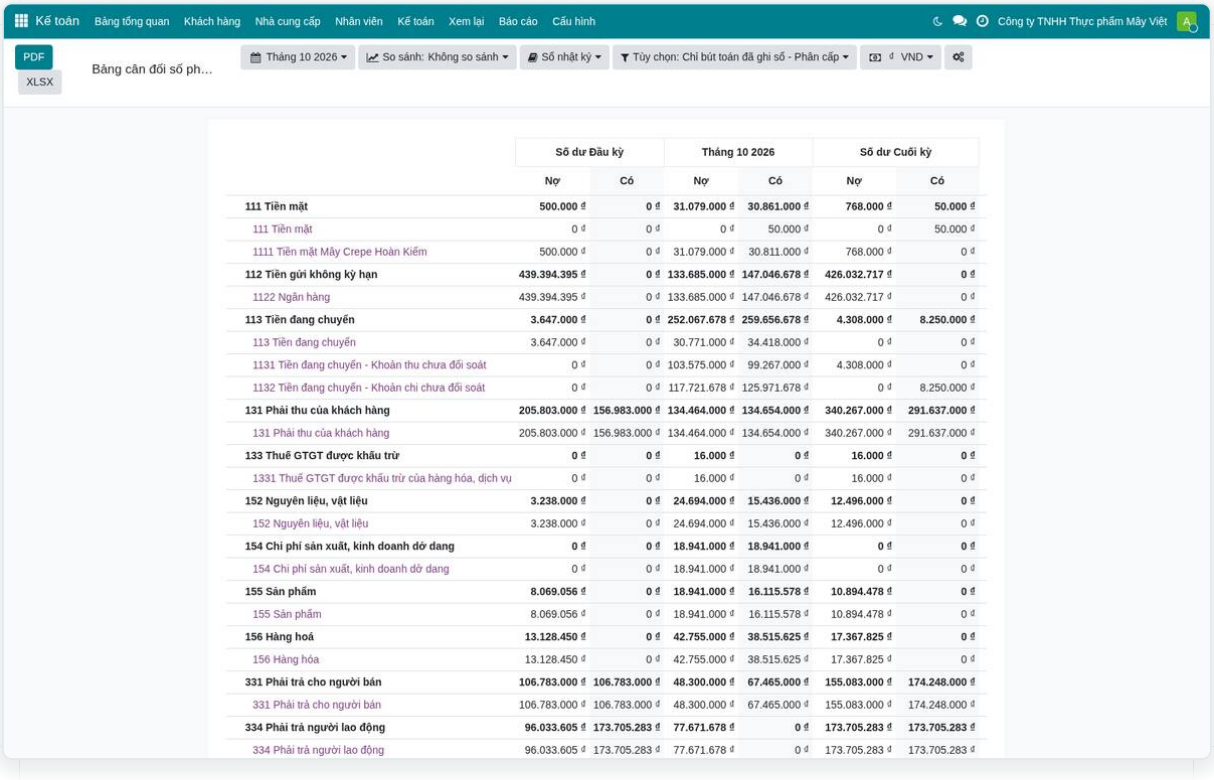
74 BẢNG CÂN ĐỐI SỐ PHÁT SINH VÀ SỔ CÁI

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết tìm số dư từng tài khoản và lần ngược về chứng từ.

Bước 1 - Mở Bảng cân đối số phát sinh

Chọn **Mây Việt**. Mở **Bảng cân đối số phát sinh**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Bảng cân đối số phát sinh`



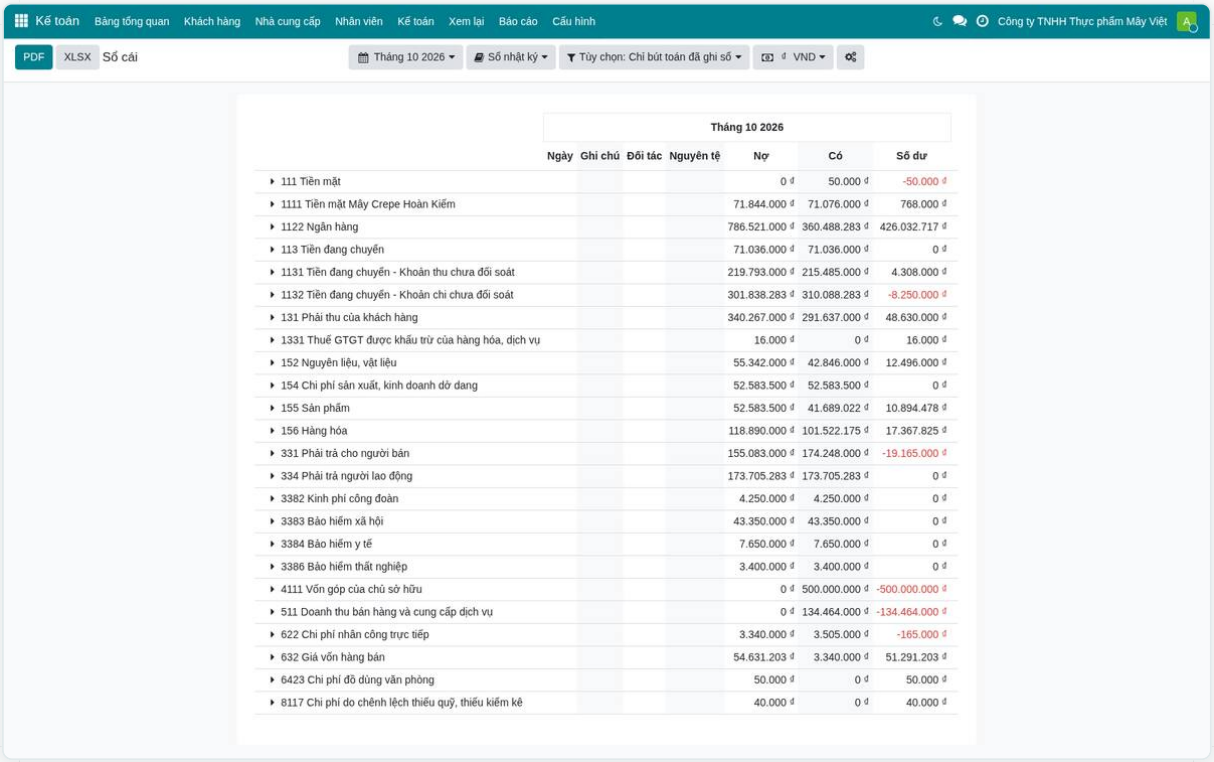
	Số dư Đầu kỳ		Tháng 10 2026		Số dư Cuối kỳ	
	Nợ	Có	Nợ	Có	Nợ	Có
111 Tiền mặt	**500.000 ₫**	**0 ₫**	**31.079.000 ₫**	**30.861.000 ₫**	**768.000 ₫**	**50.000 ₫**
111 Tiền mặt	0 ₫	0 ₫	0 ₫	50.000 ₫	0 ₫	50.000 ₫
1111 Tiền mặt Mây Crepe Hoàn Kiếm	500.000 ₫	0 ₫	31.079.000 ₫	30.811.000 ₫	768.000 ₫	0 ₫
112 Tiền gửi không kỳ hạn	**439.394.395 ₫**	**0 ₫**	**133.685.000 ₫**	**147.046.678 ₫**	**426.032.717 ₫**	**0 ₫**
1122 Ngân hàng	439.394.395 ₫	0 ₫	133.685.000 ₫	147.046.678 ₫	426.032.717 ₫	0 ₫
113 Tiền đang chuyển	**3.647.000 ₫**	**0 ₫**	**252.067.678 ₫**	**259.656.678 ₫**	**4.308.000 ₫**	**8.250.000 ₫**
113 Tiền đang chuyển	3.647.000 ₫	0 ₫	30.771.000 ₫	34.418.000 ₫	0 ₫	0 ₫
1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát	0 ₫	0 ₫	103.575.000 ₫	99.267.000 ₫	4.308.000 ₫	0 ₫
1132 Tiền đang chuyển - Khoản chi chưa đối soát	0 ₫	0 ₫	117.721.678 ₫	125.971.678 ₫	0 ₫	8.250.000 ₫
131 Phải thu của khách hàng	**205.803.000 ₫**	**156.983.000 ₫**	**134.464.000 ₫**	**134.654.000 ₫**	**340.267.000 ₫**	**291.637.000 ₫**
131 Phải thu của khách hàng	205.803.000 ₫	156.983.000 ₫	134.464.000 ₫	134.654.000 ₫	340.267.000 ₫	291.637.000 ₫
133 Thuế GTGT được khấu trừ	**0 ₫**	**0 ₫**	**16.000 ₫**	**0 ₫**	**16.000 ₫**	**0 ₫**
1331 Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hóa, dịch vụ	0 ₫	0 ₫	16.000 ₫	0 ₫	16.000 ₫	0 ₫
152 Nguyên liệu, vật liệu	**3.238.000 ₫**	**0 ₫**	**24.694.000 ₫**	**15.436.000 ₫**	**12.496.000 ₫**	**0 ₫**
152 Nguyên liệu, vật liệu	3.238.000 ₫	0 ₫	24.694.000 ₫	15.436.000 ₫	12.496.000 ₫	0 ₫
154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	**0 ₫**	**0 ₫**	**18.941.000 ₫**	**18.941.000 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**
154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	0 ₫	0 ₫	18.941.000 ₫	18.941.000 ₫	0 ₫	0 ₫
155 Sản phẩm	**8.069.056 ₫**	**0 ₫**	**18.941.000 ₫**	**16.115.578 ₫**	**10.894.478 ₫**	**0 ₫**
155 Sản phẩm	8.069.056 ₫	0 ₫	18.941.000 ₫	16.115.578 ₫	10.894.478 ₫	0 ₫
156 Hàng hoá	**13.128.450 ₫**	**0 ₫**	**42.755.000 ₫**	**38.515.625 ₫**	**17.367.825 ₫**	**0 ₫**
156 Hàng hóa	13.128.450 ₫	0 ₫	42.755.000 ₫	38.515.625 ₫	17.367.825 ₫	0 ₫
331 Phải trả cho người bán	**106.783.000 ₫**	**106.783.000 ₫**	**48.300.000 ₫**	**67.465.000 ₫**	**155.083.000 ₫**	**174.248.000 ₫**
331 Phải trả cho người bán	106.783.000 ₫	106.783.000 ₫	48.300.000 ₫	67.465.000 ₫	155.083.000 ₫	174.248.000 ₫
334 Phải trả người lao động	**96.033.605 ₫**	**173.705.283 ₫**	**77.671.678 ₫**	**0 ₫**	**173.705.283 ₫**	**173.705.283 ₫**
334 Phải trả người lao động	96.033.605 ₫	173.705.283 ₫	77.671.678 ₫	0 ₫	173.705.283 ₫	173.705.283 ₫

Phải thấy: mỗi tài khoản một dòng, các cột **Số dư Đầu kỳ**, **Phát sinh trong tháng** và **Số dư Cuối kỳ**, mỗi nhóm có cột **Nợ** và **Có**. Tổng cột Nợ bằng tổng cột Có. Dòng cha (ví dụ 111) cộng các tài khoản con (1111...). Đổi kỳ ở ô **Tháng 10 2026** để xem tháng khác.

Bước 2 - Mở Sổ cái

Mở **Sổ cái**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`



Phải thấy: mỗi tài khoản một dòng với tổng **Nợ**, **Có** và **Số dư**. Bấm mũi tên đầu dòng để xem từng bút toán của tài khoản đó, bấm vào bút toán để mở chứng từ gốc.

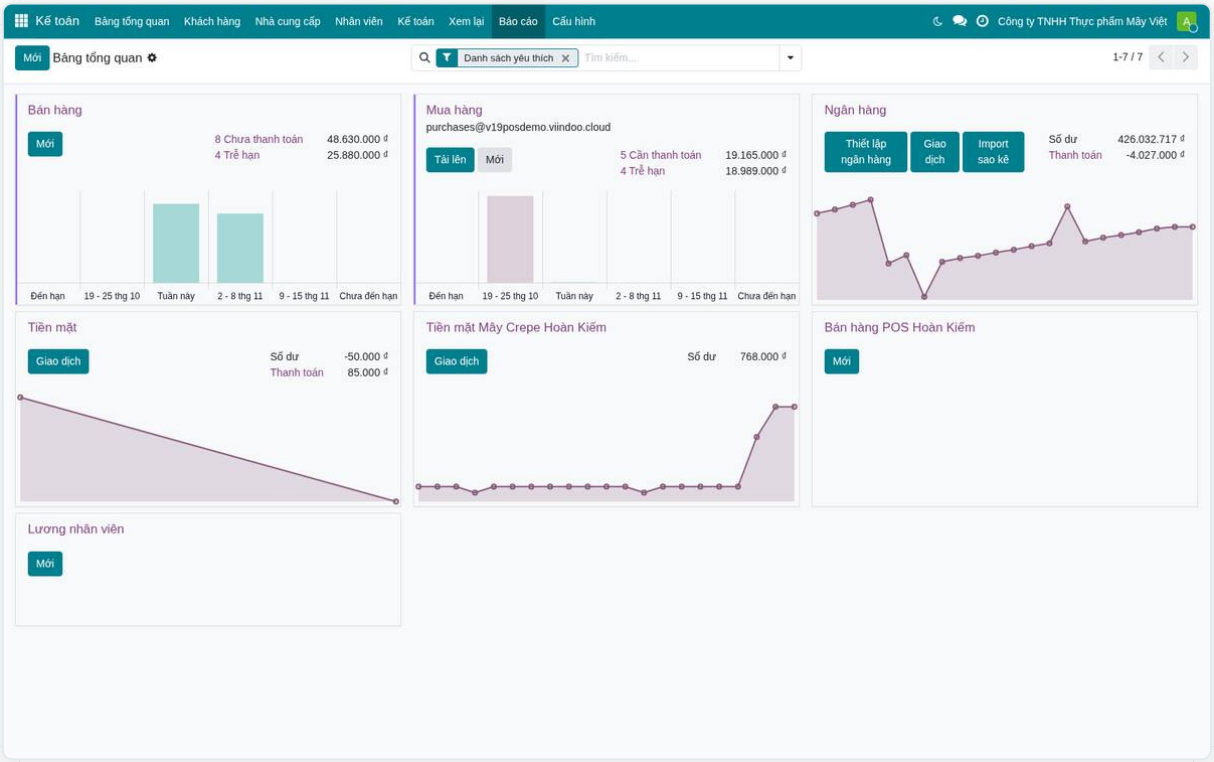
75 BÁO CÁO LUẬT ĐỊNH, SỐ MẪU IN VÀ XUẤT PDF, EXCEL

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết báo cáo nào là mẫu luật định, mang mã nào, và xuất ra PDF hay Excel để nộp.

Bước 1 - Xem nhóm báo cáo luật định trong menu

Mở menu **Báo cáo**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo`

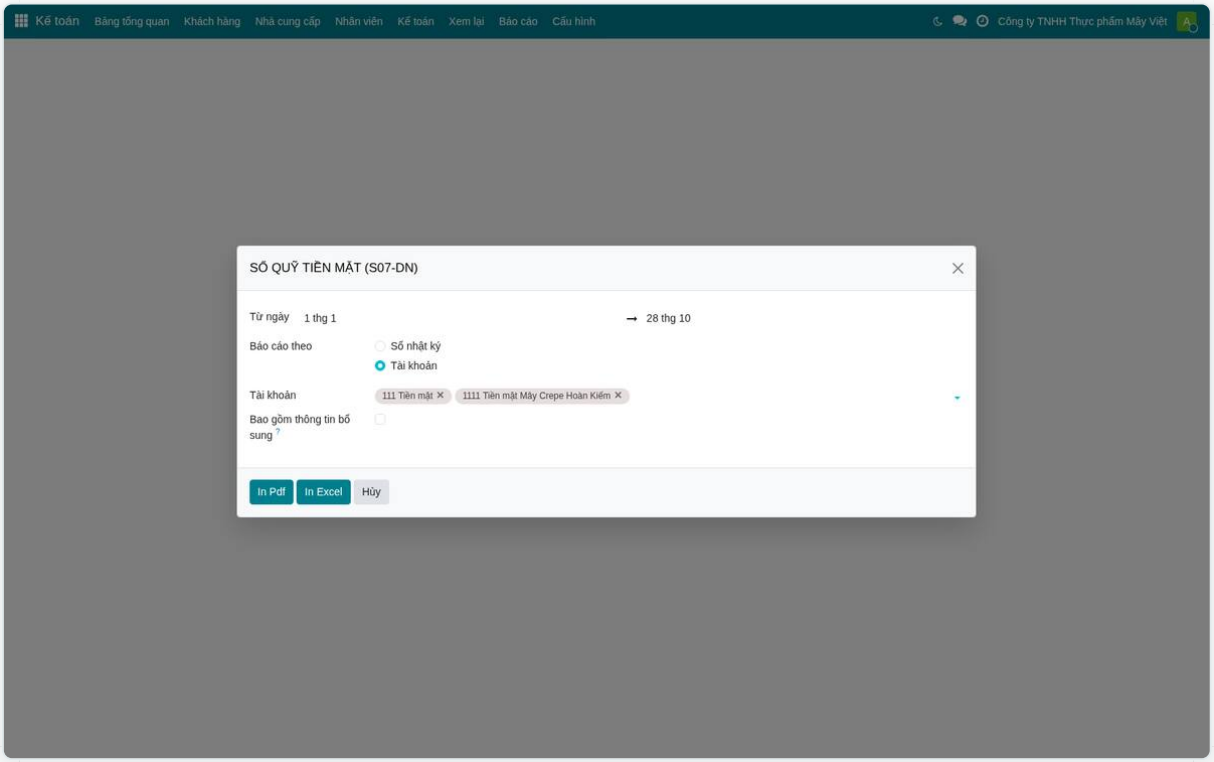


Phải thấy: các nhóm **Báo cáo sao kê** (B01, B02, B03, Báo cáo thuế), **Báo cáo kiểm toán**, **Báo cáo Kho**, **Báo cáo kế toán Việt Nam**, **Báo cáo đối tác**, rồi (cuộn xuống) **Bảng kê hóa đơn** và **Quản lý**. Các báo cáo mang mã trong ngoặc là mẫu luật định (bảng ở Bài *Danh mục báo cáo kế toán*).

Bước 2 - Xuất mẫu sổ ra PDF hoặc Excel

Mở **Sổ quỹ tiền mặt (S07-DN)**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam > Sổ quỹ tiền mặt (S07-DN)`



Phải thấy: hộp thoại **SỔ QUỸ TIỀN MẶT (S07-DN)** hỏi **Từ ngày - đến ngày**, **Báo cáo theo** (Sổ nhật ký hay Tài khoản), danh sách tài khoản, và hai nút **In Pdf** và **In Excel**. Bấm một trong hai thì trình duyệt tải về file "Sổ quỹ tiền mặt (S07-DN)". Các sổ S03a, S03b, S08, S38 làm tương tự.

Với B01, B02, B03 và các báo cáo trình bày trên màn hình (tuổi nợ, sổ cái, bảng cân đối số phát sinh), nút **PDF** và **XLSX** nằm ở góc trái thanh công cụ của chính báo cáo; file tải về lấy theo bộ lọc đang chọn.

76 DANH MỤC BÁO CÁO KẾ TOÁN

Khoảng 5 phút. Bảng dưới liệt kê đủ báo cáo trong menu **Kế toán > Báo cáo** của hệ thống này.

Báo cáo	Mã mẫu	Trả lời câu hỏi
Báo cáo tình hình tài chính	B01-DN	Đơn vị đang có gì và nợ gì, vốn bao nhiêu
Lãi lỗ	B02-DN	Kỳ này lãi hay lỗ, lỗ ở đâu
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	B03-DN	Tiền vào ra từ đâu, vì sao
Bảng tóm tắt Hoạt động		Bản tóm lược kết quả hoạt động theo kỳ
Báo cáo thuế		Thuế đã tính và phải nộp theo kỳ
Sổ cái		Mỗi tài khoản có những bút toán nào
Bảng cân đối số phát sinh		Số dư và phát sinh từng tài khoản có cân không
Phân tích phát sinh kế toán		Phát sinh nhóm theo sổ nhật ký, tài khoản: doanh thu và giá vốn từng quầy
Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ	S10-DN	Chi tiết nhập xuất tồn của từng vật liệu
Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn	S11-DN	Tồn đầu, nhập, xuất, tồn cuối theo kho
Bảng kê nhập kho hàng hóa		Hàng nhập kho trong kỳ
Bảng kê xuất kho hàng hóa		Hàng xuất kho trong kỳ
Thẻ Kho	S12-DN	Thẻ kho từng mặt hàng
Sổ chi tiết tài khoản	S38-DN	Chi tiết phát sinh một tài khoản
Sổ nhật ký chung	S03a-DN	Mọi bút toán theo thời gian
Sổ cái	S03b-DN	Sổ cái theo mẫu luật định
Sổ quỹ tiền mặt	S07-DN	Thu chi và tồn quỹ tiền mặt
Sổ tiền gửi ngân hàng	S08-DN	Thu chi và số dư tiền gửi ngân hàng
Sổ chi tiết công nợ		Từng khách hàng, nhà cung cấp còn nợ hay đã trả những khoản nào
Tuổi nợ phải thu		Ai nợ mình và quá hạn bao lâu
Tuổi nợ phải trả		Mình nợ ai và quá hạn bao lâu
Bảng kê hóa đơn, chứng từ bán ra	01-1/ GTGT	Hóa đơn bán ra để kê khai thuế
Bảng kê hóa đơn, chứng từ mua vào	01-2/ GTGT	Hóa đơn mua vào để kê khai thuế
Báo cáo quản trị		Báo cáo theo tài khoản quản trị
Phân tích hóa đơn; Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua		Doanh số, công nợ hóa đơn theo đối tác, sản phẩm, kỳ
Phân tích kết chuyển / phân bổ		Các bút toán kết chuyển, phân bổ chi phí

Ngoài ra khi in phiếu thu, phiếu chi của một thanh toán, hệ thống có mẫu **Phiếu thu/chi (Mẫu 01-TT/02-TT)**.

77 THAO TÁC CỦA BẠN: GHI MỘT PHIẾU CHI TIỀN MẶT NHỎ

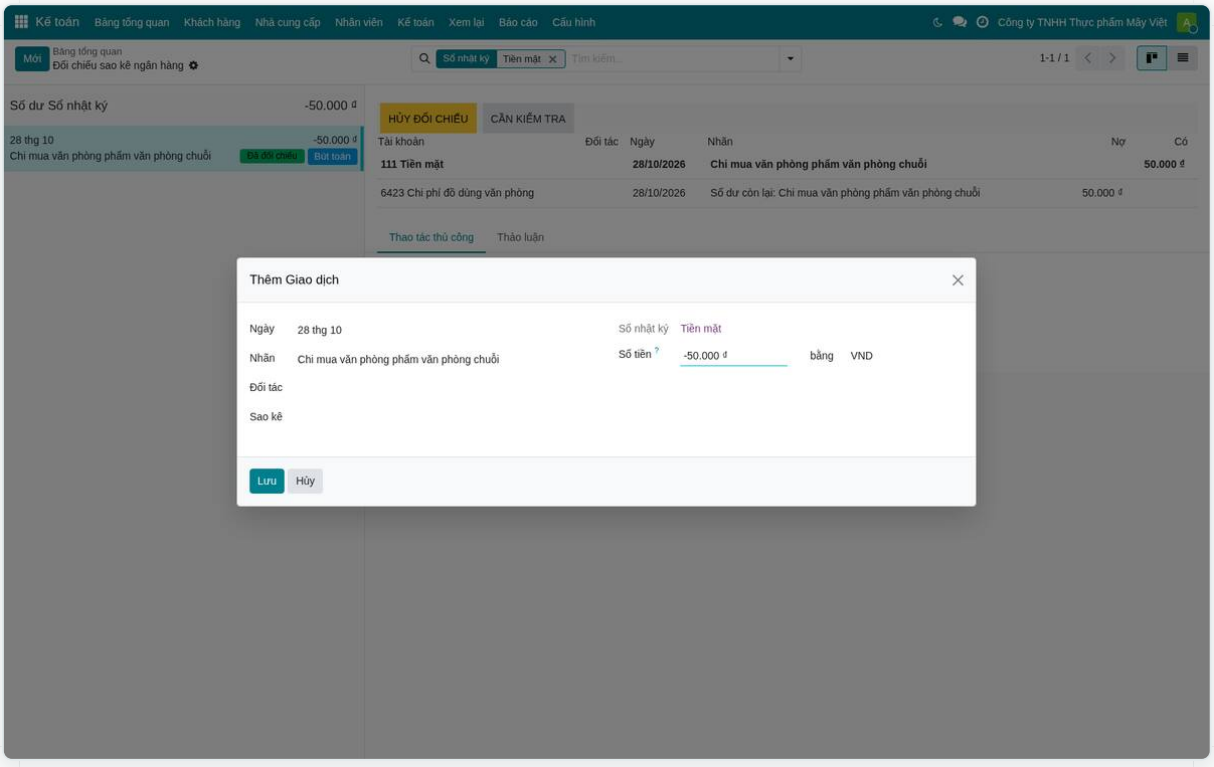
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự ghi một khoản chi tiền mặt 50.000đ của văn phòng chuỗi, hạch toán vào chi phí, và nhìn thấy nó lên báo cáo.

Tình huống: nhân viên văn phòng chuỗi mua văn phòng phẩm 50.000đ bằng tiền mặt. Kế toán ghi một giao dịch **chi** trên sổ **Tiền mặt** của Mây Việt, rồi chọn tài khoản chi phí cho nó.

Bước 1 - Mở sổ tiền mặt của văn phòng chuỗi và bấm Mới

Chọn công ty **Mây Việt**. Trên **Bảng tổng quan**, ở thẻ **Tiền mặt** (thẻ chung, không phải thẻ của cửa hàng) bấm **Giao dịch**, rồi bấm **Mới**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt > Giao dịch > Mới`

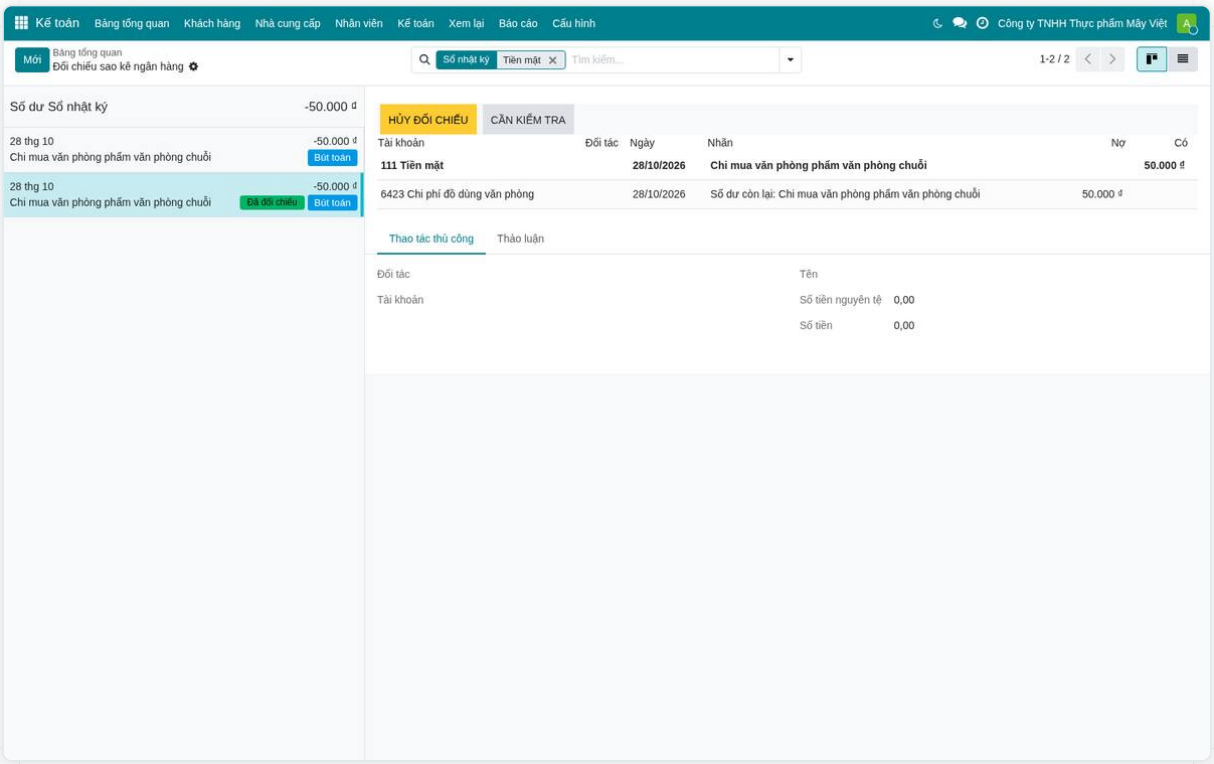


Phải thấy: hộp **Thêm Giao dịch**, ô **Sổ nhật ký** đã là **Tiền mặt**, ngày là ngày hôm nay của hệ thống.

Bước 2 - Nhập nhãn và số tiền, rồi lưu

Ở ô **Nhãn** gõ `Chi mua văn phòng phẩm văn phòng chuỗi`. Ở ô **Số tiền** gõ `-50000` (dấu trừ nghĩa là tiền ra). Bấm **Lưu**.

> *Đường vào:* vẫn ở hộp của bước trước (`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt > Giao dịch > Mới`)

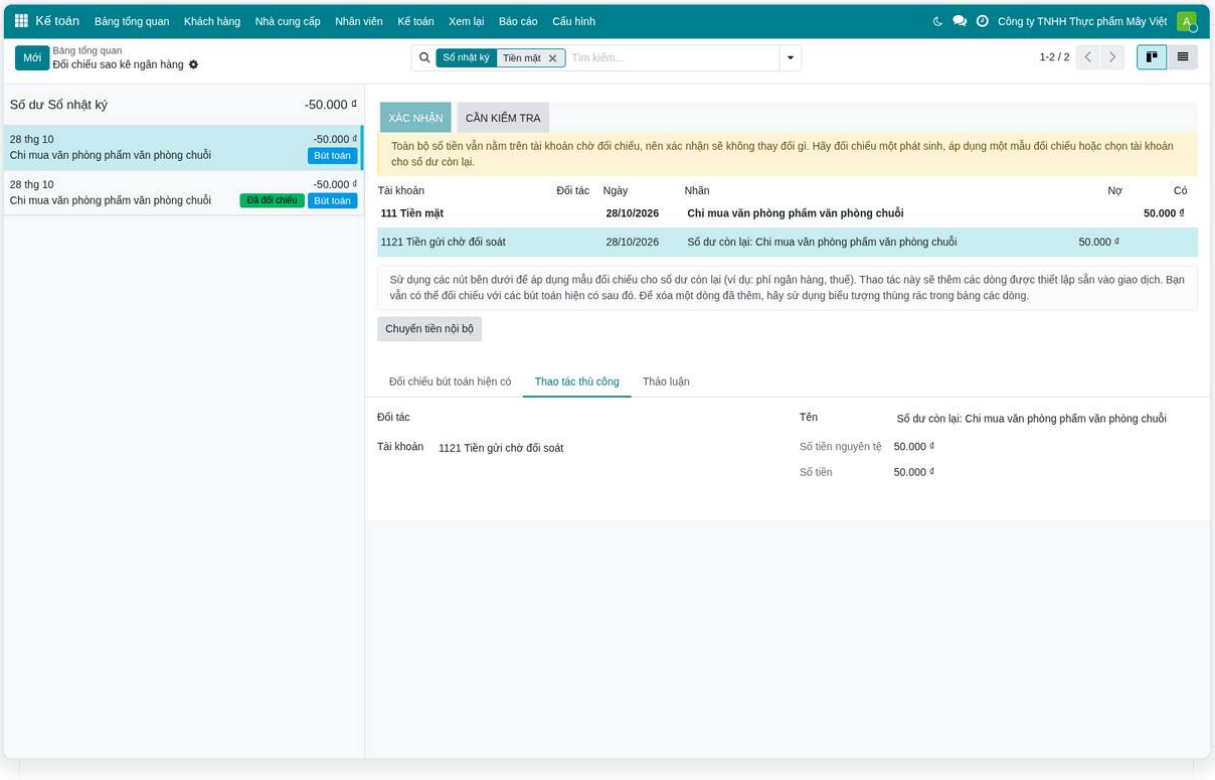


Phải thấy: bên trái hiện một thẻ **-50.000 đ** mang nhãn vừa gõ và nút **Bút toán**, chưa có nhãn **Đã đối chiếu**. (Nếu trước đó có người đã thử bài này, danh sách còn thẻ của họ với nhãn **Đã đối chiếu**; hãy làm tiếp trên thẻ chưa có nhãn đó.) Số dư của sổ nhật ký **giảm 50.000 đ**. Sổ tiền mặt của văn phòng chuỗi chưa có dòng thu nào nên số dư có thể âm (ngoài đời, kế toán ghi thu trước rồi mới chi).

Bước 3 - Mở giao dịch để chọn tài khoản chi phí

Bấm vào thẻ vừa tạo. Ở bảng bút toán bên phải, bấm vào dòng **1121 Tiền gửi chờ đối soát**, rồi chọn thẻ **Thao tác thủ công**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt > Giao dịch > (thẻ vừa tạo)`

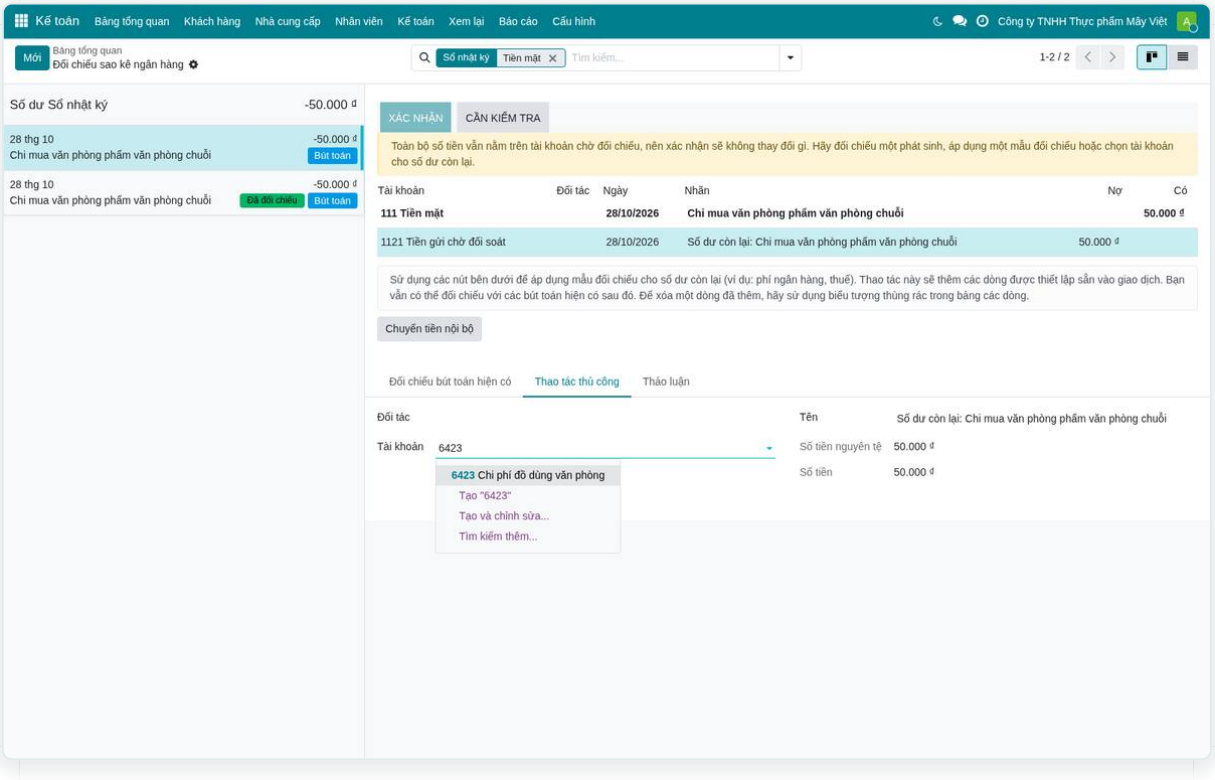


Phải thấy: cảnh báo vàng "Toàn bộ số tiền vẫn nằm trên tài khoản chờ đối chiếu...", dòng **111 Tiền mặt** (Có 50.000) và dòng **1121 Tiền gửi chờ đối soát** (Nợ 50.000). Phần dưới có ô **Tài khoản** đang là 1121. Chưa chọn tài khoản chi phí thì khoản chi này chưa vào chi phí nào.

Bước 4 - Chọn tài khoản chi phí 6423

Bấm vào ô **Tài khoản**, gõ `6423` và chọn dòng **6423 Chi phí đồ dùng văn phòng**.

> *Đường vào:* vẫn ở giao dịch của bước trước
> (`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt > Giao dịch > (thẻ vừa tạo)`)

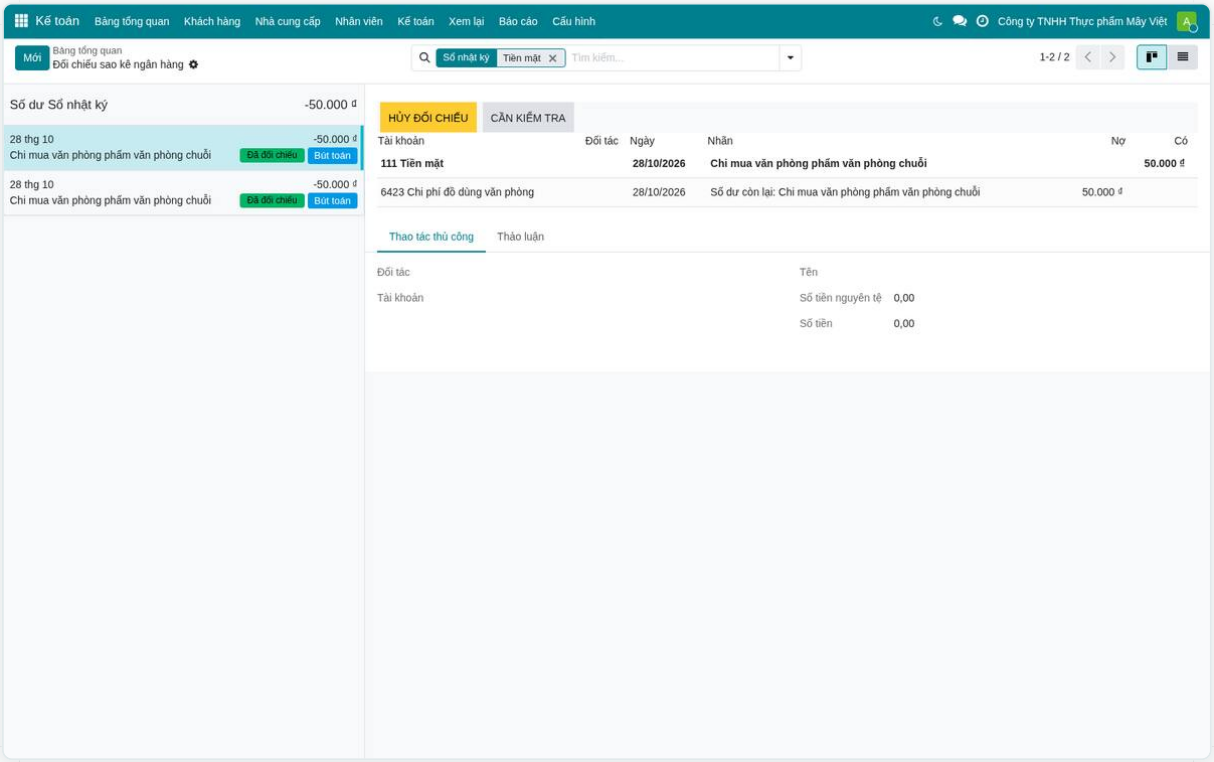


Phải thấy: danh sách gợi ý có dòng **6423 Chi phí đồ dùng văn phòng**; sau khi chọn, dòng thứ hai của bảng bút toán đổi từ 1121 sang 6423.

Bước 5 - Xác nhận

Bấm nút **XÁC NHẬN**.

> *Đường vào:* vẫn ở giao dịch của bước trước
> (`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Tiền mặt > Giao dịch > (thẻ vừa tạo)`)



Phải thấy: thẻ giao dịch bên trái hiện nhãn xanh **Đã đối chiếu**; bên phải nút đổi thành **HỦY ĐỐI CHIẾU** (không bấm), dòng thứ hai là **6423 Chi phí đồ dùng văn phòng**. Khoản chi đã thành bút toán: **Nợ 6423, Có 111**.

Bước 6 - Kiểm chứng trên báo cáo

Mở **Lãi lỗ** của Mây Việt và nhìn dòng **26 Chi phí quản lý doanh nghiệp**. Mở **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ** và nhìn dòng **02.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền**.

Phải thấy: dòng 26 tăng thêm 50.000đ so với trước khi ghi. Dòng 02.1 của B03-DN hiện **-50.000** (nếu chưa thấy, hệ thống chưa cập nhật bảng đối ứng cho khoản mới; số này không ảnh hưởng B01 và B02).

78 BÀI TẬP TỰ LÀM

Khoảng 20 phút. Không có ảnh từng bước; mỗi câu kèm chỗ để Quý công ty tự kiểm đáp án.

1. **Quầy nào đã nộp tiền hôm qua?** Ở hộ Phúc An, mở sổ tiền mặt của quầy Hà Đông (thẻ Tiền mặt Mây Crepe Hà Đông > Giao dịch). Tìm dòng "Nộp tiền bán hàng về tài khoản ngân hàng" gần nhất; số tiền có bằng dòng thu của ca ngay trên nó không? (Phải bằng.) Mở sổ ngân hàng, tìm dòng nộp tương ứng; ngày của nó có sau ngày ca một ngày không?
2. **Hộ nào đang nợ bếp nhiều hơn?** Mở Tuổi nợ phải thu của Mây Việt, so cột Tổng của hai hộ, rồi mở rộng từng dòng để xem ngày đến hạn từng hóa đơn.

3. **Tìm khoản thiếu quỹ.** Trên Sổ cái của hộ Ngọc Lan tìm tài khoản **8117 Chi phí do chênh lệch thiếu quỹ, thiếu kiểm kê**; mở rộng để xem ca nào đếm thiếu tiền. Đối chiếu với dòng "Chênh lệch tiền được phát hiện..." trên sổ tiền mặt quầy đó.
4. **Đọc chi phí bán hàng.** Mở B02-DN của hộ Phúc An, mở rộng dòng **25 Chi phí bán hàng** để thấy chi phí này nằm ở tài khoản nào, và cho biết chi phí bán hàng của hộ chủ yếu là khoản gì.
5. **Xuất Excel.** Mở B02-DN của Mây Việt, bấm **XLSX**, mở file và kiểm dòng 60 trong file bằng dòng 60 trên màn hình.
6. **Kiểm chéo ba báo cáo.** Với một hộ, chứng minh bằng ba con số rằng B01-DN và B02-DN ăn khớp: dòng 420b của B01-DN bằng dòng 60 của B02-DN.
7. **Làm lại bài thao tác ở công ty khác.** Ở hộ Ngọc Lan, ghi một khoản chi tiền mặt 20.000đ vào sổ Tiền mặt (thẻ chung) với tài khoản 6428, rồi xem nó hiện ở Sổ quỹ tiền mặt (S07-DN).

PHẦN TRA CỨU VÀ PHỤ LỤC

Phần này dành cho lúc Quý công ty đã làm xong các bài và cần tìm nhanh: "câu hỏi của tôi mở báo cáo nào", "hệ thống này chưa làm được gì", "số liệu nào là giả định", và "menu hay dùng ở đâu".

CÂU HỎI QUẢN TRỊ, MỞ BÁO CÁO NÀO

Câu hỏi của chủ chuỗi, quản lý	Mở báo cáo	Cách đọc nhanh
Cửa hàng nào bán tốt nhất, doanh thu từng cửa hàng?	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`	Nhóm theo **Điểm bán hàng**; chọn cả ba công ty để so cửa hàng trực thuộc với nhượng quyền
Món nào bán chạy, món nào ế?	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`	Nhóm theo **Sản phẩm**
Lãi gộp từng quầy?	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng` (cột **Lãi gộp**) hoặc `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Phân tích phát sinh kế toán`	Cách sau nhóm theo **Sổ nhật ký** (mỗi quầy một sổ) rồi **Tài khoản**: doanh thu trừ giá vốn
Ca hôm nay thu bao nhiêu, lệch bao nhiêu?	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo ca`	Tiền theo từng phương thức và **Chênh lệch** của ca
Từng ngày, từng ca bán những gì?	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Chi tiết bán hàng`	Chọn khoảng ngày hoặc ca
Toàn chuỗi (quầy, website, bán cho hộ) bán bao nhiêu?	`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`	Gộp mọi kênh
Đơn đặt bánh trên website thế nào?	`Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`	Doanh thu và đơn online
Khách thành viên có bao nhiêu điểm?	`Khách hàng thân thiết > Báo cáo > Số dư điểm`; `Thống kê điểm`	Số dư từng khách; điểm cộng, điểm đổi theo kỳ
Nguyên liệu còn bao nhiêu ở bếp và từng cửa hàng?	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`	Nhóm theo kho
Hàng đã đi từ đâu tới đâu?	`Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`; `Phân tích dịch chuyển`	Từng phiếu nhập, xuất, chuyển
Mua nguyên liệu của ai, bao nhiêu?	`Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng`	Theo nhà cung cấp, mặt hàng
Trạm sản xuất chạy hiệu quả không?	`Sản xuất > Báo cáo > Lệnh công đoạn`; `Hiệu suất thiết bị tổng thể`	Thời gian thực tế so với kế hoạch
Nhân viên đi làm đủ ca không?	`Chấm công > Báo cáo > Chấm công`	Theo nhân viên, theo ca
Chi phí lương, bảo hiểm, thuế thu nhập cá nhân tháng này?	`Bảng lương > Báo cáo > Phân tích lương`; `Phân tích đóng góp từ lương`; `Phân tích thuế thu nhập cá nhân`	Theo tháng, theo phòng ban
	`CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng`	Số hồ sơ theo giai đoạn

Câu hỏi của chủ chuỗi, quản lý	Mở báo cáo	Cách đọc nhanh
Khách muốn nhượng quyền đang ở giai đoạn nào?		
Ai đang nợ chuỗi, nợ bao lâu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`	Cột theo số ngày quá hạn
Chuỗi đang nợ nhà cung cấp nào?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`	Như trên
Tiền mặt từng quầy bao nhiêu?	`Kế toán > Bảng tổng quan` (thẻ từng quầy); `Sổ quỹ tiền mặt (S07-DN)`	Số dư thẻ; sổ quỹ theo kỳ
Công ty (từng đơn vị) lãi hay lỗ?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Lãi lỗ`	Dòng 60
Tình hình tài sản, nguồn vốn từng đơn vị?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo tình hình tài chính`	Dòng 280 và 440
Tiền vào ra từ đâu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo lưu chuyển tiền tệ`	Dòng 20
Một tài khoản có những bút toán nào?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`	Mở rộng dòng tài khoản

ĐIỀU BẢN NÀY CHƯA CÓ

Bản demo này chạy thật, nhưng có những việc **chưa làm được tự động**. Nêu rõ ở đây để Quý công ty biết nên hỏi về phương án bổ sung, hoặc làm tay khi triển khai.

Việc	Hiện trạng ở bản này	Quý công ty làm gì
Báo cáo lãi lỗ đầy đủ tự động cho **từng điểm bán** (doanh thu, giá vốn, chi phí vận hành trên một màn hình)	Có **lãi gộp theo điểm bán** (Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng), doanh thu và giá vốn theo sổ bán hàng từng quầy, và chi phí lương theo phòng ban. Chưa có một báo cáo gộp chi phí vận hành vào từng quầy	Dùng lãi gộp theo quầy, cộng chi phí lương đọc từ phòng ban
Ghi lùi ngày chứng từ	Bút toán đóng ca, dòng thu/chi tiền mặt tại quầy, phiếu kho và bút toán giờ công lệnh sản xuất **lấy ngày thực hiện**, không lấy ngày ca hay ngày sản xuất	Đóng ca và nộp tiền đúng ngày; kế toán chốt sổ theo ngày thực hiện
Đơn bán của bếp cho hộ nhượng quyền **tự sinh đơn mua** bên hộ	Hộ phải tự lập đơn mua và hóa đơn mua tương ứng	Hộ lập hóa đơn mua khi nhận hàng (xem Phần *Nhượng quyền*)
Tự xác nhận tiền chuyển khoản QR với ngân hàng, máy quẹt thẻ tại quầy	Quầy chỉ ghi nhận chuyển khoản do thu ngân xác nhận bằng tay; kế toán đối soát với sao kê	Đối soát cuối ngày theo bài *Đối soát ngân hàng và tiền chuyển khoản QR*
Phân quyền theo kho trong cùng một công ty	Cửa hàng trực thuộc nhìn được kho khác của cùng công ty. Hộ nhượng quyền tách được vì là công ty riêng	Giữ cửa hàng cần tách quyền ở công ty riêng (như mô hình hộ nhượng quyền)
Trả hàng tại quầy có lý do bắt buộc, giới hạn số ngày	Chỉ có nút Trả hàng của điểm bán	Quản lý duyệt tay theo quy chế của chuỗi
Cân điện tử, nhiều mã vạch một món, đổi tiêu đề và logo biên lai tại quầy	Chưa có	Dùng cấu hình biên lai có sẵn
Tự kết chuyển chi phí nhân công (622) sang giá vốn cuối kỳ, **phân bổ chi phí sản xuất chung** vào giá bột, sốt	Kế toán ghi bút toán kết chuyển tay mỗi tháng (xem bài *Kết chuyển chi phí nhân công sang giá vốn cuối tháng*); chi phí sản xuất chung chưa phân bổ vào giá thành	Ghi bút toán cuối tháng
Kế hoạch sản xuất tổng thể theo dự báo bán của cả chuỗi	Bếp lập lệnh theo kế hoạch tuần hoặc theo quy tắc tồn tối thiểu	Lập lệnh theo kế hoạch tuần
Phiếu duyệt riêng cho chênh lệch đóng ca	Có ngưỡng chênh lệch tối đa; vượt ngưỡng thì quản lý chốt ngay trên quầy	Đặt ngưỡng chênh lệch theo từng quầy
Định giá riêng hàng đang đi đường giữa bếp và cửa hàng trực thuộc	Phiếu chuyển nội bộ cùng công ty không sinh bút toán	Kiểm kê khi nhận hàng

SỐ LIỆU LÀ GIẢ ĐỊNH CỦA DEMO

Các con số dưới đây do đội dựng demo đặt cho hợp quy mô một chuỗi ki-ốt đồ ăn; chúng **không phải** số của một chuỗi cụ thể và Quý công ty cần thay bằng số thật khi triển khai.

- **Giá bán và giá nhập.** Giá món crepe, giá nguyên liệu, giá nhà cung cấp là giá giả định. Bảng giá từng cửa hàng khác nhau để minh họa (ví dụ Hoàn Kiếm cao hơn các cửa hàng khác 3.000đ; Phúc An có bảng giá riêng).
- **Định mức.** Định mức bột và sốt của bếp và định mức mỗi chiếc bánh (bộ kit nguyên liệu) là định mức giả định; số hao hụt khi sản xuất cũng vậy.
- **Lương.** Mức lương, phụ cấp ăn ca, giờ công, số nhân viên (khoảng hai mươi lăm nhân sự, bảy phòng ban) được đặt hợp quy mô ki-ốt. Lương tháng 08 và 09 đã chi; lương tháng 10 đã tính nhưng **chờ duyệt**, chưa vào sổ nên lợi nhuận tháng 10 chưa trừ lương.
- **Quy mô.** Ba đơn vị, năm cửa hàng, sáu kho, hơn mười sản phẩm, bốn nhà cung cấp, khoảng bốn mươi khách thành viên, vài cơ hội nhượng quyền. Doanh thu khoảng hai tháng (24/08 - 24/10/2026) là số dựng theo lịch bán giả định.
- **Nhịp ca bán hàng của lịch sử. Trước ngày 11/10**, lịch sử ghi **mỗi tuần một ca** cho mỗi quầy (một ca kéo dài nhiều ngày); **từ ngày 11/10** ghi **mỗi ngày một ca** như hoạt động thực tế. Vì vậy các dòng tiền mặt, báo cáo ca và dòng nộp tiền của giai đoạn đầu **thưa hơn** giai đoạn sau, và quỹ cuối ca của giai đoạn đầu phản ánh cả tuần chứ không phải một ngày.
- **Ngày ghi sổ.** Bút toán đóng ca, dòng thu chi tiền mặt, bút toán nhân công lệnh sản xuất mang **ngày thực hiện** khi nạp dữ liệu; demo đã đặt lại ngày cho khớp lịch sử, nhưng chứng từ Quý công ty tạo hôm nay sẽ mang ngày hôm nay.
- **Số trên báo cáo.** Mọi con số ở Phần X là số tại thời điểm viết; chúng nhích theo số đơn phát sinh trong ngày và theo ngày Quý công ty mở hệ thống.

TRA CỨU NHANH: MENU HAY DÙNG

Việc	Menu
Chọn công ty	Góc phải thanh trên cùng, bấm tên công ty
Bảng tổng quan kế toán (thẻ sổ nhật ký)	`Kế toán > Bảng tổng quan`
Thêm giao dịch tiền mặt, ngân hàng	`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ sổ > Giao dịch > Mới`
Đối soát dòng sao kê	`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ sổ > Giao dịch` , bấm vào dòng
Hóa đơn bán, hóa đơn mua	`Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` ; `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`
Thanh toán khách hàng, nhà cung cấp	`Kế toán > Khách hàng > Thanh toán` ; `Kế toán > Nhà cung cấp > Thanh toán`
Bút toán	`Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`
Sổ nhật ký, hệ thống tài khoản	`Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Sổ nhật ký` ; `Hệ thống tài khoản`
Khóa sổ	`Kế toán > Kế toán > Khóa sổ`
B01-DN, B02-DN, B03-DN	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê`
Tuổi nợ phải thu, phải trả	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác`
Sổ cái, Bảng cân đối số phát sinh	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán`
Sổ S03a, S03b, S07, S08, S38	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam`
Báo cáo kho theo mẫu (S10, S11, S12)	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho` (cũng có ở `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam`)
Doanh thu, lãi gộp từng quầy	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Đơn hàng`
Báo cáo ca	`Điểm bán hàng > Báo cáo > Báo cáo ca`
Tồn nguyên liệu	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`
Báo cáo mua hàng	`Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng`
Báo cáo lương	`Bảng lương > Báo cáo`
Báo cáo khách thân thiết	`Khách hàng thân thiết > Báo cáo`

NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Một nền tảng - mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Khám phá toàn bộ ứng dụng tại viindoo.com

Viindoo

© Viindoo · Công ty Cổ phần Công nghệ Viindoo